

Yuri Trifonov

Những Người Sinh Viên



HOÀNG KHÁNH

1952

Scan, định máy: welcom1985

Nguồn: VNthiquan.net

Thực hiện Ebook: motsachgia

Tháng 10/2012

Yuri Trifonov

Những Người Sinh Viên



HOA KIỂM KINH TẾ

1952

Scan, định máy: welcom1985
Nguồn: VNthuquan.net
Thực hiện Ebook: motsachgia
Tháng 10/2012

NHỮNG NGƯỜI SINH VIÊN

YURI TRIFONOV

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

MỤC LỤC

[LỜI GIỚI THIỆU](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

[Chương 28](#)

[Chương 29](#)

[Chương 30 \(kết\)](#)

LỜI GIỚI THIỆU

Toàn bộ những vấn đề sáng tác của nhà văn Soviet nổi tiếng Yury Trifonov (1925 - 1981) đều phù hợp với sự tìm tòi về mặt luân lý - đạo đức của nền văn học Soviet hiện đại. Các tác phẩm được gọi là "truyện dài thành phố" của ông như Trao đổi, Cuộc chia tay lâu dài, Nếp sống khác... đã khiến ông nổi tiếng trong đông đảo bạn đọc.

Những người sinh viên (1950) là tác phẩm lớn đầu tiên của nhà văn. Đó là cuốn truyện dài về thanh niên, về sự trưởng thành ở mặt đạo đức của người thanh niên trong điều kiện thực tế sau chiến tranh. Vadim Belov, hai mươi tuổi, vừa từ mặt trận trở về nhà. Cũng như bao bạn bè cùng trang lứa, bằng kinh nghiệm thực tế của chính mình, anh nhận thức rõ thế nào là chiến tranh, là sự chết chóc, là xương máu, là những đau khổ của con người ; những gì đã sống qua và trải qua trở thành ký ức đạo đức của anh. Ký ức đó lưu lại một cách sâu nặng trong anh, nó quy định mọi hành vi của anh trong cuộc sống thời bình, không cho phép anh tha hóa xuống dưới ngưỡng đạo đức mà những năm tháng chiến tranh không thể nào quên đã ghi dấu lại.

Những tình tiết của cuốn truyện diễn ra trong nhóm các sinh viên khoa Ngữ văn của trường Đại học Sư phạm Moskva. Những vấn đề và những xung đột cuốn hút các nhân vật vào quỹ đạo của mình được tác giả mô tả một cách diễn cảm và xác thực về mặt tâm lý. Ông cho thấy mỗi nhân vật của mình đều có nhận thức của mình về tình đồng chí, có mức độ trách nhiệm của mình, có sự thụ cảm thế giới của mình. Nhưng người đọc lại thấy rằng, trong những hoàn cảnh cụ thể chỉ có những ai có khả năng đảm nhận phần trách nhiệm lớn hơn người khác, những ai có thể giúp đỡ những người gặp cảnh bất hạnh mà không chờ họ cầu cứu mới là người thật sự gắn bó với những người xung quanh.

Cuốn truyện đã được tặng Giải thưởng Quốc gia Liên Xô (1951)

Tháng 10 /2012

Chương 1

Ra khỏi nhà anh đã đi qua hai bến trên xe ô-tô điện, một chiếc ô-tô điện mới, rộng rãi sơn màu xanh - vàng, - loại xe chưa hề có ở Moskva hồi trước chiến tranh. Những chiếc ghế ngồi thoải mái, được bọc bằng loại da mềm màu sôcôla và loại nhung kẻ. Xe chạy êm như lướt trên mặt nước. Mà anh thì đã năm năm nay không hề đi ô-tô điện. Và cũng đã năm năm rồi anh không thấy người bán vé xe khách của Moskva.

Năm năm rồi anh không còn hỏi bằng một câu bình thường, vội vã của người Moskva: “Bác có xuống bến sau không ạ?” Và bây giờ đây, khi anh hỏi như vậy, thì giọng của anh vang to và đượm vẻ hân hoan không đúng lúc, đến nỗi những hành khách đứng trước anh - vào tầm trưa số hành khách này cũng không đông lắm - đều ngạc nhiên ngoái lại và lặng lẽ nhường đường cho anh.

Cánh cửa mở ra trước mặt anh, và anh nhảy xuống vỉa hè.

Và bây giờ thì anh đang đi trên đường phố Moskva...

Mặt trời tháng Bảy nấu chảy lớp nhựa trải đường phẳng lì. Chỗ này mặt nhựa đường như có màu xanh, nhưng xa xa ở phía trước mặt dưới ánh mặt trời nó sáng ánh lên như được quét bằng một lớp phấn. Dãy nhà bên trái in xuống mặt đường nhựa những bóng ngắn tối thẫm, còn dãy nhà bên phải thì ngập trong ánh mặt trời. Những ô cửa sổ phía bên này sáng loá mắt.

Từ góc phố, một con cánh cam xanh to kèn có đôi cánh nước xoè rộng đang bò ra. Ở mỗi bên cánh được dệt bởi muôn ngàn tia nước hiện lên những sắc cầu vồng lấp lánh. Mặt đường nhựa nóng chảy đen bóng và bốc hơi nghi ngút. Nhưng một con mưa vẫn đang từ từ bò trên những chiếc bánh xe làm toả ra xung quanh một lớp mây mát rượi.

Moskva!

Anh đang đi trong lòng Moskva!

Nơi đây mọi thứ từ nhỏ vẫn quen thân và không thể quên được, nơi đây là quê hương anh, chốn quê bình thường ấm tình người mà ở mặt trận những người chiến sĩ đều nhớ tới, mỗi người hướng về một vùng quê của mình. Ở khu rừng thành viên tranh tối tranh sáng và ở những dãy núi hoang vu vùng Khin-gan anh vẫn thường nhớ tới Zamoskvoresie. Yakimanka, nhớ tới những bờ sông có kè đá hoa cương, những cây bồ đề cổ thụ của vườn Neskutnyi...

Và giờ đây tất cả đang trở về với anh. Tất cả, tất cả những gì đã được ký ức trân trọng giữ gìn. Đằng kia, trong toà biệt thự, bên cạnh nhà thờ Spaso Nalivkovsky, vào mùa thu năm đầu

chiến tranh, anh đã tham gia đội cứu hoả của quận Lenin. Tham gia thực sự! Một chú bé mười sáu tuổi... Bây giờ cũng như hồi trước chiến tranh, trước cửa toà biệt thự vẫn có tấm biển: “Vườn trẻ số 62”. Từ những ô cửa sổ rộng mở lộ ra những chiếc lá cây vạn niên thanh xanh bóng và vang lên tiếng hát qua máy thu thanh.

Anh đi mỗi lúc một nhanh, gần như là chạy.

Anh bước lên chiếc cầu bắc qua con sông đào Kanava nổi tiếng của Moskva. Bên cạnh rạp chiếu bóng Udarnik có một đám đông, hầu hết là thanh niên - bây giờ đang là kỳ nghỉ hè mà.

Chưa thấy sông Moskva đâu, nhưng anh đã cảm thấy hơi thở tươi mát của nó, và đã hình dung ra khoảng rộng bao la của nó sau các dãy nhà. Ngày trước anh đã sống ở nơi đây, ở phố bờ sông Bershenevskaya, và học ở trường phố bờ sông Sophiskaya, đối diện với điện Kreml. Anh thường đi học dưới những nhịp cầu cuốn - ở đó lúc nào cũng tối mờ mờ và âm vang, chỉ cần động nhẹ cũng gây ra những tiếng dội lớn. Còn sau các buổi học thì học sinh chơi trò “rèn luyện ý chí” - chúng đi trên mép tường chắn bằng đá dọc bờ sông, hai tay dang ra để giữ thăng bằng, về sau có một thầy giáo trông thấy và cả lớp đã bị kỷ luật.

Anh dừng lại tại nhịp uốn cong bằng bê tông lớn ở giữa cầu.

Cầu Đá Lớn!

Chiếc cầu đẹp nhất thế giới. Giờ đây anh không còn nghi ngờ gì điều đó nữa. Anh đã từng thấy những chiếc cầu ở Praha, ở Vienna và nhiều cầu khác nữa ở nhiều nước.

Từ khu này trở ra, thành phố có vẻ chật chội một cách vô tổ chức - phố xá thiên theo, nhà cửa cái nọ gối cái kia trong đám lộn xộn của những bức tường màu cháo lòng, những mái nhà màu hồng và những ngọn tháp, những khu nhà mới xây dựng còn ngổn ngang giàn giáo và những ô cửa sổ lấp lánh dưới ánh mặt trời.

Nhưng căn cứ từng ngôi nhà quen thuộc ta có thể đoán ra các đường phố đằng kia lấp lánh mái lợp bằng kính của nhà bảo tàng Pusky, chếch bên trái, ngay bên bờ sông là một bãi xây dựng chạy dài - ở đây người ta đã khởi công xây dựng Cung Xô-viết, những khối trụ của móng nhà đứng sừng sững như những hàng răng cửa khổng lồ.

Còn phía bên phải, trên một ngọn đồi cao là điện Kreml. Những ngôi tháp cổ kính phủ một lớp rêu xám gần như trắng mốc dưới chân, và một hàng cây xanh sau dãy tường, trong sân điện Kreml, nổi lên trên đó là một toà cung điện cân đối có bộ ngực trắng với lá cờ đỏ trên nóc nhọn.

Trước chiến tranh đã bao lần anh nhìn thấy những ngôi tháp, những cây thông này và cả cung điện đầy kiêu hãnh này nữa, anh thấy chúng cả vào mùa đông và mùa hè, cả vào những

ngày trời nắng và lúc trời mưa, từ cửa sổ ô-tô điện và từ đường bờ sông, - giờ đây anh lại có cảm giác tựa như mới nhìn thấy tất cả những thứ đó lần đầu tiên. Và lần đầu tiên anh nhìn thấy vẻ đẹp thần thoại của điện Kremlin, một vẻ đẹp có một không hai trên trái đất này.

Sau đó anh đi qua quảng trường gần cổng Borovisky dẫn tới thư viện Lenin.

Anh nhìn vào khuôn mặt của những người đi ngược chiều và anh thấy ngạc nhiên: tại sao lại không gặp những người quen nhỉ? Anh có cảm giác rằng, chính ngày hôm nay anh phải được nhìn thấy tất cả mọi người, được gặp họ ở trên đường phố.

Bây giờ anh đang bước lên Quảng trường Đỏ. Đã gần lắm, gần lắm rồi... Anh đứng ở trung tâm Moskva. Thành phố ôm gọn anh trong tiếng ồn ào không lúc nào tắt, trong muôn ngàn giọng nói và tiếng cười của mọi người. Trước mắt anh sừng sững bức tường đá trắng của khách sạn "Moskva", và phía bên trái, vươn lên sườn đồi với những toà nhà nhiều tầng nhấp nhô là phố Gorky đông người và nhộn nhịp nhất, hai bên là hai dãy tử kính lấp lánh.

Anh đã từng mơ ước biết bao được có ngày hôm nay!

Anh đi giữa mọi người, chạm vai vào họ, tròng mắt nhìn vào mắt họ, lắng nghe những câu chuyện của họ. Chính tất cả những người Moskva đó là những người đồng hương của anh, mà hôm nay đây anh mới trở lại với họ sau năm năm trường xa cách. Cả người đàn ông vai rộng mặc áo mưa và đội mũ màu xám, cả chú bé mặt đầy tàn nhang mặc áo may ô thể thao, cả người phụ nữ hồng hào tay bế con nhỏ, cả một chị khác mang kính, nách cặp một chiếc cặp có thò ra một chai sữa, cả những cô thiếu nữ - sao họ đông đến thế! Những cô thiếu nữ mặc áo dài trắng, hồng và tím nhạt, da rạm nắng dáng điệu nhanh nhẹn, mắt sáng long lanh, tất cả các cô đều mỉm cười với anh, còn anh cũng mỉm cười với họ. Anh cười đáp lại các cô gái đó và cảm thấy rằng tất cả những người đó là những người quen cũ của mình, anh chỉ mới hơi quên họ đi trong khoảng năm năm nay. Có lẽ cả bản thân anh cũng đã thay đổi. Nhưng họ sẽ nhớ ra nhau, rất nhanh! Mặt đường lát đá ở Quảng trường Đỏ cũng mang sắc xanh hăm hập của nền trời. Anh bước đi hiên ngang, đầu ngẩng cao. Ở đây mọi thứ vẫn như hồi trước chiến tranh - vẫn hàng thông xanh đứng trang nghiêm dọc theo chân tường điện Kremlin, vẫn hai người lính đứng yên vị bên cửa ra vào lăng mộ vĩ đại. Những khuôn mặt trẻ trung của họ thật là trang nghiêm.

Chân bước chậm rãi, lòng đầy xúc động, anh đi qua quảng trường và luôn luôn nhìn về bên phải. Anh nhìn thấy chiếc kim vàng nháy nháy trong chiếc đồng hồ trên tháp Xpaskaya, và mặt trời, trong một thoáng chói mắt, rục lên trên mặt kim.

Khi anh bước xuống bờ sông, có một chàng trai trẻ, lưỡng quyền cao, mắt đen, cũng mặc áo va-roi và đi cùng bước về phía anh. Anh ta hỏi vẻ lúng túng như có lỗi:

- Xin phiền hỏi anh bạn, anh có biết đường đến Viện bảo tàng hội họa Trechiakov đi lối nào không?

Mình biết chứ! - anh gần như kêu lên, bỗng dừng vui mừng quá đổi về một điều gì đó. - Tất nhiên là mình biết chứ! Lẽ ra mình sẽ đích thân đưa cậu đến, nhưng mình đã đặt kế hoạch là đến mai mình mới tới Viện bảo tàng Trechiakov. Thế này vậy: cậu hãy đi qua cầu Đá, không, tốt nhất là qua cầu Moskovoresky...

Rồi anh đã chu đáo và tỉ mỉ hướng dẫn cho chàng trai nọ đường đi đến Viện bảo tàng Trechiakov. Chàng trai gật đầu cảm ơn và bước đi. Còn anh vẫn đứng nhìn theo và mỉm cười hạnh phúc, ngỡ ngàng: anh cũng vừa nghĩ rằng ngày mai cả anh cũng sẽ đến thăm Viện bảo tàng Trechiakov! Còn nếu anh muốn, anh sẽ đến cả ngày hôm nay nữa. Chỉ cần anh muốn - là mười lăm phút sau anh đã có mặt ở bảo tàng Trechiakov rồi!

Và thế là anh đang ở phòng ngoài của ga xe điện ngằm tràn đầy ánh sáng điện toả đều, do đó mà những tường đá hoa cương, quần áo và khuôn mặt mọi người đều có màu da cam nhạt.

Một dòng người kiên trì theo một hướng nhất định đã đưa anh tới một trong hai chiếc cầu thang máy.

Anh cảm thấy rõ ràng rằng anh vừa xuống chiếc cầu thang này cách đây không lâu - mới tuần trước hay ngày hôm qua đây thôi. Ở đây mọi thứ đều quen thuộc, không có gì thay đổi so với cái ngày hôm qua cách đây đã năm năm...

Mọi người nhẹ nhàng rời cầu thang và toả về mọi hướng. Trong tiếng rì rì đơn điệu của thang máy và tiếng ồn ào của những câu trò chuyện, đột nhiên ập đến tiếng chuông đều nhịp mỗi lúc một gần và tiếng bánh xe lăn. Đó là một đoàn tàu còn chưa nhìn thấy đang tiến vào ga.

Có ai đó khẽ chạm vào cánh tay anh - đó là một bà cụ già đội khăn tiều nông thôn.

- Con ơi, già đứng đây chờ tàu đến ga Sokolniky được không?

- Không được, không được, cụ ạ! Cụ đi không đúng hướng rồi ạ! cụ cần quay ngược lên và đi đến ga khác kia! Bây giờ cụ hãy...

Nhưng có một giọng trầm trầm của ai đó ngắt lời anh:

- Không cần phải thế. Cụ cứ đi xuống dưới này và đi theo đường ngầm mới làm để chuyển sang ga Quảng trường Cách mạng.

- Đường ngầm nào? - anh hỏi bằng giọng làm cao của một người cảm thấy bị xúc phạm vì có một người nào đó dám nghĩ đến chuyện sửa lại lời mình. - Anh nhầm đấy. Chỉ ở ga Thư viện Lenin mới có đường ngầm chuyển ga thôi.

- Tôi không bao giờ nhằm đâu, đồng chí ạ. Đã không biết thì đừng dạy khôn người khác. Còn cụ, xin cụ đừng nghe anh ta, cụ cứ yên tâm đi theo lối ngầm mới là sẽ đến nơi.

Đúng, đúng như vậy đó! Anh đã đọc trên báo chí tiết về những ga mới mở trong chiến tranh và về lối ngầm mới ở trung tâm. Cần phải nhanh chóng đến thăm những nơi đó.

Sau cái oi bức của tháng Bảy, thì hơi mát của lớp đá hoa cương dưới đường ngầm thật dễ chịu biết bao! Anh đi theo lối ngầm mới, tò mò ngắm nhìn những bức tượng hoặc phù điêu bằng thạch cao, nền đường lát bằng những phiến đá màu, và khoan khoái hít thở cái mùi vị quen thuộc, hơi nồng nồng bao giờ cũng có trong đường xe điện ngầm - mùi vôi mới quét hoặc mùi mật چرا ấm.

Anh đi chậm rãi, và mọi người đều vượt lên trước anh. Dường như anh là người nhàn rỗi duy nhất trong dòng người hối hả này.

Một giờ sau, nhìn ngắm đã mỏi mắt, anh đi lên phố từ sân ga yêu thích của anh. Quảng trường Mayakovsky làm anh loá mắt bởi mặt trời và bầu trời xanh ngắt, đồng thời khiến anh thấy nực người.

Anh đọc các tấm biển quảng cáo: chương trình biểu diễn của Đoàn văn công đường sắt... Hợp xướng Armenia... Biểu diễn của nghệ sĩ vĩ cầm Ba Lan, giáo sư nhạc viện Warsawa... Dạ hội hài hước... Giải quán quân đấu vật... biết bao nhiêu là tên tuổi mới mà anh chưa quen biết!

Bỗng nhiên có ai đó nắm vai anh.

Vadim!

Quay ngoắt người lại, anh nhìn thấy Sergei Palavin, người bạn xa xưa hồi còn học phổ thông của anh. Thật là hữu duyên thiên lý! Dường như anh cảm thấy là cuộc gặp gỡ nhất định phải diễn ra lúc này.

Họ vụng về ôm chầm lấy nhau và trong giây phút đầu tiên, cả hai đều không nói nên lời.

- Mình đã gọi điện cho cậu sáng nay, - Vadim nói.

- Mình biết, mình biết rồi! thế nào, cậu thế nào? Đồ quý! - Sergei ôm ghì lấy Vadim, lắc lắc anh và cười khà khà. - Cậu khỏe lên đấy! Không, cậu thấy đấy, khỏe ra khỏe! chắc cậu phát phì lên vì những món ăn bộ đội, phải không?

- Còn cậu thì cũng chẳng còm cõi gì.

- Ồ, mình thì còn phải nói! Trên mặt cậu vẫn còn nhiều nét từng trải, chinh chiến... Mà làm sao chúng mình lại đứng đực ra thế này nhỉ? Quỳnh thật!

- Mình định chiều nay sẽ đến...

- Thế là chúng mình đã gặp nhau!. Thế là cậu được một huân chương Sao Đỏ và hai hàng huy chương, - tốt quá!

Vadim nhìn vào gương mặt rạng rỡ của bạn mình: nhìn chung Sergei không thay đổi gì, chỉ có cao hơn và vai rộng thêm, vẫn mái tóc tơ màu hạt dẻ sáng, vẫn cặp mắt xanh với nét vui nhộn của người Tarta, còn vàng trán dờ rám nắng có hơi hằn những nếp nhăn mà năm năm trước chưa có. Trông anh chừng chạc hẳn ra và có phần diêm dúa: bộ lễ phục mùa hè màu kem và đôi xăng-đan bằng da màu trắng, vẫn thế đấy: Sergei bao giờ cũng thích ăn vận chỉnh tề.

Họ đi dọc theo phố Sadovaya, cả hai vẫn còn thấy ngỡ ngàng và xúc động cao độ trước cuộc gặp mặt hằng mong đợi từ lâu, nhưng lại vô cùng bất ngờ này. Phút lúng túng ban đầu đã qua đi, và lúc này họ tranh nhau nói, cướp cả lời của nhau.

Có thể kể cho nhau nghe những gì trong những giây phút đầu tiên này? Hình như chẳng có gì cả. Họ kể về những điều mà họ đã biết từ lâu qua thư từ. Sergei làm việc cho tới cuối năm bốn mươi ba ở Svedlovsk, trong Viện nghiên cứu khoa học, sau đó anh được động viên và được điều đến mặt trận Tây Bắc, anh phục vụ ở đó cho tới cuối chiến tranh. Từ tháng Mười Hai năm bốn mươi năm - tức là đã hơn một năm rưỡi - anh ở Moskva.

- À, thế tụi bạn của chúng mình đâu cả ấy nhỉ? - Vadim hỏi. - Roman, Lyuda ở đâu? Michia Zaresnyi nữa?

Sergei chỉ gặp mỗi một mình Roman, cậu ta ở Moskva, làm việc ở xí nghiệp đồng hồ, Lyuda theo chồng đến một vùng nào đó, hình như ở Kazakhstan thì phải. Michia Zaresnyi phục vụ trong một đơn vị đóng giữ ở Berlin. Còn Pechia Kirsanov thì đã hy sinh từ hồi năm bốn mươi hai.

- Có, mình có biết, các bạn có viết cho mình, Thương Pechia thật... - Vadim lặng đi. - Còn cậu thì làm gì, Sergei? Học à?

- Bắt đầu từ năm nay.

- Ở đâu thế.

- Còn chưa định. Hoặc là ở đại học tổng hợp Moskva, hoặc là ở một trường nào đấy. - Sergei thở dài và lắc đầu vẻ lo lắng. - Đã đến lúc, đã đến lúc bắt đầu rồi! Mình đã thơ thẩn hết nửa năm nay rồi, chán...

Vadim thì đã quyết định từ lâu - anh sẽ vào học khoa văn trường đại học sư phạm. Nhưng lúc này anh chưa muốn nói gì về mình.

- Hy vọng là cậu chưa vợ con gì chứ? - đột nhiên Sergei hỏi.

- Chưa, lấy đâu ra...

- Ừ, đúng thế, - Sergei nói giọng dạy đời. - Mình với cậu, ông anh ạ, không nên nặng gánh gia đình vội. Hoàn toàn không nên. Bây giờ chúng ta phải bắt tay vào học, lo chuyện tiến bộ, như người ta thường nói, và nếu không nặng gánh, một thân một mình thì sẽ dễ dàng hơn...

Vadim nghe không rõ, đúng hơn là hiểu không rõ những điều Sergei nói. Cảm xúc hân hoan của một ngày rực rỡ mặt trời hôm nay vẫn quện chặt lấy anh và làm anh ngây ngất.

Sau đó họ đến nhà Sergei, một ngôi nhà lớn kiểu cổ ở phố Frunze, có những bốn đỉnh tháp ở góc nhà, những cột chạm hình người và những hàng hiên nhỏ. Bốn tầng trên được xây thêm theo kiểu hiện đại bằng gạch đỏ, nhưng vẫn còn chưa ướm.

Bà Irina Viktorovna, mẹ Sergei ra đón họ. Bà già đi, trông người còng xuống, mái tóc đen của bà đã phai màu, nhưng bà vẫn như trước - vẫn lạnh lẽo khác thường so với thân hình phốp pháp của bà, vẫn có thói quen nói chuyện ồn ào không biết mệt mỏi cả lời người khác. Bà Irina Viktorovna đón Vadim như đón con trai mình, - bà hôn anh, nhìn anh bằng cái nhìn sắc sảo và hơi ghen tị, rồi thốt lên vẻ xúc động:

- Lạy Chúa, cháu đúng ra đáng là một trang nam nhi! Đôi vai này, giọng nói này!

Trong phòng bề bộn, cảnh bề bộn thường thấy khi cần chuẩn bị cho người đi xa. Bà Irina Viktorovna cầm một sợi dây, trong chiếc va-li để ngoài hành lang có một chiếc áo khoác mùa hè cuộn tròn, còn trên chiếc bàn con, ngay dưới chiếc máy điện thoại là một chiếc phích nắp mạ kền sáng loáng. Thì ra hôm nay Xasa, em trai Sergei được đi dự trại hè thiếu nhi. Chính em đang chạy ra ngoài hành lang, vừa hát khe khẽ một bài gì đó, vừa đập đập vỏ quả bóng chuyền lên trán. Trông thấy Vadim, Xasa ngượng ngùng đứng nguyên tại chỗ.

- Xasa, đây là anh Vadim. Con không nhận ra à?

Xasa tò mò nhìn Vadim và lắc lắc cái đầu tròn, mới cắt tựa như phủ một lớp bụi vàng. Không, em không nhận ra Vadim. Và cả Vadim cũng không nhận ra Xasa - năm năm trước nó còn là một đứa trẻ bụ bẫm bốn tuổi, còn bây giờ đã là học sinh lớp ba rồi.

Từ trong buồng vang ra một giọng phụ nữ:

- Bác Irina Viktorovna, cái hộp đựng xà-phòng ở đâu ạ? Trong tủ không có!

- Lấy ở trong phòng tắm, Valia ạ! - bà Irina Viktorovna vội vã trả lời - Lấy cái hộp bằng đá của bác vậy.

Ở cửa ra vào xuất hiện một cô gái tóc đen, người gầy, khoảng hai mươi tuổi, cô ta nheo đôi mắt cận thị và khi thấy Vadim, cô gật đầu dè dặt.

- Đây là anh Vadim, em đã biết anh ấy qua những câu chuyện anh kể, - Sergei nói.

- Còn đây là Valia.

- Em hình dung anh hoàn toàn khác kia, - Valia nói và chìa cho Vadim cánh tay trắng nõn, để trần đến tận khuỷu tay.

- Hay thật, thế cô hình dung tôi như thè nào?

- Không hiểu sao em lại hình dung anh đen, thấp bé, rắn chắc. Và đeo kính.

- Tôi cho rằng Sergei đã kể quá nhiều về tôi! - Vadim cười vang.

- Không đâu, anh ấy chỉ nói rằng anh là một người rất chín chắn và tốt bụng. Anh ấy thường nói về anh luôn.

Bà Irina Viktorovna cũng tham gia vào câu chuyện.

- Valia, hai anh ấy chơi với nhau từ thời thơ ấu cơ đấy. Mẹ vẫn còn nhớ lúc đó hai anh còn mới bằng này, - bà khẽ chạm vào bụng Xasa, làm cho em bật cười vẻ hoài nghi. - Thật đấy, Xasa ạ, mẹ nhớ Vadim nhỏ bằng này này! Mọi người cùng sống ở nhà nghỉ ngoại ô. Mẹ còn nhớ, các anh ấy chơi đùa, làm cái ống nghe kiểu trẻ con, mẹ nhớ... ừ, lạy Chúa, chẳng còn thiếu trò gì cả! Còn sau đó thì là trường học. Cung thiếu nhi. Rồi thì cũng khóc, cũng cãi nhau - dù là đã mười lăm tuổi! Các con nhỉ, thế là các con lại được ở bên nhau rồi! Đúng không? Chẳng phải là kỳ diệu sao? Cả hai đều vẫn sống, lại có cả huân chương nữa... Nào các con hãy ôm hôn nhau đi!

- Ấy chết, con chưa được huân chương, mà chỉ mới được huy chương thôi, - Sergei mỉm cười lúng túng và nắm vai Vadim ghì chặt vào mình. - Ồ, Vadim, mẹ mình thật khéo là đa cảm! Đúng như là một nhà kể chuyện cổ tích...

- Nào, các con vào trong phòng đi, vào đó mà chuyện trò!

Valia xin lỗi, nói rằng cô cần giúp bà Irina Viktorovna thu dọn nhà cửa, và cô đi ra ngoài hành lang.

- Valia là ai đấy? - Vadim hỏi lúc chỉ còn hai người ở trong phòng. - Cô ta có họ với nhà cậu à?

- Không, chỉ là người quen... Cô ấy học ở trường Y. Rất biết điều và thông minh.

Trong phòng của Sergei mọi thứ đều rất sạch sẽ và ngăn nắp - trên bàn của anh ta những năm còn học phổ thông cũng luôn luôn như vậy. Trong chiếc tủ sách lớn có lắp cửa kính sách vở được xếp cẩn thận. Các bìa sách chiếc nọ sát chiếc kia đẹp không chê vào đâu được, các màu sắc của bìa tươi đến nỗi tủ sách trông giống như ở triển lãm, - có lẽ, chỉ còn thiếu bảng đề: "cắm sò vào hiện vật" là đủ.

- Thì ra là cậu chuyển sang phòng làm việc của bố cậu đây chứ gì, - Vadim nói, thích thú ngắm nhìn căn phòng quen thuộc, - chính đây là phòng làm việc của bác Nikolai Stepanovich phải không? Thế các khẩu súng săn đâu rồi, mình nhớ là chúng vẫn treo ở đây kia mà? - Anh chỉ lên chỗ tường bây giờ đang treo mấy bức ảnh các nghệ sĩ, trong đó có chân dung Lermontov. - Chắc là bác Nikolai Stepanovich đang đi công tác? Bác vẫn đi luôn đấy chứ?

Sergei hơi cau mày.

- Ba mình không còn ở với mẹ con mình nữa! Cậu quên rồi sao?

- Ừ nhỉ! Mình quên, - Vadim lắp bắp vẻ bối rối. Thật thế, làm sao anh lại quên chuyện đó chứ!

Trước chiến tranh bố mẹ Sergei đã li dị nhau. Vadim nhớ lại một ngày tháng Sáu oi bức - hôm thi môn đại số lớp chín, - khi Sergei đến trường, người tái nhợt, mắt đỏ hoe và nói với bạn rằng, cậu ta phơi nắng lâu quá và bị ốm. Môn thi đó cậu ta bị điểm ba. Còn sau đó thì cậu ta thú nhận với Vadim rằng, tối hôm qua cậu ta đi tiễn chân bố và rồi suốt cả đêm không ngủ được. Bố cậu ta đi hẳn đến một thành phố khác ở Kavkaz... Ba tuần lễ sau hôm thi môn đại số đó thì chiến tranh bắt đầu.

Vadim và Sergei ngồi đối diện nhau và hút thuốc. Cả hai cùng im lặng, dường như họ đã nói hết với nhau mọi chuyện. Và hình như cũng chẳng có gì mà nói.

Vadim nhìn thấy dưới tấm kính ở mặt bàn có một bức chân dung vẽ bằng bút chì một chú thiếu niên mặc áo cài kín cổ, tóc cắt cao, và đang mỉm cười. Đó là Sergei, không nhớ vào năm học lớp tám hay lớp chín, và do chính tay Vadim vẽ. Dưới bức tranh có ghi "Keks" và dưới nữa, không hiểu sao lại viết bằng chữ la tinh: "Pinx. w. B.".

- Keks! - Vadim mỉm cười nhìn xuống bức tranh. - Thế là chúng mình lại gặp nhau rồi. Keks nhỉ... Minh cũng quên không hiểu vì sao người ta lại gọi cậu như vậy đấy?

Cả mình cũng không nhớ nữa. Bao nhiêu năm nay có ai gọi mình như thế nữa đâu. Đúng thế, sao lại là Keks nhỉ?

Vadim nhún vai vẻ thắc mắc.

Lạ thật. Quên sạch cả...

- Đúng thế, nhiều chuyện đã bị lãng quên... Còn mình vẫn nhớ cái lúc cậu vẽ bức chân dung này - vào năm học lớp tám, cho số báo chào mừng Năm Mới.

- Mình cũng nhớ như vậy thì phải.

Họ im lặng một lát, và cả hai lại càng chăm chú và thận trọng ngắm nghía bức tranh. Tờ

giấy xé từ một quyển vở có kẻ ô, vết mực ở đầu ngón tay giấy ở góc tờ giấy thoắt làm sống lại trong ký ức họ rất nhiều, rất nhiều chuyện trong quãng đời sáng sủa, ồn ào và đã lùi xa vào dĩ vãng, quãng thời gian được gọi là đời của học sinh...

- Cậu vẽ khá lắm, giá mà cậu học môn đó nhỉ, - Sergei dăm chiêu nói. - Cậu có những phác hoạ trên đường hành quân đấy chứ?

- Cũng có, nhưng ít thôi.

- À, hiểu rồi. Vậy là cậu đã đến Praha rồi phải không? Cậu thuộc tập đoàn quân Ukraina Ba chứ?

- Không, tập đoàn quân Hai. Bọn mình đã đi qua Rumania. Hungary...

- Và đã chiếm Budapest?

- Bọn mình không được tham gia đánh những trận đánh đầu tiên ngoài đường phố. Bọn mình được tung lên miền Bắc, vùng Komarno, trong khi đó thì tập đoàn quân Ukraina Ba mở màn ở Budapest. Còn sau đó... Cậu nhớ là bọn Đức đã đưa thêm mười một sư đoàn đến Budapest chứ?

- Đúng, đúng, đúng! Mình như nhớ lại...

- Và thế là, bọn mình quay ngược lại Budapest. Bằng xe tăng. Nhìn chung đó chính là cuộc đột kích vào Komarno...

- Cậu ở xe tăng suốt à?

- Ừ, mình ở xe tăng...

Thế rồi bắt đầu câu chuyện miên man về chiến tranh.

Bên ngoài là một buổi chiều hè Moskva, bầu trời xanh thẫm pha vàng, ngọt ngào, buổi chiều hôm đó hai người đã kể cho nhau nghe biết bao nhiêu chuyện mà vẫn thấy ít! Câu chuyện sẽ còn tiếp tục ngày mai, ngày kia và cả nhiều ngày sau đó nữa. ^.

Vadim ra về. Ngày mai anh sẽ cùng Sergei đến thăm Viện bảo tàng Trechiakov. Và cũng cần phải chuẩn bị hồ sơ thi đại học, phải đến trường tìm hỏi mọi chuyện, xin chương trình, mua sách vở...

Đường phố đông nghịt người - đó không phải là những khách bộ hành hối hả buổi ban ngày, mà là dòng người chuyển động nhịp nhàng ban tối. Những khuôn mặt hân hoan, tươi trẻ, tràn đầy sức sống của mọi người sáng bừng lên dưới ánh sáng của những ngọn đèn chùm, đèn quảng cáo và cả những vì sao la liệt trên đỉnh đồi cao xanh.

Một làn hương thơm mát của cỏ cây, hoa lá thoảng lan về từ phía đại lộ Gogol. Một chuyến xe điện không người rung chuông chạy qua quảng trường - vào những buổi chiều như hôm nay người dân Moskva thường thích đi bộ.

Và Vadim cũng đi bộ về nhà.

Anh đi dọc theo đại lộ, đi qua phố Metrostoroevskaya và cầu Krymsky...

Anh thấy lâng lâng, và thậm chí cũng khó nói được lý do vì sao. Do ly vodka anh uống bữa tối ở nhà Sergei hay do chén trà đường, hoặc do buổi chiều Moskva thân yêu đang bỗng bồng bềnh lướt trên thành phố trong đám mây ẩn áp, trong ánh sáng của những ngọn đèn đường, và trong những tiếng cười, giọng nói, những bước chân khô khốc gõ trên mặt đường nhựa, những nốt nhạc vang ra qua những ô cửa sổ rộng mở?

Chàng thượng sĩ Vadim Belov của ngày hôm qua lâng lâng chủ yếu là do hạnh phúc.

Anh hạnh phúc là vì anh đã trở về thành phố quê hương, về với những người bạn cũ và cả những người bạn chưa quen biết, về với cuộc sống mới. Về với cuộc sống hoà bình và lao động mà anh hằng mơ ước khi ở mặt trận, về với cuộc sống mà vì nó anh đã phải chịu biết bao mất mát, đã vượt qua vô vàn khó khăn và đã đi qua nửa vòng trái đất trong đôi giày vải.

Ngày mai là bắt đầu một cuộc sống mới! Xin chào!

Chương 2

Giống như Sergei Palavin, giờ đây Vadim Belov cũng làm việc ở chiếc bàn viết của ông bố. Về mùa thu, vào những buổi lạnh trời, hoặc những ngày mưa, anh mặc chiếc áo bành tô bằng da của bố có chiếc dây lưng to bản và những chiếc túi sâu đến nỗi có thể đút tay ngập đến tận khuỷu. Đó là một chiếc áo cũ, nhưng rất bền mà bố anh mua từ hồi còn ở Viễn Đông.

Phía trên bàn làm việc có treo tấm ảnh ông bố mặc chiếc áo đỏ - ông không đội mũ, mái tóc điểm bạc vẫn bù xù xoắn tít và trẻ trung xoã trên vầng trán rộng, còn cặp mắt hơi nheo nheo, đang cười vẻ châm biếm, thâm thúy, như thấy tất cả, hiểu tất cả... mắt ông màu xanh đậm, còn ở trên ảnh thì lại hoàn toàn đen, trông trẻ trung và rất linh lợi.

Những người quen cũ thường nói với bà mẹ:

Vadim càng lớn càng giống ông Petr Andreevich như đúc.

Nghe thấy thế Vadim rất khoái chí - anh rất muốn giống bố. Còn bà Vera Fadeevna thì mỉm cười vẻ buồn buồn và cố nén lòng, trả lời:

Vâng, có... nhiều nét giống thật...

Bố anh hy sinh hồi đầu chiến tranh, vào tháng Mười Hai năm bốn mươi một. Đó là cuộc chiến tranh thứ ba trong đời ông, mặc dù nghề nghiệp của ông rất là hoà bình - nghề dạy học. Mười lăm năm cuối, ông là hiệu trưởng một trường phổ thông. Khi ông cùng với các chiến sĩ tự vệ khác ra mặt trận - đó là hồi tháng Bảy, ở ga Belorussky, - có rất nhiều giáo viên và học sinh đến đưa tiễn ông. Mọi người đứng quanh ông thành một đám đông ồn ào, chen chúc, tranh nhau nói những lời chia tay nồng nhiệt, còn hiệu phó của trường ông - bà Nikitina, - một bà già tóc bạc, đeo kính thì rơm rớm khóc khiến bố anh phải an ủi bà, Ôm lấy vai bà.

Bản thân ông rất bình thản và nói đùa:

Tôi gặp mặt bọn Đức lần này là lần thứ ba. Lần thứ ba thì còn sợ gì nữa...

Vadim ngơ ngàng nhìn bố đi đôi ủng lính nặng nề, với chiếc áo choàng quần gọn vắt chéo qua vai và chiếc mũ chào mào trên đầu. Một thứ mùi là lạ toả ra từ người ông, mùi vải thô, mùi da, mùi thuốc lá - ông lại bắt đầu hút thuốc. Vadim cảm thấy bố vừa thay đổi nhiều vừa có phần khó nhận thấy, và mặc dù hai bố con đứng cạnh nhau và nắm tay nhau, nhưng bố đã ở rất xa anh, không còn thuộc về anh, về mẹ, về những người bạn tốt bụng này nữa. Một người thanh niên có khuôn mặt rộng, hơi rỗ mặc áo va-rơ thắt chặt ở ngang lưng, với hai ngôi sao vuông trên ve áo, chạy qua và kêu lên giọng khàn khàn: “Lên toa đi, lên toa đi, các đồng chí!”. Lúc này

anh ta có vẻ thân cận với bố anh tới hàng trăm lần so với tất cả những người đang đứng quanh ông.

Chia tay với Vadim, bố nói:

- Điều chủ yếu là phải vững tin, con ạ! Đó là điều chủ yếu nhất trên đời. Vững tin có nghĩa là đã thắng một nửa. - Bố siết tay Vadim thật chặt theo kiểu đàn ông, rồi thì thầm nói thêm:

- Hãy chăm sóc mẹ con! Con bây giờ là chủ gia đình, là chỗ dựa...

Từ sân ga trở về, lần đầu tiên Vadim khoác tay mẹ, bà Nikitina, hiệu trưởng mới của trường, đỡ tay bên kia của bà Vera Fadeevna và kể không dứt lời về những người con là phi công của mình, về ông chồng đã hy sinh trong thời kỳ nội chiến, về những khó khăn trong công tác của nhà trường... Theo thói quen của các nhà giáo, bà nói rất tỉ mỉ, nhắc lại từng ý một và giải thích nhiều lần.

Chúng mình phải luôn luôn bên nhau, bác Vera Fadeevna ạ! Phải đi lại với nhau và giúp đỡ nhau. Chúng mình, những người đàn bà tiến đưa những người đàn ông ra trận, cần phải siết chặt tay nhau - thề đấy. Nếu bác có điều gì cần đến, bác Vera Fadeevna ạ...

Vadim im lặng suốt đường về, Anh nghĩ về những lời bố dặn: “Con bây giờ là chủ gia đình, là chỗ dựa”. Có nghĩa là anh không còn là trẻ con nữa, bố đã giao cho anh nhiệm vụ trông nom mẹ. Ngay cả trước kia, khi đi công tác hoặc đi dưỡng sức, bố vẫn nói với Vadim bằng giọng cố ý nghiêm nghị và đồng đặc: “Hãy chú ý chăm sóc mẹ!”. Hôm nay bố vẫn nói điều đó, nhưng nhỏ hơn và bố gọi mẹ trang trọng một cách khác thường - mẹ con... Đúng, đối với Vadim, bây giờ là bắt đầu một cuộc sống mới, đầy những lo toan và trách nhiệm. Vadim nghĩ: đến bao giờ ta sẽ phải thật sự bắt đầu cuộc sống mới này, và sẽ bắt đầu từ việc gì trước?

Nhưng mới tuần sau “ông chủ gia đình” đã giấu gia đình đến phòng quân vụ và đề nghị cho ra mặt trận. Anh bị từ chối, bởi vì anh còn chưa có giấy chứng minh, không ai tin lời anh nói là anh đã mười bảy tuổi. Anh không hề nói với ai về chuyến đi hụt ấy cả.

Tháng Chín đã đến. Lẽ ra năm nay Vadim phải kết thúc lớp mười. Nhưng năm học mãi vẫn không bắt đầu. Anh cùng với Sergei xin vào đội cứu hoả thanh niên của quận Lenin và suốt hai tháng liền anh làm việc cả ngày lẫn đêm: ban đêm thì thường trực, dập bom cháy, bắt giữ bọn bắn pháo hiệu, còn ban ngày thì cùng với cả đội làm việc ở kho củi, ở các nhà ga, nhất là ở bến sông - bốc dỡ các sà-lan vũ khí. Còn ngủ thì lúc vào buổi chiều, lúc lại vào buổi sáng.

Đêm mùa thu, đứng bên cửa sổ tầng gác sát mái của một ngôi nhà nào đó ở khu Polyanka, hoặc ở đường thành Korovi, nhìn những hoa lửa của pháo cao xạ trên bầu trời và những đường

đạn đỏ hồng vun vút, Vadim thấy có một cảm giác mới - anh đã là chỗ dựa không phải chỉ là của gia đình, mà còn là chỗ dựa của cả đường phố anh, cả quận anh, của hàng chục, hàng trăm gia đình ngủ không ngon giấc hoặc đang thao thức trong màn đen mịt mù của thành phố ban đêm. Anh phải chịu trách nhiệm về sinh mạng của hàng nghìn người, về sự nguyên vẹn của những ngôi nhà của họ. Sau này ở mặt trận, tình cảm trách nhiệm đó còn được củng cố hơn nữa ở trong anh, và không phải chỉ một đường phố, một thành phố, mà cả đất nước - anh cảm thấy thế - ở đằng sau lưng anh, anh là chỗ dựa của cả nước và anh chịu trách nhiệm về số phận của cả nước.

Cuối tháng Mười đội cứu hỏa thanh niên của quận Lenin bị giải thể: những thanh niên đến tuổi nhập ngũ thì vào bộ đội, những ai chưa đến tuổi đó thì vào các xí nghiệp quân giới ở Moskva. Thời kỳ này cơ quan của bà Vera Fadeevna sơ tán đến vùng Trung Á, và Vadim buộc lòng phải đi với bà đến Tasken.

Bà Vera Fadeevna là kỹ sư chăn nuôi, bà đã tốt nghiệp học viện Timiriazev. Ở Tasken bà được cử đến phụ trách chăn nuôi ở một nông trường lớn vùng ngoại ô, cách thành phố ba kilômét. Hàng tuần lễ liền bà không có mặt ở nhà - một ngôi nhà nhỏ xây bằng gạch mộc, nơi bà sống cùng với Vadim.

Khoảng giữa năm Vadim vào học lớp mười, anh đã hoàn thành tốt năm học và đến mùa xuân thì được cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp ghi bằng hai thứ tiếng - tiếng Nga và tiếng Uzbekh.

Ở Tasken, một thành phố ồn ào nói nhiều thứ tiếng, lúc này người đông đến phát sợ và mưa bão vô cùng - ở đó hầu như không có tuyết, nhưng lại rất hôi hám và lầy lội, - Vadim cảm thấy không được khỏe. Bản thân thành phố thì không xấu, thậm chí còn đẹp nữa - có những khu chợ ồn ào, những hàng dương xanh, những cống nước lát gạch dọc theo hè phố. Những con lạc đà mang những kiện bông to tướng lững thững đi trên đường phố, thờ ơ với những tiếng còi ô-tô. Xe điện đột nhiên đỗ ở ngang đường, vì có một con la nằm phục trên đường ray, và cả người đánh la, cả đồng chí cảnh sát cũng không đủ sức nâng nó đứng dậy... Tất cả những cảnh đó đều mới lạ, vào lúc khác thì thật là thú vị và buồn cười vô cùng - nhưng Vadim chẳng hề để mắt đến và cũng không mấy may ngạc nhiên. Ấn tượng rõ nét nhất trong cuộc sống ở Tasken là những cột báo mới thơm mùi mực in của báo “Sự thật Miền Đông” với những thông báo chiến sự.

Vadim muốn được trở lại Moskva biết bao. Anh thường nằm mơ thấy Moskva, anh thường tỉnh giấc mơ lúc nửa đêm và không nhận ra căn phòng chật hẹp của mình ở ngoại ô Tasken: bầu trời đen thăm thẳm, xa lạ, với những ngôi sao sáng chói rất lớn nhòm vào cửa sổ, một con

la hí lên về ngái ngủ, những chú nhái dưới các mương nước kêu uồm oồm. Một nỗi buồn nhớ giày vò khôn nguôi. Và cũng chẳng có thư của bố gửi về. Đến tháng Ba thì có tin báo về là bố đã hy sinh.

Mùa xuân ở Tasken. Mùi mơ khô toả ngào ngạt. Con sông nhỏ Bốt-xu vốn đã chảy xiết giờ đây càng hung dữ thêm, nước sông vàng ngầu, và dâng cao làm ngập cả những chiếc cầu gỗ bắc ngang...

Mẹ đã linh cảm thấy... - bà Vera Fadeevna thì thảo, tay đưa tờ giấy đã nhàu nát lên sát tận mắt và khóc thầm, làm cho mái đầu rung rung. Vadim ôm lấy mẹ, môi mím chặt, cố nén những tiếng nức nở tuyệt vọng toan bật ra khỏi cổ họng, anh cần phải im lặng. Anh đã là chủ gia đình, là chỗ dựa, và không phải chỉ là tạm thời, mà là vĩnh viễn... Anh chỉ biết nói một cách cau có, sau khi nghĩ thành lời về quyết định của mình:

- Mẹ cứ chờ đấy... bọn chúng sẽ biết tay con...

Nhưng “bọn chúng” biết tay anh không sớm sửa gì - phải hai năm sau đó. Anh vừa đến tuổi mười bảy, và mới nhận giấy đăng ký ở phòng quân vụ hồi mùa hè. Còn bộ đội thì đang đánh nhau ở mãi tận vùng Tây Bắc xa xôi, cách thủ đô vùng Trung Á hàng nghìn kilômét.

Vadim đã xin vào làm việc ở xưởng đúc gang vùng ngoại ô Tasken. Lúc đầu anh làm công nhân dập đinh bằng máy “Yaks”, sản xuất đinh và bù-loong, sau đó chuyển sang phân xưởng đúc và trở thành thợ khuôn. Ở nhà máy có hai lò nấu gang nhỏ chuyên sản xuất những chiếc bếp gang loại xoàng và những trục ép nhỏ cùng những vật dụng không quan trọng lắm. Công việc và bản thân cái xí nghiệp với hai trăm công nhân đối với Vadim là quá nhỏ bé, nhỏ bé đến tận tận. Anh định xin vào một xí nghiệp lớn, trong số những xí nghiệp địa phương hoặc những xí nghiệp từ phía Tây sơ tán đến. Nhưng mơ ước đó của anh không được thực hiện, tuy vậy một ước mơ khác lại thành hiện thực. Tháng Năm năm bốn mươi ba Vadim được nhận vào trường quân sự chuyên đào tạo các xạ thủ kiêm điện tín viên. Anh chuyển đến một thị trấn nhỏ ở miền Bắc Kazakhstan.

Trường nằm ở ngoại vi thị trấn, và ngay sát đó là những bãi cát chạy dài thỉnh thoảng mới thấy một bụi cây gai. Ở vùng này vào mùa hè nóng không chịu được, còn mùa đông thì thật là kinh khủng với những đợt giá lạnh tới bốn mươi độ âm, và những cơn bão tuyết điên cuồng. Chương trình học trong trường phải tiến hành với một nhịp điệu khẩn trương - nội dung đào tạo hai năm phải thực hiện trong sáu tháng. Từ sáng sớm đến chiều tối học viên học các môn học quân sự khó khăn: đi trên cát trong cái nắng đáng sợ của châu Á với đầy đủ mọi trang bị

của người lính, đào công sự, học bắn súng máy, bật dậy lúc đang ngủ khi có báo động và hành quân ngay trong đêm đến một nơi nào đó trong thảo nguyên cách khoảng mười kilômét, ngoài ra còn phải bắt buộc đeo mặt nạ phòng hơi độc, Và hàng ngày phải dành nhiều giờ để tập thành thạo cái môn moóc “tạch-tè” chán ngấy. Vadim được coi là nhân viên điện đài ưu tú trong đại đội.

Đến tháng Mười Một thì kết thúc khoá học sáu tháng đó. Cả khoá tốt nghiệp được cử đi bổ sung biên chế cho các đơn vị. Đoàn của họ dừng lại tại một nhà ga ở ngoại ô Moskva, đó là nơi nghỉ mát mà có lần Vadim đã đến nghỉ trong trại hè thiếu niên. Lúc này, vào mùa đông, cảnh vật ở đây dường như xa lạ hoặc mới thấy lần đầu. Nhà ga đầy ắp bộ đội, cánh cổng các nhà nghỉ đóng chặt kín, những cánh đồng vắng lặng, lạnh ngắt dưới tuyết dày... Nhưng dù sao đây cũng vẫn là vùng ngoại ô Moskva! Và đâu đây rất gần thôi là Moskva!

Ngay hôm đầu tiên Vadim nhận được giấy phép và anh đáp một chuyến tàu từ ngoại thành về Moskva. Anh mong muốn được gặp mẹ. Đã ba tháng nay bà sống ở Moskva và vẫn làm việc ở chỗ cũ - ở Bộ dân ủy ruộng đất.

Moskva thời chiến đã đón tiếp Vadim vào một buổi sáng lạnh giá chẳng niềm nở gì. Sắp đến giờ làm việc của ca một, mọi người vội vã nối tiếp nhau đến các ga xe điện ngầm và các bến tàu điện, chỉ có các chiến sĩ tuần tra quân sự mang băng đỏ trên cánh tay là chậm rãi và đường hoàng đi lại trên các đường phố. Tủ kính của các cửa hàng bị kín bằng những tấm gỗ mỏng và xếp đầy những bao cát. Người ta chõ một chiếc khí cầu màu bạc to tướng dọc phố Kaluskaya, nó hơi lúc lắc và trông tựa như một sinh vật kỳ lạ.

Vadim chạy suốt dọc đường, sợ rằng bà Vera Fadeevna đi làm việc mất. Nhà không có điện thoại, nó đã bị gỡ đi từ hồi đầu chiến tranh. Thang máy không làm việc. Vadim chạy một hơi lên đến tầng sáu, lao vào nhà và dừng lại trước ổ khoá cửa buồng mình. Bà Vera Fadeevna đã đi làm rồi... Anh ngồi phịch xuống chiếc hòm kê ngoài hành lang, mệt mỏi, bức mình, bất hạnh. Anh thử mở khoá, giật cửa. Rồi anh tháo cánh cửa chớp phía trên cửa ra vào và như một đứa ăn trộm anh luồn vào buồng. Trong buồng mọi vật vẫn như cũ: sách vở xếp trên các giá, chiếc đàn dương cầm phủ thảm hoa, chiếc đồng hồ bằng đồng cũ kỹ, và chiếc giường của anh được trải cẩn thận bằng tấm chăn màu xanh. Trên chiếc bàn phủ một tấm khăn nhỏ, là một cái đĩa đựng một miếng bánh mì khô, một củ hành và một chiếc vỏ trứng...

Trên mặt tủ con, dưới ánh đèn Vadim trông thấy một bức thư đang viết dở: “Chào con, con thân yêu của mẹ! Thế là con đã không giữ lời hứa của mình - viết cho mẹ mỗi tuần một lần. Con viết rằng, có thể, con sẽ về Moskva. Xem chừng phải chờ con...”.

Cũng trên tờ giấy đó Vadim viết nhanh một bức thư, bắt đầu như sau:

- Thừa mẹ! Con đã ở Moskva, con về đến đây hôm qua. Mẹ thấy là con chu đáo biết bao: thư của mẹ còn chưa viết xong, chưa gửi đi, mà mẹ đã nhận được thư trả lời. Thế mà mẹ vẫn còn cứ giận con...

Thế là ngày hôm đó anh cũng không được gặp bà Vera Fadeevna. Không đủ thời gian, cần phải trở lại đơn vị... Và chỉ trên đường quay lại đơn vị, từ nhà ga Vadim mới gọi được điện đến cơ quan của bà.

- Việc gì thế? Ai đấy? Ai nói đấy? - anh nghe thấy một giọng nói thân quen, không hiểu vì sao mà có vẻ rất hốt hoảng...

- Từ chỗ Dima à?

- Mẹ ơi, con là Dima đây! Mẹ hãy nghe...

- Ai đấy? Ai cơ?

- Con đây - Dima đây ạ! Con là Dima đây! - anh kiên nhẫn nhắc lại theo thói quen của một điện tín viên.

Vera Fadeevna cứ hỏi đi hỏi lại mãi, vẽ không tin. Bà xúc động mạnh, giọng bà đột nhiên yếu đi, và câu chuyện trở nên đáng thương, rời rạc, vội vàng. Những người đứng chờ bên máy điện thoại tự động, cứ gõ những đồng xu vào cửa kính.

- Hãy giữ mình cẩn thận, con nhé!.

- Thừa mẹ, vâng ạ.

- Và... hãy viết! Chúc con...

Bà bật khóc. Hoặc có thể là anh cảm thấy điều đó.

Mấy ngày sau Vadim chuyển sang biên chế của một đơn vị mới, vừa thành lập, lên đường đến tập đoàn quân Ukraina Hai, làm một xạ thủ kiêm điện tín viên xe tăng.

Vadim đã ra mặt trận vào cái năm vĩ đại, khi những đòn chí mạng đã đẩy kẻ thù ngày càng lùi dần về phía Tây. Vadim đã tham gia vào việc đánh bại bọn Hitler ở gần Korsun và vào đợt tấn công tháng Tám gần Yatsy. Cuộc hành quân thần tốc đến Bucharest và sau đó là qua dãy Alps Transynvania vào Hungary, cuộc chiến đấu ở Budapest và những trận đánh đẫm máu bên bờ hồ Balaton, trận đánh chiếm Vienna và giải phóng Praha, đó là chặng đường mà Vadim đã đi qua bằng xe tăng trên đất châu Âu.

Anh là một người vô cùng may mắn không hề bị thương một lần nào. Chỉ có một lần anh bị dập thương ở gần Yatsy, hồi mùa hè, khi diễn ra những trận đánh giành giật các cứ điểm.

Sau khi đánh thắng Đức, trung đoàn xe tăng mà Vadim phục vụ lại được tung về vùng Viễn Đông. Chiến tranh với Nhật bắt đầu - một cuộc hành quân hết sức gian khổ vượt qua vùng sa mạc không một giọt nước bị mặt trời thiêu đốt và dãy núi Thiên Sơn - những trận đánh với bọn Nhật ở Mãn Châu và cuối cùng là ở cảng Lữ Thuận.

Và ở Thái Bình Dương.

Cuộc hành quân kết thúc... các chiến sĩ hải quân của ta đã đổ bộ lên thành phố từ trước khi xe tăng hành quân tới, đang hát vang bên bờ cảng Lữ Thuận.

Quân đội Xô-viết đã hoàn thành chặng đường thắng lợi của mình bên bờ lục địa, tại một thành phố vinh quang của nước Nga.

Hai năm chiến tranh đã tôi luyện Vadim, đã dạy anh biết nhìn nhận phân tích con người, đã dạy cho anh lòng dũng cảm - phải mạnh hơn sự sợ hãi của mình. Khoảng thời gian đó đã cho anh thấy rõ, anh, Vadim Belov, có được những khả năng gì. Thì ra là anh cũng có được chút khả năng nào đó. Trong trận đánh ở Komarno, xe tăng của anh bị bắn hỏng và bị bọn địch bao vây, tốp chiến sĩ ở trên xe chỉ còn sống sót có hai người - Vadim và một chiến sĩ trên tháp pháo bị thương nặng. Vadim bắn tự vệ cho đến đêm, ném qua nắp xe tất cả số lựu đạn, đến khuya anh đưa đồng đội ra khỏi xe tăng, và với khẩu súng lục trong tay, anh tìm về phía quân ta.

Mỗi một ngày của chiến tranh lại đòi hỏi ở anh sự nỗ lực hết sức, sự lao động kiên trì và quên mình.

Về thể lực, Vadim rất khỏe, cao lớn, khuôn mặt hơi thở, to rộng, trán cao và đen sạm giống bố. Trong chiến tranh, anh đã học được nhiều điều cần thiết không chỉ cho chiến đấu, mà ngay cho cuộc sống nữa. Trong chiến tranh anh đã thấy rõ nhân dân mình, đã nhận ra khát vọng và tính cách của họ, và đã hiểu rằng, đó cũng chính là tính cách riêng và những khát vọng riêng của anh.

Quyết định trở thành giáo viên của Vadim đã ổn định dứt khoát. Quyết định đó đã chín muồi dần dần, một cách tự nhiên kể từ cái ngày đắng cay khi anh được biết về cái chết của cha. Anh, Vadim, cần phải thay thế cha và tiếp tục sự nghiệp của ông. Trong thời gian chiến tranh, sự nghiệp của ông là chiến đấu, bảo vệ mảnh đất của Tổ quốc, Nhưng giờ đây tiếng súng đã lặng đi - cuộc sống hoà bình đã đến tuy chưa phải là ngay lập tức, nhưng lúc này nó đã rất gần, và cần phải suy nghĩ đến nó.

Sau khi chiến thắng bọn Nhật, Vadim phục vụ trong quân đội khoảng gần một năm tại một đơn vị tuần tiểu nhỏ đóng ở vùng núi Zabaikan. Năm bốn mươi sáu, anh được phục viên và trở về Moskva với một dự định kiên quyết và dứt khoát: hiến dâng đời mình cho nghề dạy học.

Những tháng đầu tiên của cuộc sống sinh viên không phải là dễ dàng gì. Cần phải bắt đầu tất cả lại từ đầu, cần phải tái hiện lại những kiến thức đã quên, cần phải tập quen dần theo cách mới - cả với những tài liệu giáo khoa cần đọc nhằm hiểu rõ từng từ, và rồi còn phải soạn những đề cương toát yếu, cả với việc nghe giảng và việc chú ý một cách tập trung... Và dù vậy đối với Vadim những khó khăn trong học tập không phải là những khó khăn chủ yếu. Trong đợt thi học kỳ mùa đông đầu tiên, anh đã bị một điểm ba môn tiếng Anh, đợt thi mùa xuân anh đạt kết quả tốt, và đến năm thứ hai anh đã trở thành một sinh viên xuất sắc.

Những khó khăn kiểu khác đang bao vây lấy anh trong những tháng đầu tiên của cuộc sống sinh viên. Ở trường sư phạm mà Vadim đang học, sinh viên nữ đông hơn nhiều so với sinh viên nam, mà cái môi trường ồn ào, vui vẻ kiểu thanh niên đó, cái môi trường thích chế nhạo và châm chọc đó, phải nói rằng, Vadim đã quên hết hồi còn ở bộ đội. Ngay trước đây, hồi còn học phổ thông, anh cũng chẳng tỏ ra hoạt bát gì trước các bạn nữ, trong các buổi dạ hội của trường, trong các buổi kỷ niệm sinh nhật và các ngày lễ, anh thường ngồi khuất vào chỗ tối, giữ vị trí “anh chàng sắc sảo xó nhà”, tiện nói thêm là chính anh cũng không đoán được rằng, vì vậy mà anh lại được các bạn gái yêu mến. Anh cũng đã học nhảy, nhưng anh không thích hoạt động đó mà lại thích ngắm người khác nhảy hơn, hoặc thú hơn là khe khẽ hát hoà vào một bài đồng ca.

Đến trường và lại rơi ngay vào một tập thể không quen thuộc, ồn ào những giọng con gái, lúc đầu Vadim đã thu mình lại, làm bộ khô khan và cau có không cần thiết, và rất khổ tâm bởi thái độ giả tạo do chính mình gây ra. Trong số các bạn cùng khoá của anh có một số từ mặt trận trở về, số còn lại là thanh niên mới lớn, những người hôm qua đây vừa học xong lớp mười. Vadim ghen với các anh chàng trẻ tuổi đó - ghen với sự dễ dàng của họ khi họ chuyện trò, vui đùa và kết thân với các bạn gái, ghen với sự suồng sã vui vẻ và tự nhiên trong tư cách của họ, ghen với tính sắc sảo, sự hiểu biết của họ về thể thao, nghệ thuật và văn học (Vadim rất lạc hậu về các mặt này) và thậm chí - anh thấy xấu hổ tự nhận rằng - anh còn ghen với những chiếc kravats và những kiểu đầu đúng mốt của họ. Suốt một năm Vadim chỉ mặc độc chiếc áo va-rơ, và mãi đến năm học thứ hai anh mới may được một bộ quần áo và mua được một chiếc bánh tô mùa đông. Và anh vẫn luôn luôn cắt tóc kiểu “đờ-mi-cua” hiền lành, cũ kỹ, chứ không dám cắt kiểu “polka” hiện đại.

Năm đầu tiên ở trường đại học là năm quan sát, làm quen với cuộc sống mới, năm của những biến chuyển chậm chạp, của những thành công trầy trợt khó thấy và - chủ yếu, chủ yếu bất chấp tất cả - đó là năm của sự thích thú hân hoan đầy khát vọng đối với thế giới, đối với

công việc, đối với cảm giác về hoạt động chủ yếu của cuộc sống được bắt đầu một cách đúng đắn. Đôi khi trong các giờ lên lớp, ở phòng đọc hoặc vào các buổi chiều ở nhà sau bàn làm việc, nơi anh ngồi đọc báo hoặc lật giở một cuốn sách nào đó, còn bà Vera Fadeevna mệt mỏi sau một ngày làm việc, thiu thiu ngủ trên đi-văng, và bên các nhà hàng xóm có tiếng máy thu thanh vang lên khe khẽ, từ ngoài phố vọng lại những tiếng ô-tô và những tiếng nô đùa của trẻ con, đột nhiên Vadim cảm thấy một niềm hạnh phúc thật sự và sâu sắc nhất tràn dâng trong lòng. Bởi vì chính anh, đầu tiên là trong thời gian sơ tán, sau đó là trong quân đội, đã mơ ước có được chiếc bàn làm việc bình yên này, những cuốn sách, sự yên lặng trên giảng đường - và tất cả những điều đó giờ đây đã trở thành hiện thực và là việc làm hàng ngày trong cuộc sống của anh.

Cảm giác về ước mơ đã trở thành hiện thực và hạnh phúc tràn đầy đến năm thứ hai đã bắt đầu mờ nhạt, mất dần, và cuối cùng bị quên hẳn. Và cũng chẳng nên luyến tiếc điều đó. Cuộc sống mới đã đến với những mối quan tâm mới, những mục đích mới và những hy vọng mới, Tuy nhiên những trở ngại và khó khăn đủ loại của những ngày đầu (bây giờ đây có thể cười nhạo chúng), tất cả những sự sợ hãi giả dối đó, những cơn tự ái tầm thường đó, sự thu mình không khéo léo và sự vụng về đó cũng dần dần biến mất - tất cả mọi chuyện đã trở thành bình thường, đã bị san bằng, đã bị đẽ bẽp, và cuộc sống trôi đi một cách tự do hơn, nhẹ nhàng hơn, và - thật là kỳ lạ - nhanh chóng hơn.

Mãi đến năm học thứ hai Vadim mới thật sự trở thành sinh viên - trước đó anh vẫn chỉ là một chiến sĩ phục viên. Anh hoà vào tập thể một cách vững vàng và chắc chắn, và giờ đây anh cũng dễ dàng kết thân với các bạn cùng lứa tuổi và với những anh chàng chưa từng ngửi mùi thuốc súng mà đã có lúc nào đó anh chỉ nhìn họ bằng nửa con mắt và chẳng hiểu vì sao anh thấy thâm ghen với họ. Cuộc sống sinh viên với những sinh hoạt tập thể đã làm cho những con người khác nhau nhất trở nên bình đẳng và gần gũi hơn và kết chặt họ lại bởi tình cảm bạn bè. Đó chính là lúc học hành dễ dàng. Dễ dàng hơn nhiều so với những ngày đầu. Và sự hứng thú thật sự đối với việc học tập đã xuất hiện, lòng yêu mến trường đã nảy sinh.

Hiện nay những giờ phút tốt đẹp nhất của Vadim khi ở trường không phải là hoạt động đơn độc trong phòng đọc vào mỗi buổi tối (như anh cảm thấy trước đây), mà là những cuộc họp ồn ào ở phòng câu lạc bộ, hoặc những buổi dạ hội vui vẻ ngày thứ bảy, hoặc những cuộc tranh luận này lửa trên giảng đường và sau đó tiếp tục ở các hành lang hoặc ở ngoài sân. Những giờ phút tốt đẹp nhất - đó là những giờ phút anh không phải sống một mình.

Sergei Palavin giúp đỡ anh nhiều việc. Vadim đã gặp may, anh đã đến trường có bạn có bè - Sergei không vào được trường Tổng hợp, và để khỏi mất đi một năm, anh đã quyết định vào

học trường Sư phạm.

Sergei là một người có tư chất hoàn toàn khác. đối với anh không hề có một khó khăn gì khác, ngoài các khó khăn thường có của các kỳ thi. Anh hoà ngay được vào cuộc sống sinh viên một cách rất tự nhiên và thật là dễ dàng, anh nhanh chóng làm quen với bè bạn, biết cách làm cho các thầy giáo hài lòng, còn đối với các bạn gái thì anh giữ thái độ vô tư và hơi có vẻ khoan dung theo kiểu bạn bè, và có lẽ, anh đã làm cho nhiều cô mê mẩn.

Vadim tự hào rằng anh có được một người bạn xuất sắc và có nhiều thành công như vậy. Có Sergei ở bên cạnh, anh cảm thấy mình vững tin hơn, trong các giờ lên lớp anh cố gắng ngồi sát cạnh Sergei, và thời gian đầu, anh hầu như không rời khỏi Sergei lúc ra chơi ngoài hành lang. Còn Sergei, ngược lại, mong muốn làm quen càng nhanh càng tốt với tất cả những người xung quanh: với những người này, anh nói chuyện về thể thao, với những người khác, anh nói với vẻ đầy hiểu biết về những vấn đề ngôn ngữ học ; với những người thứ ba - nếu là các bạn trẻ - anh kể về một tình tiết phi thường nào đó ngoài mặt trận, với các bạn gái thì anh mỉm cười ; anh nói đùa với một bạn nào đó lúc đi qua, anh mời một bạn khác hút thuốc... Vadim ngạc nhiên trước khả năng định hướng nhanh chóng của Sergei trong bất kỳ một tập thể nào, dù chưa hề quen biết.

- Sergei, cậu tài thật đấy! - anh chân thành nói với bạn. - Cậu kết thân với mọi người nhanh chóng thật đấy!

- Ồ, anh bạn!. - Sergei cười thoải mái, - Tớ là một nhà tâm lý, tớ nhìn xuyên qua được con người. Còn kết thân với mọi người, chà, là một chuyện đơn giản nhất... Xa lánh họ mới khó chứ.

Sergei thường đến nhà Vadim, họ cùng đi xem phim, xem triển lãm, thậm chí đôi khi còn cùng nhau chuẩn bị cho các kỳ thi hoặc các cuộc hội thảo chuyên đề, nhưng điều đó không được thường xuyên: Vadim không muốn học tay đôi. Sau khi phục viên, thực tế Vadim chỉ có hai người thân: mẹ và Sergei Palavin. Trong số các bạn cũ hồi học phổ thông, hầu như không còn ai ở lại Moskva, mà cũng hiếm khi gặp lại các bạn hồi trước đã từng ở Moskva.

Vadim thấy mẹ anh, bà Vera Fadeevna, thay đổi rất nhiều, bà già hẳn đi, tóc bạc hoàn toàn. Bà vẫn làm việc nhiều như trước kia, đi làm từ sáng sớm và mãi tận đêm khuya mới về. Bà thường đi công tác xa - đến những nông trang ở vùng lưu vực sông Volga, ở Sibir và ở Altay. Đồng nghiệp của bà - những kỹ thuật viên và những chuyên gia chăn nuôi ở các vùng đó - thường có việc đến Moskva và nghỉ lại một vài ngày trong căn hộ của họ. Đa số họ là những người đã đứng tuổi, nhưng khỏe mạnh, rầm rập, vui vẻ một cách hồn nhiên và đều rất bận rộn. Mọi người đến đều mang quà: người thì quả dưa hấu, người thì mật ong, một ông bác sĩ thú y ở Kazakhstan mang đến cả một tấm giăm-bông cừu. Ban ngày họ bận đi giải quyết

công việc, chiều tối họ mới trở về, mệt mỏi và đói mềm và lẽ ra sau khi ăn tối cần ngả lưng xuống đi-văng ngủ luôn, thì họ lại thường nói chuyện với bà Vera Fadeevna đến nửa đêm - về việc sửa chữa chuồng bê, về việc gieo hạt cỏ, về số lượng lông cừu cắt được, về việc tăng thêm trọng lượng, và về sản lượng sữa... Sau đó họ ra đi, lúc này họ đã ăn diện theo kiểu thủ đô - đó là điều nhất thiết, nếu không là chiếc bánh tô mới, thì cũng phải là chiếc kravat mới, với chiếc va-li đầy hàng hoá và quà kỷ niệm của Moskva. Và chẳng bao lâu sau một bức điện gửi đến: “Đã về đến nơi bình yên, gửi lời chào cậu con trai, chờ đến thăm”.

Đối với mẹ, từ lâu Vadim có những mối quan hệ bè bạn, giản dị. Bà Vera Fadeevna ngay từ lúc con còn nhỏ, cũng không chiều chuộng bằng cách âu yếm quá đáng, không cưng và cũng không lo mất con, như nhiều bà mẹ “cưng con” thường làm. Từ lứa tuổi thanh niên, anh đã quen coi mình là một người tự lập - bởi vì bà Vera cũng coi con như vậy...

Ngày tháng của Vadim đã trôi qua như vậy trong tác phong làm việc kiên nhẫn và tuần tự. Thoạt tiên hồi học năm thứ nhất, có lẽ, anh làm việc nhiều hơn, cần cù hơn và nhiệt tình hơn so với sau này, khi cuộc sống sinh viên đã trở nên quen thuộc và anh đã học được cách tiết kiệm thời gian, và hiểu rằng, trên đời này, ngoài những đề cương toát yếu và những buổi hội thảo chuyên đề còn có nhiều cái tốt đẹp cũng đòi hỏi phải đầu tư thời gian.

Và thế là năm học thứ hai đã kết thúc. Một nửa quãng đường đã lùi về phía sau, còn phần trước mắt, dường như không đáng sợ lắm không khiến phải hoảng sợ bởi khó khăn hoặc những cái mới mẻ.

Và ở ranh giới của năm học thứ ba, trong thời kỳ trưởng thành của người sinh viên, đột nhiên tình yêu đã đến với Vadim. Tình yêu đó cũng bất ngờ và hơi muộn - đó là mối tình đầu tiên trong đời anh, bởi vậy nên nó có nhiều sự ngỡ ngàng, ngốc nghếch, và Vadim khó mà phân tích được, trong mối tình này, điều gì là khổ đau, điều gì là hạnh phúc...

Chương 3

Vadim gõ cửa thùng thùng như đánh trống. Mãi không có người mở, cuối cùng tít sâu trong hành lang có tiếng lệt xệt nhẹ nhẹ của đôi gót giày bằng phốt, đó là Arkadi Lvorich, ông hàng xóm, - sao mà lề mề thế!

- Có chuyện gì mà làm ầm lên thế, Vadim? Cháy nhà à?

- Tôi sợ đến nhà hát bị chậm! - Vadim nói bằng giọng vui thích và hỗn hển vì vừa chạy về. - Còn bốn mươi phút nữa. Tôi còn phải đến quảng trường Smolenskaya. Bác có tưởng tượng được không?

- Hãy đóng cửa cho cẩn thận, - Arkadi vừa đi vào, vừa nói. Nhưng đến bên cửa phòng mình, ông dừng lại hỏi, vẻ quan tâm: - Anh định đến quảng trường Smolenskaya bằng cách nào?

Arkadi Lvorich say mê bất kỳ sự hợp lý hoá nào, nhất là trong lĩnh vực giao thông vận tải. Ông luôn luôn có những ý nghĩ độc đáo về vấn đề này và có cả một hệ thống hoàn chỉnh những lối đi nhanh nhất và tiết kiệm nhất đến mọi nơi trong thành phố, một hệ thống mà ông thường tuyên truyền. Biết được sự say mê đó của Arkadi Lvorich, Vadim trả lời nhất gừng dứt khoát, để kết thúc ngay câu chuyện:

- Bằng xe điện ngầm.

Xe điện ngầm à? - Arkadi Lvorich ngạc nhiên thốt lên. - Anh điên đấy à! Tôi sẽ chỉ cho anh một tuyến đường kỳ diệu: anh đến Kaluskaya bằng gì cũng được, rồi đi qua quảng trường...

- Bằng xe điện ngầm, bằng xe điện ngầm!. - Vadim nói và lẩn vào phòng mình.

Nhưng Arkadi Lvorich vẫn tiếp tục khuyên nhủ một cách kiên quyết đằng sau cánh cửa:

- Vadim! Anh chạy đến Công viên văn hoá - mất hai phút, rồi nhảy lên xe số 10 hoặc xe “B”... - cánh cửa mở ra, và Arkadi Lvorich đeo kính, đội mũ bằng lụa đen trên chiếc đầu cạo nhẵn thín, ngó vào phòng. - Anh nghe đây: đúng mười bảy phút...

- Tôi không muốn nghe, tôi đang bị chậm đây! Ông làm ơn nói thật chính xác: mấy giờ rồi?

- Anh chỉ là một người Moskva thiếu văn hoá! - Arkadi Lvorich giận dữ thốt lên và đóng sầm cửa lại. Sau đó ông lại ngó vào phòng và vẫn bằng giọng giận dữ như vậy, ông hét lên: - Bảy giờ kém hai mươi!”.

Vadim nhìn thấy trên bàn làm việc một mảnh giấy “Mẹ bận họp. Nếu đói qua, con cứ ăn trước, không phải chờ mẹ. Ấm chè nóng ở dưới gối. Mẹ”.

Mặc dù từ sáng chưa ăn gì, nhưng bây giờ thậm chí nghĩ đến ăn, anh cũng không muốn. Điều này giống hệt tâm trạng trước lúc vào phòng thi một cách lạ lùng, và điều chủ yếu là anh đã bị chậm!

- Mặc áo nào bây giờ: xanh hay kẻ, hay chiếc có cổ cài? - Vadim suy nghĩ căng thẳng, quảng bộ đồ cạo râu bừa ra bàn. - Mặc chiếc xanh, tất nhiên rồi! cái thêm chiếc cổ vào nữa, những chiếc cúc tay áo này... Ồ, vé đâu rồi nhỉ?".

Anh sợ rằng đã đánh mất vé, và lục lại tất cả các túi.

Vadim nhìn lại khuôn mặt của mình trong gương khoảng một phút - một khuôn mặt cáu kỉnh với chiếc mũi và đôi má đỏ lên vì lạnh, hai gò má thì tái nhợt. Mái tóc màu hung sẫm bị chiếc mũ làm bù lên trước trán, những đám tóc rậm và cứng dựng đứng lên ở hai bên - thật là hài hước quá chừng! cần phải chải qua cho có nếp, vuốt nước...

Anh vừa xoa xà-phòng lên má, thì Sergei đến. - ô ồ! - Diện bộ quần áo đàn ông, nữ thần đi dự hội hoá trang đấy à? Hình như mình đến không đúng lúc. - Sergei nói và dừng lại ngoài ngưỡng cửa.

- Không sao, cứ vào đi! Cởi áo ngoài ra - Vadim nói, mắt vẫn không rời khỏi gương - Mình đi xem hát đây. Còn mười phút nữa.

Với Lena Medovskaya phải không?

- Ừ, ừ.

Vadim nói “ừ, ừ” một cách thờ ơ và máy móc, dường như đó là một điều tất nhiên, mặc dù thực ra câu hỏi của Sergei khiến anh hơi ngạc nhiên: “Vì sao mà cậu ta lại biết nhỉ?”.

- Ừ, hừ, với Lena Medovskaya, - anh nhắc lại cũng với vẻ đăng trí giả vờ đó. - Còn cậu, làm cách nào mà cậu đoán được?

- Hôm qua lúc ở trường không nhớ Lena có nói với ai đó rằng cậu tặng cô ta chiếc vé một cách rất hào hiệp. Mình ngẫu nhiên nghe thấy.

- Lại hào hiệp kia à?

- Đúng thế, nhưng đáng buồn là mình đã quên bằng điều đó, và đến cậu có chút việc. Bực thật!

- Việc gì vậy? Có lâu không?

- Mười phút, tất nhiên, là không xong rồi. Thôi được... - Sergei thở dài và bắt đầu cởi áo bành tô ra. Sau đó anh ta ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh Vadim và rút trong túi ra một bản viết nháp gì đó khá dày và bọc kín. - Đây là bản đề cương của Nina Fonika về những truyện vừa của

Panova. Mình được chỉ định làm người phản biện, và cần phải phát biểu ở Hội khoa học sinh viên trong tuần sau. Mà bản đề cương thì chán ời là chán! Mình sẽ xạc cho một trận.

- Chán à? Thật lạ lùng. Bởi vì Nina là một cô gái nghiêm túc “đang thông minh lên”, như Ivan Antonovich thường nói...

Nghiêm với chả túc. Cậu biết không, cô ta lấy bản báo cáo mà chúng ta đã trình bày ở buổi sinh hoạt chuyên đề về Văn học Xô-viết, chỉ hơi mở rộng một chút và nộp lên coi như một công trình khoa học. Thế thì nghiêm túc ở chỗ nào? Toàn ý và lời chung chung, chẳng có ý nào riêng của mình cả... Mà Hội khoa học sinh viên dù sao cũng là một hội khoa học, dù nó là của sinh viên, nó vẫn là khoa học! Dù nói gì thì nói, toàn bộ tư tưởng của Hội khoa học sinh viên cũng bị bôi nhọ vì những công trình kiểu đó. Nếu thế thì Hội này có gì khác những cuộc hội thảo và những cuộc họp chuyên đề bất tận của chúng ta nào? Chẳng có gì khác cả! Cậu không đồng ý à?

- Đúng... tất nhiên rồi, - Vadim trả lời. Anh nghe Sergei nói không thật tập trung, bởi vì anh vừa chảy máu ở má và đang cố gắng bằng mọi cách làm cầm máu và làm cho vết đứt khó nhận thấy.

- Mình muốn đọc cho cậu nghe một đoạn nào đó trong công trình “khoa học” này và cùng nhau trao đổi ý kiến. Hay là thôi, cậu sẽ được nghe hết ở Hội... Mình sẽ phát biểu thật mạnh, Và nói chung, tất cả những điều đó gây cho mình những suy nghĩ rất xấu.

- Về cái gì, về sự tồn tại hữu hạn của toàn bộ cơ thể sống, phải không?

- Còn tệ hơn thế, - Sergei nghiêm nghị lắc đầu. - Mình cũng bị treo vào cổ một bản đề cương, nhưng mình vẫn chưa bắt đầu. Chẳng có mong muốn gì cả. Cũng chẳng có gì kích thích hết.

- Điều đó thì tệ hơn thật.

- Đừng đùa, Vadim. Mình đang bắt đầu nghi ngờ - có nên tiếp tục kéo căng mãi sợi dây cao su này không? Cậu có tin rằng. Hội của chúng ta thực sự là một hội khoa học không?

- Chúng ta cần phải làm cho nó được như thế, - Vadim nói. - Tất cả đều phụ thuộc vào chúng mình cả.

Sergei cười châm biếm.

- Cậu trả lời như ở cuộc họp báo ấy. Theo mình. Hội khoa học cần phải, trong chừng mực nào đó, làm giàu cho khoa học, mà điều đó thì hiện nay chúng ta chưa đủ sức. Chúng ta mới kể cho nhau nghe những tin khoa học mà mọi người đã biết từ lâu. Một số thì kể khá hơn, số khác thì kém hơn, thế thôi, chỉ là “Cung thiều niên” thì đúng hơn.

- Và cậu, chắc là định... - Vadim nói, tay vợ khăn mặt và xà-phòng, rồi bước nhanh về phía phòng tắm, - xin ra khỏi Hội?

Khi anh từ phòng tắm quay lại, người đỏ bóng lên, tóc rối bù, Sergei trả lời:

Bây giờ thì mình chưa định xin ra, nhưng mình thấy rằng bằng cách nào đó cần phải cải tạo lại toàn bộ mọi hoạt động. Còn bản đề cương, nếu mình viết, mình sẽ cố gắng viết khác đi. Nó sẽ hoàn toàn không như thế này. Và cần phải có thời gian.

Ồ! Chúa phù hộ cho cậu. Sergei, chính xác là mấy giờ rồi?

- Bảy giờ kém bảy phút... Không, cậu hãy trả lời mình: mình có đúng không?

- Nói chung thì đúng. Công việc nói chung là không xuất sắc lắm, - Vadim vội vã nói. - Ôi, mình bị muộn mất! Cô ta sẽ phải đi một mình...

- Có lẽ, vấn đề là ở chỗ, - Sergei nói, - có nhiều người thừa đã ghi tên xin vào Hội chẳng? Chỉ cần giữ lại những người mong muốn và có thể làm việc nghiêm túc, còn tất cả những kẻ bất tài, vô tích sự thì hãy loại ra không thương tiếc. Tất nhiên bọn họ sẽ kêu gào và làm ầm lên, nhưng điều đó là cần thiết cho lợi ích của công việc. Tóm lại, không phải bất cứ ai cũng đều có năng lực làm công tác khoa học.

- Đúng, đúng... Quăng hộ mình chiếc kravat với. Ở dưới quyền tụt điển đó!

Sergei đưa cho anh chiếc kravat và vắn vung tay tuyệt vọng.

- Không, cậu bây giờ mất trí rồi. Không thể nói chuyện với cậu được nữa.

- Không phải thế! Mình vẫn rất chú ý nghe đấy chứ, - Vadim phản đối. - Và, chẳng hạn, mình không đồng ý: làm sao mà bây giờ cậu lại có thể xác định được ai là bất tài, ai là không bất tài? Hội khoa học sinh viên mới tồn tại được một tháng rưỡi, nhiều người còn chưa bộc lộ rõ năng lực của mình.

- Chính đó là điều tệ hại đấy. Thôi được, mai chúng ta sẽ nói tiếp, không thì cậu sẽ run lên vì chậm mất một phút. Giá mà cậu cũng run lên như vậy vì đến lớp chậm...

- Đồ quý, cô ta sẽ phải đi một mình!

Vadim lạnh lẽo mặc áo và chải đầu trước gương.

- Ồ, trông mình thế nào, không sao chứ? - anh hỏi, và đứng nghiêng người trước gương định làm gì đó.

- Không sao, không sao. Tuyệt lắm.

- Kravat thế nào? Không sao chứ?

- Cả kravats cũng không sao. Chỉ có đừng cái cúc dưới của áo vét.- Sergei bước về phía Vadim và cởi chiếc cúc dưới ra - Áo một hàng cúc thì chỉ cài một chiếc ở giữa thôi.

Họ mặc áo vào, rồi đi ra phố. Chợt Vadim nhớ ra là quên không mang khăn mùi soa, và Sergei đưa cho bạn chiếc khăn lụa có kẻ ô màu xanh sáng và màu nâu của mình.

- Xin chúc mọi điều tốt lành! - Sergei nháy mắt nói. - Gửi lời chào của mình đến Lena.

Lena Medovskaya học cùng một lớp với Vadim ở khoa văn. Tới năm thứ ba Vadim vẫn không để ý đến cô ta, đúng hơn - anh đối xử với Lena cũng như với hai mươi ba cô gái khác của lớp mình.

Nhưng có một lần vào mùa thu, anh đã hiểu rằng đó là một sai lầm. Chuyện đó mới xảy ra gần đây, vào hồi đầu năm. Và chính anh lúc đó cũng còn chưa rõ là đã xảy ra chuyện gì, hoặc là Lena đã thay đổi sau dịp nghỉ hè, hoặc là chính anh đã trở thành một người khác. Nhưng có lẽ, như các bạn ở các khoa khác, những người quen của anh, đã mách nước cho anh, - thường cũng có những chuyện như vậy đấy.”.

Các bạn thường kéo anh ra một chỗ mà hỏi: “Lớp cậu có tiểu thơ nào tóc quăn, cười luôn miệng thế? - Anh đoán: “À, à, Lena phải không? Có một cô như thế đấy! - và anh vui đùa làm mối. - Cậu có muốn mình giới thiệu không? Một cô gái tuyệt diệu, vui tính, hát rất hay”. Sau đó anh bắt đầu dè dặt hơn: “Đó là Lena Medovskaya. Hơn nữa, đó là một cô gái không xấu”. Và gần đây thì anh hoàn toàn thờ ơ: “Ai? À, đó là Medovskaya, một nữ sinh xuất sắc của bọn mình đấy, và là một ủy viên biên tập của khối nữ cơ”.

Chuyện đi xem hát cũng thật bất ngờ. Tuần trước, Lena và Vadim cùng ở lại làm báo tường của khối. Vadim là họa sĩ chính của báo, còn Lena thì phụ trách tiểu ban văn hoá nghệ thuật. Một cô bạn kể về vở kịch mà cô vừa xem ở nhà hát nhạc hài kịch.

- Tớ cười đến phát điên lên, các cậu ạ! Và cứ luồn luồn sợ rằng ngày mai sẽ phải khóc suốt ngày. Thế mà mình lại không khóc mới lạ chứ, đúng không?

Biên tập viên của báo là Maxim Vinkin hoặc gọi tắt là Mắc, một anh chàng người gầy, có khuôn mặt linh lợi, mang chiếc kính có cặp mắt dày, luôn luôn mặc bộ quần áo trượt tuyết màu xanh ngất cái đầu tóc quăn lên khỏi bàn.

Vào trường hợp đó thì Lena khôn hơn tất cả chúng ta.

Câu ấy sẽ cười hết ngày này đến ngày khác, cậu ấy chẳng làm gì có thời gian mà khóc.

- Cậu nói gì vậy. Mắc? - Lena cười vang và thốt lên. - Cười sự sắc sảo của cậu ấy à? Đó chỉ là những giọt nước mắt thôi! Ồ, các cậu tán xoàng qua, chẳng ai nghĩ ra chuyện đi xem hát và mời

các bạn gái cùng học với mình cả. Sao? Các cậu đừng tái mặt thế, điều đó có thể ghi vào lịch công tác như một hoạt động quần chúng. Và để báo cáo cũng được.

- Chúng mình việc gì phải tái mặt, - Vadim đang nằm bò trên sàn vẽ một bức tranh chân biếm, nói. - Chúng mình sẽ mua ngay thôi!

- Không dám làm đâu!

Lát sau Vadim ngẩng đầu lên và thấy Lena đang nhìn mình. Anh nhìn vào mắt cô - đôi mắt màu nâu sáng và hơi nghịch ngợm một cách nghiêm túc - hơi lâu hơn là khi đùa cợt bình thường. Và anh cười cái ý định bất chợt đó của mình.

Hôm sau ở quầy bán vé của thành phố Vadim đã mua vé đi xem vở kịch mà họ vừa nói đến.

- Đây là vé của cô. Xem ngày thứ bảy đấy, - hôm sau nữa Vadim nói, khi bước lại gần cô ở ngoài hành lang của trường.

Lena không hề tỏ vẻ ngạc nhiên chút nào.

- Thật chứ? Anh cừ thật! - cô ta thậm chí còn cười vang ý thích thú. - Em phải trả anh bao nhiêu?

- Không, chuyện vặt.

- Sao lại chuyện vặt? Anh phải mua vé cơ mà?

- Không, à... Cô không phải trả tôi gì cả.

Lena lắc đầu kiên quyết và đưa trả chiếc vé:

Thế thì em không đi đâu. Chúng nó lại đồn ầm lên!

- Thôi được... - Vadim bỗng nhiên tỏ ra lúng túng. Anh nghĩ rằng có lẽ, cần phải nói bớt giá tiền đi, nhưng rồi anh cho rằng, điều đó là hoàn toàn ngốc. - Vé giá mười tám rúp. Tôi nghĩ rằng tốt hơn là ngồi gần sân khấu...

- Tuyệt thật! Khi nào lĩnh học bổng em sẽ trả anh, anh đồng ý chứ?

- Tất nhiên rồi, anh đồng ý quá đi chứ!

- Em vui lắm đấy, anh Vadim ạ, - Lena mỉm cười nói. - Thật đấy! Lâu lắm rồi em chẳng được xem cái gì vui vui cả”.

... Và thế là anh đang đứng đây - miệng thở hổn hển, vẻ do dự, môi ngậm miếng thuốc vừa mới châm - đứng ngay trước cánh cửa quen thuộc. Anh đã đến nhà Lena một lần để làm báo tường. Nhưng lúc đó... Lúc đó anh chẳng phải nghĩ ngợi gì cả và bấm chuông vào nhà như là về nhà mình.

Bà Anbina Trofimovna, mẹ của Lena, ra mở cửa cho anh. Đó là một người đàn bà chưa già, hình thức dễ nhìn, có những đôi sam tóc vàng hoe quấn quanh đầu như một chiếc mũ miện, - điều đó khiến bà trông càng trẻ hơn, - và đôi hàng mi rất đen.

- Chào anh, chào anh! - bà nói và cười niềm nở. - Anh cởi áo khoác ra, Vadim, anh vào đi! Lena vừa mới ngủ dậy, ăn trưa xong mới ngủ mà.

- Sao ạ? Cô ấy vẫn chưa chuẩn bị ạ?

- Anh đừng lo, Lena biết cách chuẩn bị rất nhanh. Không giống các cô gái khác đâu.

Trong lúc Lena, với sự giúp đỡ của bà Anbina Trofimovna mặc quần áo trong phòng mình, thì Vadim ngồi ở đi-văng ngoài phòng ăn và lật cuốn hoạ báo “Tia lửa nhỏ” số mới - nhưng không sao đọc nổi. Anh bỏ cuốn hoạ báo xuống. Anh rất hồi hộp - nhưng tuyệt nhiên không phải do việc đến nhà hát bị chậm trễ doạ và chắc chắn là cần phải đi bằng xe điện ngầm, mà Lena thì vẫn còn đang trang điểm... Không, anh quên cả nghĩ đến đồng hồ. Anh chăm chú nhìn khắp căn phòng có lớp giấy bồi tường màu tím dịu mắt và chiếc chụp đèn màu hồng nhẹ như một áng mây phía trên bàn, nhìn chiếc tủ buýp-phê nặng nề, nhìn chiếc đàn dương cầm trên đó xếp một dãy đồ chơi và một cuốn sách bọc bì kiểu cũ có hình những vân đá hoa cương - được đặt một sợi băng đánh dấu ở giữa. Nhìn từ xa Vadim đã đọc rõ: Danilevsky. “Chắc là bà Anbina Trofimovna thích lắm, - anh nghĩ, - Lena nói rằng mẹ cô ta đọc rất nhiều sách, đặc biệt thích sách lịch sử”. Và không hiểu vì sao Vadim lại thấy thích thú khi bà Anbina Trofimovna say mê đọc Danilevsky (mặc dù giá anh biết mẹ anh như vậy thì chắc chắn là anh sẽ phải bật cười) và nhìn chung thì anh thấy bà là một phụ nữ tính tình dễ chịu, có học thức và rất đẹp - giống như Lena.

Tất cả mọi thứ trong căn phòng này, kể cả những chi tiết nhỏ nhất, đối với Vadim đều khác thường và chứa đầy những ý nghĩa đặc biệt và thầm kín. Bởi vì chính nơi đây Lena đang sống, chính nơi đây sáng sáng cô ngồi ăn, rồi vội vã đến trường, mắt liếc nhìn chiếc đồng hồ vỏ tròn bằng gỗ dẻ này, còn chiều chiều cô ngồi uống chè và khuôn mặt cô hồng lên vì chiếc chụp đèn, chính nơi đây cô thường chơi dương cầm hoặc ngồi khoanh tròn trên đi-văng đọc sách - giống như khi ở trường, cô ngồi bắt chéo chân trên bệ cửa sổ... Và bỗng nhiên Vadim không muốn rời khỏi nơi này đi đâu cả - cần gì đến cái nhà hát ngu ngốc đó, ở đó có gì nào? - anh sẽ rất sung sướng nếu được đưa cả hai chiếc vé cho bà Anbina Trofimovna để được ở lại nơi này với riêng mình Lena dù chỉ một lát.

Vừa lúc đó từ phòng bên vang lên giọng nói vui vẻ như ra lệnh của Lena.

- Vadim! Anh có thể vào được rồi!

Anh đưa mắt nhìn đồng hồ - đã qua mười lăm phút rồi, chắc chắn là họ không kịp xem hồi thứ nhất.

Lena đứng trước gương trong chiếc áo dài màu xanh thẫm, làm nổi lên nước da ngăm ngăm mịn màng của đôi cánh tay trần và chiếc cổ để hở. Mặc chiếc áo đó trông cô như cao hơn, cân đối hơn và có vẻ phụ nữ hơn. Vadim ngạc nhiên đứng sững trước cửa - anh cũng không ngờ rằng cô lại đẹp như vậy.

- Vadim, anh hãy góp ý nhanh lên xem thế nào đẹp hơn: chiếc trâm gài cổ áo hay cái vòng cổ này? - cô quay lại phía anh, đưa lên ngực chiếc trâm tròn màu ngọc thạch và khẽ nghiêng đầu rất điệu. - Thế nào, được chứ?

Không nhìn vào chiếc trâm mà nhìn vào khuôn mặt vui sướng Va rực rỡ của cô, Vadim nói quả quyết:

Đẹp, rất đẹp, nhưng đã muộn mất hồi thứ nhất rồi!

- Ô hay, em chuẩn bị xong từ nãy rồi đấy thôi! - Lena thốt lên, lấy ở dưới giá gương ra một lọ nước hoa nhỏ và rảy vào lòng bàn tay. Cô nhanh tay xoa lên ngực áo, rồi lại rảy lần nữa và nhanh tay vuốt ra đằng sau tai.

- Vuốt vào đây thơm lâu hơn, anh biết không? - cô giải thích vẻ thành thạo, - Anh có xúc một tí không?

- Không, tôi không thích.

Cuối cùng họ khoác áo vào, chào bà Anbina Trofimovna và bước ra phố. Bỗng có một chiếc xe Pobeda chạy đến gần cổng, rồi dừng lại, và từ trong xe một người mặc áo bành tô đen, rộng, đầu đội mũ bước ra. Lena chạy lại gần ông ta.

- Ba ạ! Ba có thể đưa con đến phố Mayakovskaya được không? Chúng con đến nhà hát bị chậm rồi đấy! Còn đây là anh Vadim Belov ở lớp con, ba hãy làm quen đi!

Người đội mũ lặng lẽ bắt tay Vadim và nói bằng giọng hờ hững:

- Đến nhà hát muộn à? Thế thì xem mất hay rồi... Ba không biết, con hãy hỏi Nikolai Fedorovich xem, được thì tốt. Nếu anh ấy có thời gian.

Vadim cảm thấy dường như trong giọng nói của ông ta có sự không đồng ý cố nén lại, vì thậm chí anh còn cảm thấy ông Medovsky chào anh không thật thân mật lắm. Lena bắt đầu thuyết phục anh lái xe, gọi anh ta là "Kolenka thân mến", "con bồ câu nhỏ", và công việc được thoả thuận trong vòng hai giây.

Họ nhanh nhẹn ngồi vào hàng ghế sau. Vadim đóng sập cửa xe lại và chiếc xe phóng đi.

Những ô cửa sổ sáng rực, những ngọn đèn chùm, những khuôn mặt khó phân biệt của khách qua đường lướt nhanh qua... Đến chỗ ngoặt, họ bị dồn vào nhau, và có một thoáng Lena bị áp sát vào Vadim, cô cười vang và thốt lên: “Ôi. Kolenka, cẩn thận một chút! - Còn Vadim thì chỉ muốn anh ta cứ phóng như vậy và làm sao càng lâu đến nhà hát càng tốt.

Mấy phút sau, xe đã đỗ trước cửa nhà hát vừa lúc hồi chuông thứ ba vang lên. Cả Vadim lẫn Lena lao như bay vào phòng xem.

Và thế là họ đã ngồi vào hàng ghế gần sân khấu. Màn vẫn chưa kéo lên. Trong phòng ồn ào, tiếng ghế kêu cọt két tiếng nói huyên rì rào, tất cả các âm thanh đó dần dần tắt đi. Khẽ hích vào vai Vadim, Lena đưa ống nhòm về phía hàng ghế lô.

Anh biết không, em thích nhìn mọi người trong nhà hát - cô thì thảo nói, - và đoán xem họ là những người như thế nào. Họ sống ra sao? Điều đó rất thú... Đúng không? Chẳng hạn - không bỏ ống nhòm xuống, Lena ngồi nhích gần vào Vadim và nói một cách huyên bí: - Anh chàng trẻ tuổi kia... là công nhân, chắc thế... Chắc anh ta được thưởng chiếc vé, đúng không? bởi vì anh ta chỉ có một mình... Còn mấy cô đang ba hoa kia là sinh viên, bên phải kia kìa, anh nhìn thấy chưa? Họ đang bàn về một người nào đó trong lớp họ. Họ giống như chúng mình, vừa mới gặp nhau là đã bắt đầu thảo luận... Chắc là họ ở khoa sinh vật của trường đại học Tổng hợp Moskva, ở đấy bọn họ đều đeo kính cả.

Mấy người ngồi hàng ghế đầu nhìn lại phía Lena, một số tò mò, số khác có vẻ phê phán. Nhưng tất cả những người ngoài nhìn cô đều không rời mắt ngay - đàn ông nhìn thẳng vào mặt cô thật lâu một cách chăm chú, còn phụ nữ thì chủ yếu là để học tập kiểu áo dài. Lena dường như không để ý đến những ánh mắt đó, còn Vadim thì vừa thấy hơi ngượng vừa thấy tự hào. Anh thấy thoải mái được ngồi cạnh cô gái trẻ đẹp mà mọi người đều chú ý đến...

- Cô khéo tưởng tượng qua, - anh nói, lấy tay che miệng lại. - Những người có tuổi cũng đang nhìn cô.

- Ai kia, tại sao? Ồ, mặc họ! - Lena nói vẻ phớt đời và nói to hơn. - Anh biết không, em muốn có nhiều, nhiều bạn bè như trong phòng này. Và nhận được thư của tất cả mọi người...

Cô không nói hết câu bởi vì đèn phụt tắt và màn bắt đầu kéo lên. Trong dàn nhạc có tiếng gì đó vang như tiếng chuông và rít như tiếng còi - rõ ràng là người ta muốn thể hiện một đoàn tàu, bởi vì sân khấu được bố trí là một nhà ga. Lena thì thảo nói tiếp:

- ... nhận được thư của tất cả mọi người và đến thăm họ. Và đón họ ở nhà ga, ở Moskva... Em rất thích chuyện đưa đón!

Vadim nắm lấy tay Lena và nắn nắn cổ tay thon thon của cô.

- Vadim! Thế là thế nào? - Lena hỏi khá to và nghiêm khắc.

Mấy người ngồi ở hàng ghế đầu “suyt, suyt”. Vadim lăm bắm, vừa lúng túng, vừa thích thú trong bóng tối:

- Tôi, chỉ... thôi, ta xem đi...

Trên sân khấu đang diễn một cảnh gì đó buồn cười - mọi người trong phòng cười vang lên, trên ban công thậm chí có người còn vỗ tay. Vadim không hiểu có chuyện gì, và anh không hiểu rõ toàn bộ hồi thứ nhất, bởi vì mắt thì nhìn lên sân khấu, nhưng đầu óc anh lại nghĩ đến chuyện khác. Trên sân khấu - một người to béo nào đó mặc quần ống tuýp nói to và chạy tất tưởi, khán giả trong phòng cười vang trước mỗi lời của anh ta. Hai anh chàng diễn trai - một anh để ria, còn anh kia để tóc mai dài - cùng sẵn đón một người đàn bà tóc hung cao lớn có khuôn mặt kiêu hãnh.

- Chính người này là một bà già! Đó không phải là vai của bà ấy! - Lena thì thầm nói. - Đôi tay bà ấy xương xẩu làm sao, trông phát chán lên!

Vadim gật đầu, mặc dù đối với anh, người đàn bà tóc hung đó hoàn toàn không phải là một bà già - ngược lại anh thấy đó là một người phụ nữ duyên dáng và khá quyến rũ. Sau đó anh hiểu rằng chỉ có chàng trai nghèo là thật sự yêu chị ta, đó là một người bán dược phẩm đáng thương luôn luôn đứng một bên và im lặng, Trong vở kịch có nhiều chuyện buồn cười, nhưng Vadim hoàn toàn không thể tập trung chú ý và hiểu được mọi người cười cái gì cả. Anh bối rối nghĩ rằng, có lẽ, trông anh chẳng khác gì một chàng thộn. Lena bật cười nắm lấy tay anh. Mắt cô ánh nước mắt. Cô lấy khăn mùi soa lau mắt và sau đó đột nhiên cô vung khăn lên làm toả vào mũi Vadim một làn sóng nước hoa dịu dịu.

Vadim đang mãi nghĩ làm sao đưa tay cho Lena nắm đúng lúc. Chỉ có một lần anh cười vang khá đạt, nhưng lại đúng vào lúc cả phòng bỗng nhiên lặng đi.

Anh thấy nóng bừng người. Khắp phòng ngột ngạt mùi cây trang trí sân khấu và đủ các mùi nước hoa trộn lẫn vào nhau. Hết một hồi, mọi người đi ra phòng điểm tâm giải khát. Vadim mua hai chiếc bánh nướng và một chai nước quả. Lena vui, tươi cười, khe khẽ nhại lại nhạc điệu vừa nghe được và hỏi một cách sôi nổi:

Anh có thích cảnh sân ga không? Còn ông đại tá đóng giới đấy chứ?

Sau đó họ đi đi lại lại trong phòng giải lao và ngắm nhìn những tấm ảnh chụp các nghệ sĩ. Lena gần như biết tất cả - ai bắt đầu vào nghề từ bao giờ, trước đây biểu diễn ở đâu, ai biểu diễn vở gì là đáng xem hơn cả. Vadim thấy xấu hổ vì ít hiểu biết về lĩnh vực này và cảm thấy dễ chịu khi chuông vang lên.

Ở những hồi cuối Vadim đã nắm được chủ đề có tính hài hước đơn giản của vở kịch. Hai chàng trai xếp đặt những mưu mô xảo quyệt lừa người đàn bà tóc hung. Cô này không hề nghi ngờ gì và đã yêu một trong hai anh chàng bịp bợm đó - anh chàng có tóc mai dài. Người to béo mặc quần ống tuýp, cha của 1 cô gái - cũng là một người mù quáng - một người tốt bụng và buồn cười! - quý mến những anh chàng bịp bợm kia như con. Nhưng rồi tất cả đều vỡ lở. Ông già bị lâm vào cảnh khốn cùng, còn cô gái thì bị lừa.

Vadim nhìn lên sân khấu, theo dõi hành động của các nhân vật, nhưng anh có cảm giác rằng dường như tất cả những điều đó anh đang thấy trong giấc mơ ; cả những con người trên sân khấu - cũng là trong mơ, họ cứ chập chờn trong không trung, hư hư ảo ảo, anh thông cảm với họ và nhiệt tình yêu mến họ không phải vì những nỗi đau khổ vô lý và đáng buồn cười và vì mối tình giả dối, mà là vì bằng một cách nào đó không thể giải thích được, họ đã thể hiện những tình cảm riêng của anh lúc này đây đang tràn đầy trong anh. Anh nhìn cô gái tóc hung có khuôn mặt đầy kiêu hãnh và anh thấy cô ta rất đẹp, bởi vì anh nhìn thấy cô ta chính là Lena. Và khi anh chàng bán được phẩm đáng thương, cô độc bỏ người yêu ra về lúc đêm khuya - cô này đã không còn tin anh và đuổi anh thẳng thừng - Vadim bỗng cảm thấy có một cục gì nóng nóng chạy lên cổ họng và mắt anh hoa lên.

Nhưng kết thúc rất có hậu, và một lần nữa người to béo lại khiến cho tất cả mọi người bật cười và Vadim cũng cười vang cùng với mọi người.

Anh vừa bị một ý nghĩ đè nặng: sau toàn bộ cái cảnh chói lọi, vui vẻ này chắc là Lena sẽ thấy anh thật là buồn chán và tầm thường. Không biết rồi hai người sẽ nói chuyện gì được nhỉ?

Khi vở kịch kết thúc, như thường lệ, mọi người mời các nghệ sĩ ra mắt, nhưng Vadim đã mất hết mọi hứng thú đối với họ. Anh ngoan ngoãn đứng ở chỗ lối đi và vỗ tay, lơ đãng nhìn các nghệ sĩ có những khuôn mặt đượm vẻ băn khoăn đang chạy xuống khỏi sân khấu và lập tức quay trở vào, miệng mỉm cười khiêm tốn và hân hoan.

- Tất cả đều là chuyện vô lý, - Lena nói khi họ bước ra phố. - Hôm nay thì cười thoải mái, nhưng mai thì chẳng còn nhớ gì nữa. Mà nhạc cũng thường thôi.

- Đúng đấy, - Vadim tán thành. - Nói chung thì không có gì đáng kể.

Anh tiễn Lena về nhà bằng xe điện ngầm, cả hai cùng im lặng hồi lâu.

- Người ta bao giờ cũng cười thật nhiều, để rồi sau đó không hiểu vì sao lại buồn xịu đi... - Lena ngập dài nói.

Cô có vẻ mệt mỏi và thỉnh thoảng lại căng mắt lên, vặn người trên ghế mềm. Vadim liếc nhìn cô. Giờ đây anh thấy cô còn đẹp hơn, khuôn mặt hơi tái tái, đôi hàng mi dài nặng trĩu. Khi

họ xuống ga, Vadim nói lên một câu mà anh đã nghĩ mãi từ lúc ngồi trên xe điện ngầm.

- Chúng mình cần xem một vở gì nghiêm túc hơn.

- Vâng, - Lena gật đầu hỏi lại - Anh bảo sao?

- Tôi nói rằng chúng ta cần phải xem một vở gì đó nghiêm túc hơn. Đến nhà hát Hàn lâm nghệ thuật Moskva, đến nhà hát Malyi chẳng hạn...

- À, à... Nhưng chỉ có điều hiện nay sẽ không còn thời gian nữa. Các buổi phụ đạo đã bắt đầu. Thứ hai chúng ta có buổi phụ đạo của thầy Kodensky, phải không anh?

Vadim gật đầu.

- Em thấy sợ thầy này lắm! Ông ấy rất hay vẽ chuyện. Nói chung, ông ấy nhìn chúng ta chỉ bằng nửa con mắt, anh có nhận thấy không? Như là những nhân vật của một nhà văn tầm thường ấy. Lagodenko đến bây giờ vẫn chưa thi xong môn của ông ấy phải không?

- Chưa!

Anh thấy đây! Em sợ lắm...

Cô đừng sợ. Ông ấy không sinh sự với các bạn gái đâu.

Cả hai im lặng.

- Vadim, lên năm thứ ba anh trở nên xa lạ qua, - bỗng Lena nói, - trước kia anh đơn giản và luôn luôn vui đùa kia. Còn bây giờ anh đã trở thành một người trầm lặng thế nào ấy. Và anh đối xử với em cũng như với một người mới quen biết. Có chuyện gì thế anh?

- Cô cảm giác thế đấy thôi.

Không phải! Cả anh Sergei cũng nhận xét thế, em đã có lần nói chuyện với anh ấy... Rõ ràng là anh ấy có biết anh nhiều!

Vadim không trả lời. Xúc động và ngạc nhiên anh tin rằng anh không tìm được lời để tiếp tục câu chuyện nữa, Và nói chung là không tìm được lời. Có một sự thiếu tự tin, một sự nhút nhát nào đó trói chặt những cử chỉ, những suy nghĩ và lời nói của anh lại. Anh thăm giận mình, gọi mình là đồ trẻ ranh, nhưng anh thấy mình không đủ sức thẳng được cái tâm trạng tệ hại và bức bối đó.

- Đúng, anh Sergei cũng nhận thấy điều đó, - Lena nhắc lại. - Anh ấy thậm chí còn nêu lên một giả thiết... tất nhiên là ngu ngốc...

Lena ngừng lời, cắn chặt môi, dường như bị mắc cỡ, nhưng Vadim lại cảm thấy là cô ta có ý

ngừng lời, chờ xem anh sẽ nói gì về việc đó, hoặc ít nhất là cũng sẽ hỏi: “Sergei nêu lên giả thiết gì?”.

Nhưng Vadim lại nói.

- Nhân tiện, xin chuyển lời cậu ta chào cô. Hôm nay cậu ta có rẽ lại chỗ tôi.

- Cảm ơn... Anh ấy chắc thường rẽ đến đăng anh chứ? Hình như các anh là bạn với nhau từ nhỏ?

- Đúng, từ hồi học phổ thông.

- Thích nhỉ, được học với nhau từ phổ thông, rồi lại ở đại học và sau đó lại cùng công tác với nhau! Anh ấy chắc chắn là một người bạn thật sự của anh, - Lena đăm chiêu nói.

- Sergei ấy à? Còn phải nói! Tất nhiên là bạn thật sự!”.

Vadim cảm thấy một sự dễ chịu bất ngờ và một nguồn sinh lực trào dâng, anh nói sôi nổi: - Cô biết không, tôi với cậu ta gặp nhau khoảng hơn hai năm trước đây cũng ở gần bên nhà hát mà chúng ta vừa đến xem hôm nay. Hôm đó tôi vừa về đến Moskva, đang đi lang thang khắp thành phố và thế là chúng tôi gặp nhau. Hoàn toàn ngẫu nhiên - cô hiểu chứ?

- Chắc là phải vui nổ trời!

- Còn phải nói - vui qua đi chứ! Phát cuồng lên! Vì bất ngờ, vì sung sướng, vì tất cả... - Vadim cười vang, lắc đầu. - Nói chung ngày hôm đó tôi sẽ nhớ đến già... Hồi ấy Sergei muốn vào trường Tổng hợp Moskva, khoa ngữ văn.

- Em biết rồi!

- Đúng, Sergei không vào được đấy và để khỏi phí mất một năm, cậu ấy quyết định vào học cùng với tôi. Cậu ấy có trí nhớ tuyệt vời! Cậu ấy chỉ cần đọc một lần bảng niên giám trong sách giáo khoa lịch sử là thuộc lòng ngay lập tức! Cô có tưởng tượng được không? Thật đấy! Cậu ấy đã nắm rất vững hai thứ tiếng còn bây giờ đang học ngoại ngữ thứ ba là tiếng Pháp. Ngoại ngữ đối với cậu ta là chuyện vặt...

- Thật thế à? - Lena hứng thú hỏi. - Cừ thật...

- Đúng, đúng, nói chung cậu ấy thuộc loại tài năng - cậu ấy biết làm cả thơ nữa, còn hồi học phổ thông thì viết cả truyện ngắn. Mà lại rất đạt. Cô đã đọc thơ của cậu ấy trên báo tường rồi chứ?

- Đọc rồi ạ, em cũng rất thích. Anh định nói về bài “Phố Wall” phải không?

- Đúng, đó là một bài thơ chính trị, Nhưng cậu ấy còn có cả thơ trữ tình nữa. Sergei còn giỏi

cả kỹ thuật nữa, hồi chiến tranh cậu ấy là kỹ thuật viên chế tạo dụng cụ ở một Viện nghiên cứu khoa học - đó không phải là chuyện đùa đâu nhé! Không phải ngẫu nhiên mà hai năm liền cậu ta được miễn đi bộ đội. Không, cậu ta có tài năng rõ ràng và nhiều mặt. Cậu ta còn là một vận động viên thể thao...

Vadim nói một lúc lâu và thật say sưa về Sergei. Anh tán dương sự uyên bác, sự sắc sảo, những hiểu biết khoa học và nghệ thuật của bạn, tính tình và đầu óc thực tiễn của anh ta, và mặc dù chính Vadim cũng đã bắt đầu hiểu rằng anh đã nói quá nhiều và đã lo lắng cảm thấy trước trong chuyện này có một sự nguy hiểm không rõ ràng đối với bản thân, nhưng không hiểu sao anh vẫn không dừng lại được. Và quá say sưa với một niềm thích thú lạ lùng anh vẫn tiếp tục khoác cho bạn những phẩm chất và đức tính mới nữa.

Lena rất chăm chú nghe anh nói.

- Em đã đọc một đoạn nào đó viết rằng, người Nga, nếu chính anh ta không có gì để khoe khoang, thì anh ta bắt đầu khoe về bạn bè của mình, - bỗng nhiên cô mỉm cười và nói, - em nói đùa đấy, tất nhiên rồi! Thế hồi bé các anh đã thân nhau đến thế rồi à?

- Còn phải nói! Bọn tôi có hàng lô chuyện và các chuyến phiêu lưu. Chúng tôi đã cùng đi du lịch, leo lên các hang động và có lần suýt bị lạc ở một công trường khai thác đá, nói chung... Đủ mọi chuyện!

- Còn em hồi bé cũng thích kết bạn với tụi con trai, tất cả các bạn em hồi đó đều là con trai cả. Em thật không thể chịu được những trò chơi của con gái, những chuyện đơm đặt, ngồi lê mách lẻo, những trò chơi “mẹ - con”, “truyền điện”!

- Con gái thì bao giờ chả nói thế, - Vadim nói.

- Sao anh lại nghĩ thế? Ngược lại, người khác rất thích...

Lena tự ái im bặt. Họ đi khá lâu dọc theo dãy phố rộng lúc này vắng lặng, trắng mờ dưới những ngọn đèn chùm, trông như mặt sông đóng băng. Chiều đến trời lạnh hơn, hè phố đã phủ một lớp băng mỏng và đi lại rất trơn. Vadim đỡ tay Lena.

- Hơn nữa Sergei lại có một khuôn mặt đẹp, thanh tú, - Lena nói, - mặc dù đối với đàn ông điều đó không phải là chủ yếu.

Vadim cười khẩy!

- Cảm ơn, cô độ lượng lắm.

- Vadim, anh lại bắt đầu nói những chuyện ngu ngốc rồi đấy! - Lena nghiêm nghị nói.

Họ đi vào một phố nhỏ và dừng lại trước một ngôi nhà hai tầng. Trong cửa sổ, sau tấm

màn tuyn màu da cam vẫn sáng ánh đèn.

- Thế là chúng mình đã về đến nhà! Mẹ vẫn chưa ngủ, còn thức chờ em.

Họ đứng ở cổng - Lena đứng trên bậc thềm, Vadim đứng dưới, khuôn mặt cô sáng mờ trong bóng tối và mớ tóc màu tro tung xoã ra dưới mũ trông như đen hoàn toàn. Vadim dường như đang chờ đợi một điều gì đó. Và như mơ mơ màng màng -. Anh không thể bước lại gần cô, cũng không thể đi khỏi...

- Em rất vui đã được đi cùng với anh, - Lena khe khẽ nói và đưa tay cho anh.

- ... Đã đi cùng hay về cùng?

- Lena không trả lời và lúc lắc đầu. Cô mỉm cười. Vadim không nhận ra nụ cười của cô, nhưng anh cảm thấy là cô đang cười, và thậm chí còn biết rằng: môi trên hơi nhếch lên, hàm răng sáng trắng lên thanh tú, trong đó có một chiếc mọc lấy màu xám nho nhỏ.

- Thật đấy, anh Vadim ạ, em rất vui... - cô nói câu đó thật khẽ.

Anh vẫn giữ tay cô trong tay anh. Và họ cứ đứng như thế - trong một thoáng họ chìm đi trong bầu không khí tĩnh mịch của đêm tối vô tận nơi phố nhỏ.

- Thế đối với đàn ông thì điều gì là chủ yếu? - Vadim lắp bắp và bỗng nhiên ôm lấy vai Lena và ghì chặt vào anh. Cô ép chặt vào anh một giây, giấu mặt đi, nhưng lập tức chống hai bàn tay vào ngực anh và ngửa đầu ra sau.

- Không, đây cũng không phải là điều chủ yếu, anh bỏ em ra! - cô thì thào nói nhanh. - Không nên, anh Vadim! Chúng mình là bạn, đúng không anh?

- Tất nhiên là bạn, Lena ạ...

- Thế mà, còn đây... đây là chuyện khác. Chưa hề có như thế này, không nên, anh hiểu chứ? - cô nói tất cả những điều đó một cách thì thầm và thật là dịu dàng và có sức thuyết phục, dường như cô đang giải thích một điều gì đó cho đứa trẻ con. - Điều đó thường không đơn giản như vậy, ngay lập tức...

- Sao lại ngay lập tức? - Vadim cũng thì thầm và lúng túng hỏi. - Chúng mình biết nhau đã ba năm rồi!

Nhưng rồi tay anh cũng đã nói ra. Lena uốn thẳng người và đứng trên bậc thềm cao nhất, cô sửa lại mũ. Từ phía dưới anh nhìn lên khuôn mặt tươi cười của cô, lúc này không hiểu vì sao lại tối hơn - vì lúng túng hay vì lạnh?

Còn anh, thì ra sức mạnh., ô thôi, tạm biệt! Ngày kia gặp nhau!

Lena!

Nhưng cô đã chạy vào trong cổng và lên cầu thang. Vadim bước đến gần cửa.

Lena, nhưng chúng mình sẽ đi xem một vở gì đó nghiêm túc chứ?

- Xem một vở gì đó nghiêm túc à? - Lena im lặng, dừng lại trên bậc cầu thang và đột nhiên vui vẻ nói: - Ô, nhất định chứ, anh Vadim ạ! Chỉ cần thi xong, chúng mình sẽ đến Nhà hát lớn. Chúng mình sẽ đến xem “Raimonda” chứ anh?”.

Vadim gật đầu, Lena vẫy tay chào anh và rẽ vào sau chỗ ngoặt của cầu thang. Còn lại trong không khí lạnh lạnh ở ngoài cổng là mùi nước hoa dịu dịu đến một người của cô - thứ nước hoa - Vadim bây giờ mới biết điều đó - có thể giữ mùi rất lâu, nếu ta khéo biết dùng nó.

Chương 4

Khi tôi thấy trong giờ giảng của tôi có một sinh viên ngủ gật, tôi bèn cất cao giọng để đánh thức anh chàng bấy bạ đó! - bỗng nhiên Vadim nghe thấy một giọng trầm trầm vang lên. Đó là câu nói đùa ưa thích nhất của Kretsetov.

Anh ngẩng đầu lên. Cặp mắt xanh, nheo nheo một cách tinh nghịch của Kretsetov nhìn anh, và tất cả các sinh viên cũng đều ngoảnh lại nhìn anh, cười vang lên.

- Thầy nói gì vậy. Ivan Antonovich! Thậm chí em cũng không dám ngủ, - Vadim lúng túng nói - Những bi kịch của Puskyn là sự thể hiện những suy nghĩ của ông về... thế thôi!

-Ồ, ồ... - Kretsetov gật gật đầu, vì vậy mà trong một thoáng đôi mắt kính của ông lóe lên một cách sắc nhọn, và độc ác. - Cứ cho là anh nằm mơ thấy điều đó. Tôi nói đùa, tôi nói đùa. Thôi, tôi nói tiếp nhé...

Kretsetov hướng dẫn một chuyên đề nghiên cứu về Puskyn. Không ai ghi kịp lời ông. Ông nói nhanh, sôi nổi, thoắt cái đã từ hình tượng này chuyển sang hình tượng khác. Theo dõi được ông rất khó, nhưng lại thích thú vô cùng. Nhưng ngồi phía trước Vadim, Sergei lại ghi chép những gì đó không biết mặt mũi. Vadim nhìn qua vai anh ta, - những tờ giấy dài viết kín đặc, trên một từ có hàng chữ đậm viết kiểu in: “Chương Một”. À ra thế, mấy ngày gần đây, cậu ta nói rằng, cậu ta đã bắt đầu viết một cuốn truyện gì đó!. Cậu ta mang nó đến trường làm gì? Sergei thỉnh thoảng lại nhìn ra cửa sổ, cắn cắn móng tay, suy nghĩ. Khuôn mặt cậu ta có vẻ băn khoăn khác thường.

Khối trưởng - cô Tedia Velikanova to béo, mắt lồi chuyển cho Vadim một mảnh giấy: “Vadim, anh hãy nói với bạn anh là đừng cắn móng tay nữa. Một thói quen rất xấu”. Vadim nhún vai - chuyện vớ vẩn! Chỉ phá quấy không cho người ta nghe. Cô Tedia béo ị này làm ra vẻ một bà chủ của lớp, bất kỳ ai cô ta cũng đều nhận xét cả.

Vadim tò mò muốn biết: cuốn truyện - niềm say mê mới của Sergei đó là gì? Trong truyện đó viết về chủ đề gì? Trong thâm tâm anh không thật tin rằng Sergei bỗng nhiên lại có được tài viết văn. Và dù sao... Sergei là một người mà ta có thể hy vọng mọi chuyện. Nhưng Sergei lại trả lời Vadim một cách quanh co: “Cố mà chờ, anh bạn ạ, sắp tới, sắp tới cậu sẽ biết...”.

Lúc giải lao, Vadim hỏi Sergei:

- Thế nào, cậu đã hoàn thành “Chiến tranh và hoà bình” rồi chứ?

- Chưa! Mình có mang đến đây chương thứ nhất, mình định đưa cho cô đánh máy của

chúng ta đánh máy lại. Nhưng còn phải viết xong và xem lại cẩn thận, mà hôm qua thì mình chưa kịp. Thế là đành phải đưa lên lớp viết tiếp, tiếc thật! Cậu đã biết đấy, mình rất thích Ivan Antonovich...

Lena lại gần. Hôm nay cô mặc áo dài mới và tết tóc kiểu đặc biệt, đằng sau có buộc một chiếc nơ to. Trông cô giống như một nữ sinh lớp mười.

- Ai hoàn thành chương gì vậy? - cô sôi nổi hỏi.

- Sergei đang viết tiểu thuyết.

- Anh ấy à, Sergei?Ồ, thú vị thật! về đề tài gì, về chiến tranh à?

- Không phải, Lena ạ!

- Thế về gì vậy, anh? Hay đó là bí mật?

Không, hoàn toàn không phải là bí mật. Vấn đề là ở chỗ, cuốn truyện còn lâu mới hoàn thành, không biết nó sẽ ra cái gì! có thể chẳng ra gì cả.

- Sao vậy?

-Ồ, còn sao nữa... - Sergei mỉm cười khiêm tốn và dang tay ra. - Cần phải có tài năng, Lena ạ! Làm sao mà biết được là có tài năng hay không? Thế nên mình cũng không dám nói sớm.

-Chà, cậu khiêm tốn quá đấy! - Vadim mỉm cười nghĩ. - Còn chính cậu lại tin rằng cậu có tài. - Bỗng nhiên anh muốn chọn nhà văn mới vào nghề một chút! Anh nháy mắt với Lena và nói một cách nghiêm túc:

- Thế cô có để ý thấy hôm nay Ivan Antonovich giảng say sưa ra sao không? Thậm chí Sergei cũng phải ghi chép thì không phải chuyện đùa!

- Thật thế à? Sao bảo anh ấy viết truyện kia mà? - Lena cười vang. - Không, em muốn được đọc thật sự kia. Có thể, có lúc anh sẽ trở thành đại văn hào được giải thưởng, sẽ đi thăm nhiều nước...

Có mấy cô gái chạy đến với Lena và họ lập tức nói chuyện rất to, vội vã chen lời nhau. To hơn cả, tất nhiên, là Liuxia Voronkova - giọng cô ta vang to, the thé, đôi tay thon thon thấp thoáng trong không khí.

- Lena, cậu ghi lại bài của thầy Kretsetov đấy à?

-Ừ, có ghi một ít.

- Cậu thấy đấy! Điều đó thật đáng sợ. Mình rất thích học thầy Kretsetov, nhưng cậu hãy nghĩ xem - chúng mình còn phải thi môn của thầy ấy! Cách giảng văn hoa đỏ, việc so sánh, một

thứ chủ nghĩa ấn tượng nào đó...

- Đúng, đúng, Liuxia, thật vậy! Mấy ngón tay mình bị cứng đờ...

- Người ta nghe bài giảng bằng óc, chứ không phải bằng ngón tay, - Nina Fonika, một cô gái mập mạp có khuôn mặt to, mang kính gọng sừng, nói.

- Ổ, thông minh thật! Không phải mọi người đều là thiên tài như cậu đâu.

- Bài giảng của thầy Kodensky, - Voronkova nói, - không phải là một giáo trình chuyên đề, mà là một giáo trình đại cương. Thế nhưng ai muốn ghi thì xin mời. Tất cả đều rõ ràng, mạch lạc...

- Và tỉ mỉ nữa chứ, đúng không? - Fonika ngắt lời, - thậm chí cũng không nên so sánh thầy Ivan Antonovich với thầy Kodensky.

- Thế còn thi? Thế còn thi thì sao?

- Các bạn gái ơi, các bạn sai rồi, - Lena nói. - Chúng ta chẳng đã học phổ thông rồi đó sao? Puskyin sinh năm 1799, mất năm 1837. Ông có một bà nhũ mẫu, ông học ở trường trung học v.v. Thầy Ivan Antonovich cho rằng, chúng ta đã biết khá đủ cả về tiểu sử, cả về hoạt động sáng tác của ông. Thầy chuyện trò với chúng ta như là với các bạn đồng nghiệp của mình.

Sergei chen vào câu chuyện!

- Các cậu ồn ào về chuyện gì đó? Nếu như các cậu không hiểu được thầy Kretsetov thì đó là do các cậu chứ. Kéo cả khoá tụt lại mà làm gì?

- Tất nhiên là thế rồi! - Vadim đáp.

Có tiếng chuông vang lên, và thầy Kretsetov cùng với một nhóm sinh viên bước vào giảng đường, ông đang cùng với họ tiếp tục câu chuyện đã bắt đầu ở ngoài hành lang.

- Vadim, anh im đi! - Voronkova thét lên và đi về chỗ mình. - Rõ ràng anh sẽ về hùa với Lena...

Vadim cau mày, đỏ mặt lên, lắp bắp một điều gì đó không nghe rõ về “những người phụ nữ mắc bệnh thần kinh dần độn” và ngồi xuống.

Buổi sáng mùa đông u ám như buổi chiều tà. Trong giảng đường là ánh sáng điện loáng, người ta sẽ tắt điện sau giờ giải lao thứ hai, khi trời đã sáng lên.

“Anh à? Không. Anh đã gọi tên em bao lần và.

Vui mừng thấy em giờ đây trước mắt.

Anh đang chết - tất nhiên rồi.Ồ, em.

Donna Anna”.

(Họ đang ngã xuống.).

Đã nhiều lần, cả khi còn thơ ấu, cả mới gần đây, Vadim đọc đi đọc lại bi kịch đó của Puskin, và bốn tiếng cuối cùng của bi kịch đó của Puskin, và bốn tiếng cuối cùng của bi kịch đó - “họ đang ngã xuống” - đối với anh đã vang lên một cách hài hước thật bất ngờ. Giờ đây bỗng nhiên anh cảm thấy hết ý nghĩa sâu xa của câu kết đó. Đông Gioăng đang “ngã xuống” bởi vì lần đầu tiên trong đời chàng đã yêu! Chàng - một con người hạnh vận, và một người anh hùng của vô số những chiến thắng dễ dàng - không được quyền hưởng hạnh phúc. Chàng sẽ phải chết. Vadim hình dung ra mình ở địa vị Đông Gioăng. Trong chớp mắt khi bàn tay sắc của gã huân tước thượng cấp siết chặt tay chàng ta, chàng ta thậm chí còn nhìn thấy khuôn mặt mình: tái nhợt, méo mó vì nỗi buồn da diết và nỗi sợ hãi đến rợn người. Đúng. Đông Gioăng dũng cảm và luôn luôn mỉm cười, trước mặt thần chết cũng run lên vì lo sợ cho cuộc sống của mình... Và cuộc sống đó thật là bất hạnh và đơn độc biết bao! Không ai thấy được tận cùng của nó. Ngay cả Đôn-na Anna, nàng hình như đã bị ngắt đi...

Lena thỉnh thoảng lại ghi chép một điều gì đó. Khuôn mặt cô trông không rõ. Chiếc nơ trắng phản chiếu màu xanh lạnh lẽo của cửa sổ. Nó được là phẳng phiu cẩn thận và là chiếc nơ duy nhất trong cả khối. “Đông Gioăng của Puskin là một con người cuồng nhiệt, đó không phải là một kẻ tán gái kiểu Molier... - Lúc này cô ta đang nghĩ gì? Đôi khuỷu tay của cô tròn tròn và đầy đặn bình thản đặt trên bàn. Cô ta đang chấm ngòi bút vào lọ mực, rút một sợi tóc vương ở đầu ngòi bút ra và lau những ngón tay vào tờ giấy thấm. Chắc cô ta cũng đang nghĩ về điều đó chẳng?

Vadim cầm chiếc cặp của Lena trong lúc cô đi giày và đội mũ, Rồi anh giúp cô mặc áo khoác. Khuôn mặt cô đỏ ửng lên, bởi vì cô đứng lom khom qua lâu và máu dồn xuống má.

- Ôi, cảm ơn anh, - cô nói, tay kéo căng những chiếc tất tay và chăm chú nhìn chúng. - tiếc thật, bắt đầu rách rồi.

- Đôi tất tay ấy à? - Vadim hỏi.

- Vâng ạ! Ba em mua một đôi xấu qua... Các anh, những người đàn ông, không thể mua được một cái gì ra hồn cả! - Lena lấy găng tay quất đũa vào Vadim và nói về khuyên nhủ: - Anh hãy nhớ khi nào lấy vợ, đừng có mua cho vợ cái gì cả! chỉ cần kẹo với vé xem hát thôi.

- Nếu đúng thế thì tôi xin nhớ! - Vadim nói, mắt tròn tròn và giơ tay lên chào. - Cô ta sẽ trách ai trong trường hợp những thứ đó không được tốt? Đối với cô ta đó là điều hoàn toàn bất tiện...

Giọng đùa cợt của câu chuyện đó khiến Vadim thấy nặng nề. Nó làm cho anh xa cách Lena, mà anh thì lại cần nói chuyện một cách nghiêm túc. Không hiểu vì sao, lẽ ra phải coi là một điều thú vị, nếu được ba hoa với các cô gái bằng thứ ngôn ngữ hoa my rỗng tuếch, nhưng Vadim không bao giờ đạt được nghệ thuật đó cả. Mà với Lena nói như thế thì càng giả dối và thô bạo. Khi hai người bước ra đến cổng, anh nói:

- Hôm nay có một bộ phim mới rất hay. Báo chí ca ngợi lắm. Còn kịch bản thì...

- Vâng, em biết rồi. Em đã được xem duyệt bộ phim đó ở Nhà điện ảnh.

Họ bước mấy bước im lặng. Rồi anh nói không còn một chút hy vọng gì:

- Đã lâu lắm tôi không đến thăm nhà bảo tàng Puskin...

- Em cũng thế, - Lena nói.

- Giáo trình văn học thời kỳ Phục Hưng đòi hỏi chúng ta phải đến đó.

- Em cũng rất thích, anh Vadim ạ, nhưng hôm nay em có chút việc bận. Em không thể đi được.

- Có chút việc bận, - anh nhắc lại như cái máy, không biết phải nói gì bây giờ.

- Đầu em làm sao bị nhức lắm, - Lena vừa nói, vừa thở dài mệt mỏi. - Trên giảng đường nóng quá...

Vadim nhếch mép cười:

- Cô đã xem duyệt phim đó rồi. Hôm nay cô lại có chút việc bận. Đầu cô làm sao lại bị nhức, và cuối cùng, ở giảng đường nóng quá...

- Thế thì sao? Anh nhắc lại lời em làm gì vậy?

- Nhắc thế thôi, vì thích phân tích.

- Ngốc qua! - Lena nhún vai. - Nếu anh nghĩ đến chuyện tự ái thì thật là ngốc... Hôm nay em có chút việc bận, thứ bảy chúng mình sẽ đi. Thứ bảy - được không anh?

Đôi mắt màu nâu sáng và thẳng thắn của cô bỗng trở nên rất nghiêm túc, có một thoáng gần như hoảng sợ. Và anh nhìn vào đôi mắt đó với vẻ làm lạnh, sẵn sàng tha thứ tất cả trong một thoáng như vậy. Đó là điều mà không thể một lời nói nào tạo ra được.

Sao ạ? Được không anh? - Lena hồi đi hồi lại và khẽ chạm vào tay anh.

Được thôi, - anh nói và mỉm cười. - Nhân tiện... Giá có đi xem phim, thì tôi sẽ lại không đủ tiền để ăn trưa được.

Ở nhà ăn giữa đợt ăn thứ nhất và đợt ăn thứ hai thường có những giờ cao điểm. Chỗ nào

cũng chật chội, vui vẻ, ngọt ngào hơi người và mùi thịt băm. Một sự ồn ào sáng khoái của bữa ăn trưa, sự tất bật của các chị phục vụ. Nơi nào cũng chuyện trò: về học kỳ mùa đông sắp đến, về các trận đấu quyền Anh, về cuốn tiểu thuyết mới nhất của Fedin, về chuyện Truman dù sao cũng khá hơn Dyui, về Năm Mới, về quần đảo Kurilsky, về giống ruồi drodophin, về tình yêu và về món thịt băm.

Như mọi lần, Vadim và Sergei cùng nhau đến nhà ăn. Hai người ngồi ghép cùng bàn với ông Kretsetov.

Kretsetov quay về phía Sergei:

- À, thế bản đề cương của anh về Haine tiến triển thế nào rồi?

Sergei nói rằng bản đề cương tiến triển tốt và hai tuần nữa sẽ xong. Công việc có nhiều khó khăn, thời gian không đủ, nhưng bản đề cương sẽ được hoàn thành đúng thời hạn. Cậu ta nói điều đó một cách nghiêm túc và tự tin đến nỗi Vadim thəm ngạc nhiên: “Chính cậu ta vừa nói với mình là chưa bắt tay vào công việc và cũng chẳng có chút hứng thú gì kia mà”.

- Khẩn trương lên, anh Palavin ạ, khẩn trương lên cho kịp kết thúc trước khi hết học kỳ, - Kretsetov nói. - “Haine và chủ nghĩa phát-xít” - một đề tài rất quan trọng, tôi muốn nói là một đề tài có tính chất triết học. Anh đã hỏi ý kiến Nina Arkadieva rồi chứ? Hãy chú ý đến Haine nói về nước Mỹ trong cuốn: “Ludvich Bern” - ông ta nói về chủ nghĩa phân biệt chủng tộc ở “cái đất nước trời đánh đó”. Nhất thiết phải tìm cho được đoạn đó. Còn điều chủ yếu là: hãy mạnh dạn lên, hãy khái quát hoá vấn đề, chứ đừng đi sâu vào những chuyện vụn vặt. Đó là tai hoạ của những người mới tập sự - các anh thường hay say sưa với những chi tiết thuộc về sinh hoạt, với những hồi ức lỗi thời và với những giai thoại. Chuyện đó luôn luôn làm người ta lạc hướng. Mà các anh thì cần phải đi đúng hướng. Anh sẽ thành công, tôi tin tưởng ở anh! - Ông vỗ vai Sergei động viên. - Ồ, tôi phải chia tay các anh rồi, các chàng trai ạ! Cuộc họp của khoa bắt đầu vào ba giờ, tôi bị chậm rồi. À, thế còn bản đề cương của anh ra sao rồi, anh Belov?

- Có lẽ em không kịp viết xong trước Tết mất, - Vadim nói.

- Sao vậy?

- Em không kịp ạ, thưa thầy Ivan Antonovich!

- Anh không kịp à? tiếc thật. Tôi thì lại hy vọng ở anh. Thôi được, chúng ta sẽ còn nói chuyện với nhau nữa! - Kretsetov gĩa ngón tay đe dọa về nghiêm khắc và xách cặp bước ra cửa. Cặp của ông lúc nào cũng chật ních đến nỗi không thể đóng khoá được, và Ivan Antonovich thường cặp cặp vào nách.

- Cậu nói thực đi, tại sao cậu lại không kịp? - Sergei hỏi.

- Mình làm việc bao giờ cũng chậm chạp, cậu biết đấy!

Đúng, Vadim làm việc thường là chậm chạp và tỉ mỉ, lệ thuộc vào tài liệu một cách vất vả - anh không biết làm cách nào khác. Anh tự gọi mình là anh chàng chậm nghĩ, và anh cảm thấy rằng phương pháp và phong cách của anh rất vất vả, buồn chán và tầm thường, và anh không bao giờ biết cách nâng công trình của mình lên bằng cách nói lưu loát, bằng nhiệt tình bút chiến, bằng những ý nghĩ bất ngờ và sắc sảo - tóm lại là bằng những cái mà Sergei tỏ ra xuất sắc.

Tuy vậy, Vadim vẫn chưa nói hết sự thật. Tuần trước anh làm việc còn chậm hơn, công việc hoàn toàn bị trì trệ. Anh suy nghĩ quá nhiều đến Lena. Giá như hàng ngày không phải gặp Lena ở trường, có lẽ anh thấy dễ chịu hơn. Ngay lúc này đây, khi Sergei đang sôi nổi kể chuyện, xì xụp húp từng ngụm xúp một, anh cũng có nghe được điều gì đâu, bởi vì anh còn đang nghĩ đến Lena...

Andrei Syryk, một chàng trai vai rộng, to bè bè có khuôn mặt nhút nhát, mắt đeo kính bước lại gần bàn. Tay anh ta cầm một cốc nước quả.

- Trời, nóng quá... - anh ta nói, rồi ngồi xuống và bỏ chiếc kính dầm hơi nước ra. Không có kính, khuôn mặt anh ta trở nên hoàn toàn ngây ngô và hiền lành. - Nóng không chịu được!...

- Đừng ăn nhiều thế, - Sergei nói, - cậu phải gầy bớt đi một chút. Cậu béo xấu quá!

- Tớ mà béo à! Lạ thật! - Andrei cười vang thoải mái và, cúi xuống cốc nước, chìa tay phải ra: - Này cậu thử sờ xem, béo gì đâu!

- Dù sao người cậu cũng toàn thịt là thịt. Và vì vậy mà trong tình yêu cậu thường không gặp may, - đúng không, Vadim? Đàn ông là phải xương xương mới đẹp chứ!.

- Đúng thế. Mình không gặp may thật.

- Giảm bớt trọng lượng đi! Khi các võ sĩ quyền Anh không gặp may, họ thường tự làm giảm bớt trọng lượng và dự đấu ở loại khác. Thế tại sao cậu lại không gặp may?

- Mình cũng không biết nữa... Không đủ thời gian. - Andrei uống hết cốc nước quả và chùi mép bằng tờ giấy mềm. - Thế là mình không gặp may, - anh nhắc lại và vừa nhìn Sergei vừa mỉm cười - Mình sống ở ngoại ô, đi về phải mất ba tiếng đồng hồ. Ngoài ra còn tham gia các nhóm này, hội khoa học này... hiện nay lại thêm nhóm tuyên truyền cổ động nữa. Như vậy là càng không gặp may.

- Đúng... cậu là một chàng trai tốt. - Sergei dăm chiêu nói. - Cậu phải biết là cậu giống như nhân vật Dymov của Tsekhov. Thật là ngây thơ và tốt bụng. Và rất khỏe nữa - như dầu cá thu

ấy. Chứ sao? Ha... ha...

- Lại còn đáng ghét đến thế kia - như dầu cá thu?

- Cậu thật là, thật là buồn cười, anh bạn ạ! Mình mong sao cho cô em họ mình có được một người chồng như vậy. Đáng tiếc là mình không có em ruột...

- Sao hôm nay cậu ỡm ờ thế, - Andrei nói, mỉm cười độ lượng. - Có chuyện gì mà cậu vui thế?

Bên cạnh bàn bỗng nhiên xuất hiện Aliosa Remescov - mà mọi người vẫn gọi là Lesik, - một chàng trai cao kều, tóc xoăn, vui nhộn và nói năng hóm hỉnh, đang học năm thứ ba. Anh ta sôi nổi nói với Andrei:

- Chẳng lẽ cậu chưa biết gì hay sao? Cậu ấy đang viết truyện đấy! Truyện vừa kia chứ!

- Truyện gì thế?

- Truyện chứ sao! Người thì nói đó là một tác phẩm có tầm cỡ thiên tài thời đại. Người thì cho rằng đó là một tác phẩm có tính chất thời đại thiên tài. Nhiều cuộc tranh luận sôi nổi diễn ra. Trong lúc đó thì cậu ấy cứ cắm cúi viết. Truyện vừa kia mà!"

Và Lesik cứ tiếp tục nói to, vang khắp cả nhà ăn: - Palavin đang viết truyện vừa! Truyện vừa của Palavin! Sẽ đưa in!

Từ các bàn bên cạnh mọi người tò mò nhìn sang. Có một người kêu lên từ xa:

- Alô, ở đó có ai viết truyện vừa đấy?

- Palavin! Dựa theo các chữ cái đầu: Puskyn - Aliger - Lermontov...

- Thôi đủ rồi! - Sergei cười khà khà nắm lấy cánh tay áo Lesik. - Im đi, đồ quý...

Andrei đứng dậy và chào chia tay. Anh ta được mời lên dự cuộc họp khoa về việc gì đó. Vốn to béo và vai rộng, nên anh ta thận trọng di chuyển giữa những dãy bàn kê sát nhau, sợ vô ý chạm phải ai đó và, theo thói quen của những người có sức khỏe, anh khuynh khuynh rộng hai khuỷu tay. Sergei nheo mắt nhìn anh ta.

- Cậu ta giống như chiếc tủ com-mốt của bà cô mình. - Sergei đột ngột nói. - Lúc nào cũng lặng lẽ, kín đáo và không biết dưới cặp kính kia là những gì. Cái tủ com-mốt của bà cô mình cũng luôn luôn khoá kín, cũng to bè bè và nặng nề như vậy... Mình không bao giờ thấy nó được mở ra cả và không hiểu sao từ nhỏ mình đã có cảm giác rằng ở đó phải có những điều kỳ diệu gì đó hoặc là những điều đáng ngạc nhiên. Mà ở đó, có thể, chẳng có cái gì cả - chỉ là những ngăn trống không, hoặc một mảnh giẻ cũ rách nào đó... Đúng không?

Họ đã ăn xong, và Vadim đứng dậy.

- Ta đi chứ!

- Ừ, đi. Chờ mình một phút nhé! Theo mình chuyện đó không xấu, chuyện chiếc tủ com-mốt ấy mà, cần phải ghi nó lại... - Sergei rút cuốn sổ tay ra và ghi nhanh điều gì đó. - Cần thiết đấy. Mình ghi ngay tất cả bây giờ đây. Nếu không ghi lại thì nhiều chuyện sẽ bị quên đi, - anh nói với vẻ băn khoăn. Cậu biết không, gần đây mình đã học được cách nhìn mọi việc theo một lối mới hẳn. Cậu có nhận thấy bác phục vụ của chúng ta đầu hói bóng lên không? Lập tức mình nảy ra ý nghĩ: “Đầu hói là một vết sáng duy nhất trong cuộc đời bác ta”. Đúng không? Ha, ha, ha... Đó là một hình tượng. Đúng không? Vadim?

- Không sao, - Vadim nói.

Nhà ăn nằm trong ngôi nhà đối diện với trường đại học ở bên kia đường. Lúc họ mặc áo khoác trong phòng treo áo và sau đó, khi họ bước ra phố, và bước qua vườn hoa trơ trụi của trường. Với những chiếc ghế dài trống không, Sergei đã kể lại tất cả mọi chuyện về những sự so sánh và những hình tượng khác nhau đang hiện ra trong óc và về việc anh viết truyện một cách khó khăn, nhưng đó là một công việc hấp dẫn vô cùng, về đề tài cuốn truyện của mình, anh vẫn chưa hề nói ra. “Rồi mình sẽ đọc và cậu sẽ biết”. Đã hai ngày liền Sergei không hút thuốc điếu, mà hút một chiếc pip rất đẹp có đầu bằng hổ phách. Và từ anh toả ra một mùi thuốc thơm thơm.

Vadim nghe bạn nói một cách lơ đãng. Anh nghĩ rằng Lena hôm nay có việc bận và điều đó chẳng có gì đặc biệt cả. Cô ta luôn luôn học nhiều, đôi khi học gạo hàng ngày liền và ngoài ra, cô ta còn “ca hát” nữa chứ. Hừ “ca hát “... Đã lâu nay, anh cảm thấy cái thuật ngữ âm nhạc đó thật là buồn cười, qua trang trọng và lờ lợt và anh thường trêu chọc cô ta, còn cô ta thì tự ái: “Đùa gì mà ngu ngốc thế! Mọi người thường nói như thế điều đó đã được chấp nhận trong môi trường của chúng ta”. Dù thế nào đi nữa thì việc “ca hát” đó cũng đòi hỏi phải có thời gian. Không phải ai cũng có thể vừa học tập vừa làm công tác xã hội và “ca hát” được. Không, cô ta cừ thật! Nhưng mấy tiếng “có việc bận” sao mà đáng ghét thế... Và từ nay đến thứ bảy còn đằng đằng biết bao! Những ba ngày nữa!

Và, mặc dù Vadim đã tự giải thích cho mình một cách chu đáo vì sao hôm nay Lena lại bận, nhưng trong lòng anh vẫn động lại nổi bực mình vì cái ngày bị vỡ kế hoạch này. Đúng, một ngày bị vỡ kế hoạch. Tất cả là do anh đã vạch ra nhiều kế hoạch khác nhau liên quan đến ngày hôm nay từ qua sớm và đến nay thì mọi chuyện đều sụp đổ. Và chẳng một ai có lỗi trong chuyện này cả. Vậy, thực ra thì cái gì đã bị sụp đổ? Anh đã mơ mộng qua, nên giờ đây anh bị vỡ mộng nhiều. Tốt nhất là quay về nhà và ngồi mà đọc “Tư bản”. Môn học khó nhất trong học kỳ

này là kinh tế chính trị học. Hôm nay cần phải ngồi mà làm đề cương tóm tắt cho một, hai chương. Phải làm ngay, chứ đừng hoãn lại đến chiều... Nhưng lịch “ca hát” của Lena là vào ngày thứ tư và thứ hai, còn hôm nay lại là thứ ba cơ mà?

Sau khi qua vườn hoa, Vadim và Sergei vừa bước ra ngoài đường lớn thì có người ở đằng sau gọi giật họ lại. Nina Fonika bước nhanh theo kịp họ và vẫy vẫy tay:

- Chờ một chút! Sergei!

Vadim và Sergei dừng lại.

- Sergei, cậu có mang theo bản đề cương của mình đấy không? - Nina vừa thở hổn hển vừa hỏi. Khuôn mặt rộng đầy tàn nhang của cô đỏ bừng lên vì đi nhanh, và cặp kính thì trễ xuống gần tận giữa mũi.

- Có chuyện gì vậy? - Sergei hỏi. - Lau mắt kính đi, mồ hôi...

- Mình muốn hoãn buổi thảo luận ngày mai lại. Mình đã đưa cho Andrei đọc và cậu ấy cũng góp cho mình một số ý kiến nhận xét rất nghiêm khắc. Cậu ấy thậm chí còn tự nguyện giúp mình phát triển một đề tài về số phận của cá nhân trong xã hội xã hội chủ nghĩa, điều này mình chỉ mới vừa vạch ra đề tài này quan trọng, không thể tùy tiện được, vả lại trong công trình có nói về Panova, cậu hiểu chứ? Cậu ấy hoàn toàn đúng! Và cậu ấy đã hứa sẽ cho mình một số tài liệu lý luận, một số bài báo mà mình vẫn chưa biết tới. Cậu hãy trả lại bản đề cương, mình sẽ viết lại...

- Mình không mang theo đây, - Sergei nói. - Và nói chung... Mình cảm thấy đó không phải là một phương pháp.

- Sao lại không là một phương pháp?

- Đúng thế đấy - lấy lại tài liệu, sửa lại không đúng thời hạn, hoãn cuộc họp. Cậu sợ là sẽ bị phê bình phải không?

- Không hề. Mình chỉ mong sao được mọi người phê bình một cách xác đáng. Nhưng đưa cái mà mình không vừa lòng ra thảo luận để mà làm gì? Nếu mình thấy được khuyết điểm và thấy được cách sửa chữa khuyết điểm thì làm sao mình lại không làm việc đó trước khi thảo luận được.

- Là bởi vì cậu đã trì hoãn cuộc họp lại! - Sergei bực mình nói. - Mình đã đọc và suy nghĩ về bản báo cáo của cậu, đã vạch đề cương phát biểu, đã tiêu phí thời gian, và tất cả đều vô nghĩa hay sao? Mọi người sẽ đến, cậu hiểu không?. Mọi người đều biết và đang chuẩn bị... Tại sao lại không thể tiến hành họp, nghe phê bình và sau đó hãy viết lại?

- Không, mình không muốn thế. Thứ năm này mình sẽ gặp Andrei, chúng mình sẽ làm việc với nhau một buổi chiều và trong tuần này mình sẽ hoàn thành tất cả. Còn ngày mai có thể sẽ có một bài viết khác...

- Thế cậu lấy đâu ra bài ấy?

Nina im lặng, lúng túng vì giọng nói gay gắt của Sergei.

- Sao mà cậu sôi lên sùng sục như vậy? - Vadim hỏi và nhìn bạn một cách ngạc nhiên. - Nina nói đúng. Nếu cô ấy muốn nhận lại bản đề cương để hoàn chỉnh nó, thì cũng chẳng có gì đáng sợ cả.

- Thế thì xin mời! Các cậu muốn làm gì thì làm!. Chỉ có điều là lần thứ hai mình sẽ không phản biện nữa.

- Điều đó theo mình không thông minh lắm.

- Mình biết mình nói điều gì chứ, Vadim!

- Được rồi, - Nina nói sau khi đã im lặng. - Mình đã báo trước cho cậu rồi kia mà. Nếu cậu cho rằng cậu đã tiêu phí thời gian vì mình - thì xin lỗi vậy, tất nhiên... Còn sáng mai thì đừng quên mang đến cho mình! Xin chào!

Sergei bước đi, cau có cúi gầm mặt xuống, và lấy mũi giày đá một hòn đá phủ băng nằm trước mặt. Bỗng nhiên anh nhún chân lấy đà và hòn đá bay xa về phía trước.

- Đồ điên độn! Phá vỡ mọi việc...

- Cô ấy phá vỡ việc gì của cậu? - Vadim hỏi, vẫn còn đang băn khoăn.

- Việc gì là thế nào? Cậu phải hiểu: mình đã chuẩn bị phát biểu không chỉ về bản đề cương của cô ta mà còn về toàn bộ công việc của chúng mình. Mà bản đề cương của cô ta đúng là sự minh họa cho suy nghĩ của mình - nó chứng minh cho một sự thiếu suy nghĩ. Cậu rõ chứ?. Mình tin rằng trong đó cô ta sẽ chẳng thay đổi một chút gì cơ bản cả, chỉ bôi bác ra khoảng mười trang thế thôi! Chỉ được cái nhút nhát. Và Andrei ở đó lại ra vẻ “Mạnh Thường Quân”... Ồ! - Sergei thở dài rầu rĩ và vung tay làm điều thất vọng. - Hội khoa học, hừ, hừ... Người này ký nhận giả mạo cho người khác.

- Giả mạo cái gì? nếu Andrei bắt tay vào giúp đỡ...

- Ồ, rõ rồi! Bọn mình không thể làm khác được! - Sergei mỉa mai ngắt lời. - Quen sao chép mọi thứ của nhau rồi mà - cả những bài tập tiếng Anh, cả những bản đề cương, và bây giờ thì cả những công trình khoa học cũng cùng nhau viết!

- Khoan đã! Không phải là cùng nhau, mà nói thế... Mình không hiểu, chẳng lẽ lại phải giải

thích cho cậu cả những điều đơn giản đó? - Vadim nói và đã bắt đầu bực mình. - Cậu toàn nói nhảm nhí!

- Mình không phản đối việc giúp đỡ, nhưng phải là giúp đỡ kịp thời! Kịp thời! - Sergei nói bằng giọng mũi mạnh và đặc biệt thường chỉ thấy ở anh một cách đột ngột trong những phút quá giận dữ.

- Cố nhiên là cậu không phản đối rồi!

- Mình phản đối cái thói ỷ lại - cậu hiểu không? thói ỷ lại vào người khác.

- Ỡ lại ở chỗ nào? Chính cậu cũng không biết là cậu phản đối cái gì kia mà! Chỉ bởi cậu... cậu muốn ngày mai sẽ trở nên xuất chúng, nhưng không được.

- Ồ, rồi xem!

- Vấn đề không phải là ở những lời phát biểu, Sergei ạ, cũng không phải là ở những trận đánh thất bại. Cậu định ngời ca cái gì nếu người ta bắt cậu làm cái việc mà bản thân cậu chưa sẵn sàng làm?...

Họ tranh luận hồi lâu và đi dọc đường phố, hết bến này đến bến khác, quên cả việc là cần phải đi xe buýt. Sergei hơi có vẻ chịu thua và cuối cùng thì tuyên bố: có thể, anh đã không đúng, đã đòi hỏi những cái không thể thực hiện được, nhưng chẳng qua cũng chỉ vì anh muốn cho hội khoa học thật sự là một hội khoa học. Còn đối với Nina thật ra anh có hơi qua quắt - lẽ ra cần phải lịch sự hơn. Một tính xấu, có quý mà biết được, thần kinh. Nói chung, anh không hài lòng vì cuộc họp ngày mai phải hoãn lại, nhưng dù sao ngày mai anh vẫn sẽ phát biểu.

Vadim lặng lẽ nghe tất cả những lời đó, vui vẻ thấy rằng Sergei có vẻ hơi lúng túng trước sự phản công bất ngờ của anh và bây giờ cậu ta đang thấy khó xử, đang cố muốn chấm dứt câu chuyện này.

Sau phút im lặng và rít mạnh chiếc pip, Sergei thở dài nói:

- Không, chính Andrei đối với mình mới thật sự là cái tử “com-mốt” đóng kín... Là một sinh viên, cậu ta rất có năng lực. Cậu còn nhớ, cậu ta thi môn ngữ pháp truyền thống thế nào không? Ông già của chúng mình phải trở mắt lên.

- Mình nhớ, lúc đó cậu suýt bị trượt.

- Đúng, mình không thể chịu được cái thói mọt sách đó. Nhưng dù sao vẫn được điểm 4 - cậu nhớ chứ? Mình chẳng cần sổ sách trong tay. Nhưng Andrei... dù sao cậu ấy cũng là một người đáng chán.

- Sao lại đáng chán? - Vadim nhún vai. - Chụp mũ cho mọi người, cũng là một thói xấu đấy!

Chẳng lẽ mình thì không đáng chán à? Còn cậu cũng không đáng chán à? Mỗi người đều có một điểm gì đó đáng chán, có một điểm gì đó hấp dẫn và đối với mỗi người...

- Không. Andrei dứt khoát là đáng chán qua đi chứ. Chán thật sự. Không phải tranh cãi gì cả. Vadim, cậu lại sắp tranh luận theo thói quen rồi đấy. Cậu ấy đáng chán là bởi vì cậu ấy làm mọi việc đều với một sự cố gắng như nhau. Cậu ấy không có một đề tài nghiên cứu chủ yếu, một đề tài nghiên cứu của bản thân. Chỉ học chung chung thôi, cậu hiểu không? Như là một quá trình. Cậu đừng có tranh luận nữa, cậu ấy có bị hạn chế. Cái gì? ừ, ừ, cậu ấy biết những điều người khác nói và viết, nhưng chính cậu ấy lại không biết nghĩ... Một chiếc máy ghi âm. Trong tương lai đó sẽ là một sự cóp nhặt, nếu cậu ta trở thành nhà bác học.

- Sao tự nhiên cậu lại công kích cậu ấy như vậy? - Vadim ngạc nhiên hỏi.

- Cậu tranh luận, còn mình thì chứng minh. Mình chẳng có gì phản đối cậu ấy cả. Cậu ấy là một chàng trai rất hay, tốt bụng, trung thực, nhưng... đáng chán. Và cũng còn bởi vì cậu ấy im lặng quá nhiều. Và chẳng biết cậu ấy hiểu tất cả mọi chuyện hay cậu ấy chẳng có gì để mà nói.

- Chỉ vì cậu ấy không bao giờ nói về mình.

- Ồ, đó không phải là lý do.

- Không, “Keks” thân mến, cậu ấy có năng lực hơn tất cả bọn chúng ta, còn cậu... Cậu đã chẳng phát ghen với “con người đáng chán” đó sao?

- Mình ấy à? Phát ghen à?! - Sergei cười khanh khách. - Thật là ngốc! Mình ghen về cái gì nhỉ?. Vì cậu ấy hết ngày này đến ngày khác gầy mòn trên những cuốn vở dày có bìa bọc vải chần? Vì cậu ấy “thấp sáng cuộc đời” trong các thư viện chần? Mình có những phương pháp học tập khác, còn cậu ấy có biết nhiều hơn mình không - điều đó mình còn nghi ngờ. Mình ghen tức! Tuyệt thật! Ha, ha, ha... Mình chỉ nói rằng Andrei là đáng chán. Mình không thể thân với cậu ấy được, chỉ hai ngày là sẽ buồn ngủ thôi. - Im lặng, rồi chậm rãi rít vài hơi thuốc, Sergei nói thêm: “điều đáng sợ nhất trong tình bạn khi là con người trở nên buồn chán. Đó là một lớp gì không phương cứu chữa.”.

- Hãy ghi vào sổ đi, - Vadim cười, nói.

Họ bước đến gần quảng trường. Đài kỷ niệm Puskyn bạc trắng vì ẩm sương, Nhưng tuyết vẫn chưa buông và mặt đất vẫn khô và cứng như đá. Sergei gõ gõ chiếc pip vào cái cột đèn bằng gang, rồi đút nó vào túi.

- “Năm đó tiết thu kéo dài.”, - anh vừa nói vừa đưa mắt nhìn đài kỷ niệm. - Đúng, thời tiết tệ hại... Cậu lạ thật đấy, Vadim ạ! Mình chủ yếu ghen tức... ừ, hừm, lạ thật! Mình thích cậu ấy. Andrei ấy, cũng như tất cả mọi người ở trong khối. Mọi người đều mến cậu ta. - Nhân tiện xin

nói, một người được tất cả yêu mến không phải là điều tốt lắm!

- Lại một câu cách ngôn nữa! Ghi đi!

- Không, Vadim, mình không khoan nhượng đâu, cậu hiểu chứ? - Sergei sôi nổi nói - Mình không chịu được sự tầm thường, sự xuất sắc đó. Và mình cũng không tin vào các bậc thiên thần. Thử xem, trong chúng ta ai sẽ đạt được thành tích lớn hơn: Andrei, một kẻ trong trắng như thánh nữ Silixia, hay là mình với một màn đến những thiếu sót.

- Những điều đó cậu có chịu coi là thiếu sót đâu.

- Không, chỉ có điều mình quan hệ với chúng về mặt triết học thôi. Vì mình biết rằng những thiếu sót của chúng mình thực chất là sự tiếp tục những ưu điểm mà thôi. Nghĩa là, mình cũng có một số ưu điểm nào đó, đúng không? - Sergei nháy mắt nói.

- Một sự biện chứng rất tiện! - Vadim cười vang.

- Còn nếu nói nghiêm túc, - Sergei tiếp tục, - thì “Có, không mùa đông mới biết giàu, nghèo ba mươi Tết mới hay”.

- Điều đó sẽ là vào bao giờ vậy, bốn mươi năm nữa à?

Sergei không đáp, lắc đầu vẻ quanh co và cười khẩy như muốn nói: “Ồ, anh bạn, cậu chẳng hiểu gì cả, và giải thích cho cậu có lẽ cũng vô ích”. Đến bến xe, Sergei cùng với Vadim đứng chờ xe điện đến.

- Mình mong rằng thế nào cậu cũng sẽ đến và nghe một số đoạn trích.

- Nhất định rồi. Chính mình cũng rất thú, - Vadim nói. Thực sự anh rất thú điều đó.

Từ bậc lên xuống của xe điện, Sergei kêu vang:

- Sáng mai phát biểu xong là mình sẽ đi! Cậu có thể đến đó, nếu cậu muốn!.

Chương 5

Hội khoa học của sinh viên khoa Văn được thành lập hồi đầu năm. Fedor Kaplin, một trong số những thanh niên uyên bác, hiểu biết nhiều, những người khi còn học phổ thông đã được gọi là “giáo sư” và từ năm thứ nhất ở đại học đã được dự kiến là nghiên cứu sinh - được bầu làm chủ tịch Hội. Lãnh đạo khoa học của Hội khoa học sinh viên là giáo sư Kodensky, người giảng môn văn học Nga thế kỷ thứ XIX.

Ngay lập tức có nhiều sinh viên ghi tên xin vào Hội, một trong những người đầu tiên là Vadim. Anh rất vui mừng trước khả năng được thử sức mình trong hoạt động độc lập nghiên cứu, mặc dù tương lai của một nhà bác học lý thuyết hầu như không hấp dẫn đối với anh - anh tự chuẩn bị để tham gia hoạt động thực tiễn.

Ngày xưa, khi còn nhỏ, - lúc đang học phổ thông, theo sáng kiến riêng của mình Vadim đã nghiên cứu nhiều bộ môn khác nhau - địa chất học, thiên văn học, cổ sinh vật học. Và hồi đó chú bé Vadim thậm chí còn viết “những công trình khoa học”, chẳng hạn về núi lửa, về loài bò sát đã bị tuyệt chủng để làm việc đó chú không tiếc phải cắt những bức tranh trong những cuốn từ điển bách khoa cũ và dán cả vào một quyển vở. “Những công trình” đó được thảo luận ở các nhóm khác nhau, đi khắp các cuộc triển lãm của trường. Vadim tự hào về những công trình đó và tuy mới mười ba tuổi chú đã tin chắc rằng mình sẽ là một nhà bác học tương lai. Còn giờ đây anh cảm thấy rằng muốn trở thành một nhà bác học thật sự cần phải có được nhiều tài năng đa dạng mà anh, một người suy nghĩ chậm chạp, ngay cả chuyện mơ ước cũng không dám.

Nhưng dù sao Vadim cũng đã gia nhập Hội khoa học sinh viên và quyết định hoạt động một cách nghiêm túc trong Hội. Trường học mà anh trải qua trong chiến tranh đã dạy cho anh biết đánh giá những điều đơn giản - hoà bình, công tác, sách vở dạy cho anh biết thực hiện công việc của mình một cách vững vàng, trung thực và biết coi đó là cơ sở của những sự nghiệp mới sẽ được đặt ra trong tương lai.

Vadim thường tranh luận với Sergei. Sergei cho rằng nghề dạy học là số phận của những con người có tư chất đặc biệt, hạn chế trong những năng lực sáng tạo của mình. “Cậu không nên theo nghề dạy học, - cậu ta nói. - Với tính kiên trì, ham hiểu biết của cậu, với trí nhớ của cậu, cậu sẽ trở thành một nhà bác học tuyệt vời. Cậu nên theo học nghiên cứu sinh”. Sergei không có một phút giây nào suy nghĩ về bản thân mình: nhất thiết cậu ta sẽ trở thành một nhà bác học. Vadim luôn luôn bực mình khi Sergei gọi ra chuyện đó.

- Thế thì cậu đến trường này để làm gì? - anh giận dữ hỏi.

- Trước hết là để có học vấn cần thiết và sau đó là để theo lớp nghiên cứu sinh. Mà ở đây thì điều đó dễ dàng hơn là ở trường Tổng hợp. Dựa vào hoàn cảnh chung.

Và quả thật là như vậy, trong hoàn cảnh chung thì nhân vật Sergei Palavin tỏ ra rất trội. Bằng sự uyên bác và năng lực thi cử hoạt bát, chủ động, không có chút lúng túng qua sức nào của người học sinh phổ thông - điều này khiến các thầy giáo hỏi thi luôn luôn hài lòng - anh đã nhanh chóng được các giáo sư quý trọng.

Sergei tích cực tham gia vào công việc của Hội khoa học sinh viên. Số phiếu đề cử anh vào cương vị chủ tịch Hội ngang với số phiếu đề cử Kaplin, và Kaplin thắng cử chỉ là nhờ ở chỗ anh ta đã học năm thứ tư và nhờ chỗ anh ta đã có một số khoá luận được khoa tán thành, trong khi đó ở năm thứ ba Sergei chưa có được những khoá luận như vậy. Nhưng chỉ hai tháng sau đột nhiên Sergei tỏ ra lạnh nhạt với Hội, bắt đầu bỏ những phiên họp của Hội và nói về chúng một cách hoài nghi. Nói chung Vadim hiểu được những nguyên nhân của sự thay đổi đó. Tính hiếu danh của Sergei đã phải chịu hai đòn: đầu tiên là việc Kaplin trúng cử và sau đó là việc bản đề cương của Andrei Syryk được đánh giá cao nhất trong khi thảo luận. Vào thời gian đó, Sergei có viết được một luận văn nhỏ về Griboedov, một bản luận văn khá hơi hợt, vội vã và bị bỏ qua một cách âm thầm.

Và Sergei bắt đầu nói về sự cần thiết phải cải tổ Hội khoa học, về sự giáo điều sách vở, về tình trạng thù công, về những con người thừa... Có lẽ trong sự phê phán này cũng có một điều gì đó đúng đắn. Nhưng Vadim cảm thấy rằng tất cả những khuyết điểm thiếu sót đó đều xuất phát từ một điều chủ yếu - từ cấp lãnh đạo. Giáo sư Kodensky còn chưa biết cách làm cho Hội trở thành một tổ chức thật sự đáp ứng yêu cầu: là trung tâm của hoạt động sáng tạo có sức hấp dẫn của sinh viên. Giáo sư đã không biết cách - và liệu sẽ có lúc nào đó giáo sư biết cách hay không? Thời gian gần đây, càng ngày Vadim càng thấy hoài nghi về vấn đề này...

Phiên họp thường kỳ của Hội khoa học sinh viên diễn ra ở giảng đường rộng rãi và sáng sủa nhất mà khối năm thứ nhất vẫn thường học. Vadim và Sergei cùng nhau bước vào phòng.

- Chúng mình lên trên kia đi, gần chỗ cửa sổ ấy. - Sergei vừa nói, vừa nắm cánh tay Vadim kéo đi và khe khẽ nói thêm: - Mình cần phải nhìn rõ tất cả mọi người.

Anh ta đã chuẩn bị để phát biểu ngày hôm nay. Hai người bước đến bên cửa sổ và ngồi xuống bên cạnh Petr Lagodenko, cũng học năm thứ ba - đó là một anh chàng béo mập, ngăm ngăm đen, có vẻ khắc khổ, mặc chiếc quần rộng ống và chiếc áo bằng vải phlanen kiểu lính thủy. Lagodenko chưa phải là hội viên, nhưng vẫn đến dự những phiên họp gần đây và thường

phát biểu trong những buổi thảo luận. Thẳng trước mặt họ, đằng sau một chiếc bàn dài là Fedor Kaplin nghiêm nghị một cách oai vệ, râu ria cạo cẩn thận, má bầu bầu, vai tròn và xuôi - anh ta há hốc miệng viết cái gì đó, không hề ngẩng đầu lên. Cả Lena hôm nay cũng đến họp - với tư cách là khách mời - và ngồi ở đằng sau với các bạn gái. Vadim nghe thấy giọng nói của cô ở đằng sau, ngay cả giọng thì thầm - cô thì thầm nói gì đó với Nina. Fonika, - và sau đó là tiếng cười. Vadim không ngoái nhìn lại, nhưng anh thấy vui vì Lena cũng có mặt ở đây, mặc dù cô ngồi xa anh và hai người có thể sẽ không nói được với nhau dù chỉ một lời trong ngày hôm nay. Giảng đường thật là ồn ào, mọi người nói chuyện với nhau, trong lúc giáo sư Kodensky chưa đến.

Giáo sư Boris Matveyevich Kodensky trông khá trẻ so với tuổi năm mươi của ông. Ông có vóc người cao lớn, bước đi nhanh nhẹn, mái đầu bạc chải mượt về đằng sau một cách kiêu hãnh, cằm nhô về phía trước - và hình như ông đều nhìn mọi người, kể cả những người cao lớn hơn ông từ trên xuống dưới, Ông có sắc mặt luôn luôn tươi tỉnh hồng hào: giáo sư Kodensky thường xuyên tập thể thao - ông thích chơi quần vợt.

Hồi còn học năm thứ nhất Vadim thấy thích con người cao lớn đầu bạc có tư thế một nhà thể thao, luôn luôn hút thuốc bằng tẩu và ngập trong mùi thuốc lá thơm "Lông cừu vàng". Kodensky không dạy năm thứ nhất, và Vadim thường quan sát ông từ xa khi gặp ông ở ngoài hành lang. Ông bắt đầu dạy từ học kỳ thứ tư, và thời gian đầu ông cũng gọi cho Vadim lòng yêu thích - chủ yếu là bằng trí nhớ đồ sộ và bằng sự uyên bác của ông. Kodensky không bao giờ dạy theo giáo án, trên bục giảng của ông không có gì cả, ngoài chiếc đĩa gạt tàn thuốc lá. Thỉnh thoảng ông lại trích đọc thuộc lòng hàng trang văn xuôi liền.

Nhưng càng biết rõ Kodensky, Vadim càng không thấy thích ông giáo sư đó nữa. Sự uyên bác của giáo sư, nếu nó không có sự sôi nổi bởi suy nghĩ sắc sảo, mới mẻ, đầy nhiệt tình, thì thường chỉ khiến người ta bức mình và không chịu đựng được. Chẳng bao lâu Vadim tin rằng dự thi các môn của Kodensky không phải là dễ dàng gì. Kodensky hay hỏi vặn, đòi hỏi diễn đạt đúng từng chữ một và không thích những ý kiến, những cuộc tranh luận, những câu hỏi có tính chất chủ động sáng tạo - nói chung ông không thích ồn ào. Bản thân ông là một người điềm tĩnh và không hề to tiếng bao giờ cả.

Bước vào giảng đường. Kodensky chào mọi người và nhanh nhẹn về chỗ bàn của mình. Fedor Kaplin đứng bật ngay dậy và hướng khuôn mặt đầy suy nghĩ về phía giáo sư, anh nói với ông giọng nho nhỏ. Kodensky nghe anh nói, nhướn lông mày lên một cách ngạc nhiên.

- Fonika! - ông hỏi nhỏ. - bản đề cương của chị hình như chưa chuẩn bị xong?

- Vâng ạ, thưa thầy Boris Matveyevich, xin thầy tha lỗi cho, - Nina đứng dậy nói.

- Em định viết thêm một chút nữa. Tuần sau em sẽ nộp ạ!

- Ra thế, Thôi được, quyền chị, - Kodensky đồng ý một cách độ lượng, và Vadim cảm thấy rằng thậm chí ông còn vui mừng trước việc đó: có thể ra về sớm hơn được. “Quyền chị, quyền chị, - Kodensky đắm chiêu nhắc lại và nhồi tẩu thuốc. - Thôi được, chúng ta sẽ chờ một tuần nữa... Hình như chị viết bản đề cương về các tác phẩm của Karavaieva phải không?

- Về những truyện vừa của Vera Panova ạ, thưa thầy Boris Matveyevich!

- À ra thế, hoàn toàn đúng... Chính xác hơn đó là một bài phê bình, phải thế không nào? Ồ, chúng ta sẽ còn kịp đọc và thảo luận bài đó, điều đó không thành vấn đề.

Đã khá lâu, Sergei sốt ruột ngọ nguậy tại chỗ ngồi, dùng bút chì ngoáy tít trong sổ tay và cuối cùng, xin phép phát biểu. Anh đứng nói tại chỗ, hơi nghiêng người về phía cử tọa:

- Thưa các đồng chí, hôm nay, do lỗi của Fonika, phiên họp của chúng ta không thành công. Nhưng điều đó có lẽ lại tốt hơn. Chúng ta hãy cùng bàn thêm. Đã đến lúc chúng ta phải thảo luận nghiêm túc các công trình của chúng ta và nói với nhau một cách hoàn toàn cởi mở. Tôi cho rằng, thưa các đồng chí, cho tới nay hoạt động của chúng ta rất kém. Tại sao vậy? ở đây có nhiều nguyên nhân. Chúng ta không có một kế hoạch thống nhất xuất phát từ một kế hoạch khoa học của khoa. Một kế hoạch tương lai như vậy là cần thiết, nếu không thì chính công việc của chúng ta lại diễn ra một cách tự phát, lộn xộn đến nỗi công việc đó - các đồng chí tha lỗi cho tôi vì sự gay gắt này - không và sẽ không mang lại một chút kết quả nào. Chính đề tài các bản thuyết trình của chúng ta không có những xuất xứ nghiêm túc lắm! Chẳng hạn, một đồng chí bắt tay vào viết về Ultich von Gutten, đồng chí đó ngồi lì hai tuần liền ở thư viện, rồi sau đó đột nhiên tuyên bố: “Cậu biết không, mình chán cái ông Gutten qua rồi. Chán quá chừng. Có lẽ mình sẽ lại chọn Mayakovsky thôi”. Các đồng chí cười à? Các đồng chí cười ai vậy?” - Vâng, thưa các đồng chí, buồn lắm... Còn một bạn gái khác lại bắt tay nghiên cứu “Trận quyết đấu của Kuprin”. Tôi hỏi tại sao lại phải là “Trận quyết đấu?”, bạn đó nói, ở đó viết về tình yêu rất hay và hơn nữa truyện đó ngắn...

Cử tọa cười vang, có người nào đó hỏi to:

- Cô ấy tên là gì vậy?

- Tên họ mà làm gì. Tôi đang nói về các sự kiện. Tất nhiên những trường hợp đó chỉ là cá biệt, nhưng nó chứng tỏ rằng, không hiểu rồi tính phi kế hoạch trong công tác như vậy sẽ dẫn đến đâu. Và hơn nữa, - những trường hợp đó còn cho thấy rằng có nhiều người không cần thiết cũng ghi tên vào Hội. Vâng, đúng thế! Ở chúng ta, thưa các đồng chí, không phải là Hội khoa học mà là một nhóm văn học gì đó - những ai không phải là kẻ lười đều ghi tên vào được cả. Vì

vậy mà các công trình đều được viết theo kiểu học trò phổ thông! những luận thuyết chung đều rút ra từ các loại sách giáo khoa, những bài viết phổ cập không lóe lên một chút suy nghĩ độc đáo nào. Ai cần đến điều đó, tôi xin hỏi? Tôi là người phản biện của Fonika, tôi biết rõ công trình của đồng chí ấy về Panova. Đúng thế, tôi đã biết cái bài viết mà chính bản thân tác giả đã loại bỏ. Nhưng dù sao tôi cũng sẽ nói thẳng với đồng chí, đồng chí Nina ạ, - đồng chí viết một công trình khoa học, chứ không phải là một bài nghiên cứu phê bình gửi cho tạp chí “Những người bạn thân ái”. Và điều đó có quan hệ không chỉ đối với đồng chí Fonika, mà cả với nhiều đồng chí khác nữa. Tóm lại tôi xin kết thúc: nếu tình hình trong Hội không có gì thay đổi, thì chính tôi, tôi không thấy trong hoạt động này có điều gì bổ ích cho bản thân cả. Các đồng chí có biết không, tiếc thời gian lắm. Sinh viên chúng ta không có nhiều thời gian lắm... Thưa các đồng chí, tôi xin kết thúc...

Sergei ngồi xuống, dứt cuốn sổ tay vào túi trong của chiếc áo khoác một cách dứt khoát.

- Tình hình như thế này thì ai có lỗi? - Lagodenko hỏi bằng giọng khàn khàn, mắt không nhìn về phía Sergei, mà nhìn về phía bàn chủ tọa.

- Chính chúng ta có lỗi, - Sergei nhanh nhẹn trả lời - trước tình trạng lộn xộn này. Chính chúng ta cần phải chấn chỉnh lại...

- Bảo chúng ta thì là chúng ta... - Lagodenko nói lầm bầm.

- Lagodenko, đồng chí muốn nói gì vậy? - Fedor Kaplin nghiêm khắc hỏi.

- Xin chờ một chút...

Nhích gần về phía Sergei, Vadim nói nhỏ nhỏ:

- Petr nói đúng - không phải chỉ chúng ta có lỗi, còn thầy Kodensky? Thầy là người lãnh đạo, nhiệm vụ của thầy là tổ chức công tác một cách hấp dẫn...

- Không phải thế, không phải! - Sergei cau mày bực tức, nói thì thầm. - Nghĩa là ở mức độ nào đó tất nhiên... Nhưng thầy Kodensky là một con người đáng yêu, thầy sẵn sàng ghi tên cả trường vào Hội. Còn bây giờ thì phải tuyển chọn lấy một nửa...

- Palavín, đồng chí định đề nghị điều gì cụ thể vậy? - Kaplin hỏi.

- Cụ thể là như thế này: rút đi một nửa số hội viên. Càng ít càng tốt. Công tác khoa học nghiêm túc không vừa sức với nhiều đồng chí, và họ kéo nhiều đồng chí khác tụt lại, do vậy các phiên họp của chúng ta trở nên nghèo nàn, thiếu hấp dẫn. Các đồng chí hãy hiểu đúng ý tôi...

- Chúng tôi hiểu đồng chí, - Lagodenko nói.

Một số người cắt ngang nói ngay:

- Chẳng lẽ đó là một hội dành riêng cho những người được chọn lọc?

- Đồng chí ấy nói đúng đấy, chúng ta đông quá...

- Thế thì càng tốt!

- Vớ vẩn, vấn đề không phải là ở số lượng!

- Thế ai sẽ là người đứng ra tuyển chọn, không phải là Palavin chứ?...

- Đồng chí Fedor, tôi xin phát biểu! - Lagodenko đứng dậy nói. Và lập tức mọi người lặng

hẳn đi: vì trong lúc Lagodenko nói thì chẳng thể nghe được ai nói cả. - Trong ý kiến phát biểu của đồng chí Palavin, tôi xin nói, có thể hiện tính cách nửa vờ kiểu Palavin thường thấy của đồng chí ấy. Suyt, các đồng chí đừng cười!. Đồng chí ấy đúng khi nói rằng trong Hội khoa học sinh viên hoạt động của chúng ta được tiến hành thiếu nghiêm túc, lộn xộn và nghèo nàn. Đúng là như vậy. Hội của chúng ta quả có như vậy. Nhưng đồng chí ấy đã không đúng khi giải thích điều đó bằng nguyên nhân nhiều người. Tầm bậy, điều bí mật không phải là ở đó! Mà là... - Lagodenko ho như tiếng kèn, ưỡn vai ra và đút cả hai bàn tay vào vòng thắt lưng to bản có khoá to, - ở chỗ ban lãnh đạo Hội, cả thầy Boris Matveyevich kính mến, cả Fedor đáng yêu của chúng ta, rất ít quan tâm thật sự đến công việc của chúng ta. Tôi nói “của chúng ta” bởi vì rằng dù tôi vẫn chưa gia nhập Hội, nhưng tôi đang nghĩ đến việc gia nhập, và việc đó kích thích tôi rất mạnh. Đề tài các bản đề cương báo cáo của chúng ta không phải chỉ là ngẫu nhiên, phi kế hoạch...

Theo thói quen, Lagodenko nói rất tự tin, kiên quyết và hơi thiếu khiêm tốn. Trong các bài phát biểu của anh ta luôn luôn vang lên giọng trầm trầm của sự dạy đời. Vadim không thích giọng nói đó, cũng như nói chung không thích sự dạy đời của bất cứ ai. Nhưng dù sao, Lagodenko cũng đúng hơn là Sergei và hiểu sâu sắc hơn đâu là thực chất của vấn đề. Fedor Kaplin nghe anh ta nói, khẽ nhú cặp lông mày thanh thanh hơi hung hung, thở dài, ho khúc khúc và dáng điệu thể hiện sự không hài lòng trông thấy. Kodensky, hình như, hoàn toàn không nghe Lagodenko nói: ông điềm tĩnh hút thuốc, lơ đãng nhìn cử tọa, sau đó bắt đầu lật giở từng trang cuốn tạp chí gì đó nằm ở trên bàn.

Khi Lagodenko kết thúc và ồn ào ngồi xuống, thì Kodensky cuối cùng cũng phát biểu. Ông nói bằng giọng làm như thật sự là ông không nghe thấy gì khác ngoài ý kiến phát biểu của Palavin - nhưng thủ đoạn đó chỉ có thể làm cho một số người, chứ không phải là Lagodenko, bị lúng túng.

- Tôi có một ý kiến bổ sung cho lời phát biểu nồng nhiệt và rất súc tích của Sergei... của đồng chí Palavin đáng kính của chúng ta, - Kodensky mỉm cười cải chính. - về việc chọn đề tài

cho các bản đề cương, tôi coi nguyên tắc sau đây là hợp lý: sinh viên cần phải chọn những đề tài trùng với những đề tài của giáo trình văn học sử mà thời gian đó anh ta đang nghe giảng. Điều đó sẽ bổ ích cả cho các bản đề cương, cả cho mọi sinh viên - họ sẽ nắm được bài giảng một cách dễ dàng hơn. Các đồng chí thấy thế nào?

- Điều đó là hợp lý, thưa thầy Boris Matveyevich! - Sergei gật đầu vẻ nghiêm nghị.

- Không đúng sao? Làm bản đề cương, phải nói, đó là sự tiếp tục một cách tự nhiên những điều được nghe giảng trên lớp.

- Thưa giáo sư, em xin hỏi! - chàng Lagodenko hiểu động lại thét lên. - Có một cái “nhưng”. Không phải tất cả mọi người đều hứng thú với những điều mà họ được nghe trong các giờ lên lớp đâu. Chẳng hạn em phải nghe giảng về Kinh cự ước... -, trong khi đó em lại quan tâm đến, giả thử là, Novikov-Priboi, thế thì sao? Tất nhiên là có chuyện như vậy. Và sẽ dẫn đến tình trạng là, ví dụ, những công trình văn học Xô-viết chỉ do các sinh viên năm thứ tư viết, bởi vì môn văn học Xô-viết chỉ được giảng ở năm cuối...

- Đúng thế, nhưng tôi xin phép, - Kodensky nói nhanh và quay nhìn về phía Lagodenko. - Tôi muốn nhắc để các đồng chí nhớ, như ta thường nói, “ab ovo”: các Hội khoa học sinh viên, giống như Hội của chúng ta, được thành lập trong các trường đại học để làm gì? để truyền cho sinh viên lòng yêu thích khoa học, để giúp họ làm giàu kinh nghiệm chủ động tổ chức tài liệu. Nếu chúng ta quá say mê những tác phẩm hiện đại, thì mục đích của chúng ta sẽ không thể đạt được.

- Tại sao lại không ạ? - Lagodenko ngạc nhiên hỏi.

- Bởi vì, anh bạn trẻ ạ, các tác phẩm hiện đại còn sức mùi mực in. Chúng còn chưa được ghi thành thư mục, bản thân các nhà phê bình còn đang lúng túng, sai lầm trong việc đánh giá chúng. Và các bạn sẽ gặp nhiều khó khăn hơn.

- Hoan hô! Càng khó càng thú! - Lagodenko nói. - Nhưng chúng em quan tâm nhiều nhất đến văn học của chúng ta, thầy hiểu chứ ạ?

- Còn tôi thì lại quan tâm cung cấp cho các đồng chí những kỹ năng làm công tác khoa học, - Kodensky nói, hơi cố ý cao giọng, - cung cấp cho các đồng chí những kiến thức. Cung cấp kiến thức đó là nhiệm vụ của tôi. Các đồng chí có thể tiêu khiển bằng thứ triết lý suông vào những giờ khác, vào những buổi hội thảo chuyên đề khác, còn với tôi thì xin các đồng chí hãy đọc cho. Tôi đào tạo các đồng chí thành những nhà bác học và những nhà giáo dục, chứ không phải là những người ba hoa, sáo rỗng. Đồng chí hiểu ý tôi chứ, Lagodenko? Các đồng chí đừng quá câu nệ vào lời tôi mà hãy cố gắng hiểu: dù các đồng chí đã có râu, và có thể đã có con, có cháu,

nhưng các đồng chí vẫn còn là học sinh, các đồng chí đang học tập. Và các đồng chí cần học tập theo những mẫu mực cổ điển mà xung quanh chúng, người ta đã viết ra hàng tạ sách báo, đã có nhiều ý kiến mâu thuẫn với nhau, đã nổ ra nhiều cuộc tranh luận. Các đồng chí cần phải biết cách phân tích cặn kẽ điều đó và đưa ra được những ý kiến chủ quan của mình. Đồng thời các đồng chí cũng sẽ nắm được những kiến thức thực tiễn bổ sung cho vốn kiến thức của mình. Đó là một hoạt động tinh tế, nghiêm túc. Còn những bài viết hời hợt, trong đó chỉ có một chủ đề trần trụi, và thậm chí không phải là một chủ đề, mà chỉ là một ý đồ chưa có những kiến thức thực tế cụ thể - thì tôi chẳng cần làm gì cả. Tôi yêu cầu các đồng chí hãy loại bỏ điều đó! có thể đào tạo một nhà phê bình báo trong vòng một tháng, còn một nhà bác học thì phải mất hàng năm mới hình thành nổi. Kodensky im lặng một lát, lấy tay vuốt mái tóc không cần vuốt đã bóng, rồi thở dài, nói nhỏ nhưng đầy tình cảm: - Khoa học đó là lao động, lao động căng thẳng nhất hàng ngày! Người nào không thể, hoặc không muốn hiểu điều đó - thật quá tầm thường - người đó sẽ chẳng bao giờ đạt được điều gì cả.

- Dù sao thầy cũng điều qua, - Vadim vừa nghĩ, vừa nhìn Kodensky một cách thiếu thiện cảm. - ở đây tất cả đều là hình thức. Cả những cử chỉ trang trọng đó: cả chiếc tẩu thuốc, cả những sợi tóc bạc cao quý, cả những kiến thức của thầy - thầy cũng chỉ dùng để phô trương mà thôi. Hơn nữa, thấy khoác những kiến thức đó như là khoác chiếc áo gi-lê có đính những chiếc khuy sừng màu huyết dụ...

- Thế đấy! Đúng thế, tất nhiên là như vậy, - Lagodenko nói và Vadim cũng thấy thích thích giọng nói tự tin, thái độ không nhân nhượng và mạnh dạn của anh ta. - Nhưng tại sao, thưa giáo sư, giáo sư lại không coi môn nghiên cứu văn học Xô-viết là một khoa học.

- Vì sao mà đồng chí nói vậy? - Kodensky cau mày. - Ai nói với đồng chí thế? Đồng chí nói sai sự thật, điều đó không được phép. Một lần nữa tôi nhắc lại: bằng mọi cách, tôi hoan nghênh những công trình viết về những tác phẩm hiện đại, nhưng để làm một công trình nghiêm túc trong lĩnh vực này, thì các đồng chí chưa đủ sức.

- Thưa giáo sư...

- Đồng chí Lagodenko không được nói nữa! - Kaplin bỗng nhiên đứng dậy, mặt đỏ gay gắt nói. - Nếu đồng chí muốn hỏi, đồng chí hãy xin phát biểu. Làm gì mà cứ như chợ vỡ ấy? Đồng chí có biết là đồng chí đang nói với ai không?...

Kodensky điềm tĩnh căn cứ chiếc tẩu thuốc lá và chăm chú nhìn Lagodenko. Bỗng nhiên ông hỏi bằng giọng đều đều và khe khẽ hơn mọi khi:

- Tiện đây xin hỏi, Lagodenko, vì sao đồng chí lại đến dự các phiên họp của Hội khoa học

sinh viên? Tôi thấy đồng chí chẳng có cơ sở gì để làm việc đó cả, có lẽ chính đồng chí cũng biết rõ điều đó. Lagodenko cau mày im lặng. Tất cả đều hiểu điều Kodensky nói về Lagodenko có ngụ ý gì: trong đợt thi mùa xuân, Lagodenko đã thi trượt môn của Kodensky. Anh được lên năm thứ ba một cách có điều kiện. Tháng Mười anh lại thi lần thứ hai và vẫn không đạt. Quan hệ giữa anh với giáo sư - không có chuyện này cũng đã căng thẳng - đã trở nên gay gắt tột độ trong thời gian gần đây.

Vadim ngạc nhiên về tính bướng bỉnh của Lagodenko: làm sao mà ở bất kỳ hoàn cảnh nào anh ta cũng có thể đến dự các phiên họp, phát biểu rất lưu loát, hầu như có tính chất thuyết lý và thậm chí lại dám tranh luận cả với giáo sư nữa!

- Anh cho rằng sẽ thi xong môn của tôi à? - Kodensky hỏi.

- Giáo sư cứ yên tâm, thưa giáo sư, em sẽ thi được, - Lagodenko nói rõ ràng. - Không phải giáo sư là người đau khổ về chuyện đó, mà là em - em hiện không được cấp học bổng nữa. Tuần sau em sẽ thi xong.

- Thế thì tốt. Tôi lo là lo cho anh, chứ không phải là cho tôi.

Ngày hôm ấy thế là cũng chẳng giải quyết được chuyện gì về việc tổ chức lại Hội. Kodensky còn nói với sinh viên đến nửa tiếng nữa về việc chuẩn bị các bản đề cương của họ, sau đó ông nhìn đồng hồ và vội vã đi ra. Ông đã xách cặp, bước ra phía cửa, bỗng ông dừng lại và phẩy tay bực mình.

- Ố, suýt nữa thì quên mất! Các đồng chí làm tôi hoàn toàn rối trí... - ông mỉm cười nói và đặt chiếc cặp lên bàn. - Tôi cần phải báo để các đồng chí biết một tin này: hôm qua tôi đã nói chuyện với đồng chí hiệu trưởng về Hội của chúng ta, và đồng chí ấy có nói rằng đồng chí ấy vừa nhận được quyết định của Bộ về... - Kodensky im lặng một cách diễn cảm trong nháy mắt và nói một cách trang trọng, nhấn mạnh từng tiếng một:... việc - xuất bản - từng - tuyển tập - các - công trình - khoa học - của - sinh viên! Độ dày khoảng mười tờ in, các đồng chí ạ! Đó không phải là một ấn phẩm nhỏ. Nhưng tất nhiên, chúng ta sẽ chỉ in những công trình xuất sắc, lý thú nhất, như vậy trước mắt các đồng chí sẽ mở ra một môi trường thi đua rộng lớn.

Những sinh viên đã đứng dậy, đến vây quanh giáo sư, đua nhau nói một cách sôi nổi, vui vẻ, không ai nhường ai cả.

- Thưa thầy Boris Matveyevich, thế bao giờ sẽ xuất bản ạ? Cuối năm hay sao?

- Thế điều đó là chính xác chứ ạ? Thầy cũng biết là người ta có thể hứa...

- Thế in bằng cách nào ạ? Có phải bằng máy in cảm quang không ạ?

- Không, không phải, các đồng chí ạ! - Kodensky nổi và lắc đầu vẻ nghiêm nghị. - Nếu tôi đã nói, tôi sẽ không nói một cách vu vơ. Hoàn toàn là hiện thực. Và đó sẽ là một cuốn sách thật sự được in trong nhà in của một tờ báo ở Moskva.

- Oai... thật! - Fedor Kaplin hào hứng thốt lên và, quên mất cả tư cách chủ tọa của mình, nhảy tốt trên ghế và vỗ tay ầm lên.

Một số sinh viên hô vang “u-ra” và bất ngờ túm lấy Fedor mà lắc.

- Dừng lại... Vì sao vậy? Vì sao lại lắc mình? - Fedor vừa cười vừa kêu vang lên và lảng tránh. - Các cậu hãy lắc thầy Boris Matveyevich ấy! Thầy Boris Matveyevich!

Sergei bước về phía Kodensky và hỏi vẻ thành thạo:

- Số bản dự kiến là bao nhiêu ạ?

- Ồ, số bản tất nhiên là không lớn. Khoảng hai ba trăm bản, chứ nhiều hơn cũng chẳng để làm gì. Chúng ta có bán đâu. - Kodensky thậm chí còn cho phép mình mỉm cười hóm hỉnh. - Chẳng lẽ lại tặng cho họ hàng hoặc các cô gái quen biết...

- Thừa thầy Boris Matveyevich, ai sẽ là người tuyển chọn và biên tập ạ?

- Có lẽ thầy Ivan Antonovich Kretsetov, giáo sư Krylov và tôi. Mới dự định thế thôi mà, có thể còn có thay đổi...

Vadim từ xa quan sát hồi lâu nét mặt thay đổi của Sergei đang mỗi lúc một thêm chú ý và hứng thú. Định trêu bạn một chút, anh hỏi to:

- Sergei, thế cậu thích thú cái gì vậy? Cậu chắc là sẽ không được chọn vào hợp tuyển đâu!

- Sao vậy? - Sergei cảnh giác.

- Bởi vì cậu sắp rút ra khỏi Hội!

- À, à! Ra thế, ra thế! - Kodensky cười phụ họa. - Anh định bỏ chúng tôi rồi à? Anh nói thử xem có phải anh tiếc thời gian không? Bực thật, nhưng biết làm sao...

- Ồ, không ạ! - Sergei ngoẹo đầu đùa. - Bây giờ thì em sẽ không rút ra nữa đâu, không đâu! Ha, ha, ha... - Và lập tức nghiêm mặt lại: - Nhân tiện em xin nói với thầy là em không định nói theo nghĩa đen... Còn sự phê phán của em - em không hề từ bỏ. Thầy có đồng ý với em không, thưa thầy Boris Matveyevich?

- Đúng, tất nhiên, nhưng chỉ đúng một phần thôi. Bây giờ tôi đang vội, thưa các đồng chí, nhưng tới phiên họp sau, chúng ta sẽ thảo luận chi tiết mọi việc về cuốn hợp tuyển. Xin chào các bạn!

- Chào thầy Boris Matveyevich! - nhiều giọng cùng đồng thanh trả lời.

Kodensky đã đi khỏi, nhưng phần lớn sinh viên vẫn còn ở lại giảng đường. Mọi người còn muốn nói về cuốn hợp tuyển đó, muốn nói lên những dự đoán và giả định của mình, - tin mới này thật là bất ngờ và vui sướng đối với tất cả, trong giảng đường lập tức ồn ào và vui vẻ hẳn lên. Vadim nhìn về phía Lena, cô đang đứng trong nhóm các bạn gái và nói đặc biệt to và sôi nổi:

- Thật là tuyệt nếu chúng ta có tờ tạp chí riêng của mình, đúng không, các bạn. Đáng tiếc mình lại chưa phải là hội viên!

- Có ai cản trở cậu gia nhập Hội đâu? - Nina hỏi.!

- Không, Nina, mình không thể vào Hội được. Mình còn phải tham gia nhóm ca hát, hoàn toàn không có thời gian. Các cậu ơi, thế chúng mình đặt tên cho nó là gì nhỉ? cần phải đặt tên cho tạp chí đó, nhất định thế, và làm sao thật độc đáo vào!...

Sergei lại gần Lagodenko đang ngồi trên mép bàn, hút thuốc vể dăm chiêu và chăm chú nhìn vào lòng bàn tay.

- Còn cậu, Petr ạ! Cậu đã tấn công ông già một cách rất không trung thực, - Sergei nói giọng trách móc. - Cậu đã xuyên tạc sự thật...

- Xuyên tạc thế nào?

- Cậu đã không hiểu hoặc không muốn hiểu ông già: ông khuyên chúng mình chú ý đến những đề tài văn học cổ điển là để chúng ta có được những kinh nghiệm, những hiểu biết về việc nghiên cứu văn học - cậu hiểu không? Lúc đó chúng ta sẽ dễ dàng hơn trong việc nghiên cứu các tác phẩm hiện đại. Đó là điều cơ bản!. Chứ ông già còn có thể có lý do gì khác nữa nào? Đúng không?

Lagodenko chăm chú nhìn lòng bàn tay - anh lật lật nó trước mặt, xoè các ngón tay ra, rồi lại co lại, sau đó thì nắm chặt thành nắm đấm và nặng nề tì xuống bàn.

- Lý do khác à? Rất đơn giản thôi, - anh nheo nheo cặp mắt búng bình có tròng đen như than nhìn Sergei. - Ông già tỏ ra bàng quan đối với nền văn học Xô-viết. Thậm chí còn không biết đến nó và không đọc nó nữa.

- Thứ nhất là về văn học Xô-viết, chúng ta đã có một chuyên gia là phó giáo sư Grolinkov. Còn thứ hai, điều đó không đúng, điều đó là dối trá. Ông có đăng ký mượn về nhà tất cả các cuốn tạp chí dày cộp! Mình biết, mình có thấy! Phải là một giáo sư văn học Nga mới có thể...

- Đăng ký thì ông già có đăng ký, - Lagodenko ngắt lời Sergei. - Rõ ràng là ông cần phải nắm

được các sự kiện. Nhưng chủ yếu là ông chỉ đọc những bài phê bình sách, điều đó không đến nổi mệt gì.

- Thế do đâu mà cậu biết điều đó?

- Thề đấy! Mình cảm thấy! - Lagodenko nói một cách nghiêm nghị. Anh đập tắt điếu thuốc trong giọt mực đổ ra bàn, nhảy xuống sàn nhà và ưỡn thẳng cơ thể mập mạp có bộ ngực rộng kêu răng rắc. - Các bạn reo to lên: ồ, ồ! Hợp tuyển!. Ồ, thầy Boris Matveyevich... Còn thầy Boris Matveyevich thì lại một lần nữa chứng tỏ sự bàng quan của mình đối với các công việc của chúng ta suýt nữa thì quên nói về điều chủ yếu nhất. Một nhà lãnh đạo cừ thật!

Nghiên cứu sinh Kamkova, một cô gái tóc hung, đầy đà, oai vệ, có khuôn mặt và nửa thân giống như pho tượng bằng đá hoa cương, nói dần giọng một cách nghiêm nghị:

- Dù sao tôi cũng khuyên anh, anh Lagodenko ạ, nên có thái độ trân trọng hơn khi nói về các giáo sư của mình. Ở năm thứ ba thì thái độ tự kiêu quá đáng chỉ có hại thôi.

- Khi cô mới học năm thứ ba thì, cô bạn ạ, tôi đã học năm cuối cùng của chiến tranh, - Lagodenko nói sau khi liếc nhìn Kamkova một cách lơ đãng. - Nhưng vấn đề không phải là ở đó. Tôi xin nói rõ - tôi không có ý muốn viết công trình thứ một nghìn lẻ một về Ivan Sergeyevich Turgenev, hơn nữa lúc này tôi cũng không thể viết được một điều gì độc đáo về Ivan Sergeyevich. Mà tôi lại muốn suy nghĩ về những sáng tác mới của văn học Xô-viết, muốn cố gắng hiểu rõ trong những tác phẩm đó có cái gì hay, cái gì dở, và dù cho công trình của tôi còn chưa được sâu sắc và không phải bao giờ cũng có sức thuyết phục, nhưng nó thật sự chân thành, có mục đích đúng đắn và cần thiết. Và điều chủ yếu là nó thú vị đối với tôi! Nó thú vị gấp hàng nghìn lần so với bài viết ba hoa thứ một nghìn lẻ một về Bazarov hoặc Zanin Zatochnik!

- Fedor, điều đó qua quẩn lắm rồi đấy, - Nina nói.

- Quá quẩn thế, còn hơn là ngược lại!

- Không, không hơn đâu! Đó là một sự quá quẩn nguy hiểm, có hại! - Fedor bước về phía Lagodenko, xúc động và giận dữ nói. - Cái gọi là “tôi thú hơn” nghĩa là thế nào? Thị hiếu chủ quan nghĩa là thế nào? ở đây là Hội khoa học của chúng ta, chứ không phải là “Cửa hàng thực phẩm “! Chúng ta cần phải học tập và làm việc!. Thấy không, đã xuất hiện người bảo vệ nền văn học Xô-viết rồi đấy! Đó là sự mỉa mai!. Và cuối cùng... cậu vẫn không gia nhập Hội mà chỉ gây bức mình cho mọi người! đủ rồi! Chúng mình không cho phép cậu động đến thầy Boris Matveyevich và nói chung là... làm cho mọi người ở đây mất tinh thần!

- Ô, Fedor, cậu nói quá đấy! - Sergei nói vẻ dàn hoà. - Petr không làm ai mất tinh thần cả... - Có lẽ cần phải thế, - Lagodenko mỉm cười. - Đã đến lúc phải làm cho một người nào đó mất tinh

thần.

- Thế thì cậu hãy gia nhập Hội, lúc đó sẽ tha hồ mà nói. Đối với cậu thì chẳng có gì đáng kể cả, chẳng có uy tín nào hết - cậu nghĩ xem, một siêu cá tính! cần phải học tập, thế thôi!

Sergei thở dài và gật đầu về quan tâm:

- Đó là điều chủ yếu, tất nhiên rồi. Còn đối với cậu, Petr ạ, điều quan trọng là học tập, đừng quên...

Vadim nhận thấy Lagodenko bỗng nhiên sa sầm mặt lại, muốn đáp lại điều gì đó, nhưng rồi lại mằm môi lại, chỉ có đôi gò má là như căng phồng lên. Và Vadim thấy khó chịu, dường như những lời nói khoan dung bọc mình đó nhằm vào chính bản thân anh.

- Các cậu công kích cậu ấy làm gì? Các nhà giáo! - Vadim nói và bước một cách dứt khoát về phía Lagodenko. - Công kích rồi cần nhằn, cần nhằn... bởi vì về cơ bản cậu ấy đúng chẳng? Đúng! Thầy Kodensky quả đúng là một người bàng quang đối với chúng ta. Và nói chung là bàng quan. Và thái độ của thầy đối với Hội của chúng ta cũng giống như đối với nền văn học mới, là mỉa mai thầm. Điều này mình tin tưởng một trăm phần trăm. Ông già là một người theo chủ nghĩa hình thức, là một người giữ kho của khoa học đó, ông già là thế đấy!

- Do đâu mà cậu nói như vậy? - Fedor nổi xung - Dẫn chứng đâu?

Vadim không thích bắt đầu những cuộc tranh cãi trước mặt mọi người, nhưng nếu đã bắt đầu - lúc đó anh thường không giữ được bình tĩnh, mà nhanh chóng phát khùng và to tiếng. Ngay lúc này đây, anh cũng cau có và nói một cách gay gắt:

- Đúng, ông già đã không coi môn nghiên cứu văn học Xô-viết là một khoa học. Mà nghiên cứu văn học Xô-viết. Có lẽ, còn đa dạng và phức tạp gấp trăm lần so với cái văn học cổ điển mà ông già thích thú! Tất nhiên rồi! ở đó thì yên tâm hơn, đã có phương hướng và công thức rồi, mọi điều đã được thảo luận quá nhiều lần rồi. Ở đó thật là an toàn! Còn ở đây thì tự mình phải suy nghĩ, phải tranh luận - không cẩn thận dễ mắc sai lầm. Và chủ yếu là điều đó không làm ông thú vị. Bởi vì ông được đào tạo về văn học Nga cổ...

- Thế chúng ta được đào tạo về những gì? - Sergei hỏi, - Mình với cậu...

- Đào tạo đủ loại, - Vadim ngắt lời gay gắt. - Văn học Xô-viết không phải trưởng thành trên một nền tảng trống không, mà nó cũng có cơ sở là văn học cổ điển Nga. Chứ sao nữa?. Nhưng hơn nữa, nó có cơ sở là những tư tưởng mới, tư tưởng cộng sản chủ nghĩa...

Câu chuyện chuyển sang nói về những cuốn tiểu thuyết Xô-viết mới nhất. Đến đây thì bắt đầu một cuộc đấu khẩu với đầy đủ ý nghĩa của nó. Họ thảo luận say sưa về những thành công

và hạn chế của những cuốn tiểu thuyết đó, họ tranh luận đến khản cổ về từng chi tiết một. Sergei và Kaplin công kích Lagodenko:

- Được, thế sự khác nhau cơ bản giữa chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa với chủ nghĩa hiện thực phê phán là ở đâu?

- Hãy lấy Gorky...

- Đừng trích dẫn - hãy nói bằng lời của mình!

- Ồ, em thấy là các anh định ngồi đây đến khuya, - bỗng Lena nói, có đã im lặng hồi lâu và ngồi một cách đăm chiêu giữa những người đang tranh luận. - Đến giờ em về nhà rồi!

Cô đứng dậy, khoác lên vai dây đeo chiếc túi xách bằng da có hai chữ lồng "E. M" - và chào chia tay. Vadim muốn đi theo cô ngay, nhưng không hiểu sao anh không thể đứng dậy khỏi chỗ mình được. Anh không còn tâm trí nghe tranh cãi nữa. Anh ngồi im đến mấy phút trong giảng đường và bỗng đứng bật dậy một cách vội vã, dường như đang bị chậm đèn một nơi nào đó.

- Xin lỗi, mình phải đi đây! Muộn mất rồi, - anh vừa nói lấp bắp vừa nhìn đồng hồ.

- Anh đã đi mất một nửa rồi còn gì, - Nina nói và cười mỉm.

Không có ai nghe thấy lời nhận xét đó, ngoài Vadim lúc này đang lúng túng đến nỗi không biết cách trả lời như thế nào. Sergei và Lagodenko lơ đãng bắt tay anh.

Anh bước ra ngoài hành lang. Từ trong giảng đường vang theo sau lưng anh giọng nói sang sảng của Lagodenko:

- ... không có dẫn chứng à?

- Văn học Xô-viết đã trở thành của thế giới, vì rằng toàn thế giới thích thú được biết cuộc sống của chúng tôi. - Vadim đi theo hành lang và nghe thấy giọng Lagodenko tắt nhanh: - Và đó là những người giản dị, không phải là những người theo chủ nghĩa hình thức.

Vadim chạy từ cổng trường ra ngoài. Không thấy Lena đâu nữa. Cô đã đi khỏi và bây giờ thì đã xa rồi, chắc là cô ta đi xe buýt.

Những hàng cây trụi lá ngoài vườn hoa vắng lặng khe khẽ reo lên trong gió. Vadim dừng lại bên cạnh hàng rào. Lúc này anh lại muốn quay trở lại giảng đường, nơi đang diễn ra cuộc tranh luận thú vị và hấp dẫn đối với anh, nhưng một tình cảm vụng về, giả dối và vô lý đã kìm anh lại và anh biết rằng anh sẽ không quay trở lại đó nữa.

- Mình xử sự thật là ngốc, - anh bực mình nghĩ. - Không, cần phải giản dị hơn. Dù sao mọi người cũng đã thấy...".

Tin về việc chuẩn bị in cuốn hợp tuyển lập tức làm cho hoạt động của Hội khoa học sinh viên trở nên sôi nổi. Cả Sergei Palavin cũng tươi tỉnh trông thấy - anh không còn nói đến việc xin ra khỏi Hội nữa, đã tích cực phát biểu ở các phiên họp và, theo cách nói của anh, đã ngồi “như một kẻ đáng nguyên rủa” để viết bản đề cương. Mọi người đều muốn được đưa vào hợp tuyển, đặc biệt là Sergei, Thất bại khi làm bản đề cương đầu tiên mà nhiều người, có lẽ, đã quên đi từ lâu, vẫn còn giày vò Sergei đến tận bây giờ, vẫn còn như một chiếc dằm đâm nhói vào ký ức hiếu danh của anh.

Bản đề cương của Nina Fonika đã được trình bày một cách thành công và thành công đó càng thôi thúc Sergei nhiều hơn. Anh không đến dự phiên họp tiếp đó và đã nói với Vadim rằng anh sẽ chỉ đến Hội khoa học sinh viên khi nào hoàn thành bản đề cương.

Nhưng đến cuối tháng Mười Một đột nhiên anh bị ốm do cảm lạnh lúc chơi trượt băng.

Chương 6

Vadim chuẩn bị bản đề cương về phần văn xuôi của Puskyin và Lermontov qua sự đánh giá của Belinsky. Anh còn chưa viết được dòng nào của bản đề cương - tới nay anh vẫn còn đang đọc lại Puskyin và Lermontov, đọc các nhà văn Nga khác của thời kỳ đó: Karamdin, Marlinsky, Odoevsky. Công trình mà anh dự định dồn sộ đến mức tưởng như anh không thể hoàn thành nó vào mùa xuân chứ đừng nói là trước Tết nữa, Vadim không vội vàng. Anh không có ý định lọt vào bộ hợp tuyển đầu tiên, và nói chung ít nghĩ đến việc phải lọt được vào một nơi nào đó - anh làm việc có kế hoạch, kiên trì, không hề hấp tấp, và hoàn toàn hài lòng vì công việc đó.

Trong lúc đó thi học kỳ mùa đông đã gần tới cùng với những thử thách “nhỏ nhỏ” đủ loại trước đó: kiểm tra bài, hội thảo chuyên đề, dự thi các bộ môn. Thời gian còn lại để làm bản đề cương càng ngày càng ít.

Khoảng giữa tháng Mười Hai có tổ chức kiểm tra môn tiếng Anh. Đối với Vadim đó là một thử thách lớn và đầy đe dọa. Anh không có được tài năng cần thiết về các môn sinh ngữ mà Sergei vốn sẵn có. Những điều mà Sergei nắm được nhanh chóng thì Vadim phải trả bằng giá của các bài luyện trí nhớ nhiều giờ, bằng sự lao động kiên trì. Sergei thường mang theo và đọc ngay trên xe buýt cuốn truyện trinh thám bằng tiếng Anh dày tới ba trăm trang, trong khi đó thì Vadim khổ sở đánh vật với từ điển để đọc cuốn sách “Tom Hayer” đã tóm tắt, nghĩa là đã làm đơn giản đến mức khó mà nhận được ra. Để nhớ từ được tốt hơn, Vadim đã nghĩ ra đủ các mẹo: anh lòng mua bằng được cuốn từ điển bỏ túi và luôn luôn mang theo trong túi, đọc ở bất kỳ chỗ nào, viết từ ra các tờ giấy rời, một mặt là tiếng Anh, mặt kia là tiếng Nga, và tự mình chơi “lô tô” với mình. Tất cả những việc đó dần dần cũng mang lại những kết quả nhất định.

Cô giáo dạy tiếng Anh là Olga Markovna quý trọng Vadim vì một điều duy nhất mà các thầy giáo dạy sinh ngữ thường quý trọng ở sinh viên - đó là tính cần cù. Cô bắt bẻ Sergei một cách nghiêm khắc. Nếu anh làm bài kiểm tra sai hoặc ngẫu nhiên không thuộc một “grammatical rule” Quy tắc ngữ pháp (tiếng Anh trong nguyên bản) & cho về nhà, thì cô Olga Markovna phê phán một cách không thương tiếc. Cô trách cứ anh bằng tiếng Anh một cách nghiêm khắc và rất tức giận, còn Sergei thì cũng biện bạch bằng tiếng Anh, vừa mỉm cười và vừa phô trương khả năng phát âm của mình. Thường thì chỉ có hai thầy trò họ hiểu được câu chuyện đó, và điều đó đối với Sergei, rõ ràng, lại là điều thú vị nhất.

Nhìn chung, cô Olga Markovna là một người phụ nữ công bằng, có năng lực và giàu sáng

kiến. Cô chỉ nói với sinh viên bằng “ngoại ngữ” và biết cách tổ chức mỗi bài giảng một cách khác nhau, rất hấp dẫn, tránh những khuôn sáo cũ. Trong các bài giảng, cô thường tổ chức những trò chơi đố từ, hỏi đáp văn học, bàn bạc về các sự kiện của trường, về những cuốn sách và phim ảnh Xô-viết mới. Và trong những giờ học đó Olga Markovna tỏ ra vui vẻ, hóm hỉnh, ham hiểu biết, cô tham gia vào các trò chơi và các cuộc tranh luận đó với sự say mê trẻ trung.

Nhưng trong những ngày thi cử hoặc kiểm tra thì cô lại thay đổi biết bao! Trên khuôn mặt phúc hậu có thoa phấn, với chiếc mũi cao cao của người phụ nữ ở tuổi bốn mươi đó không hiểu từ đâu xuất hiện một sự nghiêm khắc không gì lay chuyển được, hầu như hơi kiêu ngạo, và một nét gì đó rất “Robespier”, theo cách nói của Sergei. Cô không còn tình cảm hài hước, không còn hiểu những chuyện nói đùa, và toàn bộ vẻ ngoài của cô là biểu tượng của một câu ngạn ngữ la-tinh: “Hãy tiến hành hoạt động tư pháp dù cho thế giới này có bị sụp đổ đi nữa!”.

Cả khoá - trừ Palavin. Andrei Syryk, Fonika và một số sinh viên xuất sắc ham học nữa - đều chờ đợt kiểm tra tháng Mười Hai với một sự xốn xang quen thuộc.

Vào ngày chủ nhật đầu tiên của tháng Mười Hai, lớp Vadim quyết định đi thăm Viện bảo tàng Trechiakov. Họ có cả thầy mười lăm người và cộng thêm với một số sinh viên các khoá khác cùng ở trong ký túc xá, người duy nhất mới đến thăm Viện bảo tàng Trechiakov lần đầu là Rasit Nuraliev, một anh bạn người Uzbek, vừa vào trường năm nay.

Vadim đã kịp kết thân với chàng thanh niên tóc đen, mắt to, vai rộng, có đôi bàn tay của dòng dõi thợ đấu. Khuôn mặt vui tươi với đôi gò má rộng của cậu ta, lòng yêu đời không bao giờ thay đổi của cậu ta, nụ cười sáng lên bởi hàm răng trắng bóng của cậu ta đều đặn như dãy hạt trên bắp ngô khiến Vadim thấy ưa thích. Rasit muốn biết ngay tất cả mọi điều, biết một cách tỉ mỉ, không ngại mang tiếng là dốt hoặc ngớ ngẩn, cậu ta làm mọi người phát ngán vì những câu hỏi của mình - và chẳng một ai bực mình cả, bởi vì cậu đèn Moskva học tập và cậu đã làm việc đó một cách tận tâm, không bỏ phí một phút nào.

Rasit Nuraliev ở ký túc xá cùng phòng với Lagodenko, Lesik và Mắc Vinkin, và bởi vậy nên Vadim mới nhanh chóng làm quen được với cậu ta. Anh biết hết cả cuộc đời hai mươi tuổi của Rasit: cha cậu ta là nông trang viên, Rasit học xong phổ thông ở vùng Yangiyunsky, hồi nhỏ đã từng gánh nước thuê ở kênh Fergansky, còn trong thời gian chiến tranh, cậu đã tham gia công trình đào kênh Tasken bắc và là đội trưởng đội thợ đấu. Chính hồi đó cậu đã được vào Đoàn, ở làng quê vùng Trung Á đó, cậu ta còn có cô vợ chưa cưới - cô Rapikhe, con gái người thợ rèn.

- Cô ấy còn trẻ lắm mà đã học xong lớp Mười rồi đấy, - Rasit tự hào nói, - lại đẹp nữa lố. Lông mày như thế này này - ở vùng mình người ta thường nói là giống như chữ “lim”, một chữ cái của tiếng Ả-rập. Đẹp lắm lố! Còn thông minh thì tuyệt! Thông minh hơn mình đến ba cái

đầu lỗ!...

Cùng đi với sinh viên đến Viện bảo tàng Trechiakov còn có thầy Ivan Antonovich Kretsetov. Suốt dọc đường ông đi cùng với Andrei và khoác tay anh ta, - Andrei là học trò yêu của giáo sư, “niềm hy vọng của khoa! - Ivan Antonovich gọi đùa anh ta như vậy.

Dọc lẽ đường rộng trên cầu Đá. Kretsetov kể chuyện về họa sĩ Polenov mà ông có quen biết riêng. Lena không rời Ivan Antonovich một bước. Vadim đi đằng sau và thỉnh thoảng lại nghe thấy tiếng cười và giọng nói sôi nổi của cô cắt ngang lời giáo sư, tiếng cười và giọng nói đó ngân vang trong bầu không khí tươi mát.

Ngày hôm nay không có gió, ấm không theo kiểu mùa đông. Bầu trời trắng bông chỉ có một trời mây vô tận - nghiêng mình trên thành phố và có cảm giác như không phải mặt trời khuất đâu đó trên cao, mà là bầu trời trắng bông trong sáng giống như chiếc đèn khổng lồ đầy ánh sáng ban ngày dưới cái chụp đèn mờ, đang chiếu sáng mặt đất. Trong ánh sáng của bầu trời trải rộng đó, mọi màu sắc đều biến mất, chỉ còn lại thứ sắc màu chuyển tiếp buổi ban mai và màn khói màu xanh da trời trùm lên tất cả - một số ngôi nhà thì hơi ngả màu vàng, số khác lại hơi xám xám.

Sông bên cạnh rạp chiếu bóng Udarnik chưa đóng băng.

Nước đen, nặng và hơi nước hình như cuộn sôi khắp mặt sông. Trên nóc tròn của rạp Udarnik lũ quạ kêu ầm ĩ và cũng chỉ có sự nháo nhác của lũ quạ đó là phá vỡ cảm giác yên tĩnh và thanh bình của bầu trời. Ở Moskva cảm giác đó rất hiếm có - thường chỉ thấy vào mùa đông và chỉ vào những ngày chủ nhật êm đềm và hơi lạnh, vào những khoảng thời gian nào đó khó nhận thấy giữa hai và bốn giờ chiều.”.

Trên đường đến Viện bảo tàng Trechiakov, Vadim kể cho Rasit nghe về Moskva - họ đi qua trước mặt điện Kreml, Nhà Chính phủ để ra phố Kadasevskaya ngoài bờ sông. Vadim thấy khoan khoái lâng lâng, tưởng như anh sắp dẫn Rasit đi quanh những căn phòng ngoắt ngoéo mà anh đã từng biết như nhà riêng của anh, anh sắp kể về các họa sĩ và quan sát sự khâm phục của Rasit. Giống như hồi nhỏ, anh thích cho các bạn xem cuốn sưu tập tem của mình và những cuốn sách hay trong tủ sách của cha anh, giờ đây anh đang nóng lòng chờ đợi giờ phút anh sẽ giới thiệu cho Rasit thấy Viện bảo tàng tranh của mình với những bức tranh mà anh yêu thích - dường như anh chuẩn bị tặng cho bạn một món quà quý giá...

Và nó đây rồi - cái ngõ phố Lavrusinsky nổi tiếng, nhỏ hẹp, khiêm tốn, dẫn ra bờ sông Kanava ộp đá hoa cương.

Cũng như mọi chủ nhật, ngõ phố hôm nay rất đông người - một số thì vội vã đến Viện bảo

tàng tranh, số khác thì thông thả đi ngược lại. Một đoàn học sinh học nghề mặc đồng phục ca-pốt đen chạy qua, một tốp lính thủy dấp gót giày đều rầm rập, đi giữa lòng ngõ phố vượt lên trước tốp sinh viên, một chiếc xe của một sứ quán nào đó có cấm cờ nước ngoài chạy chậm chậm sau tốp lính thủy đó.

Giọng thầy Kretsetov vọng đến tai Vadim:

- ... vào năm chín mươi hai, họ chuyển nhà bảo tàng tranh đó tặng thành phố Moskva. Lúc đó đã có tới hơn một nghìn bức tranh, hàng trăm bức chân dung, tượng điêu khắc, tranh thêu - một món quà ra trò, đúng không? Bộ tranh đó đáng giá một triệu ba trăm nghìn rúp. Pavel Mikhailovich thật là một con người tuyệt vời...

Sau hàng rào hiện lên một toà nhà thấp màu trắng đỏ, giống như ngôi nhà hình tháp của một công tước thời xưa với những đường nét kiểu Slav ở trước mặt.

Mỗi lần bước vào cái sân trải nhựa sạch bóng này, Vadim lại nhớ đến chuyến đầu tiên đi thăm Viện bảo tàng Trechiakov hồi còn nhỏ, tức là mười lăm năm về trước. Sự bao la của cuộc sống mà chú bé Vadim bỗng nhiên phát hiện ra cho mình trong một ngày lúc đó đã làm cho anh xúc động gần như muốn chóng mặt.

Sau đó anh thường đến đây cùng với Sergei. Họ thi đua với nhau xem ai biết rõ về các họa sĩ hơn. Sergei luôn luôn biết rõ hơn, - anh nhớ tên các họa sĩ dễ hơn và sáng ý hơn. Anh chợt nhớ lại thầy giáo dạy vẽ ở trường phổ thông Mark Aronovich. Ông già thật là buồn cười, mau nước mắt và đa cảm. Còn giọng trầm của ông thì lại làm inh cả tai lên, và ông thường thích thốt lên theo kiểu ở trên sân khấu. Ở Viện bảo tàng Trechiakov, thầy Mark Aronovich lên lớp: “cần phải cảm thấy nghệ thuật bằng lưng. Nếu như khi ngắm nhìn Surikov, các em không cảm thấy cái lạnh kỳ diệu ở lưng có nghĩa là các em không phải là các em nữa, mà là một đồng củi”. Năm bốn mươi mốt Mark Aronovich gia nhập đội dân quân Moskva và đã hy sinh ở Elnia.

- Hãy chuẩn bị thẻ! - Lena quay lại kêu lên.

- Thẻ sinh viên à? để làm gì? - Rasit hỏi.

Vadim giải thích cho cậu ta biết rằng tiền vé ra vào cửa đối với sinh viên được giảm hai phần ba. Phòng gửi áo khoác ngoài chật ních khách tham quan - có nhiều thanh niên, bộ đội và thiếu nhi. Các cụ già rậm râu với nét mặt dịu dàng kiểu Nexterov không kịp trả và nhận áo.

Tất cả sinh viên cùng một lúc bước ngay vào gian phòng đầu tiên sáng rực bởi lớp vàng trải qua nhiều thế kỷ của những bức tranh vẽ các thánh đồ - dường như họ lạc vào một khung cảnh khác - họ bắt đầu đi chuyển thận trọng, yên lặng và nói thì thầm. Sau đó đoàn người từ từ

giải tán. Ivan Antonovich cùng với Lena và Andrei ở lại sau, trong những gian trưng bày nghệ thuật Nga cổ đại, Lesik, Nina và Mắc Vinkin đi trước.

Vadim cùng với Rasit dừng lại bên bức tranh của Veresaghin - “Trước giờ tấn công ở Plevna”.

- Plevna. Bulgaria... - Rasit nói khe khẽ. - Anh trai em, anh Dzhalen đã chiến đấu ở Bulgaria. Anh ấy đã bị thương và mất một chân.

Rasit chăm chú nhìn vào mặt những người lính Nga nằm thành hàng dày đặc mặc những chiếc áo quần phục màu xanh sẫm, với những chiếc áo choàng quần gọn vắt chéo qua vai và những khẩu súng trường ở tư thế đánh nhau giáp lá cà. Chỉ còn lại vài giờ, và có lẽ, chỉ vài phút ngắn ngủi trước hiệu kèn tấn công. Bầu trời tối đen trước lúc rạng đông thật là căng thẳng và khắp nơi là một sự căng thẳng khốc liệt - trên những khuôn mặt cau lại của những người lính, ở những chiếc lưng gù gù, trong những chiếc mũ lưỡi trai nhô ra trước mắt... có thể đây là một trong những trận tấn công cuối cùng vào chiến lũy Osman-Pasa đang được chuẩn bị vào cuối mùa thu...

- Veresaghin cũng bị thương ở Bulgaria, - Vadim nói. - Còn bọn mình đã đi trệch về phía Bắc một chút, qua Rumania. Mình chỉ mới đến biên giới Bulgaria, trên bờ sông Danube gần Calaphat.

Bên cạnh đó là một bức tranh khác của Veresaghin: “Tấn công bất ngờ”, từ thời kỳ vùng Trung Á bị chế độ Nga hoàng chiếm đóng. Những người lính Nga râu ria xồm xoàm, chỉ mặc áo sơ-mi và quần rộng ống màu trắng, gầy gò, mặt nâu sạm vì rám nắng đang chống trả lại cuộc tấn công bất ngờ của bọn lính Bukhara. Họ vừa chạy ra khỏi lều, tập hợp thành từng nhóm nhỏ, sẵn sàng lưỡi lê tuốt trần, còn bọn Bukhara thi lao vào họ bằng đội kỵ binh xung kích. Trên nét mặt của những người lính Nga lộ rõ quyết tâm táo bạo chiến đấu đến cùng và họ không hề run sợ, họ sẽ chiến đấu bằng báng súng và bằng lưỡi lê cho đến giọt máu cuối cùng, sẽ hy sinh cho đến người cuối cùng trên cát bỏng dưới gót ngựa giày xéo, hoặc bị chém nát bởi những thanh gươm cong vút kiểu châu Á.

Vadim và Rasit đứng lặng hồi lâu trước bức tranh khủng khiếp này. Và mỗi người chợt nghĩ: có thể, người lính cao lớn có mái tóc quần hung đỏ không đội mũ lưỡi trai kia, người lính đang đứng lặng trước đồng đội của mình với lưỡi gươm tuốt trần trong tay là ông nội của Vadim, còn ông nội của Rasit với bộ râu đen, đầu quần khăn xanh đang lao như bay về phía ông nội của Vadim với nét mặt bùng bùng sát khí và lưỡi gươm vung lên chuẩn bị một đường chém chí mạng. Một giây nữa họ sẽ chạm trán nhau - và không biết rồi lời nguyện rửa khàn khàn của người Nga hoặc tiếng kêu thất thanh của người theo đạo Hồi sẽ bị đứt đoạn...

Điều đó mới chỉ xảy ra bảy mươi năm - một đời người - trước đây.

- Đúng, một bức tranh cổ! - Rasit búng lưỡi nói một cách trân trọng. - Rất có giá trị lịch sử!

Họ đứng im lặng một lúc, sau đó Rasit cầm tay Vadim và họ cùng bước sang gian bên cạnh. Cảnh huyền diệu của thiên nhiên Nga - những khu rừng thưa trong màn khói ẩm ướt, khoảng không bao la trong sáng - đã quyến chặt lấy họ bằng làn hương thơm dịu dịu của hoa mua...

Vadim nghĩ rằng, cần phải đến nhà bảo tàng Tretchiakov, nhưng không nhất thiết là phải thường xuyên. Lúc đó bạn sẽ nghiệm thấy cái cảm giác kỳ diệu của sự đổi mới chỉ có vào mùa xuân, khi lần đầu tiên sau cả mùa đông đặng đặng, bạn ra khỏi thành phố, đi đến vùng cây cối xanh tươi. Trong cuộc đời đã nhiều lần bạn được thấy bầu trời trong sáng của mùa xuân và đã hít thở hương vị của đất, của cỏ non và sự tươi mát của dòng sông, nhưng mỗi lần điều đó lại làm ta xúc động một cách khác. Và những gian phòng yên tĩnh sáng sủa này mỗi lần cũng làm ta xúc động một cách khác.

Ở đây dường như có sự hiện diện của cả nước Nga, của lịch sử vĩ đại của tổ quốc: đây là những dũng sĩ của Vasnetsov, là buổi sáng khói loang vương vất của buổi hành hình những người lính cận vệ, đây là vùng núi Sipca đầy tuyết, và nỗi buồn căm lạnh của đường Vladimírka, và những con ngựa còm cõi phát chán buộc bên quán rượu cuối cùng, và nét mặt kiêu hãnh trắng bệch của người hấp hối trong bóng tối của hầm giam. Và đây bầu trời tháng Mười đỏ rực màu cờ, người lính thủy với những gò má rắn như thép, những lưỡi kiếm bách thắng của Quân đoàn kỵ binh thứ nhất, và Vladimir Ilych trong căn phòng làm việc giản dị của mình đang sáng tạo ra một quốc gia vĩ đại...

- Qua trần nhà bằng kính hiện ra bầu trời buổi chiều màu xanh đậm. Đèn đã thấp sáng trong các gian phòng. Càng về chiều khách càng đông - có thể gặp các nhóm người đến tham quan khi thì ở phòng này, khi thì ở phòng khác, nhiều người còn mang theo sổ tay, họ chăm chú ghi chép những điều gì đó, ở gian thấp nhất, nơi trưng bày đồ họa Xô-viết, Vadim và Rasit gặp lại đoàn của mình.

Khi mọi người đã ra ngoài đường, Lena nói:

- Anh Vadim, chúng em vừa có một cuộc tranh luận. Andrei nói...

- Không, đừng nói vội! - Andrei ngắt lời cô. - Cứ để cậu ấy phát biểu đi đã! Cậu nghe đây nhé! Repin đã vẽ bức tranh “Những người kéo thuyền”. Hoàn thành bức tranh ấy ông có hạnh phúc không?

- Ồ, tất nhiên chứ!

- Thế đấy! Còn nữa, ví dụ, Semiratsky vẽ bức tranh “Điệu nhảy giữa gươm giáo”. Bức tranh

vẽ rất đẹp và thật là rực rỡ và hấp dẫn.

- Mình có biết bức tranh đó. Thế có chuyện gì nào?

- Cũng thế thôi, Semiratsky có hạnh phúc không sau khi hoàn thành bức tranh?

- Tất nhiên là có chứ!

- Và điều cuối cùng, - Lena sôi nổi kết thúc câu chuyện. - Niềm hạnh phúc của người họa sĩ là gì? Và niềm hạnh phúc nói chung là gì?

Nina và Lesik cười vang.

- Ồ, thật là một cuộc tranh luận ra trò... - Vadim mỉm cười phân vân nói.

Lena nắm lấy tay Vadim và bắt đầu nói bằng một giọng kiên quyết và to đến nỗi cả ngõ phố đều nghe thấy:

- Em cho rằng, anh nghe chứ, anh Vadim, cả Repin, cả Semiratsky đều hạnh phúc như nhau, bởi vì cả hai ông đều cảm thấy niềm hạnh phúc của người họa sĩ đã hoàn thành tác phẩm của mình. Đúng thế chứ? Còn anh Andrei thì nói rằng Repin hạnh phúc đầy đủ hơn, sâu sắc hơn: rằng ông cảm thấy niềm hạnh phúc không phải chỉ của người họa sĩ, mà còn của Một người công dân, một nhà hoạt động xã hội nữa. Còn em thì cho rằng đối với hạnh phúc thì không nên chia hoặc đo như là một món mứt. Nỗi đau đớn thì có thể lớn hơn hoặc nhỏ hơn, còn hạnh phúc là một cái gì đó tuyệt đối...

- Tolstoy cũng nhận xét rằng, - Mặc Vinkin, người biết rõ những tài liệu nguồn gốc vôi vữa bổ sung, - tất cả mọi gia đình hạnh phúc đều hạnh phúc như nhau, mọi gia đình bất hạnh...

- Thế nào anh Vadim? Em đúng chứ? - Lena hỏi, giật mạnh ống tay áo bành tô của Vadim.

- Em à? Theo anh thì không, - Vadim nói, cố gắng tập trung suy nghĩ và trả lời sao cho càng chín chắn, càng nghiêm túc càng tốt. - Em có thấy là trong nghệ thuật Semiratsky vừa không phải là công dân, vừa không phải là nhà hoạt động xã hội. Ông khôi phục chủ nghĩa hàn lâm trong hội họa, về thực chất là đấu tranh chống nghệ thuật hiện thực của những họa sĩ lưu động...

- Làm gì mà anh lên lớp em như vậy?

- Không, anh chỉ kể cho em nghe về Semiratsky thôi. Anh không thích ông ta. Đó là một họa sĩ giả mạo, chuyên đi bắt chước, và những bức tranh của ông ta không như cuộc sống, mà giống như sân khấu.

- Lạy Chúa, ai mà tranh luận với điều đó được! Anh hãy trả lời em: ông ấy có thấy hạnh phúc không khi đã vẽ xong bức tranh “Điệu nhảy giữa gươm giáo”? Với tư cách là một họa sĩ?

- Nhưng hạnh phúc có nghĩa là thế nào? - Vadim bức mình nói. - Lúc nào em cũng nói đi nói lại “hạnh phúc, hạnh phúc”. Cần phải tìm hiểu rõ ngay từ đầu thế nào là hạnh phúc nói chung!

- Và em, anh Vadim ạ, cũng đang chuẩn bị tìm hiểu đây!

- Vô ích. Theo anh, đó là điều không thể tìm hiểu bằng các cuộc thảo luận được, về điều đó thậm chí cũng không nên nói to...

- Mà hoạ sĩ chỉ hạnh phúc, - với năng lực tuyệt diệu của mình Andrei nói một cách đơn giản, chắc chắn, không hề ngại phải nói cho mọi người những điều mà ai cũng đã biết, - khi bằng sự sáng tạo của mình anh ta đưa nhân dân đến gần với hạnh phúc dù chỉ là một bước hoặc nửa bước.

- Thế à? Thế mà em nghĩ rằng nhân dân chẳng có liên quan gì cả, - Lena giễu cợt nói. - Những chân lý đó. Andrei à, anh có thể cứ giữ lấy cho đến khi thi. Nhân tiện xin nói là không hiểu sao những người hiểu rõ mọi chuyện lại chẳng bao giờ được hạnh phúc cả. Andrei, anh hãy nói xem, trong cuộc đời đã có lần nào anh thấy hạnh phúc chưa?

Lúc này Mặc đang vui thích về một điều gì đó:

- Lena. Goeth cũng nói thế đấy! Goeth nói rằng: “Bạn ạ, mọi thứ lý luận đều khô héo, chỉ có cây đời là mãi mãi xanh tươi! - Đó là lời nói của Goeth...

- Thế. Andrei, đã có lần nào anh thấy hạnh phúc chưa? - Lena nheo mắt một cách tinh quái hỏi.

Andrei bỗng nhiên lúng túng và đỏ mặt lấp bắp:

- Nghĩa là... với ý nghĩa nào...!

- Đấy, anh thấy chưa? - Lena cười vang một cách đắc thắng, - Bây giờ thì anh lại hỏi là với ý nghĩa nào? vấn đề chính là ở chỗ đó! bởi vì rằng em biết một đằng, và các anh thì lại chẳng giúp em thay đổi quan điểm: con người sống có một lần và hạnh phúc riêng đối với con người thì lại rất nhiều, hầu như là tất cả!

- Đúng thế, - Vadim tán thành.

Nina Fonika và Mặc đang đi ở phía sau cùng hỏi một cách bức dọc:

- Đúng là thế nào, Vadim?

- Thôi đừng nói nữa, - anh nói. - Tất cả mọi vấn đề là ở chỗ nên hiểu hạnh phúc cá nhân như thế nào?

- Thế anh, chẳng hạn, anh hiểu thế nào?

- Mình sẽ nói sau. Đề nghị cứ tuần tự. Trong chúng ta ai... - Vadim quay lại và, sau khi nhận ra Rasit đang lặng lẽ bước bên cạnh thầy Ivan Antonovich, liền vỗ vai anh ta. - Còn anh bạn trẻ nhất! Thế ý kiến của anh về hạnh phúc là thế nào, hỏi người con của phương Nam?

- Của chúng tôi ấy à? - Rasit hỏi lại và, kéo chụp cái Mũ lông xuống trán, cậu ta bắt đầu một cách mạnh bạo: - Tôi xin nói ngay là! Khi chiến tranh nổ ra tôi nghĩ rằng hạnh phúc đó là lúc kết thúc chiến tranh, là chiến thắng, là cha và các anh tôi - tất cả đều còn sống và tất cả đều trở về. Rồi thì niềm hạnh phúc đó đã đến. Và tôi lại nghĩ rằng hạnh phúc - đó là một điều gì khác kia, đó là lúc tôi tốt nghiệp lớp mười, cầm giấy chứng nhận tốt nghiệp trong tay và như thế là tốt đẹp. Rồi thì niềm hạnh phúc đó cũng đến. Và tôi quyết định, niềm hạnh phúc thật sự sẽ chỉ là khi tôi được đến Moskva và được vào trường đại học Moskva. Và rồi... - Và, cười phô hàm răng sáng lóe trong màn đêm, đột nhiên cậu ta lột mũ ở đầu ra và vung về một phía "Các bạn thấy chưa? Hạnh phúc ấy mà? Tất nhiên là thế! những niềm hạnh phúc đó, theo tôi, con người ta có rất nhiều, và rất khác nhau. Cả cuộc đời, và càng nhiều càng tốt, - theo mình là thế đấy!

- Còn Dostoevsky thì nói rằng, - Mắc lên tiếng, - muốn hạnh phúc con người cần phải có những niềm hạnh phúc ngang bằng với những nỗi bất hạnh.

- Ô. Dostoevsky! - Lena huơ tay. - điều đó lỗi thời rồi. Không có ai biết được thế nào là hạnh phúc. Và nói chung thì tôi chán chuyện tranh luận rồi.

Cô bước nhanh về phía trước và nắm lấy tay Lesik.

- Lesik, có gì mới trong tin thể thao thế giới không? - Cô hỏi to. - Cậu đã đi xem khúc côn cầu, cậu có thấy những vận động viên người Séc không?

Từ phía sau, Vadim nhìn chiếc áo khoác dài mùa đông của Lena có viền lông ở gấu đang lật phật như làn sóng trước mỗi bước đi của cô, và bỗng nhiên anh nghĩ rằng tin thể thao thế giới cũng chỉ làm cô ta quan tâm chút xíu như câu chuyện về các họa sĩ mà thôi. Bỗng nhiên anh tức giận nói.

- Mắc ạ, cậu nhét đầy những câu cách ngôn của người khác như là... có quý biết được là gì.

Câu chuyện chung tự nó chấm dứt. Mọi người bước lên cầu, ở đó đang lộng gió và trêu hơi nước, tất cả bước đi, người gập xuống, đầu cúi thấp, giấu mặt vào trong cổ áo dựng đứng để tránh gió. Kretsetov đột nhiên hỏi:

- Các bạn trẻ, sao lại im lặng thế? Tôi đang hứng thú nghe các bạn... Sao?

- Câu chuyện qua dài dòng, không phải chuyện ngoài đường. - Nina nói. - Thế còn ý kiến của thầy, thưa thầy Ivan Antonovich? Thầy quan niệm như thế nào về hạnh phúc ạ?

- Một cách lạc quan, - Kretsetov mỉm cười nói.

Ivan Antonovich dừng lại ở góc phố và chào từ biệt. Nhưng các sinh viên không buông ông ra, họ tiến ông đến tận bến ô-tô-buýt và đứng ở đó chuyện trò sôi nổi làm cho những người xếp hàng thích thú đến tận lúc xe buýt đến.

Lúc quay lại, cả Aliosa Remescov cũng phát biểu về vấn đề đang tranh luận:

- Mình thì mình nghĩ như thế này - thật hạnh phúc biết bao nếu ngày mai thời gian nhàn rỗi của chúng ta được xếp ở những tiết học đầu. Và thật là bất hạnh biết bao, mình nghĩ rằng, nếu phòng trưởng của chúng ta lại là tay quỷ sứ Lagodenko. Tay cục súc đó dù thế nào cũng cứ đúng bảy giờ là dựng mọi người dậy, lật chăn ra, và bắt ra tập thể dục. Giá mà được ngủ chút nữa thì tốt biết bao!

Lesik thở dài và lắc đầu vẻ chán chường.

Lúc qua phố Frunze, các bạn quyết định ghé vào thăm Sergei Palavin. Vadim và Lena leo lên tầng bốn, còn các bạn khác quyết định rẽ vào quán giải khát mua một ít bánh nướng (tất cả đều đã thấy ngót bụng), rồi chờ Vadim và Lena cạnh cổng ra vào ở tầng dưới.

Vadim vừa ấn nút chuông điện, cánh cửa đã mở tung ngay ra. Ở phòng ngoài là bà Irina Vichtorovna và Valia, cô bạn của Sergei học ở trường đại học Y mà Vadim đã gặp nhiều lần. Cô đã mặc áo bành tô và đội mũ chuẩn bị ra về. Bà Irina Vichtorovna vui vẻ chào hỏi Vadim và từ tốn làm quen với Lena, thoáng nhìn cô bằng cái nhìn tinh nhanh khá là tự nhiên.

- Chúng cháu ghé thăm bác một phút thôi. Các bạn đang chờ chúng cháu ở phía dưới, - Vadim nói bằng giọng không hiểu sao có vẻ như xin lỗi.

- Xin mời vào! Cởi áo ngoài ra, cháu Vadim! Bác rất vui vì các cháu lại chơi, - bà Irina Vichtorovna phấn khởi thốt lên. - Cháu cởi áo khoác ra, cháu Lena, có phải không? Lena, cháu lại đây...

Valia gật đầu chào Vadim và bước qua trước mặt anh ra phía cửa một cách lặng lẽ, môi mím chặt. “Chẳng lẽ cô ấy lại không nhận ra mình hay sao?” Vadim nghĩ, thoáng cảm thấy sự lạnh lùng khó chịu. - Cô ta bị cận thị và lại không đeo kính. Ngượng mà”. Thời gian gần đây anh ít gặp Valia ở nhà Sergei và Sergei cũng hầu như không nói gì về cô cả.

Lena bước vào phòng, còn Vadim thì bà Irina Vichtorovna giữ lại ngoài hành lang một lát.

- Vadim, chờ bác một chút, - bà thì thào, lông mày rướn lên một cách ý tứ. - Chúng nó vừa cãi nhau xong, cháu đừng hỏi gì cả, không nên...

- Ai kia ạ?

- Nó với Valia! Bác đi làm về muộn, còn Valia rẽ vào giúp đỡ nó, nhóm bếp, chứ có không đâu... Còn nó thì cứ cần nhần, lúc bị ốm. Và nó đã làm gì đó khiến con bé bực mình.

- Làm bực mình?

- Chứ sao nữa! Tất nhiên là chuyện dớ dẩn! Cần phải biết cách chịu đựng nó... - Bà Irina Vichtorovna đưa cả hai tay nắm lấy kravats của Vadim, kéo anh lại gần, trùi mền vuốt lại cổ áo sơ-mi của anh và bỗng nhiên bà hỏi cũng bằng giọng thều thào: - Thế cháu có ưa Valia không?

- Cháu ấy à? - Vadim lúng túng hồi lại. - Có, một cô gái tốt... nghiêm túc...

Bà Irina Vichtorovna thở dài.

- Cháu biết đấy! Valia rất tốt! Và đáng tiếc là Sergei không nên đôi với nó được.

- Tại sao vậy, bác Irina Vichtorovna?

- Vadim, phổi cô ấy không ổn lắm, - bà Irina Vichtorovna nói câu đó rất nhỏ nhẹ, trán nhăn lại đau khổ. - Cháu hiểu chứ? Ông nội Sergei cũng chết vì lao đấy! Thật đáng tiếc... Ồ, đi vào đi, Vadim, vào đi, - bà đẩy Vadim lại phía cửa phòng.

- Cô Lena này là sinh viên lớp cháu phải không?

- Vâng, lớp cháu đấy ạ!.

- Mặt mũi nhẹ nhõm dễ ưa đấy!.

Sergei nằm tựa lưng vào thành giường, hút thuốc, neho mắt lơ dờ nhìn Lena đang sôi nổi kể về chuyện gì đó ở Viện bảo tàng Trechiakov. Cổ anh quấn chiếc khăn ấm, nhưng nét mặt không gây ấn tượng về một căn bệnh đặc biệt, mặc dù có hơi tái và đã lâu không cạo râu.

- Bản đề cương của cậu thế nào rồi, Vadim? vẫn tiến hành đều chứ? - Sergei hỏi lúc Vadim vừa bước vào phòng...

- Chậm lắm! Phải đến học kỳ hai mới xong được.

- Cậu nói gì thế, Vadim! - Sergei kinh ngạc nhồm dậy. - Cậu không định tham gia vào hợp tuyển à!

- Ô, không! Mình sẽ tham gia vào tập thứ hai, tại hoạ gì đâu!

Nhưng Sergei thì bắt đầu sôi nổi thuyết phục Vadim rằng anh cần phải tham gia vào chính tập thứ nhất này và cần phải tập trung nỗ lực làm việc đó.

- Thật là nhục! Các bài ấm ó còn được in, mà cậu lại không tham gia là thế nào? Thật là nhục! Mình bị ốm và vẫn làm việc, không chịu nhắm mắt. Cậu biết là mình đã thay đổi đề tài, mình đang viết về nghệ thuật kịch của Turgenev. Thầy Boris Matveyevich khuyên mình như

vậy. Đúng thế! - Bỗng nhiên Sergei hứng thú đập tay xuống chần. - Cậu biết gì không? Mình có thể nhường lại cho cậu bản đề cương cũ của mình về Haine, nhường cả mọi tư liệu và đề cương. Tất nhiên rồi! Mình đã viết được một nửa, có lẽ chưa được một nửa, mà mới được khoảng một phần ba...

- Cậu đưa mình làm gì?

- Cậu sẽ viết nốt trong khoảng hai tuần và sẽ kịp nộp để đưa vào hợp tuyển. Còn bản của cậu thì cậu cứ thông thả viết vào học kỳ hai. Đó cũng là một ý, đúng không? Trừ danh đấy chứ!. Đúng không, Lena?

- Tất nhiên rồi! Anh nhận đi, Vadim ạ!

- Không, để làm gì, - Vadim lắc đầu nói. - Mình viết nốt bản của người khác làm gì? Mình sẽ viết bản của mình!

- Sao lại của người khác? của mình chứ không phải của người khác! Chính cậu đã chẳng nói là chúng mình cần phải giúp đỡ nhau kia mà - cậu nhớ chứ? Andrei cũng giúp Nina Fonika đấy!.

- Đấy lại là chuyện khác. Không, như thế là không được.

- Thế thì tùy cậu. - Sergei nhún vai và quay về phía Lena rầu rĩ nói: - Cô thấy cậu ấy như thế nào chưa? Vì cái tính tự ái giả tạo và sự kiêu căng thái quá đó mà cậu ta luôn luôn tụt lại ở đằng sau. Mình chỉ muốn cậu được tốt lành thôi, cậu ngốc ạ!

- Thôi, không cần! Anh bạn cứ yên tâm, anh bạn ạ, đừng băn khoăn cho một người!

- Mình thì không sao! Đây chính là công việc của cậu... Sergei càu nhàu và ngả người xuống gối. - Rõ bức mình! Andrei thì được in, Fonika là loại nữ sĩ kiêu kỳ, còn Vadim Belov, cậu thấy chứ...

- Belov không hỏng được, - Vadim cười nói. - Hắn sẽ vượt tất cả, cậu cứ yên tâm.

Lena nhìn đồng hồ và đứng dậy.

- Ồ, anh Vadim, chúng mình đã ngồi đến mười lăm phút rồi đấy! Chúng ta đi thôi! Không có các bạn lại đi mất!

- Họ sẽ chờ, không sao!...

- Không, Vadim, thế không tốt. Chúng ta đi ngay đi!

Vadim miễn cưỡng đứng dậy. Anh đang hy vọng rằng các bạn sẽ không chờ và bỏ đi rồi. Chẳng lẽ họ lại có thể làm thế được! điều đó “không có tinh thần đồng chí “...

- Chúng em đã gặp bác sĩ của anh rồi, - Lena nói ngoài cửa. - Đó là nữ bác sĩ người hơi tai

tái, không được đẹp, phải không?

Sergei liếc nhìn Vadim, gật đầu.

- Bác sĩ.

- Còn trẻ lắm mà...

- Đúng! thế mà làm mình ớn... - Sergei khẽ bẻ những ngón tay và mỉm cười không vui, - hơn cả món thuốc nước. Cảm ơn các cậu đã ghé thăm. Vadim, đừng quên mượn sách hộ mình nhé! Mering và Lunachasky! Anh đuổi chân ra, đắp kín chăn lên tận cằm và lập tức trông giống như người ốm. Bà Irina Vichtorovna nhón chân bước vào phòng, tay bưng chiếc xoong nhỏ đựng sữa bốc hơi nghi ngút và lóng lánh những vầng màu vàng.

Đúng, Vadim đã hy vọng một cách vô ích, các bạn vẫn kiên tâm chờ họ dưới cổng và thậm chí còn để phần cho họ hai chiếc bánh nướng. Trên đường về, lúc này Lena khoác tay Nina Fonika với Lesik và đi ở phía trước. Điều đó không khiến Vadim khó chịu mà ngược lại, anh còn cảm thấy đó là một dấu hiệu tốt. Gần đây hoà mình trong đám bè bạn, anh cảm thấy dễ chịu hơn, thoải mái hơn, mỗi khi phải xa Lena một chút.

Anh bắt đầu suy nghĩ về đề nghị của Sergei, về việc Sergei đã bực mình vì sự từ chối của anh ra sao, và anh cho rằng sự giúp đỡ đó dù sao cũng được nếu ra xuất phát từ những lý do tốt đẹp, thăm tình bè bạn. Và điều đó thật là dễ chịu. Bởi vì mọi biểu hiện của tình bạn, dù là không đáng kể và buồn cười, đều là nguồn vui đối với con người và làm cho con người trở nên hạnh phúc.

Và anh cảm thấy một niềm vui đột ngột dâng lên vì anh đang cùng đi với bè bạn và họ thật là đông đảo, rất khác nhau, vui vẻ và chân chính, trong số đó lại có cả Lena đang lanh lảnh hát át cả mọi người:

Hôm nay chúng ta họp mặt.

Tại bữa ăn rất vui.

Bạn bè, sinh viên sôi nổi...

Và tất cả những người đàn ông đi ngược chiều đều chăm chú nhìn cô, còn những người đàn bà thì mỉm cười.

Về tối trời đỡ lạnh hơn. Bầu trời sạch không, thăm thẳm và đầy sao như trong những bức tranh của Kuingi. Nhưng chỉ có bầu trời. Những người đi ngược chiều, những ngã tư ồn ào trong ánh sáng của những ngọn đèn đầy màu sắc, những vườn hoa nhỏ náo động bởi những trò chơi âm ỉ phức tạp của các em nhỏ, - tất cả những điều đó đều không gọi cho Vadim nhớ tới

những bức tranh mà anh đã thấy, mà lại là những cảnh kỳ diệu, có một không hai và đầy tính mới lạ.

Cảm xúc về âm nhạc của Vadim không tốt lắm, nhưng dù sao anh vẫn hát, và thậm chí mỗi lúc một to hơn.

Ở ký túc xá có một tin mới đang chờ họ: hôm nay Lagodenko đã thi môn văn học Nga và một lần nữa lại bị hỏng - đây là lần thứ ba! Thầy Kodensky hỏi thi tại phòng làm việc ở nhà ông, và ngay ở đó, Lagodenko đã cãi nhau với ông, anh ta nói với ông rằng ông là người hay bắt bẻ, xa thực tế, và là “một người nhỏ nhen, hay cáu kỉnh”. Raya Volkova, cô gái mà Lagodenko quen thân, đã kể lại tất cả mọi chuyện.

- Các cậu này, chuyện gì sẽ xảy ra với Petr bây giờ nhỉ? - cô bối rối hỏi.

- Ngốc qua, đúng không? Ôi, ngốc quá...

Lagodenko lúc này không có mặt ở ký túc xá. Raya nói rằng anh ta từ chỗ giáo sư ra về vừa tức giận vừa ủ rũ, kể lại mọi chuyện qua kẽ răng và đi đâu đó “lang thang trong thành phố”.

Chương 7

Thời gian gần đây Sergei thường hay bị cảm lạnh. Sáng sổ mũi, tối nhức đầu. Có thể là do ảnh hưởng của thời tiết - ngoài trời lúc thì lầy lội, lúc thì băng bắt đầu đông lại, lúc thì những lớp tuyết bụi nhẹ nhẹ rắc xuống. Mùa đông thật sự vẫn chưa đến.

- Trông anh ốm yếu thế nào ấy! - Valia nói với anh. - Sự chuyển hoá các chất ở anh tiến triển không tốt. Cần phải hoạt động thể thao nhiều hơn.

Nhưng tất nhiên có nói vậy chỉ làm cho anh thêm bức mình và thấy bị xúc phạm - có những nhân vật thích nói những chuyện khó chịu dưới vẻ chân tình bề bạn. Thử hỏi còn ai lúc đó là vận động viên của khoá này, nếu không phải là anh? Anh là cây đập số một của đội tuyển bóng chuyền đấy chứ!

Bà mẹ tin rằng vấn đề là ở chỗ mặc ấm và bà cho rằng Sergei hút thuốc quá nhiều. Bà làm cho anh phát ón lên vì sự lo lắng tất tưởi của mình, vì những lời khuyên và những ý kiến dây cà ra dây muống, mà anh có cảm giác là chẳng khác gì so với những lời khuyên và ý kiến mà bà đã nói với anh từ mười năm trước đây. Đôi lúc anh bức mình nói với bà: “Con đã ở bộ đội, đã ngủ như quý ở ngoài trời, trong đầm lầy - và không bị một thứ bệnh nào chạm đến cả. Thế mà vừa trở về thì y như rằng chỉ thấy những sự quan tâm và than vãn kiểu này của mẹ, chỉ thấy xuýt xoa với thở dài - chỉ thế con cũng đủ bị cảm rồi. Chứ không thì mẹ bảo vì sao? Vì sao nào?”

Đáng bức mình hơn cả là mẹ anh, sau khi anh ở bộ đội về được ba năm, hầu như đã quên tiệt mất rằng anh đã từng sống ngoài mặt trận, đã chứng kiến nhiều điều khủng khiếp và ác liệt, rằng trong chiến tranh anh đã trở thành một người đàn ông thật sự và đã biết về cuộc sống những điều mà bà chưa hề mơ thấy.

Thời gian đầu mẹ đối xử với anh với một thái độ kính trọng, xúc động một cách ngây thơ khi nghe anh kể những câu chuyện về mặt trận, và rất tự hào về anh. Hồi ấy điều đó khiến anh cảm thấy dễ chịu. Nhưng rồi thì chẳng có gì để mà nhớ lại nữa, mà nếu có câu chuyện gì đó bị lãng quên bỗng nhiên hiện lên thì cũng chẳng còn hứng thú gì để mà kể lại nữa. Anh cảm thấy rằng cả mẹ anh, và ngay cả thằng em nhỏ, Xasa, ngồi nghe anh lúc này cũng chỉ là để làm cho anh thấy dễ chịu mà thôi.

Sergei ở nhà một mình - bà Irina Vichtorovna còn chưa đi làm về, Xasa thì đi trượt băng với các bạn.

Sang ngày thứ hai nhiệt độ vẫn bình thường, nhưng Sergei vẫn chưa đến trường được. Đến nay anh vẫn bị khổ sở vì chứng sổ mũi và do vậy mà tâm trạng cũng kém vui. Chẳng thiết làm

gì cả, chân tay cứ rã rời. Mà công việc thì rất nhiều, và điều chủ yếu là anh cần phải viết.

Anh tự điều trị cho mình: uống biệt dược can-xec, quấn khăn kín cổ, lấy thảm che kín cửa ở ban công để tránh gió lùa và cố gắng tránh phải đi ra ngoài hành lang.

Công việc chẳng đi đến đâu cả. Anh ngồi vào bàn suốt hai giờ liền - và vẫn chẳng viết được một dòng nào cả. Anh cũng không thể học được nữa. Tuy nhiên về các bài học anh đã tìm ra một “phương pháp” có hiệu quả tốt. Trước khi thi anh ngồi liền hai đêm, dự trữ thuốc lá, thuốc Fenamin - và hầu như đều luôn luôn thi đạt “điểm năm”.

Buổi trưa Liuxia Voronkova đến chơi một cách bất ngờ. Cô học yếu môn tiếng Anh và Sergei vẫn giúp cô học. Đó là một trong những công tác xã hội của anh.

- Thế nào! anh đỡ rồi chứ? - Liuxia hỏi, mắt nhìn vào chiếc khăn quấn quanh cổ và nét mặt ngái ngủ của anh: “Hơi đỡ đỡ...”.

- Anh uống Streptoxit chưa? Canxec là loại thuốc ăm ớ, anh cứ uống Streptoxit ấy! Hay là thế này, anh hãy nghe... - cô nói bằng cái giọng có vẻ hiểu biết một cách dứt khoát thường ngày: “Anh cứ mua ở hiệu thuốc một ít hoa tường vi, pha như pha chè, rất công hiệu! Còn mũi thì anh nên xoa bằng cao bạc hà. Và nếu dùng Streptoxit - ngày mai anh sẽ thấy người khác hẳn. Trông anh vẫn chưa khỏe lắm! chúng mình có học nữa không?”

- Có chứ, tất nhiên rồi! Cô hãy cởi áo bành tô ra!

Trong thâm tâm anh có thái độ nhạo báng đối với Liuxia Voronkova, chủ yếu là do anh không thấy ở cô những nét của một người phụ nữ. Mọi vẻ ở cô đều thấy vụng về, khô cứng thế nào ấy và giọng nói của cô thì the thẻ, vừa quá to vừa quá tự tin đối với một cô gái. Tóc cô cắt ngắn, nhưng lúc nào cũng thấy bù xù. Liuxia là ủy viên ban chấp hành công đoàn của trường, là một trong các cán bộ chủ chốt của câu lạc bộ và luôn luôn có mặt ở tất cả các hoạt động của trường.

- Thứ hai có môn kiểm tra đấy anh ạ, - Liuxia nói, - nếu em làm bài hỏng, em sẽ không được dự thi cuối khoá. Mà em thì chắc là sẽ hỏng. Cô Olga rất hắc! Nghe nói cô ấy đang ly dị chồng.

Thông báo xong bằng cái giọng có vẻ hiểu biết đó về một số tình tiết trong sinh hoạt gia đình của cô Olga, Liuxia ngồi xuống chiếc ghế bành và bày ra trước mặt mấy quyển vở. Họ bắt đầu học bài. Sergei đi đi lại lại trong phòng và bằng giọng mũi khụt khịt anh đọc các bài tập trong sách giáo khoa.

“Chiều chiều tôi uống trà với bánh bích qui... Chiều chiều tôi có uống trà với bánh bích qui

không? - Suy cho cùng thì việc cô ta đến đây cũng không phải là hoàn toàn khó chịu, viết thì dù sao anh cũng chẳng viết được gì và cũng chẳng học được gì cả - “Không, tôi không uống món đó... Uống trà với bánh bích qui rất có lợi... - “Và chủ yếu là điều đó không phiền toái gì lắm, không choán mất nhiều thời gian, và dù sao ở một chừng mực nào đó - nó là một sự giúp đỡ đồng chí... “Thỉnh thoảng anh có thích uống trà với bánh bích-qui không?”.

Liuxia viết chữ xấu, mà đọc lại còn kém hơn. Rõ ràng là cô cho rằng phát âm càng khó nghe bao nhiêu càng đúng bấy nhiêu và thế là cô uốn lưỡi hết như sừng mòng rãng ấy.

Họ cùng học độ chừng một giờ, và Liuxia nói rằng cô không thể học hơn được nữa.

- Em cứ học ngoại ngữ độ một giờ là lại thấy nhức đầu. Sao em lại bất tài với môn ngoại ngữ thế, anh Sergei nhỉ? Em cũng có đến nỗi dần dần gì đâu, đúng không anh?

- Đúng thế, - anh nói về khoan dung. - Uarte, một triết gia Tây Ban Nha, cho rằng trí nhớ và trí tuệ sinh ra bởi những nguyên nhân đối lập nhau. Trí nhớ chỉ phát triển nhờ có trí tuệ, còn trí tuệ - nhờ có trí nhớ. Vì vậy mà cô có thể tự an ủi rằng ở cô trí tuệ quá nhiều đấy.

- Thật thế không? Đúng là có một triết gia như vậy không? - Liuxia, phấn khởi hẳn lên. - Ông ấy thông thái thật đấy! Anh vừa nói tên ông ấy là gì nhỉ?

Sau đó họ uống trà - Liuxia từ chối, nhưng Sergei một mực kiên quyết mời, chính anh đang muốn uống. Lúc uống trà, Liuxia bí mật kể cho Sergei nghe rằng anh đang được đề nghị hưởng mức học bổng mang tên Belinsky. Anh và Andrei Syryk. Trong số hai người, ai sẽ được tiêu chuẩn đó - Hội đồng khoa học sẽ quyết định. Nhưng tin anh được đề nghị, thì cô biết một cách chính xác. Cô không thể nói được là ai nói cho cô biết tin đó, nhưng điều đó là chính xác. Còn giáo sư Kretsetov thì rất ủng hộ Andrei Syryk.

Đối với Sergei đó là một tin bất ngờ.

- Nếu thế thì Andrei đáng được hưởng tiêu chuẩn đó. - Anh vừa nói vừa đứng dậy để giấu nỗi xúc động đột ngột và đi đi lại lại trong phòng. - Cậu ấy là một người tốt, được mọi người quý mến. Cậu ấy sẽ được cấp tiêu chuẩn đó.

- Vì sao? Anh hoàn toàn có thể được cấp!

Sergei phẩy tay.

- Không, mình không hy vọng! Hãy chờ họ...

Sau một hồi im lặng và bước đi trong phòng mỗi lúc một nhanh, anh nói về đăm chiêu:

- Vấn đề, tất nhiên, không phải là chuyện tiền nong... Vinh dự mới là điều đáng quý! Dù sao cũng là Belinsky, đúng không? Thôi được, bây giờ còn chưa rõ gì cả, và chúng ta cũng không nói

gì về chuyện đó nữa.

Nhưng anh cũng thấy ấm lòng và vui vẻ với ý nghĩ là sắp tới - có lẽ là tháng sau - anh sẽ nhận được khoản học bổng đặc biệt anh tin rằng anh sẽ được cấp, chứ không phải là Andrei. Thoạt đầu người ta sẽ dấn quyết định lên, và tất cả sẽ đến chúc mừng anh, sau đó ngày hai mươi, anh sẽ đến phòng tài vụ. “Anh, hình như, là người được học bổng đặc biệt?” “Không phải là hình như, mà là đúng thế! - Trước mặt mọi người đang xếp hàng để lĩnh theo một danh sách chung, dài đằng đặc và chán ngán trông như cuốn danh bạ điện thoại, chị thủ quỹ sẽ lấy ra một bản danh sách riêng ghi tên một số ít người thôi. Vấn đề, tất nhiên, không phải là chuyện tiền, nhưng dù sao... Thêm một trăm rưỡi - hai trăm chứ có phải là ít ỏi đâu?

Anh lại đi xuống bếp đặt ấm pha trà. Lần này anh không còn thấy khát nữa, nhưng anh chưa muốn để Liuxia ra về - có lẽ, cô ta sẽ còn kể một chuyện gì nữa, hoặc sẽ nhớ lại những chi tiết nào đó nữa.

Nhưng về chuyện học bổng Liuxia chẳng còn gì để có thể nói thêm nữa ngoài một điều “đó là chuyện nghiêm túc giữa chúng ta, anh nhớ đừng có nói với ai, bởi vì sẽ phiền cả cho em, cả cho một người nữa. Nhưng điều đó là chính xác đấy”.

Sergei ngả người xuống đi-văng, còn Liuxia thì ngồi trong ghế bành, gác chân chữ ngũ và hút thuốc. Chân cô khểnh khiu, đầu gối nhọn hoắt, cằm cô cũng nhọn. Và mũi cũng vậy.

Cô nói luôn miệng và toàn là những chuyện không đâu vào đâu cả. Sự có mặt của cô đã bắt đầu làm anh cảm thấy nặng nề. Tuy vậy cô còn báo một tin quan trọng nữa: thứ tư sẽ có cuộc họp Đoàn để thảo luận về hành động của Lagodenko. Bây giờ chưa có thông báo, nhưng thứ hai sẽ có. Về hành động này Sergei đã được biết qua câu chuyện mà Vadim kể: trong lúc thi Lagodenko đã nói năng thô tục với giáo sư Kodensky, nhưng cụ thể Lagodenko nói gì và nói như thế nào với giáo sư thì Sergei chưa biết. Anh cũng có những rắc rối cũ với Lagodenko và họ vốn không ưa gì nhau.

- Từ lâu mình không thể chịu được anh bạn gàn dở đó, - anh nói. - Đúng, cần phải cho cậu ta một bài học.

- Đúng, đúng! Cần phải như vậy! Tập thể phải cho cậu ta một bài học để cậu ấy thấm thía! - Liuxia nói với vẻ sôi nổi bất ngờ. - Coi mình cao hơn tất cả - hãy liệu đấy, anh chàng gàn dở ẹ! Thế mà có khi vẫn có những anh chàng bảo vệ cậu ta ở hội nghị đấy!

- Những ai?

- Còn ai nữa - nhiều lắm... Andrei Syryk, bạn của cậu ta, Rai-ca Volkova, các bạn khác trong ký túc xá. Ở ký túc xá bọn con gái chúng em đã tranh luận với nhau đến hai ngày rồi đấy! Cuộc

hợp sẽ âm ỉ lắm, đấy rồi anh xem! Bởi vì không phải mọi người chỉ nói về Lagodenko, mà cả về thầy Boris Matveyevich, cũng có người không ưa thầy ấy. Anh hiểu chứ?

- Andrei sẽ bảo vệ Lagodenko à?

- Bảo vệ thì có lẽ không đâu, nhưng anh ta sẽ bắt đầu nói về thầy Kodensky. Và... chắc anh hiểu, anh ta có thể khiến các giáo sư ác cảm với anh ta. Rất dễ thôi. Suy cho cùng thì nhiệm vụ của chúng ta không phải là can thiệp vào việc giảng dạy, không phải là việc “lên lớp” các giáo sư...

- Đúng thế, không phải lúc nào cũng thích hợp.

- Điều đó sẽ hết sức là ngu ngốc và thiếu lịch sự! Nếu giả dụ, thầy Boris Matveyevich có sai lầm một Việc gì đó, thì người ta cũng vẫn góp ý với thầy không cần đến chúng ta. Có ban chủ nhiệm khoa, ban giám hiệu và cuối cùng có đảng ủy chứ!

- Đúng, đúng, - Sergei cau mày nói. - Có lẽ, mình sẽ phát biểu tại hội nghị. Tùy tình hình.

- Vâng, đúng thế, ở hội nghị sẽ rõ mọi chuyện. Nhưng về vấn đề Lagodenko chắc chắn là anh có thể phát biểu được. Thậm chí anh có trách nhiệm phải phát biểu với tư cách là một đoàn viên lớn tuổi, một đoàn viên cốt cán - anh hiểu chứ? Mọi người tôn trọng anh, lắng nghe ý kiến của anh, anh không được im lặng.

- Được, mình sẽ phát biểu. - Sergei gật gật.

Trời đã tối hẳn. Ở buồng bên cạnh, máy thu thanh phát ba tiếng tín hiệu ngắn - đã bảy giờ. Liuxia vội vàng thu dọn sách vở. Sergei cũng mặc áo khoác để tiễn cô ra ga xe điện ngầm.

- Không, không, không nên! Anh cứ ở nhà, anh đang bị cảm kia mà, - Liuxia phản đối. - Em có còn bé nữa đâu?

Nhưng ngay cả lần này Sergei vẫn giữ ý mình và đã đưa tiễn Liuxia đèn ga xe điện ngầm. Anh cũng đang cần phải mua thuốc lá.

Quay về nhà anh ngồi ngay vào bàn và lại thử viết một lần nữa. Phở xá làm cho anh sáng khoái lên, và đầu đỡ nhức hơn. Hai ngày qua Sergei tạm thời hoãn viết đề cương - anh đã mệt mỏi vì sách vở - và bắt tay vào viết truyện.

Sergei Palavin đã bắt đầu viết truyện từ khi còn ở mặt trận - có một thời gian anh đã cộng tác với báo quân đội. Ở trường thỉnh thoảng anh có đăng trên báo tường những bài thơ và những tiểu phẩm ký tên “Sergei La-vin”. Ở năm thứ hai, anh đã bắt đầu viết một vở kịch về cuộc sống của sinh viên, nhưng rõ ràng là anh tập hợp tài liệu quá lâu, bàn bạc quá nhiều với các bạn về vở kịch của mình, và công việc vẫn không vượt qua những ý định và những buổi bàn

bạc.

Nhưng cả trường đều biết rằng Palavin là một người thích viết, rằng anh “đang viết tác phẩm”, và bởi vì trong trường không có những người thích viết khác nữa, ít ra cũng không có ai biết về họ, nên quần chúng không viết lách gì có một tình cảm như kiểu tôn trọng đối với Palavin.

Một tháng trước đây anh đã bắt tay viết một truyện vừa về cuộc sống của thanh niên công nhân. Đồng chí biên tập viên tờ báo quân đội, mà trước đây Sergei đã gửi bài đến, hiện đang làm việc ở một tạp chí Moskva hứa sẽ in cho anh. Sergei bắt đầu viết một cách hào hứng. Trong vòng mười ngày, bằng kiểu chữ nhỏ li ti anh đã viết đặc bốn mươi trang mà còn lâu mới đến trang cuối. Nhưng sau đó công việc xem ra không trơn tru và nhanh như trước. Những nhân vật của anh trong những chương đầu là những người yêu đời có năng lực bỗng nhiên biến thành những con người cứng đờ không muốn hoạt động, suy nghĩ cùn, nói năng đều giả...

Và thế là hôm nay anh ngồi viết đến trưa, nhưng ngoài hai đoạn cuối cùng, bị gạch sạch, và một hàng tên những nhân vật kỳ quặc viết bằng mực bên mép giấy, anh chẳng còn sáng tác được cái gì khác nữa. Rõ ràng là anh đã quá mệt trong những ngày đó. Cần phải giải lao thôi!

Anh đẩy nắp lọ mực lại, nằm xuống đi-văng và hút thuốc. Lúc đó bà mẹ bước vào - bà có chìa khoá riêng của mình.

- Có mình con thôi à, Sergei? Con đỡ cúm rồi chứ? - bà hỏi và đặt chiếc cặp xuống.

Anh nói rằng bệnh cúm vẫn chưa giảm. Bà Irina Vichtorovna bắt tay ngay vào việc nấu ăn, - bà chạy xuống bếp, rồi lại chạy lên, lại xuống bếp, xếp bát đĩa loảng xoảng, cạo khoai tây xoàn xoạt, rồi đổ lộp bộp từ trong xô ra bát. “Bây giờ chắc chẳng thể tập trung tư tưởng được nữa”, - Sergei bực bội nghĩ. Anh còn đang hy vọng sẽ có thể tập trung tư tưởng và suy nghĩ về cuốn truyện vừa ấy. Thỉnh thoảng lúc ngồi ở đi-văng anh lại thấy nảy ra những ý không kém thú vị.

Và bỗng nhiên anh thoáng nghĩ - cần phải gác cuốn truyện lại. Đúng! Gác lại đến học kỳ hai. Và bây giờ đây phải khẩn trương bắt tay vào bản đề cương và hoàn thành nó càng nhanh càng tốt để có thể kịp đọc nó trước khi hội đồng khoa học của Hội khoa học sinh viên họp. Điều đó rất quan trọng, chủ yếu bây giờ phải là bản đề cương!

Bước vào phòng bà Irina Vichtorovna hỏi:

- Con làm việc đấy à? Suy nghĩ à?

- Vâng, - anh nói.

Anh nghĩ rằng sẽ thật là đáng tiếc, nếu anh không được cấp học bổng Belinsky vào tháng

này. Giá mà được đúng vào dịp trước Tết nhỉ!

- Được, mẹ sẽ nhẹ tay...

Cồ găng không làm ồn, bà Irina Vichtorovna lấy bát đĩa ở chạn ra và đi xuống bếp. Trong bữa ăn, bà Irina Vichtorovna bỗng nhiên nói một cách sôi nổi:

- Đúng, mẹ quên tiệt cả! Hôm nay Valia có đến chỗ mẹ!

- Chỗ nào hở mẹ? - anh hỏi, ngạc nhiên đến quên cả nhai.

- Chỗ mẹ làm việc. Nó đến đúng vào lúc nghỉ trưa. Mẹ với nó chuyện trò với nhau suốt nửa tiếng...

- Thế ạ?

- Chứ sao, mẹ kể cho nó nghe...

- Thế cô ấy cần gì hả mẹ?

- Mẹ không hiểu vì sao con lại cáu kỉnh, Sergei?

- Con không cáu kỉnh, mà con hỏi mẹ là cô ấy cần gì ở mẹ? - anh bực mình nhắc lại.

- À, nó chỉ rẽ đến thăm thôi... Nó hỏi chuyện con, hỏi công việc của con tiến hành đến đâu rồi. Nó rất bận, nó được cử đi đâu đó... Và mang đến cho mẹ cuộn len xanh mà nó đã hứa.

- Len gì?

- Ồ, đến bực mình! Con có nhớ một lần khi có mặt nó, mẹ nói rằng mẹ muốn đan cho con một chiếc áo len có cổ, nhưng lại không biết mua len màu ở đâu. Đan bằng len trắng thì rất dễ bị bẩn. Valia có hứa là sẽ mua cho mẹ. Con nhớ rồi chứ? Và thế là hôm nay nó mang đến... Sergei, ăn thì phải ăn cả bánh mì, không có bánh mì thì làm sao gọi là bữa ăn được.

Anh cau có nhìn mẹ, nhưng lại chẳng nhìn thấy bà, mà chỉ mãi đắm chiêu với những suy nghĩ của mình. Rồi anh quăng chiếc đĩa kêu loảng xoảng.

- Con không cần áo len áo liếc gì cái Và cũng đừng có lấy len của cô ấy làm gì? Con không muốn thế, mẹ hiểu không? Con không muốn... Cuối cũng không hiểu sao mẹ lại cứ xen vào những công việc không phải của mẹ thế?

- Sergei, hôm nay con thật là đáng sợ, - bà Irina Vichtorovna bối rối nói - Dù con đang ốm, con cũng phải biết...

- Con không ốm, mà điều đó làm con mất bình tĩnh... cái kiểu đạo đức giả ấy! Cứ làm như ở Moskva không kiếm đâu ra len nữa, ngoài chỗ cô Valia?

- Nếu con muốn...

- Con muốn mẹ trả lại len đó cho cô ta! Thế thôi!

- Thật buồn cười, mẹ sẽ đến chỗ nó ngay bây giờ đây. Không kịp ăn...

- Con chỉ bảo là - hãy trả lại! Cô ấy đến thăm mẹ... cũng tốt bụng đấy...

- Không phải chỉ tốt bụng, mà là một cô gái rất đáng yêu và có nhã ý, còn con thì trở thành một kẻ hay cắn nhai không thể chịu được! điều đó ở lứa tuổi con thật là dễ ghét, - bà Irina Vichtorovna giận dữ nói. - Và nói chung, nếu con không thích len...

- Nói chung không phải con không thích len, - Sergei mỉm cười. - Con chỉ không thích khi người ta làm trái ý con. Mẹ hãy nhớ điều đó cho con.

Bỗng thấy thú vị với câu chơi chữ đó của mình, anh vợ lấy đĩa và lại bắt đầu ăn. Bà Irina Vichtorovna cũng bắt đầu ăn, nhưng bà đang lộn tiết đến nỗi ăn chẳng biết ngon là gì. Bà đẩy đĩa về một bên và đứng dậy.

- Còn con, từ nay làm ơn đừng có xin xỏ gì mẹ nữa! Và con hãy tự đan lấy áo len ở chỗ nào mà con muốn!

Sergei không trả lời và tiếp tục ăn một cách ngon lành những miếng thịt băm viên phết đầy mù tạt. Khi anh ăn xong món thứ hai thì Xasa về. Người chú đỏ dậy lên sau buổi chơi trượt băng, toàn thân hồng hào và cặp mắt đen của chú sáng ươn lên vui thích. Từ người chú toả ra sự tươi mát và không gian lạnh giá của đường phố.

- Báo cáo, con đã về! - chú vui vẻ kêu lên, quăng đôi giày trượt băng bên cạnh cửa ra vào. - Ồ, mẹ ạ, thế là con đã trượt được rồi! Không phải đỡ nữa! Con và Lép-ca chạy thi với nhau... Ở đó thú lắm - có nhạc, có đèn chùm, người thì đông vô kể! Con đói bụng qua rồi!

- Con hãy xếp gọn giày trượt băng vào! - bà Irina Vichtorovna vừa nói, vừa bày bộ đồ ăn thứ ba lên bàn. - Vứt bừa bãi là một thói quen xấu! Đã bảo con bao nhiêu lần rồi, mà cứ như nước đổ lá khoai ấy!

Xasa ngạc nhiên hết nhìn mẹ lại nhìn anh:

- Mẹ với anh... làm sao thế?

- Làm sao... làm sao cái gì? Đừng có hỏi những câu ngu ngốc. Rửa tay đi, rồi vào nhanh mà ăn!

Bà Irina Vichtorovna bước xuống bếp.

- Anh Sergei! - Xasa vừa nói, vừa bước lại gần anh. - Mẹ với anh có chuyện gì...

- Không có chuyện gì cả! - Sergei bực mình đáp. - Còn bé lắm đấy! Đi rửa tay đi, rồi học bài

và im mồm đi!

- Anh... sao anh câu kinh thế! - Xasa phân vân dừng lời, rồi nói một cách dứt khoát: - Thôi được rồi! Thế thì em sẽ không nói cho anh biết em đã gặp ai ở sân băng!

- Tùy mày! Cũng chịu được thôi!

Sergei bước đến gần tủ sách và rút lấy một tập Gexety nằm xuống đi-văng. Một lúc lâu cả hai anh em đều lặng im ngồi trong phòng.

Sau đó Xasa hỏi bằng giọng khó chịu:

- Anh uống trà chứ? Với bánh bích-qui.

- Em muốn nói là với bánh bít-cốt à? - Sergei cười - Không, anh không muốn kiểu đó.

Anh vui lên sau khi nhớ đến Liuxia và nhớ đến món học bổng đặc biệt, rồi anh duỗi dài trên đi-văng một cách khoan khoái.

Ăn xong và thấy dễ chịu hơn, Xasa không kiên tâm được nữa:

- Thôi được, đành thế vậy, em sẽ nói, em đã gặp ai: anh Vadim và cái chị đã đến thăm anh ấy mà... chị Lena, đúng không?

Sergei nhồm dậy, vẻ quan tâm:

- Chị Lena à? Họ... cùng đi với nhau hay thế nào?

- Chứ sao, cùng trượt với nhau! Còn chị Lena thì mặc chiếc áo xăng-day có đan hình những con hươu như ở trong phim ấy, anh biết không...

Sergei lúng búng câu gì đó, rồi lại cúi xuống quyển sách. Lật được hai trang anh lại hỏi:

- Anh chị ấy có hỏi gì anh không? Vadim cũng không hỏi gì à?

- Không, anh ấy chỉ vẫy tay với em thôi!

Đọc chưa được mười dòng, Sergei quăng sách xuống, quay mặt vào tường và cứ nằm Thế hồi lâu, mắt chăm chú nhìn lớp giấy dán ở tường. Sau đó anh đứng dậy khỏi đi-văng và đi vào phòng mình ngủ.

Vadim lúc này đang đi qua cầu Krymsky. Anh vừa tiến Lena đến ga xe điện ngầm và đi bộ quay về nhà.

Trên cầu vẫn lộng gió như mọi hôm. Bụi tuyết làm cho phần dưới của những hàng cột thép sáng lên, còn phần trên thì lại không nhìn thấy gì. Chúng mất hút trong màn đêm của bầu trời không phải màu đen mà là màu chì sáng đục bởi ánh đèn Moskva, và hình như có một lớp hơi nước bao phủ.

Moskva lúc nửa đêm trải dài vô tận trước mắt Vadim bây giờ là thành phố của những ánh đèn. Ban ngày nơi đây là người và bây giờ thì là đèn. Tất cả xung quanh đều là những dây đèn. Phía chân trời ánh đèn sáng lên thành cụm, tràn đầy như một lớp sóng biển lấp lánh ánh lân tinh, và ở xa hơn - cũng là những ánh đèn, nhưng không thấy rõ nữa và ánh hồng sáng chói của chúng chỉ còn như một bức tường ánh sáng in trên bầu trời.

Công viên ở phía bên kia cầu, sum suê và yên tĩnh, vắng lặng. Sân trượt băng lớn bên bờ sông, khoảng một giờ trước đây còn là một cuộc sống sôi nổi, náo nhiệt, lúc này đã không một bóng người. Những chiếc loa phóng thanh chói tai không ngớt lặp lại bài ca về những ngọn đèn chùm “Sáng lên... sáng lên... Sáng lên...” - lúc này cũng im bật. Đứng từ đây không thể phân biệt được con đường nhỏ trồng cây tối om, nơi họ đã đến nghỉ ngơi.

... Chiếc ghế dài đặt ở chỗ rẽ bên cạnh con đường lớn trồng cây hai bên. Băng bên cạnh đường đã đông cứng và lỗ chỗ vết giày trượt băng, còn ở giữa đường là một chiếc cốc tiêu bằng ván có kẻ sọc, giống như những chiếc pháo hiệu trên sông chỉ những quăng nông có viết hàng chữ “Băng bị nứt”. Cái nóng bức làm Vadim nghẹt thở - anh cởi khăn quàng ra và hất chiếc mũ từ phía trán ướt đầm ra sau gáy.

- Em bị chóng mặt, ôi... Đầu óc quay cuồng, em bị say rồi! - Lena cười khe khẽ, ngửa người ra lưng ghế dài. - Vadim, anh hãy đặt tay xuống dưới đầu em, không có ghế cứng quá!

Anh ngồi nhích lại gần cô, duỗi tay dọc theo lưng ghế, và cô gối đầu lên tay anh. Khuôn mặt đỏ lựng của cô như tối thẫm lại, chỉ có cặp môi là sáng lên ươn ướt. Dọc con đường lớn, người qua lại không ngớt, các em nhỏ trượt sát bên cạnh và ngay trước ghế của họ, các em rẽ những vòng “cua” hẹp, tiếng giày trượt kêu ken két. Đồng chí cảnh sát trực nhật trượt đều đều trên đôi giày trượt băng. Như những chiến sĩ cảnh sát trên băng khác, anh trượt rất thẳng, vững vàng, hai tay dang ra và lạnh lùng nhìn khắp các phía. Anh choãi một chân ra. Một bác người đầy đà, đeo kính, ăn vận như một vận động viên thật sự, nhưng rõ ràng là lần đầu tiên trong đời bác ta đến sân băng, đang chậm chạp theo sau đồng chí cảnh sát. Thỉnh thoảng bác ta lại cúi gập lưng lại như vội chào ai đó. Bỗng nhiên bác dừng lại, toàn thân bắt đầu rung rung một cách đáng sợ, bác làm động tác gọi là “đóng móng”, rồi vẩy tay và lạng lẹ làm động tác lộn nhào.

Lena cười khanh khách nhìn bác ta, và ưỡn thẳng người lên đứng vào lúc Vadim định ôm lấy cô.

- Anh có nhớ cuộc tranh luận của chúng mình không? về hạnh phúc ấy? - bỗng Lena hỏi. - Chính anh chẳng nói gì cả...

Lúc này anh không muốn nói về điều đó và nói chung là không muốn nói gì cả. Anh muốn ôm chặt lấy cô. Không có lời nào thích hợp với việc này và chỉ làm trở ngại thêm. Lena nhích gần về phía anh và cúi đầu tư lự nói:

- Hạnh phúc à? Đó là... anh biết là gì không? - Và im lặng, cô đọc bằng giọng thì thầm diễn cảm đầy nhạc điệu.

Có những phút khi cơn đông bất hạnh.

Chẳng mảy may xáo động nổi lòng ta.

Trên vai ta nhẹ nhàng tay ai đó.

Đáy mắt ta soi rõ bóng... bạn ta...

Và đây kia cuộc đời in một thoáng...

Lena lim dim mắt và kết thúc bằng một hơi dài nghe vang hơn:

... mất hút.

Như rơi vào vực không đáy tối om.

Và trên vực đang dần dần xuất hiện.

Vầng cầu vồng bảy sắc với lặng im.

- Đúng, đúng, đó là hạnh phúc... - Vadim lấp bấp, ôm lấy cô, hôn lên cặp mắt nhắm lại của cô, lên má cô, lên đôi môi lạnh mà cháy bỏng của cô. Các em nhỏ lại trượt đến gần họ và lần lượt lượn quanh chiếc ghế.

- Nghỉ ở đây không được. Chúng mình đến chỗ nhà hóng mát kia đi, ở đó yên tĩnh hem, - Lena vừa nói vừa đứng dậy và cất tiếng hát nho nhỏ - “Sáng lên, sáng lên, sáng lên...” - Nhà này tuyệt thật!

Vadim đứng dậy một cách sảng khoái và nói:

- Chúng mình đi nào! Có điều ở đó chẳng có gì mà ngồi cả!

- Thế chúng mình mang chiếc ghế này đến đây vậy nhé! đồng ý chứ?

- Chờ một chút, - anh gạt tay Lena ra và lắc lắc chiếc ghế. - Một mình anh mang cũng được!

Hai tay nắm lấy chiếc ghế, Vadim nhắc bổng nó lên đầu. Bụi tuyết khô rơi lả tả xuống người anh. Trật nghiêng đôi giày trượt băng ra, anh chậm rãi bước đến bên nhà hóng mát.

Lena cứ quay xung quanh anh, sợ hãi nhắc đi nhắc lại:

- Ôi, anh Vadim! Anh ngã mất! Ôi, cẩn thận nhé!. Có phải đỡ hộ anh không?

- Anh mang được...

- Vút xuống anh... Vút xuống đi! - Lena kêu lên. - ô, em tin rằng anh khỏe rồi, tin rồi! Ồ, anh đúng là lực sĩ Poddubnyi, Novak. Hercun!

Hai tay anh run lên và chùng lại, còn giày trượt thình thoảng lại trật ra làm sái cả hai bàn chân. Cuối cùng anh cũng khập khiễng đến được chỗ nhà hóng mát và quăng chiếc ghế đánh “rầm” xuống sàn gỗ lạnh buốt. Lena chạy lên theo anh, giày trượt băng nện thình thịch xuống sàn gỗ. Trong nhà tối mù mù và bỗng nhiên Vadim nhìn thấy trên mặt nền tàn lửa của một đầu màu thuốc lá bị vút xuống. Và phía trên đó, bên cạnh chiếc cột có hai bóng người đứng gần sát vào nhau.

- Anh Vadim, quay lại đi! - Lena thì thầm và chạy theo bậc thềm xuống mặt băng.

Vadim bối rối chạy xuống theo cô, Lena đã chạy vun vút theo đường cây và cười khảnh khách không kìm lại được, Trong nhà hóng mát có giọng trầm trầm của ai đó nói một cách vui vẻ:

- Xin cảm ơn ông anh!

Và rồi lại là sân trượt băng lớn, là ánh đèn mờ mờ trên mặt băng, là tiếng nhạc. Và bàn tay Lena trong chiếc tất ấm, thon, nhẹ, bỗng trở nên rắn chắc ở những chỗ “cua”.

Buổi tối đó họ chẳng nói gì với nhau nữa. Anh hình dung rằng, sẽ còn có nhiều, rất nhiều buổi tối như vậy nữa trong đời anh. Có cả những chùm đèn như thế này bồng bềnh trên bầu trời, cả tiếng hát trên mặt băng, cả tiếng nhạc, cả cô gái mạnh dạn, có bàn tay thon thon, dễ bảo ở bên cạnh anh... Tất cả những thứ đó còn có nhiều, nhiều lần nữa trong đời anh. Anh vui sướng tin vào điều đó.

... Khi Vadim đi qua lối cổng công viên màu trắng có những tấm biển quảng cáo được chiếu sáng trưng, bỗng nhiên có hai cô gái chạy về phía anh.

- Vadim! Belov! - họ kêu lên từ xa: - Đứng lại đã!

Đó là Marina Gravet, cô gái mắt đen mập mập, sinh viên lớp anh, còn cô kia - Xima Murtarova, cô gái xinh đẹp có khuôn mặt Di-gan - là sinh viên khoa sử. Cả hai cùng mặc quần dài thể thao và xách giày trượt băng.

- Không làm sao nói cho anh ta chuẩn bị kiểm tra môn tiếng Anh được! - Marina vui vẻ nói như hát, rồi cười vang:

- Thế chúng mình sắp cổ kiểm tra à?

- Vào thứ hai. Cô Olga Markovna vừa mới đe dọa hôm kia. Sẽ có chuyện đáng sợ - có một

không hai!

Bây giờ anh ấy không hiểu điều đó đâu, - Xima thì thầm. - đối với anh ta thì chỉ có trước mắt thôi!

- Ồ, đúng thế! - Marina hiểu ý gật đầu.

Vadim làm ra vẻ không nhận thấy gì cả.

Anh cùng với các bạn gái đi đến tận ga xe điện ngầm Kaluskaya. Suốt dọc đường Vadim vui đùa với họ, kể những chuyện cười, và chính anh cũng cười ầm lên vì những câu chuyện vô nghĩa. Anh thấy vui vẻ và dễ chịu hơn bao giờ hết.

- Chúng em biết vì sao hôm nay anh lại dễ tính như vậy rồi, - bỗng Marina nói và mỉm cười vẻ thách đố. - Đúng không, Xima?

- Đúng thế, chúng em biết cả rồi! - Xima đáp lại bằng giọng trầm.

Vadim cười mỉm:

- Các cô là những nhà tiên tri, gì mà chả biết!

Họ ra đến quảng trường và đứng chờ cho cả đoàn xe đi qua.

- Nhìn anh chị, em có cảm tưởng là, - Marina vẫn nói giỡn, - hình như anh chị đang tham dự buổi thảo luận chuyên đề lần cuối cùng về môn kinh tế - chính trị học.

- Ồ, cô bạn này! - Vadim nói. - Chúng mình tỏ tình với nhau và đọc thơ...

Marina khanh khách cười vang.

- Ồ... hô! Chỉ có điều là, anh Belov ạ, tỏ tình trên sân băng thường là trơn tuồn tuột.

- Và cô nói thêm một cách nghiêm túc: - Còn nói chung thì anh đều đạt kết quả cả!

Chương 8

Andrei Syryk sống cả mùa hè và mùa đông ở gần Moskva, trong một nhà nghỉ vùng Borskoye. Mùa hè ở đây rất đông người và vui vẻ. Đông đảo thanh niên và những người thích nghỉ ở thôn quê đổ về đây, ngoài sông có nhiều bãi tắm và nhiều bến cho thuê thuyền, từ sáng đến tối lúc nào ngoài bãi bóng chuyền cũng vang lên tiếng đập bóng, - cuộc sống thật là hấp dẫn và dễ chịu, hết như trong phim vậy.

Nhưng rồi nó biến đi rất nhanh, cái cuộc sống mùa hè không lặp lại đó, mang theo cả hương vị đồng nội, cả tiếng nhạc nhè nhẹ mỗi buổi chiều, cả tiếng cót két của những cọc chèo trên các chiếc thuyền, cả cái mềm mại ẩm ướt của lớp cát dưới những bàn chân không giày dép, - cuộc sống đó vút qua như sao băng tháng Tám và biến mất. Cả trong thành phố sôi nổi làm việc và nhiều mưa, cả trong sự bận rộn hàng ngày của nó cũng không còn lưu lại dấu ấn gì của cuộc sống đó nữa.

Rồi sau đó là mùa thu bắt đầu, các nhà nghỉ vắng lặng, ngoài đồng và trong rừng hầu như không còn gặp người nữa, và những người còn gặp được thường là một số ít những người trồng rau đang vội vã ra bến xe buýt, trên vai là những túi đựng khoai tây. Và tắm mạng nhện chưa ai động đến đang đung đưa trên không, con đường rừng ngập đầy lá rụng - không ai thu dọn nó trước lúc tuyết rơi, và xa xa phía ngoài sông đang vọng lại tiếng phành phạch đơn điệu của chuyển ca-nô cuối cùng chở người hành khách ngẫu nhiên nào đó đang phải trốn xuống phòng khách ở khoang dưới cho đỡ lạnh.

Và suốt trong nhiều tháng vùng Borskoye im lìm dưới tuyết phủ. Những buổi sáng lạnh trời xanh ngắt, những buổi hoàng hôn xanh ngắt, còn đêm đêm - là tiếng chó sủa bên kia sông, tiếng tuyết xào xạc và xa xa phía chân trời là những ánh đèn của vùng ven Moskva run rẩy nhấp nháy một cách kêu gọi...

Andrei có một quãng thời gian ngắn sống ở vùng Borskoye. Sáng sớm anh đến trường, sau giờ học anh ăn trưa ở nhà ăn của trường và đến học ở thư viện. Chiều tối anh mới trở về Borskoye, và thỉnh thoảng anh cũng không về đó nữa - anh ở lại ngủ đêm ở chỗ các bạn trong ký túc xá sinh viên.

Bố của Andrei là đốc công ở một nhà máy chế tạo máy cái. Trong thời gian chiến tranh cả Andrei cũng làm việc ở nhà máy - không phải là nhà máy của bố anh, nhưng cũng là một nhà máy lớn. Vì bị cận thị anh không được nhận vào trường quân sự, và năm một nghìn chín trăm bốn hai chàng trai mười bảy tuổi đó đã vào làm việc ở nhà máy. Hai tháng đầu anh làm việc ở phân xưởng kéo đường ống - bằng máy kéo ống "profin". Sau đó anh được chuyển sang làm

việc ở lò đúc, rồi từ đó vào nhóm thợ nguội. Hai năm liền anh làm việc ở bên bàn thợ nguội, đến năm thứ ba anh chuyển sang làm nhân viên điều độ ở phân xưởng dụng cụ. Anh có nhiều bè bạn ở nhà máy và khi được cử đi học, anh cảm thấy nhất định anh sẽ duy trì tình bạn đó, không có lý do gì mà cắt đứt với các bạn đã cùng anh sống qua những năm gian khổ của chiến tranh.

- Tất cả các câu hứa hẹn, bọn mình biết hết! - Pavel Kuznetsov, anh thợ nguội của phân xưởng dụng cụ nói lúc chia tay. - Nhưng rồi thì coi như vĩnh biệt! Không bao giờ về nữa!

Andrei bực mình: quên bè bạn - ngay cái ý nghĩ đó cũng khiến anh thấy là nhảm nhí và đáng lên án. Thật ngu ngốc! Và thời gian đầu thật sự mỗi tuần một lần anh rẽ về thăm nhà máy, thăm Ban chấp hành Đoàn thanh niên, thăm câu lạc bộ và khu nhà tập thể. Còn về sau thì việc thăm viếng đó cũng thưa dần và một năm sau thì hoàn toàn chấm dứt. Cuộc sống mới, những hứng thú mới đã làm anh quay cuồng và cuốn anh theo hướng khác, và điều chủ yếu - đó là thời gian căng thẳng ở Moskva mà anh luôn luôn thấy thiếu.

Giờ đây có đôi khi ở ngoài phố, trên xe điện hoặc trên thang máy lên xuống xe điện ngầm. Andrei lại gặp một người nào đó, trước cùng làm ở nhà máy. Và rồi thì nào là sắp đến giờ làm việc, nào là nói chuyện chỗ đông người, chỗ mọi người qua lại e không tiện, họ bắt tay nhau và mỉm cười:

- Cậu khỏe lên đấy! Tình hình thế nào?
- Bình thường thôi! Công việc ở nhà máy ra sao?
- Bọn mình làm việc và nộp phôi... Xerilogia đi học rồi, bây giờ bọn mình có giám đốc mới.
- Ồ, thế là Nexterov đi học rồi đấy!
- Cậu ấy đi lâu rồi! Giá cậu đến thăm được nhỉ. Andrei, được không?
- Được, được, sắp tới nhất định mình sẽ đến!

Và anh lại cảm thấy rằng sắp tới nhất định anh sẽ đến, anh thành thật tin rằng, anh sẽ đến. Anh thấy vừa vui vừa buồn trước những cuộc gặp gỡ đó...

Mới đây, trong một trận đấu khúc côn cầu. Andrei đã gặp Pavel Kuznetsov. Anh trông thấy Pavel lúc rời sân vận động và nhận ra anh ta qua đôi vai rộng và chiếc mũ da quen thuộc mà anh ta thường đội gần như quanh năm. Sau những lời thốt lên vô mục đích đầu tiên, sau những cú đâm lưng nhau vui vẻ và những cái ôm ghì siết, đôi bạn say sưa trò chuyện và cùng đi bách bộ hồi lâu. Thì ra là Pavel đã đi khỏi phân xưởng và hiện nay là bí thư chuyên trách của Đoàn thanh niên nhà máy.

- Sắp tới bọn mình sẽ tổ chức đại hội bầu lại ban chấp hành Đoàn, - anh ta tự hào nói.

- Chúng mình không gặp nhau bao lâu rồi nhỉ? Đúng, hai năm rồi... - Andrei thở dài - Đôi khi mình phát ghen với những nhân vật của Turgenev - họ chỉ có biết đến thăm nhau và uống trà với nhau thôi. Thế mới là sống chứ!

Hai người vui vẻ nhìn nhau cười vang. Kuznetsov nắm tay Andrei:

- Mình có chuyện muốn nói với cậu. Andrei ạ.

- Gì thế?

- Cậu còn nhớ ở câu lạc bộ của chúng mình có nhiều nhóm phải không? Nhóm nhạc, nhóm kịch, nhóm cờ tướng, nhóm hội họa - đó là hồi cậu còn ở đấy. Sau đó chúng mình còn tổ chức các nhóm cắt may cho các bạn gái, nhóm mô-tô và bây giờ chúng mình đang nghĩ đến việc tổ chức nhóm văn học. Quần chúng chỗ mình rất say mê nhóm này, số bạn đọc ở thư viện đông vô kể. Và chúng mình thậm chí còn có cả những cây bút nữa.

- Những nhà văn?

- Ô, không phải là những nhà văn, cậu hiểu rồi, mà nói chung là có những người cầm bút. Cậu có nhớ anh chàng Valekh Batukin không, học trò của Kyzmin ấy? Ông Kyzmin thợ cả ở phân xưởng cơ khí số 6 ấy mà? Có râu... còn cậu học trò Valekh là cái cậu mặt rỗ ấy mà. Bây giờ cậu ấy đã là thợ bào bậc năm rồi đấy! Cậu ấy viết những bài thơ - mình phải nói với cậu là cậu sẽ phải ngạc nhiên! Những bài đó có in ở báo của bọn mình. Mọi người đều nói rằng đó là một tài năng thực sự. Hôm nay vừa đúng lại có bài thơ trào phúng của cậu ta nói về nhà ăn đấy! về chuyện xếp hàng dài thì cậu ấy nói đúng quá đấy! Và chỗ bọn mình còn nhiều người viết nữa. Có lực lượng đấy!

- Điều đó thú vị đấy, - Andrei nói.

- Đúng, đúng! Mình phải nói với cậu là điều đó rất thú vị. Vì vậy mà bọn mình mới muốn thành lập một nhóm văn học. Nếu không thì các bạn ở đó là những người có năng lực mà học vấn thì lại không có đủ. Quận đoàn có khuyên bọn mình đến gặp khoa văn học ở trường đại học nào đó. Mình thì nghĩ thế này: chẳng lẽ các cậu lại không cử giúp người nào đó đến được hay sao? Cử ở những lớp trên để họ không bị ảnh hưởng đến học tập. Hay cứ một bạn gái cũng được! Một tuần hoặc hai tuần một lần vào buổi chiều. Mình sẽ thu xếp với công đoàn nhà máy. Còn chính cậu... chẳng lẽ cũng bận quá ư?

- Mình đang nghĩ xem, - Andrei nói. - Mai mình sẽ gọi điện báo cho cậu, được chứ?

Trong mọi việc Andrei đều thích hỏi ý kiến bố, điều đó đã thành thói quen từ hồi còn nhỏ,

tức là từ lâu lắm rồi, khi mẹ anh qua đời. Bố Andrei là đốc công của nhóm công nhân lắp máy, ông thường được cử đi những chuyến công tác dài ngày đến các nhà máy ở Leningrad, Rostov, Kolomna. Trong cuộc sống lao động và khó khăn đó Andrei đã lớn rất nhanh và trở thành người trợ thủ và người bạn của bố. Ông Stepan Afanaxevich là một con người vui tính và khác thường. Chiều chiều khi đi làm về và ngồi vào bàn ăn, ông luôn luôn hỏi:

- Thế nào, lớp thanh niên đã làm được những gì cho thời đại rồi?

Andrei và Olia, cô em gái của anh, phải kể cho ông nghe về việc học tập của mình với đầy đủ mọi chi tiết. Sau đó ông Stepan Afanaxevich cho biết những tin mới nhất của nhà máy, ông thường hay tả lại qua nét mặt, khi thì là đồng chí kỹ sư trưởng, khi thì là một chú bé học việc nào đó, khi thì là ông già bần tính làm nghề theo dõi định mức. Và bao giờ ông cũng kể một chuyện gì đó rất buồn cười.

Được biết đề nghị của Kuznetsov về nhóm văn học, ông Stepan Afanaxevich liền bảo ngay:

- Đi đi, đi đi, còn phải suy nghĩ gì nữa! Từ lâu bố đã bảo con: chớ để mất mối liên hệ với nhà máy. Giai cấp công nhân kia mà! Có phải chuyện đùa đâu? Không nên xa rời giai cấp công nhân!

- Nghĩa là bố khuyên con như vậy?

- Không phải bố chỉ khuyên mà là bố ra lệnh, vì chính lợi ích của con! - Ông Stepan Afanaxevich nghiêm mặt lại và giơ ngón tay trở lên. Rồi bỗng nhiên ông cười tươi đến nỗi để lộ hàm răng chắc, trẻ, sáng bóng trong chòm râu đen như than và nói một cách mơ mộng: - Rồi con sẽ tốt nghiệp trường đại học của mình, sẽ vượt lên toàn bộ sự thông minh sách vở này và sẽ trở thành... ai nhỉ? Thành nhà giáo dục hoặc thành cái nhà ông nghiên cứu... “ăn học” này?

Andrei mỉm cười:

- Con đã nói bao nhiêu lần là con sẽ trở thành nhà giáo dục, nhà giáo dục! Bố cứ yên tâm!

- Thôi được! Rồi người ta sẽ điều con đi đến một nơi nào đó, cách xa khoảng nghìn dặm, nơi chỉ có thảo nguyên bao la, ví dụ thế, hoặc rừng tai-ga khó vượt qua được, nơi chỉ có những người đánh cá, những thợ săn, những công nhân - và xung quanh không có được một nhà nghiên cứu “ăn học”. Được chứ? Và rồi con sẽ dạy các em nhỏ học các môn khoa học, còn các em sẽ dạy cho con những việc bình thường hàng ngày và tính giản dị, cũng như hồi xưa có một anh sinh viên bị đi đày đã dạy cho bố học môn lịch sử, còn bố thì dạy anh ấy cách bắt chim sáo và khoét lỗ tiêu...

- Bố ơi, trà của bố nguội rồi, - Olia đẩy tách trà về phía bố nói.

- Ô, à... chờ tí! Còn đến khi về già thì bố cũng sẽ lần đến với con. Chúng ta sẽ sống với nhau. Con sống với bọn học trò của con, còn bố, con thấy đấy, bố sẽ sống với lũ nhóc của con. Chúng mình sẽ nuôi ong. Ôi!. - Ông thở dài và cười vang, đầu lắc lắc. - Thế nào, lớp thanh niên, ông bố của các bạn thích nói nhảm nhí qua, phải không? Thích chứ! Và chính bố cũng biết rằng, không có gì có thể bắt bố xa rời phân xưởng được, nhưng bố vẫn nói bốc thế đấy. Không có gì cả! Đó là tai hoạ... Và rồi bố con ta sẽ như thế nào nhỉ?

- Bờ đừng lo lắng qua sớm như vậy!- Andrei nói, trán nhăn lại.

Anh không thích nói những chuyện đó. Ở ông bố càng ngày càng thấy xuất hiện những ý nghĩ về chuyện chia ly với con cái. Một mặt - ông tin chắc rằng họ sẽ phải đi xa thủ đô, và đến chính cái nơi còn rất ít các chuyên gia, nơi đang cần đến họ nhất, mặt khác - ông biết rằng, ông không thể đi theo con cái được. Công việc ở nhà máy là cuộc đời của ông. Đi khỏi nhà máy có nghĩa là tắt thở luôn.

Và giờ đây ông lại đang nghĩ về điều đó, bỗng nhiên ông im lặng và như một cái máy ông ngoáy chiếc thìa trong tách trà.

- Bố ơi, bố hứa là sẽ sửa cho con chiếc cối xay thịt, bố không quên chứ? - Olia nói. Nó bị tung mất một chiếc vít.

- Ô, vít tung ra à? - Stepan Afanaxeovich nói đùa, nhanh nhẹn ngoáy chiếc thìa vẻ tươi tỉnh. - Không sao, chúng ta sẽ đưa vào kỷ luật ngay bây giờ, nếu nó dám tung ra...

Đêm hôm đó, trên chiếc đi-văng ngắn có đệm lò xo kế bên cửa sổ. Andrei trần trọc mãi không thể chợp mắt được. Anh nghĩ mãi về cái nhóm văn học sắp tới của mình, về những con người mà anh sẽ phải làm quen, và có thể, là sẽ gặp nhau lại. Liệu anh có biết cách làm cho họ thích thú được không? Nói chuyện với họ có dễ dàng và hấp dẫn không? Và liệu anh có được chút năng lực sư phạm nào không? Giá mà anh không có cái tính nhút nhát đáng nguyên rủa nhì... Đó là nỗi đau khổ đè nặng lên toàn bộ cuộc đời anh. Hồi học phổ thông anh bị coi là một học sinh uể oải, ít hoạt động, bởi vì không bao giờ anh tự mình xin thầy giáo trả lời, không bao giờ anh đứng tại chỗ mà phát biểu, còn trong những kỳ thi vấn đáp, vì quá hồi hộp anh thường bị lẫn lộn.

Trường phòng phân phối của nhà máy, ông già Sa-torov thường nói với anh: "Syryk, sao thật sự lúc nào cháu cũng nường nhẹ như vậy? Cháu cần phải xông xáo và hò hét lên chứ! Tay nào cãi lại cháu - cháu cứ "cạo" hoặc "trần" cho cẩn thận, nếu cháu còn là một tay điều độ viên thật sự". Trước mặt các cô gái, nhất là những cô chưa quen. Andrei rất lúng túng và trước những đám đông anh chỉ im lặng và đứng lánh ra một bên. Các cô gái coi anh là một con mọt

sách hay cau có và có thái độ giận dữ xem thường anh. Một số khác, biết anh một cách gần gũi hơn, thì lại kính trọng anh, nhưng số người này không nhiều.

Chính anh là một người vừa sắc sảo, vừa hát hay và cũng thích vui đùa. Nhưng tính nhút nhát, hay nói như kiểu bố nói, “tính hoang dã” thường ngăn trở anh bộc lộ đúng bản chất của mình.

Andrei không sợ phải làm việc, không sợ phải xông vào những vấn đề khó khăn - anh nắm vững công việc của mình lắm. Nhưng liệu các bạn sẽ đón tiếp anh ra sao? bởi vì có nhiều người trước đây anh đã biết, đã cùng làm việc ở một phân xưởng và anh cũng như họ, đã từng mặc bộ quần áo bảo hộ lao động lấm lem dầu mỡ, bị thủng lỗ chỗ vì những phôi tiện nóng tóe lửa. Có thể đối xử xuề xòa với họ được không? “À, chào các bạn thợ tiện! tình hình công việc thế nào?” - Không, không nên như thế, mà phải có thái độ nghiêm túc, oai vệ, nếu không buổi học sẽ biến thành buổi nói chuyện phiếm vô tích sự. Phải đường bệ như một diễn giả? “Thưa các đồng chí, tôi đang hình dung ra những hoạt động của chúng ta...”.

Quý quá! Mọi người sẽ bỏ nhóm ngay. Vì nhóm phải hoạt động sau giờ làm việc - chính anh đã biết điều đó nghĩa là thế nào, bản thân anh đã từng làm việc...

Andrei trở mình luôn làm cho những chiếc lò xo kêu cọt két. Anh vã mồ hôi ra vì những ý nghĩ giày vò, không có kết quả đó. Hay chỉ vì trong phòng nóng quá? Trong nhà mọi người đã ngủ cả rồi - bố và Olia đi ngủ sớm vì họ phải dậy sớm, xung quanh tối om và yên tĩnh, từ lò sưởi toả ra hơi nóng khiến anh không ngủ được.

Andrei đứng dậy, đi chân đất đến bên cửa sổ sáng ánh trăng màu tím bạc. Anh cứ thế đứng đó cho đến lúc thấy thấm lạnh. Và khi anh chui lại vào trong chăn ấm, thì anh không còn suy nghĩ điều gì nữa. Bỗng nhiên anh chỉ còn thấy nhà máy và phân xưởng của mình, nơi mà từ rất lâu anh đã bắt đầu... Bên cạnh lò rèn là một chiếc búa hơi đồ sộ, nện ầm ầm suốt ngày suốt đêm. Trong lò là những thỏi thép màu da cam, người ta rèn phác chúng ra để cho thợ nguội hoàn chỉnh tiếp. Muốn châm thuốc hút chỉ cần lấy kim cặp thỏi thép rút ra, thỏi thép sáng rực, khiến mặt nóng hừng hực. Bác thợ cả chửi ầm lên một cách dữ tợn. Nhưng bản thân bác cũng thường châm thuốc kiểu ấy, bác cũng chẳng bao giờ có diêm cả. Họ của bác là Xmezdov - bác là một người nhỏ bé, có khuôn mặt màu xám, đầy nếp nhăn của con quỷ lùn.

Bác quát mắng mọi người, bác không đi, mà là chạy và tự mình làm lấy mọi việc. Và bác không bao giờ ăn, ngủ và thậm chí là ngồi trên ghế cả. Mọi người vừa sợ vừa kính trọng bác. Nhìn bác, mọi người đều muốn làm việc tốt hơn. Người ta gọi bác là “Ôn dịch”.

Còn phân xưởng bên cạnh thì có Galia, một cô gái đầy đà, mắt xanh, có bộ mặt dịu dàng,

tươi tắn.

Cô thường mặc áo bông và đi ủng. Andrei chỉ chào hỏi và nhìn cô, khi nào cô đi qua phân xưởng. Cứ như vậy một thời gian dài. Một lần anh đi dọc hành lang tối om bên cạnh kho dụng cụ, hoàn toàn không một bóng người - đang là ca đêm mà. Có một người nào đó từ trong cửa chạy về phía anh.

- Ai đấy? - một giọng lo lắng vang lên. Anh nhận ra là giọng Galia. Cô chạy lại gần anh. - Ai đấy?

- Tôi đây, - Andrei nói.

- Chiến thắng ở Leningrad rồi! Vòng vây đã bị phá vỡ! chiến thắng rồi! - cô kêu to như tắc thở vì chạy vội và bỗng nhiên đôi cánh tay mềm mại của cô ôm chầm lấy cổ anh và đôi môi cô miết chặt vào má anh rất nhanh và nồng nhiệt.

- Do đâu mà cô biết tin này thế. Galia?

Nhưng cô đã bỏ chạy đi rồi. Còn anh ngay lúc đó không hiểu rằng đó là lần đầu tiên trong đời, một người con gái đã ôm hôn anh.

Sau đó anh cùng với cô đọc tờ báo có đăng tin của Cục thông tin Liên Xô và anh đã dùng bản đồ giải thích cho Galia rõ diễn biến của chiến sự. Sau đó Galia đã xin vào làm việc ở một quân y viện và đã đi Leningrad. Cô vốn là người Leningrad.

Ban đêm cả nhà máy chìm trong bóng tối, không một cửa sổ nào có ánh sáng nếu bạn đến vào giờ giải lao, chỉ thỉnh thoảng mới thấy lập lờ những điều thuốc lá cuốn lấy. Và trong màn đêm đó là tiếng còi rúc trầm trầm, căng thẳng, kéo dài không dứt. Các toà nhà cũng phát ra tiếng ù ù không dứt, chỉ có những tấm kính là rung lên từng hồi.

Còn bây giờ, có lẽ, đã sáng rồi...

Ở đó là những cửa sổ ra cửa sổ, thật là khổng lồ...

Tối hôm đó ở ký túc xá có tổ chức “ngày sinh nhật chung”. Những người được kỷ niệm là Raya Volkova. Marina Gravet và Aliosa Remescov. Những ngày kỷ niệm của họ chên nhau vài ngày, nhưng theo truyền thống cũ của ký túc xá, tất cả bọn họ đều tổ chức kỷ niệm vào một ngày - làm thế vừa vui vẻ vừa trọng thể hơn, vừa tiết kiệm hơn.

Buổi kỷ niệm diễn ra trong căn phòng lớn của các bạn gái do “một ủy ban kỷ niệm đặc biệt” trang hoàng dành riêng cho việc đó, Thẳng ngay trước cửa ra vào có treo một tấm biểu ngữ lớn: “Hãy trao cho các bạn được kỷ niệm những tặng phẩm có chất lượng cao” - và trên đó có vẽ bằng mực tầu những hình mẫu tặng phẩm bắt đầu từ chiếc xe hơi Moskvich và kết thúc

bằng chiếc bếp dầu dùng trong gia đình.

Trong phòng còn treo nhiều tấm biểu ngữ, nhiều bức biếm họa khác nhau, nhiều bài thơ vui được sáng tác vội vàng, còn ở giữa phòng là bàn tiệc đã bày biện, được ghép lại bằng ba chiếc bàn văn phòng và sáng lấp lánh bởi các loại bát đĩa khác nhau (kể cả những chiếc cốc nhựa để cạo râu) và một ít những món ăn nguội đơn điệu. Người nào bước vào cửa cũng bị hoa mắt bởi màu phẩm đỏ của món ăn nguội đó.

Trên tường phía trước bàn hiện ra một dòng chữ: “Lễ sinh nhật không phải là để xa hoa, mà là một sự cần thiết nghiêm túc!”.

Vadim đến muộn. Mọi người đã ngồi vào bàn, và một sự lộn xộn hồi hả, ồn ào vang lên khi người này không có cốc, người khác chưa có đĩa, người thứ ba chẳng có gì ngồi, và anh ta bèn ngồi ghép với ai đó vào một ghế và sau động tác bất cần đầu tiên cả hai cùng bay xuống sàn trong tiếng cười vui vẻ của mọi người.

- Màn thứ mười, có cả Vadim Belov. Nhạc đâu rồi! - anh chàng Lesik cao ngông vừa hét lên, vừa đứng bật dậy. Cậu ta đã ngã ngã say và không mặc áo vét, kravat thì lệch sang một bên.
- Có cả tặng phẩm! Hiện nay khách đến là có ý thức...

Vadim bị kẹp giữa hai bạn được kỷ niệm hôm nay. Marina Gravet, không ngừng ba hoa và cười cợt, lúc này bắt đầu chăm sóc tới anh - rót cho anh nửa cốc vodka, trút vào đĩa của anh cả núi đồ ăn: món vinegret, cà chua muối, xúc-xích và phó-mát trộn lẫn vào nhau. Cô mặc chiếc áo dài đẹp, uốn tóc kiểu rất nhã, má đỏ dầy, và cặp mắt huyền của cô ánh lên một cách hạnh phúc và kỳ quặc.

- Marina, thôi đi! Xin đủ món vinegret thôi! - Vadim phản đối.

- Không, không! Nửa đi! - Marina vừa cười khanh khách vừa kêu lên. - Anh ăn hết cả đi! Vinegret là món ăn bắt buộc! Không thì nó sẽ hỏng mất! Phải chia đều cho mọi người, cho tất cả mọi người!

Ngồi bên phải Vadim là Raya Volkova mặc bộ quần áo màu xanh sẫm, đứng đắn, trên vạt áo lấp lánh hai dãy cuống huân chương nhiều màu. Cũng như Vadim, Lagodenko và nhiều thanh niên khác hiện đang học ở trường, Raya đã từng sống ở mặt trận - chiến tranh đã cướp mất của cô bốn năm trời. Tốt nghiệp phổ thông ở miền quê Tambob lúc mười bảy tuổi, Raya đã tình nguyện nhập ngũ và theo học một lớp đào tạo y tá. Đến cuối chiến tranh cô đã là một trung úy. Cô được kết nạp Đảng ở ngoài mặt trận.

Vadim có cảm tình với cô gái diễm đạm có đôi mắt xám lớn tuổi nhất khoa đó - mọi người đều tôn trọng cô, còn các bạn gái cùng sống với cô ở ký túc xá thì thật sự yêu mến cô, họ âu

yếm và vui đùa gọi cô là “mẹ”.

Raya hỏi Vadim, vì sao anh chỉ đến một mình không đi cùng với Lena.

- Mình không biết là các cậu mời cô ta. Thế các cậu có mời cô ta chứ?

- Tất nhiên! Bọn mình gọi điện thoại và nhờ mẹ cô ta báo hộ. - Raya nói - Lẽ ra cậu phải ghé vào rủ cô ra cùng đi! thế là chính cậu có lỗi! Còn Sergei thì vẫn đang bị cúm. Liuxia có ghé lại thăm cậu ấy.

Hôm nay Raya thật sự không được vui, thậm chí còn có vẻ bối rối, và luôn luôn chau mày, dường như đang căng thẳng suy nghĩ về một chuyện gì đó. Trong tiếng cười đùa của mọi người quanh bàn tiệc hầu như không nghe thấy tiếng của cô. Vadim nhận thấy trong số khách khứa đèn dự không có mặt Petr Lagodenko.

- Petr đâu rồi?

Raya nhún vai.

- Không biết Anh ấy bỏ đi đâu đó và cũng chẳng nói gì với ai cả. Vadim, không hiểu tính tình con người là như thế nào nhỉ? - cô nói nho nhỏ và có vẻ đau khổ, rồi quay lại phía Vadim. - Nhất định là làm hỏng mất buổi tối vui... Mình đã nói với anh ấy: “Anh đến nhé! - Còn anh ấy thì: “Tôi biết làm gì ở đó nhỉ? Bây giờ với tôi đâu phải là lúc cười cợt và chơi nháy cừu nữa!” - Mình nói! - “Ngược lại, anh cần phải giải trí và cuối cùng thì anh hãy vì tôi mà đến đó! - Không...” Cô chẳng hiểu gì cả, hãy để cho tôi yên! - Mình không hiểu... Không biết phải nói thế nào với anh ấy đây?

- Có thể, lúc này cậu ấy ở một mình lại thật sự tốt hơn. - Vadim nói. - Cậu ấy, chắc là đang cùng với Andrei ở đâu đó. Andrei cũng không ở đây phải không?

- Không, anh ấy không đi cùng với Andrei đâu... - Raya lắc đầu và quay người lại.

Vadim muốn nói điều gì đó để động viên an ủi Raya, nhưng anh không biết làm việc đó như thế nào. Anh hiểu rằng cô ta giấu kín tâm trạng của mình trước mọi người, và lúc này nếu nói chuyện với cô về Lagodenko thì sẽ khiến cô cảm thấy khó xử, nặng nề. Ngay cả bản thân Vadim, người đang chờ gặp Lena ở đây bỗng cũng thấy mất hứng thú đối với buổi tối vui này. Trước đây khi anh và Lena chưa có chuyện gì với nhau thì anh rất thích thú đi dự các buổi tối vui và anh cũng ngồi chơi thoải mái với các bạn trai, cười đùa và vui chơi với các bạn gái rất đông đảo. Nhưng bây giờ chỉ có một cô gái mà bên cô anh thấy dễ chịu, một mình cô có thể mang lại cho anh tất cả những gì tạo nên niềm vui và sự tuyệt diệu của tất cả những buổi tối vui cùng với tất cả các bạn gái và những bài ca, và còn hơn thế nữa, hơn thế rất nhiều. Thế nhưng cô lại không có ở đây và anh thấy buồn chán, anh không biết cách làm cho bản thân vui

lên. Rượu thì nhiều, nhưng anh không thấy say. Anh uống hầu như không ăn chút gì và vẫn không thấy say.

Ngày hôm nay, cuối cùng, kỳ kiểm tra môn tiếng Anh chờ đợi từ lâu đã được tổ chức và lúc này, quanh bàn tiệc, sự kiện đó đang được thảo luận một cách sôi nổi.

- Vadim, thế cậu làm bài thế nào? Có dùng danh động từ không?

- Chỉ ở bài đầu. Bài làm của mình nói chung là đúng. Sau đó mình có hỏi Andrei, bài của cậu ta cũng thế!

- Còn mình, chắc sẽ bị điểm "3", mình biết trước, - Galia Mamonova, một cô gái mảnh khảnh, có mái tóc rất kiểu cách và đôi mắt của nàng tiên cá, đã nói với một niềm tin rầu rĩ. - Mình ngốc thật, nhất định là bị lẩn...

Marina bực mình quay lại nhìn cô:

- Galia, ngược lại thì có, lạy chúa! Im đi cho! Cậu thì lúc nào cũng than thở, mà vẫn cứ luôn luôn được điểm "5".

- Đúng, đúng, cô lúc nào cũng giả nghèo giả khổ! - Liuxia vui vẻ phụ họa. - Cô ấy vừa may một chiếc áo dài thật lộng lẫy: "Ôi, các cậu ạ, cái áo mình mặc trông vô duyên không này? Mình đúng là một con quỷ! - Còn chính cô ấy lại đẹp nhất bọn mình kia chứ.

- Ồ, đâu mà... - Galia nói khẽ, mặt đỏ lên và mắt nhìn xuống.

- Các cậu có thấy hôm nay Lena tắt bật qua không? - Lesik hỏi. - Cô ấy ngồi trước bàn mình. Mình để ý: cô ấy giơ cho mình hai ngón tay. Thế là thế nào? Mình không sao hiểu nổi. Thì ra là cô ta không biết làm bài tập thứ hai như thế nào. Còn mình thì lại chưa làm xong bài dịch...

- Cậu nói về Lena đấy à? - Liuxia cắt ngang lời anh bằng cái giọng the thé của mình. - Cậu tưởng là cậu đã làm mọi người ngạc nhiên ư! Cô ấy luôn luôn dựa vào sự giúp đỡ của người khác. Vì cô ấy cho rằng điều chủ yếu là mọi người phải có nhiệm vụ giúp đỡ cô ấy. Vì cái gì? Vì đôi mắt đẹp à?

- Ồ, đừng bịa chuyện. - Mặc cau mày nói. - Lena không nghĩ thế và mình không thấy có điều đó...

- Mặc, cậu không thấy gì hết! Cậu bao giờ cũng đứng cảm ngồi ở bàn đầu và chẳng thấy gì cả! Còn chúng mình thì thấy hết!

- Không! Liuxia, cậu nói không đúng, - Marina dứt khoát lắc đầu nói. - cái gì thì không biết chứ tiếng Anh thì cô ấy học khá, chứ không như cậu. Chỗ nào cần học thuộc lòng, thì Lena rất thuộc.

Vadim nghe tất cả những câu chuyện về Lena đó với một sự chú ý căng thẳng, nhưng cố giấu mọi người về sự chú ý đó và làm ra vẻ rất thờ ơ. Và dù vậy, anh vẫn có cảm giác là mọi người thấy rõ sự căng thẳng và nổi xúc động của anh và họ hiểu rằng vì sao anh lại làm ra vẻ thờ ơ và im lặng không nói. Lẽ ra anh cần phải nói một điều gì đó và tham gia vào câu chuyện. Và cuối cùng, vì sao anh lại phải im lặng, nếu trong lòng anh thấy không nhất trí với họ, đặc biệt là với cô nàng Voronkova ngu dốt, giọng the thé kia? Bỗng Vadim ngẩng đầu lên và hắng giọng chậm rãi nói:

- Các cậu nghĩ thế là không công bằng. Nói chung... kiến thức của tất cả các cậu cũng đại khái như nhau, trừ Nina Fonika.

Raya mỉm cười và dịu dàng nói:

- Vadim, bọn mình không có ai nghĩ xấu về Lena đâu. Cờ ấy là một cô gái đẹp, tốt, nhưng cậu cũng biết, cô ấy là con một... Dường như cô ấy bàng quan với tất cả những gì không liên quan đến cô ta. Một sự bàng quan trẻ con đáng yêu. Bọn mình đã biết nhau từ ba năm nay, mà cậu thử tưởng tượng xem, cô ấy mới đến ký túc xá của bọn mình có bốn lần. Mà cả bốn lần đều vì có việc cả.

- Đúng thế, đều vì có việc cả - hoặc là bút-tất bị rách hoặc là cặp tóc bị mất. - Liuxia giải thích về xoi mói.

Vadim cúi xuống đĩa của mình, cố gỡ lớp vỏ của khoanh lạp-xưởng mà anh đang gỡ dở.

- Thôi xin các bạn! đủ rồi! - bỗng Lesik đứng dậy nói to. - Tóm lại, hôm nay kỷ niệm ngày sinh của những ai? Chỉ được nói chuyện về tớ thôi và uống đi! uống mừng Aliosa... - cậu ta cất tiếng hát. - Chỉ mừng Aliosa thân yêu thôi, chứ chưa đến lúc rót hoặc uống mừng người khác đâu...

Khi bữa tiệc đã tàn, mọi người dẹp bàn vào tường và bắt đầu khiêu vũ. Căn phòng khá rộng, một lúc có thể nhảy tới mười cặp. Lesik đã bỏ kravats ra, mặt nhoài và tươi cười, đi xen vào giữa các cặp nhảy, ngoặc chân tất cả mọi người và lấp bấp những gì đó một cách tinh nghịch.

- Lesik, bỏ cái trò ấy đi! - Marina gắt lên, cô đang nhảy cùng với anh bạn là một chàng sinh viên khoa triết học ở trường đại học Tổng hợp, tính tình lạnh lẽo, - Cậu hãy lịch sự: một chút...

- Marina, mình có phải là người được kỷ niệm hay không? điều bắt nã nhất đối với người được kỷ niệm là phải đối xử lịch sự...

Raya bước lại gần Vadim và mời anh nhảy. Trông cô tái nhợt hẳn đi.

- Raya bị mệt phải không? - Vadim hỏi, - Có lẽ, nghỉ một chút tốt hơn chẳng?

- Không, không hề gì! Thế là... vẫn không thấy Petr đến!

- Ồ, chắc là cậu ấy sẽ đến. - Vadim nói về tin tưởng. - Nhất định cậu ấy sẽ đến!

Vadim nhảy rất giỏi, anh nhảy được tất cả các điệu, nhưng ít khi anh thấy thích thú với việc đó. Lúc này anh cố gắng nhảy thật tốt, anh nhẹ nhàng và thận trọng đỡ lấy Raya và nhớ lại những bước mới mà anh đã quên từ lâu - anh cảm thấy rằng dù chỉ một việc nho nhỏ đó, anh cũng làm cho Raya vui lên một chút. Họ nhảy với nhau rất hợp vì cả hai cùng im lặng, mỗi người đều suy nghĩ về chuyện riêng của mình và điều đó không khiến họ thấy khó chịu. Đứng ngoài mà ngắm cái cặp nhảy lạng lã và chăm chú đang cần mẫn vẽ nên những động tác khó hiểu nhất đó, có thể tưởng rằng họ hoàn toàn bị điệu nhảy cuốn hút và quên cả mọi chuyện trên đời...

Sau đó Rasit Nuraliev bước ra giữa phòng và bắt đầu nhảy một điệu nhảy phương Đông chậm rãi và lạ lùng, còn mọi người đứng thành vòng tròn vỗ tay và đồng thanh hô: “Át-xa... Át-xa... - dường như anh đang nhảy một điệu nhảy kavkaz nhanh mạnh. Sau đó họ hát những bài hát có arcodeon đệm. Lesik chơi arcodeon, đầu anh ngoẹo xuống ngực và hình như anh đang ngủ, nhưng anh chơi rất đúng nhạc và chơi tất cả những bài mà mọi người đề nghị.

Khi đã có nhiều người ở xa ký túc xá bắt đầu sửa soạn ra về, thì bỗng nhiên Lagodenko đến. Vẻ cau có, râu không cạo, mặc chiếc áo ca-pốt đen hải quân, anh đứng lại ngoài cửa và mọi người không nhận ra anh ngay. Bất chợt Raya nhìn thấy anh và cô chạy lại gần.

- Petr đến kia rồi! - Liuxia nói, không hiểu sao cô cười ầm lên. - Đến mà không chút dấu ấn của bụi đường!.

Lagodenko lạng lã chào mọi người và ngồi xuống cạnh bàn. Anh từ chối không ăn và không uống, lấy của Lesik điếu thuốc lá thơm - món quà ngày sinh nhật - và châm lửa hút. Raya ngồi xuống cạnh anh và họ thì thầm nói về chuyện gì đó một hồi lâu. Lagodenko luôn luôn cau có và trả lời Raya, nhưng mắt lại nhìn đi chỗ khác.

Buổi kỷ niệm sắp kết thúc. Tiếng arcodeon đã im bật, cặp cuối cùng nhảy điệu van-xơ cũng đã dừng lại thở phì phò và ai đó nói to một câu đã thành truyền thống:

- Quý khách thân mến, chắc các vị đã chán chủ nhà chẳng...

Và chỉ còn Marina và Liuxia vẫn chưa thấm mệt cùng với một nhóm nhỏ những người còn say sưa là đang vội vã kết thúc cái trò chơi gì đó như kiểu xem số tử vi hoặc xem bói “vẹt”. Liuxia rút từ trong mũ ra một tờ giấy cuộn tròn, và Marina xướng tên một người nào đó đang có mặt ở đó. Trong tờ giấy có viết sẵn một câu tục ngữ, một câu cách ngôn nổi tiếng hoặc chỉ là

một lời khuyên nho nhỏ về đời sống hàng ngày. Tờ giấy được đọc to lên trong tiếng cười và tiếng vỗ tay náo nhiệt của mọi người.

- Quê này của ai? - bỗng nhiên Liuxia hỏi.

- Lagodenko!

- Cả đại đội bước sai nhịp, chỉ một mình trung úy là bước đúng...".

Lần này không một ai cười nữa, tất cả đều nhìn vào Lagodenko. Anh vẫn ngồi bên cạnh bàn, hút thuốc và hình như không nghe những điều mọi người nói về anh. Bỗng anh đứng dậy, khoác áo ca-pốt vào và lặng lẽ bước ra khỏi phòng. Raya cũng đứng dậy.

- Cậu làm thế để làm gì? Cố tình à? - bước lại gần Liuxia, cô nói nhỏ có vẻ bức, - Chính cậu cũng biết anh ấy là người thế nào?

- Mình không cố tình gì cả! Thế có chuyện gì đặc biệt vậy?

- Chẳng có gì đặc biệt cả! Cậu thật là... - Và, không nói hết câu, Raya bước nhanh ra theo Lagodenko.

Đó cũng là lá số cuối cùng, trò bói “vẹt” chấm dứt. Mọi người bước ra phía cửa, nơi đó trên mặt bàn chất đầy những áo bành tô hoặc áo khoác lông không đủ chỗ treo trên mắc áo. Lesik giúp các bạn gái mặc áo và lúng búng nói bằng giọng ngái ngủ:

- Buổi tối vui đã kết thúc. Gia nhân đã tắt đèn, chuyện trò cũng đã tắt lạng từ lâu... khách khứa chia tay... biết bao nhiêu áo khoác lông, bao nhiêu kim cương quý, bao nhiêu giày bằng cao su xộp...

Vadim quyết định ghé qua ít phút vào phòng của các bạn ở tầng hai, nơi Lagodenko ở. Anh xô phải Raya ở chỗ cầu thang hẹp không có đèn.

- Petr ở trên đó à?

- Ừ, cậu lên đi... Mình không thể ở cùng anh ấy được, - cô nức nở, cố ngoảnh mặt không nhìn Vadim, - Không nói được...

Trong bóng tối Vadim vụng về bắt tay cô và lắp bắp:

- Không hề gì, Raya... Mình lên nhanh thôi...

Lagodenko nằm ở trên giường, quay mặt vào tường. Hai người cùng phòng đã ngủ, trùm chăn kín đầu. Ở góc bên kia Mắc Vinkin vẫn đang ngồi trên giường, khư khư ôm bàn cờ trên đùi và đang tính cách giải một nước cờ thế.

- Sao cậu đến dự muộn thế? - Vadim hỏi, ngồi xuống giường của Lagodenko.

Lagodenko quay mặt lại phía Vadim và im lặng khoảng một phút, mắt chăm chú nhìn anh.

- Mình đi Sevastopol về, Vadim ạ, - đột nhiên anh nói.

- Để làm gì?

- Người ta định lấy mình làm phó thuyền trưởng. Đã quyết định rồi!

- Ra thế, - Vadim im lặng một lát, rồi nói. Anh quyết định sẽ nói một cách nhẹ nhàng và nghiêm túc, mặc dù anh biết Lagodenko sẽ không chịu tiếp thu một cách nghiêm túc. - Ra thế, làm phó thuyền trưởng là một công việc tốt và thú vị đấy...

- Cậu định nói với ai thế? - Lagodenko tức giận cắn nhai. - Hừm, thế ra chính cậu nói cho mình biết rằng đó là một công việc tốt...

- Anh bạn sẽ chẳng đi đâu cả đâu, - Vadim suy nghĩ. - Chỉ tại những câu chuyện đùa. Vì thế mà cậu bực mình”.

- Ồ, tất nhiên, mình chẳng có chuyện gì để nói với cậu cả, - anh nói một cách điềm tĩnh. - Nhưng dù sao... Mình cảm thấy ngày mai cậu sẽ suy nghĩ lại.

- Nghĩ lại là thế nào? Chẳng lẽ cậu không biết mình à? - Lagodenko cao giọng. - Mình nói à? Đủ rồi! Mai mình sẽ lên gặp ban chủ nhiệm khoa, nộp đơn xin học hàm thụ.

- Thầy Miron Mikhailovich không cho cậu làm thế đâu!

- Cho chứ! Thầy ấy là người hiểu biết...

- Nhưng mình cho rằng, - bỗng Vadim đứng dậy vẻ kiên quyết nói, - tất cả những chuyện về việc ra đi của cậu đều là nhảm nhí cả! Cậu hiểu không? Cậu không phải đi đâu cả, cậu cần phải học ở đây, phải tốt nghiệp và nói chung... Nói chung hành động như vậy là hèn nhát!

- Sa-a... o? Hèn nhát à? - Lagodenko bật dậy khỏi giường. - Thế nghĩa là cậu chẳng hiểu gì hết à, Vadim? Sau chuyện xảy ra với thầy Kodensky, mọi người có hoang mang, có lúc có người còn tỏ ra ác cảm với mình nữa! Cậu hiểu không? Còn mình, thật vậy, mình đã phải chịu đựng nhiều chuyện như vậy rồi, quỷ bắt mình... Nhưng bây giờ mình không muốn...

- Nếu cậu tin vào điều gì đó, - Vadim bưng bưng ngắt lời, - nếu cậu cho mình là đúng - thì cần phải chứng minh, cần phải đấu tranh! Cậu rõ chứ! Chứ không phải là tránh xa đến một vùng nào đó, đến Saratov để làm phó thuyền trưởng!...

- Hừ, đấu tranh!. - Lagodenko mỉm cười. - Xin nhắc lại là cậu chớ có gào lên, ở đây mọi người đang ngủ... Mình là một thủy thủ - cậu hiểu chứ! Và không bao giờ mình đắm vào dưới thắt lưng đâu, còn họ... Ở đó họ gọi lại những chuyện cũ của mình từ năm thứ nhất. Ngày kia sẽ có cuộc họp Đoàn.

- Thế thì sao?

- Sao à! Thế rồi... các cậu sẽ lên án mình. - Anh liếc nhìn Vadim và cau mày lại. - Với thầy Kodensky tất nhiên là mình không đúng, có quỷ mà biết... Nhưng cậu hiểu đấy, lò xo đã bật lên! Không chịu nổi nữa!. Cậu Mặc kia, chắc là, - anh hất đầu về phía Mặc, - đã viết một bài phê phán mình gửi cho báo. Còn cậu thì chắc là sẽ vẽ một bức tranh châm biếm. Đại loại như: “Con nhái và con bò” hoặc “Voi và chó con “...

Anh im lặng nhìn chằm chằm vào Vadim. Vadim không trả lời. Anh luôn luôn thấy khó mà tranh cãi với Lagodenko, khi anh ta không bình tĩnh, hơn nữa cả hai người đều không biết tranh luận một cách bình tĩnh. Vadim mỉm cười nghĩ rằng giờ đây nhất định Lagodenko sẽ coi sự im lặng của anh là một sự phản bội.

- Tóm lại, chẳng Việc gì cậu phải đi cả, đó là điều vô lý! - anh nói một cách rầu rĩ, như bực mình với chính mình, với việc mình không biết cách nói năng có sức thuyết phục và có trọng lượng. - Vả lại cậu sẽ chẳng đi đâu cả...

Lagodenko trả lời với vẻ bình tĩnh không ngờ.

- Đúng thế à? để rồi xem!

Cả hai cùng im lặng một phút. Vadim nhớ lại câu nói của Raya: “Làm thế nào nói chuyện được với anh ấy?. - Đúng, không nói chuyện thật sự được. Vadim cũng thấy thông cảm với con người ương bướng, gai gạnh đó, Lagodenko về cơ bản chắc chắn là đúng, nhưng đồng thời sự tự tin qua đáng và giọng nói khiêu khích của anh ta cũng lại làm cho Vadim khó chịu. Sự khó chịu không rõ nét đó cũng ngăn cản Vadim chuyện trò cởi mở với Lagodenko: phê phán điều này đó, nhưng lại đồng ý hoặc tán thành điều khác một cách bình tĩnh, thân ái. Tất nhiên Lagodenko không có quyền nói năng thô bạo với thầy giáo, nhưng nếu ở cuộc họp mà có bàn về thầy Kodensky thì nói chung, anh, Vadim, cũng có chuyện gì đó để nói. Nhưng lúc này anh không muốn nói trước điều gì cả. Cứ để cho mọi chuyện được giải quyết tại cuộc họp Đoàn.

- Thế sao cậu lại không đến dự buổi kỷ niệm sinh nhật của các bạn? - Vadim thở dài, hỏi. - Chính cậu đã xúc phạm đến Raya.

- Mình không biết vờ vĩnh, Vadim ạ! Khi mình thấy trong lòng u uất thì mình không thể làm bộ vui vẻ được. Và mình cũng không muốn làm cho tâm trạng của người khác bị u uất. Raya phải hiểu điều đó và không nên bực mình.

Anh giận dữ quay mặt vào tường và kéo chăn lên đầu.

- Mình ngủ đây! Chào cậu, Vadim ạ! - Anh lẩm bẩm bằng giọng khàn khàn từ trong chăn.

- Hừ, chào cậu...

Vadim từ chỗ Lagodenko ra về, lòng nặng trĩu, tự giận chính mình, dường như anh vừa từ bỏ một công việc nặng nề mà anh chưa bắt đầu một cách thật sự...

Mãi đến một giờ đêm, khi trong phòng đã tắt đèn và mọi người đã đi ngủ cả rồi. Andrei mới về.

Phải ở lại thành phố - điều này khá hãn hữu đối với anh, - Andrei dành ngủ đêm ở ký túc xá và nằm chung một giường với Lagodenko. Họ vẫn là bạn cũ. Tình bạn của những con người rất khác nhau đó bắt đầu từ cách đây hai năm và bắt đầu bằng một giai thoại. Trong trường có tổ chức một buổi dạ hội kịch, múa, các trò chơi văn học và các trò vui khác nữa. Lagodenko vốn không bao giờ lỡ dịp phô trương bắp thịt cánh tay của mình, bỗng nghĩ ra chuyện tổ chức cuộc thi chóp nhoáng tuyển người khỏe nhất. Anh lôi ở trong phòng ra hai chiếc lực kế với những lò xo bằng thép và đề nghị kéo căng ra - lúc đầu là một chiếc, và sau đó là cả hai chiếc cùng một lúc. Một chiếc thì có nhiều người kéo ra được, nhưng cả hai chiếc cùng một lúc thì chỉ có một người và cũng không kéo được quá hai lần. Lúc đó, Lagodenko bèn len qua đám khán giả và uốn ngực một cách kiêu hãnh kéo chiếc lực kế tới sáu lần liền. Mọi người vỗ tay vang dội và thầy chủ nhiệm khoa Miron Mikhailovich trịnh trọng tuyên bố Lagodenko đoạt giải quán quân của buổi dạ hội. Các bạn gái chạy ngay xuống căng-tin lấy phần thưởng đến - đó là một chai bia.

Nhưng ngay lúc đó trong hàng ngũ khán giả có một sự hỗn loạn lạ lùng gì đó xảy ra: một vài người ra sức đẩy vào giữa đám khán giả một thanh niên to béo, cử chỉ vụng về, đeo kính trắng đang khăng khăng từ chối một cách tuyệt vọng và nói gì đó bằng một giọng khàn khàn khó hiểu. Hoá ra là lớp hai đang dùng sức mạnh đẩy đại diện của mình lên vũ đài. Cuối cùng, khi Andrei bị đẩy ra giữa đám đông, thì anh chẳng còn biết làm gì hơn là cầm lấy chiếc lực kế.

- Mình không quen. Cần phải luyện tập... - anh lắp bắp, mặt đỏ bừng lên và nhìn chằm chằm xuống sàn nhà vì quá lúng túng.

Nhưng thấy anh nhẹ nhàng kéo căng chiếc lực kế rộng hết cả lồng ngực, mọi người hiểu rằng khả năng thắng lợi của lớp hai rất lớn. "Một... hai... ba... bốn... - Khán giả đồng thanh đếm - sáu!" - tất cả kêu vang vẻ đe dọa. - "Bảy!" - kỷ lục của Lagodenko đã bị phá. Andrei dư sức tiếp tục nâng thành tích của mình lên. "Mười... mười hai... mười ba..." - Khán giả ò lên. "Mười lăm!" - Andrei quăng chiếc lực kế xuống nền nhà.

- Phù... ù... ù.! Thế thôi, - anh hắng giọng nói và đứng đẹp về một bên.

Lagodenko mỉm cười báỉ phục. Chai bia, thật ra, vẫn dành lại cho anh, vì người thắng cuộc

té ra không thích uống bia, nhưng điều đó dường như lại nhấn mạnh nổi nhục nhã của sự thất bại. Lagodenko dùng cảm bắt chặt tay Andrei và nói rằng anh đã thắng một cách trung thực, “dù với sức vóc như vậy, thì điều đó chả có gì đặc biệt cả”.

Tình bạn của họ bắt đầu từ hôm đó.

Andrei sờ soạng tìm được giường của bạn và khẽ đẩy vào vai bạn.

- Cậu ở đâu về vậy? Sao muộn thế? - Lagodenko ngồi ngay dậy và hỏi. Rõ ràng là anh chưa ngủ.

- Mình đến nhà máy cũ của mình! Petr ạ, ngày hôm nay của mình thật là tuyệt diệu. - Andrei nói bằng giọng thì thầm xúc động khác thường. - Hôm nay mình đã kiểm tra được chính mình. Mình đã nói với cậu là mình bắt tay tổ chức nhóm văn học ở nhà máy chưa nhỉ? ở nhà máy mình ấy mà! Đây, hôm nay đã là buổi học đầu tiên, bắt đầu từ tám giờ rưỡi rồi đây, mà mãi tận mười hai giờ mới kết thúc. Thật ra các bạn ở đó mình đều chưa quen, tất cả đều là thanh niên của các phân xưởng. Và có một kỹ sư, anh ta có làm thơ. Nhưng đó thật là một tập thể tuyệt diệu! Họ bắt đầu những cuộc tranh luận. Hôm nay mình trình bày với họ một bài về văn học hiện đại. Mình nói mất một giờ, sau đó họ tranh luận hai giờ!. Mình kể nhé!

- Kể đi!

- Ở, nghe nhé... - Andrei ngả người xuống giường, đẩy Lagodenko vào sát tường và kéo chăn lên. - ở đó có một chú bé tên là Batukin, lúc mình ở đó cậu ta còn đang học việc. Và thế là cậu ta tấn công mình: tại sao các nhà thơ lại viết về công nhân ít thế? Ở đó họ đã đọc hết các sáng tác mới, thư viện của họ rất phong phú. Và họ nói về nhiều vấn đề. Họ hỏi mình về Draizer, về Jack London... Cậu ngủ rồi đấy à?

- Không, mình chưa ngủ.

- Họ có một tờ báo của Đoàn. Mình hứa sẽ giúp họ và còn lôi cuốn một số người trong chúng ta nữa. Điều đó rất thú vị, đúng không?. Ở đó người ta hiện đang sáng tạo ra bao nhiêu thứ! Cậu nên biết là mình không còn nhận ra nhà máy của mình nữa. Mình bước vào một vùng mênh mông và bị lạc! Thật đấy... Nhiều người mới đã nổi tiếng, nhiều kỷ lục mới được lập, nhiều thiết bị mới được lắp đặt... tất cả đang đi vào dây chuyền sản xuất... Giá mà bây giờ được làm việc ở đó. Bỗng nhiên mình lại bị lôi cuốn đến đó! - Anh thở dài và sung sướng trở mình trên giường. - Cậu hiểu cho là suốt thời gian vừa qua, suốt mấy năm vừa rồi mình cảm thấy có một lỗi lầm gì đó đối với các bạn ở nhà máy - mình đã bỏ ra đi, đã tách rời họ, gần như đã quên mất họ... còn họ thì không hề quên mình, họ vẫn nhớ mình! Cả nhà máy cũng vẫn nhớ mình! Và giờ đây thật là dễ chịu được quay trở lại đó với tư cách khác và giúp họ theo cách mới. Thật là

vô cùng thoải mái. Sao cậu lại im lặng thế, Petr?

- Mình vẫn nghe cậu đấy chứ! Chưa bao giờ mình nghe thấy cậu nói nhiều chuyện như vậy.

- Hà, hà! Mình có thể nói suốt đêm nay. Đúng thế! À, thế buổi lễ mừng sinh nhật thế nào?

Tiếc là mình không thể đến dự!

- Vui vẻ cả!

- Thế à? Mình có mang quà tặng về cho các bạn đó. Ngày mai mình sẽ đưa. Mình mua tặng các bạn gái ít kẹo, còn tặng Aliosa ít giấy ảnh, loại giấy bóng, cậu ta cứ tìm mua mãi. Ở đó có một đồng chí thợ nguội, tên là Balasov... Petr, cậu ngủ đấy à?

- Không. Andrei ạ! Mình đang suy nghĩ. - Lagodenko im lặng một lát, rồi nói thêm: - Ngày kia sẽ họp Đoàn. Bây giờ cậu ngủ đi, được chứ Andrei, còn mình đang muốn suy nghĩ một chút.

Chương 9

Palavin đến trường vào ngày thứ tư. Vadim gặp anh ở phòng treo áo và họ cùng nhau lên tầng trên. Chưa có chuông báo. Dọc các hành lang và trên các cầu thang sinh viên đi đi lại lại thành từng nhóm hoặc có người đi một mình, họ chuyện trò, hút thuốc, đứng bên cạnh các tờ báo của các khoa hoặc các khối treo suốt dọc hành lang thành một dãy dài nhiều màu sắc.

- Sức khỏe thế nào rồi? Khá rồi chứ? - Vadim hỏi và nhìn vào khuôn mặt tươi tỉnh đã cạo nhẵn nhụi của Sergei. - Trông cậu không còn vẻ ốm đau qua nữa.

- Trời lạnh mà, mình lại vừa từ ngoài phố vào. Còn cậu không thể ghé lại đăng mình nữa à?

- Cậu hiểu cho là suốt tuần không còn lúc nào...

- Rõ rồi! Nào là hội thảo chuyên đề, nào là báo cáo, nào là các bạn gái.

Sergei nháy mắt với Vadim về bóng gió và ôm lấy vai anh.

- Làm gì có các cô gái nào ở đó!. Suốt tuần ngồi với bản đề cương!

- Chà, không phải là các cô gái, thế thì... chắc là say mê với thể thao? Trượt băng phải không?

Vadim nhìn Sergei vẻ ngạc nhiên - và cả hai bỗng cùng cười vang.

- Chà, cậu đúng là đồ rắn độc, Sergei ạ! - Vadim ôm lấy bụng Sergei, ép vào bệ cửa sổ và ngượng ngùng ghì chặt lấy bạn.

Spartar Galuschian, bí thư Đoàn của khối, - một thanh niên da rám nắng, lông mày rậm, có đôi mắt đen sáng của một người miền Nam và mái tóc rậm bướng bỉnh - đã gỡ họ ra. Anh mặc bộ quần áo đen đẹp nhất của mình mà anh vẫn thường mặc trong những ngày có cuộc họp Đoàn.

- Thôi! Buông nhau ra! - Spartar vừa kêu to vừa kéo tay Vadim. - Belov đã thắng điểm. Ba giờ ngày hôm nay có cuộc họp Đoàn, các cậu có nhớ không?

- Tất nhiên rồi!

- Chi đoàn đã báo cho các cậu rồi chứ?

- Báo sau giờ học hôm qua.

- Tất cả mọi người nhất định phải có mặt!

Những sinh viên quen biết bước về phía Vadim và Sergei. Họ trao đổi đôi lời, xin thuốc

hút, những người khác thì chào từ xa - hoặc là giơ tay lên, hoặc là gật đầu, hoặc chỉ nháy mắt một cách bẽ bạn. Sergei được chào hỏi nhiều hơn: anh có nhiều người quen hơn và không phải chỉ ở khoa ngữ văn, mà ở các khoa khác nữa.

Trước lúc chuông reo, Valia Maue, một cô gái mũm mĩm, có hai bím tóc trắng mỏng, trông giống như một cô học sinh phổ thông, chạy lại bên Sergei.

- Sergei, Sergei, chờ em một chút! Chào anh, nhờ anh một chút! - cô nói như máy, nắm lấy chiếc cúc áo của Sergei. - Chào anh Vadim! Anh Sergei, anh có biết là lớp mình sẽ tổ chức dạ hội mừng Năm Mới không?

- Tất nhiên là có biết!

- Thế thì thế này, anh được giao nhiệm vụ viết lời cho vở kịch vui đấy!

- Xì! - Sergei nói rít như còi. - điều đó mình không làm được!

- Sao lại không làm được? Anh vẫn làm thơ kia mà? Anh viết nhé! Anh có là thành viên tích cực của câu lạc bộ không? Có! Anh lại là đoàn viên, và anh vẫn luôn luôn tham gia...

- Thôi đi, đừng rít lên nữa! Không làm được là vì hiện giờ mình đang bận ngập đầu. Mình đang viết truyện.

Đôi mắt lồi của Valia tròn tròn ngạc nhiên.

- Truyện à? Truyện thì làm sao? Em cũng đang viết một công trình về truyện dân gian Oxetin, anh Vadim cũng có viết một cái gì đó. Mọi người đều có việc cả. Đó là những nhiệm vụ xã hội và anh đừng có...

- Không, có chứ! Xin làm ơn, đừng có tuyên truyền nữa, - Sergei cầu nhàu nói, anh bực mình vì ý kiến anh nhắc đến việc viết truyện không gây cho Valia một ấn tượng cần thiết. - Tôi không có thời gian, cô hiểu chứ?

- Hoàn toàn không hiểu! - Valia sôi nói thốt lên. - Điều đó thật đáng công phần!

- Thì cứ công phần đi!

- Được, được! Em sẽ nói chuyện này tại hội nghị. - Valia vừa kêu lên đe dọa vừa chạy về lớp mình, vì chuông đã vang lên.

- Còn tôi, tôi sẽ nói rằng các bạn đã tổ chức công tác câu lạc bộ nói chung như thế nào! - Sergei nói đuổi theo cô và nói thêm giọng nho nhỏ - Mỗi cô bé tí đều sẽ... - Bỗng anh quay lại và gọi to: "Valia, chờ một chút!".

- Có gì thế?

- Khi nào thì các bạn chuẩn bị?

- Chắc là tuần sau. Hôm nay sẽ cử ra một tiểu ban.

- Tuần sau... - anh chau mày vẽ tập trung, lấy hai ngón tay bật bật môi trên, sau đó nói một cách dứt khoát: - Được, tôi sẽ đến. Khoảng thứ hai tới, có lẽ tôi sẽ viết xong một phần và thế nào rồi tôi cũng phải xả hơi một chút. Được!

- Chà, phải thế chứ!

Cuộc họp bắt đầu từ việc thảo luận công tác của câu lạc bộ và việc chuẩn bị cho buổi dạ hội mừng Năm Mới của khối. Một anh chàng tóc quăn, gò má cao, mặc chiếc áo va-rơ rộng thùng thình, thành viên tích cực của câu lạc bộ kể lại những công việc đã làm được. Trong phòng họp mọi người nghe không được chăm chú lắm, họ thì thảo nói chuyện, làm ghế kêu cọt két, ở những hàng ghế sau có người đã bắt đầu hút thuốc. Lúc đó Spartar bèn đứng dậy và ngắt lời báo cáo viên, nhắc mọi người trật tự bằng cái giọng the thé của mình.

Lena ngồi bên cạnh Vadim và, tì khuỷu tay lên lưng hàng ghế trước, nghe một cách đắm chiêu. Nét mặt cô tựa hồ như lúc cô đang ngồi dự hoà nhạc trong nhạc viện.

Phần thứ nhất của cuộc họp diễn ra khá êm ả và nhanh không có sự tranh luận đặc biệt nào cả. Hội đồng câu lạc bộ, dĩ nhiên, bị phê bình, trong đó kể cả phó giám đốc phụ trách hành chính quản trị - người đã hứa hẹn tới hai năm với sinh viên là sẽ cung cấp bàn bi-a và các loại nhạc cụ cho dàn nhạc hơi, sau đó mọi người thảo luận chương trình dạ hội mừng Năm Mới và cử ra một tiểu ban đặc biệt chuẩn bị cho buổi dạ hội đó. Tiểu ban gồm có Valia Maue, Sergei và năm người nữa.

Giờ giải lao, Sergei đến chỗ Vadim và Lena:

- Sao các cậu ngồi xa thế? Lên phía trước, trên ấy vừa đúng còn hai chỗ nữa. Phần thú vị nhất bây giờ mới bắt đầu.

- Chúng mình lên chứ, anh Vadim? - Lena hỏi.

Vadim nhìn cô vẽ lúng túng và nhún vai.

- Sao cậu cứ rầu rĩ như một ngày thu ấy? - Sergei mỉm cười hỏi anh. - Không có ai trách cứ hoặc trêu chọc cậu đấy chứ?

- Mẹ mình ốm. Mình chả đã nói với cậu rồi ư?

- Có, mình có biết. Hôm kia mẹ mình có gọi điện lại đăng nhà cậu. Mẹ cậu chưa đỡ à?... thế thì cậu có quyền về nhà được đấy!

Vadim im lặng, nhếch lông mày lên vẽ cau có. Anh thấy khó chịu vì câu nói cuối cùng của

Sergei, vì cái kết luận quá nhanh mà cậu ta nêu lên sau khi được anh cho biết về bệnh tình của mẹ. Lena gửi cho Vadim chiếc cặp và nói rằng cô chạy đến căng-tin ăn qua quýt một chút gì đó. Cả Sergei cũng biến đi đâu mất, và Vadim một mình bước ra ngoài cầu thang hút thuốc.

Sau phút giải lao, vấn đề của Lagodenko được đưa ra phân tích. Giáo sư Kodensky đã nói lại với ban thường vụ Đoàn của khối rằng trong kỳ thi vừa qua, Lagodenko đã có những lời nói thô tục đối với ông, đã gọi ông là kẻ xa rời thực tế và ngu dốt - tất cả những điều đó có đồng chí trợ giáo chứng kiến. Với nét mặt nghiêm nghị một cách căng thẳng Spartar Galuschian nói rõ hoàn cảnh câu chuyện, phòng họp càng thêm ồn ào, xúc động, những lời trao đổi thì thầm và những tiếng thốt lên ngạc nhiên lan ra thành một làn sóng rì rào. Ở hàng ghế cuối cùng Vadim thấy Marina Gravet đang ngồi cạnh Raya - nét mặt cô nhợt nhạt, nghiêm trang. Cô nhìn Galuschian chăm chăm, như là lờ mờ anh ta vậy.

- ... hội nghị cần phê phán hành động vô đạo đức, thiếu tính Đoàn của Lagodenko.

Cô gái ngồi cạnh Vadim nói:

- Petr nhìn chung là người rất thô bạo, đúng không? Không một chút lịch sự nào.

Vadim không trả lời. Anh nhìn xung quanh tìm Lena. Sau giờ giải lao, anh bước vào phòng họp, thì không thấy Lena ở đó nữa, nhưng cô cũng không thể bỏ về mà không mang theo cặp.

Bất chợt anh nhìn thấy có ở phía trước, trên hàng ghế thứ ba, cô đang ngồi bên cạnh Sergei, và cả hai người cũng đang nhìn Vadim, ra hiệu cho anh chuyển lên ngồi chỗ họ, Vadim lắc đầu từ chối. Có lẽ anh có vẻ gì đó băn khoăn, bởi vì thấy Sergei mỉm cười và nói thầm gì đó vào tai Lena, và Lena, để khỏi bật cười, đã lấy tay bịt chặt lấy miệng. Rồi họ bắt đầu thì thầm với nhau và luôn luôn mỉm cười. Vadim quyết định không nhìn về phía họ nữa.

Cô gái ngồi bên cạnh bỗng giật giật tay áo Vadim.

- Trông kìa, trông mặt anh ta vàng ệnh ra!

- Gì thế? - chợt tỉnh lại, Vadim hồi lại và nhìn lên diễn đàn. Lagodenko đang đứng đó - người vạm vỡ, cổ ngắn, mặc chiếc áo cổ cứng màu xanh sẫm. Khuôn mặt u ám với đôi gò má tròn của anh xẹp đi như vừa ốm dậy.

- ... đó là vấn đề của hội nghị. Tôi đã ở trong Đoàn tám năm rồi và tôi biết rõ kỷ luật của Đoàn, - anh nói một cách mệt mỏi và như chìm đi, điều đó có vẻ lạ lùng bởi vì mọi người đã quen với giọng trầm trầm như tiếng trái phá của vị thuyền trưởng. - Đúng, tôi đã gọi thầy Kodensky là người xa rời thực tiễn, tôi đã nói rằng thầy là người nhỏ nhen, hay cáu bẳn và là người vô tích sự đối với văn học. Tôi nhận lỗi của mình và giờ đây tôi hiểu rằng tôi không nên nói điều đó trong kỳ thi. Tôi đã có hành động không xứng đáng, tôi thừa nhận... Bây giờ tôi xin

phép kể lại tất cả câu chuyện, Tôi đã có va chạm với thầy Kodensky từ năm ngoái, khi thầy bắt đầu dạy ở lớp tôi. Tôi không thích cách giảng của thầy, thầy làm cho mọi bài giảng trở nên khô khan, thầy chỉ biết làm cho những tài liệu sinh động nhất trở thành những công thức khô khan, những “công báo” gì đó... hoặc thành bảng kê giá hàng của một cửa hiệu tạp hoá. Các đồng chí hiểu cho, thật là xấu hổ khi người giảng viên văn học Nga lại là một người có chiếc máy tính thay vào chỗ trái tim! - Sao - đúng là không nên nói như thế, phải không các đồng chí? - Giọng của Lagodenko dần dần trở lại âm sắc bình thường và mỗi lúc một rền vang hơn. - Thế thì tôi đến đây làm gì? để nhai lại cái món lương khô đó à? Ăn một bát cháo chạy ba quãng đồng à? Với lòng yêu thích văn học, nền văn học Nga của tôi, tôi đã đến đây để theo học. Tôi muốn càng ngày càng tìm thấy ở trong nền văn học đó những điều mới mẻ, những cái đẹp để và đó là mục đích học tập của tôi. Còn tôi thì cứ bị những ngày lịch sử gõ vào đầu như những chiếc búa tạ đó!.... Có tiếng cười trong phòng họp. Có tiếng ai ngồi tại chỗ kêu lên: “Đúng lắm, Petr! Hoàn toàn đúng!”.

- Các bạn hãy hình dung: bạn yêu một cô gái và bạn đến gặp một con người biết rõ về cô gái đó. Bạn đề nghị người đó kể cho nghe về cô ta, bạn trân trọng và nóng lòng chờ nghe câu chuyện. Và rồi người đó bắt đầu: mũi cô ta dài bốn mươi ba milimét, chiếc răng đầu tiên của cô mọc vào năm hai mươi sáu, tóc cô rậm như thế này... và vân... vân... Liệu bạn sẽ trả lời người đó ra sao?...

- Nói vào việc đi, Lagodenko!

- Các đồng chí đừng lo, tôi vẫn đang nói vào việc đây...

Thế này... Tôi đã thi hỏng kỳ thi mùa xuân. Theo tôi, tôi biết bài thi không đến nỗi nào, chắc chắn là được “4”. Thôi được!

Tôi cho rằng giáo sư không ưa tôi, ông đặc biệt nghiêm khắc với tôi nghĩa là đòi hỏi tôi phải chuẩn bị tốt hơn. Tôi phải học lại suốt cả vụ hè. Đến mùa thu tôi lại bị “cắt” bởi những vấn đề chi tiết và những câu hỏi bổ sung khác. Tôi buộc phải học liền một tháng nữa. Các đồng chí biết cho, tôi bắt đầu cảm thấy căm thù các nhà văn Nga, những người mà trước đây tôi hằng yêu thích. Họ trở thành những kẻ thù của tôi. Thật là đáng sợ, các đồng chí hiểu cho! Và tôi, một con người vốn ương bướng đã bắt đầu cảm thấy mất niềm tin vào bản thân. Tôi nhận thấy không bao giờ tôi có thể nhớ nổi một đồng ngày tháng, vô số những sự kiện nhỏ nhặt, và hàng loạt các nhân vật với những tên và phụ danh của họ... Các bạn trong ký túc xá, những người luyện thi cho tôi, bắt đầu trút cho tôi hàng loạt những câu hỏi đơn giản. Tôi mất hết cả sự kiên định, như một chiếc thuyền đã bị rạn vỡ. Và thế rồi lần thứ ba tôi đến gặp giáo sư. Lần này ông lại “cắt” tôi một cách quá ư nhanh chóng, còn tôi, thì lại... đắm nhào vào “tàu địch”! Tất nhiên

bây giờ tôi hiểu ra là không nên xử sự như vậy! Nhưng không chịu nổi được nữa... - anh huơ tay và chạy xuống khỏi diễn đàn.

Vadim lại bị giật giật cánh tay:

- Kìa, xem kìa, bây giờ mặt anh ta lại đỏ bừng!

- Đỏ, vàng, thế thì là chiếc đèn hiệu à? - Vadim phẩy tay một cách giận dữ.

Anh chăm chú nhìn vào khuôn mặt của Spartar, cố tìm xem ý kiến của Lagodenko đã gây cho Spartar một ấn tượng gì. Nhưng Spartar là một con người không để lộ tình cảm ra ngoài, anh ta ngồi ưỡn thẳng người ra, đôi tay rám nắng đặt trên bàn, các ngón tay đan vào nhau. Đối với bản thân Vadim, ý kiến phát biểu của Lagodenko là chân thành và có nhiều điểm đúng.

Vadim không thật thân với Lagodenko, có thể là vì họ học khác lớp nhau, nhưng anh luôn luôn thấy có cảm tình với Lagodenko. Năm ngoái có một thời gian ngắn họ cùng học vẽ ở một lớp hội hoạ - nơi Lagodenko đã vẽ toàn những phong cảnh biển và những trận chiến đấu. Do đó, anh ta được đặt biệt hiệu là “Aivazenko”. Sau đó, họ lại gặp nhau ở Hội thể thao, tại một khoá học cử tạ. Vadim rất thích bản tính thẳng thắn, có nghị lực và sự dũng cảm khắc khổ của Lagodenko. Vadim biết rằng ngoài những đức tính đó, Lagodenko còn có nhiều nhược điểm, rằng tính thẳng thắn của anh ta thường biến thành sự thô bạo và hay gây ra những chuyện không cần thiết, rằng tính tích cực tùy hứng của anh ta thường bốc cháy bởi lòng tự ái khác thường, rằng đôi khi anh vẫn khoe khoang lòng dũng cảm và “bản chất thủy thủ” của mình, nhưng đằng sau tất cả những điều đó Vadim biết nhận ra nét chủ yếu ở con người anh. Nhiều người không ưa Lagodenko: một số cho rằng anh ta là kẻ khoác lác, số khác cho là kẻ sáo mép và hay sinh sự, còn số thứ ba thì cho là một kẻ ích kỷ. Những sự phê phán đó đều cực đoan và vì vậy mà đều sai lầm. Người ta nói rằng, anh ta dễ gây cảm tình ngay ở phút đầu, nhưng sau đó lại làm người ta mất cảm tình, không một ai có thể kết bạn lâu với anh được.

Vadim hiểu rằng nhiều người không ưa Lagodenko là vì cái tính thẳng thắn đến vô tình, thậm chí để gây phiền phức của anh, vì cái ý muốn nói bốp vào mặt người ta tất cả mọi sự thật dù lớn, dù nhỏ - cái sự thật của cuộc sống mà chẳng ai cần đến, cái sự thật vốn chẳng mang lại lợi ích gì, mà thường khiến người ta bực mình. Vadim cảm thấy rằng Lagodenko có cảm tình với anh, nhưng anh không để ý lắm đến cảm tình đó. Nguyên nhân của những cảm tình và ác cảm của Lagodenko cũng rất là khó hiểu. Chỉ có một điều rõ ràng là: Lagodenko rất coi trọng thể lực và sức khỏe của mọi người. “Mình không thích những người ốm yếu và ngờ nghệch. Họ không làm cho người ta tin cậy được, - anh vừa nói vừa lấy tay đấm vào vai Vadim. - Đây là chiếc xà ngang, mình hiểu thế! Cậu nâng được bằng tay phải độ mấy lần? Rồi mình sẽ nhận cậu vào đội nhảy dù”.

Ở ký túc xá, anh có hai chiếc lược kẻ lò xo và hai quả tạ, sáng nào anh cũng tập bằng những dụng cụ đó, rồi lau người bằng nước lạnh.

Petr Lagodenko - cựu chỉ huy một chiếc tàu phóng ngư lôi, và hiện là sinh viên năm thứ ba, một đoàn viên thường - là người như thế đó. Chống khuỷu tay vào ghế bành, anh ngồi yên không cựa quậy và không rời mắt nhìn những người nói về mình trên diễn đàn.

Và người ta nói đủ mọi chuyện về anh...

Người phát biểu tiếp ngay sau Lagodenko là nữ nghiên cứu sinh Kamkova, nguyên là trợ giáo của Kodensky trong buổi sáng chủ nhật quái quỷ đó. Chị nói rằng ý kiến của Lagodenko là hoàn toàn sai lầm mặc dù rất xúc động. Lagodenko phản đối những kiến thức thực tiễn, phản đối việc nắm tài liệu một cách thật sự. Những ngày tháng, những tên họ, diễn biến của các sự kiện... những thứ ở đây bị gọi một cách khinh miệt là “bảng kê giá hàng” há chẳng phải là cái gì khác hơn là sự tổng hợp của những kiến thức cụ thể, mà không có nó thì mọi quá trình giáo dục đều trở nên vô nghĩa hay sao? Lagodenko thuộc một loại người say mê những dự định không thực hiện nổi, một loại người lười biếng - không nên chiếm chỗ trong trường đại học Xô-viết. Vì sự vụ không đối với giáo sư Boris Matveyevich Kodensky, Lagodenko cần phải chịu sự trừng phạt nghiêm khắc của toà án Đoàn.

Tiếp đó Mắc Vinkin đã phát biểu, anh thận trọng phê phán ý kiến không đúng sự thật của đồng chí nghiên cứu sinh Kamkova. Không có ai phản đối những kiến thức thực tiễn. Điều đó là ngu ngốc.

- Tôi không thuộc số người hâm mộ Lagodenko. Tôi thường có những va chạm với đồng chí ấy về những vấn đề khác nhau, mặc dù chúng tôi cùng sống trong một phòng. Đồng chí ấy là một người khó chịu, điều đó đúng. Nhưng trong nội dung mà đồng chí ấy phê bình thầy Kodensky phải thừa nhận là có một phần sự thật. Thầy Boris Matveyevich thật sự có khô khan, và có xu hướng qua say mê những điều vụn vặt. Suốt nhiều giờ liền thầy đi sâu vào những sai lầm lô-gích của Tolstoy, thầy đưa các nhà văn ra mổ xẻ, hết như một nhà giải phẫu vô tình. Điều đó có lúc thú vị, có lúc tẻ ngắt, nhưng xét ở mức độ cao nhất - chẳng bổ ích gì cho trí tuệ và tình cảm... Nhưng, dù sao, Lagodenko cũng không có quyền đối xử tục tằn với giáo sư...

Vinkin đề nghị khiển trách Lagodenko. Tiếp đó hai sinh viên nữ công kích các “luật gia vụng về không mời mà đến” và đề nghị khiển trách nghiêm khắc có lưu ý từ nay về sau. Họ nhắc lại rằng Lagodenko đã từng bị kỷ luật từ năm thứ nhất, khi anh ta đánh nhau với ai đó ngoài sân trường. Họ coi ý kiến của Lagodenko là đạo đức giả và khẳng định rằng sự nhiệt tình và tính chân thành của ý kiến đó là giả dối. Đó chỉ là sự điều bộ, là thái độ ngụy trang, còn thực tế Lagodenko không mấy may hối hận về hành vi của mình. Nhưng Marina rất nhiệt tình nói

rằng việc khiển trách nghiêm khắc có lưu ý từ nay về sau là một hình thức kỷ luật quá nặng và không thật công bằng. Chúng ta cần phải uốn nắn con người, chứ không phải là vùi dập họ. Ngay lập tức một người nào đó đứng dậy nói rằng dùng hình thức khiển trách nghiêm khắc có lưu ý từ nay về sau hoàn toàn không có nghĩa là chúng ta vùi dập đồng chí ấy, mà ngược lại...

Hội nghị có nguy cơ bị kéo dài. Các đồng chí cùng ở ký túc xá với Lagodenko nói rằng anh chuẩn bị thi cử kỹ hơn mọi người, anh học suốt đêm. Cô thủ thư Marusia cho biết rằng Lagodenko là một trong số bạn đọc “đói sách” nhất của khoa và trong vòng một năm vừa rồi người ta đã phải thay tới ba lần thẻ đăng ký cho anh. Trong số năm ủy viên thường vụ thì có mặt bốn đồng chí - một đồng chí rời Moskva đi làm nhiệm vụ của quận Đoàn khoảng nửa tháng. Spartar. Marina và Gortxev tán thành hình thức khiển trách, Nina Fonika - ủy viên thường vụ thứ tư - yêu cầu nghiêm khắc khiển trách, Sau ý kiến phát biểu ngắn của Andrei Syryk - anh ta rất xúc động, nhưng ý kiến của anh lại thiếu sự thuyết phục, không rõ ràng, - Sergei bước lên bục phát biểu. “Bây giờ cậu ta sẽ chìm chết Petr”, - Vadim lo lắng nghĩ. Mọi người đều biết rằng Lagodenko và Sergei đối xử với nhau vốn không thân thiện lắm. Cả hai đều thuộc diện những người xuất sắc ở qui mô toàn trường, cả hai đều thích ở địa vị dẫn đầu và thích được mọi người biết đến. Lagodenko thường nói với Vadim: “Cậu định làm trò gì với cái con công đó? Đó không phải là đồng chí của cậu”. Sergei thì gọi Lagodenko là một thủy sư đô đốc lỗ bịch. Anh ta thối loang ra toàn trường một câu nói đùa thâm độc: “Hãy tiếp nhận Lagodenko như tiếp nhận một cốc bia: đầu tiên phải thối hết bọt đi đã”.

- Tôi cảm thấy, thưa các đồng chí, rằng... - Sergei hắng giọng một cách quan trọng, bắt đầu, - cuộc họp của chúng ta đã đi theo một chiều hướng không đúng đắn. Đáng lẽ cần bàn về hành vi của Lagodenko thì chúng ta lại bàn đến phong cách giảng dạy của giáo sư Kodensky. Nếu chúng ta cần giải quyết cả vấn đề đó nữa, thì dù thế nào cũng không phải ở đây và tại cuộc họp này. Theo tôi, toàn bộ vấn đề về thầy Kodensky - đó là kết quả của sự bất mãn cá nhân rẻ mặt mà chúng ta sẽ khó tránh khỏi được. Bia thì người ta không muốn cho chúng ta uống, nhưng lại muốn chúng ta phê bình các giáo sư - hơn nữa còn với sự tự tin quá đáng nữa kia chứ!! cả điều này, cả điều kia đều không hay ho gì, và với chúng ta thì không dễ “múa rìu qua mắt thợ”. Thế đấy! Còn chúng ta thì sao? Nếu phân tích kỹ thì chúng ta thấy đây thật ra chỉ là một lũ dốt nát và việc tranh luận thật sự thì lại không phải là sò trường của chúng ta. Nhưng sự ồn ào và tiếng chuông leng keng thì lại quá đủ rồi! Hôm nay các đồng chí biết đấy, chúng ta làm tai tiếng cho thầy Kodensky, ngày mai chắc sẽ đến lượt thầy Kretsetov, chúng ta cứ bày vẽ chuyện sửa gáy cạo mặt theo kiểu của mình - rồi thì sẽ được cái gì? Chuyện đó chẳng cần thiết gì cho ai cả, có chăng nó chỉ ngăn trở công việc và, như người ta thường nói, nó gây nên cảnh “huynh đệ tương tàn”. Điều cần thiết là phải học tập! Học tập giỏi hơn nữa! Và bây giờ tôi xin nói vài lời về đồng

chí Lagodenko. Tôi đã biết đồng chí này từ lâu. Thành thật mà nói tôi không ưa đồng chí ấy. Một con người rất hay kêu la, hay quấy rầy và tôi xin nói tính rụt rè không phải là bạn đường của đồng chí ấy. Có lẽ, tính khí và cái máu thủy thủ của đồng chí ấy đã cho tôi rõ thêm điều đó. Tôi thường nghe đồng chí ấy nói những lời sau đây: “Mình đã từng trải qua suốt cả cuộc chiến tranh, đã ba lần bị thương và năm lần được tặng thưởng. Và rồi mình đi học - mình đã tạm biệt Sevastopol, tạm biệt bạn bè, đã đánh đổi hai chiến sĩ cần vụ và mức lương chỉ huy để lấy chiếc giường nằm ở ký túc xá và lấy thuốc lá “Priboi” thay cho bữa ăn sáng. Tất cả chỉ vì mình muốn học tập, vì mình rất thèm khát kiến thức”. Rõ ràng đó là một đồng chí thuộc loại anh hùng duy nhất. Và tất cả chúng ta cần phải khâm phục đồng chí đó...

- Tôi nói với đồng chí chuyện đó bao giờ vậy?! - Lagodenko ngồi tại chỗ hỏi to lên.

- Đồng chí đừng ngắt lời tôi, tôi có ngắt lời đồng chí đâu! Đúng, nhưng chúng ta, những con người kỳ quặc, lại không biết cảm phục. Không! - Sergei vẫn bình tĩnh nói tiếp và hình như khẽ nhún vai vẻ ngạc nhiên. - Và chúng ta cũng không phải là những kẻ chuyên “lừa vịt”, chúng ta cũng đã ở bộ đội, đã được tặng thưởng, và giờ đây cũng đang ngồi sau bàn học, cũng thi cử, cũng kiểm tra và cũng đang sống theo kiểu sinh viên. Có gì đáng ngạc nhiên ở đây nào? Hơn nữa vấn đề cũng không phải là ở đó. Trong chúng ta có những đồng chí từ các phân xưởng, các nhà máy đến học, và đông hơn cả là các đồng chí vừa rời ghế nhà trường phổ thông, phải chăng vì thế mà, thưa đồng chí Lagodenko, đồng chí có quyền làm bộ làm tịch với các đồng chí đó chẳng? Và cứ giả dụ là đồng chí có được một số công lao đặc biệt gì đó, có chiến đấu anh dũng hơn, thì điều đó đồng chí cần quảng cáo mãi để làm gì? Vì sao đồng chí lại quá quan tâm đến “tiểu sử” của mình, mà xem mọi người dưới tầm con mắt? Tự thôi phòng mình có nghĩa là gì? ở nước ta, thưa đồng chí Lagodenko, mọi công trạng trước đây vẫn được trân trọng, nhưng điều đó không mang lại cho ai quyền được lười biếng và thoả mãn với thành tích của mình. Từ mùa xuân đến giờ đồng chí vẫn chưa trả nợ được môn văn học Nga, mà mọi tội lỗi, té ra, lại quy cho giáo sư Kodensky. Đồng chí cho rằng giáo sư giảng phần gì đó không được hay, quá khô khan, các bạn thấy đấy, vừa thiếu nước, vừa thiếu sương mù mặt biển...

Và thế là ở buổi hỏi thi, vị giáo sư già đã bị xúc phạm, đã bị gọi là “kẻ xa rời thực tiễn”, là “người vô tích sự” v.v. điều đó không có gì đáng buồn cười, đồng chí đã cười hì hì một cách vô lý đấy, đồng chí Maue ạ!. Tôi cho rằng hành vi của Lagodenko là đi ngược lại tính chất của Đoàn và tôi yêu cầu phải kỷ luật. Tôi không hài lòng với ý kiến phát biểu hôm nay của đồng chí Andrei Syryk. Tôi rất trân trọng đồng chí Andrei, nhưng hôm nay đồng chí ấy đã phát biểu một cách vô nguyên tắc, không có tính Đoàn, mà chỉ căn cứ vào những quan hệ bè bạn. Và cả những điều mà đồng chí ấy phát biểu về các giáo sư, và về giáo sư Kodensky nói riêng, cũng là, ồ... hồ đồ. Đồng chí Syryk đang đứng ở một con đường sai lầm, cần phải nghiêm khắc nhắc nhở đồng

chí đó. Còn Lagodenko thì nhất định chúng ta phải kỷ luật! Đồng chí ấy cần phải học tập không chỉ cách tôn trọng các thầy giáo, mà cả cách sống trong sinh hoạt tập thể của sinh viên chúng ta nữa. - Sergei cao giọng nói và lấy ngón tay trở gập lại gõ lên mặt bục diễn giả. Dừng lại một lát, anh kết thúc ý kiến phát biểu của mình như sau: - Tuy nhiên khiển trách nghiêm khắc đồng chí Lagodenko tôi cho là quá sớm. Tôi tán thành hình thức khiển trách Vadim - khi Sergei phát biểu vốn đã định là sẽ phát biểu ngay và đã đứng dậy để xin phát biểu - do quá bất ngờ đã ngồi phịch xuống ghế. Và đối với cả phòng họp, ý kiến kết thúc của Sergei cũng thật là bất ngờ! Có ai đó trong ban thường vụ đã đề nghị chấm dứt việc thảo luận và bắt đầu biểu quyết. Nhưng ngay lúc đó Vadim lại đứng dậy và xin phát biểu.

- Ý kiến hội nghị thế nào? Tán thành cả chứ? - Spartar hỏi. - Xin mời đồng chí Belov! Nhớ ngắn gọn thôi nhé!

Vadim bước lên bục diễn giả. Như mọi lần, trước phòng họp rộng lớn và trước hàng chục khuôn mặt chờ đợi đang hướng nhìn anh, Vadim cảm thấy hơi lúng túng. Anh nhìn thấy nét mặt tò mò một cách bình thản của Sergei, nhìn thấy khuôn mặt tươi cười của Lena, và nhìn thấy cái nhìn cảnh giác, cau có, cặp môi mím chặt và đôi má mệ mỗ, hóp lại của Lagodenko. Họ đều đang nhìn vào anh và chờ xem anh, người phát biểu sau cùng, sẽ nói gì.

- Tôi định không lên, nếu như đồng chí Palavin không phát biểu, - Vadim bắt đầu nói chậm rãi để trấn tĩnh dần. - Dù đồng chí ấy có cố gắng hết sức để chứng minh rằng nói về giáo sư Kodensky ở đây là không đúng chỗ thì tất cả các ý kiến phát biểu, kể cả chính đồng chí Palavin, cũng đều nói đến giáo sư. Có hai vấn đề được đặt ra, về đồng chí Lagodenko và về giáo sư Kodensky. Trước tiên xin nói về đồng chí Lagodenko. Tôi cũng được biết Lagodenko từ lâu, từ ba năm nay. Tôi còn nhớ đồng chí ấy đã đi thẳng từ Sevastopol đến học năm thứ nhất như thế nào. Đồng chí ấy có một chiếc hòm của lính thủy trong đó có đôi găng đánh bốc và tập thơ của Lermontov. Tôi còn nhớ đồng chí ấy đã kể cho chúng tôi nghe những câu chuyện của mình hết ngày này đến ngày khác: về việc phòng thủ Odessa, về các trận đánh ở Entighen, ở Ketsi và v.v. Đồng chí ấy kể hay thật! Và cũng nổi tiếng rất nhanh, các đồng chí còn nhớ cả chứ? Và đồng chí ấy luôn luôn học giỏi, cho tới hết năm thứ hai, nghĩa là cho tới trước khi học thầy Kodensky, đồng chí ấy không hề bị một điểm "3" nào. Theo tôi đồng chí ấy là một người rất có năng lực, nhưng rõ ràng, cũng là một người khó tính, thường là vừa tự cao, vừa thô lỗ, cục cằn và, như người ta thường nói, không thể chết vì sự khiêm tốn được. Tôi không hiểu, đồng chí Lagodenko ạ, làm sao mà đồng chí, một quân nhân, lại có thể cho phép mình có hành vi quá trớn với một giáo sư như vậy? Chẳng lẽ lại còn cần phải dạy cho đồng chí, một người đã từng là chỉ huy, một trung úy, cái điều đơn giản nhất là kỷ luật hay sao? đồng chí đã cư xử với giáo sư Kodensky như vậy thật là không hay chút nào! Hoàn toàn không hay chút nào cả!. Giáo sư lúc

này vẫn còn là người lãnh đạo, là người thầy của đồng chí, và đồng chí không có quyền đối xử thô bạo với giáo sư! Ngoài mặt trận vì những điều đó - ồ, chắc đồng chí biết đấy!. Và tôi tin rằng nếu ở đó đồng chí đã không cho phép mình làm như vậy. Vấn đề sẽ khác đi, nếu đồng chí biết hành động một cách có kỷ luật, trình bày với ban thường vụ Đảng hoặc Đoàn, phát biểu hoặc báo cáo, một khi có điều gì đó về mặt nguyên tắc đồng chí không đồng ý với thầy Kodensky! Cần làm như thế thì hơn! Hành động lỗ bịch kiểu du kích như vừa rồi có nghĩa lý gì đâu?. Tôi, có thể, cũng không đồng ý với giáo sư Kodensky và thậm chí không đồng ý về nhiều điểm nữa, nhưng không phải vì thế, đồng chí Petr, à, mà tôi sẽ biện bạch cho đồng chí đâu, Tôi cũng tán thành hình thức khiển trách. Bây giờ tôi xin nói về giáo sư Kodensky, vấn đề này phức tạp hơn. Và nó nảy sinh không phải vì sự bất mãn cá nhân rẻ tiền, như đồng chí Palavin nói, mà nó nảy sinh từ chính cuộc sống - bởi vì tất cả chúng ta đều đáng được quan tâm trong công việc của chúng ta. Ở đây đồng chí Palavin đã dùng cách nói úp úp mở mở: “hôm nay là thầy Kodensky, ngày mai sẽ là thầy Kretsetov”. Không đúng thế! Không một ai nói điều gì xấu về thầy Kretsetov, về giáo sư ngôn ngữ của chúng ta và về các giáo sư khác, nhưng chúng ta cố nói về thầy Kodensky! Đúng, thầy Kodensky đã giảng bài một cách nghèo nàn và theo một sơ đồ chết cứng! Hết năm này đến năm khác, thầy vẫn lặp đi lặp lại những lời giảng đó và có lẽ đã đến hai mươi năm liền. Hai mươi năm vẫn chỉ là những lời giảng đó, xin hỏi các đồng chí, phải chăng có thể làm như vậy được? Vậy mà có đấy, bởi vì những lời giảng đó không ra khỏi cái vòng tròn khép kín của những ý kiến về hình thức và của những chú giải về tiểu sử. Còn các đồng chí hoạt động trong Hội khoa học sinh viên đều biết rằng giáo sư Kodensky cũng không thể tổ chức một cách hấp dẫn công tác trong Hội được. Giáo sư lảng tránh những vấn đề hóc búa và những cuộc tranh luận, còn phần văn học Xô-viết của giáo sư thì hoàn toàn không có giá trị: thật ra, giáo sư nói, đó không phải là một tài liệu khoa học, không mang lại “những hiểu biết thực tiễn”. Bởi vì, tất cả những cái đó, tất nhiên, chỉ là chủ nghĩa hình thức thuần túy! Đúng, đúng, chúng ta phê phán giáo sư Kodensky ở chỗ chủ nghĩa hình thức! Tôi đề nghị đặt ra trước ban chủ nhiệm khoa vấn đề về phương pháp giảng dạy của giáo sư Kodensky. Và chúng ta sẽ chứng minh quan điểm của mình tại hội đồng khoa học với đầy đủ những đề cương bài giảng của giáo sư trong tay.

- Những thứ đó đồng chí lại không ghi chép! - có ai đó từ phía các hàng ghế kêu lên.

- Tôi sẽ sử dụng bài ghi của các đồng chí, - Vadim nói và bước xuống.

Anh còn nghe thấy những tiếng reo đầy xúc động của ai đó và tiếng ồn ào bỗng nổi lên khắp phòng họp, và giọng nói rành rọt vang to của Spartar. “Các đồng chí, trật tự, trật tự! - Bỗng tất cả đều im lặng một cách đột ngột. Khi đã về đến chỗ ngồi, Vadim nhận thấy một người khập khiễng chống gậy nặng nề bước lên bục diễn giả - đó là Xasa Levtsuc, tổ trưởng Đảng của

khối, người thấp bé, tóc đen, mặc chiếc áo bộ đội cổ cứng, cài khuy hết lượt.

Anh nói ngắn gọn:

- Các đồng chí làm ầm lên một cách vô ích, - mặc dù trong phòng họp không ai còn làm ầm nữa và tất cả đều đã im lặng. - Theo tôi, đồng chí Belov đã nói đến những vấn đề đúng đắn và quan trọng đối với chúng ta. Vấn đề về phương pháp giảng dạy của giáo sư Kodensky là một vấn đề quan trọng, và chúng ta không thể giải quyết nó một cách triệt để tại hội nghị này được. Nhưng điều quan trọng là vấn đề đó đã được nêu lên, Trước mắt, chúng ta cần phải hiểu thật rõ vấn đề và đưa ra trình bày tại hội đồng khoa học. Và nhất định chúng ta sẽ làm được việc đó. Còn việc liên quan đến đồng chí Lagodenko thì tôi có cảm giác rằng hình thức khiển trách nghiêm khắc là quá nặng đối với đồng chí đó, tôi muốn giới hạn ở hình thức khiển trách. Có lẽ đó cũng là ý kiến của đa số chúng ta. Và, theo tôi, chẳng có gì để phải kéo dài vấn đề thêm nữa, đã đến lúc biểu quyết được rồi. Tôi đề nghị chấm dứt việc thảo luận.

Đa số đoàn viên dự họp biểu quyết tán thành hình thức khiển trách. Quyết nghị do Vadim nêu ra - đưa vấn đề giáo sư Kodensky ra trước ban chủ nhiệm khoa - cũng được thông qua.

Hội nghị kết thúc. Lagodenko lách qua mọi người và lấy khăn tay lau trán đầm mồ hôi, không nhìn ai cả, bước nhanh qua mặt Vadim đi ra cửa. Ngay sau đó Raya cũng bước ra theo anh.

Có người chạm vào cánh tay Vadim. Anh ngoảnh lại - đó là Liuxia Voronkova.

- Trên báo có nói gì về giáo sư Kodensky không anh? - cô khe khẽ hỏi.

- Nói gì, về chuyện gì?

- Về chủ nghĩa hình thức.

- Mình không nhớ. Hình như không thì phải... Thế có chuyện gì vậy?

- Không, em hỏi thế thôi...

Vadim cảm thấy mệt mỏi và hơi đau đầu vì những câu chuyện miên man, vì không khí ngột ngạt và vì sự căng thẳng thần kinh thường xuất hiện ở anh mỗi khi anh phát biểu trước nhiều người. Nhưng anh cũng thấy mừng vì dù sao Petr cũng không bị “khiển trách nghiêm khắc”, và vì việc đa số đoàn viên dự họp đã giải quyết vấn đề giống như anh nêu ra. Vadim thành thực cảm thấy mình là người chiến thắng.

Ở trong phòng treo áo, Sergei bước lại gần anh.

- Cho kẻ hồ đồ này hút thuốc với, - Sergei nói, khẽ mỉm cười làm lành.

Vadim đưa cho anh ta hộp thuốc là đã mở.

- Sao cậu lại quá nặng lời với mình thế? - Sergei hỏi.

- Thế còn là ít đấy! Cậu có còn nhớ là cậu đã từng nói với mình rằng nghe các bài giảng của giáo sư Kodensky cũng hết như phải làm những việc khổ sai. Nhớ chứ?

- Ồ, nhớ chứ! gì nữa?

- Và hơn ai hết cậu đã bỏ không dự nhiều bài giảng của vị giáo sư yêu quý của mình.

- Sao? Thế đấy, thế đấy... - Sergei gật đầu và mỉm cười phục thiện, nhưng giọng nói của anh bỗng vang lên vẻ gay gắt. - Vadim thân yêu, cậu có thể nói về mình những lời tồi tệ. Mình cũng có thể nói về cậu như vậy. Chẳng lẽ chúng mình biết về nhau còn ít lắm sao? Nhưng chúng mình không phải là trẻ con, cậu hiểu...

Vadim không trả lời, anh mặc áo bành tô trước gương, Sergei đứng sau lưng anh và vừa nói một cách mềm mỏng, khoan dung, vừa nhìn vào khuôn mặt cau có của Vadim ở trong gương.

- Cậu sẽ phát biểu chống lại giáo sư Kodensky ở hội đồng khoa học?

- Nếu cần - mình sẽ phát biểu.

- Đúng đấy, ông anh ạ, ông đã trở thành một nhà hoạt động rồi đấy! - Sergei cười vang và sửa lại đằng sau cổ áo bành tô của Vadim. - điều đó tất nhiên là tốt. Chỉ có điều là không nên chĩa mũi nhọn vào người mình.

- Vào người mình... - Vadim nhại lại dường như anh cũng tự cười thầm. Đúng, điều day dứt nhất là ở chỗ Sergei lại là “người mình”, có nhiều chuyện đã gắn bó Vadim với anh càng khổ tâm hơn khi cảm thấy trong tư cách của Sergei có một nét nhỏ của sự thiếu thành thật. Nếu đối với những người khác, ý kiến phát biểu của Sergei chỉ là một sự sai lầm hoặc là một sự khôn khéo ngộ nghĩnh, chỉ đáng để cười cợt, thì đối với Vadim nó lại rất đáng công phần. - Ý kiến của cậu hôm nay không không trung thực lắm, - anh cau mày nói, mắt không nhìn Sergei - Đúng là chỉ vì cậu không ưa Lagodenko à.

- Mình ấy à? Đâu phải thế! - Sergei thật sự nổi xung - điều đó chẳng có nghĩa lý gì cả, hoàn toàn là như vậy! Mình cũng phản đối hình thức khiển trách nghiêm khắc đấy thôi.

Vadim xua tay.

- Được rồi, cậu không cần phải biện bạch nữa! Mình đã hiểu cậu rồi, đầu tiên cậu ra sức bôi nhọ Lagodenko, rồi sau thì đánh hơi thấy chiều hướng của hội nghị và cậu đã làm trò lật bàn tay.

- Bậy bạ quá! Cậu phát cuồng lên hay sao thế, Vadim, cái gì cậu cũng tưởng tượng. - Anh im lặng, bởi vì Lena đang đi lại gần họ. - Thôi được, ta đi thôi, mình không muốn nói về chuyện đó

ở đây nữa!

Họ lặng lẽ đi đến tận cổng trường, dường như cùng đi với nhau, nhưng mỗi người lại mãi đuổi theo một luồng suy nghĩ. Ra đến đường phố, Sergei nhanh chóng chia tay và chạy vội về phía bến xe buýt.

- Các anh cãi nhau đấy à? đúng không? - Lena hỏi một cách quan tâm.

- Không! Nhưng theo em cậu ấy nói đúng hay không?

- Em không biết. Anh tưởng là em có nghe à? - Lena mỉm cười với vẻ khinh khỉnh. - Tất cả cũng vẫn thế thôi... Em không tưởng tượng được là làm sao người ta lại có thể tổ chức những cuộc họp tẻ ngắt như vậy...

- Ồ, thế đấy! Cả Sergei cũng nghe kiểu ấy à? Cậu ấy với em ngồi cười suốt buổi họp. Anh nói sự thật với cậu ấy mà cậu ấy lại giận. Chào em, Lena. - Anh đưa cho Lena chiếc cặp của cô mà đến bây giờ anh vẫn cầm trong tay. - Em rẽ phải à?

- Anh không tiễn em về ư?

- Lena, xin lỗi, anh hơi bị mệt...

Hai người chia tay nhau, và Vadim bước nhanh dọc hè phố buổi chiều ồn ào, chật ních những người là người. Một làn gió khô, hầm hập thổi thốc vào mặt. Vẫn chưa thấy tuyết buông.

Cảm giác chiến thắng không rời Vadim cho đến tận lúc anh tới ga xe điện ngầm. Nhưng cũng ngay lúc đó anh đã thấy trước là trong thắng lợi này có dấu hiệu đáng ngại của những trận chiến đấu mới quan trọng và gian khổ hơn nhiều đang chờ anh phía trước.

Chương 10

Đầu tháng Mười Hai, bà Vera Fadeevna, mẹ Vadim, bị ốm. Từ lâu, bà đã thấy khó ở, thấy đau đầu và ho - cứ tưởng là chỉ cúm xoàng thôi. Khi bệnh tình nặng hơn và bà phải nằm nghỉ, thì bác sĩ vẫn điều trị cho bà mới nghi rằng phổi bà có chuyện và mời bác sĩ chuyên khoa lao của quận tới, ông này xác định là bà bị viêm màng phổi. Bà Vera Fadeevna hoàn toàn kiệt sức, ăn không còn biết ngon nữa, giờ đây bà không ngồi dậy được, mà chỉ nằm trên chiếc giường cao kê cạnh cửa sổ, người gầy rộc đi với khuôn mặt tái nhợt chỉ còn lại là những nét thanh mảnh và những viền vàng quanh mắt. Bà đang đọc Veresaev. Có mỗi một tập của Veresaev mà bà đã đọc tới tuần thứ hai vẫn chưa xong.

Những bạn bè quen thuộc, những người cùng công tác ở Bộ nông nghiệp thường đến thăm bà. Họ từ chỗ làm việc đến, vẫn xách theo cặp và túi, lúc nào cũng vội vã, nói nho nhỏ, nhưng vẫn kịp kể lại những tin tức của cơ quan và của thành phố. Họ thường mang quà đến biếu bà và không hiểu sao thường chỉ là một thứ giống nhau - quýt và táo. Họ sẵn sàng lao xuống bếp nếu cần phải nấu một món gì đó, họ rửa bát đĩa, họ dẫn ra những ví dụ bất tận để an ủi hoặc khuyên giải bà. Sự lảm nhảm của họ, những cái nhìn thông cảm của họ về phía Vadim và tiếng thì thào ở phòng ngoài đè nặng lên anh: “Thế nào, ý kiến bác sĩ thế nào? Ông ấy bảo sao?”.

Bác sĩ khoa lao của quận, ông Gorn, nói nhiều và nói về mọi chuyện trên đời. Vóc người cao lớn, lưng hơi gù, có bộ ria hung hung, đi đôi ủng to, với chiếc va-li nhỏ của phụ nữ trang trí rất tinh xảo, ông bước vào phòng một cách ồn ào và mang theo vào đó cái giọng trầm vang vang một cách vui vẻ của mình.

- Thế nào rồi, bà bạn quý hoá? Bà vẫn đọc kia à? Ồ ồ, đến nhà bà không ổn lắm, tối qua. Bà không chịu chăm lo cho đôi mắt, mà bà còn phải ăn ở với chúng đến bốn mươi năm nữa. Nhiệt độ thế nào rồi? Thế đấy... Bà lại làm tội Veresaev rồi chứ? Một nhà văn khá, và rất tận tâm. Thuốc tôi kê lần trước bà uống rồi chứ?. Vâng, bà biết đấy, ông ta thích phơi trần giống người hiện nay ra, với tất cả những nhược điểm của họ. Đó là vì ông ấy là thầy thuốc đấy - mà các thầy thuốc, mọi người đều biết, đó là một bọn người thô bạo, sống sượng... Ngày mai, nhất định, tôi sẽ cho y tá mang ống giác đèn giác cho bà. Tôi không rõ là phải ghi đơn cho bà thế nào đây?

Rồi vừa ghi đơn, ông vừa tiếp tục nói, thỉnh thoảng lại đưa mắt nhìn bà Vera Fadeevna đang ngoan ngoãn và im lặng nghe ông.

- Nhưng bà bạn quý mến ạ, bà chớ nên quá say mê chuyện đọc sách. Hai giờ thôi, đừng nhiều hơn. Tốt hơn hết là nghe đài, buổi sáng, bà biết đấy, có những buổi phát thanh thiếu nhi rất tuyệt! buổi tối thì nên nghe ca nhạc hoặc ca kịch, còn ban ngày thì nghe phần gì đó trong chương trình “Mưa là gì”, giả dụ thế, hoặc những câu chuyện gì đó về cuộc sống của loài ong. Thuốc bột thì nhất định phải uống rồi. Tôi định sau một tháng nữa, sẽ mời bà đi trượt băng theo địa chỉ: 26 Petrovka...

Trong phòng rửa mặt, vừa cẩn thận rửa đôi bàn tay to, mập giống như bàn tay người thợ thủ công của mình, bác sĩ Gorn vừa sôi nổi hỏi chuyện Vadim về trường đại học, và ông đặc biệt hứng thú nói chuyện về thể thao. Ông là một người rất hâm mộ môn bóng đá và môn khúc côn cầu.

- Thật là ngược đời! Tôi chữa bệnh cho mọi người mà chính tôi lại bị bệnh không chữa được. Hôm chủ nhật vừa rồi tôi cũng cố xem đấu bóng đá. Tuyệt thật! Các nhà hát không thể sánh nổi. Tôi tin rằng, anh bạn thân mến ạ, khúc côn cầu và bóng đá - đó là vũ ba-lê của thế kỷ hai mươi này đấy.

- Ông Fedor Ivanovich, - Vadim kiên quyết ngắt lời ông, - như thế có nghĩa là chưa xác định được là bệnh gì cả ạ?

- Anh thấy đấy, anh bạn thân mến ạ! tôi chẩn đoán là bị viêm màng phổi. Nghĩa là viêm màng phổi chứ không còn gì phải nghi ngờ nữa. Nhưng... tôi định mời giáo sư Andreev.

- Một nhà chẩn bệnh trứ danh! Nếu anh nhớ - mặc dù làm sao mà anh nhớ được! - Ngày trước có một giáo sư như vậy...

Những ngày này Vadim thật là vất vả. Buổi sáng - đó là thời gian đau khổ nhất đối với anh. Phải đi đến trường và đi biển biệt đến tận chiều để bà mẹ ở nhà một mình, Vadim hồi này phải dậy thật sớm, chuẩn bị cơm nước cho bản thân và cho bà Vera Fadeevna ăn cả ngày - anh biết nấu ăn khá tốt, anh học được hồi ở bộ đội. Trong lúc bà Vera Fadeevna còn ngủ, thì anh đã tắt bếp dưới bếp, và nhón chân đi từ bếp lên nhà hoặc ngược lại, đôi lúc lại quên món gì đó ở trong chạn đựng thức ăn. Lát sau bà tỉnh giấc, đúng vào lúc anh đang bung xoong bột hoặc cháo đặt lên chiếc bàn con cạnh giường bà.

Bà Vera Fadeevna luôn luôn sợ rằng vì bà mà anh đến trường bị chậm. Vừa tỉnh dậy, bà đã hỏi một cách lo sợ:

- Vadim, mấy giờ rồi con?

Sau đó anh đo lại nhiệt độ buổi sáng của bà, rửa bát đĩa, đứng liếc qua tờ báo... Đến giờ phải đi rồi! Bà Vera Fadeevna giả vờ ngủ. Nhưng lần nào Vadim cũng làm hỏng cái ý định khôn

vật đó, anh nói to, bằng giọng sáng khoái thiếu tự nhiên:

- Mẹ ạ, đến giờ con đi học rồi đấy!

- Con vẫn chưa đi à?. Đi nhanh lên con, con đến bị muộn mất thôi! - Thậm chí bà còn hơi bực mình: - Thật tội!

Vadim nói rằng anh còn “hàng đồng” thời gian và rồi chậm rãi mặc quần áo. Nhưng vừa ra khỏi cửa là như một chú bé mười tuổi, anh chạy lao từ cầu thang ra bến xe buýt, vừa chạy vừa nhảy đến sùi bọt mép, và đến trường đúng nửa phút trước giờ keng báo lên lớp...

Bác sĩ Gorn ghi cho Vadim một giấy chứng nhận để anh có thể được phép nghỉ học. Đôi lúc Vadim cũng phải dùng đến tờ giấy đó - đó là vào những ngày bà Vera Fadeevna cảm thấy đặc biệt khó ở vào buổi sáng.

Cuộc sống của Vadim đã khó khăn lại càng bị đe dọa bởi những khó khăn và lo lắng lớn hơn, bởi vì bệnh tình của bà Vera Fadeevna chẳng khá lên chút nào, và cho đến nay vẫn chưa xác định được rõ ràng là bệnh gì, vì vậy nó lại càng đáng sợ. Hơn nữa lại sắp hết học kỳ đến nơi.

Đúng, sắp hết học kỳ đến nơi! Từ nay đến đó chỉ còn tính bằng tuần lễ: ba - hai - một. Vào giữa tháng Mười Hai, Spartar Galuschian đã triệu tập ban thường vụ Đoàn của khối để bàn việc kết thúc học kỳ và bàn một vấn đề nữa theo sáng kiến của Andrei Syryk.

Sau giờ học Vadim ghé vào thư viện để tận dụng nửa giờ trước lúc họp ban thường vụ. Anh cũng còn có một mục đích khác nữa - gặp Lena ở đó. Từ hôm họp Đoàn mà Vadim từ chối tiễn Lena về nhà, trong quan hệ của họ đã xảy ra một sự thay đổi lạ lùng. Không hiểu vì sao mà họ thôi không chuyện trò gì với nhau nữa. Hôm đầu thì chuyện đó hình như là một sự ngẫu nhiên, chính họ cũng không tin là đã đến mức phải giận nhau chưa, đến ngày thứ hai thì niềm tin đó đã thành sự thật và cả hai người vẫn tiếp tục giữ ý với nhau, còn đến ngày thứ ba thì về cơ bản họ không nhìn đến nhau nữa. Thế là họ không cãi nhau, mà hoá ra cãi nhau và nguyên nhân thì không phải là do anh từ chối đưa tiễn Lena. Hoàn toàn không phải vì thế.

Có một lần - lần đó là từ trước hôm họp Đoàn - Spartar lại gần Vadim và nói:

- Anh bạn có chuyện gì đó không ổn thì phải. Tan học một cái là biến ngay mất, không tìm đâu thấy, bỏ cả làm báo, và nghe nói cậu cũng không làm cả bản đề cương cho số tạp chí tới nữa. Có chuyện gì vậy?

- Mình cũng không biết nữa. Hình như chẳng có chuyện gì cả... - Vadim nói, mặt cau lại và đoán trước chiều hướng của câu chuyện. - Mình đã xa hơi ít lâu, mình sẽ bắt đầu khẩn trương.

- Cậu cẩn thận đấy! Spartar nheo mắt chỉ tay dọa - sắp hết học kỳ rồi, mà cậu thì cứ... - anh

lấy tay vẽ những vòng tròn tưởng tượng trong không khí. - Thế tại sao cậu lại không viết bản đề cương?

- Mình viết, nhưng khá chậm.

Có đến mười ngày gần đây anh hoàn toàn không mớ gì đến bản đề cương cả. Anh tự giải thích một cách đơn giản: tất nhiên bây giờ anh khó mà làm được gì hết “bà Vera Fadeevna đang ốm. Đúng! Tất nhiên là có thể. Nhưng mọi điều chủ yếu lại là ở chỗ khác kia... Lena! Cô ta đã chiếm mất nhiều thời gian của anh, đã làm anh đau khổ vì những suy nghĩ và lo lắng, không để cho anh được yên tâm ngay cả khi anh chỉ có một mình, hoặc ở nhà, hoặc ở thư viện. Gần cô anh không thấy dễ chịu, mà càng thấy khó xử hơn. Chẳng lẽ lại như thế thật sao? Chẳng lẽ tình yêu của anh - nếu nó là tình yêu thật sự, dũng cảm và giản dị, là thứ tình yêu duy nhất mà người ta đã viết ra và hư cấu nhiều như vậy trên đời này - lại là một sự trở ngại và đau khổ hay sao? Ở một đoạn nào đó của một nhà văn lớp trước có viết: “tình yêu - đó là lúc người ta muốn những cái không có và không hề có”. Bao giờ cũng vậy - Monterky và Capuletti, bà Bovari. Anna Karenina. Đối với họ tình yêu là cuộc sống, còn cuộc sống là sự đau khổ. Và bi kịch của những đau khổ của họ là ở chỗ trong khi đấu tranh cho tình yêu của mình họ phải đấu tranh cho quyền được sống. Trước kia, trong những thời kỳ xa xưa, là như thế.

- Tình yêu - đó là lúc người ta muốn những cái hiện không có, nhưng rồi nhất định sẽ có”. Điều đó lành mạnh hơn và công bằng hơn. Khó khăn là ở chỗ có quá nhiều người ở xung quanh và mỗi người thì lại cần có tình yêu của mình. Khó khăn là ở chỗ những tình yêu đó qua nhiều, là ở sự ngẫu nhiên đến kỳ lạ của những cuộc gặp gỡ, của những hoàn cảnh, của những lời nói do ai đó nói lên, là ở cái khát vọng vĩnh viễn không thấy nói muốn vươn tới cái tốt hơn, cái mới hơn. Tại sao lại là Lena? Cô ta có nét gì đặc biệt đến thế nhỉ? Tại sao lại không phải là Raya, không phải là Marina, không phải là cô gái mặc áo choàng lông kiểu Tây Ban Nha mà sáng dậy anh vẫn gặp ở bến xe buýt - họ đã quá quen với việc gặp nhau vào một giờ nhất định, đến nỗi họ đã bắt đầu chào hỏi nhau như những người quen cũ mỗi khi gặp nhau.

Lagodenko có lần hỏi anh:

- Thế nào? Cậu sắp lấy vợ đấy à?

- Sao cậu lại nghĩ thế?

- Thôi, cậu không phải đỏ mặt lên như củ cải đỏ ấy! Mình thấy hết, không làm vào đâu được.

Vadim không thể chịu đựng được cái nhiệt tình của Lagodenko là người luôn lấy có “nói thẳng vào mặt” để can thiệp một cách thô bạo và phiền phức vào những công việc của người

khác. Phải nói chuyện với anh ta là thấy khó chịu ngay.

- Ồ, thế thì sao? - anh hỏi vẻ u uất.

- Mình rất mến cậu, Vadim ạ! - Lagodenko bỗng nhiên tỏ vẻ nghiêm túc nói. - Có điều cậu đừng giận. Dù sao mình cũng lớn tuổi hơn cậu và ít nhiều có kinh nghiệm hơn vì cuộc đời mình cũng phức tạp hơn. Cậu đừng giận nhé. Mình muốn nói rằng khi người phụ nữ chỉ có thể là người phụ nữ thì đối với cậu điều đó còn là quá ít. Chẳng cần phải là thiên tài cũng thấy rằng như vậy là quá ít.

- Thế cậu biết cô ta à?

- Mình biết. Mình khá thính nhạy đối với những chuyện đó. Cô ấy là một cô gái khá đẹp và nếu lấy chồng, cô ấy sẽ còn đẹp hơn nhiều. Nhưng cô ta hình như... - anh im lặng cố tìm ra một định nghĩa chính xác. - Cô ta là một con chim gáy, Vadim ạ!

- Chim gáy à? - Vadim hỏi lại như một cái máy.

- Ô, đúng thế, cô ta chẳng có gì là độc đáo cả, chỉ có mái tóc uốn thôi. Suốt đời cô ta sẽ chỉ có lấy của cậu mà chẳng có gì trả lại cả. Mà cậu thì lại cần cái khác. Vả lại, có quý mà biết được điều ấy, cậu hãy xem thử xem.

- Tất nhiên rồi! Rồi mình sẽ xem, - Vadim kiêu hãnh nói.

Vadim có thái độ ghen tuông và hoài nghi đối với tất cả những câu chuyện như vậy hoặc tương tự như vậy với các bạn bè của mình. Nhưng chúng lại khắc sâu vào tâm trí và sau đó làm anh xúc động một cách thầm kín mãi không quên đi được. Anh sinh viên trường kiến trúc Moskva, ở cùng nhà với Vadim, đã gặp Vadim và Lena ở ngoài phố - ngay tối hôm đó anh ta đã nói với Vadim rằng anh ta đã gặp anh đi với một “cô gái tuyệt mỹ” và anh ta cứ năn nỉ gắng mãi xem cô ta là ai. Anh ta thấy tự ái vì chuyện Vadim chỉ gật đầu lúc gặp nhau, mà không dừng lại và không giới thiệu anh ta với Lena. Mặc Vinkin đã say mê cô một cách vô vọng từ lâu - chính cô đã kể cho Vadim nghe rằng anh chàng đã viết cho cô những bức thư dày cộp từ hồi còn học năm thứ nhất, còn cô thì đã trả lời bằng những câu trích trong quyển sách giáo khoa tiếng Anh. Các bạn gái cho Lena là người nông nổi, thiếu cận, nhưng Vadim lại có thái độ phê phán đối với ý kiến đó của họ. Thầy Ivan Antonovich thì gọi đùa cô là Nữ thần Nimpha.

Đúng là mọi người nói về cô ta không phải là ít! Không ai thật sự biết rõ về cô ta cả. Chỉ có chính anh, chỉ có một mình anh là có thể hiểu được cô, riêng anh phải hiểu rõ mọi chuyện và anh chỉ tin ở chính anh thôi. Đúng, Lena chưa từng ra mặt trận, chưa từng trải qua trường học cuộc đời như Raya Volkova đã từng trải qua. Cô cũng không thật sự có năng lực và hiểu biết

như Nina Fonika, và thậm chí cũng không đẹp như Izabela Uxatsenko (ảnh của cô nữ sinh viên năm thứ ba nổi tiếng này vừa được in ở bìa cuốn tạp chí “Ngọn lửa nhỏ” và hiện nay nghe nói có tới hàng trăm bức thư của những bạn đọc bị rung động bởi bức ảnh gửi tới cho cô), không, Lena chỉ đơn giản là Lena và không một ai khác có được cặp mắt màu hạt dẻ tươi và trong sáng như vậy, có được tiếng cười và giọng nói dễ nghe như vậy...

Anh bèn quyết định phá tan sự im lặng nặng nề đó trước. Tuy rất coi khinh việc “sáng tác” những mảnh thư trong khi nghe giảng trên lớp, coi khinh cái “thói quen nhà trọ” đó, nhưng cũng đã có một lần anh nén lòng gửi cho Lena một mảnh giấy: “Em vẫn còn giận anh ư? - Anh nhìn thấy Lena cầm mảnh giấy, rồi bỏ xuống bên cạnh mà không đọc và vẫn tiếp tục ghi bài một cách thản nhiên. Cô viết rất lâu. Cuối cùng, giáo sư tạm dừng lời, Lena, thậm chí không kéo mảnh giấy lại gần, mà khinh bỉ giở nó ra ngay ở chỗ nó đang nằm, tức là ở giữa bàn và đọc lướt từ xa. Vì Thế mà cô bạn ngồi cạnh Lena, cô Voronkova ranh mãnh và lăm mồm cũng đã đọc được. Khẽ nhún vai và không buồn nhìn Vadim, Lena dùng ba ngón tay vò nhàu mảnh giấy và vứt nó vào ngăn bên. Cô cũng không viết trả lời gì cả.

Vào giờ giải lao Vadim không nói với cô một câu nào, thậm chí cũng không nhìn về phía cô. Anh nghe thấy cô cười ầm ĩ với các bạn gái và tán chuyện với Sergei ở chỗ bậc cửa sổ phía cuối hành lang. Cô bắt đầu hay nói chuyện với Sergei, hai người cùng nhau đi dạo đọc hành lang lúc giải lao, cùng nhau xuống căng-tin, cùng nhau đến thư viện. Những chuyện đó được dàn dựng ra nhằm chọc tức Vadim, còn Sergei ở đây chẳng có lỗi gì cả. Đôi lúc Vadim thậm chí lại thấy thương hại cô. Bản thân cô, chắc chắn, cũng đau khổ vì cái trò chơi đó và cố tỏ ra bình thản và vô tư, nhưng đêm đêm có thể vẫn khóc thầm. Một cô gái gốc ngêch! Việc gì phải làm cái trò cười đó!

... Bao giờ cũng vậy, ngay sau giờ học, phòng đọc sách rất đông người và ồn ào, tất nhiên chỉ là sự ồn ào có thể cho phép trong thư viện. Bên cạnh quầy làm việc của thủ thư là một dãy dài sinh viên đang xếp hàng chờ đổi sách, một anh chàng nghiên cứu sinh nào đó định mượn sách mà không xếp hàng, một cậu sinh viên năm thứ nhất rụt rè nhường cho mọi người lên trước. Các cô gái giữ thư viện chạy đi chạy lại nhanh như sóc giữa những hàng giá sách kê sát nhau, leo lên những chiếc thang di động, và thỉnh thoảng lại kêu lên bằng cái giọng đều đều quen thuộc:

- Không cho mượn “Âm mưu xảo quyệt và tình yêu” ra khỏi thư viện đâu! Chỉ còn một bản thôi!
- Anh mượn cuốn “Nhà thờ Đức bà Paris” có lời nói đầu à?
- Không, chưa thể cho anh mượn Sech-xpia được! Anh vẫn chưa trả Ixakovsky phải không?

Thế thì trả Ixakovsky đi, rồi hãy mượn Sech-xpia! Không, không được!...

Lena ngồi sau chiếc bàn con cạnh cửa sổ và lật lật tập bảo “Cá sấu”. Vadim lấy sách theo thẻ mượn của mình và bước lại gần chỗ bàn cô ngồi.

- Buồn cười không? - anh đưa mắt nhìn qua vai cô và hỏi.

Lena khẽ gật, vẫn không ngẩng đầu lên. Vadim ngồi xuống cạnh cô và giờ sách ra. Anh ngồi im lặng một lúc và liếc nhìn cô. Mái tóc uốn màu tro sáng vàng lên dưới tia nắng xoã xuống trán và khẽ lay động mỗi khi cô lật từng trang báo. Và tất cả cái dáng trông nghiêng của cô kể từ từng sợi lông tơ trên má, cho đến từng chiếc lông mi cong cong đều sáng lên trong tia nắng đó. Vadim nhìn cô và cảm thấy tất cả nỗi bức dọc của anh tan biến mất cả và, giống như một lớp bụi mỏng không đáng kể đang nhảy múa trong tia nắng, chúng đã biến đi bởi một hơi thở nhẹ của cô và chỉ còn lại một sự say mê mà anh không đủ sức cưỡng lại và cũng không nên cưỡng lại. Anh khẽ chạm vào tay Lena và hỏi bằng một sự dễ chịu hân hoan không ngờ:

- Bà giận gì tôi thế, bà lão?

- Hãy nói với tôi cho cẩn thận, - Lena ngược cặp mắt sáng màu hổ phách bình thản nhìn anh và khẽ nheo lại tránh tia mặt trời, nói: - Tôi căm thù những ông lão, bà lão đó của các anh lắm. Điều đó chỉ để đùa cợt ở năm thứ nhất thôi.

- Thế à? Vậy thì vì sao em lại giận anh?

- Tôi chẳng giận gì cả. Và anh đã biết là vì sao!

Anh thậm chí không nhận ra sự vô lý trong câu trả lời đó và im lặng một cách khó khăn một lúc lâu!

- Thôi được, hãy tha lỗi cho anh, - bỗng nhiên anh lấp bắp một cách cau có.

- Tha lỗi? - Lena nhếch mép cười, mắt nhìn Vadim và hàm răng trắng bóng của cô ánh lên một cách tinh quái trong đó có một chiếc răng mọc lấy nhỏ màu xám. - Được! Vì trân trọng những công trạng của anh trước đây tôi sẵn sàng tha lỗi cho anh! Đành thế vậy!

- Mặc dù... anh cũng không biết là anh mắc lỗi gì.

- À, ra anh không biết! Quyết định tha lỗi bị hủy bỏ!

Nhưng việc tha lỗi vẫn được thực hiện và ngay lập tức Lena mời Vadim đến rạp chiếu bóng xem một bộ phim mới. Nhưng Vadim đã nói bằng một giọng thất vọng rằng anh không thể đi cùng với cô được - anh phải có mặt ở cuộc họp ban thường vụ Đoàn.

- Thế đây! - Lena nói. - Anh thì lúc nào cũng tìm được một lý do gì đó thật kêu. Chắc anh không nhất thiết phải có mặt ở ban thường vụ, đúng không?

- Không, nhưng anh...

- Khoan đã, anh hãy trả lời em: anh có nhất thiết phải có mặt hay không? Anh có phải là ủy viên thường vụ không?

Vadim thở dài và nhẹ nhàng nói:

- Không, em cũng biết anh không phải là ủy viên thường vụ. Nhưng anh đã hứa với Spartar, anh đã trót hứa rồi, em hiểu chứ? Chính anh cũng không biết...

- À, anh đã trót hứa! - Lena gật đầu vẻ nghiêm túc. -. Thế thì lại là chuyện khác. Tất nhiên là cần phải đi!

Sergei bước vào phòng đọc, nách kẹp một cặp sách.

- Vadim, cậu ở đây à? ở dưới kia người ta đang tìm cậu, ở cuộc họp ban thường vụ Đoàn ấy...

- Mình biết rồi. Mình đi ngay đây, - Vadim nói. - Lena, thế thì có lẽ chúng ta sẽ đi vào ngày mai chứ?

- Mai à? Em không biết!. - Lena nhún vai vẻ hoài nghi và nói dài giọng ra. - Mai em phải tập tốp ca, các việc khác...

- Ồ, thế thì tùy em, - Vadim nói. - Chào em!

Anh bước ra ngoài cửa và đã bước xuống cầu thang anh vẫn còn nghe thấy - cũng có thể là anh cảm giác thấy giọng nói của Lena: "Sergei, thế nào, anh có rồi hay là cũng họp ban thường vụ? - Sergei trả lời gì đó và cả hai cùng cười vang. Vadim thấy đau nhói trong lòng. Trước đây Lena làm đom với Sergei trước mắt anh để chọc tức anh, Vadim, nhưng bây giờ thì chính anh đã đi khỏi rồi kia mà! Anh không thể nhìn thấy cô, không thể nghe thấy cô nói nữa. Còn nếu như cô ta cố tình nói to như vậy để anh có thể nghe thấy từ ngoài cửa? Ồ, tất nhiên là... Tuy vậy, không, cô nói điều đó không to lắm, mà bằng giọng cô vẫn thường nói. Và chỉ là ngẫu nhiên mà anh nghe thấy.

Bỗng nhiên Vadim thấy rầu rĩ, anh uể oải bước xuống bậc thang và anh chẳng thấy mong muốn gì cả, không muốn cùng với Lena đi xem chiều bóng, không muốn ngồi dự cuộc họp ban thường vụ mà hôm nay anh nóng lòng chờ đợi...

Cuộc họp ban thường vụ được tiến hành tại phòng họp của ban chấp hành Đoàn khoa ở tầng hai. Ngoài Galuschian và các ủy viên thường vụ, Vadim còn thấy ở đây có Xasa Levtsuc, các bí thư chi đoàn và một số đoàn viên cả nam và nữ thuộc diện tích cực, cũng như Vadim, được mời đến dự cuộc họp đặc biệt quan trọng này.

Trước hết mọi người thảo luận về việc chuẩn bị cho học kỳ mùa đông. Ai cũng có ý kiến phát biểu và phát biểu khá sôi nổi, Spartar Galuschian nổi xung lên công kích các bí thư chi đoàn, anh ta đòi họ phải nêu tên những sinh viên mà họ “kém tin tưởng” và phải tổ chức giúp đỡ cho những sinh viên đó. Vadim lơ đãng nghe. Anh nhìn ra ngoài cửa sổ hy vọng nhìn thấy Lena: cô từ trường về cùng với ai, đi một mình hay là cùng với Sergei? Nhiều người đi từ sân trường ra cổng, cổng ra vào cứ phải khép mở liên tục. Rồi dòng người đó bắt đầu thưa dần - từng đôi một bước đi chậm rãi, những người đi một mình thì chạy vội vã... Không thấy Lena trong số đó có thể anh đã bỏ sót không nhận ra cô.

Spartar Galuschian đã phát biểu sang vấn đề thứ hai:

- Thưa các đồng chí, vấn đề cơ bản xem như đã bắt đầu tiến hành! - anh ta nói với vẻ trang trọng khác thường. - Hôm nay chúng ta cần phải suy nghĩ: làm thế nào để đưa hoạt động đó, như người ta thường nói, vào “sản xuất hàng loạt”. Bây giờ đồng chí Andrei sẽ kể cho chúng ta nghe về kinh nghiệm bước đầu của mình.

Vadim vốn không được nghe phần đầu ý kiến của Spartar, lúc này chẳng hiểu gì cả. Andrei bắt đầu nói về cái nhóm văn học nào đó, sau đó là về nhà máy, nơi anh ta đã làm việc trong thời kỳ chiến tranh và về những người công nhân trẻ... Ồ, thế đấy! Ban thường vụ đề nghị nên liên hệ với các đoàn viên của một nhà máy lớn và nên nhận đỡ đầu họ: tổ chức các buổi lên lớp, hướng dẫn các nhóm sinh hoạt. Andrei đã hướng dẫn một nhóm văn học ở nhà máy lớn chuyên chế tạo máy cái. Đó cũng là một kinh nghiệm bước đầu.

Khi Spartar lại bắt đầu nói, Vadim đã lắng nghe một cách thích thú. Ở năm thứ nhất và năm thứ hai Vadim và Spartar là những người bạn thân thiết. Có một vụ hè, cả hai đã cùng nhau đến nghỉ ở vùng Kavkaz, họ đã cùng nhau cuốc bộ dọc con đường quân sự Gruzia, đã cùng nhau đến vùng Konkhida, đến Tbilixi và Erevan, thậm chí đã cùng nhau đến tận ven hồ Xevan - đó là điểm tận cùng của cuộc du lịch của họ. Họ đã sống bên hồ Xevan tới mười ngày, đã đến thăm công trường xây dựng nhà máy thủy điện Xevan, đã lang thang trong các dãy núi ven hồ oi bức và sáng chói đúng hệt là ở Armenia. Từ trên những đỉnh núi bị mặt trời thiêu đốt phẳng phất đèn ngất ngậy cái không khí xa xưa: những người Midi đã biến khỏi cõi đời này, vương quốc Parphia thần thoại, tiếng rống của những con voi chiến và chiếc áo trào màu xanh của vị giáo sư lịch sử cổ đại Vikenchi Lvorich. Khi quay về, họ chỉ còn đủ tiền mua vé xe. Suốt quãng đường từ Baku đến Moskva họ nằm trên các tầng giường không có nệm và cảm hơi bằng những quả dưa chuột to tướng của vùng Kavkaz và bằng những miếng thuốc là “Phương Đông”. Một mùa hè thật thú vị!...

Năm ngoái Spartar đã lấy vợ, vợ anh là sinh viên trường đại học năng lượng, sống ở ký túc xá. Vadim cũng ưa cô ta - một cô gái tính tình trầm lặng, người cân đối, có đôi bím tóc dày đen bóng, nhưng cô đã cướp mất Spartar của anh, có lẽ, cũng không phải là cô, mà là cuộc sống vừa đến với cô, một cuộc sống mới, phức tạp và còn xa lạ đối với Vadim. Họ có lạnh nhạt với nhau một chút. Đầu năm nay Spartar được bầu làm bí thư Đoàn của khối. Anh ta sôi nổi làm công tác Đoàn. Thế là họ cũng chẳng có thời gian mà gặp nhau nữa, ngoài những buổi lên lớp hoặc những cuộc họp hành. Hàng ngày Spartar bù đầu vì những công việc không thể hoãn lại được: khi thì họp chấp hành Đoàn, khi thì họp chi ủy, khi thì đi dự họp chấp hành quận Đoàn, khi thì họp hội đồng khoa học mà anh ta bắt buộc phải có mặt. Giờ đây anh ta luôn luôn vội vã, vừa đi vừa nói một cách đứt quãng và lo lắng, ở anh bắt đầu xuất hiện những từ ngữ mới, những động tác mới trong lúc nói chuyện.

Và lúc này anh ta đang vung bàn tay chém xuống không khí bằng những nhát chém nghiêng, dứt khoát. Bộ mặt chưa có râu mép đỏ gay như mặt trẻ con của anh ta có vẻ khắc khổ, trán nhăn lại vẻ tập trung căng thẳng. Spartar có một phẩm chất hiếm thấy: anh ta không hề nghĩ rằng mọi người nhìn anh như thế nào, mọi người đón tiếp anh, Spartar Galuschian, một thanh niên hơi gầy, mặc bộ quần áo đen, rộng một cách vụng về, có cái cổ thon nhỏ và bộ mặt rất trẻ, rất sạch sẽ ra làm sao. Mọi người tiếp nhận quyết định của anh, ý nghĩ của anh như thế nào - đó mới là điều khiến anh quan tâm và lo lắng.

Lúc này anh ta đang tranh luận với bí thư chi đoàn ba Pitsugina. Pitsugina sợ rằng nếu quá mải mê với hoạt động ở nhà máy thì có thể ảnh hưởng nhiều đến việc học tập của đoàn viên. Sinh viên cũng đã nhiều việc quá rồi...

- Đồng chí Pitsugina, không nên làm chúng tôi phát hoảng lên! Không nên làm như vậy! Chúng tôi hoàn toàn không có ý định chuyển xuống nhà máy. Nhưng công tác xã hội không bao giờ cản trở bất kỳ một ai cả.

- Nó đang cản trở đồng chí đấy thôi, - Pitsugina nói. - Môn lô-gích học của đồng chí đến nay vẫn...

Spartar vội ngắt lời:

- Chuyện ầm ớ, đồng chí hãy nghe đây! Cản trở ta lại là một chuyện khác kia! Nhân tiện xin nói là tôi đã thanh toán xong môn lô-gích học rồi! Nhưng vấn đề không phải là ở đó! đồng chí có hiểu là khi con người ta ngồi lì một năm, hai năm, ba năm trong những bức tường của một nhà trường như nhà trường của chúng ta đây, trong giới hạn những đề cương, những thời gian biểu, những tiếng thì thầm ở thư viện và những niềm vui cũng như những tai họa của thi cử, thì anh ta đang dần dần để mất đi sự cảm thụ cuộc sống trong những bức tường đó. Đúng, anh ta

đọc báo, nghe đài, anh ta phát biểu rất hay ở những cuộc hội thảo chuyên đề về tình hình quốc tế và về kinh tế chính trị học! Nhưng cuộc sống của đất nước là cuộc sống sôi động biết bao... - Spartar lấy hơi, - Các đồng chí hiểu ý tôi chứ? Cuộc sống đó không phả vào mặt anh ta những lớp bụi than, không nung nóng anh ta trong lò nung hừng hực lửa! Nó chỉ lướt qua mé ngoài, tưởng là đi bên cạnh, nhưng té ra là vẫn ở mé ngoài. Các đồng chí sẽ nói rằng: chúng ta là sinh viên, chúng ta là hậu phương của kế hoạch năm năm, là lực lượng hậu bị của kế hoạch năm năm. Ờ, thì cứ là lực lượng hậu bị đi! Nhưng dù sao chúng ta vẫn có thể cống hiến cho đất nước nhiều hơn những phần chúng ta đang cống hiến. Chúng ta đã có một số những kiến thức, kinh nghiệm nào đó - chúng không thể cứ nằm chết gì đó suốt cả bốn năm. Chúng ta đang học tập à? Thì cả nước cũng đang học tập. Trước kia thì một số người được học tập, còn những người khác thì phải làm việc. Còn bây giờ thì tất cả đều học tập, tất cả đều làm việc: Báo tường, sinh hoạt câu lạc bộ, các buổi dạ hội - những hoạt động xã hội đó ở trong trường còn là quá ít. Tất cả những điều đó là dành cho chúng ta, và đang ở xung quanh chúng ta...

- Chúng ta còn tham gia vào cuộc vận động bầu cử. Đoàn tuyên truyền cổ động của chúng ta tốt, - có ai nói bằng một giọng tự ái. - Không nên coi mình như em bé mồ côi...

- Rất tốt! Nhưng dù sao... - bàn tay rám nắng của Spartar chém vào không khí. - Ngay cả những điều đó vẫn là ít! Các đồng chí chắc còn nhớ Lenin đã nói rằng các đoàn viên thanh niên cộng sản cần phải "... sử dụng mỗi giờ phút rỗi rãi của mình để chăm bón vườn rau, hoặc tổ chức học tập cho thanh niên ở một nhà máy hoặc một công xưởng nào đó..." Chỉ có một điều là đừng có giới hạn ở phạm vi lời nói. Trong số báo tường ra sắp tới đây cần phải có bài viết về ban thường vụ hiện nay và về tiền đồ của chúng ta. Vinkin, hãy lưu ý điểm đó! Tôi sẽ gửi bài đến.

Vadim nghe Spartar nói với vẻ chú ý căng thẳng mỗi lúc một tăng. Nhiều điều trong ý kiến phát biểu đó đối với anh không phải là khám phá mới mẻ gì - bản thân anh đã biết tất cả những điều đó và đã hiểu những điều đó một cách có lý trí từ lâu, nhưng cái "sự hiểu biết bằng lý trí" một cách khô khan chết cứng đó bỗng nhiên dường như tìm thấy "đứa con rút ruột" của mình và cái sự hiểu biết cháy bỏng dễ gây xúc động đó đã chạm đến tận đáy lòng anh. Đúng. Galuschian đã nói đúng, chúng ta còn thấy quá ít và còn hiểu biết chưa đủ về cuộc sống. Và anh, Vadim Belov, một người hơn ai hết đã biết rõ những gì đang diễn ra trên đất nước, những gì đã được khôi phục lại, những gì đang được xây dựng mới, ở đâu cỏ những thành phố mới đang mọc lên, một người có thể kể ra vanh vách tất cả những sự kiện lớn hàng năm trên khắp năm châu - anh đã làm được những gì trong suốt hơn hai năm rưỡi qua, ngoài việc học tập tốt và vẽ những bức biếm họa cho báo tường? Anh đã xả hơi sau chiến tranh. (Thử nghĩ xem những đồng chí khác đã chiến đấu suốt cả năm năm!) Giờ đây anh nghỉ ngơi đã đủ rồi. Rõ ràng hiện

nay anh đã nghi ngại quá đủ rồi... quý bắt anh đi.

Nhưng chính anh chưa bao giờ nhìn thấy một nhà máy lớn cả! Nhà máy đúc gang tí hon ở Tasken được vây quanh bằng hàng rào đất sét thì không đáng kể. Chính mắt anh chưa được thấy một phân xưởng thật sự, mà anh lại là công dân của một cường quốc công nghiệp hùng mạnh nhất thế giới.

- Vadim, sao đồng chí kín tiếng thế? - Spartar đột nhiên quay về phía anh. - Chúng tôi sẽ cử đồng chí đến nhà máy để đặt quan hệ với ban chấp hành Đoàn ở đó. Đồng chí và Andrei Syryk.

Vadim bỗng đứng phắt dậy.

- Đồng ý, - anh nói, - tôi xin đi.

Anh nghĩ rằng nếu điều đó sẽ bắt đầu vào ngày mai và Lena lại mời anh đến rạp chiếu bóng (chính cô, có lẽ, hôm nay cũng không đi), thì rồi anh sẽ buộc lòng lại phải từ chối. Và bỗng nhiên anh nghĩ rằng Lena cũng đã nói điều gì đó có lý: đúng, thật ra có nhiều điều anh cảm thấy lý thú thì lại hoàn toàn chẳng hấp dẫn gì cô cả...

- Các đồng chí hãy cử cho năm người. Như vậy sẽ vững vàng hơn, - Levtsuc khuyên. - Hãy lấy Palavin, đồng chí ấy trông oai vệ, lại có Tẩu thuốc nữa.

- Họ sẽ tưởng đồng chí ấy là giáo sư! - Marina Gravet cất tiếng cười vang.

- Không sao! Tóm lại, Syryk, Vadim, ban thường vụ thì cử Nina Fonika, Sergei để gây ấn tượng và... Ồ, giả sử hãy để Lagodenko đi. Đó cũng là nhiệm vụ của Đoàn giao cho đồng chí đấy, đồng chí Petr ạ! Các đồng chí hãy lên đường vào những ngày gần nhất, sau khi chúng ta qui định với nhau.

- Tôi sẽ không đi cùng với Sergei đâu, - bỗng Lagodenko nói.

- Sao lại thế?

- Tôi sẽ không đi cùng một hướng với đồng chí ấy.

- Có chuyện gì vậy? Lại bắt đầu...

- Đúng thế đấy, tôi sẽ không đi! - Lagodenko lấp bắp nhắc lại. - Các đồng chí hãy cử đồng chí ấy xuống chỗ các cô gái, xuống trường ca kịch vui mang tên Zazhunov mà gây ấn tượng...

- Thế nhưng, bây giờ thì Sergei đang bận, - Valia Maue nói, - đồng chí ấy đang viết "kịch bản vui" cho dịp Năm Mới.

- Thôi được! Các đồng chí cứ đi bốn người vậy, - Spartar nói.

Năm ủy viên thường vụ nhất trí tán thành bản nghị quyết được ghi như sau:

“Ban thường vụ Đoàn khối năm thứ ba khoa văn quyết định tổ chức vào học kỳ 1 và bằng mọi cách phát triển ở học kỳ 2 mỗi quan hệ có tính chất đồng chí và đỡ đầu với các đồng chí đoàn viên của nhà máy chế tạo cơ khí do đồng chí Kuznetsov làm bí thư Đoàn”.

Vadim ra về cùng với Spartar.

Bầu trời phía Tây vẫn còn sáng trong những đám mây cuốn cuộn màu tím sẫm. Từ phía đó thổi lại một làn gió mạnh, dồn đuổi những lớp mây đen trên đỉnh đầu, phân tán chúng thành từng cụm đen ngòm dễ tan ra với những hình khối rối tinh mù. Hè phố bị ngăn ra bởi những dãy hàng rào cao bằng gỗ. Nơi đây đang mọc lên một dãy nhà nhiều tầng. Công việc vẫn tiến hành cả vào lúc chiều tối - ánh điện hàn sáng rực lên cùng với những tiếng nổ lép bép khô khốc, những người công nhân hú gọi nhau trên giàn giáo. Tầng trên cùng vẫn sáng rực ánh đèn, có tiếng đập, vỗ gì đó, giống như những khổ vải bị căng ra, có tiếng đàn ông kêu to một cách khó hiểu và cao vút, rồi tan ra trong gió...

Spartar bước nhanh trên những chiếc cầu nhỏ tạm thời đã vồng xuống bắc dọc theo hàng rào. Một bên nách anh ta kẹp một chiếc cặp sách dày, tay kia thì cầm một chiếc “túi lưới” rỗng không. Vadim theo sau anh ta một cách vất vả.

- Cả ở đây người ta cũng làm việc và xây dựng suốt ngày, suốt đêm... - Spartar không quay lại và lẩm bẩm vừa đủ để mình nghe. - chúng mình đã quen qua rồi - quay đi là hàng rào, ngoảnh lại lại hàng rào. Chỉ tổ khó đi... Vậy mà cũng có những đội sản xuất thanh niên đấy, đúng không? Tất nhiên, ở đây cũng có thanh niên, họ từ khắp các tỉnh đến để xây dựng Moskva. Ở ngay kế bên...

Vadim muốn kể cho Spartar biết vì sao chính anh đang nóng lòng chờ được làm việc ở nhà máy. Nhưng giải thích chuyện đó không phải là đơn giản, ở đây có một vấn đề chứa đựng mối quan hệ khó nhận thấy được với Lena. Mà Spartar - điều này thì Vadim có cảm giác - lại có thái độ hơi mỉa mai đối với Lena, anh ta nói chuyện với Lena một cách dịu dàng, vui đùa, nhưng không bao giờ nghiêm túc cả. Không, không nên nói về Lena với anh ta. Và chính Spartar Galuschian - là anh chàng đã cùng anh mặc quần đùi leo núi, cùng anh chén món sữa chua mang đi ăn đường, cùng anh tranh luận về Blok và Mayakovsky, là một anh chàng bướng bỉnh và dễ cáu giận có chiếc cổ ngắn, là anh chàng mà anh coi là rất kém hiểu biết, kém thông minh, ít kinh nghiệm trong cuộc sống hơn là bản thân anh, - hôm nay bỗng nhiên Vadim lại cảm thấy anh ta là một con người mới lạ, thông minh, sáng suốt, xứng đáng được tôn trọng thật sự. Anh ta biết nói về điều chủ yếu nhất, về cái điều quan trọng đối với tất cả mọi người và đối với bản thân anh, Vadim, nói riêng.

- À, cậu hỏi thế nào? - bỗng nhiên Spartar hỏi và vẫn không quay lại. - Gần đây chúng

mình chẳng gặp được nhau và cũng chẳng nói được gì với nhau. Mẹ ra sao rồi?

Vadim nói rằng mẹ ốm nặng.

- Vì thế mà cậu có vẻ buồn như vậy phải không? - Spartar hỏi. - Mình thấy thế.

Đúng, chủ yếu là anh buồn vì lý do đó và cũng còn vì một số lý do khác ít quan trọng hơn. Họ nói về những kỳ thi sắp tới. Spartar sức nhớ lại hôm nay cô Pitsugina đã trách anh rằng anh đã lơ là đối với môn lô-gích học. Đúng là anh đã lơ là. Thi thì anh cũng đã thi xong rồi, nhưng rất chật vật, hầu như anh không có đề cương của các bài giảng.

- Đúng, Vadim ạ, khá là vất vả... - Spartar thở dài nói. - Mệt như trâu bò. Thế mà lại còn có gia đình, vợ trẻ lúc nào cũng giận dỗi, cậu hiểu đấy. Hôm nay chẳng hạn, - anh lắc lắc túi lưới, - phải đến hiệu thực phẩm, mua cho được các thứ cho bữa tối. Su-ra viết đề án thiết kế thi, còn mình phải lo việc nội trợ... Cậu thấy đấy, có gia đình rồi chẳng còn biết nói gì nữa!

Anh cười vang, có lẽ, bất chấp tất cả, rất hài lòng về tư cách mới của một người đã có gia đình.

- Có một điều làm hại mình - là mình không biết cách bình tĩnh gì cả! Làm việc chí chết, quên hết mọi chuyện. Điều này không hay ho gì, vì vậy mà mình rất mệt! Đúng thế! Cậu nghe chứ! - Anh sôi nổi quay về phía Vadim và nắm lấy vai anh. - Cần phải đến xem thư viện!

- Thư viện nào?

- Là mình nói ở nhà máy của họ ấy mà! Bao giờ các cậu đến đó, các cậu sẽ thấy. Việc này thì bọn mình có thể giúp được. Chủ yếu là phải có những hình thức mới. Cậu hiểu chứ? Những hình thức hấp dẫn, có hiệu quả! Chỉ mới đề xuất ý kiến thôi thì chưa đủ. Phải thực hiện bằng cách nào? Với hình thức gì? vấn đề là ở đây...

Đến ngã tư họ chia tay nhau.

- Cậu cũng suy nghĩ nhé! Phải có một cái gì đó mới mẻ!. Suy nghĩ nhé! - Đã đi xa rồi, Spartar còn kêu lên một lần nữa.

Chương 11

Sau buổi học thứ bảy, Spartar Galuschian thông báo rằng ngày mai tất cả sinh viên năm thứ ba sẽ đi lao động xã hội chủ nghĩa - đặt đường ống dẫn hơi đốt ở ngoại ô Moskva. Chính giờ sáng ngày mai tất cả sẽ tập trung tại trường và sẽ hành quân từ đó đến công trường. Ba người được chỉ định làm đội trưởng là Lagodenko, Vadim và Gortxev. Spartar nói đùa! “Chúng mình chỉ định Lagodenko vì cậu ấy có gân có cốt, Senya Gortxev vì cậu ấy cẩn thận, còn với cậu, Vadim ạ, cậu có cả hai mặt ấy cộng lại”.

Vadim đến ký túc xá lúc tám rưỡi. Theo lệnh chung phải mặc quần áo lao động, Vadim mặc bộ quần phục của mình, có đủ giày ủng và áo bông chần màu xanh xám.

Đến sân, anh trông thấy Lagodenko và Vinkin đang tập thể dục sáng. Trời lạnh mà hai người vẫn mặc may ô và chạy hàng một vòng quanh sân. Lagodenko chạy trước, Vinkin chạy sau. Mặt trời chưa lên và trong ánh nắng nhạt màu xanh ban mai những cánh tay trần của hai người trông ngăm ngăm và gân guốc. Cả hai ngồi xuống, đứng lên, cúi gập người xuống và Lagodenko bảo Vinkin:

- Chú ý, động tác thở! Một - hít vào... hiểu chưa? Một - hít vào...

Ở trong phòng, dưới ánh điện, Vadim trông thấy chàng Vinkin khốn khổ đã rét cứng, người nổi gai ốc.

- Xem Vinkin này, cậu làm anh chàng chết rét rồi đấy! Trông thế này không còn ra anh chàng biên tập viên nữa, mà như là cây sậy ấy!

- Đâu có, mình vẫn thấy khỏe đấy chứ! - Vinkin nói lạc cả giọng, hai môi tái mét lập bập.

- Không hề gì, thế mới tốt, - Lagodenko âm ừ trong miệng. - Mình sẽ biến chàng thư sinh này thành lực sĩ cử tạ cho mà xem.

Vinkin mặc vội quần áo, còn Lagodenko vẫn mặc áo may ô đi đi lại lại hồi lâu, vừa đi vừa co duỗi những bắp cơ căng mập và biểu diễn cho Vadim xem mấy động tác khác nhau. Lúc lau mặt, anh vươn tay căng bắp cầm cái khăn mặt, hệt như người nâng quả tạ bốn chục cân vậy.

- Ê, các thủ trưởng, lấy máy ảnh chứ? - Lesik hỏi.

- Lấy đi, lấy đi! Các cậu mau lên đấy, - Vadim nói và nhìn đồng hồ. - Các bạn gái xong cả chưa?

- Các bạn gái ấy à? Xong cả rồi!

Ngoài hành lang vọng vào tiếng nói cười âm ỉ của anh em ở ký túc xá vừa trở dậy: tiếng đập cửa, tiếng giày dép, tiếng chân chạy, tiếng bát đĩa. Lagodenko cất cao giọng trầm trầm, khàn khàn buổi sáng nhại một bài hát vui của thủy thủ:

Dậy đi thôi anh bạn.

Ấm nước đã sôi rồi.

Ta sưởi cho cái bụng.

Ấm nước đã sôi rồi...

Chỉ còn mình Rasit nằm đắp chăn và giương đôi mắt đen lơ lơ sau giấc ngủ đêm nhìn các bạn. Năm thứ nhất không phải đi lao động. Khi mọi người đã tập trung đầy đủ và ra khỏi phòng, Rasit bỗng nhảy xuống đất.

- Cho mình đi với! - anh chàng kêu lên. - Ngồi một mình ở nhà làm gì? Mình sẽ đi với các cậu!

- Thế thì mau lên. - Vadim nói, - Chúng mình đến trường đây!.

Ra đến sân, các bạn gái cùng nhập bọn và tất cả cùng đến trường. Lúc này trời đã sáng rõ, trên những mái nhà đã thấy lơ lửng ông mặt trời mù mù nặng nề hắt những chùm sáng màu vàng vào các cửa sổ, lên những cột điện và những xe ô-tô. Những ngôi nhà phía xa chìm trong sương và phố xá trông như kéo dài đến vô tận.

Đến chín giờ sáng cả khối sinh viên độ một trăm rưỡi người đã tập trung trước khu nhà của trường. Hôm nay Spartar bận công tác ở quận Đoàn. Quyền lãnh đạo tối cao do một mình Levtsuc đảm nhiệm. Ngoài ra còn vắng Sergei Palavin, từ hôm qua anh nói rằng anh không tham gia lao động được vì phải viết cho xong bản đề cương báo cáo để trình bày trước Hội khoa học sinh viên vào thứ hai. Lý do ấy hiển nhiên là chính đáng!

Mọi người còn đợi các bạn đèn muện khoảng mười lăm phút, rồi mới khởi hành. Từ đấy đến chỗ lao động họ kéo nhau đi bộ thành một hàng dài suốt cả dãy phố. Các bạn trai cười đùa âm ỉ, còn các bạn gái thì hát. Lesik thỉnh thoảng lại chạy ra ngoài hàng đưa chiếc máy ảnh “FED” lên mắt bấm lấy những cảnh đẹp.

Vadim sốt ruột chờ bắt tay vào việc và trong thâm tâm anh mong muốn cùng toàn đội mình làm một buổi thật xuất sắc. Từ lâu anh rất buồn nhớ những việc lao động chân tay. Anh thèm được lao động, thứ lao động say sưa, cật lực, đến vã mồ hôi. Gần đây anh toàn ngồi lì với sách là sách. Tất nhiên, đó cũng là nỗi sốt ruột chung của Lagodenko, của Remescov và cả Xasa Levtsuc đang khập khiễng bước thoăn thoắt trước mọi người và không muốn tụt lại phía sau,

những người bạn khác của anh cũng thế, họ đi thành một hàng người trên những đường phố ban mai vào một ngày nghỉ để đến nơi lao động mà hệt như đi trẩy hội, hệt như đi ra ngoại thành tham quan vào ngày chủ nhật và cái cảm giác của một khối người vui tươi, thân ái, gắn bó với nhau bởi một niềm mong ước duy nhất, và cũng vì thế mà trở thành một niềm mong ước tự nhiên giản dị đối với mọi người - đó là được lao động - cảm giác đó thật là vui sướng và làm cho mỗi người tràn đầy sinh lực. Vadim biết rằng không phải bất kỳ ai đi lao động cũng thoải mái như nhau, một số người phải bỏ việc riêng, một số người lỡ một cuộc hẹn hò từ lâu mới có hoặc phải bỏ những thú vui ngày nghỉ, một số người khác nữa thì chỉ vì có tính lười nhác thích nằm khểnh - tuy nhiên giờ đây tất cả đều cười đùa, đều thấy thực sự hài lòng vì đã thắng được một nét hèn nhát thoáng gọn, một giọng cần nhần thì thầm bên tai họ buổi sáng hôm nay: “Thế chẳng lẽ vắng mình thì mọi người không làm được hay sao? Đây là việc làm tự nguyện, suy cho cùng...”.

Lena đi giữa các bạn gái đang kéo dây ở giữa hàng người. Không hiểu vì sao Vadim rất thích ngắm Lena mặc chiếc áo bông giản dị, đầu trùm khăn mỏng, tay mang đôi găng da cỡ to, chắc hẳn là của ông bố, mà gặp ai cô cũng vừa khoe vừa cười khanh khách. Bỗng nhiên Lena chạy đến chỗ anh!

- Anh Vadim, hoá ra anh lại phụ trách chúng em à? - cô vui vẻ hỏi.

- Đúng rồi! Anh chả đang thúc bọn các em là gì đấy!

- Đâu có, mà em cũng vừa biết đấy chứ, anh Vadim! - Cô nín thở tay anh, rồi dịu dàng, nhưng cương quyết lôi anh ra xa hàng người đang đi. - Anh biết không... anh là đội trưởng thì tuyệt rồi!

- Sao lại thế? - Vadim mỉm cười hỏi. - Em muốn hạ chỉ tiêu chẳng?

Lena nghiêm mặt lắc đầu:

- Không phải thế, anh biết không, hôm qua em bị lạnh cổ, nếu hôm nay đứng lâu ngoài trời, em sẽ bị cảm lạnh mất. Mà như thế thì em còn hát thế nào được? Tuần này chúng em phải tổng duyệt văn nghệ chuẩn bị đón Năm Mới rồi, với lại nói chung thầy dạy nhạc của em đã cấm... Thậm chí em cũng không biết làm thế nào...

Vadim đi bên cạnh cô, đầu cúi dần xuống.

- Thế thì sao? - anh hỏi.

- Em đào đất nửa tiếng, rồi bỏ về thì khó coi qua, anh Vadim nhỉ! Như Thế em thấy rất khó xử! Thôi, tốt nhất là em chuồn luôn bây giờ nhé, lẳng lặng thôi...

Anh đứng sững lại vì câu nói đột ngột đó và im lặng một giây nhìn đôi mắt sáng long lanh với hai hàng lông mi màu tro, đang nheo cười ngây thơ của cô. Hai hàng lông mi bắt đầu chớp chớp, hạ thấp xuống che lấp một phần đôi mắt, và Lena đỏ mặt lên.

- Sao anh im lặng thế? - cô hỏi với vẻ ngạc nhiên mà Vadim thấy như đối trá. - Ngõ nhà em đây rồi. Em chuẩn nhé, được không, anh Vadim?

- Thôi được, - Vadim nói.

- Em không cho ai biết đâu...

- Ờ, ờ...

Lena bỏ tay anh ra, nhưng rồi lại đứng sát vào anh thì thầm?

- Chiều tối, lao động xong, anh đến em nhé! Đằng nào anh cũng phải qua đây. Ôi, em thấy rét quá! Thế nhé, anh Vadim, anh đến thật chứ?

Vadim gật đầu. Lena đi về phía sau, mấy phút sau anh nghe thấy tiếng Nina Fonika:

- Lena, chúng mình phải đi thẳng đằng này kia mà, cậu đi đâu đấy?

Anh lại nghe thấy tiếng Lena đáp:

- Mình bị đau họng các cậu ạ! Mình đã xin phép Belov và Levtsuc rồi! Mình sợ cho cái họng quá đi mất!

Trong đám các bạn gái có người thông cảm:

- Phải đấy, Lena ạ, cậu phải giữ gìn mới được, kẻo Năm Mới không hát được đâu Á.

Vadim không quay lại. Anh bỗng cảm thấy bứt rứt, thấy xấu hổ như chính anh làm một việc tồi tệ. Anh cố rảo bước, mắt không dám nhìn về phía sau, sợ bắt gặp Nina Fonika, Raya, sợ bắt gặp Galia Mamonova gầy gò có đôi bàn tay nhỏ nhắn như tay con nít, và các bạn khác, những người có thể là đã hiểu hết toàn bộ vấn đề và giờ đây đang thầm thì với nhau những điều anh nghe không rõ. Anh cảm thấy mọi người đang nhìn vào lưng anh và hiểu rõ lý do vì sao anh không dám quay lại.

Công trường nằm trên một đường phố nhỏ hẹp, ngoằn ngoèo, do một sự may rủi nào đó mà còn sót lại ở khu ngoại ô cũ. Bốn mươi năm trước, đây là nơi cư ngụ của những gia đình quý tộc sa sút, những người buôn thúng bán bưng và những thợ thủ công nghèo. Dưới chính quyền Xô-viết, nơi đây đã mọc lên những nhà máy lớn, phố cũ được dọn lại gọn ghẽ và được nắn thẳng, nhiều phố mới ra đời. Thành phố Moskva cứ vươn dài ra phía Tây, phía ấy người ta gọi là Moskva mới: ở đó có những nhà cao tầng, những cửa hàng lớn, những vườn hoa, quảng trường. Từ trung tâm ra đó đi xe điện ngầm hoặc xe buýt cũng mất chừng mười phút. Và phần

Moskva này, tuy gọi là ngoại ô, nhưng chẳng giống ngoại ô tí nào, nói đúng hơn, nếu gọi là ngoại ô thì chỉ nên hiểu đó là những phố nhỏ vòng vèo nằm sót lại giữa những khu phố mới, mặc dù những phố này nằm gần trung tâm hơn và hiện đang hình thành nên hạt nhân của thành phố. Thành phố Moskva phát triển một cách thần tốc, nó nhảy qua những giới hạn cũ không phải chỉ về hướng Tây, mà về cả bốn phía và sự xen kẽ mới cũ kỳ lạ ấy có thể thấy được ở bất kỳ vùng ngoại ô nào.

Ở Moskva hàng năm khái niệm “khu tiện nghi” vẫn cứ thay đổi. Nếu như mười lăm năm trước khu Arbat được coi là khu tiện nghi, thì năm năm sau đó khu “đường Leningrad” cũng đầy đủ tiện nghi không kém, và năm năm sau nữa lại đến khu “đường Mozaisk”, khu “Bolsaya Polyanka” và khu “Kashaya”, sau chiến tranh bao nhiêu đường phố khác cũng có đủ cơ sở để cạnh tranh với Arbat và cũng được gọi là “khu tiện nghi”. Cả Moskva dần dần trở thành “khu tiện nghi”. Ngoại ô dần dần mất đi, vì thực ra trung tâm cũng dần dần biến mất. Quả vậy, trung tâm Moskva bây giờ chỉ được xác định về mặt địa lý và chỉ có tính chất tượng trưng, căn cứ vào điện Kreml và Quảng trường Đỏ - đó là vì những tiện nghi thành phố và tiện nghi công cộng mà trước đây gắn liền với khái niệm “trung tâm” như hơi đốt, điện thoại gia đình, cửa hàng bách hoá tổng hợp, nhà hát, rạp chiếu bóng, phương tiện giao thông, tất cả bây giờ đã trở thành tài sản của cả hai mươi lăm “khu tiện nghi” của Moskva.

Khu phố mà sinh viên sắp đến lao động cũng nằm trong số các khu phố sắp phải thủ tiêu. Ở đây đã có một con đường giao thông lớn, mà chu tuyến của nó đã được vạch rõ bằng những ngôi nhà bị phá đổ, bằng hàng rào những công trường xây dựng bao quanh những tầng nhà mới với những bức tường gạch trắng và gạch đỏ...

Trước khi trải bê tông và nhựa đường cần phải đặt đường ống hơi đốt. Những đoạn ống đen nặng nề đã nằm sẵn dưới hào và đoàn sinh viên chỉ còn việc lấp đất. Chỉ huy công trường, một người đàn ông gầy gò, chân ngắn, mặc áo khoác da, chân đi giày cao su - đã giải thích rất lâu, rất chi tiết và nhã nhặn cho Levtsuc và các đội trưởng nghe về nội dung công việc. Ông nói giọng khàn khàn, nhỏ nhẹ, cố ghìm giọng lại và gọi tên các dụng cụ lao động bằng một giọng thật là trù mến.

- Tôi chỉ yêu cầu các đồng chí một điều, - ông ta cất cái giọng khàn khàn, vừa nói vừa búng ngón tay vàng khói thuốc lá, - các đồng chí cứ đắp lên một lượt là phải đầm luôn. Chúng ta phải làm thế, nếu không đất sẽ bị lún. Thôi, chúng ta đi lấy xẻng đi!

Sau khi sinh viên đã nhận xẻng, người chỉ huy đi giao từng khu vực cho từng đội. Trung bình mỗi đầu người phải làm sáu mét khối đất lấy từ những mô đất cao dọc theo tuyến hào.

- Nào, đứng giãn ra, Vadim! - Lagodenko vừa nói vừa nháy mắt đe dọa.

Anh đã bỏ áo ca-pốt ra từ lâu, chỉ còn mặc một chiếc xăng-day bó sát vai và tay, vì nó là cái áo anh yêu thích nhất. Lesik vẫn còn nhảy nhót trên các mô đất để “nháy” một số kiểu ảnh.

- Bắt đầu làm đi! Cậu nào đội mũ nồi kia, làm gì mà cứ dính lấy đàn bà thế? Cầm lấy xẻng đi, có phải là cậu ở ngoài bãi biển đâu! - Anh giận dữ gắt. - Chú ý! Tôi bấm giờ lao động đây này! Làm hăng lên!. Ê, đừng đứng chắn lối đội trưởng!...

Vadim đi khắp khu vực của mình để nhắc nhở mọi người làm cho cật lực và không làm vướng tay các bạn. Ông mặt trời đỏ sộ được bọc trong một đám mây trắng mờ mờ như sương, trông giống như cái lòng đỏ trứng gà nằm giữa đám lòng trắng đã lên cao và chiếu thứ ánh sáng mùa đông nhọt nhọt lên khắp phố phường, nhà cửa. Trời hơi giá rét. Lúc mới làm chưa đủ ấm, nhiều người vẫn còn mặc áo bành tô, nhưng rồi dần dần họ đã cởi bớt áo.

Ông chỉ huy công trường bảo nhóm các bạn gái:

- Đây đồng chí, đồng chí cầm xẻng sai rồi, - vừa nói ông vừa ho lục cục... - Phải cầm lùi xuống phía lưỡi kia và đứng né người thế này này...

Ông nhổ nước bọt vào tay và cầm lấy xẻng làm mẫu. Vadim thì ông đã nhắc đến năm lần:

- Tôi yêu cầu phải đầm đất đấy nhé!. Đồng chí không quên chứ? Tôi nhắc lại này: cứ trải một lớp đất là phải đầm ngay.

Mọi người đã làm đều tay. Đất từ hai phía bay rào rào xuống hào, va vào nhau và đập lộp bộp xuống ống sắt. Vadim đã cởi áo bông, anh nhổ nước bọt vào tay và cũng cầm xẻng. Anh vui sướng cảm thấy cái sức nặng rắn chắc của lớp đất làm cong cả chiếc xẻng, cảm thấy cái hơi ẩm lạnh lạnh của nó và sức lực hai bàn tay anh đã nâng được khối đất ấy lên một cách thoải mái, nhịp nhàng, tựa hồ như không mất một chút sức nào cả. Anh đứng giạng hai chân, thế chắc nịch và xúc đất xuống hào một hồi lâu không nghỉ. Anh thấy rất thích việc xúc đất. Và anh còn muốn làm thật lâu kỳ đến bao giờ mệt nhoài mới nghỉ. Dòng suy nghĩ của anh có phần đi trệch ta ngoài cái nhịp điệu máy móc của đôi tay và những điều phải lo của người đội trưởng. Cho đến lúc này anh vẫn chưa thể nghiền nát được trong lòng mình cái sạn đắng mà Lena ra đi còn để lại.

Tất cả những điều cô ấy nói về cổ họng, về thầy dạy nhạc và đợt tổng duyệt đều là bịa đặt cả. Bây giờ thì anh thấy rõ đến mức tuyệt đối. Lẽ ra anh không được cho cô ấy nghỉ, hoặc là phải để cho Levtsuc giải quyết mới đúng. Sao anh lại không nghĩ ra nhỉ! Rõ ràng là đáng lẽ phải để cho Levtsuc giải quyết... Có thể cũng chẳng có ai nghĩ ngợi gì đặc biệt về việc anh cho cô ấy nghỉ. Có thể mọi người đã tin lời cô về cái cổ họng đau, có thể là thế. Nhưng cái sạn đắng mà anh không sao nuốt trôi kia cứ xuất hiện không phải vì rằng có người nào nghĩ xấu về anh hoặc

về cô ta. Không, không phải cái đó là cái chủ yếu.

Chính anh đã nghĩ xấu về cô. Lần đầu tiên anh nghĩ xấu đến thế và rõ ràng đến thế.

Và để tránh khỏi những ý nghĩ khó chịu về Lena, Vadim quyết định nghĩ đến bản đề cương tóm tắt của mình. Và lúc này anh mới nhớ lại: đã bao lần anh ngồi tay đôi với Lena và hai người nói về đủ mọi chuyện có liên quan, chỉ trừ không nói đến bản đề cương tóm tắt. Có đôi lần anh vô tình đả động đến chuyện đó, bởi vì đầu óc anh lúc nào cũng nghĩ đến bài vở của mình, nhưng giờ đây anh mới hiểu rằng cô chẳng thú vị gì chuyện đó cả. Đã có lần cô nói: “Vadim, anh chỉ hay ba hoa thôi. Vì sao mà lúc nào anh cũng khơi chuyện về bản đề cương thế”. Và rồi trước mắt cô không bao giờ anh còn đả động đến chuyện đó nữa. Có lẽ sau buổi lao động nên ghé lại chỗ cô để tìm hiểu thêm - có thể cô ốm thật thì sao? Có đường đột không? Không, mặc quần áo bẩn, mặt mũi lấm lem, lại đi ủng mà đến thì không tiện chút nào cái. Và rồi thì... dù sao cũng có thể nghĩ rằng cô ta bị ốm thật. Không, anh sẽ không đến...

Mải mê với những ý nghĩ đó, Vadim không nghe thấy những lời nói bông đùa vui vẻ và tiếng chuyện trò từ bốn phía, không nghe thấy những tiếng cười không dứt, những tiếng tranh cãi sôi nổi của các bạn gái. Đâu đó vang lên tiếng cười khà khà của Lesik!.

- Vinkin, đây là đường ống dẫn hơi đốt, chứ không phải nắm mồ người thân đâu! Và cát, chứ không phải là đường đâu, cứ lấp cho ra lấp, đừng có thương tiếc gì cả!

- Thôi im đi!

- Không, các cậu hãy nhìn đồng chí biên tập viên kia kìa Ôi, thật đến vỡ bụng ra mất thôi!

Rasit đứng làm gần chỗ Vadim. Dừng tay một lát, cậu ta ưỡn thẳng người và dùng xẻng hất đất một cách nhanh mạnh. Rasit kể với Galia:

- Ông nội mình chuyên đào đất. Mỗi người Uzbek là một thợ đào... Mình đã cầm mai từ năm bảy tuổi... Cậu đã nhìn thấy cái mai chưa? Ồ, nó là một loại xẻng không giống thế này! Người ta làm bằng một mảnh thép, rèn ở trong lò rèn... Cần phải nâng cao qua đầu, sau đó hạ mạnh xuống. Mai rất nặng, tự nó cắm ngập vào đất.

- Chắc là khó làm lắm nhỉ? Đúng không? - Galia hỏi.

- Tất nhiên là khó rồi. Nhưng rồi sẽ quen đi... Mùa hè chúng mình đào kênh... Cậu biết mùa hè ở quê mình thế nào không? Ngoài thảo nguyên nóng như thiêu như đốt! Cứ hất đất một giờ, lại phải nghỉ giải lao năm phút, cứ thế suốt cả ngày... Giải lao là lăn ngay xuống đất, nằm nghỉ luôn ở đó, lấy mũ che lên mắt... Sau đó có một em bé mang nước đến... Một cái xô với một cái khăn lau, còn nước thì thế nào cũng đầy bụi, vàng vàng và ấm ấm như nước chè, uống vào thì cát bám đầy răng, phải nhổ phì phì.

- Khiếp thế!

- Có gì mà khiếp? chẳng sao cả, rất vui. Chúng mình ở trong những chiếc lều... Buổi tối thì đi chơi, hát hò, mà thảo nguyên thì bao la... Mà ở đó cái giống urgumsak... rất nhiều...

Nó giống như con nhện, vàng vàng, xù xì, nhảy như thỏ ấy... Loài nhện độc ấy mà, cậu biết không?

- Nhện độc à? Mình nhớ mang máng, - Galia nói. - Chúng mình đã học qua môn động vật học.

- Đúng, nó bò đầy khắp thảo nguyên vì ngửi thấy mùi nhà bếp của bọn mình. Nhìn thấy nó ở đây là chúng mình phải đuổi bằng đũa và giết chết mới thôi. Còn sau đó thì kết thúc mọi việc - và nước đã về! Nước về cũng từ từ và chúng mình đi theo nó cũng từ từ, rồi cứ hát, và kêu ầm lên mà cũng chẳng biết là kêu gì nữa... Có một cô bé vui tươi, ồ, xinh đẹp nữa! - nhảy xuống, chạy sát trước dòng nước và nhảy múa. Trời, cô ta múa mới tuyệt làm sao - hết như Tamara Khanum, còn hơn thế nữa ấy!...

Con hào cũng dần dần được lấp đầy, dưới đất, đường ống không còn nhìn rõ nữa. Vadim phân công cho hai bạn dùng đầm để đầm đợt đầu tiên. Từ khu Vực bên cạnh vang lên giọng trầm trầm của Lagodenko: anh ta đang khiển trách một bạn nào đó, rồi lại sôi nổi tranh luận với một người nào khác.

Rõ ràng là anh ta đang muốn là người đầu tiên hoàn thành công việc. Và Vadim hiểu rằng điều đó không chỉ phản ánh một quyết tâm thường ngày của Lagodenko là vươn lên phía trước, mà còn phản ánh nguyện vọng sửa mình sau khi bị kỷ luật khiển trách, và nguyện vọng thực hiện nhiệm vụ của ban thường vụ Đoàn ở mức tốt nhất. Trên tấm biển gỗ gắn ở cửa ngôi nhà hai tầng, xuất hiện một tờ tin thông báo có tính chất chiến đấu đầu tiên do Vinkin đưa ra. Từ xa Vadim đọc thấy một dòng chữ lớn:

“Đã qua hai giờ làm việc. Khu vực do Belov phụ trách đã bắt đầu đầm luyệt đầu tiên. Đội của Gortxev chậm hơn.

Hãy đẩy nhanh tiến độ hơn nữa, hỡi các đồng chí đoàn viên. Mọi việc cần phải hoàn thành vào đúng bốn giờ!”.

Vadim chia đội của mình ra thành mấy nhóm nhỏ, mỗi nhóm có mười người. Các nhóm của Andrei và Rasit làm tốt hơn các nhóm khác, mặc dù ở hai nhóm đó đa số là các bạn gái. Sau một giờ thì có một đợt giải lao ngắn. Bản thân Vadim đã thấy mệt, nhưng thật lạ là càng mệt anh càng cảm thấy công việc trở nên vui vẻ và nhẹ nhàng hơn. Không một ai hỏi chuyện anh về.

Lena, và bản thân anh cũng không nghĩ gì đến cô nữa. Vì chưa quen nên anh thấy đau lưng. Bắt đầu thấy nóng bừng. Anh thấy muốn uống nước.

Đội của Vadim đã hoàn thành trước tiên phần công việc của mình vào đúng ba giờ chiều.

- Các cậu có thể ra về được rồi đấy, - Levtsuc nói.

- Thế nào các cậu? - Vadim hỏi các bạn đứng cạnh anh.

- Nên hỗ trợ cho đội Gortxev, - Andrei nói.

- Được đấy, - Lesik gật đầu.

- Nhất định là phải hỗ trợ rồi! - Marina nói. - Không hỗ trợ thì còn ra cái gì nữa?

Một bộ phận của đội Vadim đến hỗ trợ cho khu vực của Gortxev - họ không đi tất cả vì sợ gây vướng cho nhau. Đội của Lagodenko hoàn thành chậm hơn nửa giờ. Lesik đã chụp cả ảnh Lagodenko, nhưng trước đó anh đã chụp Vadim và Levtsuc đang đứng khoác vai nhau. Levtsuc người thấp hơn Vadim, hơn nữa ở chỗ đất mềm rất khó đứng - nên cảnh họ khoác vai nhau cũng không được tự nhiên. Cả hai vẫn cầm xẻng trong tay.

Lesik nói rằng cảnh đó trông buồn quá, cần phải nghĩ ra một cảnh gì đó khác thường kia, phải tìm ra chủ đề, nhưng làm gì có thời gian mà tìm với nghĩ, và họ đã đành phải chụp cảnh vừa rồi vậy.

Vadim hỏi đồng chí chỉ huy công trường xem còn có nhiệm vụ gì có thể giao cho sổ thành viên còn lại của đội anh không.

- Thế thì các đồng chí hãy đầm thêm cho một lượt nữa. - Chỉ huy công trường nói và bổ sung vẻ nhận lỗi. - Hãy đầm chặt hơn, các đồng chí biết đấy - càng chặt càng tốt...

Vadim cử bốn người đi đầm.

- Thế còn Việc gì cho các đồng chí khác nữa không? Khoảng nửa tiếng nữa.

- Nửa tiếng nữa à? Thế thì, thế thì... có ngay đây.

Ông ta lột chiếc mũ có lưỡi trai to tướng ra khỏi đầu, vuốt nhanh đằng sau gáy và nhìn xung quanh.

- Tất nhiên công việc thì có đấy. - Ông nói và thở dài khoan khoái. - Tôi sẽ tìm ra ngay, chờ cho một chút thôi! Thế thì, thế thì... Các đồng chí có nhìn thấy đồng đất đổ đầy lên kia không? Ngay đằng sau nó có một chiếc cột nhỏ với hai tấm ván, nhờ các đồng chí chuyển hộ nó đến cạnh hàng rào.

Ở chỗ ông ta chỉ, quả thật có “một chiếc cột nhỏ với hai tấm ván” - đó là một cây cột sắt to

tướng hàn chặt vào với những đoạn đường goòng, Phải mười người mới khiêng nổi nó tới bên hàng rào.

Đã đến bốn giờ và trời đã xẩm tối. Vadim vẫn thấy khát nước. Anh khoác áo bông vào và đi ngược lên một quầy giải khát ở trên phố.

Từ trên đồi anh ngoái nhìn lại. Đường phố đã khác hẳn, không còn giống như lúc sáng nữa. Con hào sâu với những núi đất màu nâu ở hai bên làm cho đường phố xấu xí như mang một vết sẹo quái gở giờ đây đã biến mất. Các đội của Lagodenko và Gortxeu cũng đã hoàn thành khu vực của mình, sinh viên mặc áo khoác vào, tản ra thành nhiều nhóm ồn ào, vác trên vai từng bó xẻng. Đường phố lập tức trở nên đông đảo và chật chội khác thường. Trong bóng đêm đang tới Vadim không nhìn rõ mặt mũi các bạn, nhưng từ xa anh đã nhận ra giọng nói của Lesik và Lagodenko, tiếng cười của Marina, giọng nhỏ nhẹ và thăm mệt của Galia Mamonova: “Các cậu ơi, cho tớ mượn gương một chút! Chắc là mình lấm lem lắm phải không”. Nhiều người cùng nói một lúc, giọng họ quyện vào nhau, đối đáp nhau, người nọ át người kia, có ai đó gọi Vadim: “Belov đâu rồi? Belov!” - và giọng một cô gái nào đó đáp lại: “Anh ấy đi uống nước rồi!”.

- Sao lại không đủ? - Lagodenko nói, giọng khàn khàn. - Tôi đã nói là tôi đã trả đủ rồi! Cái xẻng của ông đối với tôi hết như chiếc đàn phong cầm đối với cha cố ấy...

- Nào, có ai đi với mình đến rạp chiếu bóng nào?

- Dù sao thì đội mình cũng đã hoàn thành trước tiên!! - Tại đội các cậu có nhiều nam...

- Các cậu này. Aliosa treo chiếc áo khoác và bây giờ không lấy được nữa! Hà, hà, hà... Bị đất lấp lên mất rồi!

Bỗng Vadim thấy hình như anh đang đứng không phải trên đường phố Moskva, mà là một thành phố trẻ mới và xa lạ nào đó. Đã kết thúc một ngày làm việc và bè bạn của anh đã về nhà nghỉ ngơi, hay đến phòng đọc hoặc đến rạp chiếu bóng. Chẳng lẽ anh lại không thấy vui sướng hay sao? Chẳng lẽ cùng với anh những người bạn đó lại không cảm thấy niềm vui sướng thật sự về việc họ đã tự nguyện đến công trường và đã làm việc một cách trung thực, đến mệt lử, đến kiệt sức, trong một ngày tháng Chạp lạnh giá này hay sao? Phải chăng họ lại không cảm thấy niềm vui sướng lớn nhất - niềm vui sướng của tình bạn, niềm vui sướng của một cảm xúc chung, của những khát vọng chung đối với từng người, cũng như đối với tất cả? Tuy vậy, những tình cảm của họ đơn giản và bình dị hơn nhiều so với những ý nghĩ bỗng nhiên vừa làm cho Vadim xúc động...

- Belov! Vadim! - Từ xa vang lên giọng bức bối của Lagodenko.

- Mình đến đây! - sức tỉnh lại Vadim kêu lên và chạy đến bên quầy giải khát.

Không có một loại nước nào cả và Vadim uống một ca bia. Người phụ nữ mặc áo lông, bên ngoài khoác chiếc áo choàng trắng của nhân viên bán hàng tươi cười hỏi:

- Các đồng chí ở chỗ đặt đường ống dẫn hơi đốt đến à?

- Thế có chuyện gì đấy ạ?

- Chúng tôi đều quan tâm đến chuyện ấy, - chúng tôi ở trong ngôi nhà số 18 này. - đường ống đã sắp dùng được chưa thế?

- Sắp rồi, sắp rồi đấy!

- Người ta hứa sẽ xong trước Tết, liệu có kịp được không?

- Tôi nghĩ là kịp được đấy ạ. - Vadim nói vẻ nghiêm túc. - Cần phải làm cho kịp.

- Vậy thì trước Tết chúng tôi sẽ được nướng bánh bằng hơi đốt chứ? Các đồng chí biết đấy, chúng tôi đã hy vọng biết bao! - Bà ta cười vang và nhìn Vadim bằng cặp mắt sáng lấp lánh. Khi anh uống cạn ca thứ hai và đặt trả ca xuống mặt quầy, người phụ nữ khoác chiếc áo choàng trắng bèn nói với vẻ suy tư: - Việc làm của các đồng chí thật là tốt đẹp... Và chủ yếu là rất hữu ích.

Chương 12

Phiên họp cuối cùng của Hội khoa học sinh viên trước khi kết thúc học kỳ có rất đông người tham dự. Không hiểu do đâu mà ở các khoa khác người ta cũng biết đến bản báo cáo của Sergei, sinh viên khoa sử và thậm chí cả khoa sinh cũng đến dự họp. Ngồi sau chiếc bàn cạnh bục phát biểu có thầy Kretsetov, cô giáo dạy văn học phương Tây Nina Arkadieivna Bespiatova và thầy Kodensky đang ngậm chiếc tẩu dài, có bộ mặt ửng hồng của người vùng núi Alps. Ông chẳng ghi chép gì cả và nheo nheo mắt vì khói thuốc, luôn luôn nhìn vào Sergei đang đứng sau bục phát biểu.

Sergei đọc báo cáo bằng giọng vang to, rõ ràng. Sau mỗi lần đọc xong một câu theo anh là quan trọng nhất và đạt nhất, anh lại dừng lại một giây và nhìn nhanh về phía các giáo sư: thế nào ạ, thưa các giáo sư?

Bản đề cương báo cáo rất hấp dẫn, và, mặc dù Sergei đọc nó mất hơn một giờ, mọi người vẫn lắng nghe một cách chăm chú. Cả hai người phản biện, hai sinh viên năm thứ tư, cũng đồng ý là Sergei đã viết được một công trình đáng kể và đã thành công. Cô Bespiatova và thầy Kodensky có phê phán một vài điểm, nhưng nhìn chung tất cả đều khen ngợi Sergei và chúc mừng anh đã đạt được một thành tích có tính chất khoa học và sáng tạo thật sự, thầy Kodensky nói rằng bản đề cương báo cáo của Sergei vượt ra khỏi khuôn khổ một bài tập của sinh viên. Tóm lại, kết quả thật là trọn vẹn.

Lagodenko thì thầm vào tai Vadim:

- Thành thực mà nói, đây là một bản đề cương báo cáo tốt. Palavin của cậu ấy mà, hiểu không? Ai mà đoán được...

Sau khi thảo luận sinh viên đến vây quanh Sergei. Fedor Kaplin lắc lắc tay anh ta và nhắc đi nhắc lại một cách xúc động:

- Mình đã nói mà! Các cậu có nhớ là mình đã nói về Palavin không? Mình đã nói ngay...

Cô nghiên cứu sinh Kamkova ca ngợi bằng giọng mũi:

- Công trình kỳ diệu, kỳ diệu! Anh đã định nghĩa một cách tuyệt vời ba đặc điểm đó của sân khấu! Một sự phân tích rất sắc sảo! cảm ơn, xin cảm ơn anh thật sự!...

Sergei tỏ ra rất khiêm tốn, chỉ khẽ gật đầu và mỉm cười. Vadim cũng mừng cho anh ta.

- Thế mà cậu cứ than vãn: “Không có thời gian, không thể làm kịp được!”. Cậu thấy chưa - một chiến thắng hoàn toàn.

- Giá mà cậu biết được là mình làm việc như thế nào, Vadim ạ, như là bị ma đuổi ấy. Cậu cứ tưởng tượng... - còn lại có một mình với Vadim, Sergei không tìm được nổi xúc động hân hoan, nói một cách hấp tấp và nhanh: - Sáu ngày gần đây đúng là mình hoàn toàn không ngủ nghỉ gì cả, hút thuốc liên tục, mỗi ngày mình đốt hết hai bao! Nhược cả người...

-Ồ, Sergei, tuy vậy không phải là vô ích!

- Đúng thế!. Chính cậu biết mình đấy - mình nhất thiết phải có bài in trong số tạp chí đầu tiên! - anh cười vang và huơ tay một cách đùa cợt và chệch bai. - Và trước đó mình đã làm xong một công trình đáng kể! Vui đầu vào các tư liệu lưu trữ của nhà bảo tàng Văn học ở ngõ Bakhrusinsky, liên hệ với trường Tổng hợp - ở đó có một anh nghiên cứu sinh hết sức giúp mình, anh ta làm luận văn về Turgenev. Cậu hiểu cho là mình thật sự muốn thực hiện được một công trình khoa học! Thế cậu có thấy thầy Kretsetov mỉm cười khi mình đọc báo cáo không? Hai lần mình nhìn về phía thầy, thì cả hai lần đều thấy thầy mỉm cười...

- Theo mình, bản đề cương báo cáo khiến thầy rất hài lòng đấy, - Vadim nói.

- Đúng, thấy hài lòng! Cậu hãy nghe, à... thế cậu nghĩ thế nào về việc trước lúc bắt đầu mình đã bắt tay chào hỏi tất cả các giáo sư? Không sao à, thật thế chứ?. Không phải là thiếu lễ độ, là có vẻ hơi phô trương chứ? Đúng không? Thôi được rồi... Nói chung, tất nhiên, là mình hài lòng.

- Chứ sao nữa!

- Còn cậu nhất định phải đưa đề cương báo cáo vào số tạp chí thứ hai, cậu đừng nghĩ đó là điều không may! Chẳng có gì khác nhau cả đâu, chỉ là chuyện ẩm ớ thôi! Số một với số hai... Điều quan trọng là viết được công trình tốt. Đúng không? Mà cậu thì viết chậm, nhưng chắc chắn, như thể cậu định xây nhà ấy. Mình cũng biết thế chứ! Mình nhớ, hồi còn học phổ thông cậu đã nộp một bài luận dày hai quyển vở kia mà! Còn chúng mình thì chỉ cố gắng cho được bốn trang - và xin đủ! Đúng chứ!

- Vấn đề, Sergei ạ, không phải ở chỗ viết dài hay ngắn.

- Tất nhiên! Rõ rồi! Ngược lại mình phát ghen lên với cậu. Cậu thì lúc nào cũng ùn việc ra, và lúc nào cũng vẫn đường hoàng, oai vệ. Còn mình thì chỉ tùy hứng từng lúc, đúng là quỷ tha ma bắt! Thoáng nghĩ ra một ý là chộp ngay lấy và chúi đầu chúi mũi vào. Sau đó thì phải viết đi viết lại đến hàng chục lần.

Nhưng Vadim hiểu rằng thật ra Sergei coi cái phương pháp “chúi đầu chúi mũi” của mình là biểu hiện của tài năng và tự hào về phương pháp đó. Nhưng anh chỉ mỉm cười khi này ra ý nghĩ đó. Hôm nay anh có thể tha thứ cho Sergei mọi chuyện.

- Nhưng phương pháp của cậu, phải nói là, thỉnh thoảng có biểu lộ ra, - dù sao anh cũng

nhận xét một cách độ lượng, - khi tài liệu không đủ, cậu phải viết những câu bay bướm, cậu biết đấy - chỉ là váng bọt, váng bọt...

- Váng bọt à? - Sergei ngạc nhiên hỏi lại. - ở đâu nào? ở chỗ nào nào?

- Chẳng hạn, ở đoạn cậu nói về quan điểm của Turgenev, về nhóm của Xtan-kêvich. Theo mình, về những điều đó cậu nói qua hời hợt.

- Đúng thế à? Ô... cũng có thể, mình không biết, - Sergei làm bộ mặt buồn ngủ và che bàn tay vào mắt, dùng ngón tay cái và ngón tay đeo nhẫn bóp bóp hai bên thái dương, - đầu óc làm sao cứ nặng trịch trịch. Một qua... Thầy Boris Matveyevich không nhận ra điều đó. Cả thầy Kretsetov cũng vậy. Và nói chung là chẳng có ai, trừ cậu ra, nói với mình điều đó cả. - Bỗng anh ta nhìn về một bên. - Thưa thầy Boris Matveyevich, em đang bị kết tội là mô tả quan điểm của Turgenev không đầy đủ và nói quá ít về nhóm của Xtan-kêvich.

adim không nhận thấy là Kodensky đã đến gần. Bỏ chiếc tẩu ra khỏi miệng. Kodensky nhìn chăm chăm vào Vadim bằng cặp mắt tối sầm, sắc nhọn và hỏi:

- Chẳng lẽ anh không đèn dự buổi báo cáo à. Belov?

- Có ạ, thưa thầy Boris Matveyevich!

- Sao ở đó anh lại im lặng vậy? Phê phán ở ngoài hành lang, xin nói riêng - không phải là dũng cảm, anh bạn của tôi ạ! Và có lẽ, không phải là tinh thần của anh, đúng không?

- Về cơ bản em thấy thích bản báo cáo đó...

- Chính thế đấy! Còn anh, anh bạn Belov của tôi ạ, gần đây anh quá quen với hoạt động phá hủy, mà quên mất rằng trách nhiệm chủ yếu của anh - dù sao cũng vẫn là xây dựng, chứ không phải là phá hủy. Bản đề cương báo cáo của anh đâu?

- Em đang viết!

- Đang viết! Nửa năm rồi vẫn đang viết? Đây là một cuốn chuyên khảo dày ba tập à? Ivan Antonovich cứ thuyết phục mãi là: hãy hoãn số tạp chí lại một chút, nhất định Belov sẽ nộp bài. Anh định lệnh cho phải chờ bao lâu? - Kodensky bước lại gần Vadim hơn.

- Việc gì phải chờ em ạ? Em có yêu cầu ai đâu!

- Anh không yêu cầu? Cần phải làm việc, ngồi một chỗ và ghi chép bài vở! Chứ không phải là trốn tài hùng biện ở các cuộc họp, hơn nữa lại là vô căn cứ! Anh cười gì vậy?

- Thưa giáo sư, lần đầu tiên em thấy giáo sư nổi giận như vậy...

- Nổi giận à? Anh hãy chứng minh cho những lời nói của anh: anh gọi những bài giảng của

tôi là không có tính tư tưởng và thậm chí là không có tính mác-xít! - bỗng nhiên Kodensky quát to lên, mặt đỏ phừng phừng. - Tôi biết rằng anh đã nói như thế ở hội nghị của các anh!

Vadim nhớ rằng, trong ý kiến phát biểu của mình, anh không hề dùng từ “không có tính mác-xít” nhưng điều đó, thực ra, chẳng có ý nghĩa gì hết. Anh cảm thấy là Kodensky định dùng điều đó để làm cho anh hoảng và chờ đợi ồ - anh một lời thanh minh: “Không, em không nói là không có tính mác-xít...” Và, cau mày lại, anh nói với một thái độ kiên quyết dứt khoát:

- Thế theo thầy thì không có tính tư tưởng vẫn chưa có nghĩa là không có tính mác-xít hay sao?

- Cậu ấy không nói điều đó, thầy Boris Matveyevich ạ, - Sergei bênh bạn. - Cậu ấy chỉ nói...

- Không, mình có nói! - Vadim công phần vì sự bênh vực đó, bướng bỉnh ngắt lời Sergei. - Và mình không chối!

- Không à? Anh không chối à? Anh bạn trẻ ơi, xin phép được nhận xét về anh: anh còn dốt lắm, anh là một chú học trò...

- Có thể thế! Thầy muốn là em sẽ chứng minh những điều mình đã nói ở đây, ở ngoài hành lang này à?

- Thế tôi sẽ tranh luận với anh ở đâu? Phải tổ chức một cuộc tranh luận à? Một cuộc tranh luận trên tạp chí à? - Kodensky cất tiếng cười như điên, nhưng lập tức ông cau mày lại và nói bằng giọng thấp, có vẻ khiển trách của một thầy giáo đang bực mình: - Anh không thấy xấu hổ à? Chính tư cách của anh đã quá ư là bất lịch sự!

Đã có nhiều người đến gần họ: Kamkova, Fedor Kaplin và Voronkova cũng từ chỗ nào đó bỗng hiện ra.

- Có chuyện gì vậy, thưa thầy Boris Matveyevich? - Kamkova hỏi, đưa mắt nghiêm khắc nhìn Vadim.

- Có gì đâu, chuyện không đâu vào đâu ấy mà, - Kodensky quay lại phía cửa ra. - một cuộc tranh luận văn học có ý nghĩa cục bộ...

- Thầy nghĩ thế à? - Vadim hỏi với vẻ hiếu chiến.

Sergei đứng phía sau giật giật áo khoác của anh.

- Đủ rồi! Xì... - - anh hỏi thăm: - Cậu muốn gì ở ông già?

- Các cậu ơi, có chuyện gì vậy? chuyện gì vậy? - Voronkova hỏi, miệng há hốc vì tò mò.

- Không có chuyện gì đâu...

- Các cậu to tiếng với thầy Kodensky, đúng không? Thầy ấy đòi nộp đề cương tóm tắt hay sao?

Chẳng có ai đáp cả, Sergei cẩn thận buộc lại dây của chiếc cặp bản thảo, im lặng chia tay Vadim và bước ra cửa. Vadim đi theo hướng khác.

Trong lòng Vadim vẫn còn đọng lại cảm giác khó chịu, xúc động sau câu chuyện với Kodensky. Lại lâm vào tình cảnh của Lagodenko thì thật không thú vị gì! Hơn nữa, Vadim còn hiểu rằng cuộc tranh luận của anh với giáo sư - dù chỉ mới bắt đầu - lớn hơn và quan trọng hơn sự va chạm giữa Lagodenko với Kodensky. Nhưng khó chịu nhất là vừa rồi anh đã có thái độ vụng về, nhiều sự một cách ngu ngốc và không đúng mực với Kodensky. "thầy nghĩ thế à?" - câu hỏi hiểu chiến vang lên lúc cuối đó thật chẳng có ý nghĩa gì cả. Thật là lỗ bịch trẻ con!. Cần phải trả lời một cách điềm tĩnh, tự trọng và nói thẳng thắn cho ông biết cái điều mà anh đã nói tại cuộc họp Đoàn. Tất nhiên là sẽ nhắc lại đúng từng tiếng một. Nhưng ở anh bao giờ cũng có tình trạng như thế này: những ý đúng đắn thường chỉ nảy ra sau lúc cần thiết khoảng năm phút.

... Mấy ngày trước đây Vadim đã được triệu tập đến gặp thường vụ đảng ủy khoa. Ở đấy đã thấy cô Levtsuc. Bí thư đảng ủy khoa, giáo sư Krylov trẻ tuổi, có mái tóc màu sáng và cặp mắt sáng rực đầy nghị lực trông giống như một kỹ sư ở nhà máy hơn là một giáo sư, đã siết chặt tay Vadim. Ông biết rõ về Vadim, nhưng Vadim còn biết về ông rõ hơn, bởi vì đã nửa năm nay anh nghe ông giảng bài về bộ môn kinh tế - chính trị học.

Krylov hỏi ý kiến của Vadim về hoạt động của Hội khoa học sinh viên. Có thiếu sót gì không và đó là những thiếu sót gì.

- Thiếu sót thì... tất nhiên là có đấy. Chúng em, thưa giáo sư, hoạt động còn chưa có kế hoạch, các bản đề cương báo cáo đều được viết ra một cách tự phát khi nào thấy cần thiết. Các báo cáo về văn học Xô-viết còn quá ít. Nhìn chung, nói một cách thẳng thắn, em cho rằng Hội khoa học sinh viên phải là một cái gì đó hấp dẫn hơn kia...

- Thế à?

- Và các buổi hội thảo thì diễn ra một cách qua ư là kinh viện, hình thức...

- Quá êm đềm? - Krylov mỉm cười hỏi. - Không có tranh luận, không có va chạm? Thật là vô tích sự, tất nhiên, các bạn là lớp người trẻ tuổi, cần phải ồn ào, phải có không khí chiến đấu.

- Tranh luận thì có đấy, thưa giáo sư Fedor Andreevich, và sôi nổi nữa. Nhưng chỉ sau khi đã họp xong.

- Ồ, thế thì anh lấy gì để giải thích tất cả những điều đó?

Vadim nhìn Levtsuc, và Levtsuc khẽ nhún lông mày tỏ vẻ động viên.

- Trong nhiều vấn đề em cho rằng, - Vadim nói, - thầy Kodensky không thích hợp đối với cương vị người lãnh đạo của Hội. Tại sao lại không thay người khác được ạ? Thí dụ, giáo sư Kretsetov?

- Giáo sư Ivan Antonovich nhiều việc quá rồi, hơn nữa sức khỏe của giáo sư không được tốt. Không nên giao thêm việc cho giáo sư nữa. Không nên, thật đáng tiếc... - Krylov im lặng, khẽ nhún mày vẻ dăm chiêu và gõ gõ các đầu ngón tay lên mặt bàn. - Còn với giáo sư Kodensky, anh có thấy... Tháng Hai tới sẽ có cuộc họp của hội đồng khoa học, ở đó chúng tôi sẽ nói chuyện nghiêm túc với giáo sư... Còn anh. Belov, anh không định phát biểu thay mặt các sinh viên năm thứ ba chứ? Hình như anh đã từng đe ở hội nghị Đoàn phải không?

- Em có thể phát biểu, - Vadim suy nghĩ, rồi nói.

- Chỉ có điều, đừng làm như Lagodenko, - Levtsuc bổ sung. - Mà phải đúng mực, biết cân nhắc thận trọng. Giống như cậu đã hứa lần trước ấy: có mang theo các đề cương bài giảng của thầy Kodensky.

... Lúc lại bước ra hành lang Vadim nhìn qua cửa sổ thấy Kodensky đang bước nhanh ở ngoài sân, mái đầu trông có vẻ cao hơn trong chiếc mũ đen cao thành bằng da cừu non hình chóp nón cắt bằng. Sergei bước những bước dài bên cạnh ông, hai tay chấp sau lưng.

- Và cậu ấy cũng có vẻ thích làm việc đó! - Raya Volkova cũng dừng lại ở bên cửa sổ, nói.

- Việc nào?

- Như thế kia kìa: cùng đi đạo với giáo sư như với một đồng nghiệp, bàn luận về những số phận của khoa học... Đúng không?

- Không, - Vadim nói một cách khô khan. - Đó không phải là điều chủ yếu. Cậu đã nghe bản đề cương báo cáo của cậu ấy chưa?

- Chưa! Hấp dẫn chứ?

- Đúng, thật sự hấp dẫn. Một công trình như vậy hoàn toàn có thể in trong tạp chí được!

Ngày phát học bỗng không giống như những ngày bình thường. Ngoài hành lang ồn ào một cách đặc biệt, thậm chí hơi có vẻ như không khí của ngày hội. Lesik cấp cuốn sổ ghi chép chạy tới và trả các khoản nợ. Những anh chàng yêu thích và hay sưu tầm sách, trong đó người say mê nhất là Fedor Kaplin, đang tranh luận một cách sôi nổi: đi đến các quán bán sách cũ ngay bây giờ hay trước tiên hãy đi ăn trưa đã? Lúc bốn giờ ở căng-tin không còn lại một chiếc bánh

ngọt hoặc một bao thuốc lá “Kazbek” nào cả.

Tối hôm nay Vadim cần phải đến gặp Lena. Ngay sau hôm lao động xã hội chủ nghĩa Lena cố đến trường, nhưng Vadim chưa kịp nói gì với cô lúc ở trên lớp, mà sau đó thì bắt đầu ngay cuộc họp của Hội khoa học sinh viên. Họ hẹn nhau đi xem chiếu bóng vào buổi tối thứ ba. Và thế là anh đang đứng trước cửa vào ga xe điện ngầm Arbatskaya và đang chờ Lena.

Đó là nơi hò hẹn gặp gỡ, có lẽ, là của cả khu Arbat. Trên các bậc thang và ở phòng ngoài hình tròn, bên cạnh những chiếc máy điện thoại tự động là những con người trầm ngâm đang bị hành hạ bởi những cuộc hẹn hò: họ mệt mỏi, đi đi lại lại về sốt ruột khi chưa nhận ra người mình cần gặp. Ở đây ta thấy có một sĩ quan hải quân cao lớn có khuôn mặt điểm đậm màu đồng đỏ, miệng ngậm chiếc tẩu thuốc đã tắt, có một cô gái đáng chờ đợi vì đau khổ (anh chàng đã muộn mất mười phút!), có một chàng trai mặt đỏ lựng tay cầm một hộp kẹo luôn luôn mỉm cười và nháy nháy mắt một mình, có một người đàn ông râu đen đội chiếc mũ màu xanh kiểu nghệ sĩ, đi đôi giày có đế màu da cam đang lồng lộn như con hổ trong gian phòng ngoài, xô cả vào mọi người mà không có một lời xin lỗi, và có nhiều cô gái, nhiều chàng trai, nhiều thiếu phụ xinh đẹp và những bộ mặt thờ ơ, thần thờ, nhút nhát, hồi hộp, vui sướng hoặc hạnh phúc đến mê muội.

Từ cửa hầm dốc đứng sáng vàng ánh điện của nhà ga ngầm dưới đất cứ sau một khoảng thời gian ngắn lại có một dòng hành khách ùn ùn kéo lên. Dòng người đông đảo - đang nhích dần, bị bó gọn trong những bức tường bằng đá hoa cương và ngập trong ánh sáng của những ngọn đèn - cứ nối nhau hiện lên trên gian phòng ngoài rộng rãi và sau đó bước qua những cánh cửa kính họ đi ra ngoài phố, và ở đó, họ nhanh chóng tản ra, hoà vào đám người qua lại và bầu không khí trong xanh buổi chiều hôm.

Người ta bắt gặp nhau giữa đám đông, hân hoan gọi to nhau lên, bắt chặt tay nhau và thoát cái lại biến đi, dường như họ bị gió cuốn mất...

- Em đây kia mà!

Vadim quay người lại và nhìn thấy Lena, đang mỉm cười, rất diện, đầu đội chiếc mũ lông màu trắng.

- Anh không nhận ra em à? - cô cười vang, hỏi.

- Em đội cái gì ở trên đầu mới quái.

- Vâng, người ta vừa mới làm cho em. Đẹp không?...

Ở rạp chiếu bóng trên quảng trường đang chiếu phim “Đòn thứ ba”. Phim này cả hai người đều đã xem rồi, họ quyết định đến rạp Metropol là rạp cùng một lúc chiếu liền mấy bộ phim.

Họ đi dọc phố Kalinin yên tĩnh và vắng người, hai bên hè phố trắng mờ vì những bông tuyết thừa thớt và dải đường nhựa đen bóng. Ở đây rất yên tĩnh và họ thấy muốn đi chậm chậm và nói chuyện khe khẽ. Lena kể chuyện về những buổi học của mình với nhạc trưởng, về chuyện gần đây cô đã biểu diễn như thế nào ở một nhà văn hoá nào đó và ở đó người ta đã tiếp đón cô nồng nhiệt ra sao, còn việc học hát bây giờ cô thấy khó quá và cũng chẳng có thời giờ nữa bởi vì kỳ thi đã sát ngay trước mắt rồi.

Vadim im lặng nghe cô nói. Hôm nay anh đã chuẩn bị cho một buổi nói chuyện nghiêm túc. Anh thấy cần phải làm sáng tỏ nhiều chuyện - ít nhất là đối với bản thân anh. Khó mở đầu quá. Bỗng nhiên anh hỏi:

- Họng em thế nào, khỏi rồi chứ?

- Họng ấy à? Ồ, họng... Vâng. Khỏi rồi! Nói chung em thấy rất khỏe.

- Nói chung em bình phục nhanh đấy, đúng không?

- Vâng, rất nhanh. Thế anh có biết là em thường ốm vào bao giờ không? Không à? Khi nào em muốn ốm một chút, thì em ốm. Còn khi nào em không muốn thì chẳng bao giờ em ốm cả.

Cô nói điều đó một cách kiêu hãnh.

- Lena, - Vadim nói, - thế sao em lại vào học trường sư phạm, mà không vào trường nhạc.

- Vadim, anh chẳng hiểu gì cả! Làm sao mà em có thể vào trường nhạc được, khi mà em chưa có được những kiến thức về ca hát? Điều này không thể hiện ra ngay đâu. Và sau đó thì... anh nghĩ xem vào trường nhạc có dễ không? Hoàn toàn không dễ gì! Nhưng điều này em cũng không cần. Em học hát không phải để lấy việc hát xướng làm nghề nghiệp của mình.

- Thế thì để làm gì?

- Để.... - Lena im lặng một giây và nói bằng cái giọng dạy đời vốn có của cô: - Người phụ nữ, anh Vadim ạ, phải biết làm mọi việc. Phải biết ăn mặc, ca hát, làm đóm - anh hiểu chứ?

- Anh hiểu. Có lẽ em đang sửa soạn để làm người phụ nữ chắc?

Lena nhìn Vadim và bằng sự công phẫn ngấm ngấm, cô nói vẻ trách móc:

- Cái giọng đó, Vadim ạ, hoàn toàn không thích hợp với anh đâu. Anh đừng nên bắt chước anh chàng Petr trơ trẽn của anh nhé!

Vadim cảm thấy câu chuyện đang lạc sang một hướng khác, rằng không phải anh mà là Lena đang lái câu chuyện đó, mặc dù những câu hỏi là do anh đặt ra, còn cô chỉ là người trả lời. Không, anh đã hỏi không trúng vào những điều cần hỏi, không trúng vào những điều mà anh muốn hỏi. Tất cả những câu hỏi đó đều không cần thiết, và chưa trúng đích... Và sao chỉ có một

câu đơn giản thôi mà khó nói nên lời thế: “Lena, mục đích cuộc sống của em là gì?” Khó khăn và vô lý thật... Hỏi về điều đó có vẻ lỗ bịch thật. Phải chăng bằng lời nói thôi mà cô ta lại có thể làm tiêu tan được những nỗi hoài nghi đang dằn vặt anh?

Và bỗng nhiên anh buột miệng hỏi:

- Mục đích cuộc sống của em là gì, Lena?

- Mục đích nào cơ, anh Vadim? - cô hỏi một cách dịu dàng và có vẻ ngạc nhiên.

- Của cuộc đời em ấy!

- Gì cơ, gì cơ? - bỗng cô cười khanh khách. - Cứ như một buổi tối kiểm tra ấy? Hay là một cuộc thi vấn đáp? Hay chưa, những tiếng đao to búa lớn thật - “mục đích cuộc sống!” Chúng em đã quá đau đầu về chuyện này từ hồi học lớp bảy... Anh sao thế, Vadim?

Cô nhìn anh với một sự băn khoăn vui vẻ, còn anh thì lúng túng cau mày im lặng.

- Tất nhiên, đúng thế, - cuối cùng anh lắp bắp tựa như đang trả lời cho những suy nghĩ của mình. - Hỏi về điều đó thật là ngu ngốc...

- Tất nhiên là ngu rồi, anh Vadim ạ! - Lena phấn khởi hoà theo. - Thật quả là ngây thơ! Chẳng lẽ em lại có thể nói về tất cả mọi dự định, về tương lai của mình trong vài ba câu? Và em cũng chẳng làm cho đầu óc phải khổ sở về những chuyện đó làm gì. Vì sao vậy? Em chỉ vừa mới bắt đầu sống... Thôi đi! Đừng xô em vào bánh ô-tô đi!

Họ dừng lại giữa lòng đường, giữa các đoàn xe ngược xuôi nườm nượp, chiếc nọ nối chiếc kia. Từ phía chiếc xe ZiS màu sôcôla vọng lại tiếng nhạc inh tai của một vở hài kịch và giọng hát của cặp song ca “tất cả đều qua đi, còn anh gặp được nàng...” Cuối cùng chiếc đèn hiệu ở ngã tư bật sáng và xe cộ dừng cả lại. Vadim và Lena chạy nhanh lên vỉa hè.

- Sinh viên ngày xưa, - Lena tiếp tục, - cứ tranh luận mãi về một vấn đề: về mục đích cuộc sống, về hạnh phúc cao quý, về nhân dân, về Chúa và về đủ mọi chuyện tầm phào. Chúng ta Việc gì cứ phải khều lại những cuộc tranh cãi trùu tượng. Là đoàn viên, em cũng như anh, chúng ta có cùng một hệ tư tưởng. Chúng ta tranh luận về vấn đề gì?

- Lena ạ, anh không định tranh luận, - Vadim nói, sau một lúc im lặng. - Anh không nói chuyện về những đề tài đó, anh không thích. Cần phải ghi nhớ và suy nghĩ về điều đó. Nhưng đôi khi... em hiểu đấy: anh muốn... - anh thở dài, lòng nặng trĩu vì sự lắp bắp bất lực của chính mình và thấy một sự bức bối không rõ ràng với Lena là người đáng lý cần phải thấy và hiểu được là anh đang đấu tranh chống lại những khó khăn gì và vì mục đích gì. Nhưng cô đã không thấy, mà nếu có thấy thì lại không hiểu được. Và dù sao thì anh vẫn cứ tiếp tục cuộc đấu tranh

không cân sức đó một cách kiên quyết và táo bạo. - Anh muốn nói, Lena ạ, rằng có nhiều... có những chuyện chúng ta tưởng như hiểu được rất rõ ràng, nhưng sau đó, vào một lúc nào khác, đột nhiên mới rõ là chúng ta hiểu chúng rất ít, không phải bằng cả tấm lòng. Khi anh còn ở ngoài mặt trận...

- Xin anh làm ơn đừng nói chuyện mặt trận nữa! - Lena khẽ cau mày.

- Không, anh xin lỗi, - Vadim kiên quyết nói. - Anh sẽ nói hết tất cả. Ở ngoài mặt trận có nhiều điều đơn giản mà anh hiểu hoàn toàn khác và sâu sắc hơn. Và bọn anh đôi khi cũng nói với các đồng chí về cuộc sống tương lai của mình, về công việc, về sứ mệnh của mình và về những điều mà mình yêu thích và mơ ước. Thậm chí bọn anh cũng nói cả về mục đích cuộc sống nữa... Và, em biết không, đó là những lời nói rất tự nhiên, rất chân thành và giản dị. Những tiếng nói đó hỗ trợ cho bọn anh và mang lại nhiều sức mạnh. Vậy mà... vì sao bây giờ chúng lại có vẻ đao to búa lớn như vậy, lại ngây thơ đến như vậy?

- Bởi vì rằng, lúc đó là chiến tranh. Đó là một vấn đề khác, - Lena nói, cô lắng nghe Vadim với một thái độ cảnh giác. - Và nói chung anh muốn đòi hỏi ở em cái gì?

- Anh chẳng đòi hỏi gì cả. Anh chỉ quan tâm một điều: em định sống như thế nào?

- Vì sao bỗng nhiên lại có sự quan tâm đó?

- Anh cần phải thế! - câu nói đó buột ra ở miệng anh hầu như là thô bạo.

Lena nhún vai. Cô lúng túng.

- Thậm chí em không biết... Ồ, em định sống như thế nào ấy à? Em định sống trung thực, yên ổn và... hạnh phúc nữa. - Cô im lặng một lát, rồi nói thêm có vẻ thiếu kiên quyết. - Tham gia công tác...

- Hạnh phúc với ý nghĩa là đi lấy chồng một cách hạnh phúc ấy à?

- Chứ sao, bất kỳ người phụ nữ nào cũng đều hy vọng đi lấy chồng một cách hạnh phúc cả, - Lena nói và lập tức làm bộ kiêu hãnh. - Anh biết không, hôm nay anh có vẻ buồn chán và lạ lùng thế nào ấy. Thậm chí, anh tha lỗi, có vẻ hơi tầm thường nữa. Anh muốn cãi nhau à?

- Không, - Vadim lắc đầu nói. - Anh không muốn!

Bỗng nhiên anh thấy buồn, gần như là chán, nhưng không phải vì anh hiểu rõ rằng câu chuyện mà anh định nói không thành công, mà vì sự không thành công của câu chuyện đó lại chính là câu trả lời cho những điều hoài nghi đang dần vặt anh. Một điều gì đó còn lớn hơn cả câu chuyện mà anh định nói đã không thành công, và thật là cay đắng và chán chường phải nghĩ đến điều đó...

Bên cạnh rạp chiếu bóng Metropol vẫn là cảnh nhộn nhịp thường thấy mỗi buổi chiều tối. Trong ánh sáng của những ngọn đèn xanh, đỏ và vàng là những bộ mặt to, phẳng, mệt mỏi vì ánh điện của các nghệ sĩ điện ảnh được vẽ trên các biển quảng cáo đang nhìn mọi người qua lại. Chúng được vẽ nên bởi những màu sắc không thể tưởng tượng được: một nửa bộ mặt thì màu xanh nước biển, nửa kia lại là màu vàng da cam, còn hàm răng không hiểu sao lại có màu xanh lá cây.

Vadim không mua được vé, tất cả vé đều đã bán hết. Thất vọng, anh quay lại chỗ Lena đang đứng chờ anh ngoài đường, cách chỗ đám người đang xếp hàng.

- Thấy chưa! - cô ta nói vẻ đắc thắng, - Anh cứ triết lý về những tài liệu cao siêu gì gì - mà có cái vé xem chiếu bóng cũng không kiếm nổi! Mục đích của chúng ta hôm nay là gì? Đến xem chiếu bóng. Thế mà lại không thể xem được.

- Không còn lấy một chiếc vé nào, có quý mới biết được, thật là nhục nhã. - Vadim lẩm bẩm, thất vọng thật sự. Không ngờ hôm nay anh lại muốn đi xem chiếu bóng.

- Ô, không sao! Chúng ta sẽ đi dạo, được không? Có một anh chàng mời em một chiếc vé. Anh chàng cứ bám riết, đúng là đồ ngốc... Thế là chẳng cần một thứ triết học nào em cũng có thể đạt được mục đích! - Lena cười vang, vẻ rất hài lòng, - May qua, anh vừa đến thì hân vội lảng đi ngay. Anh đưa tay đây cho em khoác nào.

- Hai người đi ngược theo phố Gorky, ở đó có nhiều người đang dạo chơi, họ đi thành từng cặp hoặc từng tốp như đi trên đại lộ. Tất cả những người đi ngược chiều đều nhìn Lena, cả đàn ông lẫn đàn bà, còn Vadim thì dường như không một ai nhận thấy. Và Lena cảm thấy mình đang được mọi người chú ý nên cố tình đi thật chậm, vẻ kiêu hãnh và nhìn thẳng về phía trước.

- Vadim, em xin anh đừng hút thuốc nữa! - cô nói vẻ cầu xin khi anh rút thuốc ra...

- Em lo cho sức khỏe của anh à?

- Không, thuốc của anh hôm nay khiếp quá! Mùi khó chịu... - và cô hỏi một cách đồng cảm.

- Thế hút thuốc có ngon không anh?

Họ rẽ vào rạp chiếu phim thời sự bốn mươi lăm phút "Tin tức trong ngày" và mua vé. Trong phòng giải lao nhỏ có nhiều người đang chờ buổi chiều mới. Hầu như tất cả đều đang ăn kem đựng trong những chiếc cốc làm bằng bột mì. Có người gọi Vadim.

Cả hai người cùng quay lại và nhìn thấy Spartar đang khoác tay vợ bước lại gần họ. Tay kia anh cầm một bọc quít.

- Cả Lena cũng ở đây à? Một cuộc gặp gỡ khổng lồ! - Spartar vui sướng thốt lên, - Hôm nay

là ngày lễ của bọn mình! Các cậu hãy chúc mừng vợ mình nhé - hôm nay cô ấy đã bảo vệ xong đồ án tốt nghiệp. Su-ra, giáo sư đã nói gì với em thế?

Người phụ nữ hơi gầy, mắt đen, mỉm cười lúng túng: '.

- Không nên, anh...

- Các cậu đừng tưởng rằng cô ta khiêm tốn thế đâu! Cô ta vừa khoe khoang và khoác lác hết lời, thế mà bây giờ, các cậu thấy đấy, lại tảng lờ đi. Ái, ái, ái! Không tốt đâu, Su-ra ạ! - Spartar vui vẻ đùa. - Còn giáo sư thì nói rằng cô ta có một trí tuệ phân tích sắc bén. Đúng, vợ mình rất thông minh. Đứng cạnh cô ta cũng phát hoảng lên! Những cái turbin hơi nước, đúng không? Có quý mà biết được... Thế mà, nhìn bên ngoài, không bao giờ có thể đoán được.

- Ô, đừng tán róc nữa đi, - Su-ra nghiêm khắc coi, mặt đỏ lên vì ngượng. - Chán tai rồi.

- Đã bị trách rồi! Nhanh thế! - Spartar cười vang, nháy mắt với Vadim. - Đúng, ông anh ạ, việc gia đình rất phức tạp... Các cô gái, các cô cứ việc ăn quít đi nhé, còn tôi với Vadim ra ngoài hút thuốc.

Ở phòng hút thuốc, anh ta bắt đầu nói bằng một giọng sự vụ hoàn toàn khác hẳn. Anh ta nói rằng hôm nay ban chấp hành Đoàn nhà máy gọi điện mời đến vào ba giờ chiều ngày mai, Nghĩa là phải đi ngay sau khi tan học.

- Và cậu hãy ghé xuống các phân xưởng xem công việc ở đó, nhưng nên nhớ là: đây không phải là một chuyến du lịch hoặc tham quan của cậu đâu. Cần phải trao đổi mọi chuyện một cách tỉ mỉ, nghiêm túc với Kuznetsov. Không nên hứa hẹn quá nhiều, nhưng cũng đừng có quá hoảng sợ công việc. Mình hy vọng ở cậu đấy, cẩn thận nhé! Không nên làm hỏng một việc như vậy.

Bỗng anh ta hỏi:

- Cậu thích cô ta không?

- Ai kia?

- Lena ấy!

Vadim gật đầu, và liếc nhìn đầu mẫu thuốc lá, ra sức rít thật mạnh.

- Cô ta trông dễ ưa, - im lặng một lát Spartar nói. - Đẹp nữa!

Vadim và Lena ngồi ở hàng ghế sau, Spartar đi lên phía trước - mắt anh ta bị kém, Lena bỏ mũ ra, mớ tóc màu tro của cô buông xuống hai vai một cách óng ả và lập tức một mùi nước hoa thơm gắt đến nhức đầu từ cô trùm kín Vadim. Ngay lúc đã tắt đèn trước buổi chiều, người ta vẫn đi lại trong phòng, vấp phải nhau trong bóng tối và làm cho ghế kê cọt két...

- Chị ấy giải thích cho em nghe về cái turbin của mình, - Lena nói.

- Hay không?

- Anh tưởng rằng em hiểu được một điều gì đó phải không? - Lena ngáp dài, lấy bàn tay che miệng. - Lạy Chúa, chán quá thể... Đi với chồng đến rạp “Tin tức trong ngày” và sôi nổi nói chuyện về những turbin hơi nước và về tiền đoàn phí. Và nhai quít ướp lạnh.

... Một chiếc đầu máy lao thẳng vào người xem trong phòng chiếu, bộ ngực bằng thép sáng ánh lên, những toa sàn, toa sàn và toa sàn... và toa nào cũng đầy gỗ, những khúc gỗ lớn phủ một lớp tuyết mỏng. Đây là cảnh người ta đang cắt chúng thành súc ở trong rừng. Đây là cảnh những cây thông đang bị đốn. Một cô gái gò má cao, mặt rám nắng đang đưa chiếc cửa điện vào gốc cây - ngọn cây từ từ ngã xuống, nghiêng dần và gục xuống đất làm bốc lên một đám mây bụi tuyết. Cô gái mỉm cười kín đáo, chớp chớp hai hàng mi trắng.

Và bỗng nhiên là cảnh cô ta - cô gái có gò má cao và mặt rám nắng ấy - đang phi ngựa trên con đường bụi mù đầy nắng.

Cô đội một chiếc mũ có chóp nhọn và mặc một chiếc quần rộng ống có thêu hoa. Và đây, cô đang phóng ngựa vượt lên trước đàn cừu, cô đứng hẳn dậy trên bàn đạp, kêu lên tiếng gì đó, hàm răng sáng lấp lánh. Một bóng đen đậm chạy trên mặt đất theo sau chân ngựa. Còn bầu trời oi bức và trắng xoá thì chìm trong những đám mây khó phân biệt.

Chắc là ở đó gió lộng ghê lắm! Mùi cỏ, mùi lông cừu và mùi đất bốc lên... Và những dãy núi xa xa - sao lại thấy gần như vậy, mặt trời đang trốn sau những dãy núi đó.

- Thè họ sống bằng gì, anh có biết không? - Lena thì thào hỏi.

Chưa kịp hiểu là cô ta hỏi gì, anh trả lời:

- Anh không biết!

- Cả hai cùng hưởng học bổng à? Em thật ngạc nhiên,...

Sau buổi chiếu, anh nói cho Lena biết là ngày mai anh sẽ cùng các bạn đến nhà máy.

- Có lẽ, em cũng cùng đi với bọn anh chứ?

- Có lẽ Thế! thế ở đó có chuyện gì vậy?

Anh bèn kể mọi chuyện.

- Ất thì ra là thè. Em cũng đã từng ở nhà máy rồi. Ba em là kỹ sư trưởng mà. Nhưng... Không, ngày mai em không thể đi được. Em đã có việc cho ngày mai rồi!

- Lena, em có biết gì không? - Vadim nói giật giọng và với một sức mạnh không ngờ. - nếu

em không thể đi được vào ngày mai, thì em có muốn chúng mình sẽ đi vào một ngày khác không? Anh sẽ nói với Galuschian. Em muốn thế chứ?

- Không, anh chờ em một chút... - Lena khoát tay và chăm chú cắn chặt môi, rồi dừng lại, - Ngày mai em có việc gì nhỉ?. À, đúng rồi! Ngày mai là sinh nhật của cô bạn trước cùng học phổ thông với em, em được mời đến dự. Cả anh nữa, Vadim ạ, cả anh nữa! - cô vui sướng nói thêm.
- Em đã kể chuyện về anh, và anh cũng được mời vắng mặt. Em nói rằng em sẽ đến cùng với anh. Chút nữa thì em quên bằng đi mất!

- Lena, nhưng ngày mai anh không thể đi được!

- Sao lại không thể được? - Lena ngạc nhiên. - Em đã hứa và ở đó mọi người đều biết là em sẽ không đến một mình. Thế tại sao anh lại không đi được? Có thể đến nhà máy vào một ngày khác, còn ngày sinh thì mỗi năm chỉ có một lần ỉ Vadim, ồ, em đề nghị anh đấy! - Cô âu yếm nắm lấy tay anh. - vắng anh thì em sẽ làm gì ở đó nhỉ? Em đề nghị anh đấy, anh nghe thấy không?

Anh lưỡng lự một giây và nhìn vào cặp mắt cô đang mở tròn vì tự ái. Anh cảm thấy khó xử và đau đớn thấy cô tự ái.

- Lena, nhưng anh đã hứa, - anh nói bằng giọng không còn cứng rắn nữa, - Em hiểu cho...

Bàn tay êm ái đang nằm trong bàn tay đầy chai của anh run run lên và đẩy mạnh anh ra.

- Thôi đi. Chỉ có điều đừng ra vẻ nhiệt tình quá. Và cũng đừng có tiễn em nữa!

- Ngốc thể, anh sẽ tiễn chứ!

- Không, - cô nói, mặt vênh lên kiêu hãnh. - Hôm nay thế là đủ rồi. Anh cứ yên tâm ra về, chúc anh mọi sự tốt lành.

Cô bước nhanh trên vỉa hè, dáng cao cao trong chiếc áo bành tô dài lượn lờ như sóng và có nẹp đai bằng lông ở dưới.

Chương 13

Trong trường mọi người đang chuẩn bị cho buổi dạ hội đón Năm Mới. Hàng ngày sau giờ học, đội kịch vui nghiệp dư lại diễn tập trong gian phòng nhỏ của câu lạc bộ. Đi qua ngoài cửa câu lạc bộ, Vadim nghe thấy có giọng hát nữ, tiếng dương cầm, tiếng đập gót chân, những bước nhảy theo nhạc của ai đó và giọng “chỉ huy” lạnh lạnh như chuông của Sergei đang nhanh chóng lập lại trật tự:

- Thôi đủ rồi! Tôi nhắc lại: tất cả cùng hát đều và nhỏ hơn! Thế nào!. Bắt đầu từ đầu!

Tiếng dương cầm lại vang lên, tiếng hát bắt đầu một cách chuệch choạc. Rồi có tiếng nói, tiếng cười cắt ngang bài hát, có người nào đó đập đập bàn tay xuống bàn.

- Trật tự, các bạn! Phải nghiêm túc chứ!...

Họ đến nhà máy khá muộn: đầu tiên mọi người chờ Nina Fonika đi học về một hồi lâu, sau đó lại đến lượt Lagodenko bỗng nhiên nghĩ ra việc là quần. “Chẳng lẽ mình lại có thể để quần nhàu như thế này mà đi đến đó được ư?”.

Trên đường đi, Vadim hỏi Lagodenko:

- Chuyện va chạm giữa cậu với thầy Kodensky ra sao rồi?

- Gì cơ? À, chuyện đó... mình đã quên từ lâu rồi!

- Cậu đã nộp bài cho thầy rồi à?

- Nộp cho thầy ấy - không. Mình nộp cho thầy Ivan Antonovich. Mình xin đủ với thầy Kodensky rồi!

- Ơ, thế còn chuyện đi Sevastopol thì sao?

- Chuyện gì, chuyện gì? - Lagodenko ngạc nhiên nhìn Vadim và bỗng nhiên nhớ ra, anh cau mày lại. - à! Bây giờ mình vẫn chưa biết... Có lẽ, mình sẽ đi.

- Cậu kỳ cục thật! - tự nhiên Vadim cười vang. - Kỳ cục một cách ngoan cố! Giá như trong đời cậu nói được một lần: “Ồ, mình sai, mình khoác lác vô ích...”.

- Điều đó đúng đấy. Tính khí của mình không ổn lắm, - Lagodenko dễ dàng đồng ý. - Thế cậu, Vadim ạ, cậu được giáo dục ở đâu? ở nhà, còn mình thì ở đâu? Ngoài đường phố!

Nhà máy ở cuối thành phố. Phải đi xe ô-tô điện, rồi đi xe điện ngầm. Khi họ đã lên xe, thì bỗng nhiên Sergei cũng đuổi kịp họ. Len qua đám người đang bức mình vì xếp hàng, anh ta nhảy lên ô-tô lúc xe đã chạy và ôm lấy vai Vadim.

- Ồ, không, thiếu mình các bạn không đi được đâu. - Sergei hét lên và lấy nắm tay ấy Vadim.
- Thừa ông công dân, sao ông lại đánh đu lơ lửng như cái bị thế? Ông hãy dẹp cái lưng lại, không có đằng sau mọi người bị ngã mất...

Ở trên xe buýt, Sergei tuyên bố bằng một giọng xúc động:

- Mình phải đến nhà máy! May là mình gặp được Spartar, cậu ấy nói rằng các cậu vừa mới đi...

Mấy ngày gần đây ở chỗ nào Sergei cũng hết lời ca ngợi quyết định của ban thường vụ Đoàn về việc quan hệ với nhà máy và nóng lòng chờ đợi chuyển đi đầu tiên. Anh đã thuyết phục Spartar đưa anh vào thành phần đoàn đại biểu.

Giờ đây Sergei đang cười đùa ầm ĩ ở trong toa, hết như ở phòng mình, anh kể lại từng đoạn buồn cười trong vở ca kịch vui và liền đó anh kê một ngón tay vào môi: "Suýt! Mình không được quyền nói lộ ra". Việc anh xuất hiện một cách vui vẻ làm mọi người tươi tỉnh hẳn lên kể cả những người lạ, chỉ có một mình Lagodenko là cau mày lại và im lặng suốt dọc đường.

- Đô đốc kiêu hãnh quá, phải không? - Sergei nói thầm với Vadim. - Đối với cậu ta mình bao giờ cũng như quả... mìn từ tính này. Thật là tai họa!

- Chỉ có điều thế này, các bạn ạ, - Nina Fonika nghiêm nghị nói, khi họ bước ra khỏi ga xe điện ngầm. - Trên đường đi chúng ta có thể tán róc hoặc đùa vui được, nhưng ở nhà máy thì phải giữ thái độ nghiêm túc. Các bạn phải nhớ...

- Rằng chúng ta là những đại diện, - Sergei ngắt lời cố, - hay như ta thường nói, là lớp người tiêu biểu, và là đội tiên phong...

- Sergei, mình không nói đùa!

- Nina, mọi chuyện đều sẽ tuyệt đẹp! bởi vì mình ở bên cậu. Hãy dựa vào mình như dựa vào đá tảng ấy. Mình sẽ chỉ nói với họ về những vấn đề sản xuất.

- Thôi đi, Sergei, - Vadim nói và mỉm cười miễn cưỡng, - Cậu thật sự là...

- Thôi, xin cậu đi! - đột nhiên Sergei xua tay một cách giận dữ. - Tự nhiên cậu lại định lên lớp mình! Mình biết nhà máy và các bạn ở nhà máy rõ hơn cậu nhiều, mình đã thấy nhiều!...

Văn phòng Đoàn nằm ở tầng ba của một ngôi nhà gạch nằm sâu trong sân. Cũng ở trong sân này còn có một nhà để xe. Một số ô-tô ở ngoài trời. Hai người thợ máy mặc quần áo bảo hộ lao động đang đánh vật bên cạnh một chiếc xe. Một người nằm dưới thùng xe giăng hai chân ra, còn người kia thì ngồi xổm. Nhìn thấy Andrei Syryk, anh đứng dậy vui mừng vung vẩy chiếc

chìa khoá.

Andrei gật đầu đáp lại. Đi được mấy bước, anh vừa lăm bắm nói với Vadim vừa mỉm cười xúc động:

- Họ vẫn còn nhớ... Đó là Zhenia Koseliev, thợ nguội của nhà xe. Một tay chơi phong cầm.

Bí thư ban chấp hành Đoàn Kuznetsov - một thanh niên cao lênh khênh, vóc người chắc nịch, tóc cắt ngắn - đón họ trong văn phòng Đoàn. Anh mỉm cười hồn hậu và điềm đạm, không hề bối rối và bắt chặt tay mọi người, còn với Andrei thì anh nháy mắt một cách thân mật. Trong văn phòng còn có một chàng trai da ngăm ngăm, có cặp mắt đen, nghiêm nghị - trên tay anh thẳng ở chỗ cõ tay áo va-roi có đeo một chiếc đồng hồ lớn, còn ở túi ngực thì thò ra chiếc đầu com-pa.

- Sinkarev, - anh chàng tự giới thiệu bằng giọng trầm cứng nhắc.

- Ủy viên chấp hành Đoàn. Trưởng ban sản xuất, - Kuznetsov nói, - Xin nói thêm, đồng chí ấy là thợ mài ren ưu tú của chúng tôi. Mới đây trên báo "Sự thật thanh niên" có bài viết về đồng chí ấy.

- Có, tôi có đọc về đồng chí rồi, - Sergei nói. - Bài ấy mới cách đây mấy ngày phải không? Tôi quên mất tên bài báo ấy rồi. Tóm lại, tôi đã đọc rồi.

- Thế à! Những ngày này ở chỗ chúng tôi thật là sôi nổi. Các đồng chí có thấy tấm biểu ngữ không? - Kuznetsov vừa chỉ qua cửa sổ vừa nhìn ra phía sân nhà máy.

Trên tường của toà nhà đối diện có treo một băng vải dài: "Các đồng chí công nhân, kỹ sư và cán bộ kỹ thuật! Sự nghiệp vẻ vang của chúng ta là hoàn thành kế hoạch năm vào ngày 20 tháng Mười Hai!".

- Hôm nay, các đồng chí biết đã là ngày mười tám. Từ đêm đến giờ đồng chí kỹ sư trưởng vẫn chưa ra khỏi phân xưởng lắp ráp. Tôi cũng...

Chuông điện thoại vang lên. Kuznetsov nhắc ống nói lên, rồi vừa lấy bàn tay che lại vừa nói:

- Các đồng chí hãy ngồi xuống đã. Tôi sẽ cùng với các đồng chí đến hiện trường ngay bây giờ. - Anh kẹp ống điện thoại vào vai. - Thế à? ở đâu đấy?. Kuznetsov đây... Danh sách gì cơ?. Tôi đã nộp cho các đồng chí từ hồi đầu tháng rồi kia mà... Vâng... Ở các trường thanh niên công nhân có một trăm hai mươi người học. Vâng, vâng... Được, mai tôi sẽ gửi đến.

- Đồng chí hãy giới thiệu cho các bạn đây xem tờ báo của Đoàn, - Andrei nói sau khi Kuznetsov treo ống nói lên.

- Hiện giờ chúng tôi đang treo báo ở ngoài hiện trường. Không, trước hết hãy đi xem nhà máy một lượt đã, sẽ rất thú vị...

Chuông điện thoại lại reo vang.

- Kuznetsov nghe đây. Xin chào Petr Xavelievich... Không, không thấy nói gì cả... Ồ... Chỗ cậu cần bao nhiêu?

Hai người à? Được, chiều đến ban thường vụ Đảng ủy... Không, bây giờ tôi không thể... Tôi không sử dụng đến họ đâu! buổi chiều. Vâng! - Anh bỏ ống nói xuống - Ta đi đi, các đồng chí!

Vớ chiếc mũ kê-pi ồ trên móc xuống, anh vội vàng khoác chiếc áo bành tô da của mình, dường như sợ rằng lại sắp có người gọi điện đến. Và quả nhiên, khi mọi người vừa bước ra ngoài hành lang và Kuznetsov vừa khoá cửa lại, thì từ trong phòng lại vang lên tiếng chuông điện thoại chói tai.

- Quý quá!... - Kuznetsov thành thật than phiền. - Thôi được, tôi sẽ đuổi kịp các đồng chí!

- Rõ là một cán bộ mới bắt đầu hoạt động, - Sergei nói nhỏ. - Cập rập với từng tiếng chuông điện thoại.

- Không, cậu ấy đã làm bí thư tới năm thứ hai rồi, - Andrei nói. - Mình còn nhớ cậu ấy đã từ trường học nghề đến ra sao. Cậu ấy là thợ nguội ở phân xưởng dụng cụ của chúng mình. - Andrei mỉm cười. - - Cậu ấy đã trưởng thành ở đây, ở nhà máy này. Mình còn nhớ, khi cậu ấy đến mới chỉ đứng đèn vai mình, thế mà bây giờ rõ ràng là mình chỉ mới đến vai cậu ta...

Nhà máy làm cho Vadim ngạc nhiên trước hết vì hình thức bên ngoài của nó, Những toà nhà, những ống khói, những công trình đủ mọi loại, những công trình phụ, những công trình mới xây cao thêm: bằng gạch, bằng kim loại và bằng gỗ - tất cả những cái đó hài hoà với nhau, gắn bó với nhau bằng một sự liên hệ vô hình, nhưng vững chắc và không thể phân chia ra được. Và ngay cả những vườn hoa nho nhỏ giữa các toà nhà - những mảnh đất đóng băng được rào cẩn thận bằng những ống đũa-ra trắng, - cũng là những khâu của sợi dây xích thống nhất này, những bộ phận quan trọng và cần thiết của một sự nghiệp chung.

Mọi người vội vã và khẩn trương - ai cũng khẩn trương như thế cả - chạy trên sân từ phân xưởng này đến phân xưởng khác. Phân xưởng đầu tiên mà Kuznetsov ghé vào là phân xưởng dụng cụ.

- Mình đã từng làm việc ở đây, - Andrei nói, khi họ leo lên tầng hai, - mình biết rõ từng chiếc ốc vít ở đây.

Họ bước vào dãy hành lang, một mặt tường của nó toàn lắp kính có những ô cửa sổ thường

thấy ở các nhà bưu điện.

- Đây là kho dụng cụ chính, - Andrei giải thích - Không biết bác Mikhail Terenchievich còn làm việc ở đây không? Đó là một ông già hay chấp nhật, phụ trách kho...

Anh bước đến bên một ô cửa sổ, khẽ mở ra và nói to:

- Bố già ơi, làm ơn cho xin chiếc cửa thô cỡ ba trăm milimét. Thủ trưởng của bố không có ở đây, tôi sẽ làm phiếu yêu cầu gửi bố sau.

Từ trong kho sâu, có giọng lâu bầu của một ông già đáp lại.

- Ở đây không có bố già nào hết! Bố già ở nhà, trên lò sưởi kia! Nhưng nếu không có phiếu yêu cầu, chúng tôi sẽ không xuất gì cả. Anh một chiếc cửa, người khác một chiếc cửa, và mỗi người chỉ có một câu nói, thế thì là...

- Nhưng tôi sẽ mang phiếu tới... - Andrei nhin cười nói.

Tựa vai vào tường, anh vui vẻ lắng nghe những tiếng lâu bầu của ông già đang mỗi lúc một bực mình bước lại bên cửa sổ. Bỗng nhiên Andrei thò đầu vào cửa sổ kêu lên:

- Xin chào bác Mikhail Terenchievich!

Có tiếng trả lời lúng búng phía sau bức tường kính.

- Andrei...!

- Cháu đây, bác Mikhail Terenchievich! Cháu muốn biết xem bác có ở đây hay không, - Andrei vừa cười vừa nói, - cháu vẫn nhớ: bác không thích gọi là “bố già” và không có phiếu yêu cầu thì bác sẽ đuối thẳng cánh! Cháu sẽ lại chỗ bác ngay bây giờ đây... Các cậu cứ đi đi mình sẽ tìm thấy các cậu ở trong phân xưởng!

Lúc còn đang ở tầng một leo lên thang mọi người đã nghe thấy tiếng âm âm nặng nề của phân xưởng đang làm việc. Đến hành lang tiếng ồn càng tăng: bức tường bằng kính của kho dụng cụ chính không ngừng rung lên. Từ trong phân xưởng một dòng thác những âm thanh đo kim loại gây ra dội đến tai Vadim.

Trong phân xưởng lớn và tràn ngập ánh điện chói chang các cỗ máy hầu như được đặt sát liền nhau. Thoạt nhìn Vadim có cảm giác như ở đây không có người nào cả, mà chỉ toàn máy là máy. Mọi người đều im như ngậm tăm đi lại lặng lẽ và do đó họ mất hút trong biển những tiếng động của kim loại va chạm nhau. Quan sát kỹ Vadim nhận thấy những công nhân đang đứng bên máy và ở đầu kia của phân xưởng có nhiều người đứng sát bên nhau, - đó là những người thợ nguội đang làm việc sau những dãy bàn dài.

- Phân xưởng dụng cụ, - Kuznetsov hét to lên, cố gắng sao cho mọi người nghe thấy tiếng anh. - Chế tạo dụng cụ, làm khuôn mẫu... và tất cả những thứ đo các phân xưởng khác đặt hàng.

Ở giữa hai hàng cột chạy dọc phân xưởng có một băng khẩu hiệu căng dài: “Các đồng chí công nhân chế tạo dụng cụ! Chúng ta hãy giao nộp các loại thiết bị cho phân xưởng 5 đúng thời hạn!”.

- Chúng tôi đang đưa phân xưởng 5 vào dây chuyền hoạt động! - Kuznetsov hét lên, - tất cả các loại thiết bị đều được chế tạo ở đây!. Ở đây có một đội sản xuất ưu tú gồm toàn những thợ tiện của Đoàn chúng tôi...

Trong đội có ba chàng trai và hai cô gái. Trên cả năm cổ máy đều phấp phới những ngọn cờ đỏ hình đuôi nheo. Đội trưởng Nikolai Sarov, một thanh niên cao lênh khênh, tóc rối bù nhìn thấy Kuznetsov, gật đầu với anh và rồi lại cầm đầu ngay xuống máy. Sergei bước lại gần anh, đứng ở xa để cho phôi tiện từ lưỡi dao và những tia nhũ tương khởi bắn vào người, anh hỏi to anh bạn thợ tiện.

- Cậu sống ở đâu?

Anh bạn đó ngạc nhiên nhìn lại và nói:

- Tôi ấy à? Ở Palikha!

- Thế ở chỗ các cậu có nhà ở tập thể cho thanh niên công nhân không? - Sergei hỏi, rút cuốn sổ ghi chép ra và bước lại gần. - Có lẽ, trong số các bạn bè của cậu có ai đó sống ở nhà tập thể chứ?

- Có đấy!

- Họ thấy thế nào? Hài lòng chứ? Thường thường họ sử dụng thời gian rỗi như thế nào?

- Ở ở đó có một phòng nghỉ ngơi giống như câu lạc bộ. - Sarov trả lời vẫn không ngẩng đầu khỏi máy.

- Hà, hà, giống như câu lạc bộ... Thế thì ở đó thường thường có tổ chức nhảy và có máy thu thanh quay đĩa không? Mình muốn biết là trong các phòng có sạch sẽ không?

Sergei hỏi kỹ và khá lâu anh bạn thợ tiện bằng một giọng thành thạo và kiên trì và ghi ghi chép chép gì đó vào cuốn sổ, còn Sarov thì trả lời ngắn gọn, không muốn để mất đi dù chỉ nửa phút thuộc thời gian làm việc. Sergei có vẻ nghiêm nghị và quan tâm khác thường.

Sao bỗng nhiên cậu lại quan tâm đến chuyện máy thu thanh thế? - Vadim hỏi, khi cuối cùng “cuộc phỏng vấn” kết thúc.

- Mình cần biết, - Sergei nói nhanh và dứt quyền sổ vào túi. - Ta đi tiếp chứ?

Nhưng họ không đi tiếp ngay được. Ở phân xưởng này hình như mọi người đều là bạn hoặc người quen của Andrei cả. Một số người chào hỏi anh từ xa, số khác thì bước lại gần và vui mừng lắc mạnh tay anh. Andrei không kịp đáp lại những cái bắt tay và những lời chào hỏi, không kịp giới thiệu những người bạn cũ với những người bạn mới. Vadim chưa bao giờ thấy Andrei cởi mở và xúc động một cách hân hoan như vậy.

Cả quản đốc phân xưởng - một người mập mạp có mái đầu bạc cạo trọc và đôi vai rất rộng và xuôi - cũng lại gần. Ông có khuôn mặt rám nắng, trẻ trung và khắc khổ, và đôi mí mắt đỏ mọng mệt mỏi. Nhìn kỹ khắp cả mọi người và không hiểu sao lại chọn Lagodenko, ông hỏi với vẻ nghiêm túc vui đùa:

- Anh bạn trẻ, hãy nói cho biết Syryk của các bạn học hành thế nào?

- Học giỏi lắm ạ, - Lagodenko đáp. - Chúng cháu không phải phàn nàn gì cả, đồng chí thủ trưởng ạ.

- Ở chỗ chúng cháu, cậu ấy dự kiến được hưởng học bổng đặc biệt đấy ạ, - Sergei nói thêm.

Andrei nhìn Sergei, vẻ ngạc nhiên:

- Cậu nói sao?

- Đúng, đúng đấy. Andrei ạ! Cậu cứ yên trí!

- Điều đó là phù hợp đấy. - Ông quản đốc phân xưởng mỉm cười và nháy nháy con mắt đó với Andrei. - Nếu không được thế, tôi đã đòi cậu ta ở chỗ các bạn lại rồi. Syryk, cậu sẵn sàng trở lại sản xuất chứ?

- Cháu sẵn sàng, bác Nikolai Egorovich ạ, - Andrei cũng mỉm cười nói. - chỉ sợ bác không nhận cháu về thôi - học mãi rồi, quên hết cả rồi...

- Bác Nikolai Egorovich, bác cho cháu biết, - Sergei tham gia vào câu chuyện đùa này một cách dứt khoát với vẻ hiểu biết, - ở phân xưởng của bác có những công nhân từ trên văn phòng hoặc từ ban lãnh đạo nhà máy đến làm việc không? Những công nhân mới chưa được học nghề ấy mà?

- Ở ngay phân xưởng tôi ấy à? Không, chỗ tôi không có những người như vậy.

- Ồ, Thế thì tốt, còn ở những phân xưởng khác? Những người đó thường thích làm công việc gì hơn?

Sergei đã rút cuốn sổ ghi chép của mình ra và chuẩn bị bút. Ông quản đốc phân xưởng nhún vai phân vân:

- Khó nói qua... Họ làm nhiều việc khác nhau.

- Cháu muốn biết: giữa thợ nguội và, giả sử, thợ tiện có cái gì đó giống như sự ganh đua?Ồ, giống như trong sách của Tsekhov: “Thợ cưa không ưa thợ xẻ” ấy mà?

Lagodenko nắm lấy khuỷu tay Sergei và nói nhỏ:

- Cậu nghe đây, thôi đi... Đừng giữ bác ấy lại nữa... Kuznetsov sẽ trả lời những chuyện đùa cợt đó của cậu.

- Vâng, tất nhiên, đồng chí ạ, tất nhiên rồi! - Kuznetsov gật đầu vẻ sẵn sàng. - Chúng ta đến văn phòng và sẽ nói về mọi chuyện.

Không hiểu sao Vadim thấy khó chịu trước sự tò mò quấy rầy đó của Sergei, trước cuốn sổ ghi chép dày cộp của cậu ta, trước cái giọng tự tin và suồng sã của cậu ta, cái giọng cậu ta vẫn thường nói khi gặp bất kỳ ai trên đường đi.

Chớp lấy giây phút không ai có thể nghe thấy được, Vadim bực mình nói nhỏ với Sergei:

- Cậu định ra vẽ một tay phóng viên của hãng thông tấn Roi-tơ à?

- Gì cơ? - Sergei ngạc nhiên. - Phóng viên nào? Cậu nhớ là đừng có dạy khôn mình nhé!

- Chính cậu không hiểu gì cả thì có! Vụng về quá, - Vadim nói lấp bắp.

- Mình nhắc lại, - Sergei nói bằng giọng “đặc biệt”, dứt khoát và có âm mũi. - Không nên dạy mình những quy tắc nói hay ho nữa! Mình làm những việc mà mình cho là cần thiết.

Kuznetsov và Andrei quay lại phía giọng nói đó, và Vadim không nói gì nữa, bước tách ra khỏi Sergei.

Ở văn phòng Đoàn - nơi đã bắt đầu câu chuyện về nhóm văn học, về những bài giảng mà sinh viên chuẩn bị trình bày trước thanh niên nhà máy - Sergei vẫn ngắt lời mọi người, tiếp tục trút cho Kuznetsov hàng loạt câu hỏi mà có nhiều câu chẳng liên quan gì đến công việc cả. Kuznetsov, một con người hảo tâm và tế nhị, đã cố gắng và tỉ mỉ trả lời tất cả những câu hỏi đó. Sergei ghi lại tất cả.

Cuối cùng, Andrei không chịu nổi nữa, đã nói với Sergei một cách dịu dàng:

- Sergei, dù sao chúng mình cũng không thể ngồi ở đây đến đêm được. Trước hết cậu hãy để chúng mình giải quyết những công việc của chúng mình đã, rồi sau cậu sẽ hỏi những điều mà cậu quan tâm.

- Xin mời! Chẳng lẽ mình đã làm phiền à? Các cậu cứ giải quyết đi, xin mời.

- Bây giờ thì thế này: chúng ta sẽ đến ban lãnh đạo nhà máy, - Kuznetsov nói. - Chúng ta sẽ trao đổi với đồng chí bí thư đảng ủy. Tôi nghĩ rằng, đồng chí ấy sẽ gợi ý với chúng ta một điều

gì đó. Tôi đã nói với đồng chí ấy về các đồng chí.

Đúng lúc đó từ phân xưởng dụng cụ có điện thoại gọi Kuznetsov báo cho anh biết là đội sản xuất của Sarov đã hoàn thành toàn bộ những công việc mà nghề tiện phải gia công cho phân xưởng 5 sớm một tuần so với thời hạn. Quản đốc phân xưởng đề nghị phát “tin nhanh” cấp tốc.

Nhưng hoạ sĩ lại bị ốm và chẳng có ai trình bày “tin nhanh” cả. Kuznetsov liền gọi điện cho các máy khác nhau, yêu cầu một ai đó, tranh luận, chứng minh - nhưng chẳng có kết quả gì cả. Lúc đó Vadim bèn nói:

- Để tôi trình bày có được không?

- Tất nhiên là được, cậu cứ để đồng chí ấy làm, - Sergei sôi nổi hoạ theo, anh vừa chuyển sang xưng hô với Kuznetsov là “cậu”, - Cậu ấy sẽ vẽ cho cậu đẹp hơn bất kỳ một hoạ sĩ nào khác. Chuyện này với cậu ấy có mới mẻ gì đâu!

- Thật thế à? - Kuznetsov vui mừng. - Thế thì nhờ đồng chí vẽ hộ, nếu như không có gì phiền phức lắm. Đồng chí hiểu cho là phải treo lên ngay bây giờ, khi ca một chưa tan.

Và thế là Vadim ở lại một mình trong phòng với một tờ giấy trắng khổ lớn trải ngay xuống sàn nhà. Trong thâm tâm Vadim tự thú nhận rằng anh thật rất không muốn đi đến gặp đảng ủy trong cùng một đoàn với Sergei. Anh luôn luôn cảm thấy khó chịu đến bực mình bởi thái độ và những câu chuyện quấy rầy của cậu ta, và sự khó chịu đó mỗi lúc một tăng, tự nhiên trở thành không thể chịu được. “Không, - Vadim nghĩ, - dù sao mình cũng sẽ không cùng đi với cậu ta nữa. Lagodenko thế mà đúng...”.

Anh cởi áo vét ra, trải tờ báo xuống nền nhà, rồi nằm lên trên và nhúng bút lông vào nghiên bột vẽ màu đỏ. Lập tức anh cảm thấy dễ chịu và quen thuộc với loại công việc mà anh vẫn thường làm trong khoảng mười lăm năm gần đây - có lẽ, từ hồi còn học lớp hai. Một lần nữa, anh lại là một hoạ sĩ trình bày rất cố gắng và nhiệt tâm, nhưng dù sao cũng chỉ là một người trình bày thôi... Các bạn bây giờ đang ngồi ở văn phòng đảng ủy, trao đổi ý kiến, tranh luận, vạch ra những kế hoạch khác nhau và thông qua nhiều nghị quyết. Vadim mỉm cười. “Ôi chao, dù sao mình cũng đã làm được một cái gì đó, còn họ thì cũng chỉ nói suông thôi. Và Sergei chắc chắn là, hơn cả mọi người...”.

Kuznetsov nhờ Vadim gọi điện xuống phân xưởng, ngay khi anh làm xong hộ tờ “Tin nhanh”. Vadim đã gọi điện - và người ta nói rằng họ sẽ cử người lên ngay. Anh kéo tờ “Tin nhanh” đến gần lò sưởi để cho nó mau khô. Có tiếng gõ cửa:

- Xin mời vào, - Vadim nói.

Một cô gái trẻ bước vào, tay cầm một tờ giấy.

- Đồng chí Kuznetsov không có ở đây ạ?

- Không!

Cô gái đưa mắt nhìn tờ “Tin nhanh” vừa khô và vui mừng nói:

- Chính ra là em cần gặp anh, chứ không phải là anh Kuznetsov! Người ta bảo với em là anh đang ở toà soạn, nhưng ở đó lại khoá chặt. Vấn đề là thế này: anh có biết đồng chí Guskov không? Đó là đồng chí tổ trưởng đảng của chúng em. Thế này ạ, đồng chí ấy nhờ anh vẽ gấp hộ bức tranh châm biếm này. Anh biết cho là: gấp đấy! - Cô nói và luôn luôn nhúu cặp lông mày thanh thanh màu đen của mình, rõ ràng là cô cố gắng làm ra vẻ càng quan trọng càng tốt. - Tình trạng ở chỗ chúng em đang rất là bi đát. Phân xưởng 8 từ sáng vẫn không giao những tấm đệm cho bọn em. Họ bị hỏng một bộ khuôn, thế mà họ cứ nô đùa suốt ngày, còn bọn chúng em thì đứng chơi. Ba đội phải đứng chơi! Thật đáng công phần! Đó là nội dung của “Tin nhanh”.

Trên một mảnh giấy xé ở vở học sinh có viết:

Thật nhục nhã cho Pherentsuk! Qua việc không giao nộp những tấm đệm cho phân xưởng 12, các bạn đã đặt việc hoàn thành những trách nhiệm mà nhà máy đã cam kết trước một nguy cơ!

Do thái độ lơ là của các bạn mà dây chuyền sản xuất của phân xưởng 12 phải đình lại.

Tập thể nhà máy yêu cầu các đồng chí phải khẩn trương chấn chỉnh lại tình trạng này.

- Pherentsuk là ai thế? - Vadim hỏi.

- Anh không biết à? Ông ta là một người đáng sợ! Đó là quản đốc của phân xưởng chuẩn bị sản xuất. Vì ông ta mà bọn em luôn luôn có những chuyện bức mình. Còn bức tranh châm biếm thì anh vẽ bằng bột màu giống như bức anh vừa vẽ đây nhé! Em rất thích bức vẽ ấy!

- Đó là bức nào kia? - Vadim mỉm cười hỏi.

- Bức vẽ về phòng quản trị hành chính ấy mà. Thiên nga, tôm và cá măng ấy!

- À!

- Đúng bức ấy đấy. Và cần phải bắt tay ngay bây giờ để cho ca hai có thể kịp xem. Còn anh, thì ra, lại rất là trẻ! - Cô ta nói một cách bất ngờ. - Người ta bảo với em rằng anh đã đứng tuổi và rất gầy.

- Tôi vừa mới bình phục, - Vadim nói, - mấy ngày gần đây.

- Còn em, ngược lại, lại đang bị sút đi, - cô cười to, rồi nói. - Tất cả chỉ vì, phù, cái miếng đệm đáng nguyên rửa này! Những thử thách này! Em là nhân viên điều độ của phân xưởng. Tiện đi qua mà em vào gặp anh. Đồng chí Guskov nhờ em, Anh biết không - chúng mình cùng đến ngay phân xưởng chuẩn bị sản xuất chứ?

- Để làm gì vậy?

- Em sẽ chỉ cho anh thấy Pherentsuk. Anh sẽ vẽ một bức biếm họa thân ái chứ?

- Tất nhiên là thân ái rồi!

- Phải vẽ sao cho thật giống như tạc. Tất nhiên là thế! - cô sôi nổi nói, - Nó sẽ phải giống nhau như hai giọt nước ấy! Ông ta vốn dễ tự ái và cứ mặc cho ông ta tự ái. Về phòng quản trị hành chính anh đã vẽ rất đạt, nhưng chẳng giống ai hết cả! Em chỉ nhận ra họ vì anh có viết tên họ ở đuôi áo. Chẳng lẽ, ví dụ như. Ilya Markovich lại giống như con thiên nga của anh à? Và Xperanskaya lại như con tôm?

- Đúng thế, nhưng... tôi vẽ họ một cách tượng trưng, - Vadim nói vẻ đắn đo.

- Cũng vậy cả! cần phải giống. Thậm chí chỉ có là quá ngu ngốc thì mới tranh cãi mà thôi. Nào, chúng ta đi chứ anh!

- Người ta sắp đến ngay để lấy “Tin nhanh” bây giờ, - Vadim nói - Nhưng mà chúng ta sẽ để văn phòng đoàn thể nào nhỉ? Kuznetsov đã đến văn phòng đảng ủy rồi.

- Anh hãy mang “Tin nhanh” đi, - cô gái nói như ra lệnh. - Chúng ta sẽ đưa thẳng nó xuống cho phân xưởng. Còn chìa khoá văn phòng đoàn thì ta sẽ gửi sang bên văn phòng công đoàn.

Phân xưởng chuẩn bị sản xuất ở đầu xa nhất trong khu vực nhà máy. Vadim cùng với Muxia - tên cô gái - đi khá lâu trên sân nhà máy, cô ta nói hầu như không nghỉ. Từ những miếng đệm không may, câu chuyện nhẹ nhàng chuyển sang nói về những bộ phim mới nhất lúc nào không biết. Những bộ phim cũ của Đức đang chiếu trên màn ảnh của thành phố trong những ngày này khiến Muxia công phần không kém gì thái độ của “ông Pherentsuk đó”. Thà rằng chén một suất kem bọc sôcôla giá hai rúp chín hào còn hơn là xem loại phim “bôi bác” đó.

Cuối cùng họ bước vào chiếc cổng lớn của một toà nhà.

- Đây là phân xưởng chuẩn bị sản xuất à? - Vadim hỏi.

Muxia ngạc nhiên nhìn anh:

- Phân xưởng chuẩn bị sản xuất nào kia? Đây là phân xưởng cơ khí số ba. Rõ ràng là anh ít xuống thực địa rồi. Có nghĩa là anh cũng chẳng lo lắng gì cho sản xuất cả. Anh chỉ biết vẽ và lĩnh tiền thôi, đúng không? Điều đó không tốt, còn trẻ thế mà đã quan liêu rồi!

Vadim lấp bắp nói rằng anh sẽ cố gắng xuống thực địa thường xuyên hơn.

Họ đi qua khắp cả phân xưởng, qua một dãy hành lang vắng lặng và lọt vào căn phòng vừa dài vừa rộng vang lên những tiếng ầm ầm đều đều của rất nhiều máy ép khuôn đang làm việc ở đây. Bên cạnh một bức tường là một đồng đường ống nhiều cỡ khác nhau, tất cả những chiếc ống đó đều đen bóng và bốc lên mùi sơn hăng hắc. Những vòng dây, những thỏi thép, những tấm đũa-ra màu xanh da trời nằm như những dãy núi dọc theo chân tường.

Nhìn qua nét mặt khinh khỉnh của Muxia, Vadim hiểu rằng cuối cùng họ đã đến phân xưởng chuẩn bị sản xuất rồi.

- Thế ông Pherentsuk đâu? - anh hỏi.

- Anh sẽ thấy ngay đây!

Trước một căn phòng nhỏ, vách bằng gỗ dán có dòng chữ “Quản đốc phân xưởng”. Muxia đẩy cửa bước vào, theo sau cô là Vadim. Pherentsuk ngồi sau bàn và đang viết gì đó. Đó là một người đàn ông trung niên, trán rất rộng, mũi rõ hếch, mặc chiếc áo cổ đứng đã phai màu, phía dưới để lộ ra chiếc áo xăng-day loại rẻ tiền.

- Đồng chí Pherentsuk, tôi lại đến gặp đồng chí đây, - Muxia nói bằng giọng khô khốc của người nhân viên điều độ. - Bao giờ thì đồng chí giao miếng đệm?

Pherentsuk ngược cặp mắt xám, dờ dẩn vì mệt mỏi nhìn Muxia. Ông ta lấy bàn tay to rộng xoa trán và nói:

- Thừa tiểu thư, xin đừng ép buộc tôi. Tôi sẽ không giao cho các cô những miếng đệm vào trước sáng ngày mai. Tôi đã nói với Potarov rồi! Bộ khuôn đang sửa lại. Cô hiểu không? Đêm hôm tôi không giao, sáng mai tôi sẽ giao, - giọng của ông ta khe khẽ và rõ ràng, dường như ông đang giải thích một điều gì đó rất đơn giản cho một người đàn độn hoặc một em bé.

- Thế tại sao đồng chí không kịp thời sửa bộ khuôn thứ hai? Đồng chí đã phá vỡ...

- Đừng có ép buộc tôi, - Pherentsuk mệt mỏi nhắc lại và lại lắc lắc đầu...

- Không, cần phải ép buộc! - Muxia giận dữ nói. - cần phải ép buộc - chính thế! Bây giờ đồng chí hãy tự trách mình đi!

Sau khi cùng với Vadim bước ra khỏi căn phòng bằng gỗ dán. Muxia hỏi:

- Anh nắm được chưa?

- Được gì cơ?

- Những đường nét của ông ta... Ồ, bộ mặt!

- Cũng tương đối nắm được...

- Thế thì bây giờ anh hãy đi về và vẽ đi. Nghĩa là, thế này này: một đồng những miếng đệm - đó là những chiếc vòng tròn như thế này, Pherentsuk thì ngồi trên đồng đệm đó và đếm quạ trên trời. Anh hãy vẽ vài ba con quạ nhé. Em nghĩ rằng bức vẽ sẽ rất đạt, đúng không?

- Đúng, có thể sẽ như thế!

- Có điều là nhanh nhanh lên! Phải xong trước khi hết ca khoảng nửa tiếng. Mười lăm phút là anh vẽ xong chứ?

- Tôi sẽ cố gắng!.

- Cố gắng lên, anh ạ! Thậm chí anh không tưởng tượng được là điều này quan trọng đến như thế nào đâu!

Trong văn phòng Đoàn vẫn chưa có ai cả. Vadim nằm xuống nền nhà, nhanh chóng viết phần lời và mười phút sau thì anh vẽ xong cả bức tranh châm biếm. Anh không hài lòng với bức tranh anh vừa vẽ. Chỉ có mấy con quạ là có vẻ giống thật sự, Pherentsuk ngồi ở tư thế không tự nhiên trên đồng đệm, trông rất béo, có vẻ béo và giống hệt một gã trùm tư bản Mỹ, được vẽ trên báo “Cá sấu”. Ngoài ra Vadim còn quên không nhớ là tóc của Pherentsuk ra sao, và nói chung là ông ta có tóc hay không. Vì vậy anh phác ra xung quanh chiếc đầu trọc một số nét nguệch ngoạc rối bù, trông có thể là tóc, đồng thời lại như một trò chơi giữa ánh sáng và bóng tối.

Tấm giấy ra vào cổng có giá trị một lần mà Kuznetsov cấp cho Vadim và các sinh viên khác cho phép đi lại trong khu vực nhà máy suốt cả một ngày. Vadim lại xuống xưởng. Anh đã định hướng được khá tốt và nhanh chóng tìm thấy phân xưởng 12. Muxia cùng với Guskov, một người còn trẻ, tóc sáng, mặc áo bảo hộ lao động sạch bong - rõ là một thợ cả - bước ra đón anh.

- Ôi, tuyệt quá! - Muxia thốt lên sau khi giở tờ “Tin nhanh” ra. - Giống Pherentsuk như lột! Cả chiếc mũi, cả trán nữa - tất cả, tất cả! Đúng không. Andrei Kuzmik?

- Đúng, - Guskov gật đầu. - Nhìn chung là giống!

“Tin nhanh” được treo ở ngoài sân, chỗ dễ thấy nhất. Có nhiều công nhân ca một đã đi ra cổng. Từng tốp một dừng lại trước “Tin nhanh”, họ đọc to lên, rồi cười vang vẻ tán thành. Vadim đứng cách xa, cảm thấy một niềm thoả mãn tự hào được nhìn thấy kết quả công việc của mình. Khi anh quay lại để đi về phía cổng ra vào, bỗng Muxia chạy lại chỗ anh.

- Đợi em một chút, - cô thì thầm và nắm lấy tay Vadim, - Pherentsuk đang đến! Em muốn biết ông ta sẽ nói gì.

Pherentsuk mặc áo bông chần và đội mũ lưỡi trai màu xám, bước lại gần “Tin nhanh”, đứng im lặng hồi lâu trước nó, sau đó quay nhìn lại.

- Của anh à? - ông ta hỏi, đưa mắt nhìn Guskov.

- Của tôi là thế nào? Đó là tranh của nhà hoạ sĩ này. - Guskov mỉm cười nói và hất đầu về phía Vadim.

- Thế này là thế nào? - bỗng Pherentsuk hỏi to và dài giọng. Bộ mặt ông ta sa sầm. - Thế nào là nhục nhã cho Pherentsuk? Nhục nhã gì? Nhục nhã à? - ông ta phát khùng lên lặp lại. - Thế các anh đã thật hiểu...

- Đồng chí đừng làm ầm lên ở đây, mà phải hiểu vấn đề đã, - Guskov điềm tĩnh nói, - Để chậm bộ khuôn mẫu, đồng chí còn bị phê bình nữa ấy chứ. Đồng chí thân mến ạ, đồng chí hiểu không đúng việc phê bình rồi!

- Đây là kiểu phê bình gì vậy? Phê bình gì mà lại mang treo lên tường? - Đột nhiên Pherentsuk quyết định tốt nhất là trút sự giận dữ của mình vào hoạ sĩ, ông ta bèn quay lại phía Vadim: - Anh thì thắt kravats đi đi lại lại, bút chì giắt mang tai, còn mọi người thì hai ngày đêm liền không được cởi bỏ áo bông, không được ngủ ở nhà! Chộp được cái gì là vẽ quáng vẽ quàng! thế mà cũng gọi là những người lao động! Một người thì chén đầy trong văn phòng công đoàn nhà máy, và bây giờ thì người ta lại tìm được một kẻ nào khác nữa! Vẽ tranh châm biếm thế thì chết đi cho rảnh... - Pherentsuk khép vạt áo bông lại và bỏ đi.

Guskov cười vang thoả mãn.

- Đâu rồi! Ô, một tay mu-gích phát khùng... Hôm nay kỹ sư trưởng đã xạc cho ông ta một trận hết chỗ rồi.

- Không sao! Phát khùng rồi sẽ đi nhanh hơn, - một công nhân nói to.

- Đúng thế, - người khác khẳng định. - Sẽ choáng váng, nhưng rồi bộ khuôn sẽ đâu vào đó. Ở đây cũng chẳng nhiều việc lắm: một cái khuôn dưới thôi...

- Anh ta sẽ nuốt sống cánh thợ bào, rồi sẽ tổ chức lại cẩn thận, - người thứ ba tin tưởng nói.
- Anh ta sẽ tổ chức xong trước bữa ăn trưa ấy, rồi xem.

Bên cạnh “Tin nhanh” đã có nhiều công nhân ca hai dừng lại. Họ đến mỗi lúc một đông và nhanh hơn, cánh cửa phòng thường trực không phải là thỉnh thoảng mới mở ra, mà liên tục kêu cọt két để cho dòng người vô tận bước vào.

Văn phòng đoàn vẫn khoá kín. Bên văn phòng công đoàn người ta báo cho Vadim biết là Kuznetsov đến ban thường vụ đảng ủy, còn các bạn sinh viên thì đã ra về từ lâu. Vadim đi ra

phố.

Những công nhân cuối cùng của ca mới chạy trên ngõ phố, vừa chạy vừa hút vôi cho hết điều thuốc đang hút dở. Nhà máy đã lùi xa ở phía sau, nhưng dù sao vẫn còn nghe thấy tiếng đập inh tai thừa nhịp của nó, còn trên nền trời đen ngòm phía trên nhà máy một đám mây khói màu xám, không có hình dáng gì cả đang khẽ lay động trong màn đêm tối thẫm. Những đốm than đỏ chắc là từ ống khói nôi hơi bay ra, và quay tròn, rồi tàn đi trong không trung. Những đốm than đó rất nhiều, chúng lóe lên, rồi lụi đi từng phút một. Tuyết buông rơi, nhưng bốc lên lại không phải là mùi tuyết, mà là mùi xăng. Ban ngày có những đoàn xe ô-tô đỗ ở đây, chúng chở đi những sản phẩm đã chế tạo xong.

Có cảm giác lạ lùng là ngõ phố này quá yên tĩnh và vắng vẻ, còn ở đâu đó ngay cạnh đây, phía bên kia tường là hàng nghìn con người đang tập trung lại một chỗ và cần cù làm việc. Những người khác có thể thấy điều đó là lạ lùng, nhưng Vadim thì không mấy may ngạc nhiên. Anh có cảm giác hân hoan và điềm tĩnh tựa như anh đã biết những con người đó từ lâu. Và anh đã đi dọc ngõ phố này nhiều lần để về nhà mỗi khi tan ca sản xuất. Cũng giống như họ, anh sợ phải đến muộn, và anh vừa chạy vừa hút thuốc, vừa vôi vãi vượt nhanh qua chiếc cửa quay kêu cót két của cổng thường trực.

Thật là thoải mái biết bao được đi trên mặt tuyết xốp - cuối cùng vẫn là tuyết - và được căng lồng ngực ra mà thở...

Chương 14

Sắp đến năm mới.

Trên các quảng trường Cách mạng. Manezhnaya và quảng trường Puskyn ngày đêm vang lên tiếng rìu của thợ mộc. Ở đó người ta đang dựng nên những khu chợ Tết vui tươi. Một cây thông khổng lồ mọc lên trên quảng trường Manezhnaya và mặc dù đứng bên cạnh tháp Kreml, nó cũng hoàn toàn không có vẻ thấp bé gì cả. Trên cây mắc la liệt những ngọn đèn nhiều màu và tối đến, khi công nhân cho thử điện và bật sáng tất cả các ngọn đèn, thì cây thông ở giữa quảng trường trông giống như một ngọn núi kỳ diệu bằng pha lê trong truyện cổ tích. Trên các ngã đường phố là không khí sôi nổi, nhộn nhịp trước ngày hội.

Dường như không có băng giá, không một ai nói đến nó hoặc nhận thấy nó. Những chú bé linh lợi vùng ngoại thành đang ra sức rao bán những cây thông ở các nhà ga và trong các cửa hàng sắc vàng chỉ tồn tại một ngày của các cây thông hào nhoáng đang sáng lấp lánh.

Moskva ngào ngạt mùi cây thông và mùi quít. Ở khắp các ngã tư đều thấy bán quít, năm nay quít rất nhiều.

Vào phút cuối cùng người ta mới quyết định (những quyết định quan trọng bao giờ cũng được thông qua vào phút cuối cùng) là không tổ chức những buổi dạ hội của từng khối riêng lẻ, mà tổ chức một buổi dạ hội lớn đón mừng Năm Mới chung cho cả khoa. Buổi dạ hội này dự định tổ chức vào ngày hai mươi tám. Tấm áp phích quảng cáo ở phòng ngoài được viết trên một tờ giấy dài cao bằng cả bức tường có ghi:

HỘI LỚN ĐÓN XUÂN MỚI.

Chương trình buổi tối:

1. “Ca kịch vui” đặc sắc.
2. Các tiết mục hoà tấu.
3. Đội kịch trình diễn.
4. Sinh viên các trường bạn trình diễn.
5. Nhảy (thời gian có thể suốt năm).

Ngày hôm trước Lena xúc động kể chuyện cho lớp:

- Các cậu chú ý đừng chậm đến dự “ca kịch vui”! Sergei sáng tác phần lời thật tuyệt, chúng mình chỉ có bỏ ra mà cười, chứ không thể diễn được! Ô, tuyệt thật! Rồi các cậu thấy, hay vô cùng!...

Cô ta vừa mới tham gia đợt diễn tập của đội “ca kịch vui” và những ngày gần đây cô chỉ nói về đội đó thôi.

Tuy vậy Vadim vẫn đến muộn: ngày hôm nay không hiểu sao anh đặc biệt thấy buồn phải xa bà Vera Fadeevna. Anh ngồi lâu bên giường bà và đọc to sách của Veresaev cho đến khi bà phải giăng lấy sách và ra lệnh cho anh phải đến dạ hội. “Mẹ buồn ngủ rồi”, - bà giận dữ nói. Thực ra bà chỉ thương con trai và muốn cho anh được nghỉ ngơi giải trí. Còn Vadim thì hoàn toàn không thấy muốn giải trí, anh bước đến dạ hội với vẻ mặt ủ ê thế nào ấy, chứ hoàn toàn không phải là vẻ mặt của ngày hội...

Mới đến gần toà nhà của trường, Vadim đã nghe thấy tiếng nhạc inh tai và những tiếng cười giòn tan, các ô cửa sổ của câu lạc bộ sáng trưng, cho thấy rõ những tấm lưng và những mái đầu đen đen của những người đang ngồi trên bệ cửa sổ.

Trong phòng, các ghế ngồi đã kín người, sinh viên đứng thành từng đám đông nghịt ở cửa ra vào và ở cuối phòng sau các dãy ghế. Trong số khán giả, Vadim thấy có cả một số các cô gái và các chàng trai từ nhà máy đến dự - thoát tiên anh không nhận ngay ra họ, vì họ mặc những bộ quần áo ngày hội và những chiếc áo dài lộng lẫy. Andrei Syryk và Kuznetsov cùng ngồi ở hàng ghế cuối và đang làm những động tác mời Vadim lại, những động tác đó chỉ có ý nghĩa tượng trưng thôi - có còn chỗ đâu nữa để mà đến ngồi cạnh họ.

Vadim lách xuống cuối phòng và kiếm được một chỗ ngồi trên bệ cửa sổ. “Ca kịch vui” đang ở giai đoạn hào hứng. Trên sân khấu là cảnh giáo sư môn lịch sử Nga Stanisyn đang hỏi thi. Chính giáo sư Stanisyn, một ông già cao lớn, tóc bạc, ngồi trên chiếc ghế dựa ngay sát sân khấu: ông hơi nặng tai và lấy bàn tay che lên tai, ông mỉm cười và lắc lắc đầu. Trong trường mọi người đều yêu mến giáo sư Stanisyn - ông là người rất hiểu biết và có uy tín, nhưng ông nổi bật lên là bởi tấm lòng vô cùng hiền hậu và tính đăng trí. Trong tất cả các phiên họp của hội đồng khoa học, Stanisyn bị trách là theo “chủ nghĩa tự do”.

Chính Palavin đóng vai Stanisyn. Cậu ta mặc chiếc áo trào kiêu cổ có vạt dài, mang bộ tóc giả làm bằng những miếng vải bông. Từ phía sau bàn, cậu ta cất giọng cao cao rầu rĩ hỏi:

- Anh hãy nói rõ vùng biển nào là nơi diễn ra những trận đánh trong thời kỳ chiến tranh Crưm những năm năm ba năm sáu? Và anh hãy nêu lên những mốc thời gian của cuộc chiến

tranh đó.

- Vùng biển nào ạ?

- Đúng. Vùng nào?. Nào, nào?. Hắc...

- Hắc Hải ạ, thưa giáo sư!

- Hắc Hải, anh bạn thân mến ạ. Hắc Hải. Hoàn toàn đúng. Các mốc thời gian anh cũng biết chứ? Thế đấy... Bây giờ anh hãy nói rõ, những người nông dân không có ngựa là ai vậy?

- Không có ngựa ạ? Đó là, chắc là... đó là những người...

- Sao, sao? Những người làm sao? Những người không có gì nào?. Ngựa...

- Ngựa ạ! - bỗng nhiên anh sinh viên đoán.

- Ngựa, ồ, tất nhiên rồi! - giáo sư thốt lên và mỉm cười xúc động, - Hoàn toàn đúng! Tốt lắm! Anh hãy đưa sổ của anh, sổ gì nào? Sổ đ...

- Sổ điểm ạ!

- Không phải, anh bạn trẻ ạ, - giáo sư nghiêm khắc nói. - Không phải là sổ điểm, mà là sổ ghi điểm. Anh hãy học nói tiếng Nga cho tốt, anh bạn thân mến, nhé!

Khi mọi người cùng cất tiếng cười rộ, thì giáo sư Stanisyn vui đùa giơ nắm đấm lên dọa các diễn viên: “Thế nào tôi cũng cho các anh biết tay!” Các tiết mục tiếp theo của “ca kịch vui” phản ánh hoạt động của ban biên tập, cuộc họp của hội đồng câu lạc bộ, việc phân công công tác và nhiều chủ đề khác trong sinh hoạt của trường và của ký túc xá. “Ca kịch vui” đã đạt được kết quả. Vadim thấy các cán bộ giảng dạy ngồi ở các hàng ghế đầu cười vang, thấy Miron Mikhailovich Xidov và Rostovtsev - giám đốc nhà trường - ngồi bên cạnh ông cũng mỉm cười. Còn ông phó giám đốc phụ trách quản trị Biryukov, người thấp, nhưng mập, trán hói bóng, thì cười vang bằng giọng cao và dễ lôi cuốn, lấy khăn tay phe phẩy.

Tiết mục cuối cùng có liên quan đến vụ kiện kéo dài giữa nhà trường với xí nghiệp liên hiệp “Cung ứng hoá phẩm” - là cơ quan đang chiếm một phần tầng dưới của toà nhà. Nhà trường đã được pháp luật cho phép buộc xí nghiệp “Cung ứng hoá phẩm” phải chuyển đi nơi khác, vì cơ quan này đã tạm thời chiếm tầng dưới trong thời gian chiến tranh. Trong tất cả các cuộc họp. Biryukov đều tuyên bố rằng “vấn đề sắp được giải quyết, ta sẽ lấy lại tầng dưới”, vậy mà vấn đề kéo dài suốt ba năm nay, xí nghiệp “Cung ứng hoá phẩm” vẫn không hề chuyển đi.

Giữa những tấm vải làm phong trên sân khấu bỗng hiện ra một chiếc loa lớn bằng các tông, và Lesik nói vào chiếc loa đó bằng giọng điệu của phát thanh viên Xinhiaivsky.

- Bây giờ, chúng tôi bắt đầu tường thuật về trận đấu bóng đá giữa các đội “Chúng ta sẽ lấy

lại” của Moskva và đội “Chúng ta sẽ không trả” cũng của Moskva. Trận đấu đã bắt đầu khoảng hai ba năm trước đây, nhưng tỉ số vẫn như cũ, chưa nghiêng về bên nào. Đội “Chúng ta sẽ lấy lại” đang tấn công... Trung phong Rostovtsev đang chuyền bóng chính xác cho Biryukov. Biryukov chuyển tiếp ngay cho Xô-viết Moskva... Biryukov đang nhận một đường bóng tuyệt đẹp của Xô-viết Moskva - sút đi! Ô... sút đi! Sút! Ê. Biryukov đang vờn quanh quả bóng... đang vờn... Cuối cùng - sút!!! Ô, sao vậy! Thôi, thế là ra ngoài mất rồi...

Cứ thế, buổi tường thuật kéo dài khá lâu, và Lesik càng nói, thì khán giả càng tán thưởng một cách sôi nổi.

Trong tiếng cười rộ vang lên khó mà nghe rõ những lời nói cuối cùng của anh. Khi chiếc loa biến mất và những tràng vỗ tay vang lên, thì từ sau tấm phông Lesik và Sergei tươi cười bước ra, vừa nghiêng mình chào vừa chỉ vào nhau. Sergei mặc bộ quần áo mới màu xám nhạt, cà vạt dài và rộng đúng mốt, khiến anh trở nên chững chạc khác thường. Anh giống như một diễn viên nổi tiếng nào đó.

“Ca kịch vui” kết thúc. Lúc giải lao Vadim ra ngoài hành lang và tìm thấy Andrei và Kuznetsov. Đứng bên cạnh họ là một cô gái tóc hung, rất trẻ, mặc chiếc áo dài màu xanh.

- Vadim, cậu hãy làm quen đi, đây là em gái mình, - Andrei nói, - Eloska.

- Không phải Eloska, mà là Olga, - cô gái nói, nghiêm trang nhìn anh trai.

Cô gái có cặp mắt to, chăm chú, cũng màu xanh giống như Andrei. Nhìn nét mặt thì cô chưa qua mười bảy tuổi.

- Cô thích “Ca kịch vui” chứ? - Vadim hỏi.

- “Ca kịch vui”, vâng! Em thích lắm! Chỉ có một điều em không thích...

- Điều gì vậy?

- Đó là thái độ của tác giả. Anh ấy tên là gì, anh Andrei nhỉ?

- Palavin, Sergei. Nhưng em hoàn toàn không biết anh ấy! Eloska ạ, em có thói quen phê phán mọi chuyện một cách rất là vô đoán.

- Sao lại vô đoán? Em đã quan sát anh ấy từ trước buổi dạ hội, lúc ở ngoài hành lang kia. Em không thích anh ấy, thế thôi!

- Một lý lẽ tuyệt diệu! - Andrei nói và cười vang, - không thích, thế thôi! Và xin đủ! Cô ấy bao giờ cũng thế...

- Đúng, bao giờ em cũng thế. Em cho rằng ấn tượng đầu tiên là đúng đắn nhất, - Olga nói và búng bình lắc lắc đầu.

- Thế tác giả của bọn anh đã làm gì khiến em không vui lòng? - Vadim hỏi.

- Anh nên biết rằng anh ấy rất hay đao to búa lớn!

- Có lẽ là hay to tiếng?

- Không, hay đao to búa lớn kia! Em cũng không biết giải thích như thế nào...

- Đấy, đấy! - Andrei cười vang. - Nhà tiên tri thì phán bảo, còn mình thì lại đoán mò theo ý mình.

Olga nói tiếp, thậm chí không nhìn Andrei:

- Cho dù là, có lẽ, anh ấy có được các bạn gái hoan nghênh nhiều đi nữa, phải không? Em hỏi anh là bởi vì anh em không bao giờ để ý đến những chi tiết ấy. Anh ấy tỏ ra cao hơn chuyện này kia.

- Có lẽ thế, - Vadim cười nói. Anh thích cách nói chuyện của cô với anh trai và nói chung anh thích cách nói của cô, nó nghiêm túc theo kiểu thanh niên, và vì vậy mà nó lại hơi hồn nhiên.

- Tôi với anh Sergei từ lâu định đến thăm Andrei. Nếu có dịp nào đó chúng ta cùng họp mặt và cô gần gũi quen biết với Sergei hơn, tôi nghĩ rằng cô sẽ thay đổi ý kiến của mình.

- Có thể. Bởi vì anh ấy là một người có tài năng à?

- Đúng, anh ấy rất có khả năng.

- Một chàng trai có đầu óc đấy, - Kuznetsov khẳng định và gật đầu vẻ nghiêm túc. - Khi bọn tôi họp ở đảng ủy, anh ta nói nhiều hơn cả trong số các anh, và vừa tỏ ra thành thạo, vừa có tính nguyên tắc. Olga ạ, cô bức mình với anh ấy một cách vô ích đấy... - Bỗng nhiên anh mỉm cười và vung vung tay với vẻ khâm phục không giấu giếm. - Còn vở diễn ấy à! Ô, đã lâu tôi không được cười thoải mái đến như vậy. Thú thật!

- Em không biết, có thể thế! - Olga nói nhanh. - Tất nhiên là em cũng cười. Các buổi dạ hội ở chỗ bọn em chưa bao giờ vui như vậy cả.

- Thế cô học ở đâu vậy? - Vadim hỏi.

- Ở trường trung cấp kỹ thuật. Anh Aliosa của các anh bắt chước phát thanh viên Xinhiaivsky rất tuyệt!

Hành lang mỗi lúc một đông người. Một đám đông sinh viên và khách mời đứng bên cạnh tờ báo tường xem những bức biếm họa Năm Mới.

- Thế người ta phê phán tôi ở đâu nào, ở đâu nào? - Ivan Antonovich len đến chỗ tờ báo,

vừa nói vừa mỉm cười sau bộ râu màu hung. - Thế nào nào?

- Thầy đây ạ, thưa thầy Ivan Antonovich! Thầy thấy chưa ạ? - có ai đó vui vẻ nói. - Còn đây là thầy Kodensky!

- Các bạn ạ, khoái thật! Thế các bạn định thể hiện ý gì về thầy Boris Matveyevich trong bộ dạng nhếch nhác này!

- Đây là y phục của các triết gia thời trung cổ ạ! Chúng em dựa theo tuyển tập văn học phương Tây để vẽ lại.

- Thế đấy! Thế giáo sư có tự ái không?

- Dạ, không ạ, giáo sư chỉ cười thôi! Đây là loại biếm họa thân tình mà!

- Thân tình, tất nhiên... Thân ái giúp đỡ, các anh nói thế phải không? - Và đột nhiên Kretsetov cất tiếng cười vang và dễ lời cuốn.

Spartar mặc bộ quần áo mới màu đen thắt kravats màu sáng, khoác tay Su-ra một cách trang trọng đang bước đến. Trông thấy Kuznetsov anh thoát quên cả vợ, vội nắm lấy khuỷu tay anh ta, kéo anh ta sang một phía. Một phút sau từ đó vang lên giọng nói hăng hái của anh:

- Không, Pavel! Không, không... Cậu hãy nghe đây! Các cậu có thể dễ dàng liên hệ với phòng diễn giảng, nhưng vấn đề không phải là ở đó! Mình nghĩ về chuyện khác...

Đang tiếp tục câu chuyện với Olga, bỗng Vadim nhìn thấy Lena. Cô đang từ phía dưới đi lên, rõ là mái từ căng-tin ra cùng với Mắc và đang nói nhanh với anh ta điều gì đó. Mắc thốt Lena món kẹo đựng trong chiếc túi giấy mà anh ta đang ôm bằng cả hai tay ở đằng trước. Anh ta mặc bộ quần áo trượt tuyết bốn mùa, nhưng lại thắt kravats, không rời mắt ngắm Lena, mỉm cười một cách hạnh phúc, vẽ phụ họa, và Vadim có cảm giác là khuôn mặt đỏ ửng lên, thậm chí hơi lấp xấp mồ hôi vì xúc động của anh ta có vẻ ngu ngốc và hân hoan không đúng lúc. Lena không nhìn thấy Vadim, sau đó cô mất hút trong đám đông. Mãi đến bây giờ Vadim mới hiểu ra rằng anh chưa hề thấy Lena. Rõ ràng là cô ta đã biểu diễn những tiết mục đầu tiên mà anh không kịp đến dự.

Lát sau chuông điện vang lên báo hiệu mở đầu buổi hoà nhạc nghiệp dư. Vadim ngồi cạnh Andrei. Trong phòng rất ngọt ngào, mặc dù các ô cửa sổ lớn đều mở toang. Mỗi lúc một thêm ồn ào và chật chội vì nhiều người đã ở căng-tin về và lúc này đang đi lung tung trong phòng vừa cười vừa nói ầm ĩ.

Cuối cùng mọi người đã yên vị và người giới thiệu, một cô gái học năm thứ nhất tuyên bố

bắt đầu buổi hoà nhạc. Biểu diễn trước tiên là các vị khách - các bạn trẻ Bulgaria - sinh viên nhạc viện Moskva. Họ mặc những bộ quần áo dân tộc sắc sỡ: các cô gái mặc váy hoa dài, các chàng trai thì mặc quần rộng ống và đội mũ cao thành. Trong phòng vang lên những bài hát Bulgaria ngân nga, sau đó là những bài hát Nga vui tươi, các cặp nháy quay tít theo điệu múa dân gian nhiều màu sắc. Mọi người sôi nổi hoan hô các vị khách và luôn luôn hô “bis, bis” bắt họ biểu diễn lại. Vadim đặc biệt thích những chàng trai cao lớn, răng trắng bóng với những bộ mặt rám nắng và niềm nở. Sau đó các cô gái Bulgaria chạy từ trên sân khấu xuống chỗ khán giả và bắt đầu rảy thứ nước hoa hồng xứ Kazanlyk lên tất cả mọi người. Các sinh viên ngồi ở phía sau đứng vụt cả dậy và lập tức xảy ra một cảnh lộn xộn vui vẻ. Mọi người đều muốn được rảy nước hoa. Trong phòng ngào ngạt mùi hoa hồng và mùi đó cùng với mùi lá thông gắn trên tường tạo nên một mùi hỗn hợp dịu dịu khiến ta nhớ tới hương đồng nội mùa xuân.

- Nữa đi! Nữa đi! - sinh viên, chủ yếu là các bạn gái, kêu lên vui vẻ.

Các cô gái Bulgaria rám nắng, tươi cười giơ những chiếc lọ không lên và dốc ngược miệng lọ xuống...

Tiếp đó còn nhiều tiết mục khác nữa của các nhóm kịch, nhóm múa, nhóm đọc thơ. Và bỗng nhiên Lena bước ra.

Cô mặc chiếc áo lụa dài màu anh đào có những hình trang trí rực rỡ ở cổ, còn tay thì để trần đến tận sát vai. Cô hát những bài tình ca của Zhinka, của Chaikovsky. Giọng cô không khỏe, nhưng mượt mà, dễ nghe (cô gọi nó hình như là “giọng nữ cao trữ tình”) và cô hát... đúng, cô hát rất hay.

Vadim nhìn thấy khuôn mặt hồng hào sáng rực với kiểu tóc chải cao khác thường của cô, thấy đôi môi dịu dàng khẽ rung rung khi hát và cặp mắt mơ màng mở to của cô và anh ngạc nhiên là anh đã ngắm cô một cách thản nhiên như vậy, dường như anh mới thấy cô gái đó lần đầu.

- Đẹp tuyệt! - Olga khẽ nói. - Chị ấy là ai thế?

- Đó là chị Lena Medovskaya, học lớp bọn anh đấy, - Andrei đáp. - Lạy Chúa thế là chúng ta cũng có người được yêu thích.

Vadim cảm thấy tim anh đau nhói sau khi nghe Olga nói. Mắt anh bỗng nhiên mờ đi và anh không nhìn thấy khuôn mặt Lena đâu nữa, nó tan ra, nhòa đi và biến thành một đốm sáng chói lọi.

Một giọng hát trẻ trung không quen biết vang lên một cách man mác, cái giọng đó kể về một điều gì đơn giản và dễ hiểu vô cùng - về một bài hát đang vang lên giữa bầu trời và mặt

đất, và về việc sẽ có người nghe bài hát đó, và nhớ tới một người nào đó, rồi thở dài... Và bị chi phối bởi cái quyền lực đang vang lên đó, Vadim cảm thấy lòng mình ấm áp và lạ lùng - dường như không phải anh đang ở trong phòng họp, mất hút trong đám đông người, mà là anh đang đi đến nơi nào đó một mình, chân đất, dọc theo con đường quang đãng và sôi nổi. Còn cái giọng hát vô hình kia dội xuống anh từ trên cao giữa mặt đất và bầu trời và kêu gọi anh theo nó, và kêu gọi mãi...

Khuôn mặt Lena bỗng dựng hiện lên chói chang đến nhức mắt. Cô cúi đầu chào. Những tràng vỗ tay bùng lên, làm cho cả cái trần nhà trắng sơn bằng loại sơn dính có mắc hai chùm đèn sáng rực như muốn đổ ụp xuống đầu Vadim. Anh không hô to cùng với mọi người “bis, bis”. Bỗng nhiên anh mong sao buổi dạ hội sớm chấm dứt và có thể được thấy cô thật gần, ngay bên cạnh, và nói với cô một điều gì đó tốt lành, âu yếm. Bởi vì ngày hôm nay anh vẫn chưa chào hỏi gì cô cả...

Và rồi phần hoà nhạc cũng chấm dứt. Mọi người bắt tay ngay vào việc kê ghế vào sát tường để chuẩn bị cho phòng nhảy. Lesik với chiếc phong cầm xuất hiện, một người nào đó ngồi vào sau chiếc dương cầm và các điệu nhảy bắt đầu. Olga ra nhảy với Kuznetsov. Đứng bên cạnh anh trông cô như một thiếu nữ rất nhỏ bé mảnh dẻ, nhưng các động tác thì nhẹ nhàng và vững vàng đến nỗi có cảm giác như là cô đang nhảy một mình, còn anh thì cao lớn, nặng nề đang vụng về giậm chân bên cạnh cô, như để làm một việc gì đó thì phải. Nhìn đôi má ửng hồng và cặp mắt sáng lấp lánh của cô, Vadim nghĩ rằng có lẽ cô là người trẻ nhất và hạnh phúc nhất trong phòng nhảy lúc này.

Anh không muốn nhảy. Tự nhiên anh đi tìm Lena trong số những người đang nhảy, nhưng chẳng thấy bóng cô đâu cả. Đã bắt đầu những tiết mục thi nhảy cá nhân: một anh chàng học năm thứ nhất người Gruzia nhảy một điệu lezhginka vùng Naurk, Lagodenko “biểu diễn đặc sắc” điệu nhảy dập gót giày của thủy thủ, nhưng giải thưởng lại rơi vào tay Ivan Antonovich và Olga Markovna, họ là những người nhảy điệu mazhuka theo đúng mọi quy định của nghệ thuật khiêu vũ.

Sergei bỗng hiện ra trong phòng nhảy - anh bước nhanh giữa những cặp nhảy, đưa mắt tìm ai đó. “Cậu ta lại sắp bước đến chỗ mình và nói: Lensky, sao cậu không nhảy thế?” - Vadim nghĩ bụng.

Quả nhiên, Sergei đã nhận ra anh và lao nhanh lại.

- A! Vadim! - Sergei vui mừng nói. - Hệt như Sainder Garon, cau có và mệt mỏi ấy thôi...

Sao cậu lại đứng đây?

- Thích thì đứng thôi!

- Phải nhảy chứ! Cậu nhìn xem, - anh vung rộng tay, - xung quanh cậu thật vui vẻ biết bao! Cậu hãy mời cô gái đang cùng nhảy với Kuznetsov kia kìa, thấy chưa? Trẻ, tươi, mắt sáng... Chắc là một cô thợ đứng được nhiều máy và đạt năng suất tới hai trăm phần trăm, - anh nháy mắt với Vadim. - Hãy mời cô ta đi, thật đấy!

- Mình tự biết là cần phải làm gì, - Vadim nói và nắm lấy vai Sergei, quay lưng anh ta về phía mình.

- Hải báo, cậu đúng là một con hải báo! Cậu không nhìn thấy Levtsuc đâu à?

- Cậu ấy ở đâu đây thôi!

- Xidov đang tìm cậu ấy! Bây giờ mình... - và thoát một cái Sergei lại biến mất trong đám đông, hết như lúc xuất hiện.

Chợt Vadim nhìn thấy Muxia - cô nhân viên điều độ của phân xưởng 12. Cô bước lại phía anh, nhìn anh từ đầu xuống chân, và sau khi chào anh, cô ngạc nhiên hỏi:

- Thế anh... người ta cũng mời anh à?

- Vâng, tất nhiên rồi, - Vadim mỉm cười nói. - À, thế đồng chí Pherentsuk thế nào rồi?

- Ôi, anh không biết chứ, ông ta chuyển biển trông thấy! Ngay giữa đêm, lúc 11 giờ 30, họ đã chuyển các miếng đệm đến.

Và ông ta cũng vội phóng đến.” Chỉ cần các đồng chí, - ông ta nói, - đừng nghĩ rằng vì cái “Tin nhanh” chết tiệt ấy mà tôi phải cố gắng. Khuôn mẫu làm xong là chúng tôi giao ngay”. Còn chính ông ta thì chạy đến gặp Guskov: “Các đồng chí hãy lột cái của đó đi! Treo thế là đủ rồi!”.

- Và họ lột đi chứ?

- Tất nhiên là họ lột đi! Nhìn chung ông ấy là một ông chủ tốt, chỉ có điều là rất ngoan cố. Anh hãy nói cho em biết là vì sao em chẳng bao giờ thấy anh ở các cuộc họp cả thế? Chả lẽ anh không ở cùng tổ chức Đoàn với bọn em?

- Không. Muxia ạ, tôi là sinh viên. Chúng ta nhảy đi, và rồi tôi sẽ giải thích cho cô rõ mọi chuyện...

Mãi qua nửa đêm, khi trong phòng nhảy đã vắng qua nửa, thì thấy xuất hiện bác gác cổng Lipatyt đang ngái ngủ. Bác ta tuyên bố rằng đã đến lúc phải tắt đèn. Thế là Vadim không gặp được Lena. Marina nói rằng có người trông thấy Lena mặc áo khoác và đi ra phố ngay sau phần

hoà nhạc. Và lúc đó Vadim hiểu rằng từ trong đáy lòng anh vẫn nuôi những hy vọng đặc biệt, thầm kín đối với buổi dạ hội này, những hy vọng mà anh giấu kín ngay cả chính bản thân anh. Và chỉ đến lúc này, khi những ngọn đèn đã tắt và sự ồn ào nổi lên trong phòng treo mũ áo, những hy vọng đó mới biến đi - cũng giống như khi chúng xuất hiện, - thầm lặng, cau có, như là ngượng ngịu với một điều gì đó.

Đêm hôm đó, Vadim ngủ lại nhà Sergei. Trong nhà mọi người đã ngủ từ lâu, Sergei mở cửa bằng chiếc chìa khoá riêng. Sau đó, thấy động cửa, bà Irina Vichtorovna mặc áo choàng đi ra, thì thào chào Vadim và hỏi:

- Vui vẻ chứ? Tiết mục “ca kịch vui” của con thế nào, Sergei, - thành công chứ?

- Thành công, mẹ ạ! Hoàn toàn thành công! - Sergei ngáp to, nói. - Mẹ thu xếp cho chúng con ngủ nhanh lên, mẹ! Vadim phải về xa, cậu ấy sẽ ngủ lại nhà ta. Lấy chăn đệm ở đi-văng của con cho cậu ấy.

Sergei ngã ngã say, và, có lẽ, anh không thấy buồn ngủ. Anh đi đi lại lại trong phòng, chân đất, và vừa hút thuốc vừa nói chuyện với Vadim. Còn Vadim thì cảm thấy mệt mỏi và rã rượi cả người khi anh thấy không muốn ngủ vì đã quá giãc và trời đã sắp sáng mất rồi, nhưng muốn cái gì thì chính anh cũng không rõ. Bất cứ trong trường hợp nào cũng không nên tranh cãi với Sergei.

Câu chuyện mở đầu bằng những điều linh tinh - từ bài tường thuật về xí nghiệp “Cung ứng hoá phẩm”, từ những người cổ vũ môn bóng đá và từ chuyện mỗi người cổ vũ một cách khác nhau như thế nào. Sergei tuyên bố rằng phần lớn những người cổ vũ là những người cuồng nhiệt và vô tích sự, thậm chí còn có hại cho xã hội nữa... Thử nghĩ xem, họ đã tiêu phí biết bao nhiêu là tâm lực và thể lực, để đi đến đâu? Tất cả đều bay theo gió hết!

- Tiện nói thêm, Spartar của chúng ta cũng là một người cổ vũ, - Sergei nói. - Cậu có biết mình quen cậu ta ở đâu không? ở sân vận động. Cậu ấy chìa tay cho mình và nói: “Spartar”, còn mình thì nói “Dinamo”. Ô, cậu ta giận mình ngay lập tức, hà hà hà!. Còn mình cứ nghĩ rằng cậu ta là người cổ vũ cho đội Spartar kia chứ! Thế đấy... Bây giờ thì cậu ta lại lo cho nhà máy. Cậu ấy lo, còn chúng mình thì lên cơn sốt!

- Theo mình, thì chúng ta cũng đều lo hết như cậu ấy cả. - Vadim nói.

- Ồ, đúng đấy! Thế hôm nay cậu ấy có đến chỗ cậu không? Không à? Thế mà cậu ấy lại đến chỗ mình tới năm lần ấy! Cậu thấy không, cốt để mình tổ chức một buổi nói chuyện ở nhà máy về đề tài “Tính cách người thanh niên Xô-viết”. Vì bộ phận mình đã đến “gáy” ở đó, trong khi ở chỗ đồng chí bí thư đảng ủy nhà máy đang có cuộc họp, - ở đó họ nói, có thể tổ chức buổi nói

chuyện đó được, còn Kuznetsov lúc này chắc cũng đang khoai chí vùn vè râu mép. Tất nhiên, đề nghị đó khá thông minh, phải nói là nên cảm ơn vì đề nghị đó ấy chứ, đúng không? Cũng không nên dồn mọi việc cho một người. Đáng lẽ phải cảm ơn thì người ta lại trút lên mình thêm một gánh nặng, thế mới chết người chứ...

- Sergei, chính cậu cũng nói là cậu cần xuống nhà máy kia mà.

- Đủ rồi, mình đã xuống rồi. Mình sẽ còn đi hai lần nữa. Mình đã quan sát mọi người.

- Trong vòng có một ngày?

- Thế là đủ rồi! Mình đã quan sát nhà máy ba năm sau chiến tranh. Vì mình đã biết nhà máy, nên tất cả những sự thay đổi diễn ra trong khoảng thời gian đó lập tức đập ngay vào mắt mình. Cậu hiểu chứ! Cậu đừng quên là do công việc của mình, mà mình có dịp đến các nhà máy khác nhau, tiếp xúc với mọi người và đi sâu tìm hiểu quá trình sản xuất. Bởi vì một người thừa hành có trách nhiệm cần phải luôn luôn đi nhiều nơi...

- Thế cậu cũng là một người thừa hành à? Chứ không phải là một cán bộ kỹ thuật?

- Ồ, cán bộ kỹ thuật hay người thừa hành thì cũng thế thôi. Nói đúng hơn thì mình là một người thừa hành có trách nhiệm, nhưng hình thức thì lại như một cán bộ kỹ thuật. Phụ trách ban cán bộ. Vấn đề không phải là ở đấy... Cho nên mình đã quyết định viết truyện.

- Thế cậu có hiểu biết về lao động của những người công nhân không? Chính cậu cũng đã từng làm việc phải không?

- Mình biết chứ, - Sergei ngồi xuống giường. - Nhưng điều quan trọng hơn là phải biết cách viết về người công nhân. Đó là điều chủ yếu. Viết như thế nào? Đó là điều quan trọng nhất, còn những việc khác... Những việc khác không phải là thực chất của vấn đề. - Anh dứt một ngón tay vào miệng, rồi phồng má lên và bỏ tay ra - một tiếng rít như tiếng đạn réo hoặc tiếng nút chai phụt ra vang lên. - Cậu hiểu rồi chứ?

Anh khè cười vang, nhích lại sát tường và nhẹ nhàng gõ nhịp trên nền nhà bằng đôi chân trần. Trong bóng tối Vadim không nhìn thấy nét mặt Sergei, nhưng anh cảm thấy Sergei đang nhìn chăm chăm vào anh.

- Thế cậu viết truyện để làm gì? - Vadim hỏi.

- Để làm gì à? - Sau một thoáng im lặng Sergei nói nhỏ: - để cho mình thôi!

“Cậu này say rồi” - Vadim xác định. Mấy giây im lặng kéo dài, sau đó Vadim hỏi:

- Cậu say đấy à?

- Mình ấy à? Không hề! - Sergei cười vang. - Mình rất tỉnh táo và vững vàng như là nụ hoa

vào tháng năm. Nếu cậu là một cô gái... - Anh ta lại cười vang và lại gõ nhịp.

- Cậu nằm xuống ngủ đi. - Vadim nói.

- Mình không muốn ngủ. Mình nói những chuyện tầm thường quá phải không? Có thể! Nhưng vì cậu không phải là một cô gái, như mình đã phải buồn rầu mà nhận xét... Đúng... Cậu, Vadim, cậu hiểu biết mọi người kém qua. Đó là một tai hoạ của cậu đấy!

Sergei ngáp dài và đứng dậy để nhồi một tẩu thuốc. Đúng, cậu ta đã bị say, và Vadim nghĩ rằng cứ tiếp tục câu chuyện này thì chẳng có ý nghĩa gì cả. Dù sao anh vẫn nói:

- Tại sao cậu lại cho rằng mình kém hiểu biết mọi người nhỉ? Có lẽ là vì mình kém hiểu biết hơn cậu chẳng?

- Không đâu, ông anh ạ, không phải chuyện đó. Người ta nói rằng muốn hiểu biết phụ nữ nói chung, trước hết phải hiểu biết được một người đã - đó là vợ mình - Nhưng muốn biết mọi người, muốn hiểu được họ, cần phải có được khả năng biến hoá. Ngoài ra, còn cần phải biết độc lập suy nghĩ nữa.

- Cậu, tất nhiên...

- Mình, đúng thế! Mình cũng đang biến hoá. Và với mình...

- Sergei bước lại gần. Vadim và khua khua bàn tay xoè ra. Như chiếc quạt đen xì trước mặt bạn, - không điều gì là có thể giấu nổi!...

Đột nhiên Vadim bật cười.

- Không, cậu say thật rồi! Hoặc là cậu đã biến thành một người say rất đạt!

- Điều đó không quan trọng. Còn cậu thì không hiểu biết mọi người! - Sergei cất cao giọng nói. - Cậu nói xem, cái quan hệ rối bời với nhà máy đó cần thiết gì cho ai?

- Sao, cần cho ai à? cần cho chúng ta, cần cho họ.

- Nhảm nhí cả! Chỉ cần cho một mình Galuschian thôi, để cho cậu ta được vỗ vai ở quận đoàn và, có lẽ, còn được in lên báo “Sự thật thanh niên” nữa. Cậu ta láu cá lắm! Cậu ta: có cái lưng của một nàng hầu, nhưng lại láu như một con quỉ, - hừ!

- Cậu chỉ được cái ba láp! Spartar là một anh chàng chân thành, trung thực...

- Cậu ta có cái lưng của một nàng hầu láu cá, - Sergei bướng bỉnh nhắc lại. - Vừa hẹp, vừa tròn... Đúng thế đấy, lưng cậu ta thế đấy!

Vadim vùng dậy, nắm lấy vai Sergei và đẩy anh ta xuống giường.

- Nằm xuống và ngủ đi! Mình ớn những chuyện làm nhảm ấy lắm rồi, cậu nghe không?

Sergei không trả lời. Anh ngồi bất động một lúc trên giường, sau đó từ từ đứng dậy và không hiểu vì sao anh rón rén đi đến bên chiếc đi-văng. Ngồi xuống mép đi-văng, anh thận trọng đặt bàn tay lên chân của Vadim và thì thầm hỏi:

- Cậu hãy nói thật... cậu có yêu Lena không?

- Sao bỗng nhiên cậu lại hỏi thế? - Vadim lắp bắp, người run lên vì bất ngờ.

- À, à, nghĩa là cậu có yêu chứ gì! - Sergei khẽ cười thành tiếng. - Mà nếu cậu yêu thì có nghĩa là cậu tin. Đối với cậu, cô ta, như ngày xưa thường nói, hình như là một người yêu lý tưởng, đúng không?

- Với mình, đó không phải là chuyện hình như. Cậu chỉ nói nhảm thôi.

- Thế cậu có biết hôm nay ai đưa cô ta từ chỗ dạ hội đi không? Không à? Một anh chàng ở trường sân khấu. Đầu bù xù, tóc mai vất chéo thế này này. Cô cậu đến dạ hội bên trường cậu ta ấy mà. Chà, thế sao?

- Cái gì? - Vadim hỏi lại giọng khàn khàn.

Anh thấy nóng bừng và thoáng có cảm giác là buổi nói chuyện lạ lùng này, cái giọng thì thào của Sergei và khuôn mặt trắng bệch không nhìn rõ trong bóng tối, không phải là khuôn mặt nữa, mà là một chiếc mặt nạ - tất cả những cái đó là một giấc mơ nặng nề đang đè nặng lên anh, cần phải giữ bỏ đi.

- Đấy sự hiểu biết mọi người của cậu đấy! - Sergei thì thầm vẻ đắc thắng. - Cô ta cũng như những cô gái khác thôi. Thậm chí, có lẽ còn xoàng hơn những cô khác nữa chứ! Chỉ được cặp đôi, còn tất cả cũng như những người khác thôi. Mà cặp đôi thì cũng chỉ để phô ở bãi tắm được thôi.

- Thứ nhất là cậu không biết cô ấy, - Vadim nói. - Cậu sống sượng qua, Sergei ạ...

- Mình sống sượng? Còn cậu thì chỉ là một con cà giếc duy tâm thôi! Cậu có muốn là mình sẽ chiếm được cô ta ngay trong vòng ba tuần không? Không, chỉ cần hai tuần thôi? Nào, cuộc nào?

Vadim im lặng.

- Mình sẽ chứng minh cho cậu biết rằng cô ta cũng như mọi cô khác thôi, dù bố cô ta có đi xe Pobeda đi chẳng nữa. Thế nào? Cuộc chứ?

Vadim vẫn im lặng.

Sergei cười khẩy và đứng dậy khỏi đi-văng.

- Sống sượng... - anh vừa lăm bắm vừa lắc đầu. - Mình, có thể, còn trong sạch gấp trăm lần cậu! Mình nói cho cậu biết rằng cậu kém hiểu biết mọi người lắm. Và cũng như là cậu không hiểu Spartar, không hiểu Andrei, không hiểu anh chàng Lagodenko ngốc nghếch lúc nào cũng lăm bắm những câu nói của thủy thủ...

- Im đi! Hay là... - Vadim nói bằng cái giọng khiến Sergei bỗng nhiên im bật.

Bước đến bên giường, anh chui vào nằm dưới đồng chăn và kéo lên trùm kín đầu. Im ắng cho đến sáng.

Sáng ra thức dậy, Sergei thấy đi-văng trống không và chăn gối đã được xếp cẩn thận trên mép giường. Bà Irina Vichtorovna nói rằng Vadim thức dậy rất sớm, yêu cầu đừng đánh thức Sergei và đã ra về.

- Thậm chí chỉ một tách cà phê cũng không uống hết, - bà phàn nàn. - Vội đi đâu ấy. Chẳng lẽ hôm nay các con phải lên lớp?

- Đây là ở lớp cậu ấy, - Sergei vặn người lăm bắm.

Cơn đau đầu đang hành hạ anh, cổ họng bắt đầu rất như phải bồng. Anh quyết định không đến trường.

Chương 15

Mỗi người đều đón Năm Mới thực sự ở gia đình mình.

Vadim ở nhà, bên cạnh bà Vera Fadeevna đang ốm. Buổi dạ hội đón Năm Mới ở ký túc xá hơi khác thường một chút. Như mọi năm, tất cả cùng góp tiền và tập trung ở căn phòng lớn của các bạn gái được gọi đùa là “bãi quần ngựa”. Khi mọi người đã ngồi đâu vào đấy và cười đùa ồn ào thì Lesik đứng dậy và đọc bài” diễn văn như sau:

- Thừa các anh, các chị còn đang hưởng học bổng! Hôm nay chúng ta tập hợp tại bãi quần ngựa thân yêu của chúng ta để mừng hai lần hội vui. Phần thứ hai, chúng ta sẽ tiến hành hình thức truyền thống để đón Năm Mới. Nhưng trước hết, hôm nay chúng ta tổ chức lễ thành hôn cho hai bạn đáng kính của chúng ta là Petr Vaxilievich Lagodenko và Raya Ivanovna Volkova. Xin nâng cốc thứ nhất mừng cô dâu chú rể! U-ra!

- U-ra! - mọi người đứng dậy hô to và đưa những cốc, tách, ca về phía Lagodenko và Raya Volkova.

Cô dâu chú rể ngồi ở bàn giữa đang lúng túng và ngượng ngịu đưa mắt nhìn các phía.

- Vì thế này mà các bạn đã thu xếp cho chúng tôi ngồi đây. - Lagodenko lắp bắp và hình như lần đầu tiên trong đời anh đỏ mặt. - Nào, hãy đứng dậy, em Raya...

Anh đứng dậy và Raya, với cặp mắt ánh lên hạnh phúc, đứng lên bên cạnh anh, nắm chặt lấy tay anh.

- Hôn đi! Hôn đi! - những giọng nói vui vẻ vang lên.

Petr và Raya đưa mắt nhìn nhau.

- Hôn đi, đừng giả vờ! Không sao cả! - Lesik kêu lên bằng giọng nghiêm khắc. - Lúc khác thì phải kín đáo, còn bây giờ phải hôn trước mặt mọi người. Nhanh lên, nhanh lên!

Cô dâu, chú rể hôn nhau.

- Nào, ai lấy Raya, ai được miếng bánh đa! - Lesik chộp lấy một miếng bánh to. - Mà các cậu chỉ việc hôn nhau, việc dễ thôi! Hôn nữa đi!

- Đấy, anh Petr, Thế là cười... - Raya thì thầm, khẽ lau mắt. - Thế mà anh bảo hai năm nữa...

Lagodenko cũng đang xúc động, im lặng và lúc thì cau mày lại, lúc thì mỉm cười. Sau đó người ta bắt đầu nâng cốc chúc cô dâu chú rể, chúc những đứa con tương lai của họ và công việc sau này của họ nữa. Khi đã hơi quen với không khí mới và cuối cùng đã trấn tĩnh để nói

được, Lagodenko định tìm hiểu xem ai là người nảy ra ý đồ về đám cười bất chợt này.

- Ai cũng được! Tất cả! Tập thể! - nhiều tiếng nói đáp lại.

- Bí mật của ban biên tập, - Lesik nói.

- Còn miếng bánh có chữ lồng là do Nina làm! - Galia Mamonova tuyên bố và cười vang. -

Thật đáng ngạc nhiên - ủy viên ban thường vụ lại làm được bánh nướng này! Nina, bánh ngon tuyệt, rồi cậu viết ra giấy cho mình công thức của nó nhé...

Trước lúc nâng cốc mừng Năm Mới, thì Spartar và Su-ra đến. Sau các dãy bàn mọi người đã hát hoà theo tiếng phong cầm.

- Tại sao các bạn lại vui trước giờ qui định thế này? - Spartar hỏi. - Đồng hồ của các bạn nhanh à?

Mọi người bèn giải thích cho anh biết đầu đuôi câu chuyện và bắt anh phải chịu phạt uống mừng cô dâu chú rể. Vừa lúc đó từ loa truyền thanh vang lên tiếng ầm ầm kéo dài và những tiếng còi ô-tô - Quảng trường Đỏ! Mọi người yên lặng lắng nghe mười hai tiếng chuông ngân nga trên tháp Xpaskaya, những tiếng chuông mà cả nước đang yên lặng và trang nghiêm lắng nghe.

Năm Mới đã đến! Quốc ca Liên-xô vang lên, mọi người đứng cả dậy.

- Chúc mừng Năm Mới, các bạn! - Levtsuc nói, giơ cao tay cầm cốc rượu. - Chúc mừng Năm Mới đang đưa chúng ta đến gần với chủ nghĩa cộng sản.

Đêm hôm đó, không hiểu sao người ta không muốn nhảy. Có lẽ là vì những ngày gần đây người ta đã nhảy múa và vui đùa đủ rồi, mà cũng có lẽ là vì tất cả các bạn nam nữ đã quá quen biết nhau và trong buổi tối này tự nhiên họ muốn nói đến những điều xúc động nhất, tâm tình nhất.

Người ta nhớ lại những năm tháng đã qua. Lagodenko nhớ lại anh đã đón năm 1943 ở ngoài mặt trận ra sao. Trong một trận đánh đêm, anh bị thương và nằm lại trong một hầm tránh đạn đại bác của Đức vừa bị ta chiếm trong một trận đánh giáp lá cà. Một cô y tá cứu thương, rất trẻ, tóc hung, rối bù, bò đến bên anh.

- Mình bị thương xoàng thôi, chỉ chảy nhiều máu. Mình nhìn thấy cô bé đó sợ dựng tóc gáy lên - bò ở đó, dưới làn đạn rất nguy hiểm. Thế mà cô ấy cũng bò được đến chỗ mình. Nhưng nhìn thấy mình, cô ấy càng sợ hơn, thật đấy! Toàn thân mình đầm máu, mặt mũi cũng đầm đìa, không mở được mắt... Cô ấy băng lại cho mình, mà chính cô ta thì hai tay run cầm cập và giọng thì hốt hoảng: "Chịu khó một chút, đồng chí..." Ô, mình nghĩ, cô ta sắp ngất đến nơi. "Chính cô, -

mình nói, - phải chịu khó thì có. Đừng có nghĩ cho tôi mà cứ lo làm việc đi”. Nói chung thì cũng bằng được. Trong bi-đông của cô đựng rượu còn và bỗng nhiên mình chợt nhớ ra đêm hôm đó là đêm giao thừa! Nhớ để mà làm gì, nhưng quả thật vừa nhấp một cái, mình bỗng nhớ lại... Thế là mình với cô ta, cái cô bé tóc hung đó, đã tổ chức đón mừng Năm Mới. Một ngậm chúc mừng chiến thắng, ngậm nữa mong sống sót, còn ngậm thứ ba mong có dịp nào đó sẽ gặp nhau. Và món rượu còn đó nặng đến cháy họng.

- Đúng, mọi chuyện đã thành hiện thực... - Raya mơ màng nói.

Và nhiều người cũng nhớ lại cảnh bản thân mình đã đón cái năm chiến tranh ác liệt đó ra sao, chỉ có Levtsuc là khó nhớ lại được một điều gì đó. Hồi đó anh đang nằm bất tỉnh ở một viện quân y vùng Murmansk với một vết thương khủng khiếp ở đùi.

- Các bạn ạ, chẳng lẽ lại xảy ra... chiến tranh nữa? - Raya thì thầm hỏi. - Khi nhớ lại tất cả những chuyện đó...

- Thế cậu vẫn nhớ rõ “tất cả những chuyện đó” à? - đột nhiên Levtsuc hỏi và đứng bật dậy, làm cho chiếc chân giả kêu cọt két.

- Mình ấy à? Tất nhiên là... - Raya khẽ nói.

- Thề đấy! Cả Petr, cả Marina, cả mình và cả hàng triệu người khác đều nhớ rất rõ “tất cả những chuyện đó”. Chính vì vậy mà bọn Hitler mới cũng khó mà gây ra chiến tranh được.

- Có ai muốn chiến tranh đâu! Thật đấy, xin thề danh dự... - Chính Raya thậm chí cũng mỉm cười: những tiếng đó thốt ra từ miệng cô thật là bất ngờ và ngây thơ. - Chúng ta vừa mới xây dựng lại xong, cuộc sống bước vào ổn định, và mỗi năm một thêm tốt đẹp và thú vị... và trước mắt sẽ là biết bao điều tốt lành... Đúng thế chứ? Nếu bỗng nhiên lại...

Raya lắc đầu và tự nhiên bỗng nhích lại gần Lagodenko, còn anh thì từ từ, không nhìn, ôm lấy vai cô bằng cánh tay nặng nề và chau mày lại lầm bầm:

- Không sao, cây nấm hung ạ!. Tất cả đều sẽ tốt đẹp!

Và mọi người không hiểu vì sao đột nhiên im lặng, nhìn họ một cách nghiêm nghị và dăm chiêu. Trong phòng lặng đi đến một phút.

- Ôi, - Galia Mamonova thở dài thật sâu và vươn vai tựa như người bị lạnh. - Các bạn, không nên nói về chiến tranh...

- Thế các cậu có biết mình đang nghĩ gì không? - bỗng nhiên Mắc sô nổi nói. - Ai cũng biết nhân dân Nga rất yếu hoà bình. Mình chợt nghĩ rằng ngay trong ngôn ngữ của chúng ta cũng có đủ bằng chứng cho điều đó. Các cậu hãy xem: chúng ta có từ hoà thuận - nghĩa là hoà bình, và

vũ trụ thể giới cũng có nghĩa là hoà bình! điều này theo mình, không một ngôn ngữ nào có cả! Mình điểm lại trong trí nhớ: tiếng Đức, tiếng Pháp không có, ở họ đều là hai từ khác nhau... Điều này thật đáng lưu ý, đúng không?

- Đúng, đáng lưu ý lắm, - Spartar đứng dậy nói và bước nhanh ở trong phòng, xếp những chiếc ghế về một phía. - Quả là chúng ta đang sống trong một thời kỳ lý thú! Thật ra mà nói, nhớ lại lịch sử - trên trái đất này chưa hề có một thời đại nào lý thú và vĩ đại như vậy, đúng không? bởi vì cả thế giới cũ đang sụp đổ, sụp đổ hoàn toàn, còn thế giới mới đang trở hoa kết quả! Thế giới của chúng ta! Thế giới của hoà bình! Cứ thử nghĩ xem, có thể, khi mình tốt nghiệp đại học, người ta sẽ yêu cầu mình giảng văn học Nga...

- Mình đề nghị nâng cốc! - Spartar tiến lại gần bàn, nói to. - Nâng cốc! Mừng tất cả những người đang chiến đấu ở Hy Lạp, ở Tây Ban Nha, ở châu Mỹ - ở trên toàn thế giới. Mừng những dũng sĩ của chủ nghĩa cộng sản. Mừng tất cả những ai vào những phút đầu tiên này của Năm Mới đang nghĩ đến chúng ta với tấm lòng tràn đầy hy vọng. Thế là... Mừng những con người dũng cảm đó.

Và mọi người đứng dậy cạn chén mừng những con người dũng cảm trên toàn thế giới và nghĩ đến họ với niềm cảm phục và tự hào.

Khách của bà Vera Fadeevna không nhiều lắm: vợ chồng ông anh trai bà, bác hàng xóm Arkadi Lvovich, một người bạn gái của bà từ hồi học ở Viện Timiriazev - họ ra về từ sớm, vào lúc hơn mười hai giờ. Trong phòng vẫn còn nguyên một chiếc bàn ngày Tết chưa cất dọn, mùi rượu vang, mùi vỏ quýt và mùi bánh nướng ngọt ngào sực nức va-ni. Cuộc vui vẫn tiếp tục ở tầng trên của căn nhà: những tiếng hát đồng thanh như thét đến inh tai vọng lại gọi nhớ tới tiếng hát ở một nơi xa xăm, tiếng gót nện xuống nện nhà một cách loạn xạ, như lúc đang say, trong một điệu múa nào đó.

Vadim bắt đầu thu dọn lại căn phòng. Bà Vera Fadeevna nằm trên giường, mắt nhắm nghiền - bà mệt như người bởi việc tất bật với bàn tiệc, bởi sự cố gắng vui đùa, cười nói và tham gia vào các câu chuyện, và điều chủ yếu là cố gắng để khiến cho mọi người thoáng quên đi là bà đang ốm. Bà nằm suốt buổi chiều và chiếc bàn ngày Tết lại được kê sát về phía giường bà.

- Vadim, con có chuyện gì không ổn với Sergei phải không? - bỗng nhiên bà Vera Fadeevna hỏi.

- Sao lại không ổn ạ?

- Hồi chiều mẹ nghe thấy Sergei gọi điện cho con mời đi đâu cơ mà?

- Vâng, nhưng con đã từ chối rồi!

Im lặng một lúc, bà Vera Fadeevna nói với nổi cay đắng đũa cọt:

- Vì muốn cho con trai cùng đón Năm Mới với mẹ, nên mẹ cần phải ồm.

- Mẹ chỉ nói gở!, - Vadim cau mày nói.

- Gở, tất nhiên...

Hôm nay Vadim không muốn kể cho bà Vera Fadeevna nghe về quan hệ của mình với Sergei, thật ra trong thời gian gần đây quan hệ đó đã có một số thay đổi. Và nói chung anh vốn hay im lặng, không thích nói nhiều về công việc của mình.

Bà Vera Fadeevna chỉ có thể đoán ra chuyện về Lena Medovskaya, bởi vì có ba lần sau giờ học Lena ghé vào tìm Vadim. Bà Vera Fadeevna thường vẫn muốn hỏi Vadim về cái cô gái xinh đẹp lúc nào cũng ăn diện đó, nhưng bà không hỏi, vì bà biết con trai bà vốn kín đáo và thường không thích thổ lộ về những chuyện đó.

Hôm nay bà Vera Fadeevna cảm thấy Vadim không chú ý đến những câu chuyện chung, mãi mê với những ý nghĩ của mình và buồn phiền về chuyện gì đó - chắc là về việc hôm nay không được đến với Lena, mà lại phải ở nhà. Cũng có thể vì cái cô Lena đó mà con trai bà có sự hiểu lầm đối với Sergei. Bạn bè cũng có lúc như thế. Và bà Vera Fadeevna thấy thương con trai, lúc nào bà cũng nghĩ đến Vadim, đến các bạn bè của anh, đến cô gái xinh đẹp và vui tươi, mà có mặt cô Vadim thường tỏ ra ít nói và vụng về, và không hiểu sao cùng với lòng thương đối với con trai, bà cảm thấy một tình cảm dễ chịu thầm kín. Đối với bà Vera, Lena có vẻ quá ư là xinh đẹp và cũng quá tự tin rằng mình được mọi người yêu mến. Bà mơ ước cho con trai một cô gái khác kia. Một cô gái như thế nào? điều đó bà vẫn chưa biết. Trong những giấc mơ của bà không thấy có một hình ảnh nhất định, không hề có một khuôn mặt, một giọng nói, thậm chí một tính cách, mà là nhiều khuôn mặt khác nhau, nhiều tính cách khác nhau và bà có cảm giác về một điều gì đó huyền bí và rất gần gũi, cái điều đó sẽ mang lại hạnh phúc cho con trai bà và cho chính bản thân bà, sau khi đã thay đổi về cơ bản cuộc sống riêng của bà.

Bà Vera vui mừng được đón Năm Mới cùng với con trai. Hai năm gần đây và mấy năm trước chiến tranh không có chuyện này. Vadim thường đến với các bạn ở những buổi dạ hội đông người, đầu tiên là ở trường phổ thông và sau đó là ở trường đại học, đến ký túc xá, đến chỗ Sergei hoặc đến chỗ một bạn nào đó có những căn phòng rộng thênh thang và thuận tiện cho đám bạn bè đông đúc. Sáng hôm sau, khi về nhà Vadim kể cho bà Vera Fadeevna nghe về buổi dạ hội, kể rất nhiều và thích thú không bỏ qua một chi tiết đáng buồn cười hoặc một điều quan sát được nào cả. Hình như anh cảm thấy mình hơi có lỗi với mẹ vì đã không đón giao

thừa cùng với mẹ và định dùng câu chuyện vui vẻ, nhiều lời đó để giảm nhẹ lỗi của mình. Và anh chỉ im lặng không nói đến cô gái khiến anh chú ý hơn cả ở buổi dạ hội. Bà Vera Fadeevna hỏi, dù sao bà cũng thấy tò mò muốn biết:

“Ồ, thế ở đó có những cô gái thú vị không?” -” tất nhiên là có, - Vadim điềm nhiên trả lời. - Chỗ chúng con, mẹ ạ, không có những cô gái vô duyên”.

Nhưng hôm nay Vadim buồn phiền hoàn toàn không phải vì Lena, như bà Vera Fadeevna nghĩ. Anh buồn phiền chính vì bệnh tình của bà lâu nay không biến chuyển, mà ngược lại - như anh cảm thấy - càng ngày càng xấu đi. Anh thấy mẹ đã cố vui và mỉm cười, rồi bỗng nhiên người tái nhợt và bắt đầu ho khe khẽ, sau đó nắm yên mắt nhắm nghiền lại một lát. Một linh cảm không hay bám chặt lấy Vadim suốt cả buổi dạ hội. Cộng với những ý nghĩ nặng nề đó là những suy nghĩ về Sergei - đến lúc này Vadim vẫn không thể quên đi được câu chuyện đêm hôm trước ở trong phòng của Sergei. Anh cho rằng Sergei nói nhiều điều ghê tởm về Lena, chỉ là vì cô đã bỏ buổi dạ hội mừng Năm Mới mà đi với một tay tay diễn viên nào đó. Bởi vì chính anh ta cũng bức mình và khó chịu với cô. Nhưng cái “sự gắn bó” mới đó giờ đây hầu như không còn làm cho Vadim xúc động nữa. Không, hoàn toàn không xúc động chút nào cả. Anh đã chấm dứt suy nghĩ về Lena rồi.

Vào lúc một giờ đêm bỗng có tiếng chuông điện thoại vang lên. Vadim nghe thấy một giọng nói êm ái quen thuộc:

- Vadim, anh vẫn chưa ngủ chứ? - Lena cười vang. - Em chúc mừng anh nhân Năm Mới!

- Và anh cũng xin chúc mừng em, - anh nói bằng giọng không được dứt khoát lắm vì sự xúc động đột ngột.

- Chỗ anh vui vẻ chứ? - cô lại cười vang. Giọng cô chìm vào trong những tiếng ồn ào xa lạ, trong những giọng nói của những người không quen biết và trong tiếng nhạc loạn xạ. - Chỗ chúng em ồn lắm, chẳng nghe thấy gì cả! Anh đến chỗ em đi... Ôi, các bạn trật tự chứ! Kolia! Sergei, em đề nghị...

Cô cười vang, nói điều gì với ai đó đứng bên cạnh, sau đó Vadim nghe thấy một giọng phụ nữ đồng đánh không quen thuộc:

- Vadim, thế anh tóc hung hay tóc đen đấy?

- Và lại có tiếng cười vang, tiếng còi cọt om sòm, tiếng leng keng gì đó của kim loại và một giọng trầm của một người lạ:

- Bạn hãy nghe nhé, Vadim thân mến, làm ơn cho vay một trăm rúp.

Và giọng cười vang của Lena:

- Họ là một lũ ngốc, anh Vadim ạ, họ đang say đấy...

- Hiểu rồi, chúc các bạn hạnh phúc...

Vadim treo ống nói lên. Từ hành lang quay vào phòng anh thấy bà Vera Fadeevna đã ngủ rồi và anh quyết định cũng phải nằm ngủ. Anh tắt radio, cắt ngang giữa chừng giọng teno ngọt ngào của Alekxandrovich. Và lập tức căn phòng lặng đi, chỉ còn ở tầng trên thỉnh thoảng lại thấy có tiếng bước chân và tiếng ai đó hát bằng giọng khàn khàn chậm rãi.

Lần đầu tiên sau chiến tranh, anh và Sergei đón Năm Mới mỗi người một nơi. Và không phải bệnh tật của bà Vera Fadeevna là nguyên nhân chủ yếu của chuyện đó (bà có khó thở và thở khò khè, hình như ngực bà bị một sức nặng mấy chục kilôgam đè xuống, bà lảm nhảm nói mê: “Trời ơi, trời” Chẳng lẽ có thể chợp mắt được khi nghe thấy bà ngủ như vậy?) Anh và Sergei đang trở nên những người xa lạ. Thật ngu ngốc là Lena lại có can dự vào những mối quan hệ phức tạp này. Lâu nay cô ta đã quấy rầy Vadim, rồi chuyện đó hình như đã chấm dứt, nhưng giờ đây cô ta lại sắp làm phiền anh...

Bỗng nhiên ngoài hành lang có tiếng chuông điện thoại vang lên rất mạnh và chói tai. Chộp lấy ống nghe, Vadim nghe thấy giọng nam cao, kiên quyết của Spartar:

- Công việc thế nào, ông lão? Chúc mừng Năm Mới! Ở đây, chúng mình vừa cạn chén chúc mừng cậu và bác Vera Fadeevna. Gửi lời chào bác... - giọng nói của anh cũng bị lẫn bởi những tiếng cười, giọng nói của ai đó.

Sau đó mọi người lần lượt nói chuyện với Vadim: Lagodenko, Nina, Levtsuc. Aliosa. Mặc, Raya... Người cuối cùng là Rasit.

- Nay Vadim! Chúc anh Năm Mới hạnh phúc! Anh có nghe thấy không? - cậu ta kêu lên vui vẻ và rồi bắt đầu nói nhanh bằng tiếng Uzbek. Rõ là có một người nào đó định giật ống nói của cậu ta bởi vì bỗng nhiên thấy Rasit kêu lên: - làm gì mà chen ghê thế? Cho người ta nói đã nào! Mình... làm gì mà lại chen ép các dân tộc anh em thế hả?

Và qua tiếng cười lại thấy vang lên giọng trầm vui vẻ của Lagodenko:

- Vadim! Lạy Chúa, mình yêu cậu lắm đấy! Quý bắt cậu đi... Gửi lời chào mẹ nhé! Nói với mẹ là sáng mai vợ chồng mình sẽ đến thăm mẹ và cậu nhé! thế thôi!

Khoảng mười lăm phút sau, khi Vadim đã ngả lưng xuống giường, lại có điện thoại của Andrei gọi tới. Tiếng nói của anh rất khó nghe, hầu như phải đoán mới hiểu được. Sau khi chúc

mừng Vadim nhân Năm Mới. Andrei giải thích một hồi lâu vì sao lại có sự khó nghe đó. Anh gọi nhờ máy tự động ở bến ô-tô-buýt là nơi anh cùng với Olga đến chơi trượt tuyết. Hôm nay họ cũng tổ chức Tết, cũng uống tí chút và bây giờ đang đi dạo ra ngoài cho thoáng một lát trước khi ngủ.

- Moskva của anh có tuyết chưa? - Vadim nghe thấy tiếng Olga vang lên xa xa.

- Chưa. Mà anh cũng không biết nữa.

- Ở chỗ em có rồi đấy. Tuyết dày và ấm lắm...

Và khi treo ống nói lên, Vadim cảm thấy sẽ không thể chộp mắt được. Bỗng nhiên anh thấy rất muốn được đi ra phố, được trượt tuyết đến đâu đó dưới bầu trời đầy tuyết dày và ấm, được cười đùa với bạn bè, và hát vang trong gió... Rồi anh nghĩ rằng trước mắt anh còn là một năm dài mà anh chưa hề biết đến, trong đó sẽ có trượt tuyết, có tuyết dày, và tiếp đó sẽ là mùa xuân, là những đêm hè với những cơn mưa sao, là những buổi chiều mưa và những cơn đông mùa thu. Anh mới chỉ sống có một tiếng rưỡi đồng hồ của cái năm mới ấy mà thôi!

Vadim đến bên cửa sổ và kéo tấm rèm che lên, tuyết đang buông dày. Những ngọn đèn đường khẽ nhấp nháy sau màn tuyết đó.

Chương 16

Đầu tháng Giêng bất chợt một đợt giá buốt tràn tới. Suốt tuần bầu trời Moskva xanh nhợt không mây, giống như một màn khói băng lan toả. Đường phố sạch sẽ, khô ráo, tưởng chừng như nếu lấy tay che mắt và chỉ nhìn lên đỉnh các mái nhà và bầu trời thì trong thành phố không phải là mùa đông mà là mùa hè: bầu trời màu xanh không một gợn mây, mái ngói đỏ tươi đang reo vui, cháy rực dưới ánh mặt trời.

Nhưng nếu nhìn xuống thì lập tức thấy mùa đông trùm ngay lấy, một mùa đông rét ngọt kỳ lạ, giá buốt thấu tận xương, đến nỗi không thể tin rằng trên trái đất này lại có những ngày ấm nóng, cây cỏ đua tươi và mọi người bơi lội trên sông. Khách qua đường đi như chạy trên vỉa hè, khăn cổ kéo lên tận mũi, người nào cũng chỉ mong muốn một điều là chạy thật nhanh về nhà hoặc nhảy vội xuống xe điện ngầm. Ô-tô điện và tàu điện với những cửa sổ trắng toát xù lên vì sương tuyết phủ đi mờ mẫm như những người mù. Những ô cửa rộng của các ga xe điện ngầm thở hắt ra một làn khí ẩm như một đám mây hơi. Buổi chiều, khi đám mây này bị dãy bóng đèn ở hai bên hành lang chiếu vào, thì cái sân ga ngầm dưới đất hình như vừa cháy sáng lên, vừa thở ra những luồng khói đặc.

Hai mươi tám độ dưới không.

Nhưng vẫn như cũ, mặc dù có băng giá, cuộc sống ở thành phố to rộng này vẫn sôi sục và không lặng đi lấy một phút. Những làn sóng người vẫn đi lại không ngớt trên hè phố. Các đồng chí công an mặt đỏ gay, vừa có vẻ trịnh trọng và dững cằm đứng giữa dòng xe cuồn cuộn ồn ào, vừa nghiêm khắc thổi còi và nhả nhận bắt phạt.

Vào một trong những ngày có mặt trời và giá buốt như thế, Vadim đã phải đến trường thi môn đầu tiên. Đây là một môn khó - môn văn học Nga do giáo sư Kodensky hỏi thi.

Bác lao công Lipatyt, một ông cụ to cao, mặt khắc khổ, mặc chiếc áo bông, đội chiếc mũ bằng da cừu non cong queo đang ngồi đọc báo ở đằng sau tấm cửa chắc phòng treo quần áo khoác. Sau khi nhìn Vadim đang dùng những ngón tay tê cóng bắt lượm cởi những cúc áo trên chiếc áo bành tô mùa thu có chiếc cổ áo đính lông thú của mình, Lipatyt chế nhạo nói:

- Đây mà là áo à? Mà lại mặc vào ngày hôm nay?

- Đừng nói nữa, bác Lipatyt! Điều cốt yếu là dù sao thì cháu cũng có áo lông mà mặc... - Cuối cùng, Vadim cũng cởi được cúc và treo chiếc bành tô lên mắc. - Nhà khí tượng nhầm rồi. Chính hôm nay họ bảo thời tiết ấm hơn cơ mà!

Bác Lipatyt cầm lấy chiếc áo bành tô giữ mạnh với một cử chỉ khinh bỉ, rồi nói bằng một giọng cầu nhàu:

- Nhầm à! Tôi nói cho anh biết là trước đây mọi việc đều đơn giản. Vì thế người ta không nhầm. Bây giờ, tôi cho anh một tỉ dụ như là đợt giá lạnh vào dịp lễ Giáng Sinh chẳng hạn, sau đó là đợt vào dịp người ta làm phép rửa tội, còn gọi là lễ rảy nước thánh, rồi đến đợt vào dịp lễ dâng hương thánh Afanaxi, đợt vào dịp lễ trùng nghị, rồi còn bao nhiêu đợt vào dịp lễ khác nữa ấy chứ. Còn bây giờ, đài phát thanh không gọi là giá lạnh mà gọi là một bộ phận không khí lạnh tràn vào... Bộ phận gì cơ chứ, chẳng qua là vì giá lạnh quá mà không nói được thành lời... Vì thế mà cứ rối beng cả lên.

- Thôi, bỏ cái lối công kích khoa học ấy đi, bác Lipatyt ạ! - Vadim vừa nói vừa mỉm cười. - Bọn cháu có ai đã thi rồi nhỉ? Bác có biết không, bác Lipatyt? Đã có ai về rồi đấy hả bác?

- Làm sao mà biết được? Họ có báo cáo với tôi đâu... Một anh có chiếc răng vàng hình như thi rồi thi phải. Hắn chạy ra cứ như ngựa vĩa. Sau đó là một anh cụt chân...

Vadim đoán: “Có chiếc răng vàng là Lesik, cụt chân là Levtsuc”.

Một không khí đầy căng thẳng, lo âu, thường thấy trong lúc thi cử khó khăn, đang bao phủ khắp cái hành lang mênh mông. Mọi thủ tục đang diễn ra tại giảng đường của lớp năm thứ Năm. Một số sinh viên tựa lưng vào thành tường, một số khác vừa đi đi lại lại ngoài hành lang (họ không tài nào ngồi yên một chỗ được) vừa vội vàng giơ sổ tay, bài soạn tóm tắt, hoặc những cuốn sách dày cộp. Một đám sinh viên tụ tập bên cạnh cửa ra vào vừa thì thầm tranh luận, vừa đọc một cuốn sách gì đó.

Vadim chợt hỏi:

- Ai thoát rồi?

Levtsuc, Remescov và Velikanova đã thi xong.

- Các cậu ấy được mấy điểm?

Levtsuc và Velikanova được điểm “năm”, còn Remescov được “bốn”.

- Các cậu ấy bắt phải câu gì?

Câu hỏi cho Levtsuc là Gersen và cuốn “Nỗi khổ vì có trí tuệ”, Lesik - thơ ca trữ tình của Puskyn và Kontsov, Velikanova - Belinsky nói về Puskyn và tác phẩm “Ai có lỗi?”.

- Ngoài giáo sư Kodensky, còn ai hỏi thi nữa không?

Còn giáo sư Xidov Kretsetov, đại diện của Bộ và quận ủy.

- Có hỏi câu hỏi phụ không?

- Có.

Trước kỳ thi bao giờ Vadim cũng trải qua một cảm xúc kích động đến mức say mê của người chiến sĩ. Anh không thể như những người khác đến phút chót còn cố đọc một cái gì đó, viết một ý gì đó vào bản tóm tắt, ghi nhớ một cách lo lắng, hỏi han người này người kia. Anh chỉ có mỗi một ước muốn là nhanh chóng cắt đứt sự chờ đợi căng thẳng này, nhanh chóng được ngồi một mình với tờ phiếu hỏi thi, với giáo sư, với trí nhớ của mình.

Liuxia Voronkova, lúc thì dán mắt, lúc thì ghé tai vào khe cửa, thì thầm thông báo:

- Lena Medovskaya đang trả lời... Bỗng nhiên nó im lặng... không, lại nói rồi...

- Nó bắt phải câu gì thế, cậu có nghe thấy không?

- Liuxia, cậu ra chỗ khác đi. Đừng làm ồn, - Spartar nói một cách bức bối.

Anh ta rảo bước khắp hành lang, hai tay chấp sau lưng, cau mày nhìn xuống sàn. Đến một chỗ khuất anh ta dừng lại, lấy khăn mặt lau tay. Spartar, chưa bao giờ bị điểm dưới “năm” trong các kỳ thi.

Andrei Syryk ngồi ở một góc hành lang trên một cái ghế dài, vừa căn cứ một cái gì đó vừa đọc báo. Anh ta đi thi rất thanh thản - không mang theo bản tóm tắt, không mang sách giáo khoa - và luôn luôn ở trạng thái hoàn toàn bình tĩnh, hình như không phải là đi thi, mà là đến dự một buổi lên lớp bình thường. Sergei vẫn chưa đến: cậu ta thích là một trong những người cuối cùng bước vào phòng thi.

Sau Lena là đến lượt Galia Mamonova, rồi Nina, rồi Andrei, Spartar, tiếp theo là hai nữ sinh viên nữa, sau đó mới đến lượt Vadim. Thứ tự độc đáo này được thực hiện rất nghiêm ngặt. Galia Mamonova đau khổ đứng tựa bên cạnh cửa ra vào, bẻ các ngón tay kêu răng rắc như mất trí và rên rỉ khe khẽ:

- Các cậu ơi, không hiểu sao hôm nay thầy Kodensky lại hắc thế! Mình chẳng thuộc tí gì cả...

- Nức nở thế là đủ rồi, - Nina càu nhàu, - Trông cậu mà tởn nẫu cả ruột.

- Phải, nẫu cả ruột! Nếu cậu mà biết hết, tất nhiên, cậu sẽ...

- Mình biết rằng bao giờ cậu cũng lo sợ, cũng than thở...

- Cậu không thấy xấu hổ à! - Galia thì thầm phản đối. - Mình đã nói là mình không thuộc một tí gì cơ mà! Không thuộc một tí nào! Các cậu ơi, nói cho mình nghe “Vực thẳm” mau lên! Mình đọc nó từ lúc còn bé cơ, bây giờ thì quên hết rồi. Ôi, nhanh lên!

Một cậu nào đó vội vàng lấp bắp kể lại chuyện “Vực thăm”. Đột nhiên Lesik miệng ngậm điều thuốc lá mỉm cười xuất hiện ở hành lang.

- A ha, những con người bị hành hạ kia ơi! Chúng ta chịu khổ nạn dưới cánh cửa này phải không? - Và anh ta lớn tiếng ngâm bằng một giọng trầm đục: - Kia là lối cổng chính đấy! Vào những ngày lễ trọng thể, bị ám ảnh bởi một thứ bệnh quái quỷ, toàn lớp ta sợ hãi...

- Aliosa, câm đi! Nếu cậu thi rồi thì đi ra đi, đừng quấy rầy bọn mình!

- Đừng lo lắng qua, Nina ạ, tất cả rồi sẽ đâu vào đó thôi. Thực ra, biết đi đâu bây giờ? - anh ta đứng dừng lại, ngập ngừng nói bằng một giọng lười nhác và vang vang cổ ý: - Vào thư viện để đọc báo “Cá sấu” ư? Mà cũng có thể chuồn đi xem chiếu bóng? Đây là vấn đề...

Đúng lúc ấy, cửa xích mở và Lena bước ra, mặt đỏ lên vì xúc động, đôi mắt long lanh. Bọn con gái lập tức bu quanh cô.

- Thế nào, Lena? Được mấy điểm? Cậu bắt được câu gì thế?

- Mình được “ba”... - Lena ghen ngào thì thảo. Đôi môi cô lấp bắp. Cô cắn môi lại, cúi đầu xuống, rồi vội vàng đi dọc hành lang.

- “Ba” à? - Galia bối rối nói, - Nhưng mà nó bắt phải câu gì?

- Phải hỏi xem! Liuxia, đuổi theo nó đi!

Liuxia Voronkova chạy vội đến phòng treo áo khoác, nhưng một lúc sau đã trở lại nói rằng Lena đã lấy áo và đi về rồi. Mà có đuổi theo ra phố cũng chẳng làm gì, vì nó đang rất buồn.

Từ trong phòng hỏi thi. Kamkova, phụ giáo của thầy Kodensky, bước ra. Chị hỏi bằng một giọng khinh khỉnh:

- Có chuyện gì thế? Tại sao không ai vào thi?

- Ôi, em sợ quá! Em không dám vào. - Galia giơ hai tay nói. - Nếu Lena mà được “ba”, thì em đến chết mất. Không, em không vào đâu!

- Nhưng hội đồng thi đang đợi! có thể bị chậm mất, các anh chị không phải là trẻ con.

Vadim lúc đó đang đứng sát bên cửa. Tranh thủ phút bối rối của mọi người, anh nói:

- Tôi vào - và anh bước lên phía trước.

- Vào đi, - Kamkova đứng tránh sang một bên, nhường chỗ cho anh bước vào phòng thi.

Vadim bước vào và cúi chào. Ở giữa phòng, đằng sau một chiếc bàn dài là giáo sư Kodensky đang ngồi. Ông mặc bộ lễ phục màu đen, mặt hồng hào, râu cạo nhẵn, bộ tóc trắng bóng, mềm mại. Đầu ông trông như được tráng bằng một lượt thiếc. Ông trịnh trọng gật đầu

chào Vadim và ra hiệu cho anh bắt một trong những phiếu hỏi thi bị gió quạt thổi nằm rải rác trên mặt bàn phủ khăn da màu xanh. Mặc Vinkin đã ngồi trước mặt ban giám khảo và đang chuẩn bị trả lời.

Vadim lấy một tờ phiếu thi.

- Câu thứ 18, - bắt chợt anh đọc to lên và đi đến chỗ một chiếc bàn còn trống.

“Ở nước Nga ai sống hạnh phúc”. Tôi hạnh phúc, - Vadim mỉm cười suy nghĩ. Câu hỏi này anh biết rất tường tận. “Vai trò của Gogol trong sự phát triển của chủ nghĩa hiện thực Nga”. Cả câu hỏi này cũng không làm cho anh bối rối. Những giây phút căng thẳng ghê gớm cuối cùng biến mất trong nháy mắt. Bây giờ chỉ còn việc tìm hiểu và giải quyết cho tốt mà thôi...

Ngồi bên cạnh giáo sư Kodensky là Ivan Antonovich. Ông vuốt bộ râu hung hung đỏ và hơi cúi đầu xuống nhìn Vadim qua phía trên gọng kính. Vadim thậm chí thấy hình như ông đang đưa cặp mắt màu xanh lơ ranh mãnh ra hiệu cho anh. Rất may là có Kretsetov ở đây. Ngồi bên trái Kodensky là Xidov đang bận trao đổi điều gì đó với một người đàn ông tóc bạc mắt đeo cặp kính trắng gọng vàng, có lẽ là vị đại diện của Bộ. Vadim biết đồng chí đại diện của quận ủy: đồng chí này thường có mặt trong các kỳ thi. Đồng chí này nói chuyện rì rầm với Kamkova và mỉm cười qua bộ ria mép. Giáo sư Kodensky ra sức nhồi thuốc lá vào tẩu. Còn Mắcthí vẫn cứ lật đi lật lại tờ giấy nháp và đặng hắng liên hồi. Tất cả đều bận bịu với công việc riêng của mình.

Vadim vội vàng ghi nhanh trên giấy một số ngày tháng và tên người trong bản trường ca của Nekratsov, những vấn đề còn lại, anh nhăm qua trong đầu. Bây giờ đến Gogol. “Vai trò trong sự phát triển...” ở đây phải nói tới bản thân khuynh hướng hiện thực, về các chủ đề, các quan điểm, phương pháp nghệ thuật. Quan điểm của Belinsky về vấn đề đó. Và về Gogol. Gogol, Nikolai Vaxilievich... Bỗng nhiên Vadim cảm thấy anh không nhớ một tí gì về Gogol. Thậm chí đến ngày sinh của ông ta anh cũng quên mất. Hình như là năm 1810 thì phải, không, có lẽ 1818... Thôi, cái này để sau, để sau! vấn đề chủ yếu trước đã, “Những linh hồn chết”, “Viên thanh tra”... Còn gì nữa?. “Cái mũi”... Phải, còn “Cái mũi” nữa, Người ta đã ăn cắp cái mũi của một ông quan như thế nào? Sau đó là “Đám cưới” có phải “Đám cưới” là của Gogol không?

Anh thấy hình như trí nhớ của mình tan ra từng mảnh nhỏ giống như một đám mây khổng lồ bị gió xé rách ra từng đám... Chẳng còn lại tí gì cả. Một sự trống rỗng bất chợt. Một sự ngu xuẩn nào đó ập tới - Gogol học ở Neghin. Neghin nổi tiếng về trồng dưa chuột. Dưa chuột Neghin thì có gì là đặc biệt? Gogol mất trí! Ông ta có một cái mũi rất to, Trông ông giống như một người phụ nữ: Tại sao lại có món Gogolmogon nhỉ?. Thôi dừng lại?

Vadim cởi cúc áo vét, anh cảm thấy bất chợt bị nghẹt thở, anh rút trong túi ra một chiếc khăn tay và lau hai bên thái dương lấm tấm mồ hôi. Tất cả công việc đó kéo dài mất nhiều nhất là hai phút. Sau đó bất chợt xuất hiện trong óc ngày tháng đầu tiên: năm 1809. Phải, đó là năm Gogol ra đời, Vadim bắt đầu ghi... “Những buổi hoàng hôn ở trang trại” được ông viết xong vào năm 30, và được in vào năm 31-33. Vadim thở dài nhẹ nhõm.

Cái giờ phút lãng quên đã trôi qua. Anh không vội vàng viết ra tất cả những sự kiện phong phú và sôi động đang trở về trong ký ức của anh. Chưa bao giờ ở anh có những chuyện như vậy cả. Thực ra anh đã bị xúc động trước cuộc gặp gỡ với giáo sư Kodensky.

Mười phút sau anh ngồi trước mặt ban giám khảo. Đối với câu hỏi thứ nhất Vadim trả lời rất nhanh và dễ dàng. Anh thích Nekratsov, anh đã thuộc lòng nhiều bài thơ của ông Giáo sư Xidov chăm chú nghe anh, còn Kretsetov luôn luôn gật đầu khích lệ. Chỉ có mỗi một mình giáo sư Kodensky là hình như không theo dõi câu trả lời, mà đang bận bịu với cái tẩu thuốc của mình. Lúc thì ông lau tẩu, lúc thì ông nhét thuốc, thận trọng dùng một ngón tay to bè, cong cong, ấn thuốc lá vào và sau khi rít một hơi dài, ông ngửa đầu ra phía sau nhả một làn khói thơm lên trần. Vừa trả lời, Vadim vừa nhìn vào cái cổ khô khăng chẳng chít gân xanh, phía trên đa hơi hơi đỏ và phía dưới, ở chỗ hõm giữa hai đầu xương quai xanh lại trắng như da ngỗng.

Bất chợt giáo sư Kodensky ngắt lời Vadim:

- Câu thứ nhất anh trả lời được. Sang câu thứ hai đi!

Vadim chưa nói được một phần mười những điều anh biết về Nekratsov. Bỏ dở câu một, anh im lặng lật tờ giấy ghi nháp của mình.

- Câu hai của anh là gì? - Kodensky hỏi.

- Ý nghĩa của Gogol trong sự phát triển của chủ nghĩa hiện thực thế giới.

- Thế nào, hãy nói lại đi?

- Ý nghĩa... tức là... của chủ nghĩa hiện thực Nga.

- Nói đi.

Giáo sư Kodensky nghe câu này một cách chăm chú hơn cả, thậm chí ông nhô hẳn người về phía trước, đôi mắt tinh tường theo dõi Vadim. Bỗng nhiên ông cầm dốc ngược chiếc tẩu và ngồi thẳng hẵn lưng lên:

- Dừng lại đã. Anh nói rằng công lao của Gogol là ở chỗ ông đã đưa vào nền văn học của thế giới hình ảnh “con người nhỏ bé”. Tôi hiểu ý anh như thế có đúng không?

- Đúng ạ.

- Chính ở điểm đó chứ? Anh nhấn mạnh điểm đó chứ gì?

- Không chỉ có thế, mà còn ở mức độ lớn hơn.

- Anh quá khen đấy, anh Belov thân mến ạ, nhưng Nikolai Vaxilievich không cần đến những lời khen tặng của anh mà vẫn hoàn toàn vĩ đại.

Vadim bị lúng túng một giây, nhưng sau đó đã trả lời một cách bình tĩnh:

- Em cho rằng đó là công lao của nền văn học Nga. Và người đóng vai trò chủ yếu là Gogol.

- Anh cho là như thế hả? Thế thì anh hãy chứng minh đi! Nói đi! - Giáo sư Kodensky khoát tay tạo thành một cử chỉ khoáng đạt hình như trải rộng ra trước mắt Vadim một cánh đồng tự do, bao la. Sau khi ngừng một giây, ông nói với vẻ phấn khích và hơi cao giọng:

- Văn học Nga vô cùng vĩ đại và không cần phải có người chống đỡ cho nó. Nhưng trước khi có viên thơ lại đáng thương Akaki Akakievich, thì đã có người giáo viên đáng thương Xenpre. Anxenmer đáng thương của Hoffmann và những nhân vật của Stern rồi.

- Thưa giáo sư, chúng ta đang nói về chủ nghĩa hiện thực cơ mà!

- Thế còn Dicken?

- Dicken xuất hiện sau.

- Sau ai?

- Sau Puskyn. Boris Matveyevich, - bỗng nhiên Kretsetov nói. - Sau cả Semion Vyrin, sau cả viên đại úy Mironov và chàng chuẩn úy Grinov.

- Thế à... vấn đề không phải về Puskyn, - giáo sư Kodensky lầu bầu một cách bức bối. - Thôi được! - ông ngẩng đầu lên. - Revenons à nos moutons! “Những đoạn chọn lọc trích trong thư từ trao đổi với bạn bè” được viết vào năm nào?

Vadim trả lời. Sau đó Kodensky dồn dập đưa ra những câu tử của ông: ở đâu? khi nào? trong cuốn tạp chí nào? tên đầy đủ của tờ tạp chí? tên người biên tập? ai phụ trách mục phê bình trên tạp chí vào năm đó? Ngay chính Vadim cũng ngạc nhiên không hiểu sao mình lại trả lời được. Mà lại trả lời nhanh và nói chung là đúng nữa. Do đâu mà anh biết được tất cả những điều đó. Không, điều đơn giản là Kodensky đã không gặp may: ông hỏi đúng vào những điểm mà Vadim ngẫu nhiên biết được. Có lẽ bằng câu hỏi tiếp sau giáo sư Kodensky sẽ bẻ gãy anh... Rõ là giáo sư Kodensky đã nghĩ như vậy và vẫn kiên trì tiếp tục quật vào Vadim những câu hỏi về “tài liệu thực tế” với một sự sôi nổi và phấn khích ngày một tăng. Bỗng Ivan Antonovich lắc lư người, thở dài ầm ĩ gật gật đầu:

- Hỏi thế chưa đủ sao. Boris Matveyevich? Ngoài kia còn hai mươi sinh viên nữa...

- Thế nào? - giáo sư Kodensky hỏi lại, hình như bưng tỉnh. - Không, có lẽ... Phải, phải... Chỉ còn một câu hỏi cuối cùng thôi: Gogol coi tác phẩm “Đám cưới” của mình thuộc thể loại gì?

Vadim nói - hài kịch, nhưng hình như không phải hài kịch mà là “một sự biến hai hồi hoàn toàn bịa”.

- Đấy, thấy chưa! - giáo sư Kodensky kêu lên, ngả người vào thành ghế. - Anh nắm tài liệu thực tế không hoàn toàn chính xác đâu. Tôi cho anh điểm 5, vì anh là một sinh viên có suy nghĩ, nhưng anh phải chú ý một điều là không bao giờ được bắt tay giải quyết những vấn đề phức tạp, nếu không nắm được những kiến thức tối thiểu. Bao giờ cũng cần phải bắt đầu từ A. B, c, rồi cứ thế lần lượt tiếp theo. Thôi, anh cầm lấy, - giáo sư đưa sổ điểm cho anh.

Vadim im lặng nhận lấy quyển sổ, cúi chào, rồi bước ra. Chưa ra khỏi cửa anh đã chạm trán với Galia Mamonova, mặt tái xanh, mắt mở to đang bước vào. Một bạn nào đó nói với theo sau cô: “Chúc may mắn”. Galia ngập ngừng đi vào, miệng lẩm bẩm như mất hồn: “Quý tha...” Vừa bước ra khỏi phòng thi, lập tức Vadim bị một đám sinh viên đang đứng tụ tập ở cửa bu lại.

- Thế nào, Vadim? Mấy điểm?

- Năm, năm... - anh vừa đi vừa nói với giọng mệt nhọc. Anh muốn nhanh chóng mặc áo và đi ra ngoài phố. Thậm chí anh cũng không nhận ra Sergei đang ngồi trên một cái ghế dài ở cuối hành lang và đang tán gẫu với cô nữ thư ký xinh đẹp của khoa là Liuxenka.

“Mình đúng và mình cảm thấy có đầy đủ sức mạnh để chứng minh chân lý của mình. Tại sao mình lại không viết như vậy ở trên giấy?” - Vadim vừa suy nghĩ vừa bước rất nhanh trên mặt đất đóng băng, gồ ghề của đại lộ. Anh vừa đi vừa nhìn xuống chân và giẫm như máy lên những vũng nước bị một lớp băng phủ lên kêu xào xạc- “Trên thế giới này có cái gì cao hơn được chủ nghĩa hiện thực ở Nga không? Ai lớn hơn Tolstoy! Nước Nga có biết bao nhiêu tên tuổi vĩ đại! Puskyn. Gogol, Lermontov, Turgenev. Gonsarov, Tolstoy, Sedrin, Tsekhov... chủ nghĩa hiện thực Nga đã nuôi dưỡng Gorky, nhà văn mà trước đây cũng như hiện nay không một nước nào có người sánh nổi... Còn giáo sư Kodensky, một người giáo điều văn học, nói chung đã hiểu gì về Gogol? Ông ta chỉ biết thích thú nhắm tít đôi mắt và trích dẫn những câu văn còn đọng lại trong ký ức từ cái thời còn là học sinh trung học của mình: “vì người Nga nào lại chẳng thích phóng nhanh?” Thực ra ông ta chả thích thú gì Gogol, mà chỉ thích tiếng nói riêng của mình thôi. Cha mình chẳng đã học thuộc lòng rất nhiều đó sao, nhưng mình nhớ là, bao giờ ông cũng cầm cuốn sách trước mặt - hoàn toàn ông không cần làm cho mọi người phải ngạc nhiên về trí nhớ của mình, chỉ đơn giản một điều là ông thích thú với những cái gì ông đã đọc... Còn

cái con người khô héo kia đã muốn quật mình hôm nay như thế đấy! cảm ơn thầy Ivan Antonovich, thầy đã giúp... Điều chủ yếu là ngay bây giờ đây toàn bộ mớ kiến thức của mình, toàn bộ đề cương nghiên cứu phải quẳng xuống bàn, cả Xenpre, lẫn Anxenme. Được, chúng ta sẽ còn tranh luận cho đến cùng! Sau khi thi xong, vào lúc nghỉ đông, mình phải bắt tay luôn vào việc làm đề cương. Trong đó mình sẽ nói hết. Thầy Ivan Antonovich sẽ giúp. Trong Hội khoa học - không phải như trong thi cử, ở đó chúng ta sẽ nói chuyện với nhau đầy đủ, thẳng thắn. Ta sẽ thắng cả “tài liệu thực tế”, ông ấy không thể giết ta bằng những cái “abc” được!”.

Vadim rảo bước nhanh hơn, hầu như không biết là mình đi đâu. Anh chỉ cảm thấy càng đi xa và càng suy nghĩ nhiều bao nhiêu, thì cái tình cảm vui sướng và điều khích lệ của sự sáng khoái, của sức mạnh và nguyện vọng muốn làm việc lại càng xâm chiếm anh mãnh liệt bấy nhiêu.

Bỗng nhiên anh có ý muốn quay lại trường, muốn gặp lại bạn bè, muốn được trông thấy họ, được nghe giọng nói của họ, được biết họ thi cử ra sao...

Lagodenko thi đạt loại “giỏi”. Anh ta gặp Vadim ở ngoài phố trước cửa trường và kể lại rất lâu về chuyện giáo sư Kodensky đã săn anh như mèo săn chuột (bốn mươi phút! Raya bấm đồng hồ đấy), chuyện anh đã trả lời khôn khéo những câu hỏi mưu mẹo nhất như thế nào, và chuyện sau khi thi xong vị đại diện quận ủy đã bắt tay anh, còn thầy Miron Mikhailovich thì nói đùa: “Này Lagodenko, anh đã cử được bao nhiêu tạ văn học cho kỳ thi này?”.

Andrei cũng thi đạt loại “giỏi”, và bây giờ, anh vừa ngồi trên bệ cửa sổ vừa kiên nhẫn giải thích một điều gì đó cho mấy cô gái đang chuẩn bị vào thi. Từ trong giảng đường Liuxia Voronkova chạy vội ra, vui vẻ vung vẩy cuốn sổ điểm.

- Bốn điểm, bốn điểm rồi! T-ra-la-la... Ôi, mình sung sướng quá! - cô vừa nói, vừa nhảy múa. - Mình chẳng mong gì hơn nữa!

Mấy phút sau, nhìn thấy Vadim, cô bỗng nhiên bí mật vẫy tay ra hiệu gọi anh, rồi chạy lại góc xa nhất của hành lang. Vadim theo sau cô.

- Vadim này, cần phải ném bài vào phòng thi ngay, Sergei bí lắm rồi, đáng lẽ sau mình là đến lượt cậu ấy vào trả lời, thì cậu ấy lại nhường cho Marina, còn cậu ấy thì cứ ngồi như phỗng đá. Mặt cứ thộn ra, rõ là cậu ta bí quá rồi. Đến khi mình đi ra thì cậu ta lập tức nói thầm với mình. “Cậu hãy tìm Vadim ngay, hãy bảo cậu ấy viết cho mình về Ryleev”.

- Về Ryleev ấy à? Không có lẽ...

- Đúng mà, chính cậu ta bảo như vậy! Chính tai mình nghe thấy mà! Cậu hãy viết ngay một bản mình sẽ chuyển cho Vera...

- Bản gì? Về Ryleev à? - Vadim ngạc nhiên hỏi, - Có lẽ cậu lầm rồi, Sergei không thể bí được. Nó thuộc Ryleev như cháo ấy...

- Mình đã nói, đừng cãi! - Liuxia nổi cáu nắm lấy cúc áo của Vadim, vừa nói vừa dần từng tiếng. - Người ta sắp chết, mà cậu cứ đứng mà lý luận!

- Đến lượt Sergei Palavin! - Ai đó đứng ở cạnh cửa ra vào gọi to.

- Thế là hết! - Liuxia nói. - Bây giờ thì muộn rồi.

Sau khoảng hai mươi phút, Sergei bước ra. Cậu ta trông buồn thiu. Bộ tóc màu sáng bao giờ cũng chải chuốt cẩn thận bây giờ trông rối bù và xơ xác.

- Bốn điểm, - cậu ta nói qua kẽ răng, không dừng lại, cứ thế đi thẳng ra cửa. Vadim đuổi kịp ở đầu cầu thang:

- Cậu vớ được câu gì?

- Cậu làm bộ không biết hả? - Palavin dừng lại, hắn học nhìn thẳng vào mắt Vadim. - Voronkova đã nói với cậu cả rồi cơ mà.

- Cô ấy nói nhảm nhí gì đó về Ryleev. Mình không tin.

- Sao lại không tin? Chính là Ryleev đấy. Không, cậu là một đứa nhát gan! Hay cậu không muốn giúp mình. Mình đã biết trước rằng cậu là một kẻ không bao giờ giúp đỡ bạn trong lúc khó khăn!

- Đó mà là giờ phút khó khăn ư? - Vadim hỏi sau khi đã im lặng. - Trước hết chính cậu ngày hôm qua còn nói với mình là cậu không lo gì về Ryleev cả...

- Mình nói thế còn ít đấy! - Sergei cắt ngang. - Mình có thể nói khoác, ba hoa một tí - tính mình thế nào cậu đã biết rồi, có phải thế không? Nhưng nếu mình đã đề nghị thì có nghĩa là mình cần thực sự. Mình biết là chưa bao giờ mình sử dụng hình thức quay cóp. Chưa bao giờ! Chỉ có mỗi một lần duy nhất khi mình cần... khi phải giải quyết... Nhưng nói nữa cũng chả làm gì! Đối với mình mọi việc đã rõ cả rồi.

Cậu ta vung tay và đi nhanh xuống thang gác, Nhưng mới xuống được mấy bậc, cậu ta lại dừng lại.

- Mình biết đó là do ai rồi! - cậu ta nói và lắc đầu, - Đó là kẻ đạo đức giả đeo kính trắng.

- Ai đạo đức giả?

- Cậu biết ai rồi đó! Hắn là một con người ti tiện, một kẻ bất tài hay đổ kỵ. Một kẻ không ra gì, thế nghĩa là cậu cùng cánh với nó hả? - Sergei cau có xoa tay. - Không ra cái gì cả, cậu phải

biết thế! Mình sẽ thi lại.

- Cậu nói ai?. Thi lại làm gì? - Vadim ngạc nhiên hỏi không hiểu gì cả. - Sao lại có cái giọng chán đời thế? Điểm 4 còn gì nữa?

- Ơ, thế cậu không biết thế là thế nào hả? Cậu không biết là học bổng đặc biệt sẽ không cấp cho sinh viên nào có điểm 4 hả? Vì thế mình sẽ thi lại đấy! Hôm nay mình sẽ thoả thuận với thầy Xidov và sau kỳ thi mình sẽ thi lại đấy.

- À, thế à! - Vadim bỗng cau mặt lại. - thì ra vì vậy mà cậu làm ầm lên đấy? Còn mình, lấy danh dự mà nói, mình không biết...

Sergei quay ngoắt lại không trả lời, bước vội xuống thang gác. Cậu ta quên không chải tóc, và với bộ mặt cau có giận dữ và bộ tóc bù xù, cậu ta giống như một đứa bé đang hờn giận, trông thật buồn cười.

Chương 17

Kỳ thi mùa đông diễn ra bình thường. Tháng Giêng cứ lặng lẽ ngẩn dần, dường như cả tháng chỉ có sáu ngày và đều là những ngày thi cử cả. Vadim chỉ còn phải thi có môn cuối cùng và là một môn học khó nhất - môn kinh tế - chính trị học. Còn hai môn phải kiểm tra nữa, nhưng là những môn không có gì đáng ngại. Đúng, ngày mười bốn tháng Giêng là ngày thử thách kinh khủng cuối cùng! Nếu thoát được, anh có thể thở phào nhẹ nhõm.

Anh tự học một mình và chỉ đến trường để nghe phụ đạo. Như vậy anh thấy thoải mái hơn và học có kết quả hơn. Vả lại trong những ngày này sức khỏe của bà Vera Fadeevna ngày càng xấu đi. Không thể nào để mẹ ở nhà một mình. Bà ở trong tình trạng khó thở, nhiệt độ tăng đột ngột và các bác sĩ đã phải nói đến chuyện đưa đi bệnh viện.

Lắng nghe những câu chuyện trao đổi của các bác sĩ ở ngoài hành lang và nhất là những lời giải thích rườm rà, khó hiểu của bác sĩ Gorn, Vadim cố tìm hiểu nguyên nhân gây bệnh, giải thích quá trình tiến triển của bệnh và cách chữa, cũng như phương thức tác động đến nó. Sự bất lực của bản thân, nỗi buồn vì không có cách gì giúp mẹ ngoài việc chạy đến hiệu thuốc và gọi dây nói cho bác sĩ đã làm cho anh thất vọng.

Anh quyết định tìm hiểu tất cả những điều có thể tìm hiểu được về bệnh viêm phổi theo các lời chỉ dẫn của từ điển bách khoa. Trong một chiếc tủ đứng ở ngoài hành lang có mấy tập không trọn bộ của một bộ từ điển cũ. Một hôm, đêm đã khuya tưởng rằng mẹ đã ngủ say, Vadim đi ra ngoài hành lang tìm kiếm những cuốn sách đầy bụi không ai ngó ngàng tới cả.

Bỗng có tiếng bà Vera Fadeevna hỏi:

- Con tìm gì thế, Vadim?

- Con, con... tìm từ điển.

Im lặng một lát, bà nói bằng một giọng yếu ớt và bình tĩnh:

- Từ điển quá cổ rồi con ạ. Khoa học bây giờ đã tiến xa rồi...

Thật không có gì có thể giấu nổi mẹ!

Vadim kiếm được một cuốn sách tra cứu nội khoa và đọc ở trong đó tất cả những gì có liên quan tới viêm phổi, sung phổi và những bệnh phổi khác. Có hai bệnh viêm phổi làm anh đặc biệt chú ý - bệnh viêm phổi có mủ và tràn dịch màng phổi. Bệnh tràn dịch màng phổi thường dễ chữa, nhưng bệnh có mủ ở phổi là một bệnh “nan y”, cuối cùng sẽ dẫn đến cái chết. Vadim cảm thấy bệnh của mẹ mình có những triệu chứng giống triệu chứng của bệnh viêm màng phổi

có mũ. Sau đó anh đọc thấy trong sách viết rằng trường hợp khám bệnh nhân bị tràn dịch màng phổi sẽ nghe thấy “tiếng rít khí quản William ở phía dưới xương đòn (tiếng rít sẽ to hơn, khi miệng mở ra) và” tiếng lạo xạo ở thanh quản”. Nhưng dù sao anh cũng thấy yên tâm chút ít, bởi vì anh nhận thấy những ngày gần đây mẹ nói nhỏ hơn và đôi khi bỗng nhiên bị mất giọng, nghe đứt quãng và the thé khác thường. Rõ ràng đó là “tiếng lạo xạo ở thanh quản” và như vậy mẹ anh đã mắc phải bệnh tràn dịch màng phổi.

Nhưng nói chung, vẫn như trước, anh không biết gì hơn và càng đọc sách anh càng thấy mình bế tắc, càng có thêm những nỗi lo âu mới, càng thêm nghi ngờ nhiều hơn. Thay cho các tài liệu về môn kinh tế - chính trị học, anh đã đọc các sách báo về y học, mà nếu không đọc thì cũng nghĩ về những cuốn sách đó, trong khi ngày thi đang gần tới.

Trước ngày thi một hôm, Vadim đã đến trường nghe phụ đạo khá lâu. Chưa bao giờ anh cảm thấy mình chuẩn bị thi cử sơ sài đến như vậy. Trong giờ phụ đạo, các bạn anh đã hỏi giáo sư Krylov những câu hỏi mà Vadim không ngờ tới. Vào lúc khác thì điều đó làm anh rất lo lắng, nhưng lúc này anh chỉ nghĩ một cách mệt mỏi và thờ ơ: “Làm thế nào mà chúng nó lại kịp đọc được tới gần ấy tài liệu?” Anh chăm chú nghe, nhưng không tài nào hiểu được tới một nửa những điều mà người ta phụ đạo. Tất cả mọi suy nghĩ của anh đã để ở nhà. Anh rầu rĩ lắng nghe toàn bộ lời giảng thêm, rồi sau đó hỏi mượn Nina Fonika bản đề cương chuẩn bị của cô và trở về nhà.

Bác hàng xóm mở cửa.

- Bác sĩ Fedor Ivanovich cùng với một vị giáo sư nào đó đã đến, - bà thì thào. - Hiện giờ họ đang ở trong phòng tắm, cháu hãy vào đấy đi.

Vadim quăng chiếc áo khoác, vội vàng bước vào phòng tắm, lòng dấy lên những lo lắng. Bác sĩ Gorn đang đứng hút thuốc lá ở hành lang trước cửa. Quay lưng về phía Vadim là một người đàn ông cao lớn, tóc bạc, đang cúi xuống rửa tay.”.

- Kìa, chào anh! - bác sĩ Gorn vừa nói vừa quay cái thân hình to béo của mình lại như thể khẽ chào anh. Mặt ông trông có vẻ nghiêm nghị, giọng nói không Ồm Ồm, và âm vang như bình thường. Có lẽ ông tỏ ra giữ ý khi có mặt người đồng nghiệp từng trải hơn mình. - Thế nào, thi cử ra sao?

- Cảm ơn bác sĩ, cũng bình thường thôi ạ.

- Bình thường hả? Đây là kiểu nói ngày nay... Phải. - Bác sĩ bật ho, rồi đưa mắt nhìn Vadim.

- Đây là giáo sư Andreev Sergei Konstantinovich. Chúng tôi vừa mới thăm bệnh bà Vera Fadeevna.

Giáo sư Andreev hơi quay mình lại, nhìn Vadim bằng một bên mắt đen lồi, im lặng gật đầu, rồi lại cúi xuống chậu rửa.

- Thế này, anh Vadim ạ, - lần đầu tiên bác sĩ Gorn gọi Vadim bằng tên. - tình trạng sức khỏe của bác Vera Fadeevna xấu đi nhiều. Chúng tôi nghi bị viêm phổi trái. Nhưng chụp X-quang lại không thấy ổ bệnh, Trong khi đó ho, nhiệt độ cao, đau ở bên sườn, tràn dịch về ban đêm - tất cả các triệu chứng đồ đều tăng thêm. Phải chuẩn đoán thế nào đây? điều chắc chắn nhất là bị tràn dịch màng phổi. Anh nhìn gì vậy? Không có gì đáng ngại, bệnh này chắc chắn sẽ chữa khỏi. Chỉ là những chuyện vặt thôi, đến tháng Hai, chắc chắn mẹ anh sẽ đi lại được. Nhưng... - bác sĩ Gorn thở dài, mím cặp môi dày, bực bội, - Nhưng có phải chỉ bị viêm thôi không? Giáo sư Sergei Konstantinovich quan tâm tới một số triệu chứng... Rất khó tin là... nhưng... Vadim, có thể bác Vera Fadeevna bị ung thư phổi. Cần phải đưa vào bệnh viện theo dõi cẩn thận.

- Ung thư phổi? - Vadim hỏi lại, mặt tái xanh. - Thế là ung thư phổi?

- Phải, phải! Có thể phải mổ. - Bác sĩ Gorn nói nhanh. - Trong thời kỳ đầu tiên phải cắt ngay một phần phổi. Cũng có thể là không phải ung thư, nhưng phải theo dõi thận trọng. Giáo sư Sergei Konstantinovich sẽ đưa bác Vera Fadeevna vào phòng chữa bệnh ở Viện nghiên cứu của mình...

- Bao giờ ạ?

- Ngay bây giờ, ô-tô sắp tới rồi.

Vadim bước vào buồng. Bà Vera Fadeevna đang nằm quay mặt vào tường. Bà quay đầu lại, không ngẩng lên, lặng lẽ nhìn con.

- Mọi việc ở trường bình thường chứ con? - bà hỏi khẽ.

- Tốt cả mẹ ạ. Như mọi khi.

- Mẹ thấy hình như con có điều gì... Giờ phụ đạo thế nào?

- Tốt mẹ ạ.

- Sao lâu thế...

- Vâng, bao giờ trước khi thi cũng vậy. Mẹ thấy trong người thế nào? - Anh cố nói to và dong dạc, hai tay vung vẩy. Sau khi ngồi xuống chiếc ghế cạnh giường mẹ, anh vội vàng lật lật các bản đề cương một cách không mục đích.

- Bệnh tình mẹ xấu đi nhiều, con ạ. - bà Vera nói và mờ mắt. - Con đã biết người ta định đưa

mẹ đi bệnh viện chưa?

- Con biết rồi. Vào đó mẹ sẽ khá hơn.

- Mà cũng tiện cho con nữa... Con sẽ bình tĩnh mà thi cử.

- Cái gì chứ thi thì con nhất định đạt.

- Nhưng con phải đạt tốt hơn...

- Chỉ là chuyện vặt thôi mẹ ạ! - anh nói. - Con chỉ còn phải thi có một môn nữa thôi. Kiểm tra thì rất dễ. Chúng con đã nói như thế này với các giáo sư: “Chúng em được coi là người nhà cả ấy mà”. Đúng như thế đấy... Khi nào con kiểm tra xong môn cuối cùng, mẹ cũng sẽ khỏi bệnh. Đấy, mẹ xem! Mẹ có biết là đèn kỳ nghỉ đông chúng ta sẽ làm gì không?

- Làm gì, con?

- Con với mẹ sẽ đi nghỉ mát mà. Nghỉ hai tuần...

Bà Vera Fadeevna hơi gật đầu và nhếch miệng mỉm cười. Đôi mắt của bà nhìn Vadim một cách nghiêm khắc và buồn bã không chớp.

- Mẹ nhớ, Vadim ạ... - bà nói và lại nhắm mắt. - Khi con còn bé và ốm đau... mà con thường ốm yếu luôn... mẹ đã ngồi bên cạnh giường con kể cho con nghe toàn những chuyện vớ vẩn. Con lắng nghe, tin tưởng... và yên lòng... Việc đó xảy ra đã bao lâu rồi! Bây giờ mọi việc đều đảo ngược lại... Cái đó xảy ra lặng lẽ và nhanh chóng, đó là... cuộc sống... - bà hình như thiếp đi, và lẩm bẩm trong cơn mê. Bỗng nhiên đôi bàn tay mảnh khảnh, xương xẩu của bà nắm chặt lấy tay Vadim trong nháy mắt. - Và bây giờ mẹ nghe con, mẹ cũng tin... con ạ! Nhất định mẹ sẽ qua khỏi...

“Khối u xuất phát từ các mô của phế quản, chứ ít khi từ cái gì khác đó, - Vadim chán nản nhớ lại. - Bệnh cứ thế tiến triển và cuối cùng dẫn tới cái chết. Nhất định sẽ dẫn tới... cái chết...”.

Anh bỗng thấy ngạt thở, rồi đột ngột thở mạnh, nhưng vẫn mím chặt môi. Anh nhúu chặt đôi mắt. Thấy dễ chịu... Anh đứng dậy và hỏi:

- Mẹ mang áo choàng đen đi chứ?

- Phải, con lấy áo ở trong tủ.

Anh gỡ chiếc áo khoác đen treo trên mắc ở trong tủ và đặt xuống một chiếc ghế ở cạnh cửa ra vào.

Nửa giờ sau, anh đã ngồi trên chiếc xe của bệnh viện, trong ca-bin của người lái xe. Bác sĩ Gorn ngồi đằng sau và nói chuyện với mẹ anh suốt dọc đường. Giọng nói của ông âm vang và

được về an ủi. Viện chống lao nằm ở một dãy phố cổ kính, ít tiếng ồn, đằng sau đường vòng Công viên. Ô-tô rẽ vào một chiếc sân và dừng lại trước cái cổng có treo một tấm biển mờ mờ: “Phòng tiếp nhận bệnh nhân. Những người hộ lý đưa bà Vera Fadeevna qua chiếc cổng đó, bác sĩ Gorn đi theo sau, còn Vadim chạy vào văn phòng làm thủ tục. Mười phút sau, anh quay lại phòng tiếp nhận. Bác sĩ trực nhật, một người phụ nữ to béo, tóc đen, đeo kính kẹp mũi và có bộ ria nhỏ ở phía môi trên, nói với anh bằng một giọng nam trầm nghiêm nghị:

- Bệnh nhân Bê-lova đang tắm. Không được phép vào thăm, cả những người lạ cũng không được ở đây.

- Nhưng tôi chưa tạm biệt bà ấy! Tôi là con bà ấy mà!

- Con hả? - người phụ nữ hỏi, suy nghĩ một lát. - thế thì hãy đợi đấy khi nào bệnh nhân tắm xong thì vào tạm biệt. Nhưng phải đứng xa nhau. Đi ra ngồi ở phía kia.

Vadim bước vào một căn phòng dài, trống trải và ngồi xuống một chiếc ghế dài. Trong túi áo khoác của anh có một cái gì đó phồng lên, anh rút ra - đó là đề cương chuẩn bị môn kinh tế - chính trị học. Sau khi ngồi thoải mái, anh giở đáp án, liếc qua câu đầu: “Giá trị hàng hoá của vải lanh thô được biểu hiện ở vật thể hàng hoá lễ phục...” Đâu đó ở phía sau có tiếng nhạc của một chiếc radio phát ra. Anh lắng nghe. Rồi đó bất chợt anh thấy buồn ngủ và hình như là anh ngủ thật. Phải, anh đang ngủ, anh mơ thấy mình không có nhà cửa. Không có chỗ ăn ngủ, anh phải sống trên một cánh đồng tối tăm, hoang vắng, nơi không thể thở hít nổi - ở đó cũng bốc lên cái mùi bệnh viện khó chịu như Thế này...

Bà Vera Fadeevna bước ra, mình mặc chiếc áo choàng trắng và chân đi đôi dép mềm. Một bà cụ già, toàn thân trắng toát, với đôi chân nhỏ, gầy gò như những que diêm bọc trong đôi bít-tốt màu đen, đang đỡ tay bà dẫn đi.

- Mẹ, con chào mẹ! - Vadim vừa nói vừa bước gần tới mẹ, rồi dừng lại. - Chúc mẹ chóng khỏi!

Bà Vera Fadeevna vừa mỉm cười vừa đáp lại một câu gì đó, rồi xua tay. Bà trở nên gầy guộc, bé nhỏ tới mức không nhận ra được trong bộ áo khoác rộng thùng thình và chiếc khăn buộc đầu trắng toát này. Đã vào xa rồi, bà còn ngoái lại, dặn với:

- Con nhớ đưa tiền chanh cho cô Fenia.

- Vâng! - anh thốt lên mau mắn và gật gật đầu.

Toàn bộ cửa sổ toà nhà bệnh viện rực sáng và chiếu ra thành những dải vàng in trên mặt tuyết đầy vết chân người ở ngoài sân. Vadim không tìm thấy ngay cửa ra và cứ lạc mãi khắp các sân của bệnh viện, sân này nối liền với sân kia. Ở một góc sân, anh nhìn thấy một bức

tượng hình người tối đen, cao lớn. “Tượng ai đó?” Vadim thoáng nghĩ một cách mệt mỏi như người mê ngủ, rồi bước lại gần. Anh đã được biết bề mặt cau có, có cái trán rộng của nhà văn Dostoevsky. A, đúng rồi! Chính Dostoevsky ra đời và sống trong một căn phòng của bệnh viện này. Một chỗ nào đó ở đây có đặt Nhà bảo tàng Dostoevsky. Bệnh viện, phòng tiếp nhận bệnh nhân, tượng đài kỷ niệm một nhà văn Nga ồm yếu... tất cả những điều đó giống như một giấc mơ.

Nhưng chỉ giống thế thôi. Không có một giấc mơ nào hết.

Bây giờ là buổi tối mùa đông ngày mười hai tháng Giêng. Đến ngày mười bốn anh phải thi môn kinh tế - chính trị học. Một chồng vở dày trĩu nặng trong túi anh, anh cảm thấy điều đó qua cánh tay của mình. Hai tay lạnh cóng, anh phải đút sâu mãi vào đôi túi áo khoác... Không, đây không phải là giấc mơ. Bởi vì ngủ và mơ - đó là hạnh phúc! Có lẽ nhiều người bây giờ đang nằm mơ...

Vadim bước ra một phố rộng, sáng sủa. Thẳng trước mặt anh là chiếc đèn hiệu màu hồng nhấp nháy. Những chiếc ô-tô điện chở đầy khách và ánh sáng vượt qua. Nhiều người từ trong cửa hiệu đi ra, rồi vội vã xếp hàng bên một quầy bán báo đặt ở góc phố. Người phụ nữ bán báo vừa phân phát những tờ báo, vừa nói bằng một giọng đều đều:

- “Tin điện” đây... “Buổi chiều” đây... “Buổi chiều “...” Tin điện “...

Đôi tay của bà ta cứ thoăn thoắt như một nhà ảo thuật làm xiếc. Vadim đứng vào hàng, nhưng chỉ được vài phút anh lại bước ra. Đi khoảng mười bước, anh mới nhớ ra là chưa mua báo, nhưng vẫn cứ tiếp tục đi khỏi quầy báo...

Bỗng nhiên, có ai đó đằng sau gọi giật anh lại:

- Vadim! Vadim Petrvich! đồng chí Belov! - Một giọng phụ nữ, vui vẻ.

Anh quay đầu lại. Bà Irina Vichtorovna đang chạy đuổi theo và vẫy gọi từ đằng xa.

- Cứ như là tàu hoả ấy! Bác đuổi theo, đuổi theo mãi không kịp... Cháu đi đâu thế?

- Cháu vừa mới ở bệnh viện ra.

- Thế à? Mẹ cháu thế nào? - bà sợ hãi hỏi, bộ mặt lập tức biến đổi.

- Người ta vừa mới đưa mẹ cháu đến đây, - Vadim vừa nói vừa nhìn người phụ nữ một cách xa lạ. - Họ nghi là bị ung thư phổi.:

- Trời ơi! - Irina Vichtorovna lẩm bẩm, đưa vội hai tay áp vào ngực. - Thế thì phải mổ à?

- Có lẽ thế, cháu không rõ.

- Thế bây giờ cháu đi đâu?

- Đi đâu ạ? - anh suy nghĩ, lấy tay vuốt trán. - Cháu cũng chẳng biết đi đâu nữa...

- Thế thì đến chỗ bác đi! Nào!

Anh suy nghĩ và đồng ý. Căn phòng trống trải ở nhà làm cho anh sợ hãi. Tốt hơn là đến nhà Sergei, còn hơn là suốt buổi tối ngồi một mình ở căn phòng trống trải. Tại sao anh lại đã cãi nhau với Sergei? Phải, câu chuyện ấy đã xảy ra. Nhưng bây giờ tất cả những điều đó đều xa vời và không cần thiết tí nào!

- Cháu cần phải học, - Vadim nói. - Đến mười bốn cháu phải thi rồi...

Hình như Sergei đã quên cuộc cãi nhau ngày trước. Anh vui vẻ đón Vadim, và sau khi biết câu chuyện xảy ra, anh trở nên rầu rĩ và quan tâm hỏi mãi về bệnh tình, về những điều chẩn đoán của các bác sĩ, về bệnh viện và tất cả những chuyện khác. Nói chung anh đã biểu hiện lòng thông cảm chân thành khiến cho những con người đang phải chịu một nỗi đau thương lớn bao giờ cũng phải tin tưởng.

- Hãy ngủ lại ở nhà mình. - Sergei đề nghị. - Cậu đi đâu bây giờ?

- Nhất định như vậy rồi! - bà Irina Vichtorovna hoạ theo. - Hãy ở lại đây, cháu ạ. Chúng ta cùng ăn tối, rồi sẽ học. Các con có nhớ không, lúc còn bé, các con vẫn thường học cùng với nhau đấy. Ồ! Nhân tiện mà nói thế! Mẹ cháu đã được đưa vào bệnh viện đúng chỗ Valia đang làm. Con biết không, Sergei?

- Nhưng Valia lại ở khoa giải phẫu bệnh lý.

- Không sao, ở đấy nó là người nhà mình. Phải báo cho nó theo dõi bác ấy. Ngày mai mẹ sẽ gọi điện cho nó.

- Không cần! - Sergei cau mày nói và buột miệng: - Tự con sẽ gọi điện cho cô ấy... Mẹ không phải...

- Được, nhớ là nhất thiết phải gọi cho nó, Sergei ạ.

Sau bữa cơm tối, Sergei nói rằng anh phải đi một lúc có việc, rồi sẽ về ngay. Bốn mươi phút thôi, không hơn. Vadim cứ ngồi học một mình, sau đó sẽ tiếp tục cùng học. Ở đấy có tất cả các sách tra cứu và đề cương, tất cả những thứ cần thiết. Thuận tiện hơn bất kỳ một thư viện nào.

Vadim ở lại một mình trong phòng của Sergei. Anh ngồi xuống ghế, rút vở ra và lại đọc đúng câu “Giá trị hàng hoá vải lanh thô được biểu hiện ở vật thể hàng hoá lễ phục...” Sau đó anh lại không hiểu gì nữa. Anh lại ở trong trạng thái đơn độc với những suy nghĩ về người mẹ,

đúng hơn là chỉ riêng ý nghĩ về mẹ đã hoàn toàn xâm chiếm anh, sau khi đã loại trừ tất cả những ý nghĩ còn lại. Nhìn vào đề cương, đôi mắt dờ dẩn lướt trên những dòng chữ nhưng đầu óc anh lại nghĩ tới những điều hoàn toàn khác - đó thật là một công việc vô nghĩa đến kinh khủng.

Anh quay ra ngắm nhìn cách trang hoàng bàn học của Sergei. Một chồng giấy viết chi chít với những hình đầu người và nét vẽ ngoáy bên lề. Tấm ảnh một cô gái đẹp không quen biết bên thành lọ mực. Một quyển lịch bóc, có ghi đầy những công việc - Thứ hai, - Vadim đọc, - gọi đây nói cho giáo sư Kodensky... Thứ tư - phụ đạo. Hiệu may. Nhất định phải kiếm được một bộ lông ngựa..." Trên bàn mẹ mình cũng có một cuốn lịch bóc thể này. Dòng chữ ghi cuối cùng để ngày mồng mười tháng Chạp. Dòng chữ cuối cùng... Hình như về việc mua bột để làm bánh Tết.

Có tiếng gõ nhẹ vào cửa.

- Em vào được không?

Chú bé Xasa bước vào và dừng lại ở ngưỡng cửa.

- Anh giúp em giải bài toán số học nhé, được không? - chú hỏi một cách bẽn lẽn.

- Được quá chứ, - Vadim đáp, - đưa anh xem nào.

- Vâng! - Xasa chạy đi và một phút sau quay trở lại với cuốn vở và quyển bài tập toán. Khi Vadim giải bài toán và nhân tiện giảng lại thì Xasa ngồi ở trên ghế như cưỡi ngựa, hai tay chống xuống mép ghế, nhồm lên nhồm xuống liên tục. Đối với tất cả các câu hỏi, chú đều sẵn sàng trả lời: "Vâng, em hiểu", rồi lại tiếp tục bập bênh, nhồm lên nhồm xuống.

- Anh giảng dễ hiểu qua, - chú trả lời khi bài tập đã giải xong. - Còn anh Sergei thì bao giờ cũng mắng em, bảo em là đồ ngốc.

Xasa đi rồi, Vadim lại ngồi một mình. Qua bức tường nghe vẳng lại giọng nói nghiêm nghị của bà Irina Vichtorovna:

- Xasa, không được quấy rầy anh Vadim! Anh ấy đang bận học.

Và giọng nói lạnh lạnh của Xasa trả lời:

- Nhưng con đã giải tất cả rồi ý.

Vadim đi từ góc này đến góc khác của căn phòng, ngắm nhìn những cuốn sách của người khác, những đồ vật của người khác ở trên giá, sau đó ngả mình xuống đi-văng và rồi lại thử đọc bản đề cương ôn tập. Nhưng nằm cũng không làm cho anh thấy thoải mái hơn. Anh đành bỏ cuốn vở xuống và nhắm mắt.

Hai giờ trôi qua mà vẫn chưa thấy Sergei trở về. Trong nhà mọi người chắc đã đi ngủ và

đài đã tắt. “Đấy chính nó... một cánh đồng tăm tối và hoang vắng...” - Vadim suy nghĩ, lắng nghe khoảng yên lặng tĩnh mịch của căn nhà. Chỉ mười phút nữa thôi có lẽ anh đến phát điên lên mà chết vì nỗi buồn đó, hoặc rồi anh đến nhảy qua cửa sổ mất...

Bất chợt anh trở dậy, nhón chân đi qua hành lang, nhẹ nhàng mặc áo, rồi đi ra phố.

Lúc bấy giờ Sergei Palavin đang ở một nơi cách xa căn nhà của mình. Anh ngồi trong buồng của Lena Medovskaya, đằng sau chiếc bàn viết của cô, lớn tiếng đọc đề cương môn kinh tế - chính trị học. Mặc dù chiếc cửa sổ con đã mở toang, trong buồng rất nóng và anh ngồi đọc không mặc áo vét và không thắt kravat, mà mặc một chiếc gi-lê phanh cúc. Lena chăm chú nghe, chân co lên đi-văng, và ngạc nhiên không hiểu sao Sergei mãi vẫn chưa ra về. Cô hoàn toàn không muốn anh ra về, mà chỉ muốn biết tại sao anh lại ngồi lâu, lại ra sức học cùng với cô và lại lớn tiếng đọc hai giờ liền mà không nghỉ như gậy? Và lại nói đùa suốt, không giống thường ngày tí nào? Cô ngẩng nhìn bộ mặt của anh đang cúi xuống cuốn sách, những mớ tóc sáng rậm rạp xoã xuống trán, cái mũi nhỏ hơi gồ và cái miệng đàn ông cương nghị luôn luôn đưa đẩy phát ra những câu nói gì đó mà cô không hiểu, không nghe được và trái tim cô đang xao xuyến hình như vì một cơn nóng ấm chợt tới...

Vadim đi đến khu tập thể sinh viên. Anh biết rằng, vào lúc khuya khoắt này, ở đấy mọi người vẫn chưa ngủ, cuộc sống vẫn sôi động, mà trước khi thi còn sôi động hơn nữa. Trong một hành lang hẹp, trước cửa phòng ngoài, nơi đặt bếp ăn tập thể, anh gặp Raya Volkova. Cô mặc chiếc tạp dề mỏng dính, đứng bên cạnh cái bếp dầu, hai tay khoanh trước ngực, bộ mặt đăm chiêu với vẻ bà chủ ngắm nghía chiếc xoong chưa bốc hơi.

- Vadim, số phận nào đưa cậu đến đây thế? - cô kêu to ngạc nhiên, vui vẻ. - Thế nào, có chuyện gì vậy?

- Mình từ bệnh viện tới đây. Mình đưa mẹ mình vào viện.

- Thế bác thế nào?

- Mẹ mình phải mổ. Có lẽ bị ung thư phổi.

Raya bước đến bên anh, nắm lấy tay anh.

- Vì thế cậu đến với chúng mình... Phải không? - cô khẽ hỏi.

- Đúng thế, - Vadim nói.

- Thế thì tốt quá! Cậu đến “bãi quần ngựa” đi, các bạn đang ngồi học ở đấy. Chúng mình sắp ăn tối rồi.

Ở phòng nữ rất sáng sủa và đông đúc. Ở đây có cả Spartar - anh thường học thi cùng với

các bạn ở khu tập thể...

- Chào người bạn bất hạnh! - Lesik vui vẻ đón Vadim. - Đến ghi tên xin vào nông trang phải không? Muộn rồi, người công dân cả thể ạ! Chúng tôi đã qua hết một lượt tất cả các chương rồi, bây giờ sang vòng hai đây.

- Thế cậu đã học hết một lượt chưa? - Marina Gravet hỏi. - chắc cậu học đến lượt thứ ba rồi phải không?

- Mình chưa học được lượt nào cả, - Vadim trả lời. - Mình phải đến nhờ các cậu giúp mình. Anh ngồi xuống cái giường không biết của ai kê sát chiếc bàn.

- Vadim vừa mới từ bệnh viện đến đây. - Raya nói. - Mẹ cậu ấy bị bệnh rất nặng! Tất cả mọi người im lặng. Spartar đứng dậy, bước nhanh về phía Vadim.

- Thế cuối cùng các bác sĩ kết luận thế nào?

Vadim kể lại tất cả từ đầu. Anh không muốn kể lại tí nào, mà chỉ một mỗi trả lời các câu hỏi.

- Chắc cậu chưa học hành gì cả? - Spartar hỏi.

Vadim gật đầu.

Im lặng một lúc, Spartar tuyên bố:

Thế thì thế này: Andrei, với tư cách là nhà phụ đạo chính của chúng ta, chịu trách nhiệm giúp Vadim. Còn lại chúng mình sẽ tự ôn không cần Andrei. Tối nay và suốt ngày mai các cậu sẽ ngồi học. Tớ cho rằng Vadim sẽ đuổi kịp, trong các buổi thảo luận chuyên đề cậu ấy chẳng tỏ ra xuất sắc là gì, và thầy Krylov lại quý cậu ấy nữa. Ngày mai, cậu phải học! Nghe không? - anh giờ nắm đấm dọa Vadim. - Còn đến bệnh viện sẽ có người khác trong bọn mình...

- Mình sẽ đến, - Nina Fonika nói.

- Được. Cô ấy sẽ biết cụ thể mọi chuyện. Vả lại mình muốn nói với cậu, cậu nghe đây... - Spartar thở một hơi dài, rồi bất thành linh vụng về ôm chầm lấy Vadim, lắp bắp: - Vadim... đừng buồn khi chưa cần thiết. Cậu nghe đây, thường có những chuẩn đoán sai lầm... mình thấy hình như là... - và không tìm được lời nào hơn nữa, anh nắm chặt vai Vadim mà lắc.

- Hiện nay có những phương pháp chữa bệnh mới. Bằng những tia gì đó, - Mắc nói. - Người ta bảo có kết quả lắm!

Andrei đứng dậy.

- Đi chứ, Vadim? về phòng bọn mình, ở đó không có ai.

- Không được, không được! - Raya nói. - sắp ăn tối rồi. Vadim phải được hâm nóng lên đã

chứ, trông kìa, cậu ta chết công ra kìa!

- Vadim! Đến ở với bọn mình đi, đồng ý không? - Bất chợt Lesik nói. - Trong lúc mẹ cậu còn nằm ở bệnh viện ấy! Việc gì mà cậu còn chần chừ?

- Đúng quá rồi! Tất nhiên, dọn đến đây ở đi! - Lagodenko ủng hộ. - Cậu có thể ngủ ở giường mình, còn mình sẽ ngủ chung với Aliosa.

- Việc gì phải ngủ chung? Cậu cứ ngủ giường cậu, còn mình sẽ ngủ ở trên mặt hòm. Mình chả ngủ ở trên đó nửa tháng nay là gì. Đúng là một cái giường của vua chúa!

- Nhưng không có chăn.

- Mình sẽ đưa cho, - Galia Mamonova đáp. - Chúng mình có thừa một cái.

- Còn mình sẽ cho gối! - Marina Gravet kêu lên từ trong góc phòng. - Gối thêu đôi thiên nga và có cả chữ “năng mai hồng” nữa đấy!

- Các cậu... mình chưa có ý định...

- Thôi đi, thôi đi! Có một mình thì cậu sống làm sao?

- Được, để xem xem...

Tất cả đã ngồi vào bàn, còn Raya rót chè vào tách. Bánh mì, lạp-xưởng và một miếng bơ đặt trên một tờ báo giữa bàn, rồi tất cả lần lượt dùng một con dao phết bơ vào bánh mì và kẹp vào đó một miếng lạp-xưởng. Thật là ồn ào, thân mật và vui vẻ. Vadim cảm thấy hơi ấm lan vào người anh mỗi khi nhấp một ngụm trà đặc nóng bóng, hơi ấm đó bao phủ người anh như một đám mây. Càng về sau người càng nóng hơn, đầu óc quay cuồng lạ lùng và tự anh không hiểu tại sao lại như vậy - vì chè nóng hay vì những ánh đèn sáng chói, vì những tiếng ồn, vì những bộ mặt quen thuộc hồ hởi, vì những nụ cười và những cái nhìn thân ái.

Anh hoa mắt lên, nhưng lại mỉm cười. Một cô gái nào đó đưa cho anh một miếng bánh mì lớn có phết bơ và một khoanh lạp xưởng to và Vadim bất chợt cảm thấy đói ngấu.

Mười lăm phút sau Vadim đã ngồi trong buồng của các bạn trai, sau một chiếc bàn con long chân với những vết mực ngang dọc, một chiếc bàn là, những mẫu thuốc đã tắt và cùng với Andrei đọc để cương chuẩn bị:

- Giá trị của vải lanh thô được biểu hiện ở vật thể hàng hoá lễ phục, giá trị của một hàng hoá nằm trong giá trị sử dụng của một hàng hoá khác.

- Hiểu không? - Andrei hỏi.

- Câu này hả? Hiểu chứ, - Vadim đáp sau một chút suy nghĩ. - bởi vì giá trị của chúng bằng

nhau.

- Đúng rồi. Đọc tiếp đi.

Chương 18

Tháng Giêng - một tháng trời căng thẳng, sắp hết.

Hai tuần cuối cùng trời trở nên ẩm áp, dễ chịu, với những đợt lạnh nhẹ nhàng, không có gió - trời này đi trượt băng thì thật tuyệt vời. Cũng có nhiều ngày trời nắng, và ở ngoài thành phố - tuyết chất đống. Những người đi trượt tuyết vui mừng: “Thôi thế là mùa đông thực sự đã đến rồi!”.

Còn Vadim thì không chú ý gì đến tuyết, với lại trượt tuyết cả. Mọi sinh viên đều gầy đi trong thời gian thi cử. Riêng Vadim lại thay đổi đến nỗi giáo sư Kretsetov đã có lần băn khoăn hỏi anh:

- Thế nào anh bạn thân mến, sức khỏe thế nào - yên ổn chứ? Có đau đầu không đấy? Không chứ? Không sao chứ?

- Vâng, thưa thầy Ivan Antonovich! - Vadim mỉm cười đáp. - Mọi việc đều thuận lợi cả ạ!

Vadim cũng không chuyển đến ở trong khu tập thể sinh viên, nhưng suốt ngày ở đó và chỉ đến tối mới về nhà ngủ. Bây giờ anh chuẩn bị thi kiểm tra tất cả các môn cùng với các bạn, chứ không có cách nào khác nữa. Vadim được điểm” bốn” về môn kinh tế - chính trị học, các bài kiểm tra cũng đạt yêu cầu. Đến ngày hai mươi hai kỳ thi khó nhất trong đời anh đã chấm dứt.

Nhưng Vadim đã không có được cái cảm giác nhẹ nhõm thanh thản thường thấy. Có lẽ, anh còn cảm thấy trong lòng đau khổ hơn, nặng nề hơn, vì một công việc lôi cuốn anh đã kết thúc, dù nó chỉ giải thoát anh khỏi những nỗi lo lắng trong một khoảng thời gian nào đó, Và cả những ngày nghỉ sắp tới cũng không làm cho anh vui thích. Trái lại, Vadim buồn bã nghĩ tới những ngày đó: tất cả các bạn sẽ chia tay nhau đi các ngả, khu tập thể sẽ vắng teo.

Các bạn của Vadim, đặc biệt là Lagodenko và Aliosa Remescov, cứ khẳng khẳng thuyết phục anh chuyển đến ở với họ. Vadim đã từ chối khiến họ bức bối, băn khoăn:

- Tại sao cậu lại búng đến như vậy? Cậu thích cái gì? Cậu không thích cái bếp của chúng tớ hả? Hay có lẽ cái chậu rửa mặt xấu quá?

Vadim lúng túng, ngượng ngịu bào chữa:

- Các cậu hiểu cho, mình thường xuyên phải gọi dây nói đến bệnh viện. Ở chỗ các cậu thì không có cái đó... không có điện thoại...

- Lại cái của ấy! - Lagodenko bức tức nhại lại. - Cậu khéo tìm nguyên nhân nhỉ! Chạy đến “cái đó” chỉ mất có hai phút, cả ở “Cửa hàng thực phẩm” lẫn ở góc phố đều có điện thoại tự

động. Chỉ có cái tính giả tạo, ngượng ngùng vớ vẩn hay tính tự ái vặt nào đó của cậu thôi. Có quỷ biết là cái gì.

Vadim không biết giải thích cho bạn thế nào về nguyên nhân mình không chuyển chỗ ở. Tất nhiên vấn đề không phải là điện thoại. Vadim cho rằng mình vào ở tập thể, sẽ bị xa mẹ, và như thế vô hình trung là một sự phản bội. Tất nhiên sống giữa bạn bè sẽ làm cho anh vui hơn, ít nghĩ đến mẹ hơn. Nhưng làm sao mà thanh thản được, khi mẹ ốm yếu như vậy?. Đúng thế, về buổi chiều, và vào lúc khuya khoắt, thật khó mà ở lại một mình trong căn phòng trống trải, triền miên với những suy nghĩ của mình. Nhưng đầu sao anh cũng lại cần có những suy nghĩ nặng nề đơn độc ấy. Có lẽ anh tin tưởng một cách ngây thơ và mơ hồ rằng anh càng chịu đựng nhiều khó khăn bao nhiêu, thì càng làm cho mẹ anh dễ chịu bấy nhiêu. Những suy nghĩ kỳ lạ tràn vào đầu óc anh, nhưng anh lại không thể thổ lộ với bạn bè, không thể giải thích được cho họ về những ý nghĩ đó...

Có nhiều đêm anh thức tới sáng. Nằm trên giường, hai tay đặt dưới gáy anh đã nghĩ đến bao nhiêu là chuyện linh tinh. Có biết bao chuyện để mà nhớ, để mà nghĩ trong những đêm khuya ấy! Anh thường nhớ tới cha, vào những năm rất xa xưa, lúc anh còn thơ ngây bé bỏng... Anh đã cùng cha thả những cái điều lớn hình hộp. Hồi ấy anh đang ở nhà nghỉ vào mùa hè, trên một cánh đồng cỏ lớn, oi ả, nơi toả ra mùi thơm của hoa cúc dại và cỏ ba lá, nơi có rất nhiều bướm đẹp, các chú châu chấu vỗ cánh kêu lách tách. Cha anh rất thạo dán điều và thả điều, còn Vadim thì vẽ trên những con điều ấy những khuôn mặt ngộ nghĩnh khác nhau. Khi cha anh ở nhà nghỉ, rất nhiều học trò của ông thường đến thăm, đó là những thanh niên, học sinh các lớp lớn, có cả những người đã trưởng thành. Ông cùng với họ chơi gorodki - cha rất thích chơi gorodki và thường hạ nhiều địch thủ...

Còn khi mẹ được nghỉ phép, thường là vào tháng Tám - thì cả ba người đi chơi thuyền từ rất sớm ở một nơi rất xa, suốt ngày. Buổi sáng, trên dòng sông mát lạnh và yên tĩnh, chỉ có những người câu cá đơn độc, đội những chiếc mũ nhàu nát, ngồi bên cạnh những chiếc cần câu của mình, ngược nhìn chiếc thuyền với những cặp mắt ác cảm... Ngày ảm dần, trở nên nóng bức, trên bầu trời xuất hiện những đám mây nhỏ, trắng đục, nhẹ trôi, trên bờ ngày càng đông người, còn trên mặt sông đầy những thuyền. Cha ghé thuyền vào một đồi cát nào đó, và cả ba người cùng xuống tắm và sưởi nắng khá lâu, cùng đi tìm trên cát nóng những vỏ sò rất đẹp và “những ngón tay quý” và, nếu không có ai xung quanh, thì cha biểu diễn trên cát những trò nhào lộn buồn cười, trồng cây chuối và có thể đi bằng hai tay xuống nước.

Chuyện đó xảy ra đã lâu, lâu lắm rồi. Từ khi còn bé. Hiện nay ai đang sống ở cái nhà nghỉ mát có dãy hiên với những cửa kính nhiều màu đó? Ai đang tắm ở đồi cát? Phải, có lẽ không

còn đôi cát đó nữa vì người ta đã đào kênh Moskva - Volga. Nước sông dâng lên và tất nhiên cái đôi cát ấy sẽ chìm mất...

Và kìa cha đang nhìn anh chăm chú và nghiêm nghị, hơi buồn và khế nói: “Hãy chăm sóc mẹ con!” Điều đó cũng đã xảy ra lâu lắm rồi, cũng vào lúc còn bé, vào cuối một ngày tháng bảy oi ả và đầy bụi. Nhưng làm thế nào chăm sóc được mẹ? Anh có thể làm gì để chăm sóc mẹ, một con người thân yêu, để giữ lại cái thời thơ ấu đang trôi qua, giữ lại người cha và những kỷ niệm về ông?...

Và Vadim lại nhìn thấy mẹ, nhìn thấy gương mặt già nua, có đôi mắt sáng, gương mặt thân yêu với những nếp nhăn hằn sâu. Kìa anh đang đứng trước cửa trong chiếc áo ca-pốt bộ đội, chân đi đôi ủng bóng lộn vừa được đánh bóng buổi sáng ở ngoài ga, đầu đội mũ ca-lô, một tay xách va-li, tay kia gõ cửa cốc cốc. Và anh nghe thấy giọng nói bình tĩnh của mẹ, một giọng nói làm trái tim anh thất lại như ngừng đập. “Hãy đợi một lát, tôi ra đây...” Mẹ - một người đàn bà nhỏ bé, tóc bạc, mặc chiếc áo len đan màu xanh đã cũ - mở cửa ra, và bất chợt đứng sững lại, kêu lên sợ hãi và yếu ớt: “Vadim đấy ư, con?” Sau đó mẹ im lặng ngã vào cánh tay anh vừa đưa ra, mặt áp vào chiếc áo khoác bộ đội đầy bụi.

Niềm hạnh phúc xa xưa, trôi qua tự bao giờ đó cũng đã diễn ra từ lâu. Bây giờ làm sao mà nhớ được hai mẹ con đã làm gì, đã nói những gì sau cuộc gặp gỡ trên thang gác ấy. Ngày hôm ấy trong phòng nhộn nhịp biết bao! Tối hôm ấy nhiều người tới thăm: có cả những người bạn cũ, cả những người nào đó anh hoàn toàn không quen biết... Thế mà bây giờ anh chỉ có một mình. Các bạn anh đã đi ngủ. Có lẽ trước khi đi ngủ họ nhớ tới anh - trách cứ anh, thương anh. Bạn anh là những con người tốt. Nhưng dù sao... chỉ có bạn bè thôi thì cũng không đủ.

Bà Vera Fadeevna nằm bệnh viện đã hai tuần, ở phòng chuẩn đoán, nhưng các bác sĩ vẫn chưa thể xác định được bệnh tình. Những cuộc thử nghiệm liên tục, những lần chụp quang tuyến X. các cuộc hội chẩn kéo dài liên miên. Bà Vera cảm thấy sức khỏe mình sút đi, người ngày càng gầy hơn, những cơn ho đến kiệt sức hành hạ bà và nhiệt độ lên xuống thất thường.

Suốt thời gian đó Vadim chỉ gặp mẹ có hai lần, nhưng hàng ngày anh vẫn tới bệnh viện, đọc những bức thư của mẹ, do một chị hộ lý của bệnh viện mang từ phòng bệnh ra. Thư rất ngắn, viết nguệch ngoạc, vôi vàng trên một mẩu giấy con, hình như do bàn tay của người khác viết hộ, thậm chí mẹ không viết hết tới chữ cuối cùng: “Con thân yêu... Mẹ vẫn như thế. Mẹ cảm thấy... Con thì thế nào? Lúc nào mẹ cũng nghĩ đến con...”.

Ngày nào Vadim cũng gửi cho mẹ những hàng chữ ngắn ngủi. Một vài lần, trong những ngày không được phép vào, anh tìm cách lén vào bệnh viện, nhưng đã bị ngăn lại, anh đề nghị, van nài, bức tức, kêu toáng lên, lúc đó các chị hộ lý phải mời bác sĩ trưởng - một ông già bé nhỏ,

khó tính, với bộ mặt gầy hồng hào tới. Ông cụ bất chợt lao đến bên Vadim, hét lên giận dữ, với một giọng the thé: “Tôi cả... à... ấm anh vào thăm, nếu anh còn làm ầm lên như thế! Nhớ lấy! dứt khoát cấm! Chị Maria Ivanna, chị Daria Ivanna, tôi cảnh cáo các chị!” Sau đó, ông đi như chạy, chiếc áo blu hất ra một làn gió ở hành lang, còn Maria Ivanna và Daria Ivanna trong nháy mắt biến thành những người vừa câm vừa điếc, nói chuyện với họ thật là vô nghĩa.

Một hôm ở sân trong bệnh viện, Vadim gặp Valia. Anh nhìn thấy cô từ đằng xa. Cô đang đi ngược về phía anh, đầu đội một chiếc mũ nhỏ bằng len màu tối, bận một chiếc áo đen dài, phía dưới lộ ra một khoảng áo blu trắng. Cô đi rất nhanh, lưng hơi gập xuống, trông dáng rất bận rộn, Vadim quả quyết rằng Valia sẽ không nhận ra anh vì cặp mắt cận thị của cô và do đó anh cũng không muốn gọi cô. Anh không quen thân người con gái này, chỉ có mấy lần gặp cô ta ở nhà Sergei, nhưng không thường xuyên.

Nhưng Valia nhận ra anh và vui vẻ gọi anh:

- Vadim!. Anh làm gì ở đây thế?

Vadim trả lời.

- Mẹ anh nằm bệnh viện này đã hai tuần rồi à? - Valia ngạc nhiên hỏi. - Sao cho đến nay anh không tranh thủ tìm em!

- Tôi nghĩ rằng cô biết rồi, - Vadim đáp. - Lẽ nào Sergei chưa nói gì với cô?

Valia lắc đầu:

- Không... Đã lâu em không gặp anh ấy.

- Cậu ấy đã hứa là báo cho cô biết. Vì cô có thể giúp được một điều gì đó, khuyên nhủ chẳng hạn... Tôi nghĩ rằng cô không còn làm việc ở đây nữa...

- Em không biết gì cả, - Valia lại lắc đầu trả lời, chăm chú nhìn thẳng vào đôi mắt của Vadim. - Anh chẳng nên tin vào anh ấy làm gì, mà nên tự mình tìm em thì hơn. Nhưng thôi... Em có thể giúp được gì?. Bác sĩ Andreev nói thế nào?

Vadim thuật lại cụ thể cho cô nghe những điều mà bác sĩ Andreev và các bác sĩ khác trao đổi, cố nhớ lại những câu và những chữ khó hiểu trong những câu chuyện của họ, đại loại như câu “Dịch rỉ của màng phổi phát triển”. Sau khi chăm chú nghe, Valia giải thích cho anh rằng có lẽ các bác sĩ sợ mẹ anh mắc bệnh lao, nhưng không tìm ra bệnh đó, cho nên bây giờ phải mổ. Cô an ủi Vadim:

- Anh đừng lo, Vadim ạ! Andreev là một bác sĩ tuyệt vời, ông ấy mổ rất giỏi...

- Nhưng đấy là bệnh ung thư. Ung thư phổi. - Vadim buồn bã nói, ngược nhìn Valia. - Tôi

đọc thấy trong sách tra cứu...

- Ở trong đó nói gì?

- Sách ghi, bệnh đó bao giờ cũng dẫn tới cái chết, - Vadim nói ra một cách khó nhọc.

- Bao giờ cũng dẫn tới letalis? Hoàn toàn không phải như vậy! - Valia sôi nổi nói. - Nói chung không nhất thiết là như vậy! Tất nhiên bệnh này rất nặng, rất nguy hiểm, nhưng ở bệnh viện chúng em, đã chữa khỏi một số trường hợp. Có thể đó là một cuốn sách tra cứu đã quá cổ? Ai là tác giả cuốn sách nhỉ?

- Tôi không biết. Có lẽ cuốn sách không phải là cũ lắm thì phải.

Valia thở dài, nắm lấy tay Vadim, nói một cách dịu dàng, bình tĩnh.

- Vadim ạ, anh đừng lo, anh phải hy vọng là mọi việc sẽ tốt đẹp. Em hứa là sẽ đến thăm bác. Bác vẫn còn ở phòng chẩn đoán hả? Được rồi, em sẽ giới thiệu anh với các bác sĩ. Em sẽ tìm cách giúp anh thường xuyên gặp bác. Em sẽ đứng ra lo liệu. Còn anh, không được mất tinh thần, phải vững vàng. Được chứ?

- Đồng ý, Valia ạ... - Vadim lắp bắp và giọng nói anh run lên vì một tình cảm biết ơn và tin tưởng mãnh liệt chợt đến đối với người con gái mà trước đây anh hoàn toàn không quen biết, và chỉ vừa đây thôi, anh mới thật sự được làm quen. Hai người chia tay nhau như những người bạn thân thiết.

Kỳ nghỉ đông đã bắt đầu, nhưng cũng không mang tới cho Vadim một niềm vui đặc biệt nào. Các bạn đi mỗi người một nơi: nhóm đoàn viên thanh niên cộng sản đông nhất đứng đầu ở Spartar đã tham gia chuyến trượt tuyết tuyên truyền ở tỉnh Moskva. Cả giáo sư Krylov - một người say mê trượt tuyết từ núi cao - cũng quyết định cùng với anh chị em sinh viên lên đường. Sergei. Galia Mamonova. Marina và Lena đã đi đến nhà nghỉ.

Andrei rẽ vào nhà Vadim mấy lần. Anh mời Vadim đến nhà mình chơi: "Cậu đến nhà mình thở hít một ít không khí của rừng, của tuyết. Đối với cậu, điều ấy rất cần thiết. Trông cậu bây giờ phờ phạc như con quỷ đói ấy! Đến mình hai ngày thôi.

Được chứ? Không, anh không thể rời bỏ Moskva được, dù là chỉ hai ngày thôi. Sáng sáng Vadim vào bệnh viện, còn buổi chiều Valia lại từ bệnh viện gọi dây nói cho anh.

Một hôm Andrei nói với Vadim:

- Nay, Vadim, việc nhà có gì phải làm không? Giặt quần áo chẳng hạn? Để mình bảo em gái mình, nó chỉ làm chớp mắt là xong thôi.

- Cái gì, cái gì? - Vadim nhăn nhó. - Đừng có vẽ chuyện rắc rối! Mình sẽ làm lấy được hết.

Thế mà cũng đòi!

- Nhưng có chuyện gì đặc biệt đấy? - Andrei ngạc nhiên. - Cậu chẳng đang một mình hí hoáy là gì đấy.

- Thứ nhất, mình không hí hoáy. Mình chỉ giặt thôi, và làm mọi việc không kém gì cô em gái của cậu. Thứ hai, cô bé, cậu hiểu không, chỉ trông thấy mình có năm phút, thực ra cũng coi như chưa biết nhau, thế mà cậu cũng nghĩ ra những việc ấy được! - Vadim giận dữ nhún vai. - Này. Andrei, thỉnh thoảng cậu lại làm cho mình sững sốt lên đấy!

- Thế ra... - Andrei thở phào nói bằng một giọng bình tĩnh. - Không, anh bạn ạ, chính cậu làm mình sững sốt thì có. Cậu không phải là con người đơn giản đâu, Vadim ạ. Ở cậu có một cái gì đó... một cá tính kiểu cách, khách sáo theo lối trí thức.

- Ừ, cứ cho là thế đi! Thế cũng được chứ sao!

- Không, không thể như vậy được. Tất nhiên, theo lời kể của mình Olga biết rất rõ về cậu và về bệnh tình của bác Vera Fadeevna. Nó đã càu nhàu với mình khi mình quên không đến thăm cậu, hoặc không gọi dây nói cho cậu. Mình cũng không phải là con người quá ư đơn giản, mình cũng hay băn khoăn chuyện này chuyện kia, còn Olga là một con bé giản dị, tốt bụng. Với những người giản dị mình cũng phải giản dị. Nói chung, cần phải giản dị hơn, trong sáng hơn.

- Đúng. Andrei ạ! Tất cả đều đúng, - Vadim gật đầu và mỉm cười. - Nhưng dù sao mình cũng vẫn tự giặt lấy quần áo.

Trước khi lên đường đi trượt tuyết, một buổi chiều Lagodenko và một lúc sau là Andrei đã rẽ vào thăm Vadim. Vừa hôm qua cả ba đều đã nhận được học bổng, cho nên Lagodenko đề nghị đến “Cửa hàng thực phẩm” mua hai chai rượu, một món đồ nhắm giản dị kiểu sinh viên để ngồi tán gẫu trong cái “hội mấy thằng”. Cả bọn đồng ý và mười phút sau, trên bàn đã xuất hiện hai chai khai vị (Lagodenko kiên quyết không uống vodka, vì sáng mai anh phải dậy sớm ra ga) và trong căn phòng liền bốc lên mùi pho-mát mỡ màng, mùi bắp cải chua, còn Vadim thì lúi húi ở dưới bếp, bên cạnh cái bếp dầu, rán trứng theo cách của nhà hợp lý hoá Arkadi Lvovich.

Hôm nay Vadim đặc biệt rất vui, vì các bạn đã đến với anh. Buổi sáng, anh từ bệnh viện trở về với tâm trạng lo lắng, sợ hãi: bác sĩ trưởng bảo rằng, chắc chắn bà Vera Fadeevna đã mắc bệnh ung thư phổi và đến tuần sau sẽ phải mổ.

- Tiếc quá, mình không được ở Moskva đến tuần sau! Thế là không gặp may, cậu hiểu không? - Lagodenko nói với một giọng quả quyết chân thành, làm như nếu anh có mặt ở Moskva sẽ có thể gây nên một tác động nào đó đến quá trình mổ xẻ. - Phải bằng mọi cách tìm

được bác sĩ giỏi nhất để mổ cho bác. Còn cậu, Vadim ạ, cậu chỉ là một thằng đù đờ, rồi sẽ không giải quyết được việc gì đâu. Khỉ quá, mình lại phải đi...

- Petr, sẽ có một bác sĩ giỏi nhất, như cậu nói, mổ cho mẹ mình, - Vadim trả lời. - Đó là giáo sư Andreev.

- Thế hả? Nếu thế thì. Andrei, trong những ngày này cậu phải chăm sóc Vadim, nói chung phải quan tâm và chu đáo đấy. Tớ thay mặt tập thể ra lệnh cho cậu.

Trong khi nói, Lagodenko khéo léo mở nút một chai rượu, trong nháy mắt chia trứng thành ba phần bằng nhau và cắt miếng pho-mát thành những lát dày.

- Trong đám chúng ta không có phụ nữ, cái kiểu cách quý phái cũng vứt đi, - anh lẩm bẩm. - Mình chỉ thích những miếng pho-mát dày bằng hai ngón tay thôi, Thế mới thấy hết cái vị độc đáo của nó chứ! Nói chung thì đối với tất cả mọi thứ, mình chỉ thích cái gì cũng nhiều. Ôi, các cậu có biết ở Bulgaria người ta đã thết chúng mình những miếng pho-mát như thế nào không! ở nhà ai cũng thế, cứ cạnh mỗi người là một miếng pho-mát - một cốc rượu, một miếng pho-mát - một cốc rượu... Nào, nâng cốc!

Andrei ngay từ hớp rượu đầu tiên đã trở nên lẩm lờn và có xu hướng triết lý. Ngồi tựa lưng vào thành ghế, đặt hai tay nặng nề của mình lên bàn, anh mỉm cười tự lự và nói:

- Bây giờ Vadim thật là mệt mỏi và căng thẳng, phải không? Tất nhiên chúng ta cũng trong một tâm trạng như vậy. Nhưng cái đó sẽ chấm dứt, tất cả sẽ ổn thỏa, sẽ là niềm vui... Phải như thế, và sẽ như Thế. Trước mắt chúng ta là một cuộc sống phức tạp. Một cuộc sống lớn lao, phức tạp... muôn vẻ... và cũng sẽ có nhiều khó khăn, cả nỗi bất hạnh lẫn niềm vui sướng, cái này quyện với cái kia. Nhưng cái chủ yếu sẽ là cái gì? Một nhà thơ hiện đại, tuyệt diệu đã viết những dòng thơ như sau, - anh lập tức nín lặng, rồi bất chợt ngâm lên rất to một khổ thơ với một giọng kéo dài và cổ tình buồn:

Ngoài những phạm trù quan trọng và những tình cảm mãnh liệt.

Không kể những cảnh sôi động trong ánh sáng của hàng nghìn ngọn nến.

Thì nỗi đau khổ thường ngày không giấu được.

Đó là điều duy nhất đáng giá...

- Cái gì, cái gì? - Lagodenko nhăn mặt hỏi lại. - Điều duy nhất đáng giá là cái gì?

- Đoạn sau nói tiếp rằng “Anh sẽ nối lại bài ca trong cõi lòng tan nát, để giúp người sống dậy những lửa vui”. Nỗi buồn và đau khổ làm cho con người trở nên tốt đẹp hơn, làm nảy sinh cảm hứng, lập nên chiến công. Chả thế mà nhân dân đã nói lên cái triết lý ấy giản đơn hơn,

nhưng cũng tệ hơn: “Trong cái rủi có cái may”. Đấy chính là ở chỗ ấy! Nhưng chả cần phải tán dương “cái rủi” làm gì... Cái điều duy nhất đáng giá ở đây không phải là nỗi đau khổ, mà tớ cho rằng chính là niềm vui. Có phải thế không?

- Đúng, tuyệt! - Lagodenko tán đồng và rót cốc rượu thứ hai.

- Nhưng, các cậu ạ, không phải là bất kỳ niềm vui nào cũng vậy! Mà phải là cái niềm vui lung linh ở phía trước, nó kêu gọi, chiếu sáng như một ngôi sao dẫn đường. Một niềm vui rất khó đạt tới, nhưng dù sao cũng phải giành lấy cho bằng được! Niềm vui - đó là cái làm cho con người ta tràn đầy sức mạnh và cổ vũ con người ta lập chiến công.

- Hình như Makarenko gọi đó là “niềm vui ngày mai”, - Vadim nói.

- Chính ý mình cũng muốn nói tới Makarenko! - Andrei vui vẻ hoạ theo - Ông ấy thật là một con người tuyệt diệu, các cậu ạ! Ông ấy đã đoán được biết bao điều đúng đắn, ông đã hiểu sâu sắc biết bao cái bản chất công việc chung của chúng ta - cái thực chất của công tác giáo dục! Các cậu có nhớ ông nói rằng phải giáo dục con người hướng về những con đường của tương lai, nơi niềm vui ngày mai của con người đang vẫy gọi không? Ôi, thật là chí lý... tất nhiên, đó là cái chìa khoá của sự nghiệp giáo dục cộng sản - giáo dục cho con người lòng tin vào niềm vui ngày mai, một niềm tin thật sự, không phải ở tận Thế giới bên kia, mà là một niềm vui trần gian nhất. Và con người được vũ trang bằng lòng tin đó sẽ trở thành vô địch, toàn năng. Vì thế mình đã quyết định viết đề cương về Makarenko cho Hội khoa học sinh viên, Và cho riêng mình. Các bài báo của ông thật là có ích, cần phải đọc đi đọc lại nhiều lần.

- Thế các cậu có biết điều gì làm mình lo lắng không? - Vadim vừa nói, vừa mỉm cười - ở một chỗ nào đó Makarenko nói rằng một giáo viên giỏi phải biết cách làm chủ sự thể hiện của nét mặt, biết điều khiển tâm trạng của mình, lúc thì giận dữ, lúc thì vui vẻ - tùy từng tình huống. Nói chung, cũng phải gần như một diễn viên nhà hát. Chính vì vậy mình cảm thấy mình không có tài năng đó...

Andrei gật đầu tán thành:

- Đúng, về khoản ấy mình cũng rất kém. Có lẽ bọn mình phải ghi tên vào đội kịch thôi?. Đấy, Sergei Palavin chả là một kịch sĩ là gì!

- Cậu ấy mà là một kịch sĩ? Chỉ là một kẻ đạo đức giả, một kẻ dối trá mà thôi. - Lagodenko giận dữ nói. - Không, Sergei không bao giờ có thể trở thành một nhà giáo được. Cậu ấy có thể trở thành một viện sĩ, một nhà văn được đấy... Nhưng thôi để cho quỷ bắt nó đi! Còn mình, cả điều bộ trên nét mặt, và tất cả những điều bộ khác nữa, chả có gì là khó đối với mình. Lạy Chúa, những thứ đó mình đều có thể làm được.

Anh nói một cách khẳng định như đinh đóng cột, khiến Vadim không nhìn được, phá lên cười:

- Ôi, thật là một kẻ quá tự tin! Mình thấy phát thèm đấy.

- Ra cậu nghĩ thế đấy! - Lagodenko đứng phắt dậy, đi đi lại lại trong phòng. - Các bạn thân yêu của mình, mình cần phải nói cho các cậu biết rằng: chắc chắn là mình đi theo con đường đó vững vàng hơn tất cả các cậu. Đúng như thế! Nhưng tại sao? vấn đề rất đơn giản là chính mình đã được giáo dục, dạy dỗ khác hẳn các cậu. Trước mười hai tuổi, mình đã phải lang thang ở ngoài phố, lớn lên không cha, không mẹ. Sau đó mình rơi vào một trại trẻ mồ côi gần Rostov. Ở đấy bọn mình gặp một ông hiệu trưởng, ông Archom Ilych... Đấy, thật quả là một con người! - Lagodenko thở dài, lắc đầu mơ màng và khẽ nhắc lại thiết tha, sâu lắng: - Thật đúng là một con người, các cậu ạ, có thể nói rằng đấy mới thật là một nhà giáo. Thậm chí đến bây giờ mình cũng sẵn sàng làm mọi việc vì ông. Chỉ cần nghe có người nói xấu ông, là mình có thể nổi xung lên ngay, có thể vứt tất cả mà chạy đến để bảo vệ ông. Phải hy sinh thân mình cũng không tiếc! Bây giờ ông đang ở Krasnovosk, là hiệu trưởng một trường trung học. Đối với tất cả bọn nhóc chúng mình hồi đó, ông thật là đáng quý và sẽ mãi mãi sống trong lòng mình. Suốt thời gian chiến tranh mình trao đổi thư từ với ông. - Lagodenko lặng đi, ngừng lại trong giây lát, nhúu cặp lông mày đen, đậm một cách nghiêm nghị, bất chợt nói khẽ: - Mình... mình cũng muốn trở thành một người hiệu trưởng.

Vadim lắng nghe Lagodenko nói, cố hình dung ra ông Archom Ilych không quen biết, bất chợt anh so sánh ông với cha mình và anh cảm thấy là hai người phải có điểm gì đó giống nhau. Bởi vì cha anh cũng được học sinh yêu mến, mặc dù ông không bao giờ cố tìm cách để giành lấy một tình yêu như thế và thậm chí, anh còn nhớ rằng trước mặt mẹ anh, cha anh đã nhạo báng những người giáo viên khác cùng trường, những người cố đạo diễn cho được tình yêu của trẻ con, cố sống cố chết để trở thành “một thầy giáo kính yêu”. Không, cha anh là một con người nghiêm nghị, một người đòi hỏi cao đến mức xét nét, một người không biết chiều lòng bất kỳ ai và bất kỳ Việc gì. Vậy thì sức mạnh của ông là ở đâu? Sức mạnh và sức hấp dẫn của những con người như thầy giáo Archom Ilych của Lagodenko, như Makarenko là ở đâu?

Mãi suy nghĩ câu hỏi đó, Vadim chợt nói to ý nghĩ của mình:

- Điều chủ yếu - đó là niềm tin vào con người. Nguyên tắc của Gorky là hết sức kính trọng con người, nhưng đồng thời cũng đòi hỏi cao đối với con người. Đó chính là điều chủ yếu.

- Đúng, - Lagodenko khẳng định. - Phải đến với con người với niềm tin tưởng lạc quan. Điều đó Makarenko nói thật đúng. Nhưng trước hết mình phải là một người chân chính đã. Chẳng hạn như mình...

- Là một người như vậy chứ gì, - Andrei nhắc khéo, nháy mắt.

- Không, gượng đã! - Lagodenko gạt đi. - Đây là một câu chuyện nghiêm chỉnh, hiểu không...

Mình tin rằng chị nghiên cứu sinh Kamkova kính mến của chúng ta là một nhà sư phạm hoàn toàn không ra gì. Bởi vì chị ấy là một kẻ một sách khô khan, một “Kodensky mặc váy”, đi giữa cuộc đời với chiếc bút chì đỏ trong tay. Có lần mình đã được dự một buổi hội thảo chuyên đề của sinh viên năm thứ nhất mà chị ấy hướng dẫn. Các cậu ạ, thật là khô khan, và nghèo nàn hết sức! Đôi mắt lạnh lùng, giọng nói đanh lại! Hầu như lúc nào cũng chỉ có một câu: các anh chị hãy đặt hai tay lên bàn và không được nhìn ra ngoài... Nói chung thì các cậu ạ, - Lagodenko thở dài thật sâu và xoa hai tay vào nhau, đó thật là một công tác khó khăn đối với chúng ta! Liệu chúng ta sẽ làm ăn ra sao đây! Thời gian sẽ trả lời. Phải không các cậu? Còn bây giờ chẳng nên đoán già đoán non làm gì cho mệt...

Nhưng, cả bọn vẫn cứ đoán mãi cuộc sống tương lai, cái công tác sắp tới của mình. Lagodenko khẳng định rằng mình nhất định sẽ dạy học ở một thành phố nào đó sát biển, để từ cửa sổ của phòng hiệu trưởng có thể trông thẳng ra biển. Andrei mơ ước một mái trường phổ thông nông thôn hẻo lánh trong một khu rừng tai-ga ở Sibir hay ở Altay. Còn Vadim lại tưởng tượng tới một thị trấn nhỏ bên bờ sông, tất cả đều nằm trong những khu vườn, sân trường cũng là một khu vườn, những cây táo, cây phượng cao to, còn ở phía xa, khoảng hai kilômét là những khu rừng nhỏ trồng thông, là những hồ nước, và anh sẽ cùng các em học sinh tới đó câu cá, sẽ cùng các em thả diều ở đó, đến mùa đông sẽ đi trượt tuyết... đối với họ, dường như cuộc sống đó thật xa vời, không thể nào mơ tưởng được, mặc dù trong thực tế nó thật gần gũi, gần như họ đang đứng ở ngưỡng cửa của nó vậy. Tất cả những điều tưởng tượng của họ đều chưa định hình, mơ hồ và không rõ rệt, nhưng có một điều tất cả họ đều tin tưởng chắc chắn: đó là họ đã phải lòng cái cuộc sống chưa rõ nét sắp tới này và đang bồn chồn chờ đợi nó.

Đến khuya thì Raya Volkova gọi đây nói tới, bắt Lagodenko phải về ngay nhà, nếu anh không muốn ngày mai bị nhỡ tàu. Andrei ngủ lại ở nhà Vadim.

Đó là một ngày đầu tiên trong suốt một tháng ròng Vadim được thiếp đi trong tâm trạng bình thản lạ lùng: anh chợt thấy hiện lên niềm tin tưởng rằng ca mỗ sẽ tốt đẹp và mẹ anh sẽ bình phục. Mọi việc sẽ ổn thoả. Mọi việc sẽ phải như thế.

Một tuần sau ca mỗ tiến hành. Và thực tế diễn biến của ca mỗ thuận lợi không ngờ. Giáo sư Andreev bước ra khỏi phòng mổ với bộ mặt nhợt nhạt, hơi lúng túng, nhưng ánh lên một nụ cười. Valia lập tức chạy bổ tới:

- Giáo sư Sergei Konstantinovich!. Thế nào rồi, thưa giáo sư?

Vadim không hiểu tại sao không thể đứng lên được khỏi chiếc ghế dài, anh im lặng, kẹp chặt hai nắm tay trong hai đầu gối, nhìn vào khuôn mặt mệt mỏi, hai bên thái dương lấm tấm mồ hôi của giáo sư.

- Tốt lắm, các đồng chí ạ, - Andreev vừa nói, vừa nhìn Vadim. Nhiều người mặc áo choàng trắng vây quanh giáo sư, trong đó có một cụ già có khuôn mặt hồng hào, hơi gầy, và Andreev tiếp tục nói với họ: - Rất may những dự kiến của chúng ta là không đúng. Hạch trong phổi không phải là khối u mà là ấu trùng esinococ.

- Còn hôm nọ tôi đoán là gì ấy nhỉ? - một bác sĩ thốt lên.

- Xin lỗi. Boris Lvorich! - một bác sĩ khác vội vã ngắt lời. - Anh đã dẫn ra trường hợp của Lalaianxo, nhưng trường hợp của chúng ta lại là...

Các bác sĩ tranh nhau nói bằng những thuật ngữ y học khó hiểu, thường nhắc lại câu “trường hợp của chúng ta” làm Vadim phật ý, nhưng anh đã không nghe họ nói nữa.

Valia lại gần anh.

- Vadim thân yêu! - cô nói với Vadim, sau khi bắt tay anh. - Anh thấy không, mọi việc đều tốt đẹp cả! Em mừng cho anh đấy! Khoảng hai ba tuần nữa là bác sẽ khỏi, bác sẽ vào nhà an dưỡng. Và khoảng hai tháng thôi là bác sẽ đi làm như thường...

Vadim không thốt ra được một lời. Anh chỉ im lặng gật đầu và nhìn vào đôi mắt lấp lánh, ngời sáng của cô.

Chương 19

Đội trượt tuyết của trường trở về Moskva vào giữa tháng Hai. Những người trở về khỏe hân hân và dày dạn gió sương, mặt rạm nắng đầy vẻ dũng cảm, ai cũng tự hào về thành công của mình so với các bạn sinh viên nghỉ ở Moskva.

Suốt trong thời gian ấy trong khu tập thể sinh viên và ở khắp các hành lang của trường chỉ nghe thấy những câu chuyện sôi nổi về chuyến đi trượt tuyết mà thôi.

Câu chuyện được kể hết sức tỉ mỉ, nào là chuyện Spartar Galuschian long trọng trao tặng cho nông trang đỡ đầu một tủ sách mang theo, nào là Mắc Vinkin tổ chức tại câu lạc bộ của nông trang một buổi đấu cờ cùng một lúc với nhiều người và đã thua một chú bé học sinh lớp năm, nào là các sinh viên tham gia thi trượt tuyết việt dã của huyện, và Lagodenko chiếm giải nhất, nhưng khi về đến đích thì bị gãy thanh trượt, nào là giáo sư Krylov dạy cho Nina Fonika tập nhảy cầu, nào là chuyện Mắc Vinkin đánh mất kính sau đó trở nên đẹp trai đến nỗi tất cả các cô gái gặp gỡ đều phải lòng cậu ấy và cậu ấy đã quyết định bỏ không đeo kính nữa và sẽ để râu để vĩnh viễn đẹp trai, và những chuyện khác nữa tiếp nối nhau không bao giờ hết.

Đối với Vadim những ngày đầu tiên của học kỳ hai là những ngày vui mừng được trở về với công việc, với bạn bè mà anh nhớ da diết. Anh đã trải qua cái cảm xúc hệt như anh vừa bị một căn bệnh nặng đe dọa tính mạng và bây giờ tất cả lại trở về với anh - những giờ nghỉ, những cuốn sách yêu quý, bầu trời màu xanh tháng Hai, tuyết trắng, nghĩa là tất cả những gì mà trước đây anh không để ý đến...

Đúng vào một trong những ngày đó, giáo sư Kodensky gặp Vadim ở hành lang và hỏi anh làm bản đề cương tóm tắt đến đâu rồi. Vadim nói rằng trong thời gian qua anh đã làm việc rất nhiều, nhưng sắp tới, có lẽ, vẫn chưa viết xong được!

Giáo sư Kodensky nhắc nhở rất nghiêm khắc và chăm chú hỏi anh cặn kẽ về kế hoạch viết đề cương tóm tắt, về những tài liệu mà Vadim đã sử dụng, nói tên một số cuốn sách hay mà Vadim không biết. Hai người trao đổi với nhau suốt giờ nghỉ và đi bên cạnh nhau dọc theo hành lang.

Khi chuông reo, giáo sư Kodensky, như chợt nhớ ra một điều gì đó, liền vui vẻ nói:

- À, suýt nữa quên mất! Mới đây tôi vừa xếp dọn lại tủ sách của mình, và lục ra được một cuốn sách rất hay nói về Lermontov. Cuốn sách xuất bản từ đầu thế kỷ. Tôi thấy nó có ích cho

anh đấy. Anh có cần không?

- Thừa thầy, em rất vui... - Vadim vừa nói vừa lấy làm ngạc nhiên về tấm lòng tốt bất ngờ này.

- Như vậy thì thế này: anh hãy ghi địa chỉ của tôi và vào khoảng hai ba giờ ngày chủ nhật anh sẽ lại nhà tôi, tôi sẽ đưa anh cuốn sách ấy. Được chứ? Thống nhất thế. Còn địa chỉ - ngõ Petsatnikov, gần cổng Xrehensky đấy, nhà số 38, căn hộ số 2.

Vadim ghi nhanh.

- Tôi sẽ đợi anh.

- Em sẽ đến. Cảm ơn thầy Boris Matveyevich...

“Cuốn sách thật sự có thể rất cần cho mình đây, - Vadim suy nghĩ. - Sẽ không có điều gì đáng ngại, nếu mình lấy cuốn sách đó của giáo sư Kodensky. Chỉ lạ một điều là vì sao thầy Kodensky lại quan tâm đến mình như vậy. Ở đây có cái gì đó không bình thường... Có lẽ ông ta nghe nói trong buổi họp của Hội đồng khoa học mình sẽ phát biểu chống lại ông ta chăng?. Thôi được, đến đây sẽ hay”.

Chủ nhật Vadim đến ngõ Petsatnikov. Đến trung tâm anh chuyển sang một chiếc ô-tô điện khác và bất chợt trông thấy Sergei. Tay dứt sâu vào túi chiếc áo khoác lông rộng thùng thình. Sergei đang chậm rãi bước khệnh khạng về phía bên ô-tô điện.

- Sergei! - Vadim kêu to. - Đi đâu đấy?

- À, Vadim! - Sergei vui sướng. - Mình phải đi đây, xe số 2...

- Mình cũng thế.

- Tuyệt quá! Chúng mình sẽ đi cùng chuyến. Thế cậu có biết... - Sergei rút trong túi ra một cuốn sách nhỏ có bìa cứng bằng da, và sau khi lấy cuốn sách che miệng, anh ngáp dài một cái. - Cậu có biết không, mình đã lê khắp các hiệu sách cũ từ sáng đến giờ đây. Một cuộc dạo chơi ngày chủ nhật... Thế là mình tìm thấy một cuốn rất hay ở phố Arbat - cuốn sách nói về vở ba-lê của Pháp hồi thế kỷ thứ XVII. Mình đã khai quật được nó ở cửa hàng bán đồ cổ ấy.

- Thế cậu cần cuốn sách ấy để làm gì? - Vadim ngạc nhiên hỏi.

- Mình có cần đâu. Có người nhờ mình tìm giúp.

Cả hai người cùng lên một chiếc ô-tô điện. Trên đường đi, Sergei kể chuyện về những mối quan hệ của anh với những người bán sách cũ ở Moskva, rằng trong khoảng hai ngày họ có thể tìm ra cho anh bất kỳ một cuốn sách nào mà anh muốn và Sergei cũng đã giúp họ không ít. Đến cổng Xrehensky, Sergei đứng lên:

- Thôi chào cậu nhé! Mình phải xuống đây.

- Mình cũng xuống đây. - Vadim nói.

- Cả cậu cũng xuống đây à? Tuyệt nhỉ...

Cả hai cùng đến ngõ Petsatnikov. Vadim chợt nảy ra ý nghĩ rằng có lẽ cả hai cùng đi đến một căn nhà.

- Sergei, cậu đi đến nhà nào thế? Có lẽ số nhà 38 phải không? - Anh vừa hỏi vừa cười mỉm.

- Số nhà 38 hả? - Sergei ngạc nhiên hỏi và có vẻ lúng túng, rồi để che giấu sự lúng túng này, anh phá lên cười: - Đúng, tất nhiên rồi!... thế cậu cũng đến đó hả? Đến thầy Boris Matveyevich ấy? Ồ! Thế là trùng nhau rồi! - Và lập tức Sergei có vẻ lo ngại: - Thế cậu đến với tư cách gì, đến chơi hay thế nào?

- Mình đến để mượn sách. Giáo sư hứa cho mình mượn một cuốn sách để viết bản đề cương sắp tới.

- Ồ! - Sergei thở phào, rồi thốt lên với vẻ suồng sã gượng gạo, hình như muốn phân bua một điều gì đó trước mặt Vadim: - Thầy Boris hoàn toàn không phải là một ông già tệ hại gì đâu, giữa chúng ta... Hoàn toàn không...

Sergei bước vào cổng chính, rồi quả quyết bước tới cái cửa to cao của căn hộ. Anh cẩu thả đưa ngón tay xương xẩu ấn mạnh vào nút bấm chuông, rồi trong khoảng một phút, khi cửa đã mở ra, anh còn kịp nói với Vadim câu sau đây:

- Căn hộ này không phải của thầy, mà là của bà chị thầy đã lấy chồng. Thầy chỉ có một phòng thôi. Thầy chưa vợ mà, sống như thế cũng thoải mái. Muốn gì làm nấy, cậu hiểu không... Kìa, cậu trông những màu sắc hài hoà...

Một thanh niên tóc vàng, cao lênh khênh, nét mặt buồn buồn, ra mở cửa cho hai người. Anh ta mặc bộ quần áo thể thao: áo sơ-mi kẻ ô, tay áo xắn lên, và chiếc quần của vận động viên.

- Chào Koschia! - Sergei vui vẻ chào.

- Chào anh! - người thanh niên đáp lại, quay vào trong nhà kêu to: - Cậu Boris ời, có khách!

Rồi vừa huýt sáo, người thanh niên này vừa biến đi sau cánh cửa.

- Đây là một đứa cháu của giáo sư, ở đây có hai đứa. - Sergei nói khẽ với Vadim. - Chúng học ở trường đại học giao thông đường bộ. Cả hai đều rất mê mô-tô. Còn chúng đối với thầy Boris thì được lắm...

Sergei chưa nói hết câu, thì Kodensky đã bước ra ngoài hành lang. Ông mặc bộ quần áo ngủ

màu sáng có sọc, chân đi giày vải, tay cầm tờ báo.

- A, các anh bạn trẻ, cả hai cùng đến một lúc! - ông vừa nói vừa gật đầu mỉm cười chào. - Xin mời, xin mời... Thế nào, Sergei, công việc thế nào?

- Mọi việc đâu vào đấy cả ạ, - Sergei trả lời.

- Thế thì tốt! Xin mời vào...

Vadim theo sau Sergei bước vào phòng Kodensky - một căn phòng lớn, trần cao, có trang trí nổi, có hai cửa sổ buông mảnh lơ lửng ở giữa. Hôm nay là một ngày mùa đông xám xịt, trời tối sớm. Trong buồng ngọn đèn bàn toả sáng, lấp lánh ánh đồng.

- Thưa thầy Boris Matveyevich, em vội phải đi ngay đây. - Sergei vừa nói, vừa ngồi xuống mép chiếc đi-văng. - Và đây, thưa thầy, dù sao em cũng tìm ra! Thầy có biết là ở đâu không? Ở phố Arbat đấy, nhà Pavel Ivanovich! - Anh cười vẻ thoả mãn và đưa cho Kodensky cuốn sách bìa da. - Cuốn sách nằm đợi em đến sáu ngày. Thầy có biết không: có một tay người Leningrad lấu cá, một tay trùm của một rạp hát nào đó, cứ năn nỉ đến rơi nước mắt đòi Pavel Ivanovich bán cho hắn ta. Rồi hắn bảo hắn sẽ đổi, dẫu là phải thiệt thòi nhiều, gần như trọn bộ Guy de Maupassant, cái bộ bìa xanh kia kìa để lấy cuốn sách này. Thầy thấy có ghê không chứ!

- Ghê qua nhỉ! - Kodensky vui vẻ đáp và mở to mắt ngạc nhiên. - Dù sao tôi cũng không biết lấy gì để cảm ơn anh. Anh thực là một nhà ảo thuật.

Cầm lấy cuốn sách, ông nghiêng ngấu lật từng trang, luôn luôn mỉm cười, gật gù, và đọc lướt rất nhanh bằng một giọng nho nhỏ những câu tiếng Pháp rời rạc nào đó. Sau đó, ông đi sát đến bên chiếc đèn, rồi cúi xuống ngắm kỹ cuốn sách hơn nữa, mân mê hết bên này đến bên kia, lấy tay vuốt cái gáy sách mạ vàng, sau đó nhỏ nước bọt vào một ngón tay, rồi thận trọng di di lên một cái vết gì đó trên gáy sách.

- Các anh phải biết rằng đây là một bản cực hiếm! - cuối cùng ông vừa nói, vừa đứng thẳng người lên, quay bộ mặt như trẻ ra, rạng rỡ lạ thường về phía Vadim, - Đây chính là cuốn sách mà tôi tìm mất hàng năm! Cuốn sách nói về Rinusini, một nhà thơ, và là nhà đạo diễn kịch múa. Chính Lu-i thứ XIII đã múa trong những vở vũ kịch của ông. Ô, Rinusini - đó là một nhà thơ rất nổi tiếng người Ý, người sáng lập ra lối hát nói trong kịch, đúng hơn là khôi phục lối hát nói Hy Lạp cổ đại... Chính Ottavio Rinusini đây!

- Thầy có thích vũ ba-lê không ạ? - Vadim hỏi. Anh thấy cũng cần phải nói một câu gì đó để đáp lại cái đoạn độc thoại tràng giang đại hải đó.

- Thích chứ, mà không chỉ có thích không thôi, - tôi còn sưu tập những cuốn sách nói về ba-lê nữa. Này, anh Sergei, nhà ảo thuật, một lần nữa tôi rất cảm ơn anh! - giáo sư Kodensky nắm

chặt tay Sergei, còn anh thì mỉm cười hời lòng hời dạ và đứng dậy với vẻ hãnh diện.

Sau khi cất cuốn sách quý vào tủ. Kodensky ngồi vào một chiếc ghế bành, và đặt lên bàn một hộp thuốc lá thơm nhãn hiệu Festival. Hộp thuốc còn nguyên chưa bóc, chứng tỏ được chuẩn bị riêng cho khách.

- Này, các anh bạn trẻ, hút tạm một chút và kể cho tôi nghe một chuyện gì đi chứ!

- Thưa thầy Boris Matveyevich, xin lỗi, em có việc phải đi, - Sergei nói sau khi cầm điếu thuốc và đứng dậy. - Nửa tiếng nữa em phải có mặt bên đài kỷ niệm Timiriazev.

- Ồ, thế à! Nếu vậy thì anh không nên đến muộn rồi. - Kodensky nhìn Sergei một cách tinh nghịch, đầy ý nghĩa và nháy mắt với Vadim... - Đi nào, tôi sẽ tiễn anh... À, mà luôn tiện tôi phải nhắc anh là ngày kia họp Hội đồng khoa học đấy nhé...

- Thưa thầy Boris Matveyevich! - Sergei nói to, ngắt lời ông. - Đến ngày chủ nhật nghỉ ngơi mà thầy cũng không quên công việc! Vadim ở lại nhé!

Hai người bước ra khỏi phòng. Vadim nghe thấy câu chuyện lú nhú không rõ ràng của họ ở ngoài hành lang, cái giọng nói đều đều, nhẹ nhàng của Kodensky, tiếng trầm trầm của Sergei, tiếng cười khô giòn của cậu ta. Vadim nghe thấy một câu Sergei nói to: “Nhưng tại sao thầy lại không thể làm được?” Kodensky trả lời một điều gì đó bằng một giọng nhỏ nhẹ hơn và vẫn giữ giọng ấy, ông nói rất lâu không nghỉ.

Trong khi đó Vadim nhìn một lượt khắp gian phòng của Kodensky. Quả là ở đây tất cả mọi đồ đạc đều nói lên cuộc sống độc thân yên ổn, đầy tiện nghi. Đây vừa là chỗ làm việc, vừa là chỗ tiếp khách, vừa là thư viện, vừa là phòng ngủ. Một tấm thảm Ba Tư rất dày màu sắc sặc sỡ trải khắp gian phòng. Một chiếc bàn viết kiểu cổ, mấy chiếc ghế bành, một tủ sách - tất cả đều bằng gỗ hồng sắc. Một chiếc máy vô tuyến truyền hình đặt riêng trên một chiếc bàn thấp. Một cái lò sưởi điện. Một cái vợt bóng ten-nít được bọc trong bao. Ở bệ cửa sổ có hai quả tạ loại ba cân, bên cạnh là một vỏ chai rượu cô-nhắc có cái cổ dài ngoẵng. Còn tấm gương, một tấm gương to, trông bóng loáng làm sao, treo trên tường giữa hai cửa sổ! - đó là một tấm gương hình oval rất đẹp, đứng uể oải, như vừa từ lâu vàng của một mệnh phụ thời xưa lạc vào tháp ngà của một nhà bác học, một nhà thể thao chưa vợ.

“Có lẽ mình không thể nán lại đây chút nào nữa. - Vadim quyết định. - Lấy sách xong là mình đi luôn”. Anh cảm thấy mình không được thoải mái chủ yếu là vì anh không tin Kodensky, - ông ấy mời anh đến là có dụng ý. Ông ta cần một điều gì đó. Nhưng cần cái gì mới được chứ? Vadim không thể nào hiểu được, và do vậy đâm bực mình và hối hận là đã đâm đầu đến đây. Anh cảm thấy có cái gì không bình thường, không thành thật trong sự hào tâm của Kodensky

và trong cái lối tiếp khách quá lịch sự của ông: lại cả chuyện không lấy gì làm thú vị khi anh gặp Sergei (mặc dù đối với Sergei cuộc gặp gỡ bất ngờ đó hình như còn khó chịu hơn nhiều). Thế thì tại sao anh lại phải mượn sách của Kodensky? Anh cũng có thể dễ dàng mượn cuốn sách đó ở thư viện cơ mà...

Ở ngoài hành lang, giọng nói của Kodensky và Sergei mỗi lúc một to lên. Còn Vadim thì mỗi lúc một bức bối hơn. Anh bắt đầu rảo bước đi lại ở trong phòng, cố ý nện gót giày ầm ầm xuống sàn. Sau đó anh đi đến cái bàn, mở cuốn an-bom về kiến trúc đặt ở phía trên đồng sách ra xem và lật từng tờ như máy. Bỗng nhiên anh bắt gặp hình vẽ một lâu đài có rất nhiều cột mà anh rất quen thuộc. Ở đâu đó anh đã nhìn thấy hàng trụ này, những bức tượng hình ngựa, những con đường nhỏ thoai thoải ngoằn ngoèo vòng quanh một đài phun nước... Đây là cái gì! Ở dưới không ghi lời giới thiệu, chỉ ghi số trang thôi.

Kodensky bước vào.

- Anh không buồn đấy chứ? - ông hỏi vui vẻ. - Anh bạn Sergei của anh còn là một chàng khoác lác, tôi báo cho anh biết!. Anh đang xem cái gì thế? À, kiến trúc thế kỷ trước đấy!

- Thưa thầy, em đã nhìn thấy toà nhà này ở đâu rồi đó, - Vadim nói. - Nhưng không nhớ là ở đâu cả...

- Cái gì, cái gì? - Kodensky liếc nhìn, rồi cười độ lượng:

- Anh bạn ạ, anh nhớ được ở đâu thì còn mệt! Đó là nghị viện ở thành Vienna, một công trình kiến trúc vĩ đại được xây dựng theo phong cách mới của Hy Lạp, còn cái đài phun nước này mang tên Minerva.

- Ồ, đây là nghị viện ở Vienna à? - Vadim thốt lên thán phục. - Ô, đúng thật! Thế mà em không nhớ ra được! Đúng rồi, đây là những bậc thang, đài phun nước...

- Anh đã ở Vienna rồi à? - Kodensky ngạc nhiên.

- Vâng ạ, chúng em đã chiếm được chính cái nghị viện này. Quân ta đã tràn vào từ chính phố này, còn bọn phát-xít thì nấp trong một căn nhà lớn đứng đây không trông thấy, nã đại bác vào xe tăng của ta. Đây này, chỗ này chúng em đã dàn trận...

Lập tức Kodensky không cười nữa, đặc biệt chăm chú lắng nghe Vadim, có vẻ kinh ngạc và thông cảm, đầu lắc lắc: "Chà, anh bạn!. Đúng thế... Đúng, đúng, đúng...

- Thế thầy đã ở Vienna rồi ạ? - Vadim hỏi.

- Tôi ấy à? Không không... - Kodensky thở dài, liếc nhìn Vadim rất nhanh từ dưới lên vẻ bối rối. - Tôi chưa có dịp, anh biết đấy. Nói chung, tôi chưa được đi thăm châu Âu. - Ông hơi nheo

mắt như nhớ lại điều gì. - À... Ở Phần Lan thì có... Khoảng bốn mươi năm trước đây. Ôi, đó là một cái châu Âu khác...

Vadim định nhắc Kodensky về cuốn sách, thì Kodensky đã tự mình đi tới tủ sách, mở tấm cửa kính ngăn phía trên và lấy ra một tập sách dày bọc cẩn thận bằng một tờ báo.

- Đây là cuốn sách anh cần, - ông vừa nói vừa đưa cho Vadim cuốn sách. - Anh có thể giữ bao lâu cũng được.

Vadim cảm ơn. Anh đã mất hứng thú với cuốn sách này, anh có thể từ chối thẳng thừng, nhưng thấy như vậy không tiện. Anh muốn từ biệt và về ngay lập tức, nhưng làm như thế cũng không tiện. Vadim đành phải cầm lấy cuốn sách, lật xem từng tờ. Ngoài hai tiếng “cảm ơn” không hiểu tại sao anh lại không thể nói thêm một lời nào nữa và sự im lặng đó đã làm cho anh trở nên lúng túng và càng thấy bức bối hơn. Chắc là anh có bộ mặt đau khổ lắm, vì thấy Kodensky bỗng nhiên hỏi:

- Anh làm sao thế - đau răng phải không?

Vadim buộc phải nói dối và trả lời “vâng”. Anh cho rằng với nguyên nhân như vậy anh có thể ra về nhanh hơn. Ngồi trong ghế bành. Kodensky vừa hút tẩu thuốc vừa nói một điều gì đó về Petsorin, Ip-xen và Đông Gioăng của Bai-rơn... Giọng nói mô phạm thường ngày dần dần trở lại với ông.

- Anh có biết thứ ba này số phận Sergei sẽ được quyết định không? - ông hỏi đầy ý nghĩa.

- Không ạ. Thế ngày thứ ba có chuyện gì vậy ạ?

- Sẽ họp Hội đồng khoa học tổng kết kỳ thi vừa qua. Đồng thời họp xét cấp học bổng đặc biệt. Tôi cho rằng Sergei có nhiều triển vọng. Ý anh thế nào? Anh ta tất cả các môn đều đạt điểm năm, chỉ có mỗi câu hỏi về Rulev là kém thôi - mới đây anh ấy đã thi lại đạt rồi. Còn bản đề cương của anh ấy thì rất xuất sắc.

Vadim chợt có ý nghĩ cho rằng Kodensky chắc chắn là đã tác động không ít đến việc đề cử Sergei và không thể không gợi ra điều này trước mặt Vadim. Nhưng như vậy để làm gì? Có lẽ chỉ để chứng tỏ mình là một người bạn hảo tâm. Rõ ràng! ông ta biết rằng Vadim và Sergei là bạn với nhau từ nhỏ. Và Vadim sẵn có ác cảm với Kodensky, liền quyết định chấm dứt sự phụ họa này.

- Không, thưa thầy Boris Matveyevich, - anh nói, - Andrei Syryk, theo em, còn xứng đáng hơn.

- Sao anh lại cho là như vậy? - Kodensky ngạc nhiên. - Tôi không nghĩ rằng...

- Nhưng em cho thể là đúng, - Vadim nói một cách bướng bỉnh.

- Tôi không rõ, không rõ... Tất nhiên Syryk hoàn toàn có quyền ước vọng, bản đề cương về Gorky của anh ta rất khá. Anh thấy đấy, - Kodensky nhướn lông mày lên, - hoàn thành bản đề cương đúng thời gian là rất có lợi.

Vadim nhún vai.

- Em viết bản đề cương không phải nhằm mục đích như vậy, thưa giáo sư Boris Matveyevich.?

- Tất nhiên. Tôi hiểu. - Kodensky gật đầu. - Nhưng ngoài tất cả những điều đó ra... Anh thấy đấy, bất kỳ một lời động viên cao cả nào, bất kỳ một phần thưởng nào cũng đều được trao tặng trong các cuộc thi đua. Trong trường hợp cụ thể, thi đua cũng có vị trí của nó - dù đó là một cuộc thi đua độc đáo, thầm lặng không giao ước, nhưng hoàn toàn trung thực. Đúng thế chứ? Tôi cho rằng, - Kodensky mỉm cười, - sự phần nộ cao quý của anh chống lại những suy nghĩ của tôi có phần thiếu cơ sở. Thậm chí tôi có thể nói rằng, ngay thơ nữa, có đúng không? Anh không tán thành hả?

Thấy giọng nói của Kodensky có ẩn ý giễu cợt, Vadim lập tức cảm thấy bình tĩnh hơn. Mọi chuyện đã rõ ràng. Không còn gì mập mờ nữa. Trước mặt anh. Kodensky lại hiện nguyên hình như trước kia, và Vadim biết phải xử sự thế nào đối với ông ta.

- Không, em không đồng ý, thưa thầy Boris Matveyevich, - Vadim nói và cũng thử mỉm cười nhã nhặn. - Thầy thấy đấy, em không thích những cuộc thi đua mà những kẻ tham gia nó lại móc ngoặc với ban giám khảo.

- Anh hoàn toàn đúng, - Kodensky nói một cách trịnh trọng. - Điều đó bao giờ cũng làm cho người ngoài thấy khó chịu.

Ông chụm môi, thở ra một vòng khói bay lơ lửng trên trần, ngày càng lan rộng ra và nhạt đi. Kodensky nhìn theo làn khói cho đến khi tan hết và lại thở ra làn khói thứ hai. Vadim cảm thấy rằng Kodensky sắp sửa đi tới phút quyết định của câu chuyện. Ông suy nghĩ không biết bắt đầu như thế nào và rõ ràng có vẻ do dự.

Thề rồi ông liếc nhìn Vadim, mỉm cười và bất chợt hồi một cách nhẹ nhàng, thoải mái:

- Thế nào, anh định phát biểu gì với Hội đồng khoa học? Tôi có thể giúp anh được gì chăng?

Quả đúng thế thật! Vadim đã thực sự bắt đầu chuẩn bị cho bài phát biểu của mình. Anh đã mượn Nina Fonika tất cả các bản đề cương bài giảng, đọc kỹ tất cả, trích ghi tỉ mỉ. Anh đã định

thứ hai đến văn phòng đảng ủy gặp giáo sư Krylov hỏi thêm. Và anh sẽ phát biểu tại cuộc họp Hội đồng khoa học kỳ sau, không phải thứ ba, mà vào khoảng hai tuần sau nữa, vào nửa cuối tháng Hai... Nhưng Boris Matveyevich không những khôn ngoan, mà còn là một người quả quyết - ông lập tức nắm dao đảng Chuôi.

- Em chưa chuẩn bị xong hoàn toàn, thưa thầy Boris Matveyevich, - Vadim nói một cách điềm tĩnh. - Em không chuẩn bị cho cuộc họp Hội đồng khoa học kỳ này, mà là kỳ sau kia.

- Không phải kỳ này? - Kodensky ngạc nhiên nghiêng đầu sang một bên. - Thế kia à! Thế mà tôi không biết đấy... Nhưng công việc nói chung có kết quả chứ ỉ Có khó khăn gì không?

- Có lẽ không... không có gì đặc biệt ạ...

- Ồ, thế thì tuyệt! Nhưng dù sao tôi cũng có thể giúp anh được gì chứ, anh cứ nói thật... Sao?

Vadim hơi lúng túng vì cái không khí bất thường của câu chuyện. Cả hai yên lặng một lúc, mắt nhìn nhau: Kodensky hơi nheo mắt tinh quái, Vadim căng thẳng, cố gắng trấn tĩnh. Cuối cùng Vadim nhìn xuống, nhúu đôi lông mày, nói:

- Không. Em sẽ tự mình làm lấy...

Kodensky phá lên cười:

- Anh tự mình làm lấy à? Dẫu sao tôi cũng phải giúp anh... Anh hãy nói xem: anh đã đọc cuốn sách của tôi viết về Dostoevsky chưa? Cuốn sách mới xuất bản gần đây ấy.

- Chưa ạ, em chưa thấy!

- Đấy, thế thì tôi có thể làm anh vui lòng được. Đã có bài phê bình cuốn sách ấy rồi đấy. Bài này rất có ích cho anh. Họ không tài nào phê phán tôi được. Anh có biết bài ấy ở đâu không? ở trong báo “Tin tức” ngày ba mươi. Anh ghi lấy cho khỏi quên.

- Vâng, - Vadim vừa nói vừa rút ra một cuốn sổ tay. Anh quyết định chơi trò này cho đến cùng. - Thầy nói trong báo “Tin tức” ngày ba mươi phải không ạ?

- Hừm... - Kodensky gật đầu với cái miệng đầy khoái, rồi lại thổi ra một vòng tròn. - Có hai cột ở trang ba.

Vadim ghi xong, đút cuốn sổ tay vào túi. Kodensky bất chợt hỏi:

- Anh muốn uống cà phê không?

- Không, thưa thầy Boris Matveyevich, xin cảm ơn thầy. Bây giờ em phải về đây.

- Cà phê với cô-nhắc được không?. Hay cô-nhắc không?

- Không, xin cảm ơn thầy Boris Matveyevich...

Vadim thấy rõ rằng Kodensky đã chán ngấy câu chuyện, chán ngấy sự có mặt của anh. Rõ ràng câu chuyện đã không đi đến đâu. Nhưng cuối cùng ông ta muốn gì? Có lẽ thực sự ông ta muốn gây chuyện, nhưng lại vin ra vẻ “tâm sự”, muốn biện bạch, ra vẻ muốn chứng minh, muốn cho Vadim thấy cái kho học vấn uyên bác của ông, nhưng chính ông bắt đầu câu chuyện thì lại không tiện và có vẻ như tự hạ mình qua, còn Vadim cũng không chịu bắt đầu như vậy. Hay ông ta định lấy lòng Vadim?

Định thăm dò chẳng? Định thương hại chẳng? Định làm cho anh kinh ngạc vì phong cách sống rởm đời chẳng? Ai mà biết được... Một điều rõ ràng là việc làm của ông đã bị thất bại nghiêm trọng, nếu ông dùng những thủ đoạn như vậy.

Lúc đó Kodensky rút cho mình một ly cô-nhắc và hơi cúi mình về phía Vadim, ông uống cạn sạch. Trong khoảnh khắc mắt ông rực lên và ông mỉm cười.

- Tiếc là anh lại từ chối, cô-nhắc rất ngon. Hơn nữa nó còn chữa khỏi đau răng nữa...

- Cảm ơn, em không thích cô-nhắc. - Vadim nói và đứng dậy. - Xin chào thầy Boris Matveyevich...

- Chào anh! - Kodensky đáp lại có vẻ trịnh trọng và cúi thấp đầu xuống. - cảm ơn anh đã đến thăm người già. Chúc anh khỏe!

Ông tiễn Vadim đến tận cửa. Mặt ông lại biểu hiện những nét thường ngày, những nét lạnh lùng đến kênh kiệu, nhưng giọng nói vẫn dịu dàng như trước.

- Nhớ thường xuyên lại tôi chơi nhé. Sergei vẫn đến tôi chơi mạt chược đấy. Có lẽ anh không biết chơi mạt chược phải không? Thế thì chúng tôi sẽ dạy anh, nó là sự hoà trộn rất thú vị giữa domino và poke. Anh có biết poke không?

- Thừa thầy Boris Matveyevich, em có biết chơi mạt chược.

-Ồ, anh biết chơi cơ à? - Kodensky lại ngạc nhiên. - Đó là một trò chơi rất hiếm, hầu như không phổ biến ở nước ta. Thế anh có biết không, ở Trung Hoa và ở các nước phương Đông có đến hàng triệu người biết chơi mạt chược đấy...

- Em biết, - Vadim trả lời - Chính em đã chơi với những người Trung Hoa. Chính em đã mang cho Sergei một cỗ mạt chược từ Múc-đen về. Cậu ấy gửi thư đề nghị tìm cho một cỗ. Nhưng em không thích trò chơi này, theo em nó hơi buồn.

- Nhưng tại sao lại như vậy... Thôi nhé, chào anh!

- Cảm ơn thầy, tạm biệt thầy. - Vadim nói và sau khi bắt bàn tay Kodensky đưa cho, anh

bước ra. Cuốn sách nói về Lermontov anh đã vô tình bỏ quên trên cái hòm dưới mắc áo.

Sau khi đóng cửa. Kodensky bình thần cầm lấy cuốn sách Vadim “bỏ quên” trên mặt hòm và trở vào phòng mình. Ở đây ông ta cẩn thận tháo bỏ tờ báo bọc cuốn sách và đặt nó vào tủ. Ông lại rót thêm một ly cô-nhắc nữa và uống cạn một hơi. Sau đó ông đi đi lại lại ở trong phòng, từ góc này đến góc kia, mỗi lúc một thêm u uất.

- Thôi được, thôi được, - ông dừng lại ngập ngừng. - Thôi được, đành phải... đến gặp Miron vậy.

Cánh cửa khẽ mở ra, cái đầu chải gọn gàng, bóng mượt của Koschia thò vào.

- Cậu Boris, cậu nghĩ thế nào về ván mạt chược vừa rồi?

- Cái gì? - Kodensky quay lại, bức tức hỏi. - Thứ nhất anh phải học gõ cửa, trước khi...

- Dạ, cháu xin lỗi, - Koschia làm lành, - thế cậu có chơi mạt chược không?

Lặng im giây lát. Kodensky nói bằng giọng the thé, lạc hẫng đi:

- Không có mạt chược mạt chiếc gì hết! Hãy để cho tôi yên! Chỉ có đồ ngu mới chơi cái trò... mạt...

- Ô-ô!. - Koschia ngạc nhiên lắm bầm, và sau khi huýt gió, cậu chậm rãi đóng cửa lại.

... Trong lúc đó Vadim đang bước đi rất nhanh ngoài phố. Anh rất vui vì cuối cùng anh đã được ra ngoài thở hít không khí khoáng đạt, đôi tay anh không còn bị gò bó nữa, mà bây giờ đã có thể vung vẩy một cách thoải mái và tự do. Và anh bước đi, vừa vung vẩy hai tay vừa mỉm cười nhớ lại những lời nói của mình trong câu chuyện với Kodensky, thậm chí anh còn thích thú nhắc to lên nữa: “Em ấy ạ, thưa thầy Boris Matveyevich, em sẽ tự mình làm lấy!. Không, em không thích cô-nhắc “...

Nói chung, anh thấy tâm hồn thư thái.

Chương 20

Lagodenko và Raya Volkova, với tư cách là đôi vợ chồng mới cưới, đã được nhận một căn phòng ở tầng một của nhà tập thể. Trong cuộc đời chưa bao giờ Lagodenko tiếp khách - bây giờ nhiều bạn bè đến chơi với anh, Raya đun nước pha chè trên một cái bếp điện và đãi khách bánh ngọt. Nhưng thường thì anh và Raï-a tự mình đến chơi với các bạn trong khu tập thể. Tối tối họ thường cảm thấy thiếu tiếng cười giòn giã của Marina, cái giọng nói lý luận của Mặc, cái sắc sảo và hơi nghịch của Aliosa Remescov, những tiếng ríu rít vui vẻ, tranh cãi ồn ào cho đến tận đêm khuya.

Một hôm vào buổi tối Lagodenko rẽ vào tìm các bạn với vẻ dăm chiêu, trầm mặc.

Trong phòng về ban tối thường ồn ào, hỗn độn, đầy khói thuốc lá. Rasit chuẩn bị đi xem kịch, vừa ngồi vừa cạo râu bên mép ghế và soi vào một cái gương bỏ túi bé tí tẹo chỉ có thể nhìn thấy đôi má bôi đầy xà-phòng và một phần cái tai. Ở góc phòng, giọng trầm đục của một tay mới đến thế chỗ ở của Lagodenko - Xasa Sakhalin, sinh viên khoa toán - rống lên, Sakhalin đang kể một câu chuyện khôi hài. Không ai nghe anh ta cả. Lesik là trưởng phòng thay Lagodenko đang xạc Mặc về tội đã gọt bút chì để vỏ gỗ bừa bãi dưới sàn. Anh định ném cái bút chì qua lỗ thông hơi, nhưng sau khi dụi đi, anh ném nó vào giường ngủ của Mặc.

- Lần sau mà mình còn nhìn thấy - mình sẽ bắt cậu lấy râu để quét sàn! - Anh quát lên hung dữ, và khi thấy Lagodenko, anh vội nói thêm: - Người nhậm chức trước tôi đã làm các anh dâm hư ra, khiến các anh vô kỷ luật. Hiếu chưa? Đồ tự do chủ nghĩa. Còn tôi, tôi sẽ tóm gáy các anh bắt vào khuôn phép, đồ lười chấy thây ạ!

- Tí nữa cậu hãy tóm gáy họ. Các bạn hãy nghe đây! - Lagodenko ngồi xuống một cái ghế ở giữa phòng. - Sakhalin, hãy im đi cho một lúc. - Có một việc phải giải quyết. Hôm nay mình gặp giáo sư Kodensky ở ngoài sân. Các cậu biết mình và ông ấy là đôi bạn chí thân, đến mức thậm chí, có hồi không chào hỏi gì nhau nữa. Ông ta đi đến gần mình nói: “Chào anh Lagodenko! Tôi muốn nói chuyện với anh được không?” Mình bảo xin mời. Song mình thấy ngài giáo sư đã thay đổi hẳn, hoặc là ốm, hoặc là...

Anh chưa nói hết câu, thì cánh cửa kẹt mở và Liuxia Voronkova chạy như bay vào phòng.

- Chào các cậu lần nữa! Có thể vào được không?

- Không được. Mình đang thay quần áo, - Lesik vừa bực bội đáp, vừa cởi chiếc áo vét.

- Aliosa, đừng có giò trò lưu manh. Mình mang đến cho các cậu tin mới đây! - và sau khi

phá lên cười vui vẻ, Liuxia ngồi ngay xuống giường của một người nào đó. - Nửa giờ trước đây Hội đồng khoa học đã kết thúc phiên họp, và các cậu có biết là Kodensky đã bị phê phán cẩn thận không?

- Có thể chứ! - Lagodenko nói.

- Hoá ra kết quả thấp nhất trong kỳ thi này lại chính là môn học của ông ta, và thế là Boris Matveyevich bị phê phán một trận kinh khủng! Cả Krylov lẫn Ivan Antonovich đều phản đối ông ta. Về chủ nghĩa hình thức, về sự tách rời khỏi chính cái... cái... - Liuxia ghen lời vì quá xúc động, rồi vội vàng lấp bắp, - cái... tính hiện đại! Krylov nói rằng: anh đã làm cho các hình tượng văn học trở thành những hình nộm, những xác chết!. Ôi, lúc ấy Kodensky cứ ngồi ngay như tượng ấy! Sau đó ông ta nói, hứa hẹn sẽ thay đổi, sẽ không đi theo phương pháp hình thức chủ nghĩa nữa, nói chung là ông ta sám hối và thề thốt ghê lắm. Tất cả bọn mình đều ngạc nhiên vì sự thay đổi này!

- Nhưng “bọn mình” là ai mới được chứ? - Lagodenko giễu cợt hồi. - Có lẽ cậu đã phát biểu tại Hội đồng phải không? Hay cậu ngồi ở dưới bục diễn giả?

- Không, mình không ngồi, thậm chí không có mặt nữa, nhưng mình cũng ngạc nhiên! - Liuxia trả lời như máy không hề bối rối chút nào. - Ngoài ra còn quyết định người được học bổng đặc biệt nữa. Thế các cậu có biết ai được không? Sergei Palavin đấy!...

- Thế à, - Lesik nói. - Phải cho Andrei mới đúng chứ.

- Nhưng không được! - Liuxia phản đối. - Sergei là một người tài ba của trường ta. Quyết định như vậy là rất có lý.

- Hẳn tài ba ở chỗ nào? - Lagodenko cười khẩy, hỏi.

- Cậu ta chả là một học sinh xuất sắc là gì... một người có tài đến như vậy... kiến thức của cậu ấy rất uyên bác... và nói chung...

- Mình nói với các cậu rằng: tất cả đều do bản đề cương quyết định, - Mặc hạ giọng ra vẻ bí mật. - Đúng như thế. Cậu ấy đã thoát là nhờ bản đề cương ấy.

- Chà, chà! Nghĩa là có vấn đề, phải không? Tất cả mọi người đều nói là bản đề cương của cậu ấy đã vượt ra khỏi phạm vi đề tài...

- Thật vô lý hết sức! - Lagodenko vung tay. - Đáng lẽ phải trao cho Andrei. Ivan Antonovich dù sao cũng là một người yếu đuối, không đủ sức bảo vệ ý kiến của mình.

- Thậm chí thầy cũng không bảo vệ ấy. Có tin mới đây này! - Liuxia nói và lại phá lên cười. - Không, Petr ạ, cậu rất chủ quan, điều ấy thì ai cũng biết cả! Còn Andrei Syryk lại là một người

rất khách quan, mình nghe thấy chính cậu ta nói rằng Sergei là một con người rất có năng lực, và là người xứng đáng nhất được hưởng học bổng đó...

- Andrei nói thế à? Thật là đồ giẻ rách, một cái bồ sát cạp! Đấy chỉ là một sự khiêm tốn bệnh hoạn, mà từ đó... - Lagodenko thậm chí nhổ nước bọt vì tức giận. - Thế mà cậu cũng dựa vào hần ta!

- Mình chỉ thông báo cho các cậu biết thôi, còn các cậu đánh giá thế nào thì tùy. Công việc chỉ có vậy thôi, - Liuxia vừa nói vừa đứng dậy. - Thôi mình đi về đây. Chúc các cậu khỏe, ăn tiêu dàng hoàng... À! Cho mình mượn cái chổi được không?

Trưởng phòng nói “được”, lập tức Liuxia vớ ngay lấy cái chổi và biến mất.

- Cô ấy chỉ cần có mỗi cái chổi thôi... - Sakhalin lầu bầu ở góc phòng.

Lagodenko im lặng mấy phút, trước khi tiếp tục câu chuyện đứt quãng về Kodensky, và cau có nhìn ra phía trước mặt, anh gõ gõ ngón tay xuống ghế:

- Này, các cậu nghe tiếp đây... - cuối cùng anh nói lắp bắp như máy, nhưng hình như vẫn nghĩ về điều gì khác. - Thế là... Mình gặp Kodensky, ông ta như mất hồn... - Lagodenko lặng đi rồi đột nhiên giận dữ lấy tay đâm vào đầu gối. - Ôi, dù sao cái con ác là vẫn cứ làm mình rầu rĩ! Mình cứ hy vọng kẻ bị lên án phải là một con công kia đấy... Ô thôi! Câu chuyện của mình với ông ấy là thế này: “Hiện giờ tôi rất đau khổ, - ông ta nói. - Tôi đã mắc nhiều sai lầm trong công tác giảng dạy của mình và tôi sẽ đi khỏi trường đại học tổng hợp. Những sai lầm mà anh đã phê phán tôi trong buổi họp”. Mình nghĩ để xem chuyện gì xảy ra tiếp. “Bây giờ tôi mới hiểu rằng tôi hoàn toàn sai, đặc biệt là thái độ đối với sinh viên. Tôi đã để ra cho các anh những yêu cầu cao khó thực hiện được. Tôi đã đặc biệt nhấn mạnh đến những khía cạnh ít cơ bản của môn học... Phải... Nhưng tôi nghĩ rằng, - ông ta nói, - những bất đồng của chúng ta là những bất đồng lành mạnh, bất đồng trong công tác, chúng có thể dạy cho cả tôi và cả anh nhiều điều, nhưng tuyệt nhiên không làm chúng ta bất đồng về nguyên tắc”. Ông ta nói điều gì đó na ná như vậy...

- Chà chà! Hay đấy! - Mặc thốt lên và ngồi xích lại gần hơn.

- Phải. “Tôi, - ông ta nói, - tôi vẫn kính trọng anh và các bạn anh như trước và đối xử với các anh như những người bạn. Nhưng bây giờ tôi lâm vào một tình trạng khó xử. Ở trường đại học tổng hợp người ta ít biết tôi, tôi làm việc ở trường các anh lâu hơn. Nếu anh và một số anh chị em nào có uy tín ở trong khoa nói lên những lời nói trung thực, hoàn toàn khách quan về công tác của tôi, về nhóm khoa học thì có thể giúp tôi thoát khỏi tình trạng đó”. Lúc đó mình nói luôn: “Thưa giáo sư, chính giáo sư nói rằng tự mình sẽ đi khỏi trường đại học tổng hợp cơ mà?” - Đúng, ông ta nói, tự tôi sẽ ra đi, nhưng có lẽ tôi sẽ không phải đi. Tất cả đều phụ thuộc

vào tình thế. Người ta lên án tôi, chẳng hạn như bảo tôi có tính bợ đỡ. Nhưng chẳng lẽ anh cũng nhận thấy tôi có cái thói xấu đó hay sao? Nếu anh nhớ rằng, bao giờ tôi cũng..." - và cứ thế ông ta rên rỉ đến nửa giờ đồng hồ. Ông ta đã trích dẫn những bài giảng, nhắc lại những bài báo, những lời phát biểu, thậm chí đến cả những câu chuyện trao đổi ở ngoài hành lang. Trông bộ dạng ông ta có vẻ mất bình tĩnh, hoảng sợ đến nỗi mình cảm thấy... - Lagodenko lấy bàn tay xoa xoa gáy, rồi vung tay lên, - cảm thấy lúng túng. Lạy trời, trông ông ta khổ sở qua!

Lagodenko lặng im, hơi bẽn lễn bần khoản liếc nhìn các bạn, rồi bất chợt cau mặt nói:

- Chuyện thế đấy. Cần phải suy nghĩ cho chín.

- Thế nhưng tại sao ông ta lại đến tìm chính cậu nhỉ? - Mặc hỏi. - Ai chẳng biết cậu "mến" ông ta như thế nào.

- Chính mình cũng hỏi ông ta điều đó: "Tôi đã tranh cãi với các anh về các đề tài văn học, điều đó là hoàn toàn tự nhiên thôi. Còn bây giờ, - ông ta nói, - tôi nói với anh là xuất phát từ tình đồng chí. Bởi vì tôi kính trọng anh".

- Ôi, đồng chí cơ à... - Lesik giễu cợt. - Nước mắt hồi đấy. Một lão già quỷ quyết!

- Tại sao lại quỷ quyết? - Lagodenko hỏi. - Trong trường hợp này ông ấy hành động hoàn toàn dễ hiểu. Tại sao ông ta lại không có thể kính trọng mình, mặc dù có bất đồng? Hoàn toàn có thể như vậy chứ!

- Thế cậu có kính trọng ông ta không? - Mặc hỏi lại.

- Mình ấy à? Biết thế nào... - Lagodenko thở dài, chìm vào những suy tư rõ ràng là đã làm cho anh thấy hơi thoải mái. Sau đó anh nói rất nghiêm trang: - Mình thương ông ta, một con người, một giáo sư già. Bất chợt mình thấy thương hại, thế thôi!

- Như vậy là không đúng! - Mặc nói. - Không thể bao che cho ông ta được. Điều đó là không đúng với lương tâm. Sao lại phải làm như vậy? Cậu lại định làm cái lối xí xoá hoà cả làng à? Thật là kỳ cục, cậu tự mình suy nghĩ sẽ thấy!

- Cậu ấy nói đúng đấy, - Lesik gật đầu, - lập luận rất chặt.

- Nhưng này, các cậu ơi! - bỗng nhiên vang lên giọng nam trầm của Sakhalin, một người hoàn toàn không biết gì về Kodensky, nhưng cũng lên tiếng chỉ vì có cảm tình với Lagodenko. - Người ta đã vấp ngã, các cậu lại còn hùa vào đánh thêm!

- Cậu chỉ biết môn toán của cậu thôi, cậu không hiểu gì về công việc của chúng mình đâu, - Mặc gạt đi. - Cậu im đi thì hơn.

Lagodenko nín lặng, ra sức gặm gặm cái tẩu thuốc. Sau đó, anh uốn thẳng người trên ghế,

nói một cách nghiêm nghị:

- Mình thương hại ông ta đấy! nếu có người cần mình giúp đỡ, chả lẽ mình lại không... Mình là một thủy thủ - hiểu chưa? Mình không đánh kẻ đã ngã - hiểu không?

- Làm gì mà kêu ầm lên thế! “hiểu không, hiểu không! “ ...

- Mình không kêu - hiểu không? Mình chỉ muốn nói là... - Lagodenko lớn tiếng, - lương tâm của các cậu khô không khốc ấy. Đúng thế! Cứ như là củi vậy. Chính mình đã lánh xa cái đó, mình sống vì ngày hôm nay. Xét cho cùng ông ấy không phải là kẻ thù. Nếu ai yêu cầu mình, thì mình, một thủy thủ, sẽ...

- Cậu không phải là một thủy thủ! Cậu chỉ là một con sứa thôi! - Mặc thét lên bằng một giọng lạnh lạnh, kích động, mặt đỏ lên vì tức giận, bỏ ra khỏi phòng, không thêm đợi câu trả lời.

... Sau ba giờ chiều, chủ nghiệm khoa Miron Mikhailovich Xidov mới tiếp khách. Nhưng người khách mà ông đang đợi có thể có mặt trước ba giờ, có thể đến vào giờ tiếp khách, cũng có thể xuất hiện vào lúc đêm khuya. Câu chuyện với người này chả có gì là thú vị. Nhưng nó lại cần thiết và không thể tránh khỏi.

Xidov đã gặp người này từ hơn bốn mươi năm trước. Đó không phải là tình bạn lâu năm, bởi vì tình bạn thường không tính bằng năm tháng, - số phận kỳ quặc ngẫu nhiên đã làm cho họ gặp nhau trong những thời gian khác nhau. Hai người cùng sinh ra ở một thành phố miền Nam nước Nga. Xidov là con trai một người thợ đóng sách, còn người bạn cùng học tương lai của anh lại sinh trưởng trong gia đình một trạng sư thuộc loại thường thường bậc trung từ Petersburg chuyển đến ở thành phố này. Hai cậu bé cùng học ở một trường trung học và trước chiến tranh thế giới lần thứ nhất một năm, cùng lên Petersburg để học đại học tổng hợp.

Thời gian đầu ở trường đại học, hai người vẫn thân thiết như cũ, và cùng thuê một phòng. Nhưng chẳng bao lâu sau, người bạn của Xidov đã tìm thấy ở Petersburg những người họ hàng nào đó của mình, nên đã dọn đến ở với họ và sống rất sung túc (anh vẫn nhận tiền gửi của cha), còn Xidov phải sống rất cực khổ - anh thường bị đói, sống bằng những buổi dạy kèm rẻ mạt, bằng những công việc làm thuê ngẫu nhiên.

Sau đó, vào mùa thu năm một chín mười bốn, đã xảy ra một sự kiện mà sau này con đường đi của họ hoàn toàn khác nhau. Một giáo sư nổi tiếng vì có những tư tưởng tiến bộ và được tầng lớp sinh viên có khuynh hướng cách mạng hết sức yêu mến bị đuổi ra khỏi trường đại học. Một nhóm sinh viên đã tổ chức biểu tình ầm ĩ để phản đối. Tất cả những người tham gia biểu tình đã bị đuổi ra khỏi trường, trừ một người đã tỏ ra vô cùng hối hận và xin tha tội vì những “sai lầm” của mình. Người duy nhất đó là cậu bạn cùng học phổ thông của Xidov.

Khi Xidov vừa mới bị đuổi ra khỏi trường đại học, thì anh lập tức bị động viên và bị đưa sang mặt trận Áo. Anh trở về Petrograd sau cách mạng với tư cách đảng viên Đảng Công nhân Dân chủ Xã hội Nga và là đại biểu binh sĩ. Trong những tuần lễ cách mạng đầu tiên ở Petrograd sôi sục và rạo rực, hai người đã gặp nhau - gặp nhau một cách ngẫu nhiên, trong một cuộc mít-tinh tại một phố nào đó, và cả hai đã không nhắc gì đến quá khứ, không phải lúc nói chuyện đó. Người bạn của Xidov đã học xong đại học và làm công tác biên tập từ điển bách khoa Granad. Anh ta than thở với Xidov là công việc này đã “giày vò anh, không đáp ứng nguyện vọng của anh”, rằng “trong những lúc cách mạng sôi sục này anh muốn được gần gũi với cuộc sống, với sự nghiệp chân chính”, và đề nghị Xidov giúp anh chuyển công tác sang ngành giáo dục. Xidov ra mặt trận. Anh không kịp giúp gì được.

Cuộc nội chiến sôi sục khắp nước đã ném anh từ nơi này đến nơi khác. Anh trở thành chính ủy sư đoàn ở mặt trận đánh Konchak, đã chiến đấu ở Kavkaz, đã tham gia tiêu diệt bọn Vranghen.

Năm hăm mốt, hai người lại gặp nhau ở thành phố sinh trưởng. Xidov được cử đến Moskva để vào học Trường đại học đào tạo các giáo sư đỏ vừa mới thành lập. Người quen cũ của anh công tác ở Ty giáo dục tỉnh. Cuộc gặp nhau trên mảnh đất thân yêu sau chiến tranh, những nơi chốn và những con người quen thuộc đã làm thức dậy những hồi ức mờ ảo về những năm tháng của thời thơ ấu và thời thanh niên - tất cả những cái đó dường như một lần nữa đã làm cho họ xích lại gần nhau. Hình như, Xidov thậm chí đã lấy làm tiếc rằng cuộc gặp gỡ lại ngăn ngui đến như vậy, và anh cần phải lên Moskva gấp.

Nhưng vào giữa những năm hai mươi, cả người ấy cũng dọn lên ở Moskva. Lúc đầu anh ta làm việc cho nhiều nhà xuất bản, sau đó trở thành giảng viên, viết những bài báo phê bình văn học, xuất bản sách, nhận được học vị khoa học, và dần dần trở thành một người khá nổi tiếng... Xidov được cử làm hiệu trưởng một trường đại học của một trong những thành phố miền Trung Á và nhiều năm anh đã không có mặt ở Moskva. Khi anh trở về thì người bạn cũ của anh đã trở thành một nhân vật nổi tiếng trong giới văn học - anh ta là cộng tác viên của hàng chục trường học, tạp chí, nhà xuất bản, các ủy ban kỷ niệm, đọc nhiều bài giảng trước công chúng, tên anh ta với học hàm “giáo sư” quan trọng viết liền phía trước đã xuất hiện liên tục trên mặt báo và trên các tấm biển quảng cáo. Chiến tranh lại một lần nữa làm cho họ xa cách nhau khá lâu. Xidov vào tự vệ chiến đấu, ông ở mặt trận bốn năm. Bạn ông, người giáo sư nổi tiếng, lúc này phụ trách một khoa của một trường đại học vùng phía sau sông Volga.

Và thế là họ đã cùng nhau làm việc được ba năm. Họ không thích nhắc đến quá khứ, vả lại không có thời gian. Họ chỉ gặp nhau ở trường mà thôi. Quan hệ của họ bây giờ thuần túy là

công việc và có lẽ không ai ở trong trường đại học lại biết được rằng đồng chí chủ nhiệm khoa văn học và vị giáo sư dạy văn học Nga kia có một thời đã cùng học với nhau trong cùng một trường trung học.

Nhưng bây giờ - phải bây giờ, ông ta có thể sắp đến nhà Xidov. Ông ta sẽ đề nghị một vấn đề gì đó. Hoặc... không, có lẽ ông ta sẽ nhắc đến cuộc sống chung của họ, đến những năm học ở mái trường phổ thông, hòn đảo Va-xilievsky. Sau đó, ông ta sẽ nói rằng không ai hiểu rõ ông ta hơn là người bạn thời phổ thông - Miron Xidov - của ông. Thế nhưng liệu Miron Xidov có biết ông ta - một giáo sư tóc bạc đáng kính có mái đầu ngẩng cao kiêu hãnh với nét hồng hào của người già trên đôi má đầy nếp nhăn không? Không, ông chỉ biết một cậu bé đầu húi cua trong bộ đồng phục nam sinh màu xanh da trời với những chiếc khuy áo sáng loáng, rồi thì ông có biết một người sinh viên cao gầy đeo kính kẹp mũi, nhưng cũng chỉ biết rất ít, và ông hoàn toàn không biết về con người mặc áo đại cà, chân vận đôi giày ống bóng lộn của Pháp và đội chiếc mũ lưỡi trai bằng da...

Té ra, bọn sinh viên biết rõ ông hơn là Miron Xidov, người bạn học phổ thông với ông. Ông đã bị phê phán đến nơi đến chốn trong buổi họp Đoàn Thanh niên Cộng sản về vấn đề của anh sinh viên lính thủy ngang tàng Lagodenko kia!

... Trời đã bắt đầu tối. Giờ tiếp khách đã kết thúc từ lâu. Hôm nay ông ta lại không đến, mà lệnh cho thôi việc đã nằm ở trên bàn đây rồi. Đành phải đưa cho đánh máy thôi.

Xidov với tay định bấm chuông gọi cô thư ký, nhưng cửa đã hé mở và chính cô thư ký bước vào.

- Ông Kodensky muốn gặp đồng chí, thưa đồng chí Miron Mikhailovich.

- Xin mời vào, - Xidov vừa nói vừa đứng dậy.

Kodensky bước vào. Đạo này ông ta già đi, hốc hác đi, nhưng vẫn ăn mặc hết sức sạch sẽ, thơm tắp và râu cạo nhẵn. Ông ta im lặng chìa bàn tay lạnh lẽo bắt tay Xidov và ngồi xuống chiếc ghế bành trước bàn.

- Tất cả mọi câu chuyện đều vô ích. Tôi biết và tôi cố ý đến gặp anh muộn thế này, - ông vừa nói, vừa mỉm cười, giọng nói hơi run run. - Nhưng tôi hy vọng rằng... lúc này anh có bận không?

- Tôi đang đợi anh.

Kodensky gật đầu và tìm tẩu thuốc trong túi áo trên. Bằng những động tác chậm chạp ông nhồi thuốc vào tẩu, nhưng tay ông cứ run lên, làm các sợi thuốc rơi tung tóe xuống sàn nhà, toả lên mùi thơm của loại thuốc “Lông cừu vàng”. Cuối cùng ông cũng châm xong tẩu thuốc.

- Tôi chỉ quan tâm đến một điều, - Kodensky nói và hít một hơi thuốc dài, say sưa, như một người lâu lắm không được hút thuốc. - Anh trả lời tôi nhé. Tôi biết rằng anh sẽ là người phải ký lệnh, điều đó là tất nhiên. Nhưng tôi chỉ quan tâm đến một điều: anh hãy nói xem có phải anh cũng tin vào tất cả những lời rêu rao ấy không?

- Những lời rêu rao nào?

- Những lời mà người ta đã lắng nghe tôi. Đầu tiên là ở trên báo chí, sau đó là ở trong trường đại học tổng hợp, rồi sau nữa ở trong trường sư phạm của ta theo những mẫu mực có sẵn.

- Anh hãy giải thích tại sao anh lại gọi đó là những lời rêu rao?

- Giải thích à? Nào là: một kẻ theo chủ nghĩa duy mỹ, một tên theo chủ nghĩa hình thức, một tên bợ đỡ - quả thật tôi không thể nhớ hết những lời nói vô liêm sỉ đó. Anh biết đấy... - ông không giữ được cái giọng nói bình tĩnh hàng ngày nữa, giọng ông mỗi lúc một to và phần nộ hơn. - đó chỉ là sự gia giảm của những đơn thuốc định sẵn. Cứ thò cổ ra là sẽ bị thất bại ngay...

- Anh cho rằng tất cả những lời phê phán ấy là sai cả ư?

- Không, tôi không cho là như thế. Tôi thừa nhận rằng xu hướng hình thức chủ nghĩa có trong giáo trình của tôi, trong các quan điểm của tôi. Tôi thừa nhận rằng tôi đã hiểu không đúng, đánh giá không đúng nhiều hiện tượng trong nền văn học Xô-viết. Nhưng văn học Xô-viết không phải là môn tôi dạy, tôi chỉ đụng chạm đến chút ít, hầu như không đụng đến là khác... Nói tóm lại, các quan điểm của tôi dù có sai, nhưng không bao giờ tôi đưa nó vào các bài giảng. Đúng, tôi công nhận là cuốn sách viết về Dostoevsky là một thất bại của tôi. Song chẳng lẽ ở chỗ tôi đã viết về ảnh hưởng vô cùng sâu sắc của Dostoevsky đến toàn bộ nền văn học thế giới. Nhưng đó là một thực tế! Một thực tế! Nó nói về ảnh hưởng của văn học Nga tới văn học phương Tây, chứ không phải ngược lại! Đúng, quỷ tha ma bắt... Thế nào? Tôi không đúng à? Tại sao anh lại im lặng?

Xidov lặng im buồn bã nhìn cánh tay to rộng của mình đặt trên bàn với những đường tĩnh mạch phình to, nặng nề, và khẽ gõ ngón tay út và ngón cái xuống mặt bàn. Ông rất khó nói với Kodensky. Rất khó nói chuyện. Khó nói bởi vì họ là những người quen biết nhau từ lâu và cũng bởi vì trước mặt ông không phải là một chàng thanh niên, mà là một ông già đã trải qua gần hết cuộc đời. Rõ ràng cuộc đời ấy đã trôi qua không thật đúng, có lẽ, thậm chí còn hoàn toàn sai lầm và việc nói thẳng cho con người này biết điều đó, nói toạc móng heo, không úp mở - Ồ, điều đó thật khó. Hơn nữa, trong ba mươi năm gần đây ông chưa bao giờ nói chuyện nghiêm chỉnh, sâu sắc với Kodensky - vì không có dịp nào, cũng vì... không muốn nữa. Thật thà mà nói,

ông chỉ muốn thoát khỏi cuộc đối thoại căng thẳng phức tạp này. Không hiểu sao lúc nào ông cũng nghĩ rằng cuối cùng Kodensky cũng sẽ hiểu được, cảm thấy được, và phân tích được nhiều vấn đề... Nhưng có lẽ nghĩ như vậy là sai lầm.

- Tại sao anh im lặng? - Kodensky nhắc lại đầy xúc động. - Anh không đồng ý là Dostoevsky có ảnh hưởng đến văn học toàn thế giới à?

- Dostoevsky... Dostoevsky có liên quan gì ở đây? - Xidov nói nhỏ, mặt cau lại và bực tức. - Không nên nói tới cái đó.

- Thế thì nói cái gì? Anh làm ơn nói cho biết!. Nói cái gì mới được?

- Cái gì à? - Xidov thở dài lấy tay vuốt trán. - Đấy, anh nói là người ta đã vu khống anh. Ở đây, họ nói có cả chủ nghĩa hình thức, cả chủ nghĩa duy mỹ, cả thói bợ đỡ...

- Thì phân tích! - Kodensky gật đầu và ngồi sâu hơn vào chiếc ghế bành. - Nào, nào, tôi sẵn sàng!

- Chủ nghĩa hình thức, anh có hiểu... - Xidov im lặng một giây, mặt càng nhăn nhó rầu rĩ hơn, tay nắm chặt lại. Rõ ràng là nói về những vấn đề đơn giản thật khó khăn! Nếu trước mặt ông là một cậu bé hay là một nghiên cứu sinh năm thứ nhất... nhưng đằng này lại là một ông già tóc bạc, đã từng trải cuộc đời, đã đọc hàng đống sách, - lẽ ra ông ta phải tự hiểu tất cả. Nói chuyện với ông ta như thế nào bây giờ?

Sau khi thở một hơi dài, Xidov chậm rãi nói:

- Nếu anh muốn nghe, thì tôi nói rằng anh chính là một giáo sư đúng kiểu Tsekhov, tức là đối với ông ta điều quan trọng không phải là sách-xpia, mà lại là việc chú giải Sách-xpia kia.

- Không, tôi không muốn như thế! - Kodensky bật kêu lên, vội vàng xua tay, như phủi một vật gì trên áo. - Tôi không muốn những thủ đoạn con nít, những lối so sánh rỗng tuếch, những câu trích dẫn vô nghĩa đó! Hãy trả lời tôi, một cách trung thực - tôi tòi tẹ ở chỗ nào?

- Anh hãy nghe đây. - Xidov khẽ đập tay lên bàn. - chủ nghĩa hình thức, sự say mê hình thức sẽ dẫn đến cái gì! Dẫn đến chỗ, anh hiểu đấy, là muốn hay không muốn nội dung cũng bị đẩy xuống hàng thứ hai, nghệ thuật sẽ bị khuôn lại trong vòng quay của chiếc com-pa của chủ nghĩa duy mỹ. Và vì vậy mà anh không thể hiểu được thực chất nền văn học xã hội chủ nghĩa của chúng ta, anh không thấy được tính hơn hẳn của nó so với văn học của phương Tây tư sản. Từ đó mà có cái gọi là thói bợ đỡ...

“Không, không phải điều đó, - Xidov bực bội nghĩ. - Mình nói không trúng rồi! Toàn những lời chung chung, tầm thường, chết tiệt. Cứ như thể một người nào đó, bằng một giọng buồn

chán, lạ tai...”.

- Thật là một thứ lý giải vụn vặt! - Kodensky lăm bắm, nhún một bên vai. - Nếu như thế thì có thể chứng minh rằng tôi là một kẻ thuộc phái Trăm đen, một tên Do Thái, một tên trong hội Tam Điểm... Lạy Chúa! Và tôi lại là một kẻ bợ đỡ nữa! - ông nói hỏn hển, rồi bất chợt nhੌm người dậy. - Miron, chính anh là người biết rõ tôi, biết rõ gia đình tôi... Tôi là người Nga đến tận xương tủy, trong toàn bộ tâm hồn, tôi yêu nước Nga, phải, tôi yêu hơn cả... cuộc sống! Đây không phải là nói mép đâu, anh Miron ạ! Anh phải biết rằng năm một chín mười tám, cha tôi đã yêu cầu tôi sang Pháp, nhưng tôi đã từ chối. Thế là ông ta bỏ đi, còn tôi thì ở lại với cách mạng, với nước Nga, với anh... Miron ạ!

- Thế anh ở lại để làm gì?

- Và, tôi là một kẻ bợ đỡ! - Kodensky vẫn tiếp tục nói hình như không nghe thầy Xidov. - Vậy ai là kẻ bảo vệ cho tính độc đáo của Blok, ai chứng minh rằng đó là một thiên tài đặc sắc của nước Nga? Có phải năm mười lăm, cái tên Pháp đó... Ồ, tên hẵn là gì nhỉ, đã đến Petrograd? Anh còn nhớ chứ? Nói tóm lại, chắc anh còn nhớ tôi đã vạch mặt nó trước công chúng khi nó dám nói đến Blok... Thế nào, anh vẫn nhớ chứ?

- Không, - Xidov trả lời. - Tôi không nhớ. Anh Boris, bây giờ nhớ lại điều đó làm gì cho buồn cười.

- Buồn cười ư? - Kodensky ngੌ ngàng hỏi lại, và vụng về, cong người lại ngồi xuống chiếc ghế bành. - Buồn cười. Thì ra tôi đã trở thành kẻ đáng buồn cười... - Và bỗng dưng ông ta ưỡn thẳng người ra và hét to, đầy giận dữ: - Không, buồn cười ở chỗ khác cơ. Thật đáng buồn cười, khi một con người đã từng biết tôi bốn mươi năm rồi, lại ngoan ngoãn lặp lại theo người khác tất cả những lời kết luận hồ đồ, đê tiện, sáo rỗng! Đáng buồn cười ở chỗ người đó không thể giải thích cặn kẽ, mạch lạc sai lầm của tôi ở chỗ nào? Tôi xấu xa ở chỗ nào? Thật đáng buồn cười, khi người đó không tìm ra được một lời nào, mà chỉ nhai lại những lời nói có sẵn trong biên bản hội nghị...

- Thôi đủ rồi!

Một cái đập tay bất thành lình như tên bắn xuống mặt bàn đã cắt ngang câu nói của Kodensky. Xidov đứng bật dậy - người thấp lùn, to bè, với bộ mặt chợt đỏ rực lên. Vừa đi gần tới chiếc ghế Kodensky đang ngồi, Xidov vừa hời giạt giọng:

- Anh muốn tôi nói tất cả những gì trong bốn mươi năm qua phải không?

- Phải... nhưng mà... - Kodensky lấp bắp, hơi ngả về đằng sau.

- Thế thì anh hãy nghe đây! Tôi sẽ không nói gì về chủ nghĩa hình thức của anh, về chủ

nghĩa duy mỹ của anh. Tất cả cái đó đều là hậu quả đấy, còn nguyên nhân của nó lại phức tạp hơn, mà có lẽ chưa có ai nói với anh được. Nguyên nhân là ở chỗ, trong suốt bốn mươi năm ấy, bốn mươi năm gian khổ và bão tố, anh đã sống không đúng. Anh chỉ quan tâm tới một điều là làm thế nào để tránh khỏi bị thương tật! Anh chọn cho mình một lối sống - đó là thứ chủ nghĩa hoài nghi tiện lợi. Mà đúng thật! điều đó thật thoải mái không phải buộc mình vào cái gì hết...

Kodensky suýt bật dậy.

- Nhưng, xin lỗi...

- Không! Trong bốn mươi năm ấy mọi thứ đều đã thay đổi - con người, đất nước và cả cuộc sống nữa, chỉ riêng Boris Matveyevich Kodensky là vẫn không hề thay đổi, hệt như con nhện sư bằng đá hoa cương vậy. Cái chủ nghĩa hoài nghi tiện lợi của anh là một của hồi đầu thế kỷ, sau đó nó đã trở thành lối bịch, và rồi thì có hại. Vì rằng cả cuộc đời anh. Boris ạ, anh chỉ lo cho sự bình yên của anh mà thôi! Anh có nhớ Merkulov, Oxtapenko, Richter, tôi - tất cả hai chục người đã bị đuổi khỏi trường đại học tổng hợp như thế nào không? Một mình anh, lúc đó đã quên đi chủ nghĩa hoài nghi của mình, nhưng không quên được sự tiện lợi, đã đến gặp hiệu trưởng để đầu thú, và... biết nói gì được nữa!

Kodensky bất giác nhồm dậy khỏi ghế, và lúc này đây họ đang đứng đối diện nhau: Xidov thấp lùn, chân ngắn, cả thân hình đầy đà của ông hùng dũng lao về phía trước, còn Kodensky, người cao ngẳng, rướn thẳng một cách khác thường, vụng về thọc cả hai tay vào túi áo vét, đứng ngửa hần đầu về đằng sau. Rút ra một chiếc khăn tay. Kodensky run rẩy đưa lên lau trán, rồi nói khe khẽ, lúng búng, dường như qua sưng sò:

- Nhưng. Miron... khi chuyện đó...

- Đúng, chuyện đó xảy ra đã lâu! - Xidov gật đầu một cách dứt khoát. - Còn sau đó là cách mạng - một cuộc cách mạng mà anh đã ngồi quan sát qua cửa sổ toà soạn từ điển bách khoa của anh. Và sau đó nữa thì anh đã “lên núi” - một ngọn núi nho nhỏ, tiện lợi, với những bậc thang thích hợp và độ dốc vừa phải, hơn nữa, anh lại đã coi ngọn núi đó là đỉnh cao tuyệt vời và quan trọng số một trên thế giới này. Và ở đó anh đã leo lên khá cao... À, thế còn tiếp đó là gì? Anh đã leo lên tới tận đâu rồi?

- Để cho tôi nói...

- Hãy gượng, tôi chưa nói hết!

- Anh Miron!...

Kodensky đưa tay ra dường như muốn ngăn Xidov, nhưng Xidov đã nắm lấy tay ông, như muốn gạt sang một bên. Kodensky không chịu thua, trận đấu tay đôi lạng lẽ ấy kéo dài mấy

giây, sau đó tay Kodensky yếu đi và rời ra.

- Tôi biết rằng anh khỏe hơn tôi, - Xidov nói, xúc động và thở hổn hển. - Mà phải, anh giữ gìn sức khỏe khá đấy! Anh đã chơi tennis ở đây, trong khi những người khác thì xây dựng lên trường học từ một vùng đất trống không. Chắc anh còn nhớ tôi đã mời anh đi cùng tôi đến Trung Á? Nhưng, anh đã từ chối. Ồ, tất nhiên, đó là chuyện quá mạo hiểm đối với anh...

- Anh Miron, anh cũng biết rằng tôi không thể làm như vậy được! - đột nhiên Kodensky nói sôi nổi. - Sau câu chuyện với một người phụ nữ... người vợ đầu tiên của tôi... tôi đã ở trong tâm trạng như vậy...

- Không đúng! Bây giờ anh còn né tránh, còn tự dối lòng mà làm gì? bởi vì... - Xidov nhìn thẳng vào mắt Kodensky. - Boris ạ, tôi với anh chẳng còn sống được bao lâu nữa. Việc chơi tennis, việc tập thể dục buổi sáng cũng không mang lại được cho anh một cuộc sống thứ hai. Hãy trung thực dù là vào lúc cuối đời này. Anh phải hiểu rằng... không có một hoàn cảnh nào, một người phụ nữ nào cản trở anh ra đi, chỉ có anh tự cản trở mình. Trong suốt cuộc đời mình anh chưa làm được một việc gì hết sức mình, làm một cách nhiệt tình, vì lương tâm, anh làm mọi việc chỉ bằng một tay, bởi vì tay kia anh còn phải giữ lấy cuộc sống tiện nghi, yên ổn cho anh. Và thế là cuộc sống cũng đã đến lúc xế chiều rồi. Cái gì sẽ còn lại? Cái sự yên ổn, tiện nghi cực đắt đó là cái gì?

Xidov đã lấy lại cái giọng nói chậm rãi, nhỏ nhẹ, như giọng nói thường ngày của ông. Ông bắt đầu đi đi lại lại trong phòng, hai tay chấp sau lưng, mắt nhìn xuống dưới. Dừng lại ở giữa phòng, ông dường như chăm chú và đắm chiêu lặng ngắm những đường viền trên tấm thảm.

- Cái đó... - Xidov nói chậm rãi, đầu hơi cúi xuống tí nữa. - Cái sự yên ổn đó chỉ là ảo huyền... Các công trình, sách vở, bài báo của anh - tất cả những cái đó đã thuộc về quá khứ, bây giờ không ai chú ý, không ai cần đến chúng nữa. Anh không có học sinh. Cũng có thể có đấy, nhưng phần lớn chúng quên anh. Còn cái công việc ngày hôm nay của anh anh làm không đạt yêu cầu, rất kém. Chỉ đáng điểm 2. Đó là toàn bộ kết quả đấy. Tôi sẽ không nhắc lại tất cả những gì mà người ta nói ở Hội đồng, nhắc lại để làm gì. Tự anh cũng nói rằng anh có xu hướng hình thức chủ nghĩa, anh đã tự phê một cách rất gượng nhẹ. Không, đó không phải là xu hướng, mà là chủ nghĩa hình thức thuần túy. Còn xu hướng ở anh khác kia - đó là một xu hướng hơi le lói, còn chưa đậm sắc đối với hiện tại. Cuộc sống đòi hỏi - nên anh buộc phải chuyển hướng. Trong các bài giảng anh hoàn toàn phớt lờ văn học Xô-viết, còn trong Hội khoa học sinh viên thì anh nói về nó rất lúng búng. Bởi vì anh không hiểu biết và cũng không yêu thích nó, và bởi vì anh cũng không hiểu biết và không yêu mến thế hệ thanh niên của chúng ta. Và, anh Boris ạ, tất cả đều dẫn đến một kết cục đúng quy luật mà thôi. Thế là...

Xidov đi đến bên bàn mình, gạt mạnh chiếc ghế bành sang một bên, ngồi xuống.

- Đó là toàn bộ câu chuyện, - và sau khi im lặng một lúc, ông đột nhiên mỉm cười hình như nhẹ hẫng người đi. - Và không có lấy một câu nào trích ở biên bản hội nghị phải không?

Kodensky ngồi trong ghế bành, lưng còng xuống, chống hai cùi tay lên gối, hai tay đỡ lấy cái đầu đang gục xuống. Ông im lặng rất lâu. Xidov bật chiếc đèn bàn, tìm một mảnh giấy nào đó, ghi lên mấy chữ, càu nhàu xé toạc ra, rồi ném vào sọt giấy... Kodensky vẫn im lặng, vẫn ngồi bất động như cũ. Bất chợt ông hỏi:

- Anh có nhớ ngày mùa đông đầu năm mười tám, tôi gặp anh ở Petrograd không?

- Còn nhớ, - Xidov trả lời.

- Có lẽ... tôi không biết. Có lẽ, những điều mà tôi nghe thấy bây giờ có một cái gì đó là... - ông chợt im lặng như nuốt phải một vật gì làm ông không nói được, rồi nói tiếp: - ... sự thật. Có lẽ... Đúng, hình như là đúng thế. Bây giờ tôi đã nhớ ra cuộc gặp gỡ ấy, nhớ một cách rất rõ... có thể tôi sẽ làm cho anh rõ thêm một vài chi tiết nào đó. Lúc đó anh mới từ mặt trận về, đầu đội mũ lông, lưng đeo khẩu mô-de... Tôi đã đề nghị anh tìm cho một chỗ làm việc ở đâu đó, anh rất bận, nhưng vẫn nói rằng: nếu cậu muốn hãy cùng với mình ra mặt trận. Và thế là tôi đã suy nghĩ suốt đêm hôm ấy. Tôi không sợ chiến tranh, không sợ chết và tất cả những điều khác nữa... Không, tôi do dự không phải vì hèn nhát. Tôi đã lập luận như thế này: nếu mình tình nguyện ra mặt trận, hy sinh thân mình, thì điều đó có nghĩa là mình phải tin vào cái lý tưởng mà mình sẽ chết vì nó. Như vậy đấy. - Kodensky nắm chặt tay, khẽ dấm vào đầu gối, nhưng giọng nói của ông lại không mạnh, mà càng nhỏ hơn, run rẩy hơn. - Chính đó là điều cần phải quyết định. Tôi cảm thấy cái quyết định này sẽ quyết định toàn bộ cuộc đời của tôi. Cuối cùng, tôi đã ở lại Petrograd. Sau đó là một cuộc sống lê thê, không chiến tranh, không đau khổ. Và dần dần tôi đã lún sâu vào cái hệ tư tưởng ấy. Nó ngự trị xung quanh tôi, trong mọi con người, trong công việc, và ngay cả ở trong không khí nữa và có thể nói rằng tôi đã hít phải nó một cách tự nhiên... Chắc anh hiểu tôi chứ?. Và tôi đã tin chắc như thế.

- Anh Boris, người ta không chỉ hấp thụ hệ tư tưởng, mà còn phải đấu tranh để giành lấy nó nữa.

- Đúng, đúng, tôi biết! - Kodensky vội vã gạt đầu và đứng dậy - Đúng... Tôi đã không biết đấu tranh. Nhưng tôi trung thực... Tôi yêu thích công việc của mình... Mà đó là điều chỗ yếu.". Hay là anh còn hoài nghi?

- Tôi không hoài nghi gì cả. Nhưng Boris, anh thấy đấy - thời đại của chúng ta là thời đại của tính nguyên tắc nghiêm ngặt chưa từng thấy, khi mà một sự sai lệch nhỏ nhất cũng trở

thành sự sụp đổ không gì cứu vãn nổi. Những nét tư sản ở trong con người anh đã hiện hình thành chủ nghĩa hình thức, thành sự bợ đỡ vô tình - anh có hiểu không? Anh cần phải học lại. Anh phải tự mình học và hiểu biết nhiều, thì mới có quyền dạy người khác được.

Kodensky im lặng bước đi trong phòng. Trông ông nhợt nhạt hẳn đi, chỉ có bên dưới quần mắt là còn lại đôi chút màu hồng. Bỗng ông dừng lại, cười khẩy và nói:

- Tôi vừa chợt nhớ - anh có biết là cái gì không? Căn phòng của chúng ta ở đảo Va-xilievsky, khi chúng ta cùng sống với nhau một thời gian ngắn! Giấy dán tường màu hồng, pho tượng bán thân nhỏ của Si-le, chiếc tủ gương lồi bích với hình những con sư tử... Lúc đó tôi cứ tưởng rằng tôi đã hiểu hết được mọi điều ở trên đời, và đối với tôi tất cả đều rõ ràng và đã được giải quyết hết rồi. Vậy mà giờ đây... anh thấy đấy, đã bao nhiêu năm qua... hoặc là... Thế đấy!. cuộc sống đã qua đi và chỉ đến bây giờ tôi mới bắt đầu hiểu được một điều gì đó. Vâng, đúng thế. Chà, xin cảm ơn về sự dạy bảo.

Kodensky cúi chào, rồi bước nhanh ra cửa. Cái lưng già nua rúm ró của ông bỗng dừng lại bên cái cửa ra vào đang hé mở.

- Nhân thế, tôi nói thêm điều này, anh Miron ạ. - Ông nói và chậm rãi quay đầu lại. - Tại sao suốt đời tôi, tôi cảm thấy hình như lúc nào anh cũng ghen tị với tôi. Rõ ràng là tôi đã nghĩ sai. Thôi, chào anh.

- Chào anh, - Xidov đáp.

Ông lắng nghe tiếng bước chân xa dần. Sau đó ông gọi cô thư ký vào và đọc cho cô ghi nội dung tờ lệnh cho thôi việc. Ông ngồi im bất động, hai tay ôm mặt. Trái tim ông đập mạnh, lồng ngực như nghẹt thở vì một cơn đau ngấm ngầm, sâu lắng. Tuổi già là như thế đấy. Chỉ có một con người nhớ được thời trai trẻ của ông - đó chính là con người vừa mới bước ra khỏi phòng...

Krylov bước vào phòng. Xidov bỏ tay che mắt ra và ngồi thẳng dậy. Hai người ngồi lại trong phòng làm việc cho tới tận tối khuya - họ bàn về kế hoạch tiến hành hội nghị khoa học của sinh viên.

- Nhưng dù sao cũng phải triệu tập hội đồng khoa học, - đến cuối buổi nói chuyện Xidov đề nghị. - Anh thấy thế nào, Fedor Andreevich?

- Tôi nghĩ là nhất thiết phải triệu tập, - Krylov nói. - Không phải chỉ giải quyết chuyện Kodensky, điều đó hiện nay không cần thiết, mà còn phải bàn rộng hơn - về thực chất và nội dung cơ bản của chủ nghĩa hình thức. Hội đồng khoa học cần họp công khai. Để mọi người được biết lý do vì sao mà một giáo sư lại bị cách chức. Một tuần lễ trước đây sinh viên Belov có

đến gặp tôi - anh ta đã chuẩn bị phát biểu về vấn đề Kodensky và có mang theo một số điều ghi chép để trao đổi với tôi. Anh ta phân tích một cách khá thông minh. Nhưng hôm đó tôi có nói với anh ta là hội đồng khoa học hoãn họp, vì Kodensky đi vắng.

- Làm thế nào được? Không, không, chúng ta nhất định phải triệu tập. - Xidov gật đầu. Im lặng một chút, ông bỗng nói bằng giọng khô khan và khẽ khàng: - Fedor Andreevich, tôi đã cùng học một lớp với Kodensky, hồi ở trường trung học...

- Anh nói sao? - Krylov ngạc nhiên thật sự. - Quả thật là tôi không ngờ đấy! Không hiểu sao tôi cứ tin là anh ta phải trẻ hơn nhiều... nghĩa là - hay là già hơn? - Krylov im lặng chừng một giây, vẻ chăm chú và, đột nhiên bật cười, phẩy tay. - Tóm lại, các anh không phải là đồng tuế. Miron Mikhailovich ạ! Các anh không thể là những người đồng tuế được - tôi tin chắc như vậy!

Chương 21

Hôm thứ bảy, sau giờ lên lớp, Sergei gặp Vadim ở ngoài hành lang. Không hiểu sao hôm nay anh chàng ăn mặc rất bảnh: bộ com-lê màu xám, chiếc áo len mặc trong rất mới và sang, màu xanh da trời.

- Chúc mừng mình đi, ông bạn già! - anh ta vừa nói vừa cười, - Mình đã nhận được rồi.

- Nhận được cái gì thế?

- Học bổng đặc biệt mà, - Sergei đập tay vào túi và nháy mắt với Vadim. - Đi uống bia với mình đi. À, thế cậu có biết bài báo về Turgenev của mình sắp được đăng chưa?

- Chưa! Thế đăng ở đâu?

- Ở tạp chí "Xmena". Tất nhiên, không bằng ở tập "Những di sản văn học", nhưng dù sao vẫn là tạp chí. Mình đã rút ngắn bài báo chỉ còn một nửa. Thế nào - mừng cho mình chứ?

- Tất nhiên rồi, - Vadim tán thành.

- Có thể chứ! - Sergei ôm lấy vai Vadim và kéo về phía mình. - thế nhưng cậu vẫn cứ có vẻ hằn học với mình, phải không? Thật đấy, mình thấy hết. Theo mình, giá mình không phải là Palavin! - anh phá lên cười đắc thắng, rồi nói, giọng có vẻ hơi trách móc: - Nhưng dù sao cậu vẫn có vẻ đổ kỵ, Vadim ạ! Cậu sẽ khó sống đấy. Cậu cứ nói thật đi, có phải cậu muốn cho Andrei được trợ cấp không?

- Có lẽ đúng.

- Thế à? - Sergei nhú mắt nhìn Vadim, trong mắt lập tức ánh lên sự ghẻ lạnh. Anh ngập ngừng nói. - Thế mà mình lại nghĩ rằng mình nhầm... Thế thì tại sao? Cậu có thể giải thích cho mình được không?

- Andrei được thì đúng hơn.

- Không, Vadim ạ. Mình được thì đúng hơn. Cậu phải biết rằng mình tin vào sức mình như thế nào? Đúng! mình tin như vậy. Hiện giờ mình đang có đã, cho nên mình không muốn trì hoãn công việc. Đến tháng Ba mình sẽ viết xong tập truyện vừa và mình cho rằng, truyện ấy rất đạt. Mình sẽ nộp đơn xin vào Đảng. Thế còn Andrei? Nói riêng với nhau, Vadim ạ, cậu phải tin rằng mình nói một cách hoàn toàn khách quan: - Andrei chỉ là một người học lực trung bình. Cậu ấy thì có gì là xuất sắc, cậu nói thử xem nào?

- Sergei, Việc gì mà cậu phải thuyết phục mình? Người ta đã đánh giá xong về cậu rồi, cậu

hiếu không...

- Tất nhiên mình hoàn toàn đồng ý. - Sergei giơ cao tay tỏ vẻ hoà giải một cách độ lượng. - đồng ý! Có tin mới đây: cậu đã đọc bài báo phê phán Kodensky đăng trên báo “Văn học” chưa?

- Phê phán như thế nào?

- Thế nào à - một bài rất dài! Người ta phê bình chính cuốn sách viết về Dostoevsky. Chủ nghĩa hình thức, quan điểm không khoa học. Thì ra là ông ấy đã bị bay khỏi trường tổng hợp từ lâu rồi, trước khi bay khỏi trường mình kia.

- Phải, ông ấy bị phê phán triệt để.

- Đây, điều đó người ta đã chờ đợi từ lâu rồi. - Ông già dù sao cũng là đi nhằm đường. Hừm... - Sergei thở dài, bậm môi có vẻ hơi nghiêm trang và thông cảm. - Thương thì thương thật. Nhưng cũng phải nói rằng những điều nhận xét về ông ta là hoàn toàn đúng. Chính đáng cả thôi, biết nói thế nào được.

Lena Medovskaya và Andrei đi lại phía hai người.

- Chào hai anh! - Lena nói. - Em với Andrei có một đề nghị rất hay... Ô kìa, Sergei, anh xoay đâu ra chiếc áo len đẹp thế? Mua hay là thuê đan đấy?

- Mấy cô nhân tình đan cho đấy. Họ đan về ban đêm, - Sergei đùa. - Thế cô và Andrei có đề nghị gì? Chắc phải tuyệt chứ?

- Có thể này thôi - ngày mai chúng mình đến thăm biệt thự của Andrei!

- Đây, xin lỗi, biệt thự à? Đến chơi biệt thự của Andrei à? - Sergei hỏi lại, - Thế ra Andrei lại có cả biệt thự kia à?

- Không, không phải biệt thự mà là nhà! có gì mà anh phải nhieu sự? Đi đi, các anh! Cả bốn người nhớ! Chúng mình sẽ dạo chơi, thở hít không khí, trượt tuyết nữa. Em rất thích ra ngoại thành đấy!

- Điều chủ yếu là thời tiết này mới chính là để trượt tuyết đấy, - Andrei nói. - Mình cứ thương hại các cậu bị héo hắt những ngày này ở thành phố. Đồng ý đi, Sergei! Ồ, chính mình chả chúc mừng cậu được trợ cấp học bổng là gì, - anh bắt tay Sergei, còn Sergei thì cúi mình, với điều bộ phong nhã đặc biệt và đưa tay trái lên ngực - Xin mời các cậu đến chơi. Có gì mà phải đắn đo kia chứ?

- Minh hoan nghênh, - Vadim nói.

- Được thôi, mình cũng đồng ý, - Sergei gật đầu.

- Thế thì tuyệt quá! Nghĩa là cả bọn cùng đi chứ! - Lena mừng rỡ vỗ tay. - thế thì thích qua! Em muốn ra ngoại thành chơi đến chết đi được! Có điều là đừng gọi thêm ai nữa, chỉ bốn chúng ta thôi, các anh nhé. Vadim, lâu quá em không được gặp anh! - cô bất chợt nói.

Anh nhìn thẳng vào mắt cô:

- Lâu quá thật sao?

- Cũng không phải là lâu quá đâu, mà vì em thấy nhớ anh. Đúng thế.

Vadim nhìn vào đôi mắt sáng và đang cười của cô, tay vò nát điều thuốc lá anh nghĩ miên man: “nếu mà chỉ có hai đứa với nhau, thì chắc em sẽ không bao giờ nói thế và cười như thế”.

- Mình và Vadim bù đầu với những công việc ở nhà máy, - Andrei nói. - Lúc nào cũng bận tít tít với nhóm văn học.

- Thế các anh không thấy chán à?

- Thì giờ đâu mà chán.

- Ồ, thế thì mình sẽ đưa tình tiết này vào thiên truyện của mình, - Sergei nói. - Tất nhiên, không phải một cách đơn giản thô thiển như vậy, mà khái quát hơn rộng hơn và có ý nghĩa hơn. Những mẩu chuyện như vậy phải phát triển rộng ra. Mình sẽ đưa luôn nó vào chương gần kết thúc.

- Ồ, nếu thế thì câu chuyện sẽ rất nhạt đấy! - Lena cau mày thốt lên.

- Cô chả hiểu gì cả, Lena ạ, - Sergei đáp.

- Tất nhiên, em thì là cái quái gì! Thế là thoả thuận rồi đấy, các anh nhé! Vadim, ngày mai anh nhớ gọi dây nói cho em, để tất cả mọi người có mặt ở nhà ga. Sớm sớm một tý, độ hơn tám giờ nhé! Nhớ gọi cho em nhé! - cô nhìn thẳng vào mắt Vadim và lần này cái nhìn thật là nghiêm nghị và kiên quyết.

- Anh sẽ gọi. - Vadim gật đầu đáp.

Vadim vẫn sống một mình, vì bà Vera Fadeevna sau khi mổ đã đi điều dưỡng. Ngày hôm sau, bà hàng xóm đã đánh thức Vadim dậy theo lời đề nghị của anh vào lúc bảy giờ sáng để đến chơi nhà Andrei. Ngoài cửa sổ trời hãy còn tối đen như mực, và đường phố vẫn sáng đèn. Đài báo trời giá nhẹ, không gió, không tuyết. Tám giờ Vadim gọi dây nói cho Sergei. Bà Irina Vichtorovna trả lời và nói rằng Sergei vẫn còn đang ngủ, sẽ sang bây giờ. Mãi đến năm phút sau, trong ống nghe mới nghe thấy giọng trầm ngái ngủ của Sergei. Cậu ta hỏi đi hỏi lại mãi, trả lời chả đâu vào đâu và không hiểu Vadim muốn gì. Cuối cùng, cậu ta mới vỡ lẽ và nhớ ra, rồi kêu lên “A...” - rồi lặng im suy nghĩ.

- Sao cậu lại im lặng thế? - Vadim sốt ruột hỏi.

- Mình nghĩ... Có lẽ, hôm nay mình không đi được. Cậu thay mặt mình xin lỗi Lena và Andrei. Cậu nói hộ rằng, mình định viết cho xong một chương - mình rất tiếc thời gian. Xin lỗi cậu.

Vadim bỏ qua và không thuyết phục nữa. Thậm chí trong bụng anh thấy mừng là Sergei không đi. "Thằng cha chỉ bịa ra cái chương đó thôi, - anh nghĩ, - Nó trượt tuyết kém mình, nên sợ ngượng với Lena". Đúng tám giờ rưỡi, Vadim gọi dây nói cho Lena. Cô lập tức cầm máy. Giọng cô nghe rất trẻ và vang.

- Chào anh Vadim! Anh đã chuẩn bị xong rồi chứ?

- Anh đã xong từ lâu.

- Thế sao anh lại gọi em muộn thế? Chúng mình đã hẹn vào lúc tám giờ cơ mà. Em đã chuẩn bị xong xuôi và cứ ngồi chờ điện của anh đến sốt cả ruột.

- Anh đi ngay đây, - Vadim đáp, - Sergei không đi. Anh vừa gọi cho cậu ấy.

- Thế hả? Tiếc quá...- cô im lặng một phút. - Vadim, chúng mình gặp nhau ở bến xe buýt sau khoảng... Nhưng tại sao anh ấy không đi?

- Cậu ấy nói là định viết cho xong một chương đã.

- Thôi, kệ anh ấy. Nghĩa là chín giờ mười lăm phút ở bến xe buýt nhé. Có mang giày trượt tuyết không?

- Không cần. Andrei có rồi.

- Thế thì tốt, - cô bỏ ống nghe xuống.

Bốn mươi phút sau Vadim đã ra khỏi đường xe điện ngầm ở ga Belorussky và đứng xếp hàng ở bến ô-tô buýt ra ngoại thành. Người xếp hàng mua vé vắng tanh, ai cũng co ro, - họ không phải là dân đi nghỉ mà phần lớn là công nhân đi làm ca đêm về.

Ô tô buýt đã đến, nhưng vẫn không thấy Lena. Vadim đành phải bỏ chuyến đó. Bây giờ anh là người xếp hàng đầu tiên. Nửa giờ trôi qua, Vadim phải bỏ hai chuyến nữa. Những người ở đằng sau tiến lên, chiếm chỗ, ra đi, còn anh vẫn ở lại đứng vị trí đầu tiên trong hàng. Đến chuyến thứ tư, một chuyến xe hầu như không có khách, thì Vadim mới hiểu rằng Lena sẽ không đến.

Anh rét cóng, đứng bất động trong suốt bốn mươi phút đồng hồ. Đến bây giờ, khi anh quyết định lên xe thì chiếc ô-tô, như trêu ngươi, mãi không đến. Đó là chuyến ô-tô thứ năm. Vadim thậm chí không buồn hoặc thất vọng, mà chỉ thấy mỗi chân. Trời rất lạnh, hai chân tê

buốt. Vadim giận mình, giận cả chiếc ô-tô đến chậm, giận cả Nha khí tượng, giận cả cái cảm giác xấu hổ một cách gốc gác đang bao trùm lấy anh.

Cuối cùng, một chiếc ZiS rất lớn, có nhiều chỗ ngồi cấp bốn. Chiếc xe có những ô cửa kính trắng toát vì băng, trong đó có những chỗ hoắm xuống thành những miếng phểu nhỏ trông như những hố băng trên mặt sông. Đó là những chỗ hành khách thối vào cho băng tan để nhìn ra ngoài. Mọi người ngồi thở phì phì, co rúm người lại vì lạnh, thở ra những làn khói trắng. Chỉ có ít khách, tất cả đều ngồi, còn nhiều chỗ bỏ trống. Chị soát vé hai má đỏ, mặc rất nhiều áo và vì thế trông to sù, chậm chạp, ngồi cạnh cửa ra vào, trông như một cái nắp “ấm giở” mà người ta dùng để đậy ấm pha chè. Mùi xăng bốc lên, xe xóc, lắc ghê người. Vadim không nhìn qua những lỗ băng trên cửa kính, và không trông thấy mặt đường. Anh bỗng thấy mất hết hứng thú đối với chuyến đi, ngồi còng lưng, mắt dán vào cái lưng bận chiếc áo da, to, rộng như cái va-li của người lái xe.

Sau đó anh thiếp đi, rồi bị một cái xóc bất ngờ làm thức giấc, anh ngạc nhiên nghĩ: “Mình đi để làm gì? Đi đâu?”

Tới các bến mọi người lần lượt xuống, ít người lên xe. Cuối cùng trong xe chỉ còn lại ba người: người bán vé, Vadim và một người nữa ngồi ngáy ở góc sau xe. Bỗng nhiên xe ngoắt lại, bắt đầu xuống núi. Qua tấm kính đằng trước người lái xe, Vadim nhìn thấy thấp thoáng các bờ rào gỗ, những mái nhà trắng, những lùm cây, và sau cái xóc mạnh lần cuối cùng, chiếc xe dừng lại. Loạng choạng trên đôi chân tê cóng, Vadim bước ra cửa và nhảy xuống đất.

. Bầu không khí tĩnh mịch đượm mùi tuyết bất chợt trùm lên người Vadim. Xung quanh thật vắng lặng! Những cây thông cao vút đứng im lìm, bất động, vươn dài vòm lá lên bầu trời trắng đục, lặng gió. Dưới mái che của bến ô-tô buýt, tại chỗ thanh chắn lối ra vào, một chú bé mặc chiếc áo bông ngắn tay, chân đi ủng đang ngồi cầm cái gậy trượt tuyết ngoáy ngoáy xuống tuyết. Đôi ván trượt đầy tuyết nằm cạnh. Chú cau có nhìn Vadim, sau đó lại nhìn vào chiếc ô-tô rỗng không - dáng như đang đợi một người nào đó ở Moskva tới. Phía xa xa sau rặng cây có tiếng lũ quạ kêu ầm ĩ, Vadim dừng lại. Anh chợt thấy chóng mặt vì mùi tuyết, mùi lá thông mục và cái im lặng lạ lùng này.

Nhà Andrei ở cuối đường nhựa, nơi đoạn đường cắt qua rừng, xa nhất. Và khi Vadim đi trên con đường đầy tuyết phẳng lì, hít đầy lồng ngực cái tĩnh mịch đang tràn ngập xung quanh, thì đầu óc anh trở lại tỉnh táo và sự bức dọc cũng từ từ mất đi như làn khói thuốc lá, trong cái không khí trong suốt đượm mùi lá thông này...

Vadim nhìn thấy Andrei đang đứng bên cửa hàng rào ngôi nhà một tầng có tầng phụ. Andrei không đội mũ, chân đi ủng đen cao cổ, mình mặc chiếc áo len dài tay đang đóng thêm

một cái then cái vào cửa hàng rào.

- Mấy cậu kia đâu rồi!

- Họ không đến được, - Vadim đáp. - Sergei bận việc, còn Lena cũng bận Việc gì đó.

Andrei nhún vai và lấy búa nện mạnh vào chiếc đinh.

- Toàn là đồ lẩn thẩn! Hôm nay mà trượt tuyết thì nhất đấy. Cậu giữ hộ mình chỗ này... Được rồi... - anh đặt cái đinh thứ hai, rồi lại đóng một cái rất mạnh, lập tức cái đinh cắm ngập vào tới một nửa, - Một mình cậu đến cũng tốt lắm rồi, Vadim ạ. Mình chờ các cậu từ sáng đấy.

Đóng xong cái then cửa. Andrei đưa Vadim vào nhà. Hai người đi qua một khu vườn nhỏ với những hàng cây trụi lá và những cành mềm vươn cao của những bụi hồng dại mọc dày ôm lấy lối đi. Một con chó mực lông xù ở đâu chạy ra với cái dáng mệt mỏi buồn bã, bắn thiu như dáng điệu của những con chó giữ nhà về mùa đông, miễn cưỡng sủa giật một tiếng, rồi chạy đến bên Andrei, mồm sát xuống mặt đất. Sau khi hít hít cái áo khoác của Vadim, con chó lảng ra, rồi bắt đầu nằm lẩn trên tuyết.

- Có lẽ tuyết sẽ dày lên, - Andrei nói. - Cậu nhìn con chó lẩn kia... Còn đây là cả dinh cơ của mình đấy!

Hai người leo lên một bậc thềm cao dẫn tới một dãy hiên trống trải có lắp kính, có những vết ủng ở trên sàn tạo thành một vệt ướt, có một đồng củi đã chẻ sẵn xếp cạnh một bức tường bằng gỗ súc và đi vào nhà. Căn phòng của Andrei ấm áp và ngăn nắp. Một tấm thảm phương Đông màu sắc sặc sỡ phủ kín toàn bộ bức tường phía trên chiếc bàn viết. Trên tấm thảm có treo một mảnh giấy viết bằng bút chì đỏ. Vadim cúi xuống đọc: “Thời gian biểu của Andrei Syryk”. Mọi công việc đều có ghi thời gian: tập thể dục, ăn, công việc ở trường và ở nhà, kể cả việc ra giếng múc nước. Phía dưới có ghi hai hàng chữ ký “Giám đốc gia đình Stepan Syryk”, “chủ tịch ban kiểm tra gia đình Olga Syryk”.

- Thời gian biểu khoa học ghê nhỉ, - Vadim nói, vẻ kính trọng. - Thế Olga Syryk là ai?

- Đó là Eloska, em gái mình đấy mà! Cậu có nhớ đã gặp trong buổi liên hoan không?

- Eloska à! thế mà mình quên tên cô ấy là Olga... Cô ấy đâu rồi?

- Nó đi một tí thôi, ra cửa hàng mua bán. Hôm qua nó rất tích cực chuẩn bị đón các cậu. Nó làm thật kinh khủng! Dọn phòng, bàn học của mình - cậu xem này: cần phải chụp ảnh ngay bàn này và gửi cho báo “Sự thật thiếu niên tiền phong”. Tất cả các sàn nhà đều được lau rửa. Mình mới bảo: mày làm gì mà tanh bành lên thế? Ai để ý đến cái sàn bóng nhẫy của mày? Không, mình phải im đấy, mình chúa cầu thả, còn nó, cậu thấy đấy, đón khách đến chơi nhà mà lúc thì

muốn thế này, lúc thì, muốn thế khác. Chà, chà, chà, bao nhiêu là chuyện... Này cậu thử nói xem sàn có sạch không?

- Mình cũng chưa kịp ngắm nữa...

- Thấy không! Mình đã bảo mà! Vì thế mà nó đau lưng từ sáng đấy.

- Nhưng sàn thì rất sạch, - Vadim đáp, rồi giơ cao chân lên và nhìn phía dưới ủng.

- Sàn nhà thì cũng chỉ là sàn nhà thôi. Thôi chấm dứt cái câu chuyện vặt này đi. Bây giờ chúng mình phải chén qua một chút gì đã.

Vadim nói anh không đói và chả muốn ăn gì cả.

- Thì ta cứ vào bếp đã nào. Phải đốt lò lên cái đã.

Andrei bước ra hàng hiên, sau đó trở lại với một ôm cùi ném rầm rầm xuống một tấm sắt bên cạnh một chiếc lò ở trong bếp. Vadim ngồi lên chiếc ghế đầu quan sát Andrei khuôn củi, lấy diêm và giấy.

- Cậu bảo là Lena bạn hả! - Andrei hỏi.

Vadim gật đầu. Sau khi im lặng, anh vô tình nói lên những ý nghĩ của mình trên đường đi:

- Chắc là cô ấy không muốn đi, thế thôi.

- Sao lại thế? Hôm qua cô ấy chẳng nhảy cẫng lên đấy sao!

- Ai mà hiểu được cô ấy...

- Chắc cậu biết vì sao chứ? - Andrei phù phù thổi lửa. - Không cháy rồi, hỏng quá... Có phải vì Sergei không đi không?

- Cũng có thể lắm.

- Thôi, rõ rồi. Đưa mình que diêm nữa.

Vadim đưa diêm cho anh, rồi bất chợt hỏi:

- Andrei, cậu đã yêu ai bao giờ chưa?

- Yêu rồi.

- Ai Thế? - đang mải nghĩ, Vadim buột miệng hỏi, nên một lúc sau anh mới ngạc nhiên khi nghe câu trả lời của Andrei.

- Một cô gái... Cô ấy cùng làm ở nhà máy với mình, - Andrei gần như chúi hẳn đầu vào bếp lò, khiến giọng nói của anh nghe khàn khàn.

- Thế bây giờ ra sao? Chắc chuyện ấy lâu rồi.

- Bây giờ mình vẫn yêu cô ấy.

- Thế cậu có thường gặp không?

- Không. Bốn năm mình chưa gặp.

Anh lại ra sức thổi lửa. Nhìn vào cái lưng to bè, căng lên dưới chiếc áo len dài tay, và hai chiếc xương bả vai nhô lên nặng nề di động, Vadim ngạc nhiên hỏi:

- Sao lâu vậy?

- Cô ấy đi Leningrad rồi... Lại tắt, củi ẩm hết cả. - Andrei lầm bầm, bò lồm ngồm trên tấm sắt, không quay mặt về phía Vadim. - Giá hôm qua sấy qua thì.”.

- Thế tên cô ấy là gì? - Vadim chăm chú hỏi.

- Tên là Galina... - Andrei đáp rất to với vẻ bình tĩnh cố ý, nhưng giọng nói run run lên. Rõ ràng là lần đầu tiên và bất chợt anh nói về chuyện đó và cố giấu nỗi xúc động.

Bông ngọn lửa trong lò bùng cháy và các thanh củi khê nổ lép bép. Một làn khói ngòn ngọt ẩm ướt vươn dài ra. Andrei nhét một mảnh giấy vào lò, đóng chặt cửa lò lại. Củi cháy giòn giã, trong ống bắt đầu có tiếng gió rít. Andrei mở cửa lò đứng dậy.

- Thế rồi ra sao, cậu có hạnh phúc không? - Vadim hỏi.

Andrei quay mặt lại phía Vadim: mặt anh sáng lên ánh lửa màu hồng.

- Hạnh phúc chứ, - anh gật đầu nói. - Mùa xuân cô ấy sẽ đến đây, mình đã nhận được thư. Hiện nay cô ấy hai mươi hai tuổi. - Anh đứng hơi ngả vào tường, mỉm cười nhìn Vadim. - Cậu ngạc nhiên hẳn? Chuyện là thế đấy... Cô ấy là thợ đập khuôn trong phân xưởng chuẩn bị. Hiện nay cô ấy sắp tốt nghiệp trường Y.

- Tại sao mình lại ngạc nhiên? Mình mừng cho cậu. - Vadim đáp.

- Thế mà không ai biết điều đó. Cả Olga nữa.

- Mình mừng cho cậu, - Vadim khẽ nhắc lại. Anh thực sự mừng cho Andrei, nhưng chính anh lại cảm thấy buồn. Ngồi xuống cạnh bếp lò, anh lặng nhìn ngọn lửa. Những lưỡi lửa chói sáng bùng lên loang loáng lúc bện vào nhau, lúc tách nhau ra, lúc bùng lên những bong bóng lửa. Sự ra đời của ngọn lửa thật bất ngờ và dữ dội biết bao! Một phút trước đây những thân cây ẩm ướt còn cháy leo lét và trong cái lỗ vuông này còn tăm tối và lạnh lẽo, thế mà bây giờ... là ngọn lửa sôi sục, hào hứng, khát vọng, là những điệu vũ dữ dội, là tiếng gầm rít, tiếng lách tách, một núi lửa Venuse đang phun... Và cũng thật là dễ dàng dập tắt cái ngọn núi lửa Venuse nhỏ bé này: quăng bừa ra, giậm lên hoặc giội nước vào. Chỉ cần một thùng nước là ngọn lửa sẽ tắt ngấm và một phút sau lại là lạnh lẽo và tăm tối...

- Thế còn cậu, Vadim... cậu yêu ai chưa? - anh nghe thấy giọng nói khe khẽ của Andrei.

Đôi mắt anh ươn ướt lệ, mặt nóng bừng. Anh khép cửa lò và đứng thẳng dậy.

- Rồi. Andrei ạ, - anh vừa nói, vừa hơi cười mỉm, - đã yêu và cũng đã mất rồi!

- Sao lại như vậy?

- Thế đấy. Một thùng nước lạnh...

Anh nhìn vào bộ mặt nửa tin nửa ngờ của Andrei và phá lên cười:

- Chuyện ấy đã lâu rồi. Andrei ạ, - anh đáp, vươn vai và cổ ngáp dài. - Rồi sau cái thùng nước đầu tiên đó là những thùng nước khác còn lạnh hơn nữa. Nói chung có lẽ chính mình là người có lỗi. Còn bây giờ thì đồng rác đó đã bị gió cuốn đi cả rồi... Thôi, tốt hơn là chúng mình ra vườn đi!

Ngoài vườn hai người gặp Olga. Cô vừa trở về, tươi tắn, luôn mỉm cười, tay vung vẩy cái túi xách đựng những vật mua về. Được biết chỉ có một mình Vadim đến chơi, Olga phật ý ra mặt.

- Ra thế! - cô nói vẻ bất bình. - Thế mà em cứ tưởng chị Lena Medovskaya nổi tiếng của anh sẽ đến chơi. Làm em phải lau rửa tất cả các sàn nhà.

- Rất tiếc là Vadim lại không nhận thấy điều đó. - Andrei nói.

- Tất nhiên rồi, các anh thì thấy cái gì! Chị Lena Medovskaya sẽ nhận ra ngay, vì chị ấy là phụ nữ. Cầm hộ em! - Cô đưa cho Andrei cái túi. - Anh xem nặng chưa. Anh chả định đón nhiều khách mà. Anh đã đốt lò chưa?

- Đốt rồi, đốt rồi, đồng chí “bà chủ” ạ!

Bước vào nhà, Olga mời Vadim vào phòng ăn xem hoa. Rất nhiều hoa, hoa cắm trong các bình nhỏ đủ loại đặt trên bệ cửa sổ, trên nóc tủ, trên bàn, thậm chí còn treo trên trần nhà bằng những sợi dây nhỏ.

- Chắc là anh Andrei chưa chỉ cho anh xem phải không? Thế anh có thích hoa không? Anh em là một người khô khan, hoàn toàn không để ý đến hoa. Thế mà anh ấy lại còn rất tự hào về điều đó, - cô vui vẻ. - Đây là hoa rau trai, anh có nhìn thấy cái cây treo này không? Đó là xiperut loại này mọc nhanh ghê lắm. Còn đây là cây sấp mà anh em thường hay nhạo báng đấy.

- Anh ấy nhạo báng thế nào?

- Anh ấy hút thuốc lá. Mà loại cây này lại không chịu được thuốc lá. Anh không thấy anh ấy hút thuốc trong phòng này à?

- Không, chúng tôi chưa vào đến đây.

- Olga! Em mua gì thế này? - Andrei hét lên từ gian buồng bên cạnh. - Đây là rượu à?

- Phải, rượu. Thế sao cơ?

- Mua đồ này làm quái gì? - Andrei bước vào, quay tít trong tay cái chai một cách ngạc nhiên.

- Làm gì à! - Olga đáp, mặt đỏ lên. - để đón khách của anh mà. Chỉ phải cái em không biết đây là Vermut... Em hỏi mua thứ không đắt quá.

- Thế tiền em lấy đâu ra?

- Em lấy tiền học bổng. Đây là việc của em. Sao lại bảo lấy đâu ra, ở đâu ra! điều đó không quan hệ gì đến anh, nếu anh không thích, thì em sẽ uống một mình hết! - Olga giận dữ giật lấy cái chai trong tay Andrei và cất vào tủ. - Em với anh Vadim sẽ uống hết! Với ba nữa!

Sau khi kể về tất cả các loại hoa, Olga dẫn Vadim đến một cái chậu nhỏ đặt trên một cái bàn con để riêng một góc. Từ trong chậu nhô lên một nhánh cây bẻ bằng nửa ngón tay út. Nhìn nét mặt trang nghiêm của Olga, Vadim hiểu rằng rõ ràng đây là một kết quả sưu tập độc đáo nhất.

- Anh đoán xem đó là cây gì? - cô hỏi với sự thích thú rất rõ.

Vadim nói rằng với sự hiểu biết về thực vật của anh, thì anh không thể đoán được đó là cây gì.

- Thì anh hãy cứ cúi xuống ngửi đã nào.

Vadim ngoan ngoãn cúi xuống ngửi. Mặc dù hết sức cố gắng, anh cũng không cảm thấy gì hết ngoài cái mùi đất ẩm ướt.

- Thế nào? - Olga hỏi về sốt ruột.

- Thơm lắm, - Vadim thận trọng nói. - Giống như một mùi hoa gì đấy...

- Hoa à? Đây là cây chanh cơ mà! Mùi chanh đấy! - Olga kêu lên. - Nhất định anh bị sổ mũi rồi. Mười lăm năm sau từ cái cành giâm này sẽ mọc lên một cây chanh thực sự!

- Thế thì khi đó Vadim sẽ ngửi thấy mùi đấy, - Andrei nói, - Chờ đến lúc đó thì cậu sẽ khỏi bệnh sổ mũi. Hơn nữa, cả mình lẫn ông cụ mình cũng đều bị sổ mũi cả...

Olga nhìn anh vẻ thương hại, rồi thở dài:

- Thôi được, anh Andrei ạ. Anh sẽ không được hái chanh đâu, nhất định như thế. Thôi, đi ăn chứ các anh?

Sau khi ăn, mọi người nghỉ khoảng nửa giờ, rồi quyết định đi trượt tuyết. Vadim bước ra vườn Andrei mang đến hai cặp ván trượt tuyết và trong lúc Olga thay quần áo ở trong nhà, cả

hai người đi dạo quanh vườn. Đôi ván trượt rất tốt, có bộ kẹp giày bằng thép. Vadim lượn tròn một vòng, nhảy lên và lắc lắc thử lại cặp ván trượt. Anh cảm thấy hài lòng vì đôi giày được bộ kẹp giữ rất chắc.

Olga chạy ra, đầu đội một cái mũ ấm đàn ông to xù, mặc quần trượt tuyết màu xanh và áo len xám, cô cúi gập người xuống để buộc lại bộ kẹp. Và khi cô đứng thẳng lên, Vadim chợt nhận thấy chiếc áo len bó chặt lấy thân hình thon thả và chắc nịch của cô.

- Thế nào, sắp xong chưa? Olga! - Andrei vừa chạy trên con đường nhỏ trước nhà vừa hét toáng lên.

- Em xong rồi, - cô vừa đáp vừa đi găng tay.

Cả ba vượt ra đường cái và đến phía đầu nhà họ ngoặt sang một đường rừng. Đó là một ngày mùa đông sáng sủa, lạnh gió khi mặt trời không có và cũng không cần thiết vì màu trắng của tuyết làm chói mắt. Thỉnh thoảng ở bên phải đường xuất hiện những dãy hàng rào, đằng sau trông rõ những ngôi nhà vắng người với những cánh cửa sổ đóng kín và những lớp tuyết dày trên mái. Những con đường nhỏ dẫn tới cửa những ngôi nhà cũng phủ đầy tuyết. Rồi những hàng rào chấm dứt, và từ phía bên phải hiện ra một cánh đồng xa xa với những gò đồng đơn độc trông giống như những đụn cỏ khô phủ đầy tuyết, với những ngọn cây màu đen của cánh rừng ở đường chân trời, phía trái là một cánh rừng thông ăn ra sát tận vệ đường. Andrei và Olga bàn cãi với nhau một lát, quyết định rẽ vào cánh rừng thông.

- Mình chia tay hai vị ở đây thôi. - Bất chợt Andrei nói. - Mình phải rẽ vào một nhà nghỉ, gọi điện về Moskva cho bố. Thế hai người thích đi đâu?

- Chúng em ra phía bờ sông, lên đồi Tatar. - Olga đáp.

- Được rồi, mình sẽ đuổi theo.

Anh quay về một phía, rồi biến mất sau những rặng cây.

- Bây giờ em sẽ đi trước, - Olga nói, rồi vượt lên trước Vadim. - Trước hết, vì anh không biết đường. Thứ hai, sẽ rất không lịch sự nếu anh cứ phoi lưng của mình ra trước mắt em.

- Lúc này là tôi đi mở đường đấy, - Vadim đáp.

- Tốt lắm, bây giờ đến lượt em đi trước. Rồi đến lượt anh đi thật chậm đằng sau nhé.

- Ô hô! Thế thì ta trượt thi chứ?

- Anh đuổi đi!

Và không ngoảnh lại, Olga lao rất nhanh về phía trước. Cái mũ bịt tai lông xù của cô thấp thoáng giữa các thân cây, như một con chim lớn màu hung đỏ. Vadim theo sau, không vội vàng,

dự định đuổi kịp cô chừng hai mươi mét nữa. Nhưng anh phải dẫn bước, vì Olga ngày càng cách xa anh. Cuối cùng anh phải cố mở hết tốc độ. Bất chợt Olga quay ngoặt về một phía, rồi biến vào một rừng thông non rậm rạp, và Vadim chỉ đoán ra dấu cô theo tiếng răng rắc của những cành cây khô và tiếng cọt két vội vã của đôi thanh trượt. Nhưng rồi anh cũng đuổi kịp Olga. Đến một khoảng trống ở giữa rừng, anh phóng tắt đón đầu cô, miệng huýt sáo văng lên như một tên cướp - Olga kịp chạy đến tận bìa rừng và nấp vào một cây thông cao cành loà xoà. Vadim chạy theo đằng sau, tay trái giữ cả hai chiếc gậy chống, còn tay phải chuẩn bị tóm con mồi, Nhưng đột nhiên Olga lấy chiếc gậy trượt tuyết đập mạnh vào cành cây làm cho cả đám tuyết lớn ụp xuống người Vadim. Bất ngờ bị tối tăm mặt mũi và ngạt thở. Vadim chồm về phía trước và tóm đúng vạt chiếc áo len. Olga đứng dựa vào chiếc gậy trượt tuyết, cất tiếng cười vang.

- Anh đúng là ông già Tuyết! Anh phải sạch tuyết đi kia!

Vadim thở hổn hển và lấy mũ phủi tuyết bám đầy người.

Tuyết lọt đầy vào cổ áo và tóc anh.

- Nhưng dù sao tôi vẫn bắt được cô! - Vadim vừa cười vừa nói. - - Chẳng thoát được tay tôi đâu!

- Nhưng mãi anh mới tóm được cơ mà! Ôi, em không thể... - Olga cứ cười mãi và lấy cổ tay giụi mắt. - Anh cứ cố lao theo như con gấu ấy! Sao anh vẫn còn nắm áo em? Có chơi nữa đâu.

- Cô thua cuộc rồi nhé!

- Thua thế nào được. Chẳng qua tại em buồn cười qua không chạy được thôi.

Hai người đi bên nhau.

- Olga! Cô bao nhiêu tuổi!

Olga trịnh trọng ngẩng đầu:

- Nói như phụ nữ Pháp thì em đã qua tuổi mười tám.

- Thế thì già mất rồi! Lâu chưa?

- Cái gì lâu kia?

- Cái ngày “đã qua” ấy!

- Phụ nữ Pháp không trả lời câu hỏi đó.

- Nhưng nếu phải trả lời thì sao?

- Nếu trả lời thì đã hai tháng nay rồi. Anh biết không - anh hãy đi lên trước đi. Nếu không

thì anh lại sẽ hỏi em học ở đâu, em được mấy điểm. Anh hãy đi đi, lên trước đi!

Vadim đi lên trước, còn Olga ở đằng sau hướng dẫn, chỉ đường cho anh. Nhưng chỉ một lúc sau, cô chủ động trò chuyện và kể rằng cô học ở trường trung cấp lâm nghiệp và mơ ước theo nghề rừng.

- Tốt nghiệp trung cấp, em sẽ đi thật xa, xa tít ở đâu đó, một nơi heo hút nhất, - cô nói. - Đến Sibir hoặc U-ran chẳng hạn, một lâm trường hoặc một khu rừng quốc gia nào đó. Em sẽ công tác chừng ba năm, rồi sau đó sẽ về Leningrad, vào trường đại học Lâm nghiệp hay đến Moskva vào trường kỹ thuật Lâm nghiệp. Thế anh có thích những nghề, chẳng hạn như nghề bệnh lý thực vật tức là bác sĩ lâm nghiệp không?

- Thích chứ. Nhưng tất nhiên, những nghề nào có dính đến con người thì thích hơn.

- Biết thế nào mà nói. Em không biết... - Im lặng một lúc, Olga trầm ngâm đáp: - Nước ta có hàng triệu héc-ta rừng, mà bác sĩ lâm nghiệp thì vẫn thiếu, vấn đề là ở chỗ đó... Em muốn được tham gia trồng rừng trong năm nay biết bao! Hiện nay đó là công việc quan trọng nhất, chắc thế nào em sẽ có phần chứ, đúng không anh?

- Tất nhiên. Cô sẽ còn kịp chán.

- Vâng. Em sẽ còn kịp. Đi thám hiểm cũng thật là thú vị anh ạ! Chính vụ hè vừa qua em đã cùng với đoàn thám hiểm của Viện Hàn lâm khoa học đi nghiên cứu vùng Voronezh. Chúng em sống ở một trại lâm nghiệp trong rừng sâu, trong một rừng sồi rậm ời là rậm...

Hai người lại đi bên nhau, bước những bước chậm chạp bằng đôi ván trượt và Olga kể mãi về cuộc thám hiểm ấy. Lần đầu tiên cô xa nhà lâu đến như thế và cuộc hành trình đó đã để lại cho cô những ấn tượng không bao giờ quên được. Hầu như Vadim không hỏi một câu nào, mà chỉ im lặng và thích thú lắng nghe những mẩu chuyện sôi nổi của cô khi cô kể về cuộc sống ở trong rừng, trong những chiếc lều bạt, về những người sinh viên vui nhộn và những vị giáo sư thú vị ở đấy, về những nhà động vật học và thực vật học, về tháng Sáu rất nhiều muỗi, nhưng sau đó chúng biến đâu mất cả, và về những cây nấm. Ở đó cô đã ăn nhiều nấm quá đến nỗi bây giờ, phải mười năm nữa cũng không dám nhìn đến nấm. Còn công việc thì thật hết sức quan trọng: nghiên cứu rễ nấm của sồi. Vấn đề về rễ nấm hiện nay là vấn đề quan trọng nhất, bởi vì sồi là loại cây chính của nghề trồng rừng. Còn đến tối thì ở đấy đầy những chim đớp muỗi, chúng cứ chíp chíp hệt như gà con vậy, mà trông thì lờ đờ hết sức.

- Chết, chúng ta đi đâu thế này! Đây là Bezdonka! - bỗng nhiên Olga dừng lại thốt lên.

- Bezdonka nào?

- Là cái hồ. Mà chúng mình phải ra phía bờ sông cơ mà.

Hai người đứng ở ven rừng thông. Ngay trước mắt họ là khoảng nhô phẳng lì - một hồ nước đã đóng băng, bờ đối diện cao, trên đó những đụn cát chưa bị tuyết phủ hết hiện lên thành những mảng đen sẫm. Những cành lau khô ở hai bên bờ từ trong tuyết đâm lên tua tủa. Một con quạ đang đếm bước trên mặt hồ trắng bóng...

- Chán thật! - Olga thất vọng nói, - Lỗi tại em cả. Chúng mình mất không cả một giờ đồng hồ. Ta phải nhanh chân lên, chắc anh Andrei đã ở trên đồi rồi, mà chúng ta vẫn còn ở đây!

Khi hai người băng qua mặt hồ và vượt qua sông Moskva đóng băng đến được tới đồi Tatar thì trời đã bắt đầu tối. Phía bờ sông bên này rừng thưa hơn và chỉ toàn là thông. Dưới chân đồi vẫn còn dấu ngang dọc của ván trượt tuyết, nhưng ngay ở trong rừng và cả ở đây nữa hai người đều không gặp một ai hết.

- Kia là núi Đại, - Olga vừa nói vừa lấy gậy chỉ đỉnh núi trơ trụi màu trắng nhò nhò sau rừng thông non, - Chúng em gọi tên núi như vậy ngay từ hồi còn bé. Lúc đó núi cao một cách đáng sợ. Còn bây giờ em lại thấy nó già nua, trơ trụi, có vẻ bé nhỏ, thấp lè tè... Còn những cây thông thì anh trông kìa, lớn nhanh làm sao!

Hai người lên đến đỉnh núi. Không thấy bóng Andrei và không có ai đáp lại tiếng gọi của Vadim, chỉ có tiếng vang vọng lên từ phía dưới, trong rừng thông rậm rạp, âm vang kéo dài một cách kỳ lạ: “Ôi!. Ôi!..”.

- Anh ấy về rồi. - Olga quả quyết. - Lỗi tại em cả.

Từ trên núi trông rõ bờ đối diện, dải trắng mờ mờ của mặt sông đóng băng và xa hơn nữa là dải rừng tối sẫm, bông bành nhòa trong ánh hoàng hôn. Phía chân trời và trên cái vạt rừng đen thẫm thấp thoáng vài ánh lửa. Olga giải thích:

- Đó là ánh đèn của nhà nghỉ đấy! Những ánh đèn của làng Borskoye, còn ở kia, phía xa hơn một tí là làng Troytskoye.

Trên đỉnh núi gió thổi mạnh và từ đâu đó thoảng thấy mùi lá thông bị đốt.

Vadim trượt từ trên cầu nhảy xuống trước tiên. Ở đây có hai cầu nhảy - một cầu nhỏ chỉ cao khoảng nửa mét, còn cầu kia phải tới những hai mét. Anh rất ngạc nhiên thấy mình không ngã, vì đã bảy năm nay anh chưa trượt từ trên núi xuống! Sau đó, Olga lao xuống, vừa hét vừa kêu ối, ối, nhưng may không việc gì và có lẽ còn may hơn cả Vadim. Olga hét lên vì tình nghịch mà thôi. Điều ngán ngấm nhất là phải quay trở lại từ xa và phải leo lên đỉnh núi.

- Người ta gọi cô là Eloska chắc hẳn vì cô khéo léo như những đường chỉ thêu ấy, - Vadim nói đùa, khi nhìn thấy Olga leo lên sườn đồi rất nhanh và khéo léo.

Sau mấy lần trượt xuống, mồ hôi vã ra và thở hỗn hển, hai người đã ngồi nghỉ trên đỉnh núi.

- Anh trượt tuyết khá hơn anh Andrei. - Olga vừa thở vừa nói. Cô bỏ mũ, rồi lấy tay lau trán,
- Em cứ như người ép ra nước ấy... Thế mà ở bên anh, em chả thấy sợ gì cả!

Cô mỉm cười nhìn Vadim bằng cặp mắt lóng lánh. Mặt cô đỏ sẫm như màu chiếc áo đang mặc, chỉ có đôi hàng mi đang rung rung là màu trắng mà thôi.

- Có gì mà phải sợ? - Vadim hỏi.

- Anh xem kìa, trời tối nhanh qua!

- Thế thì sao?

- Và gió bắt đầu thổi...

Đúng là gió bắt đầu thổi mạnh - những hàng thông xào xạc và tiếng xào xạc ấy ngày càng tăng mãi, cứ như từ dưới dâng lên và phía xa nghe như tiếng rít của động cơ. Bụi tuyết và lá khô từ cành cây trút xuống.

- Tuyết sắp rơi đấy. - Olga vừa nói vừa lo lắng nhìn lên bầu trời. - Chúng ta về chứ anh? Hay là khoan đã?

Vadim đáp, có lẽ, nên về nhà thôi. Khi hai người xuống núi, thì bóng tối bất thần ập đến và không hiểu tại sao nó lại đến nhanh như thế: bỗng nhiên bóng đêm chợt đến hay là một đám mây rất to hiện ra che kín bầu trời? Tuyết bắt đầu rơi xuống, Olga chạy nhanh về phía trước, đầu không ngoảnh lại. Đến bãi trống phía trước con sông thì tuyết đã ngập đường. Xung quanh đóng một lớp tuyết mỗi lúc một dày thêm. Tuyết rơi dày đặc, tơi tấp và nặng đến nỗi làm cho người ta có cảm tưởng là tuyết làm phát ra trong không gian những tiếng rào rào trầm đục.

Mắt không nhìn thấy bờ sông nữa, đường trượt tuyết cũ cũng biến mất...

Vadim hầu như không nhận ra Olga trong bóng tối, chỉ nghe thấy tiếng cọt kẹt của đôi ván trượt tuyết và tiếng gậy chống khẽ lướt qua. Hai người chưa kịp đi đến bờ sông thì cơn bão tuyết bắt đầu. Gió tạt thốc vào mặt, kéo theo những bông tuyết làm rát mặt, nghẹt thở. Xung quanh là bóng đêm mù mịt đầy tuyết đang quay cuồng.

- Olga! Đứng lại! - Vadim hét lên và lập tức tiếng hét bị gió tuyết làm tắt đi. Anh nghe thấy giọng nói cuống quýt của Olga:

- Em không tìm thấy đường...

Olga dừng lại, còn Vadim suýt nữa bị ngã vì đôi ván trượt chạm phải cô.

- Theo tôi! - anh hét lên. - Tôi sẽ đi trước!

- Sông ở phía nào?

- Cô vẫn đi được chứ?

- Em đi được... Chỉ phải cái dây buộc hơi lỏng thôi...

Anh quỳ gối xuống cạnh chân Olga và những ngón tay tê cóng mò mẫm cố thắt cái dây đai cứng như gỗ. Ngón tay anh lạnh cóng, anh phải lấy tuyết xát lên cho ấm, “Miễn sao tới được bìa rừng!” - Vadim nghĩ và thấy lo ngại thực sự. Anh sợ Olga kiệt sức, có thể ngã xuống tuyết, có thể bị cảm lạnh và ốm, anh tưởng tượng đến nỗi lo lắng của Andrei và của người cha và anh cứ thầm trách mãi mình đã không bắt Olga về sớm hơn.

Phải vượt qua sông mới vào tới rừng. Nhưng sông đâu rồi? Vadim mò mẫm đi lên phía trước. Đôi ván trượt cứ bết trong tuyết không nhấc lên được, đến nỗi anh cảm thấy mình đi bộ còn nhanh hơn. Cứ đi được chục bước anh lại phải quay lại đợi Olga. Cô đi mỗi lúc một chậm hơn và cuối cùng thì dừng hẳn lại.

- Chúng mình lạc rồi, - bỗng nhiên cô bật cười khe khẽ. - Chắc anh chẳng còn thích thú gì chuyện đã đến thăm chúng em nữa nhỉ?

Không hiểu sao Vadim lại không thể nói được một lời nào, mà chỉ gật đầu. -.

- Còn em lại rất thích... - cô thì thầm và ngẩng đầu lên. - Thôi, đi thôi! Chúng ta không thể đứng mãi được.

Rõ ràng hai người vẫn cứ quanh quẩn mãi ở một chỗ. Rừng cũng không thấy mà bờ cũng không. Xung quanh chỉ thấy toàn là những bãi trống. Khoảng nửa giờ hoặc một giờ gì đó đã trôi qua, mà cơn bão tuyết vẫn chưa ngớt. Bỗng nhiên cả hai nghe thấy rất rõ tiếng xào xạc của thông. Gió bắt đầu lặng đi. Mấy phút sau ván trượt của Vadim đâm sầm vào một thân cây. Thì ra họ đã qua sông rồi! Giờ thì chỉ việc men theo bìa rừng thôi. Sớm hay muộn họ cũng sẽ đến chỗ đường rẽ vào rừng.

Cả hai đều mệt nhoài và hầu như không nói chuyện với nhau. Olga dừng lại luôn. Bỗng nhiên cô ngồi bệt xuống cạnh một gốc cây và nói rằng ngồi đây cô thấy dễ chịu và không muốn đi nữa. Cô dựa lưng vào thân cây và co gối lên. Vadim khuyên cô đứng lên, sau đó nắm lấy tay cô kéo mạnh. Anh phải nắm chặt tay cô, bởi vì cả người cô nghiêng ngả, đầu cô với đôi mắt nhắm nghiền ngửa về phía sau.

- Olga thân yêu, phải đi thôi! Không nên ở đây! - anh nói, vẻ lo lắng. - Cố đi nhé, được không?

Tuyết rơi xuống mặt cô.

- Em thấy dễ chịu lắm, - cô lắc đầu nói. - Em không muốn đi...

- Cô phải đi! Rán lên nào! - anh nắm lấy vai cô lắc mạnh.

- Đúng, em phải đi, em phải... - cô vừa thăm thì vừa lấy tay gạt anh ra đứng thẳng dậy. - Bỏ em ra, em sẽ đi...

Hai người vừa đi được mấy bước, thì bỗng nhiên nhìn thấy một ánh lửa. Ánh lửa quay tròn và nhấp nháy ở phía xa, trong bóng tối dày đặc, như một con đom đóm mùa đông kỳ lạ. “Tại sao đom đóm lửa ấy lại quay tròn nhỉ? - Vadim vừa nghĩ vừa nhìn chăm chăm điểm sáng. - Có lẽ do mệt, nên mắt nhìn không chính xác nữa... Có lẽ đó là đèn sáng ở ngôi nhà chỗ góc rừng, ở phía đường qua rừng. Nó bị chao đi chao lại vì gió đấy”.

Nhưng ánh đèn ngày một gần lại. Bên cạnh ánh lửa này lại xuất hiện ánh lửa thứ hai. Olga nắm chặt lấy tay Vadim:

- Ôi, em thấy như là...

- Sao?

- Gượng đã! - Olga chột siết mạnh tay anh - Bố ơi! Anh Andrei ơi! - Cô gọi lên khe khẽ.

Từ trong bóng tối vọng lại hai giọng nói đàn ông. Người trượt đến trước là ông già Syryk. Vadim nhìn thấy dáng ông cao mặc áo lông cộc và một chòm râu đen ngòm phủ đầy tuyết. Ánh đèn hắt lên soi rõ Vadim và Olga.

- Đẹp nhỉ... - ông Syryk nói bằng giọng trầm bình tĩnh. - Một cặp gấu, thế nào, Olga, mà mất trí rồi hả?

- Bố nói sao?

- Còn sao nữa? Anh ấy từ Moskva đến dạo chơi, nghỉ ngơi, thế mà mày giống người ta khắp rừng suốt cả đêm. Thế mà không biết ngượng hả?

- Tuyết xuống nhanh nên chúng cháu bị lạc. - Vadim đáp. - Olga có làm gì nên lỗi đâu bác! Cô ấy rất mệt...

Andrei bước tới và cũng giơ đèn lên soi.

- Cậu đừng bênh nó nữa, - anh giận dữ nói. - Tất cả chỉ là một trò ảo thuật. Cả khu rừng này nhắm mắt lại nó cũng đi khắp được. Còn lạ gì nó!

Olga im lặng, cúi đầu và lấy đôi bao tay phủ áo.

- Mày có biết đây là đâu không? - ông cụ hỏi.

- Con biết, - Olga đáp khẽ. - Đây là rừng Troytsky.

- Thì mày phải tính chứ! Lôi anh ấy đến tận rừng Troytsky, đến sáu kilômét chứ ít đâu! Mày bày trò ra thế làm gì? Hả, Olga?

Olga thở dài và sau khi ngẩng đầu, cô lúng búng đáp:

- Con chỉ định đi qua một tý. Nếu mình con thì chẳng đến nổi. Đằng này...

- Thế làm sao?

- Anh Vadim bị lạc... còn con cũng hình như...

- Phải cho cái hình như của mày một trận, - ông Syryk nói. - Con gái lớn rồi, sinh viên rồi, mà đầu óc cứ toàn nghịch thôi!

- Không, đó chỉ là một sự ngu xuẩn! ngu xuẩn từ đầu đến cuối! - Andrei bực bội. - Bạn bè đến chơi nhà, thế mà nó... Có quỷ biết là trong đầu mày có óc không? Vadim, cậu tha lỗi cho mình. Tất nhiên, mình có lỗi vì đã để một mình cậu đi với nó...

Vadim nắm lấy tay Andrei, đang định trả lời anh một câu gì đó, bỗng phá lên cười. Cả sự sợ hãi mới đây của anh, cả câu chuyện căng thẳng dưới ánh đèn này, cả Andrei đang giận dữ không giống với thường ngày, cả Olga đang ngượng ngịu lấy gậy trượt tuyết vẽ lên mặt tuyết - tất cả đều làm cho anh thấy thật là ngộ nghĩnh.

- Andrei, Thế ra cậu cũng biết cách giận dữ thì phải!

Vadim vui vẻ nói. - Cặp kính của cậu sắp nhảy ra đây này.

Giữ lấy không thì nó rơi mất đấy!

- Nó bị trượt đi đây, sống mũi bị ướt đầm mà. - Andrei lăm lăm sửa lại kính. - Mình muốn đọc cho cậu nghe một tác phẩm mới, ta cần nói chuyện với nhau, mà nói chung...

- Còn kịp chán. Andrei ạ. Chúng ta còn nhiều thời gian cơ mà! Nhà vẫn để phần rượu bọn tớ chứ?

- A, đúng rồi, rượu! - Olga kêu lên. - Em và anh Vadim rét cóng và đói mềm ra thế này, mà bố với anh vẫn không thương. Thế mà không biết ngượng!

Trong phòng ấm áp. Những nhánh cây rau trai mảnh khảnh treo lơ lửng trên trần, khe khẽ đu đưa không ngừng. Vadim lấy khăn tay lau trán và dùng khăn quạt phe phẩy vào mặt. Hơi ấy làm đầu óc anh thấy lâng lâng dễ chịu và mắt thì nhú lại.

- ... Bây giờ toàn bộ công việc ở trong Hội khoa học phải đi theo hướng khác, - Andrei ngồi trên chiếc ghế đầu nói. - Cậu có biết tại sao sinh hoạt trong Hội với Kodensky lại chán không?

Đó là vì ông ta đã biến những buổi họp của Hội thành những buổi giảng thêm gì đó... Rồi chúng ta lại phải cố mà nghe cho hết...

“Tại sao cậu ấy lại nói tới điều đó nhỉ? - Vadim căng óc nghĩ. - Cậu ấy thật buồn cười... Dù sao cậu ấy cũng đáng buồn cười. Cần phải ngủ chứ không phải là nói. Hay là nói về một câu chuyện nào khác...”.

Olga bước vào với một chồng gối và tấm vải trải giường. Cô mặc chiếc áo dài nội trợ đã cũ và quá chật. Chiếc áo ngắn cũn cỡn để lộ cặp chân trần cháy nắng và vì thế mà cô cứ ngượng ngịu cúi xuống.

- Đây nhé, - cô ném chồng gối xuống chiếc đi-văng.

Đây là giường của anh. Còn đây là gối, chỉ cần thay áo gối thôi.

Cô đứng nhìn Vadim thay áo gối. Mặt cô hồng hào như ngồi lâu bên bếp lò, còn đôi mắt hơi lấp lánh.

- Anh chả biết làm gì cả! Sao lại lồng thế này? - cô nói và giằng lấy chiếc gối trong tay anh. - Lộn trái vỏ gối ra chứ!

Anh ngoan ngoãn lộn trái chiếc vỏ gối.

- Bây giờ lồng tay vào trong... nào, bên tay này! Thế. Và anh giữ lấy hai góc này.

Im lặng nhìn cô, anh nắm lấy hai góc, xao xuyến đợi câu ra lệnh tiếp sau.

- Bây giờ anh cầm lấy góc ruột.

Vadim không biết ruột là cái gì. Thì ra là cái túi để nhồi lông vào đấy thôi. Cái ruột gối - chẳng nhẽ có thể mà anh ta cũng không hiểu? thế thì ra anh này cũng lù đù chẳng khác anh Andrei.

Ồ, lúc sáng nhìn anh ta thì ai dám bảo thế, nhưng bây giờ thì đích thị là dân lù đù rồi. Olga nói nghiêm nghị như ra lệnh, nhưng mắt cô lại mỉm cười:

- Thế nào, anh tóm được chưa? Hay vẫn chưa lần ra? - cô giữ cái gối trước mặt anh. Những cánh tay mảnh khảnh xắn cao tận khuỷu của cô thoảng hương thơm dịu, phảng phất một mùi xà-phòng thơm nào đó. - Sao anh cứ nhìn em chằm chằm thế? Giữ đi chứ, thế! - Bây giờ thì anh lồng vào đi. Tại sao những việc đơn giản như thế này anh cũng không biết làm?

- Olga ạ, tôi biết làm tất cả mọi việc, - Vadim mỉm cười đáp. - Tôi đã từng là bộ đội mà. Chẳng qua là thấy thích ngồi nghe cô ra lệnh đấy thôi.

- Ôi! Nếu thế thì xin chúc anh yên giấc!

- Yên giấc, - Andrei lâu bầu. - Nhờ ơn em, chắc cũng chẳng được ngon giấc lắm đâu. Hai giờ sáng mới lên giường...

- Lúc nào cũng gắt như mắt tôm ấy. - Cô thè lưỡi trêu anh trai rồi bỏ chạy, đóng sầm cửa lại.

Đèn tắt. Ngoài cửa sổ trời cũng tối đen - không một ánh trăng, một tia lửa, Tuyết từ trên mái khẽ rơi xuống lộp độp. Ở phía trên cao nữa, ở tầng nóc dường như ai đó nhón chân đi lại rất nhẹ - nhưng đấy cũng chỉ là tuyết thôi. Gió thổi ào ào vào mái ngói. Chỉ còn có năm giờ nữa để ngủ thôi. Đúng bảy giờ cả hai đã phải về trường rồi, trời chắc vẫn còn tối như mực, xung quanh chắc vẫn vắng tanh, đường phố chắc vẫn thấp đèn sáng trưng. Bài đầu tiên của giáo sư Ivan Antonovich - không nên đến trễ.

Chương 22

Andrei Syryk và Vadim chịu trách nhiệm hướng dẫn nhóm văn học ở nhà máy. Sau kỳ nghỉ đông đã tổ chức được hai buổi lên lớp do Andrei phụ trách. Vadim có mặt cả hai buổi, buổi kế sau đó anh phải tự mình lên lớp.

Phải nói rằng Vadim rất xúc động. Cái mà anh sẽ phải làm không giống như đợt thực tập ở trường phổ thông mà Vadim đã quen thuộc. Ở đây, trong cái nhóm văn học của nhà máy, người học ở nhiều lứa tuổi và trình độ khác nhau, họ đã mất thói quen thường xuyên học tập và ghi tên vào nhóm với những động cơ khác nhau. Loại này thì thích thơ ca, số khác lại thích tiểu thuyết chiến tranh, có loại đã tự mày mò sáng tác, còn số thứ tư thì đến lớp chỉ vì tò mò - họ muốn biết xem đây là nhóm gì và nó sẽ học tập ra sao?

Vadim có phần ghen tị khi thấy Andrei bắt đầu một cách dễ dàng và Bây giờ đối với anh ta lại càng thuận lợi. Andrei đã hiểu biết nhà máy từ trước, anh có nhiều bạn bè trong anh chị em công nhân. Anh giảng giải cho họ một cách bình tĩnh và tự tin biết bao! Khi anh nói hoặc đọc, anh đi đi lại lại trong phòng một cách tự do, thỉnh thoảng lại chêm những câu hỏi thật đột ngột, những câu nói bông đùa... Có lẽ, điều duy nhất làm Andrei hơi mất bình tĩnh trong những phút đầu tiên là sự có mặt của Vadim. Rồi sau đó thì mọi việc đều trôi chảy. Và khi có ai đó hỏi điều gì mà Andrei không trả lời ngay được, anh liền quay sang hỏi Vadim không có vẻ ngượng ngùng gì hết:

- Vadim, cậu có nhớ không? Mình quên mất rồi...

Và Vadim đã đứng dậy trả lời, mặt đỏ bừng vì bị bất ngờ và vì cảm thấy có hàng chục cặp mắt tò mò nhìn anh.

Vadim quyết định dành giờ của mình để nói về Mayakovsky. Anh chuẩn bị ba ngày liền - chuẩn bị một cách cẩn thận, tỉ mỉ, như chuẩn bị cho một buổi báo cáo ở Hội khoa học. Anh xem lại cả núi sách về Mayakovsky và soạn thành bài giảng ra giấy. Anh cố gắng chọn ra những câu đơn giản, dễ hiểu, tránh sa vào lý luận, chủ yếu là bám vào tiểu sử của Mayakovsky, vào những câu chuyện vui vẻ những lời phát biểu tuyệt vời nhất, sắc sảo nhất, những câu ứng đối tài tình của nhà thơ. Anh nghĩ bụng: thế này thì chắc ai nghe cũng tiếp thu được cả.

Thế rồi đến ngày lên lớp. Trong một phòng đọc nhỏ có khoảng hai chục học viên đến dự, còn Vadim đứng cạnh một cái bàn kê ở giữa phòng, dưới ánh điện sáng choang. Anh đọc bản báo cáo của mình, hầu như không nhìn đến đám thính giả, thậm chí không hề rời mắt khỏi tờ giấy.

Càng đọc Vadim càng hiểu rõ rằng giờ giảng đầu tiên của anh không đạt. Không phải là không đạt mà là thất bại... Bài giảng tẻ nhạt, sơ sài đến nỗi trong khi đọc Vadim thấy phát hoảng lên: sao anh lại có thể viết như vậy?! Tất cả những câu, những đoạn đơn giản, dễ hiểu, mà anh cố gắng viết ra mất bao nhiêu công phu, bây giờ lại là nguyên nhân làm cho anh bức tức: chính chúng đã tạo nên cái ấn tượng xám xịt, nhạt thếch. Bây giờ chính anh lại thấy chói khi phải đọc những câu ấy. Trong quá trình đọc anh cố gắng loại bỏ một vài câu nào đó, cố gắng nói khác đi một chút, nhưng liệu anh có thể thay đổi được bao nhiêu? tất nhiên là chẳng được bao nhiêu, bởi vì tâm trạng thất bại càng khiến anh luống cuống, vụng về và anh sợ phải bỏ đi những cái đã viết để tránh nói sai và nói bậy.

Và cứ thế anh ra sức đọc, mắt dán vào tờ giấy, giọng nói mỗi lúc một trở nên đơn điệu, buồn tẻ và rề rề...

Dường như mọi người vẫn chăm chú nghe anh. Căn phòng rất im lặng. Nhưng Vadim cảm thấy rằng nguyên nhân của sự im lặng đó, của cái yên tĩnh ghê gớm đang vây chặt lấy anh đó hoàn toàn chỉ là vì lịch sự. Không, mọi người không chăm chú nghe anh, họ chỉ nghe anh vì lịch sự mà thôi.

Anh hy vọng rằng không khí sẽ thay đổi, nếu kể những mẩu chuyện vui về những lời phát biểu của Mayakovsky. Tất cả những bài thơ trào phúng sâu cay đó, những trò chơi chữ, những câu nói hóm hỉnh, những mẩu chuyện khôi hài ấy anh sẽ để dành cho phần cuối bài giảng của mình. Đến khi bước vào phần cuối cùng của bài giảng, anh nghĩ hầu như hoàn toàn thất vọng, bức bối: “Nếu phần này không giúp gì mình thì như thế có nghĩa là hết, không gì gỡ được”.

Và anh bắt đầu kể. Xung quanh vẫn im lặng. Sau đó gian phòng hơi sôi động: mọi người cựa quậy, xì xào, có đôi tiếng cười khẩy, tiếng đằng hắng, và rồi - một tiếng pha trò khe khẽ có vẻ thiếu tin tưởng của một người nào đó... Và thế thôi. Lại im. Vadim đâm ra bức bối: “Phải chăng những người này không biết cười, không hiểu câu nói đùa hay sao? Nếu phần này mà cũng không lọt vào tai họ, thì làm sao khiến họ xúc động được?” Anh bất giác ngẩng lên - và lần đầu tiên anh nhìn thấy những khuôn mặt của đám thính giả: những khuôn mặt bình tĩnh, đang mỉm cười một cách lịch sự... Anh chợt hiểu ra: tuyệt nhiên không phải họ không hiểu, không biết cười, mà chỉ vì cái mà anh, Vadim, đang kể ở đây là những điều họ đã biết từ lâu. Họ đã từng cười một lúc nào đó khi nghe lần đầu, cũng có thể là cùng một lúc với anh.

Đoán được điều đó, mất hết tự chủ, Vadim vội vàng kết thúc giờ giảng cho qua chuyện, rồi tuyên bố nghỉ.

Mọi người nhất loạt đứng dậy, ồn ào, và hình như cảm thấy nhẹ nhõm. Vadim ngồi luôn xuống ghế, châm thuốc. Muxia, cô nhân viên điều phối mà anh đã quen, bước lại gần:

- Vadim Petrovich. Hôm nay anh có vẻ nghiêm quá, - cô ta vừa nói vừa nhìn anh bằng cặp mắt tươi cười. - Em không nhận ra anh nữa đấy.

Vadim nghe thấy trong giọng nói của cô ta thoáng có ý giễu cợt và cảm thấy dường như cô ta muốn làm điều khoe với mọi người biết rằng cô có quen anh. Anh lạnh lùng trả lời:

- Muxia, tôi đến để dạy học chứ không phải đến dự vũ hội. Cô muốn hỏi điều gì?

- Em hỏi ư? Không, em chẳng có gì hỏi cả... - Muxia bối rối lắc đầu, rồi bỏ đi. Lập tức anh nhận ra rằng anh đã lỡ lời, rằng sau cái bài giảng khô khốc mang cái tên là “báo cáo” kia, cho dù anh có tỏ ra uyên bác và nghiêm trang thế nào đi nữa thì trông chỉ càng vụng về và nực cười thêm mà thôi. Sau này cứ mỗi lần nhớ lại câu chuyện đó với Muxia anh lại thấy xấu hổ.

Nói chung anh đã có nhiều hành động ngu xuẩn trong ngày đầu tiên. Chẳng hạn, trong khi đang báo cáo, có một học viên đầy đà mặc chiếc áo bảo hộ lao động màu xanh, đeo kravats có lẽ là kỹ thuật viên hoặc một nhà thiết kế - lôi ra một cái bót thuốc lá, dỗ dỗ điếu thuốc và hỏi bằng một giọng trầm đĩnh đạc: “Có được phép hút thuốc không ạ?” Ngập ngừng một giây, Vadim bèn trả lời: “Không được. Chỉ hút trong giờ nghỉ thôi”. Anh đã nói như thế làm gì! Làm như vậy để “quan trọng hoá” ư? Sự quan trọng đó chả có giá trị gì hết, nếu cái điều chủ yếu là báo cáo không đạt!...

Một thanh niên khuôn mặt ngăm đen, quả quyết, lông mày rậm, người tầm thước, bước lại phía bàn của Vadim. Anh ta tựa tay vào mép bàn, đôi cánh tay to, mập với một ngón tay cái đẹp, cong gập hẵn lại - cánh tay này chỉ có thể có được ở một người thợ nguội lâu năm, - nói bằng một giọng chậm rãi, dần từng tiếng một:

- Tôi xin hỏi, thưa đồng chí Vadim Petrovich. Theo ý kiến đồng chí, hiện nay có nhà thơ nào tiếp tục con đường của Mayakovsky không?

- Không có ai cả! - bất chợt một giọng nói rất trẻ con, lạnh lạnh và quả quyết cắt ngang. Một thanh niên khoảng mười tám tuổi, trán dô, mặt đầy tàn nhang hiện ra bên cạnh bàn - đó là Valia Batukin, một nhà thơ của nhà máy mà Vadim đã biết trong các giờ giảng của Andrei.

- Không đúng, - Vadim trả lời. - Toàn bộ nền thơ ca Xô-viết nói chung đều đi theo con đường mà Mayakovsky đã đi.

- A! Kha... kha... kha...! - Batukin phá lên cười gậy gố. - tất nhiên, cả nền thơ thì đã đành! Nhưng còn các nhà thơ “mỗi người một vẻ “!” lại có cái cày chìa vôi riêng của mình...

Một giọng nói thứ ba cất lên:

- Thế nào là cày chìa vôi riêng?

- Nghĩa là họ không muốn học gì ở Mayakovsky cả. Họ lại “rót thơ ra từ cái bình tưới của mình”.

- Như vậy theo anh “là cò trên trụ sở Xô-viết xã” cũng là thơ rót từ bình tưới ra chứ? - Muxia phần nộ nói.

- Nói chung, tôi chưa đọc tới...

- Thế nói chung cậu đã đọc những gì rồi?

- Valentin chỉ biết đọc thơ của mình hăn thôi! - tiếng một ai đó cất lên làm mọi người phá lên cười.

- Thì đã sao... Tôi đọc ít, nhưng hiểu nhiều!

- Không, anh nói không đúng. Batukin ạ! - Vadim đứng bật dậy nói. Anh cảm thấy một niềm tin tưởng ập đến và lại thấy lại cái dũng khí thường có trước khi tranh cãi. - Mayakovsky đã đi vào thơ ca với những tư tưởng, chủ đề mới, với nội dung mới, nội dung cách mạng. Đó là con đường của Mayakovsky... Thôi, mời các đồng chí ngồi xuống! Giờ nghỉ đã hết! Chúng ta sẽ phát biểu lần lượt.

Nhưng trật tự không trở lại ngay lập tức. Mà chính Vadim cũng không hẳn có ý muốn thế. Cuộc tranh luận bất chợt nổ ra trong giờ nghỉ đã lôi cuốn anh, đưa anh nhanh chóng thoát ra khỏi mặc cảm nặng nề.

Batukin, giọng the thé như trẻ con, vẫn cố cãi với cái anh thợ nguội vạm vỡ, lông mày rậm tên là Balasov, những người công nhân đã lớn tuổi, đám thanh niên, thanh nữ lần lượt thay nhau phát biểu. Họ đọc những bài thơ theo trí nhớ, nói một cách say mê, cướp lời nhau. Chính Vadim cũng đã ngắt lời họ và cũng đọc thơ - có lẽ đây là lần đầu tiên trong đời anh đọc thuộc lòng thơ trước một cử tọa đông như thế. Anh đã quên đi tất cả: cả sự lúng túng, cả vẻ nghiêm trang giả tạo mà anh đã cố tạo ra cho giờ giảng đầu tiên, lẫn cái bản báo cáo đen đui của anh. Anh đã tranh cãi, đã chứng minh quan điểm của mình một cách bướng bỉnh và giận dữ, như anh vẫn thường làm trong đám bạn bè thân, trong hành lang của trường đại học, trong Hội khoa học.

Anh đã không ngồi ở sau bàn như trước nữa, mà hoàn toàn giống như Andrei anh đã đi đi lại lại trong gian phòng, hút hết điếu thuốc này đến điếu thuốc khác. Trong một phút nào đó, sau khi bất chợt đánh giá toàn bộ ngày hôm nay của mình, Vadim mới hiểu ra rằng sở dĩ báo cáo thất bại là vì anh chưa hiểu rõ học viên của mình. Những con người ngồi trước mặt anh - thợ mài ren, kỹ thuật viên, lái xe, nhân viên điều phối, thợ treo hàng, thợ nguội - cũng đã đọc những cuốn sách mà anh đã đọc, cũng trải qua những hứng thú như anh đã trải qua, chắc cũng

đã ghi tên đọc sách ở các thư viện mà anh vẫn lui tới - thư viện Lenin và thư viện lịch sử, anh đã gặp họ trong các.

Viện bảo tàng và trong các cuộc triển lãm, cùng ngồi xem với họ trong các rạp hát. Nhiều người trong bọn họ đã học ở những trường thanh niên công nhân và có lẽ một số người cũng từng là sinh viên như anh - họ học tập trong các trường đại học ban đêm. Và bây giờ, khi anh đã làm quen với họ - dù là phải trả giá cho thất bại, phải trải qua những giây phút đau khổ, dằn vặt, - anh lại cảm thấy thanh thản, vừa nhẹ nhõm, vừa vui mừng...

Vadim đề nghị người nào muốn, có thể đọc thơ và kể chuyện của mình, tùy thích. Batukin xung phong đầu tiên. Anh có cái vẻ rất bình tĩnh, không lúng túng, giọng đọc to và rành rọt. Đó là những vần thơ trẻ, ngây ngô. Một bài mang tên là “phân xưởng của tôi” được bắt đầu bằng những câu thơ như sau:

Những chiếc khoan điện ngân rung.

Cất cao tiếng hát như mừng như vui.

Những chiếc búa hơi muốn đời trẻ mãi.

Cứ suốt ngày chan chất đình tai.

Mọi người nghe Batukin một cách chăm chú, nghiêm chỉnh. Sau đó họ bắt đầu tranh luận.

- Tôi thích đọc thơ khi tôi buồn, - một cô gái nói, - bởi vì nếu là thơ buồn thì lập tức tôi hiểu tất, còn nếu là thơ vui thì người ta sẽ vui hẳn lên. Thơ của anh Valia chẳng buồn mà cũng chẳng vui. Như người ta thường nói: vần thơ cũng đâu ra đấy thật, nhưng chẳng có nội dung gì hết. Theo tôi, cần phải viết ra những câu thơ có nội dung.

- Ý tôi cũng thế! - Batukin nói giọng khiêu khích. - Nhưng nếu chị không hiểu, thì không thể nói được rằng nó không có nội dung.

- Thế những câu thơ của cậu có ý nghĩa gì?

- Ý nghĩa gì à! Đấy... - anh khoát tay do dự, - đó là phân xưởng, nói chung như... tôi tả.

Vadim chặn lại:

- Hãy gượng tí. Batukin ạ. Anh sẽ phát biểu sau.

Anh thợ nguội Balasov nghiêm nghị đứng lên và nói một cách quả quyết:

- Valentin Batukin là một thanh niên có khả năng, rõ là thế. Nhưng hiện nay cậu ấy sáng tác ra không phải là những câu thơ, mà là những sản phẩm kém phẩm chất, vần điệu thì có đấy, nhưng nội dung thì chẳng bao nhiêu. Mà bịa thì nhiều. Thử hỏi, có cái xưởng nào mà lại vừa có

máy khoan vừa có búa hơi không? Chỗ ta không có phân xưởng nào như vậy. Phải chăng máy khoan lại biết hát. Và tại sao búa hơi lại “trẻ mãi”?

Batukin mặt đỏ bừng lên đáp:

- Ông đừng có bẻ hộc từng chữ nữa. Ai mà chả phê bình được, nhưng ông thử viết xem nào.
- Tôi không có ý định viết. Tôi đã đọc nhiều bài thơ và tôi cũng hiểu đôi chút chứ.
- Ông chỉ hiểu cái đực thôi...

- Phải, tôi hiểu cái đực đấy! - Balasov chột thét lên gay gắt. - Còn cậu, nhà đại thi hào ạ, cậu lại hụt mức nữa mới chết chứ! Tuần trước đã tưởng chữa rồi mới phải, thế mà bây giờ vẫn lết bết, lại còn nói trắng à?

- À, tôi có thể đến làm việc ở toà báo, nếu cậu muốn biết... - Batukin lầu bầu.

Cậu ta nhìn Vadim chăm chăm, với sự chờ đợi căng thẳng, có ý hy vọng, và Vadim hiểu rằng lúc này anh không nên hoàn toàn ủng hộ sự chỉ trích gay gắt của Balasov, dù nó đúng thế nào đi nữa. Cần phải tìm ra những lời nói khác, thực sự có giá trị để vừa nói lên sự thật, đồng thời vừa khuyến khích nhà thơ trẻ.

- Viết được một bài thơ hay là rất khó, - sau một lúc im lặng, Vadim bắt đầu chậm rãi nói. - Không phải những người có năng lực, thậm chí thiên tài đi chăng nữa đều dễ dàng đạt được ngay điều đó. Các đồng chí của anh nói rất đúng: trong thơ không có “cái phân xưởng chung chung” và “sự mô tả chung chung”. Trong thơ tất cả đều phải chính xác. Nhưng điều chủ yếu trong đó không phải là vần điệu cho thật kêu, mà phải có một nội dung hay, sâu sắc. Và chính nội dung sẽ tạo nên vần điệu. Nhưng tôi xin nói với các đồng chí rằng, - đột nhiên Vadim đứng thẳng dậy, lấy tay đập xuống bàn, - Batukin sẽ sáng tác được thơ cho mà xem! Những vần thơ thực sự! Các đồng chí thấy đấy, anh ấy đã viết rất hay về anh chàng thợ nguội trẻ trong bài “Ca đê-m”... - Vadim đọc thuộc lòng một bài thơ tứ tuyệt.

- A, hay đấy! - một người nào đó bật nói ngạc nhiên.

- Những câu ấy thì tôi có phản đối đâu! - Balasov đáp.

Tất cả đều mỉm cười nhìn Batukin đang đứng đỏ mặt lên vì bối rối và sung sướng, đầu cúi thấp xuống, cố giấu một nụ cười. Còn Vadim tự hào nghĩ rằng anh vừa mới giành được một thắng lợi bé nhỏ trong nghề sư phạm.

Trời đã khuya, Vadim đề nghị kết thúc giờ học. Một vài người đứng dậy ra về, nhưng những người còn lại muốn được nghe thêm một tác giả nữa. Đó là Samarov, kỹ thuật viên điện trong phân xưởng nhiệt luyện - một thanh niên có thân hình của một vận động viên cử tạ hạng nặng.

Mặt anh hồng hào, niềm nở và những món tóc sáng trắng dưới ánh đèn. Anh đọc truyện ngắn của mình - truyện ngắn đầu tiên trong đời do anh viết. Câu chuyện viết về chủ đề chiến tranh, rất ngắn và đơn giản giống một bài ký sự mặt trận hơn là một truyện ngắn. Hai đồng chí trinh sát được phái vào hậu phương bọn Đức tìm bắt một “tù binh”. Họ tóm được một tên sĩ quan Đức, rồi thoát được cuộc vây ráp và đưa “tù binh” về đến đơn vị của mình. Trên đường về, họ vượt qua một con sông. Tên sĩ quan Đức hai lần cố liều chết chìm, nhưng họ đã “cứu” được hắn, lôi lên bờ, làm hô hấp nhân tạo cho hắn tỉnh lại. Nhiệm vụ hoàn thành. Hết. Thế là truyện ngắn được đặt luôn cái tên: “Nhiệm vụ”.

Vadim hỏi:

- Đây là một câu chuyện có thật?

- Có thể nói là có thật, - Samarov gật đầu. Anh nói rất bé và khó nghe và suốt trong thời gian đọc câu chuyện, anh luôn tay lau trán và hai má. Anh đã khiến cho Vadim thích thú ngay từ phút đầu với cốt truyện ngắn chất phác được viết ra một cách vô tư của anh.

Một giọng nói của ai đó ở hàng ghế sau bỗng vang lên:

- Xemion, cậu đã kể không phải như vậy...

- Thế kể thế nào? - Vadim hỏi.

- Có một tình tiết, mà tình tiết ấy... - Samarov lúng búng, cau mày.

- Không, chúng mình muốn biết điều này: thực tế thì câu chuyện đã xảy ra thế nào? Hay cậu không muốn kể?

- Thế thì biết kể cái gì đây... - Samarov thở dài, ngừng một lát, rồi cất tiếng nói càng khó nghe hơn. - Chúng tôi bơi qua một con sông, nhưng bị hoả lực địch bắn theo, lại còn pháo sáng lơ lửng trên mặt sông nữa. Khi ấy Nikolai, một người bạn của tôi bèn nói: thôi vớt mẹ cái thằng Đức ấy đi, rồi mỗi thằng lặn về một phía. Nếu mang nó theo thì không thể lặn hoặc bơi nhanh được... thế đấy... Tôi bèn bảo: thôi ta cứ cố bơi tiếp xem. Nhưng anh ta hoảng quá, lạng người sang một bên, thế là bị luôn. “Tôi chìm mất, - anh ta kêu lên, - cứu tôi với!” Nhưng tôi biết cứu làm sao được! Thằng chó chết trên lưng tôi nặng đến năm pud, mang nó đi thì chết, mà bỏ lại thì không được. Đấy, còn đoạn sau thì đúng như tôi đã kể rồi.

- Thế Nikolai có sao không? - Muxia kêu lên. - Chết đuối chứ?

- Anh ấy đã chết, - Samarov nhìn cô, rồi đáp. Im lặng một lúc, anh tiếp - Không lẽ lại viết đúng như thế? Mặc dù đồng chí thủ trưởng của chúng tôi, thiếu tá cận vệ Ersov nói rằng tôi đã hành động đúng. Nhưng dù sao cũng không viết như thế được...

- Tôi cho rằng phải viết đúng như sự việc đã xảy ra, - Vadim xúc động nói. - Đó sẽ là một câu chuyện rất hay về nghĩa vụ của người chiến sĩ! Có phải hẳn đã hèn nhát và bỏ mặc anh không?

- Lúc ấy thì ai chẳng sợ... Cũng không hẳn là hèn nhát, mà có lẽ vì hoảng. Khi chúng cố bắn anh như bắn một con vịt, mà anh thì chẳng có cách gì tự vệ cả... Ở đây không hẳn... không... Ở đây thật dễ hiểu.

- Thế nhưng anh có hèn nhát đâu?

- Thì biết làm sao? Lúc ấy tôi cũng sợ chứ. Tất nhiên không nên mô tả điều đó đúng như thật được, khủng khiếp thật! Mà trời thì sáng bạch rồi, cái chính là thế, chả trốn vào đâu được... Còn biết nói sao nữa!. Tôi với hẳn như hai anh em, hai năm sống với nhau...

Anh im lặng, đầu gục xuống, và tất cả đều lặng đi đến một phút. Câu chuyện đột nhiên vượt ra khỏi khuôn khổ một buổi thảo luận văn học, khiến Vadim đâm bối rối và không biết nên nói gì.

- Cậu nên viết lại chuyện ấy đi, như anh em đã khuyên, Xemion ạ, - Balasov nói.

Samarov lắc đầu:

- Không, tôi sẽ không viết lại đâu. - Và anh nói thêm rất khẽ và kiên quyết. - Những điều tôi định viết thì tôi đã viết ra cả rồi.

Vadim hiểu rằng thuyết phục Samarov viết lại câu chuyện là không cần thiết, Trước mắt anh là một con người không có ý định trở thành nhà văn. Anh ta đã viết về sự việc xảy ra theo ý muốn của mình và mong nó xảy ra đúng như thế.

- Thế anh không dự định viết văn à? Anh có định tập viết không? - Vadim hỏi.

- Tập ư? - Samarov cười một cách hoài nghi. - Đặt chất cách điện thì đúng là phải tập thật, còn viết sách chẳng lẽ cũng phải học? Học gì thì học, nhưng vẫn cứ phải có tài mới được. Thiên tài hay tài năng chẳng qua cũng là một thôi. Chẳng hạn lấy Maximov làm ví dụ, - anh ta hất đầu về phía một thanh niên, - hẳn sẽ vẽ cho anh bất kỳ vật gì, chứ tôi thì bây giờ có lòi ra bắn cũng đành chịu vậy, chứ đến con chó tôi cũng chả vẽ nổi...

Buổi học kết thúc thì đã vào khoảng mười một giờ đêm. Balasov đèn gần Vadim và thay mặt tất cả các học viên cảm ơn anh. Mọi người vây quanh Vadim, hỏi xem ai sẽ giảng giờ sau, bài giảng sẽ về đề tài gì. Vadim rất xúc động: anh cảm thấy rằng giờ học hôm nay nhìn chung mọi người đều hài lòng, mặc dù lúc đầu không đạt. Anh muốn nói rằng bản báo cáo kỳ sau anh sẽ cố trình bày hay hơn, thú vị hơn, phong phú hơn nhiều.

- Báo cáo của tôi tất nhiên không được hay, - anh vừa nói vừa mỉm cười ngượng ngịu. - Nhưng... nói tóm lại, bữa đầu ai nữ trách chê. Tôi nghĩ rằng lần sau sẽ tốt hơn.

Đám thanh niên vây quanh anh vừa đồng thanh nói, vừa cười thông cảm và hiểu biết!

- Đừng nói thế, đồng chí Vadim Petrvich!

- Cũng dễ hiểu thôi...

- Mọi sự đều trôi chảy cả, có gì đâu.

- Ừ thì...

- Vâng, đấy là ý kiến của các anh, các chị - Vadim nói và cất tiếng cười nhẹ nhõm vui vẻ. - Còn tôi thì tôi nghĩ về mình như vậy đấy.

Họ kéo ủa ra phố, nhưng khi Vadim đi đến bến xe điện ngầm thì chỉ còn một người về cùng đường với anh - đó là thành viên ít tuổi nhất của nhóm văn học. Igor sotnikov. Chú lặng lẽ đi bên cạnh Vadim và mãi vẫn không dám bắt chuyện.

Vadim đành tự mình gọi chuyện và được biết rằng Igor chưa đến mười sáu tuổi, rằng hai tháng trước đây chú vừa tốt nghiệp trường học nghề và bây giờ đang là thợ phay và theo học lớp tám bổ túc ban đêm. Ngoài ra Vadim còn biết rằng Igor thích đọc nhất là sách khoa học viễn tưởng, đặc biệt chú rất thích quyển “cỗ xe thời gian” của Owell.

- Anh biết không, em đọc nó và suốt đêm em không tài nào ngủ được. - Igor sôi nổi hẳn lên. - Giá chế ra được một cỗ xe như vậy thì tuyệt quá!

- Nếu có cỗ xe như thế thì cậu sẽ làm gì? - Vadim hỏi.

- Anh biết đấy, mới đầu em hăng cứ đi gần thôi, đi trước độ ba năm cái đã, để đến được cuối kế hoạch năm năm.

- Ôi dào, thế thì đáng là mấy.

- Đúng là chẳng đáng là mấy, nhưng em rất muốn biết. - Igor nghiêm trang đáp. - Nhà em ở ngoại thành, trên đường Pavelevskaya. Có một lần em được nghe báo cáo về triển vọng làng em đến cuối kế hoạch năm năm, Thứ nhất, nó sẽ là một thành phố hẳn hoi. Thứ hai, người ta sẽ xây xong một nhà hát mới, hai rạp chiếu bóng, một sân bóng đá năm nghìn chỗ ngồi. Một cái cầu mới nữa. Đấy là em chưa tính đến vườn hoa và cây cối. Cái chính là em cần một cái sân bóng. Đấy, rồi thì... - chú thở dài. - Rồi thì em cứ đi luôn lên chủ nghĩa cộng sản.

- Thế nếu cậu đã ngồi ở chủ nghĩa cộng sản, thì có lẽ cậu thôi không trở lại đây nữa chứ? Thôi chứ? - Vadim cười hỏi.

- Cái anh này! Nhất định em phải quay lại chứ, - chú nghiêm trang nói. - thứ nhất là vì chị em với mẹ em vẫn còn ở chủ nghĩa xã hội cơ mà. Sau đó, tình hình thế giới hiện nay đang căng thẳng, cuộc đấu tranh đang tiếp tục, chẳng lẽ em lại bỏ chạy hay sao? Chẳng lẽ em lại là một kẻ đào ngũ à?

- Tất nhiên, - Vadim tán thành, - cần phải tự mình xây dựng chủ nghĩa cộng sản, chứ không phải chờ để ăn sẵn.

- Vấn đề chính là ở đó, - Igor gật đầu. Im lặng một lát. Chú mỉm cười nói: - Tất nhiên đây không phải là chuyện đùa, Nói chung, em rất thích cuốn "Cỗ xe thời gian". Em rất thích những cuốn sách như vậy - tuy là viễn tưởng, nhưng lại rất thật. Ta đọc mà thấy tin ở từng câu từng chữ một. Tất nhiên, sau khi đọc xong, ta mới hiểu rằng đó toàn là chuyện viễn tưởng cả.

Hai người xuống thang máy và đi dọc theo sân ga ngầm. Như mọi khi, vào giờ này bến rất vắng khách: làn sóng dân Moskva đi làm về đã dồn vào đây từ mấy giờ trước rồi, còn những người đi xem hát, xem hoà nhạc thì chưa tan. Một vài hành khách đi đi lại lại đợi tàu trong một gian phòng rộng sáng rực như gương, hoặc ngồi trên những chiếc ghế dài bằng đá. Một cô gái đẹp ăn vận chải chuốt, đội chiếc mũ lưới trai màu đỏ chậm chạp men dọc theo bờ kè tựa như đi dạo và chăm chú nhìn xuống đôi giày mới của mình.

- Tất nhiên. Herbe Orwell là một nhà văn lỗi lạc, tài ba, - Vadim nói - ấy thế nhưng cậu không thể nào tiến thật xa bằng "cỗ xe thời gia" của ông ta được. Mà lại là nhìn về phía sau thì đúng hơn. Ông ta cố nhìn vào tương lai xa hàng trăm năm, nhưng trên thực tế lại không nhìn thấy được, thậm chí chỉ mười năm trước mắt. Chẳng hạn, ông ấy không tin rằng chúng ta có thể làm được xe điện ngầm. Ông ấy nói rằng đối với chúng ta, những người bôn-sêvich, đó là một ý đồ không tưởng, không thể thực hiện được. Ấy thế mà ta đã làm được. Làm xong ngay khi ông ta vẫn còn sống. Mà xe điện ngầm của chúng ta, cậu thấy đấy, tuyệt nhất thế giới.

- Thế ra là ông ấy không tin à? - Igor hỏi, ngạc nhiên và có vẻ như vui mừng, - ờ mà phải... Em cũng ngờ mãi là nhà sáng chế này không phải dùng chiếc xe của mình đi lên phía trước, mà lại lùi về phía sau. Đáng lẽ ông ta phải đi vào chủ nghĩa cộng sản, đảng này ông lại rơi vào một nước Hy Lạp cổ đại nào đó, thậm chí cũng chưa được thế... Ô, thế đấy! - Igor bỗng thở dài thật mạnh, vẻ chăm chú. - Hôm nay em phải về nhà sớm để học môn lịch sử. Ngày kia chúng em có giờ kiểm tra rồi.

Một năm rưỡi trước đây, khi còn làm tuyên truyền viên trong thời gian vận động bầu cử, Raya Volkova có làm quen với một cử tri là Valia Grydinova, cũng là một nữ sinh viên và là người cùng tuổi với cô.

Năm ngoái Valia tốt nghiệp đại học y và hiện nay đang công tác ở một bệnh viện thực hành. Đó là một cô gái kín tiếng, nghiêm trang, đọc nhiều, am hiểu sâu sắc, âm nhạc. Raya ít gặp cô, nhưng những cuộc gặp đó thường rất đặc biệt. Cả hai đã làm những cuộc du ngoạn rất xa ra ngoại thành - đến tận Arkhagenskoye hoặc Muranova, đã dạo chơi trên những cánh đồng mùa xuân hoặc trên những con đường rừng ẩm ướt mềm mại vì bị lá cây phủ đầy vào dịp cuối thu. Có khi về mùa đông, Valia bất chợt đề nghị: “Chúng mình lên đồi Lenin để ngắm Moskva ban đêm đi!”. Và thế là hai người ngồi vào ô-tô điện đi mãi, rồi xuống một con đường nhựa vắng cạnh cái tháp tối om của cầu trượt tuyết và ngắm cả thành phố ngập ánh đèn phía dưới, tưởng như đó là một vùng biển mênh mông sôi động đang bồng bênh trôi... Hai người nói về đủ mọi thứ chuyện, nhưng nhiều nhất vẫn là về con người. Họ chưa bao giờ thấy buồn khi ở bên nhau.:

Raya thường rủ bạn đến dự dạ hội ở trường đại học Sư phạm, nhưng không hiểu sao Valia chưa bao giờ nhận lời. Bao giờ cô cũng khéo tìm cách từ chối và cuối cùng Raya đành phải nhượng bộ không thể kéo được Valia đến dự dạ hội ở trường mình và quy thái độ đó là do tính nhút nhát và cả thẹn của cô trước những đám người đông đúc, không quen biết.

Sau chuyến trượt tuyết về được ít lâu, Raya hẹn đến chơi nhà Grydinova. Cô hứa với Valia là sẽ đến ngay sau khi trở về và sẽ kể chi tiết mọi chuyện cho cô nghe. Gia đình Grydinova sống trong hai phòng liền nhau của một căn hộ tập thể lớn. Cha Valia là thợ cả ở nhà máy thuốc lá “Dukat”, mẹ là nhân viên kiểm tra kỹ thuật cũng ở nhà máy đó.

Mẹ Valia, bà Anna Karlova, một phụ nữ vạm vỡ, lực lưỡng, lông mày rậm như đàn ông, ra đón Raya. Trông bà có vẻ hốt hoảng một cách lạ lùng, bà mở hé cửa và gọi to bằng giọng Ladvia lơ lớ, với những âm gió: “Valentina, con có khách đấy!”, rồi mới mở toang cửa mời Raya vào. Từ gian buồng bên cạnh vọng ra tiếng nói chuyện oang oang, tức tưởi. Một giọng đàn ông như hét lên:

- Cái thằng vô lại ấy! Rồi tao sẽ cho nó biết, rồi mày sẽ thấy!

Và giọng nói run rẩy, xúc động của Valia:

- Bố ơi, khẽ chứ! Chẳng ăn thua gì đâu...

- Chà, nó ăn học thế đấy! Cái thằng thật khốn kiếp... - người đàn ông lại hét lên tức tối, rồi ho sặc sụa và im bặt.

Valia vội vàng bước vào buồng. Mặt cô tái nhợt, đôi mắt cận thị của cô nhìn ngơ ngác.

- Cậu làm sao thế? - Raya hoảng hốt nắm lấy tay Valia.

- Mình ấy à? Có gì đâu, mình mệt quá. Chuyện vặt ấy mà... - Valia lắc đầu và gượng cười. -

Còn cậu thật là một nàng tiên! Môi đỏ má hồng... Có phải vì đi trượt tuyết mà cậu đẩy hẳn ra không?

- Ừ, tuyệt lắm. Còn cậu thì đúng là tớ không nhận ra...

- Thôi được rồi, sau hẵng... Thế vừa đến đây hả? Kể đi, Raya! Thú vị chứ?

Raya kể hồi lâu, nhưng không nhiệt tình, vì cô cảm thấy rằng mình đến không đúng lúc và cô được giữ lại chỉ vì lịch sự thôi. Còn Valia nghe một cách dửng dưng, hỏi đi hỏi lại một cách máy móc, phản đối khi Raya định ra về: “Kìa cậu! Mình vẫn đang nghe cậu kể mà, mình thấy hay mà!”.

Raya lo sợ cảm thấy bạn mình đang bị một nỗi buồn nào đó giày vò. Có lẽ, chính Valia cũng muốn giải bày với cô, nhưng lại không dám bắt đầu và có vẻ ngại ngùng. Mà tự mình hỏi thì không tiện, hơn nữa trong buổi lại có mặt bà Anna Karlova đứng lì chẳng nói một lời, như thể để canh chừng.

Mãi đến lúc ra ngoài hành lang, khi chào nhau, Raya mới nói:

- Valia, tuần này tới dự liên hoan với lớp mình nhé! Thế nào cậu cũng đến nhé...

- Thế các cậu có tiết mục gì? - Valia hỏi.

- Sẽ rất hay. Một cậu sinh viên lớp mình tên là Sergei Palavin đã viết xong một cuốn tiểu thuyết. Cậu ấy sẽ đọc cuốn sách đó trước toàn lớp. Thế nào, cậu đến chứ, dù chỉ là một lần thôi! Cậu sẽ thấy Petr và các bạn...

- Có thể mình sẽ đến, - bắt chợt Valia đáp.

- Cậu sẽ đến hả? có thể chứ! - Raya thốt lên vui sướng và ôm chầm lấy bạn. - Cuối cùng, cô nàng chịu hạ sơn rồi! Rồi cậu sẽ thấy, hay lắm.

- Hình như cái anh chàng Palavin ấy là người được cấp học bổng đặc biệt phải không? - Valia hỏi.

- Đúng đấy, và nói chung cậu ấy là một thanh niên rất hóm hỉnh. Không, buổi liên hoan nhất định sẽ rất thú vị! Nhiều người sẽ phát biểu, mình sẽ giới thiệu cậu với Petr...

- Thế có phải cái tay Palavin là niềm tự hào của các cậu không? Một vĩ nhân hả?

- Cậu định moi tớ đấy à? - Raya phá lên cười. - Mình đã bảo với cậu là sẽ rất thú vị mà. Cậu tin mình không? Mình hứa với cậu đấy.

Valia đột nhiên liếc nhìn Raya rất nhanh.

- Chả là... Cậu có nghe thấy bố mình hét lúc ấy không? Tất cả những lời nói đó đều ám chỉ

Palavin đấy.

- Ai kia? Sergei Palavin ấy à?...

- Hiện giờ mình chưa thể nói được gì với cậu cả. Sau này, sau này, - Valia đáp vội vàng. - Mình không biết có đến dự với các cậu được không. Mình muốn hỏi cậu điều này: cậu biết Vadim Belov chứ?

- Biết chứ.

- Cậu hãy bảo anh ấy đến mình. Không phải đến đây mà là đến bệnh viện ấy. Anh ta biết chỗ đó. Nhưng trước hết phải gọi điện đã. Được không?

- Được rồi, - Raya gật đầu. - Nhưng dù sao...

- Raya! - Valia nắm lấy vai cô và lắc đầu. - Hiện giờ mình chưa thể nói được. Mình phải nói chuyện với Vadim đã, rồi sau đó thì cậu sẽ biết hết. Trời ơi, chả có gì hay ho cả. Thế thôi... - cô mệt mỏi mỉm cười, - chuyện thường tình ấy mà. Thôi, cậu về nhé!

- Chào cậu, - Raya đáp khẽ.

Ngày hôm sau, trước giờ lên lớp, Raya gặp Vadim ở ngoài hành lang và hỏi xem anh có biết Valia Grydinova không? Vadim bảo có biết.

- Cô ấy nhắn rằng cậu hãy gọi điện và rẽ vào chỗ làm việc của cô ấy, - Raya nói. - Nhưng phải đến nhanh mới được!

Đúng là điều này Valia không dặn Raya. Nhưng Raya đã tự mình thêm vào câu này. Cô cho rằng Vadim bằng cách nào đó phải giúp đỡ Valia và giúp càng nhanh càng tốt.

- Được, mình sẽ gọi điện, - Vadim trả lời, rất ngạc nhiên. - Thế cậu có biết là để làm gì không?

- Mình không biết. Có chuyện gì đó... với Sergei thì phải... Cậu cũng không biết gì sao?

Vadim nhún vai. Raya bắt đầu kể:

- Cậu hiểu chứ. Mình quen Valia... - đột nhiên cô ngắt lời và nói rất nhanh. - Nói tóm lại, cậu phải gọi điện ngay cho cô ấy! - rồi cô bỏ đi.

Bỗng Sergei xuất hiện bên cạnh Vadim. Anh có dáng một người đang có điều gì phiền muộn hay có vẻ của một người mất ngủ.

- Khỏe chứ, Vadim. Cô ấy vừa đặt chuyện gì vậy? - Anh cau mày nhìn theo Raya. - Nói gì mình phải không?

Anh ta có một linh cảm nhạy bén lạ thường, rất tinh khi có chuyện gì đó liên quan đến

mình. Có lần ở trong giảng đường lớn, khi đang nói chuyện thì thầm với một người nào đó về Sergei, chợt Vadim để ý thấy ở tít tận cuối phòng, anh chàng cũng đang chăm chú liếc nhìn anh. Điều đó không thể nào giải thích nổi và lần nào cũng gây cho Vadim một ấn tượng khó chịu.

- Không, - Vadim đáp, - chủ yếu không phải là về cậu.

- Này Vadim, mình có chuyện cần nói với cậu. Ta ra ngồi ở ghế dài kia... Phải! - Sergei nhếch mép cười. - Trước hết, đã ba ngày nay ông Kodensky đáng thương ấy gọi đây nói cho mình và cậu có biết để làm gì không?

- Không, thế sao?

- Ông ấy đề nghị mình ghi ý kiến của mình về công tác của ông ấy trong Hội khoa học sinh viên.

- Thế rồi sao nữa?

- Cần phải nghĩ cho chín cậu ạ! Tất nhiên mình đã nói là mình không thể làm thế được. Mình cáo ốm, không thể đi ra khỏi nhà. Ông ta hiểu, và xin lỗi, dù sao cũng là một con người thông minh. Thôi, thế thì xin chào, thế thôi. Ông già buồn cười thật! - Sergei vung tay và phá lên cười với vẻ ngạc nhiên vui vẻ dường như muốn mớm để Vadim cũng cười theo mình.

- Chuyện của cậu có ngán ấy thôi à? - Vadim hỏi sau một lúc im lặng.

- Không, đó chỉ là một mẩu thôi... - Và Sergei dửng dăng một cách không được tự nhiên. - Mình có việc này: mình muốn mượn cậu vở ghi bài giảng của Kodensky và các đề cương chuẩn bị của Fonika.

- Để làm gì?

- Mình chuẩn bị phát biểu trong buổi họp mở rộng của Hội đồng khoa học.

- Phát biểu về Kodensky ấy à?

- Ừ. Về Kodensky, có thể nói, chỉ như một hiện tượng đã lỗi thời, còn nói chung - về chủ nghĩa hình thức, chủ nghĩa thế giới và các thứ chủ nghĩa loại như vậy. Đến tháng Ba sẽ họp.

- Mình biết. Mình đã chuẩn bị và chính mình sẽ phát biểu.

- Cậu sẽ phát biểu à? Cậu phát biểu mà làm gì? - Sergei hỏi một cách sừng sốt. - Bởi vì mọi việc đã xong rồi! Cậu chỉ phê phán một mặt thôi, còn mình dự định nói rộng hơn, vận dụng tất cả những tài liệu mới nhất ở trên báo...

- Mình không đưa cho cậu các đề cương chuẩn bị đâu, - Vadim nói một cách thô bạo không ngờ. - phát biểu về Kodensky không phải là việc của cậu!

- Không phải việc tố nghĩa là sao?

- Thế đấy. Cậu đã bảo vệ ông ấy trong cuộc họp, bảo vệ ông ấy ở Hội khoa học, còn ông ấy thì lo thu xếp chuyện cấp học bổng cho cậu...

- Ông ấy lo cấp học bổng cho mình?

- Nếu không hẳn là ông ấy, thì cũng không thể thiếu mặt ông ấy được!

- Mình được học bổng vào tháng Hai, khi ông ấy đã ngáp gió rồi. Cậu ngốc lắm!

- Ừ thì ngốc - xin đủ cho.

Cả hai đột nhiên cùng đứng phắt dậy, mặt đối mặt, như định đánh nhau.

- Cậu điên rồi, - Sergei cười khẩy, khó chịu.!

- Minh chán ngấy cái mánh khéo làm xiếc của cậu rồi! Rõ chưa? - Vadim điên tiết hét lên. - Khi cậu cần Kodensky, cậu đã quỳ gối lạy lục ông ấy! Còn bây giờ, tình thế đã thay đổi, thì cậu lại cố làm người đầu tiên đẩy ông ấy... Và nhân đây mà kiếm chác!

- Đồ ngốc, cậu kêu ầm trường lên thế mà làm gì? - Sergei hằn học rít lên khe khẽ. - Mình có quyền phát biểu hơn cậu...

- Cậu không có quyền gì hết!

- Mình có nhiều quyền hơn!- Sergei nhắc lại. - Cậu chỉ la hét uống công, chỉ múa may quay cuồng kiểu Donkihote mà thôi, còn mình mới thật sự làm việc!

- Phải, cậu đã ra sức làm việc cho chính bản thân cậu. Vì lợi lộc chỉ của riêng cậu.

Sergei nhìn Vadim chăm chăm.

- Cậu hãy nhớ những lời cậu nói. Belov ạ, - Sergei nói nhỏ và bỏ đi, không ngoảnh lại.

Vadim nhìn theo, tay nắm lại và mỉm cười xúc động. Anh bỗng cảm thấy nhẹ nhõm, một thứ nhẹ nhõm chưa kịp ý thức thật hoàn toàn.

Chương 23

Đã hai hôm nay Lena Medovskaya không có mặt ở trên lớp. Không ai biết cô làm sao. Cuối cùng cô đến lớp và báo rằng cô mắc bận vì phải chuyển nhà.

Cũng trong ngày hôm ấy, Vadim nhận được lời mời tới dự mừng nhà mới. Hóm qua là đám những người lớn tuổi, còn hôm nay Lena mời đám thanh niên. Bạn cùng trường cô chỉ mời có ba người: anh, Sergei và Mắc Vinkin. Cô không muốn mời thêm ai nữa, bởi vì” lúc nào cũng vẫn những con người ấy thì rốt cuộc sẽ phát ngấy lên mất. Những người thú vị nhất cũng sẽ làm cậu phát chán, nếu ngày nào cũng nhìn thấy họ”. Ngoài ra còn có một thanh niên tên là Garik ở nhạc viện, một người ở trường nghệ thuật, các bạn gái của Lena từ hồi học phổ thông, một người em họ của cô...

Cô liền thoảng gọi tên mọi người, kể về những người không quen biết nào đó - Vadim nghe một cách lơ đãng. Thời gian gần đây giữa hai người chỉ còn lại quan hệ bình thường gắn với công việc. Quan hệ đó trông bên ngoài hình như lại giống ở thời kỳ năm thứ nhất, khi họ đối với nhau là những người bạn bình thường cùng học. Và hình như điều đó khiến cả hai cùng yên tâm. Vadim đã không hỏi Lena tại sao hôm ấy lại không đến ga Belorussky. Cô đã tự mình đến gặp Vadim để thanh minh, cô nói là đến phút cuối mẹ cô không cho cô đi, bởi vì Lena vừa mới lại người sau trận cúm, rằng cô đã van xin mẹ mãi mà không được. Lena xin lỗi rất sâu sảo. Vadim bỏ qua cho cô một cách dễ dàng, bởi vì tất cả những điều đó không còn khiến anh quan tâm.

Bây giờ anh cũng suy nghĩ một cách bình tĩnh và tỉnh táo trước lời mời của cô. Anh hiểu tại sao cô chỉ mời có ba người. Đây là một buổi liên hoan rất đặc biệt - có bó hoa của những người hâm mộ, căn nhà mới của thần tượng. Chẳng sao, cũng chỉ để mua vui thôi mà. Tuy thế anh vẫn muốn tò mò được nhìn Palavin với bó hoa đó. Đến cũng được, mà không đèn cũng chả sao.

- Anh không hứa trước, Lena ạ, - anh nói. - nếu rồi, anh sẽ đến. Hôm nay anh có cuộc họp quan trọng ở nhà máy.

- Lại nhà máy! - cô nhúu mày phật ý. - Tóm lại, em đợi anh. Cố gắng đến, anh Vadim nhé!

Cô đưa Vadim địa chỉ. Người ta đã mắc dây nói, nhưng chưa dùng được...

Ngày hôm ấy giờ học của nhóm văn học diễn ra trong văn phòng Đoàn thanh niên cộng sản. Mọi người tranh luận về một vấn đề khiến họ quan tâm - đó là vấn đề ra tập san của Đoàn. Họ quyết định lấy tên tập san là “Mũi dao” và điều đó không gây nên một sự tranh cãi nào cả.

Nhưng mọi người lại tranh luận sôi nổi ở chỗ tập san sẽ mang tính chất văn học thuần túy hay là tính chất văn học sản xuất.

- Nếu là tập san của nhà máy thì nghĩa là nó phải có tính chất sản xuất! - Balasov nói và chém chém bàn tay một cách quả quyết. - Nghĩa là cũng như bất kỳ phân xưởng nào khác, nó cũng phải phục vụ cho kế hoạch 5 năm của nhà máy.

- Chúng ta cần một tờ báo tường như vậy để làm gì? - Valia Batukin bướng bỉnh cãi lại. Một tờ báo in với số lượng lớn là đủ rồi! Chả cần phải cạnh tranh mà làm gì nữa...

Cuộc tranh luận đang sôi nổi, thì đồng chí biên tập viên tờ báo nhà máy bất chợt bước vào.

- Tôi mang đến các đồng chí một tài liệu rất tuyệt cho số tập san đầu tiên, của các đồng chí, - vừa nói, đồng chí vừa rút từ túi quần ra một chiếc phong bì, - Người ta gửi cho toà soạn chúng ta cái này đây. Các đồng chí hãy đọc và phân tích xem.

Balasov đọc to bức thư. Đó là thư của anh thợ rèn trẻ tuổi Solokhin gửi cho toà soạn. Anh đã nghĩ ra bộ gá cho phép rèn sáu chi tiết cùng một lúc và như vậy sẽ làm cho toàn bộ quy trình sản xuất tăng gấp ba lần. Thế mà ở phòng sáng chế và hợp lý hoá sản xuất, phương pháp của Solokhin lại do toàn một lũ quan liêu duyệt và bị coi là không có hiệu quả. Trong khi đó đồng chí kỹ thuật viên phân xưởng rèn lại đánh giá ngược hẳn lại: cách lắp thêm bộ gá là rất hay, thậm chí rất có hiệu quả.

- Thế nào, đồng chí Valentin, chúng ta sẽ cho đăng chứ? - Balasov hỏi. - Hay là không cần? Hay là những “khoan với búa” của cậu quan trọng hơn?

- Tất nhiên phải đăng rồi... ít ra cũng... - Batukin chau mày, lấp bắp. - Nhưng cũng vẫn cần phải tìm hiểu kỹ, thế đấy! Cần phải kiểm tra - nếu không thì đánh đập một cái, chả ai...

Lập tức mọi người quyết định cử ngay một người tới phân xưởng rèn, bởi vì hôm nay Solokhin làm ca hai. Vadim chưa bao giờ được xem phân xưởng rèn, nên yêu cầu được cùng đi luôn với Balasov.

Vừa mới bước chân vào ngưỡng cửa của phân xưởng, Vadim đã nghe thấy những tiếng búa đập choang choang khắp nơi. Hơi nóng và mùi kim loại bị nung nóng phả vào mặt. Những chiếc búa hơi khổng lồ và những máy nén hàng chục tấn, giống như những con quái vật niên đại trung sinh, đứng cao sừng sững dọc hai bên căn nhà rộng thênh thang và chạy âm âm liên tục, làm rung chuyển cả sàn nhà. Những tia sáng đỏ hắt ra từ những tấm bản lề bằng kim loại của chúng. Những người đứng bên cạnh các cỗ máy trông nhỏ bé và can đảm.

Vadim nhìn thấy một người mặc áo lao động mỏng đang cầm một chiếc kìm dài giữ một thanh sắt màu lửa vàng nhạt đưa vào dưới lưỡi búa. Dùng chân phải đạp vào bàn đạp, người đó

điều khiển chiếc búa đập thanh sắt dẹt xuống một cách nhẹ nhàng.

Thình thoảng người công nhân dừng chân làm cho cái mặt búa tù tù màu đen bị treo lơ lửng bất động, như đang nhằm đích, rồi sau đó lại bắt đầu đập đập một cách nhịp nhàng. Thanh sắt nung đỏ bắn tung tóe ra xung quanh những tia lửa, rồi nguội đi rất nhanh, đen sẫm lại và mang những hình dáng nhất định. Lúc ấy, người công nhân dùng kìm lôi ra, và quăng sang một bên. Sản phẩm rèn xong, chất thành đống cao - những sản phẩm màu tím đồng, óng ánh như cánh chim trĩ.

Solokhin sắp rèn xong một chi tiết. Bây giờ anh đứng hơi cúi mình, chân giăng ra và giữ chặt lấy thanh sắt mỏng bằng kìm. Mỗi khi chiếc búa đập xuống, tay anh lại rung lên và miệng anh chọt méo xệch đi.

Khi bước lại gần và cất tiếng chào, Vadim thấy khuôn mặt gầy gầy có đôi mũi hếch của anh đầm mồ hôi, làn tóc bết chặt vào trán thành từng mớ vàng sẫm. Solokhin mừng rỡ khi được biết ban chấp hành Đoàn thanh niên cộng sản quyết định giúp đỡ anh và anh đưa cho xem bản mẫu bộ gá của mình...

- Ngày mai tôi sẽ đến gặp đồng chí kỹ sư trưởng, - Solokhin nói. - Tôi vẫn hết lòng với phòng hợp lý hoá, chắc họ sẽ phải ủng hộ tôi chứ. Mà tôi, nếu đã quyết cái gì, thì tôi sẽ làm đến cùng! - Anh vung bàn tay lên quả quyết. - Được ăn cả, ngã về không.

- Thôi được, ngày mai cậu cứ đi, - còn hôm nay chúng mình sẽ đến đó, - Balasov nói. - Chúng mình sẽ giải quyết việc này, tó hứa với cậu như vậy! Đi thôi, đồng chí Vadim Petrvich!

Trong phòng hợp lý hoá sản xuất, một người kỹ sư đứng tuổi, trán hói, đang ngồi sau bàn vẽ một cái biểu đồ bằng thuốc nước, tiếp hai người. Hai người tự giới thiệu là cộng tác viên của tập san “Mũi dao” có quan tâm đến sáng kiến của Solokhin. Người kỹ sư hơi lúng túng một chút. Ông ta chưa được nghe đến tên một tập san nào như vậy và chắc chắn đây là một thứ báo kỹ thuật mà mình chưa biết.

- Các đồng chí thấy đấy... - ông ta vừa ho, vừa nhìn xuống chân bàn, nói. - Anh Solokhin chưa hẳn là một nhà phát minh. Một tay thợ rèn trẻ, bình thường, nhưng, tất nhiên, cũng thuộc loại có sáng kiến. Mà chúng ta chính ra là phải ủng hộ những người như vậy, phải không các đồng chí? Tôi hiểu sự quan tâm của các đồng chí. Nhưng, các đồng chí thấy đấy, vấn đề này lại...

Người kỹ sư bắt đầu nói bằng một giọng kè cà, đều đều và lan man, và cứ chốc chốc lại ngó xuống gầm bàn, ông ta nói rằng, về thực chất, sáng kiến của Solokhin, cũng có một “cái gì đó” thật, nhưng sáng kiến này còn chưa được nghiên cứu một cách kỹ lưỡng. Tất nhiên phòng hợp

lý hoá sản xuất không hề có ý bác bỏ nó, nhưng hiện nay phòng nào cũng đang bận trang bị cho phân xưởng 5, không có khả năng thực tế nào để đưa sáng kiến này lên được.

- Nhưng ít ra các đồng chí cũng phải cho một kết luận khẳng định nó chứ, - Balasov vừa cau có nhìn cái biểu đồ vừa nói. - Các đồng chí đã có kết luận nào chưa?

- Tất nhiên, - viên kỹ sư rút ngăn kéo bàn lấy ra một tờ giấy. - Đây là những nhận định chung. Có tính chất sơ bộ.

Ông ta chìa tờ giấy về phía Vadim và anh bắt đầu đọc to.

- Thế này... “Bộ gá để rèn các chi tiết KH-20 theo dạng này không đáp ứng được vấn đề hợp lý hoá quy trình, hiệu quả kinh tế có thể có, nếu cái biến một cách cơ bản về mặt kỹ thuật... Về cơ bản có điểm đáng chú ý! mặc dù nhìn chung không có gì mới”. Phải chăng các đồng chí gọi thế là sự đánh giá khẳng định?

- Đại loại là thế. Rõ ràng các đồng chí ít có dịp tiếp xúc với các sự đánh giá về các sáng kiến khác...

- Chúng tôi chỉ thấy có một điều, - Balasov nói, - là Solokhin đúng khi gọi các anh là cả một bọn quan liêu. Cậu ta rất cố gắng, chịu suy nghĩ về công việc của mình, còn các anh thì chỉ nghỉ khỏe chơi dài, đã gạt phăng những đề nghị của cậu ấy. Tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản không cho phép làm như thế!

Viên kỹ sư nhướn mày lên, sững sốt!

- Xin lỗi, tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản nào thế hả?

- Đoàn thanh niên cộng sản của nhà máy. Sẽ không dễ yên đâu. Tôi có trách nhiệm nói với anh như thế.

- Xin lỗi. Thế các anh... là đại biểu của tập san?

- Phải, tờ “Mũi dao” của Đoàn thanh niên cộng sản. Sò sắp ra mắt và các anh sẽ đọc thấy những điều nói về mình. Chúng tôi sẽ bảo vệ Solokhin bằng mọi cách.

Rõ ràng là viên kỹ sư cảm thấy có vẻ yên trí. Ông ta tựa lưng vào thành ghế và lại mỉm cười nữa:

- Tôi đã tiếp các anh, hiểu không... Các bạn trẻ, bọn các anh định hù tôi chắc? - Ông vừa nói vừa vui vẻ lau trán hoi. Sau đó, ông lại cúi người xuống bàn cầm lấy một cái bút lông nhỏ và nói bằng một giọng đã khác. - Thế đấy, các bạn trẻ ạ. Ra thế. Nó là thế đấy. Tôi không thể làm gì được đâu.

- Tức là có thể thôi?

- Đúng, có thể thôi. Tôi đã giải thích cho các anh hàng chục lần rồi: lệnh của giám đốc, các phòng đều ngập đầu trong công việc rồi. Các anh cứ viết thế nào tùy ý, nhưng chẳng ăn thua gì đâu! Chỉ thêm bẽ mặt với số bảo đầu của các anh thôi. Rồi các anh thấy.

Ông ta nhúng chiếc bút lông vào nghiên mực, lấy ra những sợi lông, rồi lại cúi mình xuống tấm biểu đồ.

- Rồi sẽ thấy ai là người bị bẽ mặt, - Balasov giận dữ nói. - Chúng tôi sẽ lên gặp giám đốc ngay bây giờ!

- Xin mời, - viên kỹ sư gạt đầu. - Cái đó tùy ý các bạn.

- Thật là một gã hợm hĩnh, chỉ biết ngồi vẽ nhăng thôi. Một tên bảo thù! - Balasov giận dữ nói, sau khi bước ra khỏi phòng họp lý hoá.

Hai người đến văn phòng ban giám đốc. Người nữ thư ký nói rằng giám đốc lên Bộ và hôm nay không về. Ngán ngấm, cả hai quay trở về văn phòng Đoàn. Tất cả các học viên đã giải tán chỉ còn lại có Kuznetsov đang ngồi trực. Sau khi nghe Balasov, anh nói sáng mai sẽ thân chinh lên gặp giám đốc.

- Rất tiếc là Anatoli Stepanovich đã chuyển công tác lên Cục rồi. Chúng ta bao giờ cũng dễ nói chuyện với đồng chí ấy, - Balasov thở dài nói. - Còn ông mới này, có trời mà biết...

- Anatoli Stepanovich là ai thế? - Vadim hỏi.

- Đây là đồng chí giám đốc cũ, mới chuyển công tác hồi đầu tháng. Còn bây giờ người ta cử một ông ở nhà máy khác đến. Một ông Medovsky nào đó.

Vadim ngạc nhiên:

- Medovsky hả? Thế tên là gì?

- Konstantin Ivanovich. Trông bên ngoài là một người khó tính.

“Chẳng nhẽ chính là bố Lena? - Vadim nghĩ. - Cô ấy là Elena Konstantinovna. Cha cô ấy chả là một kỹ sư có tiếng mà. Đúng rồi, có lẽ!”.

Anh liếc nhìn đồng hồ. 9 giờ hai mươi phút. Đi luôn không về nhà chứ? Cứ mang cặp thế này mà không thay quần áo được không? Ồ, đi thì đi. Biết đâu có khi cũng rõ thêm được điều gì đó...

Vadim bước lên chiếc thang máy vẫn còn phảng phất mùi sơn thơm dịu dẫn đến tầng năm.

Chưa đi tới cửa anh đã nghe thấy tiếng đàn dương cầm và tiếng cười nói ầm ĩ. Nghe tiếng chuông của anh lập tức có một người nào đó chạy ra mở cửa. Đó là Lena trong chiếc áo dài dạ

hội bằng lụa, rất dài theo một mối nhất. Toàn thân cô từ đầu tới chân đều lấp lánh: từ đôi dép sơn mài màu sáng chiếc áo dài ửng ánh, chuỗi hạt xoàn màu lụa trên ngực, cho đèn cặp mắt nâu ánh lên rạng rỡ và đôi môi mọng đỏ chót.

- Đến rồi! Anh Vadim, sao lâu thế? - cô hét to, giật mạnh chiếc mũ của anh và giăng lấy cái cặp. - Cởi áo ra đi! Không có chỗ hả? Đặt lên trên chỗ này... thế được rồi. Chúng em chờ anh mãi...

Tiến sát lại gần anh, cô hỏi nhỏ:

- Sao anh không thay quần áo?

- Anh từ nhà máy tới đây luôn. Không kịp rẽ về nhà.

- Thôi chả sao, chuyện vặt ấy mà... Ta vào đi!

Cô cầm tay Vadim, kéo anh theo Vadim đi qua một dãy hành lang vào một căn phòng lớn, ở đó đã có mười hai người khách đang ngồi xung quanh một cái bàn. Nhìn vào dãy bàn thật khó có thể nói ở đây người ta đang nóng ruột chờ Vadim. Mâm bát đã bắt đầu được thu dọn - một người nào đó đang chơi dương cầm, quanh bàn mọi người nói chuyện ồn ào, lộn xộn. Cái không khí trò chuyện trong phòng khiến anh có cảm giác là họ vừa được chén đầy và rất mãn nguyện, cánh đàn ông thì hút thuốc, còn các cô gái thì nhai kẹo.

Lena giới thiệu Vadim:

- Anh Vadim Bỗ-lốp, cũng là một nhà sư phạm tương lai và là một người bạn chung của chúng ta.

- “Người bạn chung của chúng ta” đã làm chúng ta “khắc khoải mong chờ”, - Mắc Vinkin chêm vào và mỉm cười vẫy tay gọi Vadim.

Tất cả cười tán thành.

- Vadim là bạn chí thiết của Sergei Palavin đấy. Hai người đã học cùng với nhau từ thưở bé.
- Lena nói, nhưng Sergei hĩnh như bỏ ngoài tai những lời cô nói, vẫn tiếp tục trò chuyện với một thiếu nữ ngồi bên.

- Phải, từ thưở bé, - Vadim nói cho có chuyện.

Bà Anbina Trofimovna mỉm cười rạng rỡ dẫn Vadim tới chỗ ngồi sau bàn. Mọi người bắt anh uống hết một cốc vại lớn rượu phạt. Bà Anbina lảng xãng xung quanh anh, mời hết món nọ đến món kia và thu hết thức ăn trên bàn xếp đầy trước mặt anh. Khách khứa sữa soạn đứng dậy và Vadim cảm thấy khó xử. Nhai xong một miếng gì đó và uống hết một cốc rượu nữa, Vadim đứng dậy và lại gần Mắc.

- Có gì mà trông ông bạn già buồn thế? Không có người chơi cờ à?

Mắc trời môi khỉnh bĩ!

- Cờ và rượu ư? Vô nghĩa. Mình đang quan sát”.

Vadim cũng quan sát. Nam giới có hai người anh không.

Biết: một là tay Garik ở nhạc viện, một thanh niên lịch thiệp, có bộ tóc rất dày gọi Lena là Elena Konstantinovna và người em họ của Lena, viên trung úy phi công đom đàng đang ngồi buồn bã ở đi-văng và hút thuốc hết điếu này đến điếu khác. Các cô gái không gây cho Vadim một sự chú ý nào hết, dù mới gặp lần đầu. Lộng lẫy và có vẻ đẹp khiêu khích nhất trong đám chỉ có Lena.

Mấy cô gái vây quanh Sergei và anh chàng đang kể lại cho các cô nghe những tiết mục trong buổi liên hoan văn nghệ nghiệp dư. Các cô khoái chí cười ha hả, vỗ tay bôm bốp. Một người nào đó mờ máy hát, nhưng đĩa hát chạy không - chẳng còn ai muốn nhảy nữa... Vadim chả bụng dạ nào mà nghĩ đến chuyện nhảy... Anh chỉ nóng lòng muốn biết Medovsky có nhà hay không.

Lena giới thiệu cho anh xem căn nhà mới. Anh đi khắp các phòng rộng rãi toả ra mùi gỗ ghép còn tươi, với những đồ gỗ chưa nhiều kê ngay ngắn dọc hai bên tường như thường thấy ở những gia đình chuyển sang ở trong những căn hộ mới lớn hơn. Và không kịp suy nghĩ, anh gạt gù trước những lời giải thích? liền thoắt của Lena. Cô, bắt anh đẩy hộ những chiếc tủ đứng, vặn vặn những chiếc ổ khoá rất đẹp ở cửa ra vào, kéo những sợi dây nhỏ ở những ô cửa sổ nhỏ rất dễ mở và không gây tiếng động mở nước nóng vào bồn tắm, thậm chí đem đổ tàn thuốc vào thùng rác dưới bếp.

Phải, căn hộ thật là tuyệt vời, nhưng Vadim đang chỉ muốn biết một điều: chủ nhân nó đâu? Cuối cùng Lena mở hé chiếc cửa của một phòng - Vadim trông thấy một cái bàn viết có chiếc đèn bàn màu xanh lá cây, các tủ sách lấp lánh những gáy sách mạ vàng...

- Đây là phòng làm việc của ba em. - Lena nói và đóng cửa. Đối với Vadim điều đó có nghĩa là “Ba em không có nhà”, và suýt nữa anh buột miệng hỏi: “thể khi nào ông cụ về?”.

Anh bỗng thấy cả buổi tối nay thật vô ích Anh thấy mệt và định là sẽ tranh thủ ra về sớm. Nếu nửa giờ nữa mà không gặp Medovsky, anh sẽ về.

Khi Vadim trở lại phòng ăn, quang cảnh vẫn y như cũ. Cũng vẫn những chiếc đĩa hát quay đều một cách vô nghĩa, viên trung úy phi công vẫn ngồi lì ở chiếc đi-văng, lười nhác đặt hết đĩa này đến đĩa khác. Sergei vẫn chuyện trò với khách bằng cái giọng ba hoa như cũ. Ngồi ngất ngẫu trên cái ghế bành và xoay xoay cái tẩu thuốc, anh ta đang kể lại những mẩu chuyện hóm

hình, ngộ nghĩnh gì đó trong sinh hoạt ở trường, diễn tả bộ điều của các vị giáo sư. Dù động đến đề tài gì, anh ta cũng lập tức nhập ngay được vào câu chuyện, thu hút được sự chú ý của người nghe, buông những câu hóm hỉnh, xác đáng và quả quyết tựa như muốn khẳng định luôn vậy.

Vadim quan sát Sergei và cảm thấy mỗi lúc anh ta một đáng ghét hơn. Tất cả những mẫu chuyện hóm hỉnh, vui nhộn ấy đối với Vadim thật là tầm thường, vô vị, bởi vì mọi người đều đã nhàm tai, đã ngấy từ lâu, thế mà ở đây, những mẫu chuyện đó rõ ràng là mới mẻ và những nữ thánh giả của Sergei đã đón nghe chúng, luôn miệng xuýt xoa vẻ ngạc nhiên và thán phục.

Cuối cùng bà Anbina Trofimovna cho rằng nếu cứ để một số người xúm quanh một mình Sergei mãi, và để những người bạn trẻ khác ngồi riêng một góc thì hơi bất tiện. Họ hoàn toàn bị chinh phục, nhưng mà thực ra thì cần phải tuân theo những nguyên tắc hiếu khách. Lợi dụng lúc Sergei nghỉ để nhồi thuốc, bà đã khéo lái câu chuyện sang hướng khác:

- À, nhân tiện anh Sergei vừa nhắc đến nghệ thuật. chắc các cháu chưa được xem chân dung Lena đo Garik vẽ phải không?

Chưa ai được trông thấy cả và tất cả đều muốn được xem ngay.

- Bác Anbina Trofimovna... Cháu xin bác! - Garik kêu lên, van nài - Bức ấy đã xong đâu, cháu mới phác ra ấy mà... Kìa, cháu van bác đấy!

Nhưng bà Anbina Trofimovna vẫn lơ đi và lập tức chạy sang buồng bên lấy ra một bức chân dung Lena vẽ bằng mực lỏng trong khung gỗ.

- Rất đạt, có đúng không nào? - bà vừa nói vừa đưa bức chân dung tới sát cái đèn. - Đặc biệt là nửa mặt dưới. Đúng không nào?

Mọi người ồ lên tán thành, và Sergei nói bằng giọng quyết đoán:

- Khá lắm. Mặc dù bức hoạ đúng là chưa vẽ xong.

- Tất nhiên, ở ngoài Lena trông đẹp hơn, - viên phi công ít lời lên tiếng, và lần đầu tiên rời khỏi đi-văng.

- Ở ngoài đời thì đã đành, Nikolai ạ! - Bà Anbina Trofimovna mỉm cười nói. - Cháu quên rằng ngoài đời mọi cái đều đẹp hơn à! Có phải thế không nào?

Tất cả đều đồng ý với bà Anbina và cùng cười. Vadim ngược nhìn nhà hoạ sĩ đang đứng ở một góc, mặt đỏ bừng và cắn môi một cách thảm hại, khiến anh nghĩ rằng anh ta chắc phải là một thanh niên tốt bụng và dễ mẫn.

- Ở đây chúng ta có biết bao nhiêu là nhân tài, - bà Anbina nói. - Sergei thì viết văn, rồi

Garik, vừa là nhạc sĩ vừa là hoạ sĩ, Vadim sẽ trở thành một nhà bác học...

- Anh Vadim vẽ cũng đẹp lắm, - Lena nói. - Có khi còn hơn cả Garik cơ!

- Thế thì thật là tuyệt! Taxia nhảy đẹp nhá, giọng Lena cũng được nhé, còn Mặc, tôi nghe nói, mê cờ lắm. Còn Nikolai của chúng ta là một nhà điền kinh, một đô vật...

- Không phải đô vật, mà là vận động viên mười môn phối hợp, bác Anbina ạ, - viên phi công cười mỉm. - Bác vẫn là một người không am hiểu thể thao lắm.

- Bác làm sao biết được, Nikolai? Tóm lại, nhà ta là đỉnh Olympic, nơi tụ họp các nàng thơ. Có phải thế không? Chúng ta có thể tổ chức những buổi liên hoan, hoà nhạc thú vị. Căn phòng này là hoàn toàn thuộc quyền các cháu sử dụng. Các cháu cứ vui chơi thoải mái, sẽ chẳng có ai làm phiền các cháu. Bác trai thì chúí mũi vào công tác từ sáng đến tối.

“Cái ấy thì hẳn rồi”, - Vadim nghĩ bụng.

- ... và nếu ở nhà ông ấy cũng chả phản đối đâu. Ông ấy cũng thích bọn trẻ lắm. Bác nói thật đấy! Ta còn có thể tổ chức một buổi sinh hoạt văn học. Sergei sẽ đọc thơ và kịch của mình...

- Mẹ ạ, anh ấy đang viết tiểu thuyết đấy.

- Càng hay. Tiểu thuyết mà đọc to lên cùng nghe thì còn hay hơn cả kịch nữa. Hay lắm! cần phải biết tiêu khiển. Cứ gì phải có rượu vào mới vui?

- Ôi, bác Anbina Trofimovna, bác cứ nói! - Sergei hoảng hốt, có vẻ đóng kịch, - Cứ kể tận môi chúng cháu cũng chịu!

- Bác thì biết anh chịu rượu thế nào rồi, Sergei ạ! - bà Anbina nói một cách ý nhị. - Bác đã có dịp chứng kiến rồi. Thế sao, anh không thích đề nghị của bác à?

- Không, cháu rất đồng ý với bác. Toàn điện và triệt để, - Sergei nói. - Mặc có thể biểu diễn một trận đấu cờ nhiều bàn. Belov có thể kể về chủ nghĩa duy cảm Nga. Cháu xin biểu quyết tán thành đấy ạ! Còn chị em?

Các cô gái phá lên cười và nói rằng họ cũng nhất trí. Bà Anbina Trofimovna giơ ngón tay dọa Sergei:

- Sergei, đừng đùa nữa! Không được đùa suốt buổi vui đấy.

- Mẹ ơi, mà mẹ cũng đừng giáo huấn mọi người suốt cả buổi vui nữa chứ! - Lena nói. - Mẹ thì cứ chọt nghĩ ra cái gì là chẳng để ai yên được nữa. Garik, anh cho mọi người nghe vài bài đi! Chơi Bethoven đi, những bản mà anh vẫn thích ấy!

Garik ngoan ngoãn ngồi xuống bên chiếc dương cầm. Anh chơi một cách sôi nổi, toàn thân

rung lên bần bật và đưa đầy cái hàm giống như một con chó sủa không ra tiếng. Garik chơi khá lâu và tất cả mọi người im lặng nghe một cách kiên nhẫn, mặt trầm tư suy nghĩ. Bỗng nhiên Mắc chậm tay vào ống tay áo Vadim, ra hiệu cho anh bằng một ngón tay. Cả hai lẳng lặng bước ra ngoài hành lang.

- Vadim, theo cậu bây giờ mình bồ về cũng chả sao chứ? - Mắc khẽ hỏi, giọng thì thầm.

- Bồ về là thế nào? - Vadim ngạc nhiên. - thế không chào ai à?

- Không, mình sẽ từ biệt Lena. Phải,,, vì những cảnh này chán qua, cậu không thấy sao?

Vadim mỉm cười gật đầu.

- Và nói chung tất cả những cái đó... như là... - Mắc ngừng lời bối rối, rồi thở dài. - Tất cả những cái đó tớ thấy nó thế nào ấy. Bực mình, cậu hiểu không...

- Mình hiểu, - Vadim nói, bắt đầu chăm chú nhìn Mắc.

- Đúng thế, - Mắc nói và cúi đầu. - Ngay từ đầu mình đã không thích cái kiểu mời táp nham ấy. Garik ở nhạc viện. Ma-rích ở đài thiên văn, rồi những ai ấy, lại cả... Cái chủ yếu là chỉ cần một mình Garik đền là đủ. Còn mình đến để làm gì? Sao không nói thẳng ra điều đó?

- Nói thẳng cái gì kia?

- Là... mình ở đây chả ích gì. Chậc, thôi.

Ngừng một lát, anh nói khẽ và với giọng ngạc nhiên:

- Rồi cả... Sergei nữa chứ! Nó chỉ là một thằng người rơm thôi... Chẳng nhẽ cô ta lại không hiểu? Không. Cô ta không thể hiểu rồi. Không! - Mắc lắc đầu khẳng định. - Nhưng mình thì mình hiểu. Chính cô ta là như vậy đấy. - Mắc nhìn Vadim do dự. Vadim cau mày và cụp mắt xuống. - Chi cần thấy cô ấy là mình đã hiểu và thật đau lòng, Vadim ạ. Nếu một lúc nào đó đã từng yếu, chắc cậu hiểu điều đó, Thật đáng sợ khi người ta không yếu, nhưng còn đáng sợ hơn nhiều, khi ta bỗng nhận ra rằng ta đã tự lừa dối mình, Tất cả những gì ta gây dựng trong tâm hồn, thầm nâng niu nó, hàng ngày hàng giờ tô điểm cho nó bằng những hình ảnh mới mẻ, đẹp đẽ nào đó, dùng một cái, tất cả đều đổ sụp, tất cả... - Mắc cười gằn. - Mình đang nói gì thế nhỉ? Chắc cậu thấy buồn cười lắm nhỉ... Mình mới uống chút xú mà. Tất cả rồi sẽ tốt đẹp. Mình biết cậu không yếu cô ấy. Không bao giờ yếu cả. Bởi vì cậu là một thằng đàn ông thông minh. Còn mình... thôi, mình về đây. Mình đã thấy nhớ nhà rồi đấy.

Mắc ngược nhìn Vadim, cặp mắt cận thị của anh có cái gì đó vừa như bất lực, vừa như hối lỗi. Anh siết chặt tay Vadim, rồi bước nhanh tới mặc áo.

- Khoan đã! - Vadim nói. - Cậu định chào Lena đã cơ mà?

- À, ừ nhỉ! Cậu gọi hộ tớ cô ấy...

Mắc ra về.

Phần liên hoan âm nhạc vẫn tiếp tục trong căn phòng lớn, Sau đó mọi người nhảy vài vòng, rồi bắt đầu giải tán. Hai cô gái biến mất, anh chàng phi công chào, rồi lui sang gian phòng bên cạnh đi ngủ. Anh ta là khách từ Leningrad tới.

Khi Vadim bắt đầu quyết định từ giả - lúc đó đã gần mười hai giờ đêm, - thì một người đàn ông bước vào phòng khách. Đó là một người tầm thước, vai rộng, cổ cái đầu tròn, tóc bạc trắng và cặp mắt nâu hệt như mắt Lena.

- Ba! - Lena reo lên sung sướng. - Sao hôm nay ba về sớm vậy?

- Đối với Konstantin Ivanovich về thế này là sớm đấy, - bà Anbina giải thích. - Koschia, ông ăn một ít nhé, uống rượu đi. Bọn thanh niên thất ông đấy.

Medovsky bắt tay mọi người và cứ thè đứng uống hết một cốc vodka. Bộ mặt rám nắng, giản dị và nụ cười bình thản của ông làm Vadim mến ngay.

- Các bạn trẻ, vui lên chứ. Sao lại im lặng thế? - Medovsky vừa nhai dưa chuột một cách ngon lành, vừa mỉm cười nói. Hai bên mà ông hai thớ thịt đưa lên đưa xuống cuồn cuộn, - Cứ coi như tôi không có mặt ở đây, như tôi vẫn còn ở cơ quan ấy.

- Ông không làm ảnh hưởng tí nào đến các bạn trẻ và các bạn ấy cũng sẽ không quấy rầy ông đâu. Koschia ạ. - Anbina nói. - Ông ăn đi chứ!

Medovsky ngồi khoảng mười phút, nghe Garik chơi đàn, trêu Lena và các bạn gái của cô mấy câu và thấy đám thanh niên hết thuốc là, ông liền đặt lên bàn một bao "Kazbek". Sau đó ông cáo lui và ra khỏi phòng.

Vadim đuổi kịp ông ngoài hành lang:

- Bác Konstantin Ivanovich! Cháu xin gặp bác hai phút ạ!

- Gặp tôi à? Vào đây.

Medovsky mời Vadim vào phòng làm việc. Và khi Vadim bước vào căn phòng! ón, trông chật chội vì những tủ sách, vì một cái bàn làm việc lớn chất đầy sách vở, giấy bút, và đủ thứ đồ vật bằng kim loại, khi anh ngồi xuống cái ghế bành cứng và rộng kê trước bàn, anh chợt có cảm giác là đang ở một căn nhà hoàn toàn khác, của một gia đình hoàn toàn khác. Ở đây cả đến không khí cũng khác, một thứ không khí tươi mát và thoáng đãng.

- Nào, tôi nghe đây, - Medovsky nói và ngồi xuống, nhưng lại đứng dậy ngay, đi về phía cửa ra vào khép chặt lại. Tiếng đàn dương cầm sau bức tường nghe như bật đi. - thế sẽ yên tĩnh

hơn. Nào, tôi nghe đây.

Vadim bắt đầu nói về Solokhin, và Medovsky im lặng ngồi nghe, nhưng lại nhìn Vadim mỗi lúc một chăm chú và ngạc nhiên hơn.

- Anh biết đấy, câu chuyện này đòi với tôi thật là bất ngờ! - ông nói, sau khi Vadim đã kể hết. - có thể thật! Tôi lại cứ nghĩ là anh chỉ cố quan hệ với Lena... Hình như là có lần anh với Lena đi xem hát trể phải không? Đúng thế chứ? Tôi nhớ ra rồi, nhớ rồi. Đúng, tôi có thói quen là nói chuyện với Lena và các bạn của nó về đủ thứ trên trời dưới đất, chỉ trừ có những chuyện nghiêm túc. Nhất là những chuyện công việc ở nhà máy, mà nhất là chuyện ở nhà máy tôi! Lạ qua, phải không? - ông phá lên cười, rồi cau mày, lấy tay lau mắt và nói một cách rất nghiêm trang. - Những điều anh vừa kể rất hay. Và cũng rất cần đấy. Để tôi ghi tên họ của anh ta. Solokhin phải không? Solokhin... Thế. Ngay ngày mai tôi phải hỏi cho ra nhẽ, Tôi hứa với anh như thế. Anh biết đấy, tôi mới về nhà máy cho nên chưa rõ, chẳng hạn chuyện đoàn viên thanh niên nhà máy chúng tôi có quan hệ như thế này với sinh viên. Thật là một công việc có ích. Thế quan hệ này có từ lâu chưa?

- Chưa lâu đâu bác ạ. Mới được một tháng.

- Anh kể tỉ mỉ hơn cho tôi nghe đi. Bắt đầu như thế nào, do đâu? Làm được những gì rồi? Hút thuốc đi!

Vadim kể khá lâu. Cả anh lẫn Medovsky đều bị câu chuyện lôi cuốn đến nỗi không biết tiếng đàn ở phòng bên đã ngừng bật, những giọng nói đã lắng đi. Anbina mở cửa, ghé vào.

- Họ làm gì ở đây thế này? Tôi cứ ngỡ bác cháu anh đang chơi cờ... Xin các ngài gác tẩu đi thôi! Khói thuốc mù mịt lên rồi kia kìa!

Medovsky lấy tay xoa bà.

- Chúng tôi đang làm việc đây, bà ạ! Mang cho chúng tôi hai tách chè vào đây.

- Thôi, cháu xin phép bác Konstantin Ivanovich, đã khuya rồi. Cháu phải về. - Vadim nói. - Vả lại bác cũng cần đi nghỉ...

- Nghỉ ư?. Tôi vừa nghỉ rồi đấy! - Medovsky phá lên cười, nắm lấy cùi tay của Vadim và nhìn đồng hồ. - Ờ, mà phải, cũng muộn rồi nhỉ! Thôi được, ta nghỉ thôi... Còn chuyện Solokhin tôi sẽ tìm hiểu. Chuyện này rất quan trọng. Hôm qua đảng ủy đã phân nân với tôi về công việc của phòng hợp lý hoá đấy. Chúng tôi sẽ tìm hiểu kỹ. Tôi xin hứa với anh như vậy.

Hai người bước vào phòng ăn. Nắp đàn dương cầm đã được đồng lại, cốc chén đã dọn đi, chỉ cố mỗi ngọn đèn treo tường với chiếc chao mò hình bông huệ là còn chiếu sáng. Lena và

Sergei đang ngồi trên đi-văng thì thầm trò chuyện. Một hộp kẹo đã mở sẵn đặt trên đùi Sergei.

- Thế nào, vũ hội đã tàn rồi cơ à? - Medovsky hỏi. - Nhưng kẹo thì tối thấy hình như chưa hết hả?

- Ba ơi, ba không tưởng tượng được anh Sergei thích ăn của ngọt đến mức nào! - Lena vừa nói vừa cười ngặt nghẽo. - Vừa thích hút thuốc, lại vừa ưng của ngọt. Có phải đặc biệt không, ba?

- Hả? - Medovsky đáp. - Một con người đặc biệt đấy, Vừa rồi, Vadim có kể cho ba những câu chuyện rất thú vị. Hoá ra là trường các con đã đỡ đầu nhà máy của ba, Lena ạ! Các đoàn viên đã làm được một công việc như vậy đó, thế mà con không nói với ba một lời nào, Lena.

- Chỉ vì chưa có lúc nào thôi, ba ạ.

- Chưa có lúc để quan tâm ấy à?

- Không phải tất cả mọi việc đều đáng quan tâm như ba tưởng đâu. Vâng! - Lena nổi một cách tự tin. - Chẳng có gì mà cứ làm um lên. Mà nói chung chuyện này chủ yếu chỉ cần cho ông bí thư Đoàn Galustian thôi, để ông ấy được quận đoàn vỗ vai và được đăng lên ở đâu đó... Còn đối với sinh viên thì công việc đã ngập lên đến tận cổ rồi.

- Thật Thế sao? - Medovsky ngạc nhiên. - Thế mà Vadim lại nói với ba khác cơ.

- Bởi vì Lena chưa bao giờ đặt chân đến nhà máy, - Vadim nói, - nên cô ấy nói đây là nói theo lời người khác đấy, bác ạ.

Medovsky gật đầu:

- Tôi cũng nghi như vậy. Và chính vì vậy tôi thấy hổ thẹn vì con gái tôi đã thờ ơ trước một công tác Đoàn quan trọng như vậy. Tôi nói nghiêm túc đây.

Lena nhún vai và bò vào miệng một chiếc kẹo.

- Koschia, nói những câu chuyện đó có ích gì? - bà Anbina vừa vào phòng vợ nói xen, giọng nóng nảy. - Cả cuộc đời của con Lena còn dài cơ mà! Suốt đời nó sẽ làm việc, chỉ có làm việc thôi. Vậy thì hãy để cho nó trong ba bốn năm cực nhọc của cái thời sinh viên này được sống dễ chịu một tí. Khoan hẵng nghĩ đến việc lo toan gánh vác ấy đã. Những năm sinh viên là những năm tháng đẹp nhất, thú vị nhất trong cuộc đời, có phải Thế không? Ông lúc nào cũng nôn nóng! Ông cứ muốn ngay bây giờ ấn thật nhiều việc cho con bẻ, không còn ngơi phút nào mà thở nữa ấy!. Còn kịp chán, ông ạ...

- Tất nhiên, mẹ nói đúng đấy, - Lena nói, tấm tức nhìn cha với vẻ hờn giận. - Để rồi ra trường người ta tổng con đen một nơi nào đó ở Kamchatka, lúc đó mọi người mới thấy!.

- Ba cũng chỉ mong được thế, - Medovsky cau mày nói. - Chúc các bạn trẻ ngủ ngon! Chào anh Vadim! - ông bắt tay Vadim và Sergei, rồi bước ra.

Vadim cũng cáo từ. Sergei uể oải chia tay cho anh, không thèm đứng dậy khỏi đi-văng. Rõ ràng anh ta không có ý định ra về. Không, điều đó không hề làm Vadim phật ý.

Lena tiến anh đèn hành lang.

- Tất cả chỉ lỗi tại anh thôi, - cô nói khẽ.

Vadim lặng lẽ mặc áo, cầm lấy cặp, Lena tiến sát lại gần anh. Qua nét mặt khó đoán và đang tươi cười một cách lạ lùng Vadim hiểu ra rằng có muốn nói một điều gì hệ trọng.

- Anh giận em lắm phải không? - cô hỏi khẽ, đầu cúi xuống, mắt nhìn anh từ dưới lên.

- Anh ấy à? Hoàn toàn không giận một tí nào cả.

Lena lắc đầu vẻ trách móc.

- Em thấy chứ. Không nên nói dối. Anh bao giờ cũng là một người trung thực, bây giờ em mong anh cũng hãy trung thực, Vadim ạ.

- Anh nhắc lại: anh hoàn toàn không giận một tí nào cả, - > Vadim đáp một cách bình tĩnh.

- Thế thì vì cái gì?

- Chả vì cái gì cả.

Hai người đứng ngoài hành lang vắng, cạnh một cái tủ nhỏ có đặt chiếc máy nói chưa dùng được Trên tủ có một cái chao đèn tròn sáng loáng, rõ ràng là để chuẩn bị lắp điện ngoài hành lang. Lena lấy tay gõ cái chao đèn làm lạnh canh.

Lena bỗng mỉm cười!

- Phải chăng chưa từng có gì cả sao? Anh hãy thú nhận đi!

Đúng, khó mà quên được nét mặt của cô. Anh ngoảnh mặt đi và bất chợt nhìn thấy bóng cô qua mặt sáng của chiếc chao đèn. Anh nhìn thấy cái trán hẹp, dẹt và phần dưới của khuôn mặt phình ra méo mó. Những chiếc răng to tướng mỉm cười... và ở giữa là cái răng xám khổng lồ...

- Không! Kể ra thì cũng đã từng có đấy, - Vadim trả lời và nhìn thẳng vào mắt cô. - Nhưng bây giờ thì điều đó không còn quan trọng nữa.

- Bây giờ không còn quan trọng nữa, em biết, - Lena gật đầu. - Vadim, anh có biết tại sao Sergei không về không? Nhà anh ấy đang sửa lại, anh ấy phải ngủ lại ở nhà em.

- Điều đó không quan hệ gì đến anh cả. Anh mệt quá, Lena ạ. Thôi, tạm biệt nhé. - Anh chìa

tay cho cô.

- Gượm đã, anh Vadim! Anh hãy nói một câu thôi: anh đã có ai chưa? Hãy trả lời em đi, Vadim!.

- Điều đó cũng lại không quan trọng.

- Thế tại sao anh lại đèn đây?

- Để so sánh và khẳng định một lần nữa.

- À, thì ra thế! Một lần nữa ư? - Lena giận dữ cười khẩy. - Còn đối với tôi thì không cần phải so sánh, tôi đã biết từ lâu rồi. Nếu anh muốn biết.

- Tôi phải về đây.

- Không! - Cô nắm lấy tay áo anh, rồi nói bằng một giọng thì thào rất nhanh và nồng nhiệt. - Nếu anh muốn biết, tôi đã kết bạn với anh chẳng qua chỉ để hiểu rõ Sergei hơn. Phải! Đúng thế! Anh là một thằng mù, anh... Anh, không một cô gái nào có thể yếu anh được, vì rằng... anh là một người như vậy. Anh không hiểu gì về con người cả!

- Lena, tôi đã được nghe câu đó, Từ miệng Sergei. Tôi có thể về được rồi chứ?

- Chào anh! - Lena lắc chiếc khoá kêu loảng xoảng và mò toang cánh cửa, - Giờ thì anh biết tất cả rồi đấy!.

- Còn tôi, Lena ạ, không cần thế tôi cũng đã biết cả rồi. Bởi vậy chẳng cần những màn kịch ấy đâu, - Vadim nói và phá lên cười. Rồi bước ra chỗ cầu thang còn nồng mùi sơn mới quét.

Chương 24

Sáng hôm sau Vadim gọi đây nói cho Valia Grydinova. Đúng là cô rất muốn gặp anh càng sớm càng tốt. Nếu có thể được thì ngay ngày hôm nay. Họ hẹn gặp nhau vào lúc sáu giờ chiều ở phòng khách của bệnh viện.

Trên đường tới gặp Valia, Vadim ngẫm nghĩ: tại sao hôm nay cô ấy lại cần gặp anh vội vã như vậy? Hôm nay có buổi dạ hội của lớp, trong đó Sergei sẽ đọc cuốn truyện vừa của mình.

Có thể cậu ta không mời cô ấy, mà cô ấy lại muốn đi? Hay là cô ấy đã nghe phong phanh điều gì về địch thù của mình, về Lena Medovskaya, và muốn hỏi thêm Vadim cho cụ thể hơn? Hay là cô ấy sẽ nhờ mình hoà giải? Không, có lẽ anh chẳng giằng vào những chuyện như thế làm gì.

Nhưng rồi Vadim không thấy dự đoán nào chắc chắn cả. Tính cách của cô không phải như thế. Chắc có điều gì đó phức tạp hơn, quan trọng hơn và Sergei hoàn toàn không dính líu gì vào đây.

Valia đón Vadim một cách chân thành, niềm nở, nhưng trong đôi mắt cô anh bắt gặp một sự lo lắng.

- Em đã làm anh bỏ cả công việc phải không?

- Công việc thì bao giờ cũng có Và chính cô chả gọi tôi đến vì công việc là gì?

- Đúng, cuộc gặp gỡ của chúng ta hoàn toàn không phải là cuộc hò hẹn yếu đương, - Valia mỉm cười, vẻ không vui - Em muốn gặp anh khoảng hăm năm phút. Như ở cuộc họp, được không?

- Hoàn toàn nhất trí, - Vadim giơ tay trả lời.

- Thế thì tốt. Chúng ta lên trên này.

Hai người đi lên tầng hai. Valia dẫn Vadim vào một căn phòng trống có kê hai bàn viết, một chiếc đi-văng bằng gỗ và một cái tủ có cửa kính. Trong tủ lưu trữ hồ sơ hoặc các bệnh án. Cô bật đèn bàn và ngồi xuống một chiếc ghế. Vadim ngồi trên đi-văng.

Valia im lặng, gạch những nét ngang dọc linh tinh bằng bút chì lên một tờ giấy. Rõ ràng cô đang xúc động.

- Ở đây có thể hút thuốc được chứ?

- Được, được - Valia vội gật đầu, và khi anh châm xong điếu thuốc, cô hỏi:

- Bác ra sao rồi, Vadim?

- Cảm ơn cô, mọi việc hình như tốt đẹp cả. Khoảng hai ngày nữa mẹ tôi sẽ về.

- Em rất mừng cho anh, Vadim ạ...

Im lặng. Valia vẫn cứ lấy bút chì gạch ngang gạch dọc trên giấy một cái hình nào đó giống như chữ cái “p” viết hoa. Bỗng nhiên, cô ngẩng đầu hỏi!

- Anh Vadim... Thế hôm nay anh có dự định đi đâu không?

- Hôm nay có buổi họp lớp, Sergei sẽ đọc cuốn truyện vừa của mình.

- Truyện vừa à... Thế có hay không?

- Tôi cho là hay. Truyện viết về nhà máy và đông đảo các đoàn viên thanh niên của nhà máy sẽ đến.

Vadim suy nghĩ: “Rõ là Sergei đã không mời cô ấy rồi”. Thế là anh cố gắng nói một cách thật giản dị thân mật.

- Valia, cố đến nhé, sẽ rất thú vị đấy. Nhất định đến tí nhé!

- Không, không, em bận lắm! - Valia vội đáp. - Ngày kia em phải đi Kharkov rồi, phải lo mua vài thứ, thu xếp ít việc.

- Cô đến Kharkov làm gì?

- Em đi công tác. Ở đó em sẽ thực tập, đúng như đề tài luận án của em.

- Có lâu không?

- Khoảng một năm, năm rưỡi gì đó...

Cô lại im lặng. Cái bút chì trong tay cô vẫn cứ chạy trên giấy, tự động vẽ nên những chữ cái và Vadim thoáng đọc được chữ “p” to tướng, đậm nét bõn chữ nữa: “a-la-y”. Và bất thành linh, anh lên tiếng hỏi, ngạc nhiên đối với ngay cả chính mình:

- Cô với Palavin... có chuyện gì phải không?

- Vâng. Có điều... Vadim ạ! - Valia quả quyết và nghiêm nghị nhìn thẳng vào mắt anh. - Anh đừng nghĩ rằng em nói điều này với anh chỉ vì một sự thôi thúc nào đó của người phụ nữ, Vì muốn trả thù hay vót vát lại... Không, Vadim ạ! Một điều bất hạnh đã xảy ra. Đó là nỗi đau khổ của riêng em. Không phải là đau khổ mà là một sai lầm, một thất bại. Nhưng điều đó lại có quan hệ tới cái chung, tới bộ mặt xã hội. Nói đơn giản là điều đó có liên quan tới cả những người khác! Chẳng hạn, như với anh và nhiều người khác. Rồi anh sẽ hiểu... Vadim ạ, anh có phải là bạn của anh ấy từ lúc bé không?

- Từ lúc bé.

- Em... anh biết đấy, em cũng quen anh ấy từ lâu. Đã ba năm nay. Em nghĩ rằng, ba năm cũng đủ để hiểu một con người...

- Cũng phải xem xem cái ba năm ấy thế nào, và con người kia là ai nữa chứ, - Vadim mỉm cười.

- Đúng như thế. Thế mà hoá ra vẫn chưa đủ đấy. Em tưởng anh ấy rất thông minh, trung thực... có tài... Không, Vadim ạ, tốt hơn là em kể cho anh nghe từ đầu! Chuyện xảy ra như thế nào em sẽ kể hết, kể hết! Thế này... Em đã quen anh ta trên một chuyến tàu lửa, anh ta vừa được phục viên. Lúc ấy anh ta là một người vui tính, sôi nổi, một người rất... giản dị và cởi mở. Anh ta dự định xin vào học đại học ngay - khi ấy em đã là một nữ sinh viên, - anh ta hỏi mãi em về đời sống sinh viên, chuyện thi cử, về thủ tục nhập học, về những buổi liên hoan, về tất cả. Em hứa sẽ hỏi hộ mọi chuyện, tìm sách cho anh ta... Tóm lại là chúng em đã kết bạn với nhau.

Valia đã viết xong cả chữ "Palavin". Cái bút chì dừng lại một giây, rồi lại tiếp tục di động, vòng đi vòng lại xung quanh cái tên đó những khuôn tròn nguệch ngoạc.

- Chúng em bắt đầu gặp nhau ở Moskva, và gặp nhau thường xuyên. Em rất thích anh ấy. Em nghĩ rằng chúng em rồi sẽ lấy nhau. Anh ta thường nói về điều đó bởi vì... bởi vì chúng em đã trở nên rất gần gũi, anh hiểu không... Đó là vào mùa hè đầu tiên. Khi anh vừa mới từ Viễn Đông trở về, anh có nhớ hôm chúng ta gặp nhau không? Rồi sau đó lại mùa hè nữa, một mùa hè rất hạnh phúc. Bác Irina Vichtorovna đã đi nghỉ, Xasa đi trại hè. Mùa hè đó hình như anh không có ở Moskva phải không? Đúng, lúc ấy hình như anh đã đi Armenia thì phải... Anh ấy sống có một mình, em đã giúp anh ấy, nấu nướng, giặt giũ, tóm lại. Nói tóm lại, thật hạnh phúc và vui vẻ! Lúc ấy anh ta đang viết một vở kịch về đời sống sinh viên. Anh ta luôn luôn hỏi ý kiến em. Đúng thế. Cả nhà em đều cho rằng chúng em sẽ lấy nhau. Anh hiểu không, cứ trông thế làm gì chả biết. Ấy thế mà mẹ em cũng chỉ biết một phần nào. Sau đó... Thế rồi bỗng dưng tất cả đều đảo lộn. Em ra công tác. Dần dần ít gặp nhau hơn. Và khi gặp cũng không vui nữa, anh hiểu chứ... chỉ gặp ở nhà... Không bao giờ anh ta đi cùng với em - dù đi xem kịch, hay đi xem chiều bóng. Bao giờ anh ấy cũng viện đủ lý do để khỏi phải đi, bận Ta, hoặc nói dối là có Việc gì đấy. Rồi một hôm, khi em mua vé xem ở Nhà hát lớn - hình như một vở mới công diễn gì đó, giờ thì em quên rồi. Anh ấy bảo em: "ừ, thì đi. Nhưng em không được mang kính đi xem đâu đấy". - Valia mỉm cười đau khổ và đỏ mặt lên. - Tất cả điều đó thật xấu hổ, ti tiện, không nên nhắc đến làm gì. Nói tóm lại, em cảm thấy hình như anh ấy xấu hổ vì em, không muốn giới thiệu em với các bạn của anh ấy, rồi còn cái hôm vào trường dự tối liên hoan thì thật không còn ra thể thống gì nữa! Em bắt đầu hiểu ra rằng anh ta lừa dối em, lừa dối suốt từ đầu chí cuối. Thế là em quyết

định, chuyện ấy thật đau lòng, Vadim ạ, nhưng em vẫn quyết định tránh mặt để cho anh ta được thoải mái...

Hình như Valia đã bình tĩnh lại, giọng nói của cô đã không run lên nữa, mà vang lên một cách mệt mỏi, lãnh đạm. Cái bút chì mà cô giữ mãi trong tay, chậm chạp khoanh quanh chữ “Palavin” một vòng đen đậm.

- Rồi sau đó... Câu chuyện xảy ra khoảng hai ba tháng trước đây... Anh ta lại đến tìm em như không có chuyện gì xảy ra, thậm chí lại còn vui vẻ, đùa cợt nữa. Vì anh ta bắt đầu hút thuốc bằng tàu, nên cha em đã kiếm cho anh ta loại thuốc rất tốt, hình như của Bulgaria thì phải. Thôi thì huyền thuyên đủ thứ, bảo là hết thuốc hút, mà hết thuốc hút thì chuyện trò chẳng ra làm sao, cứ cười cười nói nói thè suốt buổi. Thế rồi anh ấy đưa ra một đề nghị cổ vể quan trọng hơn. Em có một ông anh họ, nghiên cứu sinh ở trường đại học Tổng hợp Moskva, cũng là một nhà nghiên cứu ngữ văn đang viết luận án về Turgenev. Sergei nhờ em giới thiệu anh ta với Viktor, vì anh ta cần lùng ít tài liệu để viết đề cương. Nói tóm lại, anh ta lại đi lại nhà em, ị Em không biết anh ta làm thế để làm gì. Có lẽ do tính tự ái của c anh ta thúc đẩy. Hay anh ta muốn tự lừa dối mình, muốn kiểm tra lại: nào thử xem, tôi lại về đây, vẫn được yếu như trước đây chứ? bởi vì anh ta hiểu rằng em rất khó mà dứt hẳn ra được, khó mà tránh mặt anh ta, dù em đang cố quên đi tất cả, quên hẳn...

Và anh ta cũng hiểu rằng em rất đau khổ khi thấy tất cả những điều đó lại bắt đầu và lại vẫn vô nghĩa, không mục đích gì hết...

Thế đấy, mà thôi phải không Vadim, chúng ta đều là người lớn cả rồi, bởi thế... Tóm lại, em ngỡ rằng em sẽ có một đứa con.

Đó là một sự lầm lẫn, nhưng khi đó em cứ ngỡ thế. Em đã viết cho anh ấy một bức thư. Sau đó mọi chuyện xảy ra cứ như trong tiểu thuyết ấy. Không ngờ bức thư bị chị Zhenia em đọc được và đem kể hết cho mẹ em nghe... Đúng hôm ấy anh ta rẽ vào nhà em vì một Việc gì đó và em không có nhà. Thế là mẹ em và chị.

Zhenia... Vadim, em đâu muốn thế! Anh hiểu chứ? Hai người bèn... mà em có nhà đâu... Mẹ em hỏi xem anh ta có tính chuyện lấy vợ không. Và... thật là buồn cười, Vadim ạ, anh ta nói rằng: “Cháu còn phải hỏi mẹ cháu đã”. Một màn kịch hèn hạ... Đầu tiên anh ta giải thích loanh quanh, tất nhiên, nói dối và biện bạch... Có lẽ, mẹ em cũng nổi nóng nói lung tung, còn Zhenia thì mắng anh ta thậm tệ. Anh ta nói rằng tất cả những cái đó chỉ là trò hề, rằng muốn ép anh ta lấy vợ thì chỉ uống công thôi. Và anh ta cũng kêu toáng lên: đâu, chứng có đâu, chứng minh cho xem và cứ thế lải nhải mãi. Zhenia đã đánh anh ta...

Bỗng nhiên Valia lấy tay ôm mặt như sắp oà lên khóc, giống hệt một đứa trẻ. Tay kia đang nắm chặt cái bút chì thì run bắn lên làm cho đầu bút chì đâm thủng tờ giấy và gãy rời ra. Cô nức nở không thành tiếng, hai vai nhô cao, đầu mỗi lúc một gục xuống.

- Kìa Valia, bình tĩnh lại nào, đừng khóc như thế, - Vadim vừa lúng túng nói, vừa nhìn mớ tóc rậm và rối bù của cô. - Cứ bình tĩnh lại đã nào!

- Em rất xấu hổ khi nhớ lại tất cả những chuyện đó... - cô thì thầm nức nở, đầu rung rung, - Thật là hèn hạ, thật là đốn mặt!. Anh ta nói: “Bây giờ thì tôi không có Việc gì cần ở nhà này nữa”, Rồi giận dỗi bỏ đi... và có lẽ lấy làm mãn nguyện lắm... Anh hiểu không, anh ta đã bị lãng nhục mà! Bỏ về để viết kịch, để soạn những tiết mục “kịch vui”, để phát biểu trong hội nghị và bông đùa... lý luận...

Cô im lặng, cố nén nức nở, sau đó đột ngột ngẩng mặt lên:

- Đừng nghĩ rằng em khóc vì mối tình bất hạnh. Anh có nghe không? - cô nói với một giọng rần rời. - Không có gì hết, ngoài sự khinh bỉ. Em không phải là Cachiusa Maxlova và không phải là Roberta Olden. Em là một con người khác, ở một thời đại khác và cuộc sống của chúng ta cũng hoàn toàn khác. Đúng thế chứ!

- Rất đúng, - Vadim nói.

Valia lấy khăn tay lau nước mắt.

- Bây giờ... điều chủ yếu, - cô nói và mỉm cười một cách khó nhọc. - Anh có biết em mời anh đèn để làm gì không? Có lẽ anh ngạc nhiên lắm thì phải...

- Không, cô hãy nói đi.

- Được! Em có một điều chưa hiểu nổi, Vadim ạ. Con người đó là một sinh viên được học bổng đặc biệt, bất kỳ ở đâu anh ta cũng là một người tích cực, anh ta định nộp đơn xin vào Đảng. Được người ta cử đến Leningrad...

- Đến Leningrad làm gì?

- Anh ấy nói là được cử đi dự hội nghị khoa học của sinh viên ở Leningrad. Anh ấy đã viết một cuốn truyện vừa, trong ấy, có lẽ, chẳng phải tất cả đều tuyệt mỹ, nhưng mọi điều đều đúng. Đúng y như yêu cầu. Ấy thế mà... trong cuộc đời riêng thì anh ta lại là một kẻ như vậy đấy. Chính anh ta là một kẻ ích kỷ thô bỉ nhất, đốn mặt nhất trong đời sống riêng. Bây giờ chắc là anh ta hí hửng vì đã cắt đứt mọi chuyện với em một cách “êm thấm”. Và anh ấy còn sung sướng gấp bội khi thấy em đi Kharkov. Kệ anh ta. Đâu phải em ra đi vì anh ta. Em không hề nghĩ đến chuyện phải tính sổ với anh ta. Mong anh hiểu đúng về em, Vadim ạ! Em cũng chẳng

còn thấy ghê tởm anh ấy nữa, em chỉ coi như không quen biết mà thôi. Anh ta đã đi khỏi cuộc đời của em và không bao giờ trở lại nữa. Em là một đoàn viên, anh cũng là một đoàn viên, thế thì em xin hỏi anh: anh ta có xứng đáng được mang những danh hiệu xuất sắc đó không, có đáng được hưởng học bổng danh dự không? có thể, như thế cũng chẳng có gì mâu thuẫn hoặc cần phải như vậy chẳng?. Em không rõ.

Vadim nhìn cô.

- Cậu ta có ý muốn xin vào Đảng, chưa có nghĩa là cậu ta sẽ được kết nạp, - anh nói. - Và cậu ta sẽ không đến Leningrad.

- Thế còn thành tích trước đây của anh ta?

- Những thành tích nào?

- Bản đề cương của anh ấy, học bổng đặc biệt...

- Những thành tích nào? - Vadim nhắc lại dường như, không nghe thấy lời cô. - Không thể có cái hạng người hai mặt như vậy... Cuối cùng bao giờ bộ mặt thật cũng sẽ lộ. Mà cái bộ mặt thật thì ta rất khó nhận thấy... điều đó là chắc chắn...

- Chắc chắn cái gì? - Valia hỏi. - Em không hiểu...

- Tôi đang suy nghĩ, Valia ạ! Tôi đang nghĩ về cậu ta... Cậu ta là một con người rất láu cá. Tức là tôi đã biết được điều đó từ ít lâu nay. Cái mà cô kể cho tôi, điều đó, biết nói thế nào nhỉ! điều đó chưa phải là tội phạm. Như người ta bảo đấy, thử đưa bằng chứng ra xem! Nhưng chẳng cần phải bằng chứng gì hết. Mọi việc đã rõ như ban ngày. Bây giờ tôi đã hiểu hết con người cậu ta.

Valia đứng dậy, im lặng mặc áo khoác.

- Chúng ta vừa có một câu chuyện về thực tế phải không, Vadim.

- Rất thực tế.

- Thề đấy. Cả anh cũng đừng nghĩ rằng em đi là vì chuyện này. Đã từ lâu em muốn được công tác ở trường đại học Kharkov. Đề tài luận án của em rất hấp dẫn.

Valia nói đến công việc của mình và kể mãi về nó cho tới khi hai người đi qua sân và qua một ngõ hẻm. Vadim vừa đi bên cạnh cô vừa nắm lấy tay cô và lắng nghe. Anh nghĩ về Sergei. Rồi nghĩ về mình. Ra đến ngoài phố, hai người chia tay nhau.

Khi đưa tay cho anh bắt, Valia hỏi:

- Anh nghĩ thế nào, em đã xử sự đúng khi kể cho anh nghe câu chuyện vừa qua chứ? - cô

ngập ngừng, rồi bất chợt cười to. - Hay... có lẽ, anh không còn quý trọng em nữa?

- Tôi lại càng quý trọng cô hơn trước nữa.

- Có đúng thế không?

- Đúng như thế.

Valia bước gấp lại gần anh, rồi như một em bé gái, úp mặt vào ngực Vadim. Vadim ôm lấy vai cô.

- Em có một người anh. Anh ấy cao lớn và rất khỏe... - Valia thì thầm. - Anh ấy đã hy sinh hời chiến tranh Phần Lan...

Ngừng một lúc, cô hỏi:

- Vadim... Em sẽ viết thư cho anh được không?

- Tất nhiên rồi, Valia ạ! Tôi cũng sẽ viết thư cho cô.

Vadim bước vào câu lạc bộ trước giờ khai mạc khoảng mười phút. Gian phòng nhỏ của câu lạc bộ hầu như đã chật ních người - bởi vì buổi họp mặt này rất đặc biệt đối với trường, nên người nghe kéo đến rất đông. Các lớp khác cũng được mời đến, cả các đoàn viên thanh niên của nhà máy cũng tới dự. Họ ngồi đợi trên ghế một cách kiên nhẫn, xì xào trò chuyện với nhau và nhìn lên bục sân khấu một cách kính cẩn. Các tay sinh viên dạo quanh ra dáng ta là chủ, một số người tiến lại gần Sergei đang ngồi sau một cái bàn bên cạnh Spartar trên bục sân khấu, nói gì đó với anh ta và vừa cười vừa nhìn vào tập bản thảo...

Andrei dẫn tới hầu như toàn bộ nhóm văn học của nhà máy. Ở đây có cả Igor Sotnikov trong bộ quần áo mới màu xanh thẫm, thắt kravats, đầu chải mượt và xức nước hoa thơm nức.

Vadim nói chuyện với các bạn được vài phút, thì trông thấy Olia - cô đang đứng ở góc phòng ngấm một tấm áp phích màu to tướng giới thiệu về buổi dạ hội hôm nay, Trên đó vẫn còn vẽ một chiếc áo dài màu xanh, mà trong buổi liên hoan hồi đầu năm cô cũng đã mặc.

Nhìn thấy Vadim, Olia mừng rỡ:

- A, kia rồi! Anh Andrei hoàn toàn bỏ mặc em, mà ở đây em chả biết ai cả. Mà anh ấy cũng chả buồn giới thiệu em với ai nữa hay sao ấy.

Vadim cũng rất vui vì cuộc gặp gỡ bất chợt này. Anh thường nhớ tới Olia và trong những ngày gần đây càng ngày càng nhớ tới cô hơn. Anh nhớ cô không phải ở buổi liên hoan mừng Năm Mới, mà là trong buổi đi trượt tuyết, với chiếc áo len dài tay xanh xám và cái mũ lông to tướng, với đôi lông mày trắng vì tuyết bám đầy. Anh nhớ lại toàn bộ cái ngày đầy tuyết và kỳ lạ ấy, và cái ngày ấy càng lùi vào dĩ vãng bao nhiêu, thì những hồi ức lại càng rõ rệt và kỳ diệu

hơn. Trong những ngày qua khi nghĩ về Olia, không hiểu sao anh lại không tài nào hình dung nổi khuôn mặt của cô. Khuôn mặt đó xuất hiện một cách mờ ảo rồi biến mất, như trong một giấc mơ.

- Sao anh cứ nhìn em như thế? - Olia ngạc nhiên hồi. - Có lẽ anh đã quên em? Anh không nhận ra phải không?

- Đã lâu tôi không gặp cô đấy.

- Lâu quá rồi! Thế mà anh chẳng nhận anh Andrei hỏi thăm em được lấy một lời.

- Nhưng cô cũng...

- Em có gửi lời thăm đấy chứ, không đúng à. Nhưng em đã nhắn bao nhiêu lần rồi, mà chả được nghe một câu trả lời nào gọi là có.

- Andrei không bảo gì với tôi cả.

- Thế hả? Thế thì em sẽ vạch tội anh ấy!

Cô nắm lấy tay Vadim và lôi luôn anh đi. Andrei đang đứng nói chuyện với Balasov.

- Anh Andrei! - Olia vừa nói vừa lay vai anh. - Anh có bảo với anh Vadim là em gửi lời hỏi thăm không?

Andrei nhún vai, chả buồn quay lại, cứ thế tiếp tục nói chuyện.

- Anh có nghe thấy không, anh Andrei?

- Mà bảo sao?

- Em hỏi: anh có chuyển lời hỏi thăm của em đến anh Vadim không?

- Lời hỏi thăm nào nhỉ? Anh không nhớ. Hình như đã chuyển cho cậu rồi hả?

Vadim lắc đầu phản đối.

- Nghĩa là không. Thấy không, anh ấy nói là không.

Olia nhìn anh, tức đỏ mặt lên.

- Thế mà anh không biết xấu hổ!

- Olia, anh xin lỗi, thôi đi nào... Ở thì anh quên! để anh nói chuyện với người ta đã nào.

- Thật là kẻ đàng trí! - giọng Olia run lên vì giận, quay ngoắt đi bước sang phía bên kia gian phòng. Vadim ngồi xuống cạnh cô.

- Cô thấy đấy, tôi không có lỗi.

- Đúng, nhưng anh cũng chớ thêm bảo anh Andrei chuyển lời hỏi thăm em lấy một câu! - cô suy nghĩ, rồi nói, - Lỗi tất nhiên là ở em. Và em còn có lỗi vì để anh của em được dạy dỗ một cách tệ hại như vậy. Hể em cứ không kèm riết anh ấy thế là kết quả như vậy đấy!

Giữa lúc đó thì Marina Gravet xuất hiện trên bục sân khấu. Với bộ mặt hồng hào và sinh động thường có và nụ cười tươi nở một cách trịnh trọng Marina trông cứ như là nhân vật chính của buổi dạ hội hôm nay vậy.

- Chúng tôi xin tuyên bố bắt đầu buổi sinh hoạt văn học! - Cô nói đồng đạc. - Hôm nay một bạn sinh viên năm thứ ba chúng ta là đồng chí Sergei Palavin sẽ trình đọc thiên truyện vừa của anh với nhan đề là “Nhiệt độ cao”. Sau giờ nghỉ hai đồng chí phản biện sẽ phát biểu, sau đó sẽ là phần tự do phát biểu...

Sergei đứng ở phía sau một cái bàn cặp một cái cặp da to tướng dưới nách, bước lên diễn đàn. Rõ ràng là anh ta rất xúc động - không hiểu sao anh ta lại đặt cái bình thon cổ từ góc này sang góc khác, anh vội vàng chải tóc không biết để làm gì. Sau đó anh lấy hai tay ôm lấy mép bục nói chuyện hình như muốn nhắc bổng nó lên, rồi bắt đầu đọc to:

- Một hồi còi dài chậm rãi phá tan bầu không khí tĩnh mịch lúc ban mai. Ngoài phố trời lạnh và đầy sương mù. Maxim Tolokin, thợ tiện bậc sáu, như thường lệ, là người thức giấc sớm nhất trong dãy nhà tập thể của những người công nhân trẻ. Đó là một con người vạm vỡ, mắt xám, rất tráng kiện...

Palavin dần dần bình tĩnh lại và đọc một cách thích thú và diễn cảm. Anh ta đọc những đoạn đối thoại bằng các giọng khác nhau có kèm theo những biểu hiện trên nét mặt. Đến những đoạn thích nhất, anh ta ngẩng đầu lên, vừa mỉm cười vừa nhìn khắp cử tọa.

Số sinh viên đến muộn ủa vào mỗi lúc một đông. Sau khi ngoan ngoãn chịu đựng tiếng càu nhàu giận dữ của tay trực nhật ngồi chắn ố cửa ra vào, họ rón rén đi vào phòng tìm chỗ ngồi. Lena Medovskaya bước vào và cùng đi với cô là hai cô gái có mặt hôm ăn mừng nhà mới và một người phụ nữ to béo ăn mặc diêm dúa đeo bao tay bằng lông thú bước vào. Vadim nhận ra đó là bà Anbina Trofimovna. Hai cô gái bẽn lẽn dừng lại phía sau, còn Lena và bà Anbina lập tức đi lên hàng ghế đầu, chân nhấc cao đôi giày và kéo cao chiếc áo dài làm phát ra những tiếng cọt két và sột soạt khác thường. Ở hàng đầu có một số cán bộ giảng dạy, những sinh viên đặc biệt tích cực tay lăm lăm bút máy và cuốn sổ con để ghi chép, và hai người phản biện của Palavin.

Thiên truyện này không dài, đúng hơn là một truyện ngắn dài độ khoảng năm mươi trang. Nội dung chuyện như sau. Anh thợ tiện Tolokin phải lòng POLia, thư ký của phòng hành chính

nhà máy. POLia quyết định chuyển xuống công tác ở một phân xưởng, nhưng Tolokin phản đối. Anh không tin rằng cô có thể làm việc được, hơn nữa anh lại thích cô làm một công việc “sạch sẽ” ở phòng hành chính. Hai người cãi nhau. Polya làm việc rất giỏi và rồi thắng Tolokin trong một đợt thi đua xã hội chủ nghĩa. Điều đó khiến mâu thuẫn ngày càng trở nên sâu sắc hơn, nhưng rồi sau đó hai người đã làm lành với nhau. Cốt truyện cũng lồng vào những hình ảnh nhân vật bí thư chi đoàn, ông quản đốc phân xưởng và bác tiếp liệu Yasa nào đó trong vai ông ác, kẻ chủ mưu gây nên tất cả những xung đột giữa đôi tình nhân.

Càng nghe, Vadim càng thấy dâng lên cái cảm giác bức bối mơ hồ, khó chịu. Cảm giác đó hoàn toàn không phải vì câu chuyện của Sergei vừa dài và vừa tẻ, mà là vì Vadim cố tìm hiểu cái nguyên nhân tạo ra sự dài dòng nặng nề và buồn chán đó và không hiểu vì sao không thể nào hiểu được. Đúng, Valia đã nói đúng: tất cả trong câu chuyện này đều “đúng”, nhưng đồng thời tất cả cũng đều không đúng. Truyện vừa này vừa rất giống một tác phẩm tài năng vừa là một truyện hoàn toàn rỗng tuếch. Nó có vẻ là một câu chuyện cần thiết, đúng lúc, đồng thời hoàn toàn không cần thiết, thậm chí có hại nữa.

Tất cả ở đây từ trang đầu đến trang cuối đều nghe rất quen thuộc, một sự quen thuộc nhàm chán, không phải vì nó giống với cuộc sống, mà vì nó hao hao như những truyện vừa, truyện ngắn, bài báo, bút ký ta đã từng được đọc. Càng nghe, Vadim càng ngạc nhiên. Anh không thể ngờ được rằng “tác phẩm” của Sergei lại tẻ nhạt đến như thế, tẻ nhạt đến phải tức mình. “Chẳng lẽ chỉ có mình ta có ấn tượng như thế? Hay mình không hiểu hết?” - Vadim suy nghĩ và liếc nhìn Olia.

Cô ngồi thẳng người, mắt chăm chú không rời Sergei. Đúng, hình như cô đang cảm nhận tất cả những diễn biến của câu chuyện và thậm chí còn mỉm cười và hồi hộp. Vadim hỏi nhỏ:

- Cô có thích không?

- Em ấy à? Đâu có, anh có biết là... - cô bất chợt mỉm cười bối rối. - Không hiểu sao em thấy buồn chán. Quan sát anh ấy còn hay hơn, vì anh ấy trông giống một người đóng kịch. Anh có biết anh ấy giống ai không? Giống con gà lôi ấy. Anh ấy hót như con gà lôi gọi mái ấy, chả nghe thấy gì xung quanh ngoài tiếng gáy của mình...

Vadim đảo mắt nhìn quanh các khán giả khác. Anh không phải là người duy nhất trong phòng này nghĩ thế. Anh thấy không một người nào say mê một chút gì gọi là có. Một số người kiên nhẫn hơn và có kỷ luật hơn cả ngồi như phỗng, nét mặt thờ ơ như khi nghe một bài giảng nhạt phèo. Một số người khác đã mệt, số thứ ba thì húng hắng ho với vẻ thờ ơ và thì thầm nói chuyện với nhau. Một vài người đang nghe đứng dậy bỏ ra ngoài. Mọi người ngoảnh nhìn họ và bất chợt “suyt suyt” một cách ồn ào.

Rồi Sergei cũng đọc xong dòng cuối cùng:

“Và mặt trời mùa xuân lộng lẫy tràn vào những khung cửa sổ rộng mở”.

Anh ta đặt bản thảo xuống, tu cạn một cốc nước và bằng giọng mệt mỏi và xúc động nói:

- Xin hết đây ạ. Chấm hết...

Sau đó anh ta mỉm cười, chuyển cái bình thon cổ từ góc bàn này sang góc kia, rồi bước xuống. Một người nào đó ngồi ở hàng đầu vỗ tay. Cả phòng hưởng ứng một cách lịch sự. Mọi người vỗ tay khoảng một - hai phút không phải vì cảm hứng gì đặc biệt, mà rõ ràng là vì được giải thoát.

Marina Gravet đứng dậy và bằng giọng trong trẻo, dễ nghe, cô tuyên bố giải lao.

Những người phản biện - Nina Fonika và một thanh niên tóc xoăn rất trẻ, sinh viên năm thứ hai, cả hai đều đeo kính và có vẻ mặt rất nghiêm nghị - đều nói ngắn gọn và thiếu hấp dẫn. Cả hai người dường như lúng túng, lặp đi lặp lại mãi, tranh luận nhau một cách hời hợt về những vấn đề râu ria. Mặc dù đã cố hết sức mình, Nina Fonika rốt cục vẫn không sao chứng minh một cách rõ ràng tại sao “ý đồ của cuốn truyện vẫn chưa thật rõ nét và nhìn chung không thực hiện được”. Cô ta nói mãi về những chỗ không quan trọng, về các câu văn và sử dụng nhiều từ ngữ thông thái lấy trong cuốn giáo khoa “Lý luận văn học” khiến cho Vadim có cảm tưởng rằng bài nói của cô ta lại còn lung tung nhằm lẫn và buồn chán hơn cả bản thân câu chuyện.

Sergei thờ ơ nghe Fonika nói, lặng im nhìn gian phòng. Sau lời phát biểu của những người phản biện là bắt đầu một không khí im lặng. Không ai muốn phát biểu đầu tiên.

Đồng chí nào phát biểu nào? Các đồng chí mạnh dạn lên chứ! - Marina khích lệ.

Sergei cười khẩy:

Dân tình kín tiếng qua...

Cúi người về phía Vadim, Olia hỏi khẽ:

- Anh sẽ phát biểu chứ?

- Không, - Vadim lắc đầu.

Anh biết rằng anh không nên phát biểu ngày hôm nay. Anh sẽ không thể bình tĩnh được và sẽ nói những điều không cần thiết về những vấn đề sẽ phải nói không phải trong buổi dạ hội này và không phải ngay bây giờ. Nhưng Vadim cảm thấy rằng mọi người cũng vậy, chẳng ai muốn nói gì cả. Sau giờ nghi thức giả trong phòng vợ hắn đi. Còn những người ở lại thì nét mặt hình như có vẻ ngượng ngùng về một điều gì đó và ân hận vì đã ở lại. Sự im lặng không tự

nhân cứ kéo dài. Marina phải ra hiệu cho Andrei lên diễn đàn, nhưng anh nhún vai lảng tránh, quay người đi và cuối cùng phải cúi đầu xuống để Marina khỏi nhìn thấy.

Bất chợt từ trong phòng vang lên giọng nói lạnh lạnh của Valia Maue:

- Marina, mình cứ đứng đây phát biểu được không?
- Không, phải lên trên diễn đàn chứ, - Marina trả lời.
- Nhưng mà mình phát biểu có hai câu thôi mà...
- Mấy câu cũng thế.

Valia chạy nhanh lên bục và toàn bộ khuôn mặt sáng lên bởi nụ cười, cô liền thoảng vui vẻ:

- Tôi chỉ có mấy ý. Theo tôi, đây không phải là một tác phẩm văn học. Tại sao vậy? bởi vì nghe rất chán. Tất nhiên tôi không biết gì lắm về sinh hoạt ở nhà máy, nhưng nếu truyện này giàu tính nghệ thuật thì, có lẽ, tôi cũng rất thích nghe. Nhưng đằng này lại rất chán.

Và Valia chạy trở về chỗ ngồi của mình miệng cười còn tươi hơn trước, căn phòng sôi động hẳn lên, một người nào đấy phá lên cười, một người khác vỗ tay đôi cái. Sergei nhìn theo sau Valia nhếch mép cười khinh bỉ. Cuối cùng còn một số người nữa thay nhau lên phát biểu: Tedia Velikanova. Mắc, Lagodenko. Andrei. Tất cả phát biểu rất đanh thép, đặc biệt Lagodenko. Theo thói quen, anh không leo lên bục diễn giả mà đứng cạnh bục, chân giạng ra, bàn tay đút vào một chiếc thắt lưng da hải quân to bản. Anh nói lâu và rõ ràng là thích thú, chêm vào bài nói của mình những câu bông đùa hóm hỉnh khiến cho cử tọa dần dần vui lên. Trong phòng thỉnh thoảng lại vang lên tiếng cười.

Thoạt đầu, Sergei định cứ ngồi dưới ghế cãi lại, giận dữ ngắt lời những người phát biểu: “Không đúng! Không nên xuyên tạc!” hoặc “Anh chưa biết nhà máy!”, “Ha, ha!” Marina nhắc anh ta nói khẽ thôi. Anh ta tức tối ngồi im được một lúc, nhún hai vai, vội vàng ghi lại một câu nào đó, nhưng sau đó cố trấn tĩnh và hiên ngang đút tay vào túi quần. Anh ta luôn luôn đưa mắt về phía đám thanh niên ở nhà máy, rõ ràng là vẫn hy vọng vào sự ủng hộ của họ.

Và kia Balasov đã bước nhanh lên diễn đàn. Mặt anh tái đi vì xúc động, húng hắng hồi lâu, chau mày, rồi đột nhiên nói to lên một cách cương quyết. Hoá ra lời phát biểu của anh đối với Sergei là lời phát biểu khủng khiếp nhất, kịch liệt nhất.

- Cái nguy hiểm không phải là ở chỗ tác giả không hiểu biết nhà máy, mà ở chỗ anh chỉ mới có được một quan niệm hời hợt về ban lãnh đạo nhà máy, - Balasov nói. - Điều nguy hiểm là ở chỗ cuốn truyện của đồng chí Sergei hình như được viết theo một đơn thuốc có sẵn. Anh không biết một tí gì về đời sống, về những con người mà anh viết ra, ở anh tất cả chỉ là một sơ đồ. Và

sơ đồ đó vẫn còn lại trên giấy, nhưng con người thì không có. Phải chăng cái cậu Tolokin của đồng chí giống một người công nhân, một người đoàn viên thanh niên cộng sản thật sự chăng? bởi vì anh ta lúc nào cũng nói rất đúng như trên báo - nhưng người ta lại không tin vào anh ta, bởi vì anh ta không phải là một con người thực, mà dường như được cắt dán từ một tấm gỗ dán. Tác giả và những người bạn của tác giả nên thường xuyên đến thăm nhà máy của chúng tôi. Có lẽ, khi đó mới có thể đạt được kết quả. Còn như thế này thì liệu có thể đạt được cái gì? Một tác phẩm viết ẩu, một sản phẩm bị loại hoàn toàn, không hơn không kém...

Khi Balasov dứt lời, cả gian phòng bất chợt vỗ tay ầm ĩ. Vadim cũng vỗ tay cùng với các bạn và có lẽ còn to hơn mọi người. Điều làm cho anh thích thú là chính Balasov đã nói bộp vào mặt Sergei những lời nói dữ dội nhất và đúng đắn nhất.

Sau lời phát biểu của Balasov, cũng là lời phát biểu cuối cùng, Sergei vội vàng bước lên diễn đàn. Anh ta lại ôm lấy cái bục bằng cả hai tay, nhưng bây giờ Vadim có cảm giác là hình như anh ta phải bám lấy nó để khỏi ngã.

- Trước hết, tôi xin cảm ơn tất cả những lời phê bình của các bạn! - Anh bắt đầu nói một cách rành rẽ không được tự nhiên. - Tôi rất cảm ơn! Đặc biệt những lời phát biểu của các đồng chí phản biện rất có ích đối với tôi. Các đồng chí đó đã đọc rất kỹ cuốn truyện và đã phát biểu, phân tích một cách xác đáng và rất nghiêm túc, Tôi vô cùng biết ơn các đồng chí. Nhưng thưa các đồng chí! - anh ta đập tay xuống bục, và cau có đứng lặng im mấy giây. Anh ta như bỗng quên mất một điều gì đó. Mọi người căng thẳng nhìn anh ta. Bất chợt Sergei ngẩng đầu lên: - Đúng! Nhưng các đồng chí ạ, tôi không thừa nhận những lời phê phán hồ đồ, có tính chất nhục mạ! Khi một người bắt đầu phê phán một cách qua tự tin những điều mà người ấy không mấy may có một chút khái niệm nào và phát biểu một cách thô bỉ, hồ đồ, nhạo báng, thì, thưa các bạn, tôi thấy rất chướng tai và muốn bỏ đi, Tại sao tôi lại phải nghe những lời phê phán tục tĩu của Lagodenko, những lời phát biểu không giúp tôi được một chút nào, không chỉ ra được một điều gì mới. Bởi vì quan ngại đó thật dốt nát, tôi chẳng lạ gì. Nhưng anh ta lại làm ra bộ dạng thầy giáo và đứng lên bục để giáo huấn tôi nữa! Đây, các bạn xem... - Sergei nhìn vào vở ghi của mình, cười khẩy với vẻ phẫn khích: - Anh ta tuyên bố rằng tôi không hiểu biết nhà máy. Anh ta đã nhạo báng: hay thật, Sergei ren bù-loong bằng bàn ren. Thế nhưng bù-loong lại không phải ren bằng bàn ren mà bằng dao ren. Và chính cái chi tiết nhỏ này theo anh ta lại là cái vạch rõ tính chất bịp bợm của cuốn truyện... Vậy thì xin nghe đây, hỡi ngài thông thái: bàn ren là một cái khung để lắp các dao ren. Có hiểu không? cần phải biết cho thấu đã rồi hãy đi dạy người khác.

- Được chiếc bàn ren cứu nguy! - Lagodenko kêu lên bằng một giọng hiền lành. - Này, anh

bạn thân mến của tôi,, hãy nói về thực chất cuốn truyện đi chứ!

Sergei đã quay ngay sang phía Marina Gravet.

- Ở đây, trên diễn đàn này, tôi đề nghị hãy giữ cho tôi tránh khỏi những lời giáo huấn.

- Lagodenko, đồng chí hãy giữ trật tự! - Marina nghiêm nghị nói. - Không được ngắt lời.

- Sau đó, - Sergei tiếp tục, - Andrei Syryk nói rằng những đoạn trữ tình tình yêu trong cuốn truyện của tôi đều không thực, thô thiển, rằng trong những trường hợp ấy người ta không nói và không nghĩ như vậy. Như các bạn đã biết đấy! - Sergei cười gằn, dang rộng hai tay. - Tất nhiên, anh bạn Syryk là một chuyên gia cỡ lớn về các vấn đề tình yêu và các cảnh trữ tình, nhưng dù sao cũng không thể chỉ nói trụi thối lủi thế được, cần phải có luận chứng chứ! Trong những trường hợp ấy người ta nói như thế nào? Họ nghĩ thế nào? Nhưng cái đó, đáng tiếc là Syryk không nói được. Bởi vì là một chuyên gia cỡ lớn lẽ ra anh ta có thể nói một cách rất chính xác. Chẳng hạn - Turgenev, “Những làn nước mùa xuân”, trang này... “Anna Karenina”, trang này... Đấy, các đồng chí thấy tại sao cuộc tranh luận khiến tôi không thoả mãn. Rất nhiều câu nói xác đáng, nghiêm chỉnh, nhưng cũng có rất nhiều câu nói phi lý, thiếu suy nghĩ. Cuối cùng, một lần nữa tôi cảm ơn tất cả các bạn và đặc biệt là các đồng chí ở nhà máy, tôi tiếp thu tất cả để tham khảo. Tôi sẽ sửa lại cuốn truyện và sẽ hoàn thành. Xin các đồng chí đừng nghi ngờ điều đó.

Anh ta khoát tay nửa như quả quyết, nửa như doạ nạt và bước xuống. Nhưng Vadim cảm thấy rất rõ đó không còn là Sergei trước đây - một người xuất sắc, tự tin, chói lọi ánh hào quang của thắng lợi. Bây giờ anh ta vẫn giữ vẻ tự nhiên, vẫn nói oang oang, vẫn còn pha trò, chơi chữ một cách hiểu thẳng, nhưng đã là một con người khác rồi. Hình như anh ta có vẻ bé hơn trước - và điều đáng sợ nhất đối với anh ta là lần đầu tiên trông anh ta có vẻ lỗ bịch. Không hiểu tại sao mọi người đều cảm thấy mất tự nhiên và không xúm lại nói chuyện với anh ta.

Vadim giữ anh ta lại ở chân cầu thang:

- Này cậu, có phải cậu cho rằng cậu là một chuyên gia về tình yêu và phong cách trữ tình không?

Sergei nhìn Vadim ngơ ngác trong giây lát. Anh ta chậm rãi lấy khăn lau khuôn mặt nhợt nhạt và nổi bằng một giọng cục cằn:

- Đó là một sự phá đám rất xấu xa! Họ cố tình dàn dựng ra như vậy. Chính Syryk đã cố ý mời đám công nhân đến.

- Ấy, chính cậu vừa cảm ơn họ cơ mà?

- Đây là sự phá đám! - Sergei nhắc lại. - Tôi không mù đâu. Được lắm, rồi sẽ biết.

Anh ta bỏ đi, cặp chặt dưới nách cái cặp đa căng phồng.

Lena chạy bổ lại phía Vadim:

- Thế mà các anh không xấu hổ sao? Các anh đã cố tình bỡ trí mời đám thợ nguội ấy. Làm thế nhằm mục đích gì? Thật là xấu xa!

- Sao cô cứ nhắc lại những lời ngu ngốc như thế! - Spartar vừa tiến lại phía hai người vừa nói. - Cô nghĩ xem cô đã nói gì vậy!

- Tôi cũng không mù đâu! Thật gian dối, không còn tình nghĩa gì hết! - Lena hét lên, giọng run run, căm giận. Chưa bao giờ Vadim trông thấy cô ta trong cơn xúc động như vậy. Cô ta suýt nữa thì oà lên khóc. - Các anh đã giết anh ấy! Anh ấy có phải là Lev Tolstoyt, là Erenburg đâu...

Bà Anbina gạt gù thông cảm:

- Đúng là những con điều hâu, điều hâu... Đừng làm thế, các cháu ạ! Tất nhiên tác giả có nhược điểm, và đây là một tài năng trẻ, mới cầm bút... có phải thế không? cần phải xét tới điều đó.

- Mẹ ơi, về thôi! Người ta đã rắp tâm như thế...

Olia nhẹ nhàng đi tới gần Vadim, từ phía sau nắm lấy khuỷu tay anh và khẽ nói:

- Em thấy thương hại.

- Thương hại ai thế? - Vadim quay lại hỏi. - Không việc gì phải thương hại anh ta cả. Anh ta đã làm những việc không phải của mình, và bị phê phán là đúng! Không việc gì phải...

- Không, em thương hại cho Lena, chứ không phải cái tay gà lôi kia đâu. Mặt chị ấy tái đi và bồn chồn suốt buổi đấy! Chị ấy đã ghi ra giấy điều gì đó, có lẽ muốn phát biểu, nhưng rồi lại xé đi...

- Có lẽ thế! Tôi không nhìn thấy.

- Chắc là chị ấy yếu anh kia lắm phải không? ôi, cô gái đáng thương...

Trời hãy còn sớm, trong phòng mọi người đã bắt đầu nhảy. Một người nào đó chơi dương cầm, tiếng ghế xô làm át cả tiếng đàn. Vadim không muốn nhảy, nhưng cũng vẫn bước vào phòng.

Aliosa đang chơi dương cầm. Đám sinh viên và các khách mời đang nhảy lẫn với nhau, không còn phân biệt được ai là ai. Một cô gái nào đó cất tiếng hát, giọng trầm của Lagodenko liền hoà theo. Tất cả đều trở nên hỗn độn, âm ỉ, vui vẻ như thường thấy vào những tối thứ

bảy...

Tấm áp phích lớn, sắc sỡ của buổi dạ hội giới thiệu Sergei chao đi chao lại trên một cái đỉnh. Sau đó, một người nhảy chạm phải khiến nó rơi xuống đất và một người khác tiện chân đá nó tọt vào gầm hộp đàn.

Chương 25

Vào tháng Ba, trường đại học Sư phạm đã thắng trận cuối cùng gay go nhất đối với xí nghiệp “Cung ứng hoá phẩm”. Tầng dưới cùng của toà nhà đã được dọn dẹp và ở đó được tổ chức thành một phòng thể thao “nhỏ” để bổ sung cho phòng thể thao “lớn” vốn có của trường. Phòng “nhỏ” này dành riêng hẳn cho những người chơi bóng chuyền và do đó được gọi là phòng “bóng chuyền”. Huấn luyện viên bóng chuyền Vaxili Adamovich Kynbitsky dạo qua dạo lại với dáng điệu như vừa mới được đề bạt làm trưởng khoa hay ít nhất cũng là phó khoa.

Đội bóng chuyền bắt đầu tập luyện thường xuyên vì sắp tới sẽ tổ chức vòng hai giải các trường đại học. Ở vòng đấu loại thứ nhất kết thúc vào tháng Mười Một, đội nam của trường đứng thứ nhì. Đứng đầu là trường Hoá.

Sergei Palavin được coi là cầu thủ xuất sắc nhất của trường và là thần tượng của khán giả trong trường. Trong đội, anh ta giữ vị trí trung phong số một, tức là “người khoác áo số 4”. Vadim cũng là một người chơi bóng chuyền giỏi. Anh ở vị trí số 3 - người nâng bóng cho Sergei làm bàn. Bốn cầu thủ còn lại của đội tuyển là sinh viên các khoa khác.

Sau lần trình diễn văn học bị thất bại, Sergei suốt một tuần liền không đến trường. Người ta gọi điện cho anh, thì được báo là anh bị cảm lạnh phải ở nhà vì sốt cao. Mãi đến thứ ba, ngày tập của đội bóng anh mới tới, nhưng từ chối không tập, viện cớ là còn yếu sau khi bị ốm. Thay thế vị trí của anh là Rasit, một người mới chơi bóng chuyền, nhưng nhờ cao lớn, có sức khỏe và nhanh nhẹn, nên anh đã nhanh chóng đạt nhiều thành tích.

Cũng như một số môn thể thao khác, chơi bóng chuyền rất mệt. Sau một thời gian dài không tập, Vadim cảm thấy ngay điều đó. Tập xong anh mệt nhoài, mồ hôi nhễ nhại, lưng không uốn thẳng được nữa. Bất chợt Spartar thò cái đầu rồi bù vào cửa:

- Belov có đây không? Ra mình gặp một tí!

Vadim mặc áo, nhét chiếc quần và đôi giày thể thao vào xách, rồi bước ra ngoài hành lang. Spartar tựa lưng vào tường viết vội một câu gì đó vào cuốn sổ tay, đứng đợi bạn.

- À cậu! Có việc này, Vadim ạ! Vài ngày nữa mình sẽ phải làm báo cáo công tác cho quận đoàn. Trong này mình đã viết qua về mấy việc của chúng ta ở nhà máy. Đây cậu xem, - anh đưa Vadim cuốn sổ tay. - Giờ thì thế này, hôm nay ta sẽ họp Hội khoa học sinh viên, hội ý thôi. Phải chọn đại biểu đến Leningrad họp hội nghị khoa học.

- Thế cậu dự kiến ai chưa?

- Rồi chúng mình sẽ quyết định sau. A, còn cái này nữa! - Spartar rút trong túi ra một tờ tạp chí cuộn tròn còn thơm mùi mực in. - Sergei mang đến cho mình cái này ngày hôm nay đây. Cậu đọc ở trang hai mươi ấy.

Vadim cầm lấy tờ tạp chí - đó là tờ "Xmena" - giở ngay trang hai mươi và nhìn thấy bài báo của Sergei "Turgenev - nhà viết kịch". Bài báo được rút gọn hết mức, còn chiếm gần hai trang. Phía dưới nhan đề có ghi rằng bài báo này trích trong công trình nghiên cứu của sinh viên ở một trường nọ, thành viên của Hội khoa học sinh viên.

- Thế nghĩa là Sergei được chỉ định à? - Vadim vừa hỏi, vừa gấp cuốn tạp chí lại. Anh cuộn tròn lại và cứ thế xoắn cho nhỏ lại nữa.

- Mình không biết, có thể như vậy. Đưa cuốn tạp chí cho mình, kéo cậu làm nhàu mất... Mà tại sao lại không phải là Sergei hả? Cậu ấy đã viết xong một bài về Tsernysevsky và nói là hai ngày nữa sẽ đưa đến. Sao cậu lại nhăn mặt? Cậu với hắn cãi nhau hả? Có phải vì...

- Không, không!

- Tất nhiên, - Spartar gật đầu. - Mình cũng không tin đâu, chuyện vớ vẩn ấy mà.

- Mình muốn nói với cậu vài chuyện về cậu ta, - Vadim nói.

- Mình biết mà! Có liên quan đến buổi đọc truyện hả?

- Tại sao lại đến buổi đọc truyện?

- Thế này nhé, người ta chất vấn mình: tại sao các anh lại cho đọc một tác phẩm yếu như vậy? Mà lại mời cả khách nữa. Đáng ra, trước tiên phải để các ủy viên thường vụ Đoàn đọc trước mới phải.

- Thực ra thì sao?

- Lý do rất đơn giản thôi, - Spartar nghiêm nghị nhìn Vadim, rồi nắm lấy vai anh. - Chúng mình đã đọc cuốn truyện. Đúng hơn là có mình đọc thôi. Và mình thấy là câu chuyện rất dở, nó sẽ bị phê bình, về mặt nội dung tư tưởng thì không có điều gì xấu, đặt vấn đề đúng, đề tài rất thiết thực, bởi vì nó rút ra từ các báo hàng ngày. Có phải thế không nào? Nhưng cái cậu chàng gì đó ở nhà máy lại bảo là "có hại" như vậy là không đúng. Có hại ở chỗ nào? Chỉ có viết dở thôi, không có gì là văn học cả và cũng bởi vì thế người đọc có cảm tưởng là nó xuyên tạc cuộc sống. Cậu hiểu không? viết yếu thôi, hơi nhạt quá.

- Đúng thế.

- Thế đấy. Còn chúng mình không mời một người khách nào cả. Các bạn ở nhà máy trong nhóm văn học bây giờ chúng ta không coi là khách nữa rồi. Còn việc phê phán cuốn sách là tất

nhiên. Để làm cho anh chàng Sergei kính mến phải tỉnh ngộ. Điều đó, có ích cho cậu ta chứ. Cậu thấy không, những ngày gần đây cậu ta có vẻ huênh hoang thế nào ấy, thật thế! Thực ra, cậu ta cứ tưởng rằng cậu ta là cái rốn của vũ trụ không bằng, cậu hiểu không!

Vadim nhếch mép cười mai mỉa, nhưng vẫn im lặng.

- Phải, phải! - Spartar sôi nổi nói tiếp - Có lẽ cậu không thấy điều ấy, còn mình thì mình thấy ngay! Mà cũng không chỉ có mình tớ đâu. Quáng mắt vì thành tích, cũng như bất kỳ một sự huênh hoang nào cũng phải được chạy chữa, cậu hiểu bằng cách nào không? Cho một gáo nước lạnh. Phê phán bằng cách ấy trong những trường hợp như vậy sẽ rất hiệu quả. Giờ thì cậu hiểu rồi chứ?

- Mình hiểu rồi. Không, mình không muốn nói với cậu về buổi đọc truyện.

- Chúng ta sẽ bàn, Vadim ạ. Có điều là... - Spartar nhìn đồng hồ. - Bây giờ mình phải gọi điện cho quận đoàn. Cậu đọc ngay bản nháp của mình đi. Sau khi họp Hội khoa học, chúng mình sẽ nói chuyện.

Vadim nói với theo sau:

- Mình sẽ phát biểu chống lại việc đề cử cậu ta đấy.

- Để làm gì? - Spartar vừa chạy vừa ngoảnh lại, hét lên.

- Đến đây cậu sẽ biết...

Vadim bước nhanh lại phía sau, suýt nữa thì chạm phải Sergei cũng vừa mới bước rất nhanh từ một góc hành lang đi ra.

Mặt đối mặt, hai người lập tức như cùng nhận được một khẩu lệnh, cùng quay nhìn sang phía khác. Cả hai cùng đứng đờ ra đến mấy giây, cùng bước những bước ngắn, vụng về và cùng cố tìm hết cách tránh nhau mà không được. Cuối cùng mỗi người đi một phía.

Cậu ta có nghe thấy không nhỉ? - Vadim nghĩ - Nếu không nghe được thì cũng đoán được. Chắc là cậu ta đã đoán ra, vì cậu ta vốn thính lắm.

Sau khi giáo sư Kodensky ra đi. Ivan Antonovich tạm thời được cử lãnh đạo Hội khoa học sinh viên. Ông mang theo sổ đầu của bộ hợp tuyển vừa mới in xong. Mọi người vui vẻ và ồn ào đứng lên, xúm quanh chiếc bàn, sau đó cuốn sách được chuyển tay khắp lượt Ivan Antonovich gia cho xem cả sổ "Xmena" có bài của Sergei. Trong khi khoan thai tiếp nhận những lời chúc mừng, Sergei nói với nụ cười khiêm tốn và hơi rầu rĩ:

- Ở đây họ đã rút lại chả còn mấy, cắt xén hết cả, về phong cách thì đặc biệt là...

Sergei tặng thầy Ivan Antonovich một sổ có kèm lời đề tặng ở trang hai mươi. Ivan

Antonovich lịch sự cúi xuống nhận quà biếu và với vẻ trịnh trọng đến buồn cười và áp nó vào ngực.

Khi không khí sôi động xung quanh các tờ tạp chí đã lắng đi, lớp trưởng Fedor Kaplin tuyên bố khai mạc cuộc họp Hội khoa học sinh viên. Anh nói rằng các thành viên của Hội phải đề cử một đại biểu đi dự hội nghị khoa học của sinh viên ở trường đại học Tổng hợp Leningrad. Người được đề cử sẽ do Ban giám hiệu và Đảng ủy trường phê chuẩn. Đại biểu phải là người có công trình khoa học do hội đồng khoa học của khoa công nhận.

Ivan Antonovich giới thiệu đại biểu là Andrei Syryk và Kaplin. Sau đó chính Kaplin lại giới thiệu Sergei và ý kiến của anh được Kamkova ủng hộ. Vadim đưa mắt nhìn những người tham dự - qua nét mặt của họ anh thấy rằng đề nghị của Ca-piôn không làm ai ngạc nhiên, Tất cả chăm chú nghe Kaplin nói những điều mà mọi người đều biết:

- Một người được học bổng đặc biệt... Một đoàn viên thanh niên cộng sản, một người hoạt động xã hội tích cực... Một công trình nghiên cứu xuất sắc về Turgenev được in trên tạp chí, lại sắp có một công trình nghiên cứu mới về Tsernysevsky...

Cũng như mọi người, Sergei nghiêm trang nghe anh nói, với vẻ gần như lãnh đạm. Nhưng một cái liếc mắt rất nhanh của anh ném về phía Vadim - một cái nhìn không độc địa mà cũng không có vẻ đắc thắng, - chỉ một cái nhìn ấy thôi chợt khiến Vadim nhận ra rằng Sergei rất lo lắng. Vadim vẫn im lặng. Anh lắng nghe. Một người nào đó đề cử Nina Fonika. Một người lại đề nghị Andrei, lại Sergei. Sau đó. Ivan Antonovich nói rằng trước hết phải xem xét công trình nghiên cứu mới của Sergei đã.

- Chúng ta còn đủ thì giờ, thưa thầy Ivan Antonovich, - Kaplin đáp. - Sergei, tuần này cậu mang đến được không?

- Được, mình chỉ còn sửa lật vật thôi.

- Thế là chúng ta còn kịp! Hội nghị dự định khai mạc vào đầu tháng Tư. Còn việc giới thiệu tôi, các đồng chí ạ, xin các đồng chí cho tôi rút, vì năm nay là năm cuối cùng, tôi đang lo chuẩn bị để thi tốt nghiệp. Tôi xin tán thành cử Sergei.

Đúng lúc đó, Sergei xin nói.

- Các đồng chí, tôi có một đề nghị khác, - anh ta vừa nói vừa đứng dậy, hình như nhìn vào Vadim, nhưng thực ra nhìn lướt phía trên đầu anh. - Phải cử Vadim. Đề tài của cậu ấy là hấp dẫn nhất, cậu ấy nghiên cứu đã lâu và cũng đã viết sắp xong đề cương rồi.

Ivan Antonovich gật gật đầu xác nhận.

- Đúng, đúng đấy! Vadim có một công trình hấp dẫn lắm.

- Phải cử Vadim, - Sergei vừa ngồi xuống vừa nhắc lại.

- Thế nào, Vadim? sắp viết xong chứ? - Kaplin hỏi.

- Tôi nghĩ rằng. - Vadim quả quyết đứng dậy. - Tôi chưa viết xong được, về tôi thì không có điều gì đáng nói - phải hai tuần nữa, không hơn, tôi mới viết xong được. Tôi ủng hộ việc đề cử Andrei Syryk. Tôi cho rằng, cậu ấy là người xứng đáng nhất trong chúng ta. Còn người không xứng đáng tí nào là Sergei Palavin.

Mọi người quay lại nhìn anh, hết sức ngạc nhiên. Căn phòng lặng hẳn đi.

- Tại sao như vậy? - Spartar hỏi. - Cậu giải thích đi.

- Tôi sẽ giải thích. Tôi cho rằng chúng ta phải cử những người ưu tú nhất. Và không chỉ xứng đáng trong học tập, mà còn về mặt xã hội, đạo đức và tư cách người đoàn viên thanh niên nữa. Sergei không đáp ứng được những yêu cầu đó.

- Thế anh ta làm sao, - Kaplin hỏi, - là một con người phi xã hội à?

- Như bất cứ kẻ hám danh nào.

- Tôi mà là một kẻ hám danh?

- Có phải đó là một điều mới lạ đối với cậu không?

Mọi người bỗng nhiên sôi động lên, cùng tranh nhau nói một lúc. Kaplin nắm lấy tay Sergei, cố kéo anh ta ngồi xuống ghế, còn Sergei cố giằng ra, nhắc lại bằng một giọng căm tức:

- Không, khoan đã!. Khoan đã, để tôi nói!

- Ngồi xuống đã! - Kaplin đập mạnh tay xuống bàn hét lên. - Tôi yêu cầu trật tự.

Spartar đến bên Vadim.

- Cậu phải giải thích, giải thích ngay bây giờ.

- Ngày kia tôi sẽ nói trong ban thường vụ. Tôi sẽ chứng minh cụ thể.

- Yêu cầu phải nói ngay ở đây! - Sergei hét lên. - Tôi yêu cầu nói ngay ở đây!

- Tôi sẽ không nói ở đây. - Vadim đáp.

- Đó là một âm mưu. Tôi yêu cầu nói ngay lập tức! Sao cậu ấy dám nói như vậy!...

- Tôi sẽ không nói ở đây, - Vadim nhắc lại thật to. - điều đó có liên quan tới uy tín đoàn viên của cậu. Ở đây có những người ngoài đảng, những người không phải là đoàn viên thanh niên. Đừng nóng vội - tôi sẽ nói tất cả trong buổi họp thường vụ.

- Thật là một lời đe dọa ghê tởm! - Kamkova xì một cái, rồi nói.

- Nhưng tôi bị lãng nhục! Cho phép em nói, thầy Ivan Antonovich!

- Tôi hoàn toàn không biết gì về điều lệ Đoàn của các anh. Rõ ràng đây là một trường hợp khó xử...

Spartar đứng lặng đi một phút, hết nhìn Sergei lại nhìn sang Vadim. Sau đó anh bắt đầu nói:

- Được, nếu vấn đề quả thật là quan trọng, anh ấy sẽ không cần phải trình bày ở đây.

Những giọng nói vang lên ở khắp các chỗ ngồi và như thường thấy, trong đó có cả những lời nghiêm chỉnh lẫn cả những lời châm chọc:

- Đúng đấy, Spartar!

- Nhưng chúng tôi muốn biết...

- Sergei, bảo cậu ta chọn vũ khí đi! Bỏ bao tay ra!

- Thế chúng ta giới thiệu ai bây giờ?

- Bình tĩnh, - Kaplin giơ tay nói. - Tôi đồng ý với đồng chí bí như Đoàn. Rõ ràng là Vadim có những nguyên nhân không thể nói được, ở đây. Hôm nay chúng ta đã gần như nhất trí đề cử ba người: Syryk, Sergei, Fonika. Ai sẽ là người được chọn, trong những ngày tới chúng ta sẽ rõ. Chấm hết. Tôi tuyên bố kết thúc cuộc họp. Bây giờ, xin thông báo: ai muốn mua hợp tuyển của chúng ta - trả cho Nina Fonika hai rúp rưỡi!

Nhiều sinh viên lại gần Vadim hỏi khẽ:

- Có việc gì thế, hả?

- Cậu bị con ruồi nào đốt mà lông lên thế? - Nina hỏi. - Cậu ta là một kẻ hám danh thì giữa chúng ta biết rõ qua đi rồi. Nhưng cần phải có cơ sở xác đáng...

Vadim xua tay tức giận.

- Đừng nóng vội, rồi các bạn sẽ biết...

Mọi người lần lượt ra khỏi giảng đường, Sergei ra đầu tiên, sau đó quay trở lại, nói một câu gì đó với Kaplin. Vadim chỉ nghe được mỗi một câu:

- Mình đã nói với cậu rồi mà, cậu có nhớ không?

Vừa nhét những tờ giấy vào cặp. Kaplin vừa gật đầu có vẻ quan tâm:

- Chúng mình sẽ giải quyết, sẽ giải quyết...

Họ cùng với thầy Ivan Antonovich và Kamkova đi ra. Vadim ở lại trong phòng, vì biết rằng Spartar có chuyện cần nói với anh. Người cuối cùng đã ra khỏi phòng. Nhưng vẫn còn nghe thấy tiếng tranh luận ồn ào tiếp tục ở ngoài hành lang. Một giọng nam ồm ồm của một người nào đó, hình như là tiếng một sinh viên lớp trên có cặp môi dày ngồi cạnh Kaplin, kể cà:

- Người Pháp có câu nói về những trường hợp bí hiểm như thế - Cherchez là femme. Hãy kén vợ đi. Có phải thế không?

- Thôi đi, chỉ tán nhảm!

- Không nhảm đâu, cứ kén đi, rồi sẽ tìm được đấy...

Một người nào đó phá lên cười, sau đó cái giọng nói xa dần, rồi lặng hẳn, Spartar ngồi xuống một cái ghế bên cạnh Vadim.

- Sao? - anh nói về sốt ruột. - Nói luôn đi.

Vadim kể lại vắn tắt câu chuyện mà Valia Grydinova đã kể cho anh. Spartar mỗi lúc một cau có và thở phì phì. Anh bao giờ cũng thở phì phì như vậy khi phải đau đầu suy nghĩ một cách khó khăn và không có gì là hứng thú.

- Như thế là có mang phải không? - anh hỏi một cách giật giọng.

- Không có đâu, mình đã nói rồi mà. Nhưng vẫn để không phải là có mang hay không.

- Hiểu rồi.

- Anh cúi đầu không nói nữa, cứ cắn cắn móng tay út &.

- Mình chả hiểu gì, - cuối cùng anh nói. - Sergei hả? Có quỷ biết điều đó... Thế đấy. Nhưng đó là một việc, ở đây có gì là hám danh?

Lại chính ở đó đấy. Mình cho là tính háo danh và tính vị kỷ là hai mặt của một cái mề đay. Một người mà đời sống riêng là một con người ích kỷ, thì người đó không phải là người trung thực trong đời sống xã hội. Chẳng lẽ cậu lại không thấy mối liên quan ấy hay sao?

- Liên quan thì vẫn liên quan... Nhưng, cậu hiểu...

- Hiểu cái gì?

- Đây là một chuyện rất xấu xa. Một chuyện phức tạp, Những vấn đề luân lý, đạo đức của người thanh niên - tất cả những điều đó là những vấn đề cực kỳ quan trọng, nó động chạm nghiêm trọng đến chúng mình. Nhưng cần phải giải quyết nó một cách nghiêm túc. Về thực tế chúng ta chạm tới đời sống tình cảm sâu kín của một con người. Có phải thế không? Khi tiến hành phải suy nghĩ, phải có cơ sở chắc chắn. Nhưng làm sao thì làm, chứ không khéo rồi nó sẽ

bảo là các đồng chí trong “ban chấp hành Đoàn” định vạch màn phòng ngủ nhà người ta - mà họ đang vạch thật đây này. Người ta có thể nghĩ thế không?

- Cũng có thể...

- Không phải là cũng có thể, mà họ sẽ nghĩ thật. Nhưng không thể để họ nghĩ như thế! Cậu hiểu chứ? Ta cùng nghĩ thêm xem... - Bỗng nhiên anh nheo mắt lại và nói một cách chậm chạp, tập trung suy nghĩ như cân nhắc từng câu nói của mình. - thế... Cậu ấy đã quyến rũ một cô gái, hứa sẽ lấy cô ta. Nhưng lại không lấy... Cậu ta đã xử sự một cách đê tiện. Thế...

Không, láo toét hết! Đần quá! Mọi sự việc xảy ra không phải hoàn toàn như vậy đâu, mà phức tạp hơn nhiều và chúng ta không thể nói như thế được, nhầm nhí! Phải, nhưng mà... Cậu có tin cái cô Grydinova ấy không?

- Mình tin, - Vadim nói khẳng định. - Mình biết cô ấy đã lâu và còn cho rằng cô ấy vẫn chưa hẳn là nói hết ra đâu, mà đã...

- Thế là cũng không xứng đáng nốt.

- Cô ấy là một người biết kìm nén, Spartar ạ. Cô ấy rất đau khổ khi phải quyết định nói chuyện đó với mình. Mà mỗi người ai chẳng...

- Thế đấy! Có thể mời cô ta đến gặp được không?

- Mời cô ta ấy à? - Vadim nghĩ ngợi giây lát. - Cô ấy không đến đâu. À, mà cô ấy đi rồi! Cô ấy đi Kharkov.

- Vì thất tình à?

- Được cử đi công tác.

- Rõ rồi.

Spartar thở dài lấy tay ôm đầu. Anh lại tư lự và lần này thở phì phì rất lâu.

- Sự đời thật rắc rối, phải không? - anh nói sau khi nhếch mép cười và nhìn Vadim như đặt câu hỏi. - Cậu đã biết một người - người đó được mọi người rất kính mến, một sinh viên được học bổng đặc biệt, một nhà hoạt động tích cực, một người rất thông minh, đủ cả... thế mà bỗng nhiên giở chứng! Cậu biết được một chi tiết ngẫu nhiên nào đó, một nét sinh hoạt nào đó, còn con người đó... Bỗng nhiên tất cả đều rơi xuống như một cái vỏ bề ngoài không cần thiết nữa, tài năng, sự uyên bác bay sạch. Điều chủ yếu, chính cái câu này” Phải hỏi ý kiến mẹ đã!” đã làm mình rất ngạc nhiên. Có phải thế không? Chính ở đây nó thể hiện đầy đủ con người cậu ta. Mình biết cậu ta hỏi ý kiến mẹ thế nào rồi... Còn những chi tiết khác thì đê tiện quá, đểu quá... Hừm, khó chịu thật! - Spartar cau mặt lại như đau đớn, gãi gãi đầu. - Mình nói là cậu ấy đã trở nên tệ

hại nhanh thật. Nhưng điều đó còn ít, chưa đủ để buộc tội, Vadim ạ. Cần phải có bằng chứng thực. Vậy bằng chứng đâu nào?

- Spartar, chính cậu vừa mới nói rằng cậu ấy đã hành động một cách đê tiện cơ mà!

- Đúng mình đã nói, nhưng mình không tin. Cô ấy là một người lớn, cô ấy biết cái gì sẽ xảy ra. Có phải thế không? Hơn nữa, có lẽ, cậu ta thực sự yêu cô ấy, thực sự muốn lấy cô ấy. Nhưng sau này biết cô ấy kỹ lưỡng hơn, giả sử là cô ấy không tốt chẳng hạn và thế là tình yêu không còn nữa và cậu ta bỏ đi, có thể như thế được không? Có thể lắm chứ. Và nếu chúng mình hỏi cậu ấy, thì chắc chắn cậu ấy sẽ trả lời như thế. Cậu hãy thử bác lại xem sao. Và như thế chúng ta sẽ lâm vào tình thế bế tắc khó xử. Hơn nữa cô ấy lại không có mặt ở Moskva. Cậu hiểu không?...

- Này Spartar, mình muốn...

- Khoan đã. Cậu nên hiểu là nói về những trường hợp như vậy bao giờ cũng gay go cả. Mình biết những câu chuyện xảy ra ở các ban chấp hành Đoàn, trong những cuộc họp chung thảo luận về những hành động vô đạo đức. Không phải ở trường ta. Mà ở một trường đại học khác, mình biết có một trường hợp xảy ra vào năm kia. Người ta đã khai trừ ra khỏi Đoàn một cậu, vì có quan hệ với một cô làm cô này có chữa. Thật là một chuyện đê tiện - cậu này đòi cô kia phải nạo thai, cô ấy từ chối, cậu ta liền bỏ mặc cô ấy với đứa bé. Khai trừ cậu kia là đúng, Vì mọi việc đã rõ ràng. Nhưng đối với Sergei... thì chưa có gì rõ cả.

Vadim im lặng, cau mày nhìn về phía trước, Sau đó anh đưa mắt nhìn Spartar và chậm rãi lắc đầu &.

- Không. Vấn đề không phải là ở chỗ đó. Đối với riêng cá nhân mình thì tất cả mọi hành vi của cậu ta với Valia chỉ là nét vẽ cuối cùng hoàn thiện nốt bức chân dung thật của cậu ta. Đây, vấn đề chính là ở chỗ đó. Trong một thời gian dài mình không thể nào hiểu rõ được cậu ấy. Rồi sau đó mình đã hiểu ra, nhưng vẫn im lặng mãi. Cậu chả nói là cậu ta hay vênh váo là gì. Mình sẽ nói cho cậu biết nhiều hơn nữa. Mình đã nhìn thấy thái độ của cậu ta đối với học tập - cậu ấy đã khinh miệt trường chúng ta và tất cả chúng ta, bởi vì cậu ấy cho là những thầy giáo tương lai là những người khả năng có hạn, không sáng tạo, là đồ bỏ đi. Nhưng vì sao cậu ấy lại học ở trường ta? Bởi vì trên cái nền “đần độn” này của chúng ta cậu ấy dễ trội lên, để đạt được công danh. Cũng vì vậy mà trong các kỳ thi bao giờ cậu ta cũng vào cuối cùng, cùng với những người học yếu nhất. Mình đã thấy cậu ta dành được học bổng đặc biệt như thế nào. Phải nói rằng, cậu ấy nhận được nó không chỉ nhờ có năng lực riêng của người sinh viên, mà còn nhờ có một số năng lực khác. Mình đã thấy điều đó. Mình đã thấy cậu ấy khôn khéo với Kodensky, với cậu, và với toàn thể chúng ta như thế nào. Bởi vì cậu ấy biết lợi dụng mỗi người trong chúng ta để đạt lợi ích của riêng mình. Đúng, nếu không thấy cậu ấy như thế, thì rất khó mà hiểu được...

- Đây... - Spartar bỗng nhiên đứng phắt lên. - Cậu đã mở mắt cho mình đấy!

- Đúng. Có thể mình hành động không khéo, bởi vì cậu ta không bao giờ cởi mở với ai như với mình. Mình đã tranh luận với cậu ấy một cách quá dễ dãi. Mình đã mải mai nhiều, chứ chính ra là phải hành động kiên quyết hơn kia. Mình đã có lỗi trong nhiều vấn đề. Nhưng bây giờ, cậu hiểu cho... Mình không thể nào nói chuyện mặt đối mặt với cậu ấy. Cần phải tổ chức một cuộc tranh luận lớn để tất cả mọi người đều tham gia. Như thế may ra mới có kết quả. Nhưng dù sao... chúng mình cũng không nên coi cậu ấy là một người không thể uốn nắn được, có phải thế không? đúng thế, một việc rõ ràng...

- Được rồi - Spartar bắt chọt quả quyết. - Chúng ta sẽ họp kín toàn thể ban chấp hành. Ngày kia.

Ngày thứ tư toàn khoa đã biết sự kiện xảy ra ở Hội khoa học sinh viên. Nhiều bạn đến gặp Vadim hỏi: "Có chuyện gì thế?" Vadim lập tức cắt lời một cách lúng túng. Anh không muốn kể tất cả thậm chí đối với các bạn thân. Tuy nhiên anh thấy là, những người tò mò muốn biết vấn đề này đã đến gặp Sergei và cậu ta đã giải thích một cách dài dòng và khôn khéo cho họ rồi.

Suốt ngày, Vadim đã giấu đi sự căng thẳng đến bã người của anh dưới cái vẻ bình tĩnh bề ngoài. Anh nhận thấy rằng có một số sinh viên liếc nhìn anh một cách nghi hoặc và giấu cợt, một số khác bức tức với anh vì anh đã từ chối không nói chuyện với họ. Lena Medovskaya đi ngang qua trước mặt anh, nhưng không nhìn anh, và không giấu giếm sự khinh bỉ lộ ra trên nét mặt. Rõ ràng, nhiều người đã gần nắm được thực chất của vấn đề sẽ đem ra thảo luận tại ban chấp hành. Biết chuyện có Raya Volkova và Lagodenko, cả Spartar nữa. Họ đã kể lại cho một người nào đó, và những người này cứ thế truyền đi...

Ở hành lang, Vadim nghe thấy Sergei đang nói rất to với hai sinh viên lớp trên:

- Cả Fonika cũng đến à? Chắc cái bà mũi điều hâu ấy đến là để phát huy cái mồm quạ khoang của mình chứ gì...

Cả ba phá lên cười.

Cũng trong giờ nghỉ đó Remescov đến gần Vadim, và vừa hỏi vừa nhìn anh một cách sợ hãi:

- Đây, người anh em, cậu định tuyên truyền sự thụ thai tinh khiết à?

- Đồ ngốc! - Vadim giận dữ trả lời.

- Có thực vậy không? thế sự thế ra sao?

- Có đấy, ngày mai mình sẽ nói một cách nghiêm túc. Cậu tránh ra.

Liuxia Voronkova say sưa với những việc đã xảy ra và những việc sắp xảy ra. Thỉnh thoảng cô lại thông báo cho một ai đó biết: “Sergei và Vadim giận nhau đến nổi máu mắt! Ôi, sẽ xảy ra cái gì đây!” Khó mà nói được rằng liệu cô ta có thể đợi đến thứ tư được không hay là ban đêm lăn quay ra chết vì quá tò mò. Nhưng Vadim cảm thấy đa số anh chị em sinh viên đối xử với Sergei có vẻ ít cảm tình hơn. Andrei và Mắc không hỏi anh một điều gì, vì biết là anh không muốn nói. Lagodenko hình như vô tình nắm lấy tay Vadim:

- Này ông cụ non, hăng lên nhé! Chúng mình sẽ ủng hộ.

Sau giờ lên lớp, Vadim đến thư viện Lenin và đọc liên tục cho tới giờ đóng cửa, tới mười một giờ đêm. Hôm ấy anh làm được nhiều việc hơn bao giờ hết và đã phác xong về đại thể toàn bộ đề cương. Khoảng tám đến mười ngày nữa anh sẽ hoàn chỉnh, chép lại và như vậy công trình nghiên cứu coi như hoàn thành. Ở thư viện Vadim hoàn toàn không nghĩ gì tới Sergei. Nhưng khi ngồi trên ô tô điện chạy từ thư viện đến Kaluzhskaya, khoảng mười lăm phút, những suy nghĩ về cuộc họp ngày mai lại ập đến như một đàn chó săn được thả ra. Anh tì trán vào tấm cửa kính, chuyển từ ghế này sang ghế khác, rồi sau đó không hiểu tại sao lại xuống xe sớm những hai bến.

Anh bồn chồn trước cuộc họp ngày mai hơn là trước một kỳ thi khó khăn nhất.

Mấy hôm trước bà Vera Fadeevna từ nhà an dưỡng trở về. Lúc này Vadim lại nghĩ rằng giá mà bà trở về nhà chậm hơn ít bữa - tức là khi toàn bộ câu chuyện với Sergei đã xong thì hay hơn biết bao. Giá tối nay mà anh được ngồi một mình thì chắc dễ chịu hơn.

- Tại sao con về muộn thế? - bà Vera Fadeevna vừa hỏi vừa mở cửa đón Vadim. - Con lại đến nhà máy hả?

- Không, con ở thư viện, mẹ ạ.

- Có một người khách đợi con mãi. Người ấy cứ ngồi mãi, ngồi mãi, nói chuyện với mẹ đến lúc không đợi được nữa phải ra về. Người ấy về cách đây nửa giờ.

- Ai thế hả mẹ? - Vadim cảnh giác hỏi, anh lập tức có ý nghĩ không tốt về Lena. - Có phải cô Lena không?

- Không, người này già hơn nhiều. Bà Irina Vichktorovna ấy mà.

- Thế hả mẹ! - Vadim đáp, rồi cởi quần áo và bước vào phòng tắm: “May mà mình không phải gặp mặt bà ta, anh vừa nghĩ vừa rửa tay, - Không hiểu bà đại sứ này đến để làm gì mới được chứ?”.

Nhưng khi ngồi vào bàn ăn, Vadim cũng không hỏi thêm mẹ một câu nào hết. Anh đợi mẹ

tự nói trước. Nhưng bà Vera Fadeevna lại chỉ chú ý đến bữa ăn: cho muối thế có vừa không, có ăn mù tạc không.

- Ừ, con ăn thế mới là ăn chứ, - bà nói. - Còn bà Irina Vichtorovna lúc này mẹ mời, thì cứ gầy gầy tay rồi bỏ dở. Mẹ cứ nghĩ là không ngon...

Sau khi ăn xong và châm thuốc hút, Vadim đành phải hỏi:

- Bà ấy nói gì thế, mẹ?

- Ôi, bà ấy kể nhiều chuyện lắm, rất nhiều. - bà Vera Fadeevna lắc đầu đáp. - Bà ấy chạy đến đây mặt tái mét lại, mẹ đâm lo không hiểu chuyện gì xảy ra. Hoá ra là con có điều gì chống lại Sergei các con cãi lộn nhau, còn con hình như dọa sẽ báo cáo cho ban chấp hành Đoàn thanh niên. Con có biết không - suýt nữa thì bà ấy oà lên khóc đấy. Mẹ đã cố gắng lên. Mẹ không biết nói thế nào để an ủi bà ấy... chủ yếu là mẹ không rõ chuyện gì?

- Thế bà ấy có nhắc tới Valia không?

- Có, có nói đến Valia.?

- Bà ấy nói sao?

- Bà ấy nói rằng, cô gái kia là một người có học, nhưng thuộc vào loại người, con biết không... nói tóm lại, có thể dám làm nhiều chuyện. Mẹ hiểu như thế. Bà ta nói là bà ta phản đối việc hai người quen biết nhau, nhưng Sergei lại không nghe! Thế là hai người kết bạn với nhau, chơi bời với nhau, rồi bỏ nhau.

- Thế tại sao họ bỏ nhau.

- Bà ấy nói rằng hai người giận nhau. Bà ta rất ca ngợi Sergei, theo ý kiến bà ấy, thì có Valia kia không xứng với cậu ta. Cô ấy có vẻ khó tính, sức khỏe không ổn, hơn nữa gia đình không phải là gia đình trí thức...

- Mẹ, bà ấy là tiểu tư sản mà. Chẳng nhẽ mẹ lại không biết?

- Mẹ biết bà ta đã hai mươi năm nay. Nhưng... - bà Vera Fadeevna thận trọng nhìn Vadim. - Nếu mọi chuyện đã tương đối ổn cả rồi thì thế nào? Liệu có nên nhắc lại toàn bộ câu chuyện cũ không? Mẹ ngần ngại chỗ ấy...

- Thế nào là mọi chuyện tương đối ổn rồi, hả mẹ?

- Nghĩa là không có những hậu quả đặc biệt, không có bi kịch...

Vadim mỉm cười, nhắm mắt lại. Anh cảm thấy rất mệt mỏi và chỉ muốn đi ngủ.

- Như thế là không có ai lao vào gầm tàu tự tử phải không mẹ? Đứa trẻ không bị dìm chết

phải không? Có phải thế là tương đối ổn không ạ? Đúng, tất nhiên đối với cậu ta, mọi việc diễn ra như vậy là hoàn toàn ổn thoả. Cậu ta lại vui vẻ như trước, khỏe mạnh và được tự do. Còn gì ổn bằng nữa! Còn đối với cô ấy đây là nỗi đau khổ, mẹ hiểu không? - Vadim mở mắt và đứng thẳng lên. Giọng nói của anh âm vang, phần nộ, bởi vì anh muốn ngủ và đồng thời cũng muốn chứng minh cho mẹ biết lẽ phải của mình.

- Một sự đau khổ thực sự, mà cậu ta là người duy nhất có tội!

- Mẹ thấy cô gái ấy cũng có lỗi nhiều chứ. Ngày nay con gái cần phải chín chắn hơn.

- Thế mẹ bảo cô ấy có lỗi ở chỗ nào? Có phải vì đã cả tin, đã yêu cậu ta... Không, mẹ đã bị bà ấy làm mũi lòng rồi, ngoài đứa con yêu quý của mình, bà ấy đã không biết và không hiểu gì hết, thế mà mẹ lại cố thực hiện lời hứa của mình. Có phải mẹ hứa với bà ấy là sẽ bảo con, sẽ thuyết phục con để con không nói nữa chẳng? Mẹ hãy nhận đi!

- Mẹ không hứa gì cả, - bà Vera Fadeevna giận dữ đáp. - Mẹ chỉ nói điều mà mẹ nghĩ thôi. Mẹ cho rằng vấn đề không nghiêm trọng đến như vậy, còn Sergei có thể bị nguy hại. Dù sao nó cũng vẫn là bạn con. Các con cùng lớn lên, cùng học với nhau... Hai nhà đã quen thuộc bao nhiêu lâu nay. Con vẫn có thể rủ nó đến nhà chơi, rồi mẹ con mình cùng khuyên giải cho nó hiểu để nó đừng làm những chuyện bệ rạc như thế. Đàng này con lại đi dựng lên cả một vở kịch...

- Vâng, con có lỗi, - Vadim vừa gật đầu vừa trả lời một cách ngoan ngoãn, - có lỗi ở chỗ ngay từ đầu đã không nói với cậu ấy một cách nghiêm chỉnh. Còn bây giờ thì không thể không nói được. Con là bạn cũ của cậu ấy, con phải nghiêm khắc hơn những người khác, có thể thôi.

- Con là một kẻ tàn nhẫn, Vadim ạ, - sau một hồi im lặng, bà Vera Fadeevna đáp. - Thôi, con muốn thế nào thì tùy...

Bà bước ra khỏi phòng. Khi bà quay lại Vadim đã dọn giường đi ngủ. Nhưng lúc này, khi anh đã đắp chăn kín rồi, anh vẫn không tài nào ngủ được. Bà Vera Fadeevna tắt đèn và cũng đã đi nằm, nhưng anh vẫn không chợp mắt được. Trong phòng và bên ngoài, trời đã tối đen. Chỉ có chiếc đồng hồ có mặt số dạ quang của cha treo trên tường là lấp lánh như những con đom đóm.

Bỗng nhiên, Vadim muốn lấy xem những cuốn nhật ký cũ và nhớ lại Sergei như từ hồi xa xưa, lâu lắm rồi, như không phải là “một người bạn cũ từ hồi học phổ thông” mà chỉ là Xeriozha với cái tên tục là “Keks”. Vadim có một số cuốn nhật ký viết hồi còn học phổ thông và một cuốn sổ tay ghi chép ở mặt trận. Tất cả nằm lẫn lộn trong đồng giấy tờ cũ, thư từ, các bài báo cắt rời xếp ở ngăn dưới cùng của chiếc bàn viết. Vadim vùng dậy và bật chiếc đèn bàn.

Đây là cuốn nhật ký đầu tiên - một quyển vở bọc bì cứng đã ngả màu vàng ố có hàng chữ

viết bằng thuốc nước “Cuộc đời của tôi”, xung quanh vẽ những chiếc tàu thủy, những cây dừa trông giống như những con nhện, những đỉnh núi và sao Thổ.

“Ngày 7 tháng Bảy năm 1936.

Hôm nay là ngày sinh của tôi. Thế là tôi bước vào tuổi mười một. Tất cả các bạn ở trong ngõ đều mang quà tặng tôi. Sau đó chúng tôi chơi trò đánh nhau một chọi một, tôi chỉ thua có Surka, còn thì thắng hết. Xeriozha cũng thua tôi và nói rằng nó chủ tâm thua, bởi vì hôm nay là ngày sinh nhật của tôi. Người nó mồ hôi nhễ nhại, chín đỏ như cà chua, bởi vì nó đã cố hết sức. Sau đó chúng tôi chơi thả diều. Diều dán bằng những tờ bản đồ không in địa danh.

Ngày 13 tháng Tám năm 1938.

Chúng tôi đi tắm ở sông Ga-bai, nơi có bãi tắm tốt và nước thì sâu. Tôi với Xeriozha bơi sang bờ bên kia. Cùng bơi với chúng tôi có Zina, nó bơi rất giỏi, nhưng lúc nào cũng kêu lên the thé và cười ồm ồm như bị ai cù. Sau đó chúng tôi đi ra bờ khác. Ở đó có một cánh đồng cỏ rộng lúc nào cũng lấp lánh như ngọc bích dưới ánh nắng mặt trời. Khi bơi trở về, tôi bị tụt lại. Chúng nó đã lên được bờ và đang chạy cho khô người. Tôi hét gọi Xeriozha mang quần áo của tôi đến chỗ tôi sẽ bơi vào, và ở dưới nước tôi giơ tay ra hiệu: “Chỗ này, Chỗ này!” Bỗng nhiên nó lao mình xuống nước và bơi sải lại phía tôi. Tôi cười phá lên và hét ồm ồm gọi nó, nhưng nó chẳng nghe thấy gì hết. Nó bơi đến gần, tóm lấy tay tôi, còn tôi cứ thế phá lên cười. Nó nghĩ là tôi bị chìm. Nó là người bạn tốt nhất của tôi.

... Ngày 15 tháng Tám.

Zina đã 15 tuổi. Xeriozha nói rằng nếu Zina sống ở châu Phi thì nó đã có con từ lâu rồi. Theo tôi, nó nói láo.

Ngày 10 tháng Mười Hai năm 1938.

Ngày hôm qua ở Cung thiếu niên có tổ chức liên hoan. Ở đó có các bạn Tây Ban Nha đến thăm. Một cậu đen và gầy, trông giống như Misa Surts, kể về cuộc đấu tranh của những người cộng hoà chống lại bọn cướp phát-xít. Cậu ấy nói tiếng Tây Ban Nha, có một cô phiên dịch dịch lại. Sau đó khai mạc triển lãm của trường hội hoạ nơi tôi đã theo học. Triển lãm giới thiệu các chiến sĩ của nước Cộng hoà Tây Ban Nha, Tôi vẽ một bức tranh màu mô tả trận đánh ở Teruen. Anton Dmitrievich khen nét vẽ và cách thể hiện của tôi, nhưng nói rằng cọ không phải là loại cây đặc trưng cho Tây Ban Nha (chính ra là cây nguyệt quế mới đúng). Xeriozha cũng có mặt ở buổi liên hoan cùng với đội kịch của của mình. Chúng nó diễn một vở kịch về cuộc sống của những người cộng hoà. Xeriozha đóng vai chính - vai đồng chí Hoan.

Ngày 8 tháng Mười Hai năm 1930.

Chúng tôi dọn sang một căn hộ mới ở phố Kaluzhskaya.

Toà nhà mới xây, có sáu tầng, căn hộ chúng tôi đẹp hơn căn hộ cũ, nhưng tôi rất tiếc là phải xa trường với các bạn. Tất nhiên tôi với Sergei vẫn sẽ thường xuyên gặp nhau. Mùa hè năm ngoái! tôi cùng với nó đi thám hiểm hồ Xeliger, hè năm sau hai đứa quyết định sẽ đến Kavkaz. Bây giờ ngày nào tôi cũng tập thể dục và tắm nước lạnh. Phải rèn luyện để sẵn sàng tham gia thám hiểm như Amunxen đã làm...

Ngày 10 tháng Tư năm 1940.

Hôm qua nhà Sergei tổ chức một tối vui. Tất cả các bạn học cũ cùng trường trong nhóm chúng tôi đều đến. Ma-sa đã lớn hẳn lên, hiện đang học ở trường múa ba-lê. Nó dạy tôi nhảy. Vui lắm, Sergei đọc cho chúng tôi nghe những bài thơ của nó (thơ rất hay, phải cái hơi bắt chước). Sau đó bỗng nhiên chúng tôi bắt được làn sóng ngắn ở Oslo. Một giọng nói Đức cất lên tuyên bố rằng quân đội phát-xít đã chiếm được thủ đô Na Uy, “Các vị hãy lắng nghe tiếng bước chân của đoàn quân chiến thắng... Thực sự chúng tôi có nghe thấy tiếng giày đinh lạo xạo trên đường phố rập-rập-rập và tiếng trống trận. Sau đó có tiếng gầm lên trầm trầm: “Bà có biết tiếng Đức không?” và một giọng nói thanh thanh đáp lại: “Tôi biết! Tôi biết!” Thật là bọn kẻ cướp! Sở dĩ lúc này chúng thắng là vì chúng tấn công những kẻ yếu hơn.

Ngày 22 tháng Sáu năm 1941.

Chiến tranh! Đêm nay bọn Đức đã đánh vào nước ta. Bên kia sông, ở sân bay suốt ngày tiếng động cơ gầm rú. Không lúc nào viết được cả, - chúng tôi đã đào một cái hào tránh bom ở trong sân.

... Ngày 13 tháng Tám.

Lại ném bom. Tôi đã quen rồi. Đã lâu cha không viết thư về nữa.

... Ngày 30 tháng Tám.

Tôi và Sergei tham gia đội chữa cháy của quận Leningrad. Chúng tôi sống trong một doanh trại...

... Ngày 10 tháng Chín.

Đêm hôm qua gác thượng bị cháy do một quả bom gây ra. Tôi và Sergei chạy đến đó, Sergei bị ngã và bị một thanh sắt gổ đâm vào cánh tay. Máu chảy ròng ròng. Nó không đi băng lại và chúng tôi lấy cát để dập lửa...

Đó là những dòng chữ cuối cùng trước khi vào quân đội. Phải, bắt đầu từ cái năm bốn mốt là năm bắt đầu cuộc sống phân ly của hai người, chẳng còn ai biết được tin tức gì về bạn mình

nữa. Những điều họ biết được về nhau chỉ là: bạn mình vẫn còn sống, ánh chừng đóng quân ở vùng này, vùng nọ, hình như đang làm cái gì đó thì phải...

Nhưng cả những cuốn nhật ký viết từ hồi còn học phổ thông này cũng không gọi ra được những cơ sở để suy nghĩ. Ít ra là đối với Vadim chúng cũng như những mảnh gương vỡ, không còn phản ánh được một phần nghìn cuộc đời của anh, trước chiến tranh. Đây là những dấu vết tính cách phát triển mạnh mẽ đến như thế, xấu xa đến như thế ở một con người hai mươi bốn tuổi?

Vadim bắt đầu nhớ lại những mảnh rời rạc trong tình bạn của anh với Sergei trước chiến tranh, quan hệ của Sergei với bạn bè, với các bạn nữ, và với họ hàng. Đối với mẹ - bà Irina Vichtorovna. À, có lẽ, đó là sự bất ổn chủ yếu... Sinh hoạt của gia đình Sergei đối với Vadim bao giờ cũng có cái vẻ rất kỳ quặc, không thoải mái, không đúng đắn. Cha mẹ suốt ngày cãi nhau, người cha lúc thì bỏ gia đình đi đâu đó, lúc thì trở về. Đó là một người to béo và cao lớn, cau có, không bao giờ biết cười và rất ít chuyện trò. Ông ta sống trong gia đình như một người xa lạ. Còn mẹ Sergei luôn luôn làm Vadim ngạc nhiên về những hành động vô nghĩa của mình. Bà sẵn sàng chiều theo mọi ý thích của con trai, mặc dù chính bà vẫn gây ra những cuộc cãi cọ vì những điều lặt vặt. Không hiểu tại sao Sergei lại gọi mẹ là “con cá khô” thế mà hồi còn bé, điều đó Vadim lại cho là thông minh tuyệt diệu. Bây giờ thì rõ là bà Irina Vichtorovna nhu nhược thiển cận kia với cái tình yêu hy sinh đến lú lẫn vì con trai và sự tin tưởng mù quáng vào tài năng của người con ấy đã ảnh hưởng lớn tới tính cách của Sergei. Vadim nhớ lại hình như Tsekhov có viết một ý gì đó về vấn đề này trong những cuốn ghi chép của ông. Anh lục tìm trong các tập sách của Tsekhov, tìm mãi cái đoạn đó và cuối cùng tìm thấy: “Trong gia đình có người phụ nữ là tư sản thì dễ dàng nảy sinh những tên xỏ lá, những đồ đều cáng vô hy vọng”. Sergei không thể trở thành một “kẻ hối lộ” hoàn toàn hay “một tên đều cáng vô hy vọng” bởi vì xung quanh cậu ta là những con người lành mạnh, là một cuộc sống lớn lao và vững vàng. Câu chuyện trọng đại ngày mai sẽ bàn tới điều đó.

Vadim tắt đèn, rồi nằm xuống giường. Anh nghĩ đến ngày mai, cố gắng hình dung những lời nói của mình tại ban thường vụ, những câu đối đáp của Sergei và cả những ý kiến mà các bạn khác sẽ phát biểu.

Bỗng nhiên trong nháy mắt một tình cảm do dự, buồn bã, xấu hổ bao trùm lấy anh. Liệu anh mở đầu cái câu chuyện ồn ào đang làm náo động của khoa kia ra có phải là vô ích không? Có lẽ cần phải gặp riêng cậu ta một lần cuối cùng để nói cho hết chẳng? Cũng có thể nói chung, anh mắc sai lầm ở chỗ nào đó. Và mọi chuyện hoàn toàn không phải như vậy, mà phức tạp hơn, bí ẩn hơn nhiều...

Anh tiếp đi vào lúc nửa đêm, trong một tâm trạng mệt mỏi, lo lắng và lập tức một giấc ngủ nặng nề, mờ mịt trùm lên.

Chương 26

Ngày hôm sau, khi đến trường, sinh viên đã nhìn thấy trên bảng một thông báo sau đây:

“7 giờ tối hôm nay họp ban thường vụ Đoàn khối năm thứ ba. Mời đồng chí Palavin. Belov đến họp. Đề nghị cán bộ các chi đoàn không vắng mặt.

Ban thường vụ Đoàn TNCS khối năm thứ ba”.

Ba giờ chiều có tổ chức trận đấu bóng chuyền giữa đội tuyển của trường với đội bóng chuyền của trường đại học Y. Toàn đội đã tập trung tại phòng thể thao ngay sau khi lên lớp. Huấn luyện viên Vaxili Adamovich, một đấu thủ bóng chuyền kỳ cựu, người xương xương, lưng gù gù, với một thân hình nhanh nhẹn chuyển động một cách khéo léo, đang căn dặn các đấu thủ lần cuối cùng. Rasit rất hồi hộp, vì lần đầu tiên được đứng ở vị trí số 4.

Khi tất cả mọi người đã chuẩn bị ra sân, thì Sergei mặc áo bành tô, tay cầm cái xắc thể thao xuất hiện ở cửa phòng.

- Chào đồng chí Vaxili! - anh nói, ung dung đi thẳng lại chỗ Vaxili Adamovich và chìa tay cho ông, - Chào tất cả các bạn.

Anh bắt tay mọi người, trừ Vadim là người mà anh làm ra vẻ không nhận thấy.

- Chào anh bạn. - Vaxili Adamovich đáp một cách rắn đanh.

- Đi chứ?

- Chúng tôi đi đây. Không biết cậu thế nào.

- Tôi cũng thế, hôm nay tôi mặc bộ quần áo thể thao đặc biệt đấy. - Sergei vừa nói vừa cười. - Tôi nghĩ rằng chúng ta sẽ thắng, trong khoảng ba tiếng thôi chứ? Đến 7 giờ tôi phải về dự họp ban thường vụ Đoàn.

- Cậu đến nhé, cổ vũ đội nhà với.

- Thế nào? Sao lại như vậy, đồng chí Vaxili! - Sergei hỏi, một bên lông mày nhướn lên, còn bên kia thì sụp xuống vì ngạc nhiên, - Tôi nghe có đúng không?

- Hôm nay cậu sẽ không chơi, - Vaxili trả lời. - Cậu đã không đi tập. Để cậu chơi sau khi nghỉ tập như vậy, là một sự liều lĩnh. Nếu cậu muốn, thì giữ chân dự bị vậy.

- Thế nào? Dự bị hả? Tôi đã đi giày trắng mà lại chạy dự bị hả, - Sergei trách, sau một giây bối rối. - Không, đồng chí nói thật đấy chứ, đồng chí Vaxili?

Vaxili Adamovich nhìn đồng hồ.

- Các bạn, chuẩn bị lên đường!

Sergei bối rối nhìn quanh. Các đấu thủ mặc quần áo, sắp đặt các xác thể thao của mình, trao đổi một cách hối hả và cộc lốc, cố ý không nhìn Sergei.

- Thế... Ai đứng ở vị trí số 4?

- Người ta xếp mình đây, - Rasit vừa đáp vừa bối rối nhìn đồng chí huấn luyện viên.

- Việc gì mà phải nói như xin lỗi thế? - Vaxili Adamovich nổi cáu. - Đã phân công thì cứ thế mà làm! Mà phải chú ý đánh cho tốt đấy!

Sergei vỗ vai Rasit!

- Chơi đi, chơi đi, Rasit ạ! Cậu cao thế này dễ làm bàn lắm, Thôi chúc các cậu gặp may. Các cậu cứ quên hẳn mình đi.

Anh bước ra khỏi phòng, tay vung vẩy cái xác.

- Đồ láu vặt. - Vaxili Adamovich lầm bầm. - Bọn ta khắc quên, chẳng phải đề với nghị, cứ tưởng ghê gớm lắm đấy!

Nhưng rõ ràng là ông buồn vì câu nói cuối cùng của Sergei. Suốt dọc đường tới trường đại học Y, Vaxili Adamovich lên lớp về lợi ích của tính khiêm tốn và về tác hại của thái độ tự cao tự đại. Đó là một người huấn luyện viên đồng thời là một nhà giáo dục đạo đức. Ông coi nhiệm vụ của mình không chỉ là tận tâm huấn luyện cho các sinh viên kỹ thuật chơi bóng chuyền, mà còn đổ đầu họ về mặt đạo đức.

- Thế nào là “cứ quên mình đi”? Điều đó nghĩa là gì? - Vaxili Adamovich bức tức nói dần từng tiếng. - Nghĩa là anh chàng lên mặt ta đây, bất cần cả tập thể. Điều đó thường dẫn thể thao tới chỗ giãy chết. Bóng chuyền là một trò chơi tập thể. Một người không có nghĩa lý gì hết, nhưng sáu người là một sức mạnh. Đó là điều phải thường xuyên ghi nhớ. Chính vì thế mà trước đây cậu ta cũng đã phạm phải những sai lầm như vậy. Đứng ở vị trí số 2 mà bao giờ cậu ấy cũng ngoi lên cố đập cho kỳ được, không giúp cho vị trí số 4 tấn công. Dù bằng tay trái nhưng vẫn cứ đập...

Vadim mỉm cười, lắng nghe sự đánh giá Sergei về phương diện thể thao. Hôm nay anh cũng xúc động không kém gì Rasit. Nhưng không phải cuộc đấu làm anh xúc động - Vadim đã chơi với các bạn trường Y ở vòng đầu và biết rằng đối thủ này không phải là loại đáng gờm lắm.

Trong phòng thể thao trường Y mọi việc đã chuẩn bị sẵn sàng cho trận đấu. Những người đến xem và cổ vũ nói chuyện ầm ĩ, họ ngồi trên những chiếc ghế thể thao dài và thấp đặt xung quanh vòng đấu. Ở hiệp đầu bên trường Y chống cự rất ngoan cường, chặt vật lắm mới thắng

được họ. Vào hiệp hai trận đấu còn sôi nổi hơn nữa, Rasit đã vững tin hơn, đập rất mạnh và rất chính xác, thậm chí còn mạnh hơn cả khi luyện tập. Chơi bên cạnh anh rất thoải mái, anh không cần nhằn như Palavin, khi bị cú nâng hông, anh không nổi nóng, rồi bật ra những tiếng lóng trong lòng bóng - “không suýt”.

Hiệp hai kết thúc với tỉ số thắng đậm nghiêng về phía sinh viên trường Sư phạm.

Như vậy, đội Sư phạm đã thắng trận đầu ở vòng hai.

Cuối trận đấu Vadim bỗng nhiên trông thấy Sergei ngồi giữa đám người cổ vũ. “Cậu ta ở đây làm gì? - Vadim thoáng ngạc nhiên. - Có chuyện gì đó không bình thường. Hay là cậu ta mò đến để xem thiếu cậu ta, một trung phong không thể thay thế nổi, thì sẽ thua đậm ra sao? Thế thì cứ xem đi, không có cậu ta vẫn cứ thắng được như thường”.

Vadim đi vào nhà tắm. Mười phút sau anh bước ra, vui vẻ, tươi cười, sáng khoái rít một điếu thuốc lá, anh nhìn thấy. Sergei đang băn khoăn đi đi lại lại cạnh cửa ra vào.”.

- Mình đến tìm cậu, - Sergei nói sau khi trông thấy Vadim và lập tức cau mặt lại.

- Có Việc gì thế?

- Ta ra chỗ kia đi.

Gian phòng đã vắng người. Vaxili Adamovich và đồng chí huấn luyện viên bên trường Y ngồi sau một cái bàn thảo luận với nhau, còn ở cuối phòng một số sinh viên đang chơi xà đơn, Vadim và Sergei đi về phía cửa sổ, cả hai đặt xác của mình xuống - Sergei đặt xuống sàn, Vadim đặt trên bệ cửa sổ.

- Mẹ mình đến cậu tối qua phải không? - Sergei hỏi một cách khô khan và nhấn mạnh một cách quan trọng.

- Có đến.

- Để làm gì?

- Không biết, hỏi mẹ cậu thì rõ.

- Thế đấy, - Sergei cau kính cười khẩy. - Nhưng đừng có nghĩ rằng mình cử mẹ mình tới.

Vadim lặng thinh. Không hiểu tại sao anh có cảm giác là Sergei tìm cách giảng hoà.

- Đừng suy diễn, - Sergei nhắc lại. - Chính mình hôm nay mới biết. Bà già lẩn thẩn làm ra vẻ quan tâm đến mình, nhưng có ai cần đâu cơ chứ.

- Cậu có cử mẹ cậu đến hay không, đối với mình cũng thế thôi. - Vadim im lặng hồi lâu, rồi đáp, thế hiểu được rằng... Mẹ mình có lẩn thẩn hay không - đối với mình không phải thế nào

cũng được!

“Không, không hẳn thế, - Vadim nghĩ, - không phải cậu ta đang nói ra những gì cậu ta nghĩ và muốn nói...”.

- Chính vì bà ấy mà xảy ra câu chuyện với Valia đấy, - Sergei nói.

- Sao lại thế?

- Vì bà ấy quá chiều chuộng cô ta, lúc nào cũng rên rỉ vì thương xót, đưa cô ta về nhà, sẵn sàng đón đón... Làm như thế để làm gì? Tất cả là do tính tò mò của phụ nữ, do sự xằng xái ngu xuẩn của người mẹ muốn tận mắt thấy con trai được yên vui, ổn thoả. Nhưng còn mình... - anh ta chăm chú nhìn cái cằm của Vadim và nói liến thoắng bằng một giọng bức tức. - Đã từ lâu mình quyết định không quan hệ với cô ta nữa, bởi vì mình cảm thấy chả dẫn tới đâu cả. Nhưng bà già cứ nằng nặc mời cô ta đến chơi, nhờ vả đủ thứ... Cô ta giúp mẹ mình làm cơm, xách nước, còn bà già nhà mình thì cho rằng như thế là chuyện đương nhiên.

- Nhưng ngay cả cậu cũng chả đã coi đó là điều hiển nhiên đấy thôi.

- Mình... Mình đã từng yêu cô ấy! Đã từng có lúc mình yêu cô ấy.

- Thì đấy. Đúng là đã từng có lúc...

- Nói tóm lại, đúng là thế đấy, - Sergei ngắt lời anh. - Mình phải nói thẳng với cậu rằng, thứ nhất, mình không cử một người đại diện nào đến gặp cậu hết. Đó là một. Thứ hai, mình muốn báo cho cậu biết vì mình vẫn còn giữ lại một vài thiện cảm bè bạn với cậu, nếu cậu đưa chuyện Valia ra thì cậu sẽ trở thành trò cười cho toàn khoa. Cậu mà thuê dật bậy bạ, không đâu vào đâu, thì cậu sẽ phải chịu những hậu quả của nó. Mình báo trước cho cậu biết thế.

- Mình cũng nói trước cho cậu biết, mình sẽ không chỉ nói riêng chuyện Valia đâu.

- Thế thì còn chuyện gì? Có phải chuyện mình nhờ cậu ném giấy hôm thi không?

- Thôi đủ rồi, đã đến lúc ta phải đi thôi.

- Thì đi! - Sergei quả quyết gật đầu.

Tất cả những ý kiến phát biểu trong mười lăm phút đầu tiên của cuộc họp ban thường vụ. Vadim chỉ nghe câu được câu chăng, nói chung hầu như là không nghe thấy gì hết. Anh có cảm tưởng là cả những người khác cũng vội vàng phát biểu những vấn đề linh tinh để chuyển sang vấn đề chính. Cuối cùng Spartar nói:

- Hôm nay chúng ta còn phải thảo luận về một lá đơn xin được giới thiệu vào Đảng - đơn của Sergei. Nhưng trong buổi họp cuối cùng của Hội khoa học sinh viên, khi Sergei được đề cử làm đại biểu thì... - Spartar đang tiếp tục nói bằng một giọng đều đều, chậm rãi đến phát sợ,

bổng nhiên như bật ra, giọng nhất gừng và lạnh lùng: - Có ý kiến đề nghị nghe Vadim phát biểu!

...

Những đề nghị khác không có. Trong mười lăm phút vừa qua Vadim đã kịp suy nghĩ mọi khía cạnh và quyết định sẽ đứng tại chỗ để nhìn thấy các ủy viên ban thường vụ ở trước mặt mình. Nhưng bây giờ khi đứng dậy, anh đột nhiên đi lại phía bàn Spartar đang ngồi và nhìn thấy các cán bộ chi đoàn và Sergei ở trước mặt mình.

- Trong buổi họp vừa rồi của Hội khoa học sinh viên, tôi đã phản đối việc đề cử Sergei. Tôi nói rằng tư cách của đồng chí ấy không cho phép trở thành đại diện cho tập thể chúng ta. Bây giờ tôi sẽ chứng minh những lời nói của tôi. - Vadim ngạc nhiên khi nghe thấy giọng nói của mình có vẻ vang dội và trịnh trọng thế nào đó. Ngừng một chút, anh tiếp tục nói bằng một giọng nhỏ hơn:

- Hôm nay tôi sẽ phát biểu không chỉ riêng về một hành động của Sergei, mà là về toàn bộ tư cách của đồng chí ấy. Tôi với Sergei, như mọi người đều biết, là “những người bạn từ thời thơ ấu”. Tất nhiên, do vậy tôi biết rõ đồng chí ấy hơn ai hết.

Tôi thấy cần phải nói rằng cả trong đời sống riêng lẫn trong sinh hoạt xã hội Sergei đã cư xử không xứng đáng với danh hiệu một người đoàn viên thanh niên cộng sản. Dẫn chứng ư? - Vadim cất cao giọng hỏi. Anh không thể rời mắt khỏi Sergei, mà cúi đầu xuống, nhìn thẳng vào mắt anh ta. - có thể nói đại khái như sau: trong một cuộc họp của Đoàn khi thảo luận về vấn đề của đồng chí Lagodenko, Sergei đã ra sức bảo vệ giáo sư Kodensky, mặc dù đa số các đồng chí dự họp đã lên tiếng phê phán giáo sư. Tại sao đồng chí ấy đã bảo vệ giáo sư Kodensky? Có phải đồng chí ấy đã bất đồng về nguyên tắc với những ý kiến phê phán không? Không, hoàn toàn không phải vì vậy. Đồng chí ấy đã cùng với tôi và nhiều bạn khác cũng đã phát biểu nhận xét về giáo sư Kodensky đúng như thế, thậm chí còn gay gắt hơn, đồng chí ấy còn tìm mọi cách chế nhạo giáo sư nữa. Nhưng đến khi đồng chí ấy cần đến sự ủng hộ của giáo sư Kodensky trong Hội khoa học sinh viên, nơi mà đồng chí ấy chuẩn bị trình bày đề cương nghiên cứu, thì đồng chí ấy đã thực sự “kết bạn” với Kodensky, nhưng tình bạn đó kéo dài không lâu. Khi đồng chí Sergei vừa cảm thấy tình hình của Kodensky xấu đi và chẳng còn lợi dụng được gì ở ông ta cả, hơn nữa còn có thể chuốc lấy tai vạ, - thì lập tức đồng chí ấy đã đứng vào hàng ngũ những người vạch mặt Kodensky, mong muốn được phát biểu ở Hội đồng khoa học... Tôi cho rằng, hành động như vậy là hành động vụ lợi, hèn hạ.

Cả trong các trường hợp khác đồng chí ấy cũng xử sự như vậy. Các đồng chí còn nhớ vào tháng Mười Hai, đồng chí ấy đã bất thành linh trở thành một người tích cực hoạt động xã hội như thế nào? Đồng chí ấy đã kêu gào phải liên hệ với nhà máy ra làm sao? Thậm chí có một lần

đồng chí ấy đi cùng với chúng tôi xuống nhà máy, làm Kuznetsov thích cuống lên, hứa hẹn một tắc đến trời, rồi sau đó “cắt đứt” luôn. Và không đến một lần nào nữa. Hoá ra là việc đến nhà máy của đồng chí ấy cũng có mục đích cả. Tất cả đều chỉ vì bản thân đồng chí ấy. Trước hết, là để chiếm được cảm tình của ban chấp hành, thứ hai, là để chộp lấy “vài chi tiết gì đó” cho cuốn truyện của mình.

Thế còn thái độ của đồng chí ấy đối với trường ta và đối với nghề nghiệp tương lai thì như thế nào? Đồng chí ấy có muốn trở thành một nhà giáo không? Ồ, không đâu! Đó chỉ là số phận của những người bất tài, kém thông minh, những người bất hạnh. Bởi vậy, về thực chất, đồng chí ấy không có bạn bè. Tất cả “những người bạn” đều được phân phối theo những nhu cầu cá nhân của đồng chí ấy. Ví dụ, Remescov là người bạn “chụp ảnh”. Fedor Kaplin là người bạn về lĩnh vực khoa học, về những câu chuyện văn học. Ở năm thứ tư, đồng chí ấy cũng có bạn trong các tối vui, ở bảo tàng Ermitazh, và có cả những người bạn “thư viện”, “nhà hát”, “bóng chuyền” vân vân. Còn tôi - có vinh dự đặc biệt - là “người bạn thời thơ ấu”. Về quan hệ đối với các bạn gái, rõ ràng, đồng chí ấy cũng phân biệt có ý thức như vậy.

Nhưng tại sao biết Sergei từ lâu, mà mãi bây giờ, lần đầu tiên tôi mới nói ra điều này? Phải nói rằng, chính cái vinh dự là “người bạn thời thơ ấu” đã ngăn cản tôi. Tôi thường xuyên tranh luận với đồng chí ấy, nhưng chỉ là về những chuyện lặt vặt, vấn đề là ở đó. Sai lầm chính của tôi là trong một thời gian dài tôi đã nương nhẹ với những thiếu sót của đồng chí ấy. Tức là... Tóm lại, tôi đã không nói chuyện nghiêm túc với đồng chí ấy, mà mãi đến bây giờ... Một câu chuyện, do một người bạn gái trước đây của Sergei kể lại cho tôi nghe, - mà tôi cũng chưa được biết là thuộc loại “bạn” gì của anh ta, - đã buộc tôi phải nói những điều đó hôm nay. Nói vắn tắt thì thế này...

Rồi, bằng một giọng khô khan, như đọc báo cáo, một giọng mà anh cho là thích hợp hơn cả trong những trường hợp bất thường này, Vadim trình bày rất nhanh toàn bộ câu chuyện mà Valia đã kể cho anh. Ngay khi anh bắt đầu nói, Fedor Andreevich Krylov và Levtsuc đã bước vào và ngồi xuống phía sau bàn của ban thường vụ. Trong phòng im lặng như tờ. Mọi người đều chăm chú nghe Vadim, mỗi người một tâm trạng riêng. Spartar lúc thì chau mày lo lắng, lúc thì gật gù tán thành lia lịa, lúc thì cảnh giác nhìn Vadim, nhướn cao đôi lông mày đen, rậm và khẽ nhếch môi như muốn nhắc Vadim một câu gì đó. Marina Gravet khuỳnh cùi tay ra hai phía một cách thoải mái, nắm tay nọ đè lên nắm tay kia, cầm tì vào nắm tay đặt trên và nhìn Vadim chăm chăm, rất chăm chú dường như đang nghe anh kể một câu chuyện gì đó rất hấp dẫn.!

Vadim chỉ nhìn thấy một mình Sergei. Đầu cúi xuống một cách kiên nhẫn, trong một

thoảng ngược lên, anh bắt gặp cái nhìn ngơ ngác, khẽ lướt qua trong đôi mắt xanh lơ của Sergei. Nét mặt Sergei thay đổi từng phút một. Thoạt đầu anh ta có vẻ bình tĩnh, nhìn lơ đãng và ngáp dài. Anh ta dùng que diêm ngoáy cái tẩu thuốc. Rồi giống như một sinh viên đang trí khi nghe giảng, bỗng nhiên lại tỏ ra sốt sắng và chăm chú lắng nghe giáo sư, anh ta thở dài, lấy tay đỡ đầu, tò mò quan sát Vadim. Sau đó, anh ta uốn thẳng người lên, buông hai tay xuống bàn. Anh ta nghe một cách kinh ngạc, miệng hơi há ra. Bất chợt anh ta chau mày, nhún vai một cách ngang tàng, muốn nói một câu gì đó, nhưng kìm lại được, và lặng thinh, lưng còng xuống. Nhưng rồi anh ta lại uốn thẳng người lên và đưa mắt rất nhanh nhìn mọi người trong phòng. Sau đó mặt anh ta đỏ lên, trán lấm tấm mồ hôi, anh ta rút khăn tay ra, nhưng không hiểu sao lại lau cằm.

Khi Vadim kết thúc câu chuyện về Valia, Sergei lập tức hỏi ngay:

- Rồi sao nữa?

- Tôi biết rằng, - Vadim vừa nói vừa nhìn Sergei, - đồng chí Sergei có thể phủ nhận những điều tôi vừa nói vì không có ai làm chứng. Bản thân Valia lại không có ở đây. Nhưng vấn đề không phải ở chỗ đó. Ở đây chúng ta không phải là toà án. Tất cả những điều Valia kể cho tôi nghe, mà tôi hoàn toàn tin ở Valia, chỉ là để bổ sung cho những chuyện kia. Toàn bộ chân tướng của đồng chí ấy là thế. Hôm nay chúng ta thảo luận về hành vi của một con người, tính cách và sinh hoạt của người đó. Tôi biết rằng, không phải chỉ có mình tôi mà các đồng chí khác cũng có ý kiến. Vậy thì chúng ta hãy thảo luận xem, bởi vì... - sau khi cau mặt lại một cách ảm đạm, Vadim kết thúc một cách rất nhanh: - bởi vì nói bây giờ vẫn còn kịp. Còn có thể giải thích cho đồng chí ấy biết. Dù sao đồng chí ấy cũng chưa phải là người bỏ đi, tôi nghĩ như thế... Dù thế nào tôi cũng nghĩ như thế...

- Cảm ơn, - Sergei nói. - Tôi xin có ý kiến!

- Vadim, đã hết chưa? - Spartar hỏi.

- Tôi phát biểu xong.

Vadim ngồi xuống, và Sergei lập tức đứng dậy, không đợi Spartar mời.

- Tôi kết tội Vadim! - anh ta nói nhanh một cách vội vàng. - Tôi kết tội đồng chí ấy vì đã vu khống tôi với dụng ý xấu! Không phải ngày hôm nay đồng chí ấy kết tội tôi, mà là tôi kết tội đồng chí ấy...

- Cậu cứ nói đi, nói đi, - Spartar cau mày nói, - còn chúng mình sẽ làm rõ xem ai kết tội ai.

- Tôi đang nói, đồng chí Galustian ạ. Đề nghị không được giục thế này, Vadim bằng những mảnh khé của mình đã biết được một vài điều nào đó từ... mối tình bất hạnh của tôi, và đồng

chí ấy lại cố thêm mắm thêm muối vào những chuyện đó. Đồng chí ấy đã cố sức nói những câu chuyện phi đạo đức, bắn thủ để bôi gio trát trấu vào mặt tôi. Tôi biết thừa điều đó là để làm gì rồi. Tôi rất công phần khi ban thường vụ Đoàn nghe theo những lời vu khống độc ác đó, đã tìm cơ hội thảo luận tư cách xã hội của tôi, có thể nói như thế. Tôi rất công phần về việc làm vô nguyên tắc đó của ban thường vụ - và tôi đề nghị ghi ý kiến đó vào biên bản! Chúng ta không còn công việc nào nữa để đưa ra thảo luận ở ban thường vụ ư? Mọi việc đều tuyệt mỹ cả, mọi vấn đề đều xong xuôi cả rồi sao?

Spartar gõ những ngón tay nhọn, đen sạm xuống mặt bàn.

- Đồng chí Sergei, không phải đồng chí phê phán ban thường vụ ở đây, mà đồng chí hãy nói về mình. Đồng chí hãy trả lời vào thực chất vấn đề Vadim nếu ra đi!

Sergei nhìn Spartar, sau đó nhìn Vadim và các ủy viên thường vụ, rồi bỗng nhiên ngồi xuống...

- Tôi từ chối không trả lời các đồng chí.

- Thế nào, đồng chí từ chối không trả lời ban thường vụ Đoàn à? - Spartar hỏi, sau một phút im lặng.

- Đúng, tôi không trả lời. Bởi vì các đồng chí đã can thiệp một cách thô bạo vào đời tư của tôi... Đó là một sự tò mò hèn hạ...

- Không, hãy đợi đấy, đồng chí Sergei ạ! - Spartar vừa nói vừa đứng lên, đôi lông mày đen của anh chau lại. - đồng chí đừng có quy mọi điều vào câu chuyện với Valia. Đồng chí không khôn lỏi được đâu, Sergei ạ! Vadim đã nói về hành vi của đồng chí ở trường, về quan hệ của đồng chí đối với các giáo viên, với bạn trai, với bạn gái - vấn đề là ở đấy. Đồng chí có trả lời hay không?

Sergei lắc đầu khước từ.

- Thôi được, - sau một phút im lặng, Spartar nói. - đồng chí không muốn trả lời bây giờ, thì sẽ phải trả lời sau vậy. Đồng chí nào có ý kiến?

Gortxev, ủy viên thường vụ phụ trách đời sống xin phát biểu. Anh nói một cách chậm rãi, có những quãng ngừng rất lâu và suốt trong thời gian nói, lúc nào cũng sờ lên mặt: lúc thì lấy tay xoa xoa cái trán nhột nhột, lúc thì khẽ sờ vào cổ, lúc thì quần quăn mớ tóc vàng vào ngón tay... Anh cũng nhận thấy rằng Sergei đã có một phong cách sống không tốt, không có tình đồng chí. Nhưng trước đây anh cho rằng không nên thảo luận ở ban thường vụ những chi tiết lặt vặt xung quanh phong cách sống này. Bây giờ anh thấy rằng việc đó sẽ có ích đối với Sergei. Cũng như cuộc họp Đoàn để phê phán Lagodenko vì tính thô lỗ, tính tự phụ, tính vô kỷ luật là

rất có ích cho anh ta. Thời gian gần đây Lagodenko đã chuyển biến nhanh chóng theo hướng đi lên.

- Đã lấy vợ - đã được thăng chức rồi đấy! - một người nào đó nói đùa.

- Không, bởi vì Lagodenko đã hiểu ra nhiều và đã chấp nhận phê bình một cách đúng đắn. Đối với Sergei việc này phức tạp hơn và sai lầm cũng nghiêm trọng hơn về quan hệ đối với cô gái đó... Tất nhiên ở đây rất khó kết luận nếu Sergei từ chối không nói. Rõ ràng là đồng chí ấy đã cư xử rất đáng trách. Đúng là như vậy, nhưng vấn đề mà đồng chí ấy từ chối không nói thì...

- Tôi sẽ trình bày với quận đoàn! - Sergei bật nói ra một cách nhất gừng. - Tôi sẽ nói về các đồng chí và về Belov...

Tiếp đó Nina Fonika và Marina phát biểu. Cả hai nói rất dài dòng và nhiệt tình, tuy hai người hoàn toàn ủng hộ Vadim, nhưng anh cảm thấy những lời phát biểu của họ không có sức thuyết phục và không rõ ràng, cũng giống như lời phát biểu của Gortxev. Đúng! các đồng chí ấy bất bình về hành vi của Sergei, nói những lời phẫn nộ, đòi phải cảnh cáo nghiêm khắc, nhưng Vadim cảm thấy chủ yếu họ công phẫn là vì hành động của Sergei đối với Valia. Điều đó có thể giảm nhẹ ý nghĩa cuộc thảo luận, tạo điều kiện cho Sergei có thể tranh cãi biện bạch.

Khi Marina vừa mới nói xong, thì Sergei xin phát biểu.

- Không, dù sao tôi cũng sẽ nói, - anh ta nói, đầu lắc một cách quả quyết. - Sự im lặng của tôi không làm cho các đồng chí thoải mái. Hoá ra là ở đây người ta thảo luận tính cách của tôi. Thậm chí người ta còn cảm thấy bị xúc phạm vì tôi không tham gia vào việc thảo luận đó... Phải chăng đó là tình thân ái! - Anh ta cười khẩy, vẻ bức dọc. - Các đồng chí đừng có hy vọng, các đồng chí sẽ không nghe thấy một lời nào cụ thể, giật gân đâu. Tôi chỉ muốn nói rằng, tôi hoàn toàn bác bỏ những lời buộc tội trong quan hệ của tôi với Valia. Các đồng chí không có một cơ sở nào buộc tội tôi là có những hành động phi đạo đức đối với cô ấy. Không có một cơ sở nào hết! Các đồng chí không có chứng cứ! Ý kiến của Belov chỉ là những lời nói suông. Những lời nói khoa chiêng, gõ mõ nhưng lại rỗng tuếch. Nào là xấu xa, nào là vô đạo đức! Vô đạo đức thế nào? xấu xa thế nào?. Bởi vì đồng chí ấy không thể nào nói được một cách cụ thể: tôi đã gây nên tội gì xấu xa với Valia? Tất nhiên không thể chứng minh được. Bởi vì việc này xảy ra chỉ giữa hai người - tôi và Valia - đó là việc riêng của chúng tôi. Tôi sẽ không nói gì hơn nữa về vấn đề này. Đúng, đời sống riêng của chúng tôi gắn liền với đời sống xã hội. Nhưng điều đó không có nghĩa là đời sống riêng hoàn toàn bị đời sống xã hội nuốt sống, hoặc hoà tan vào trong đời sống xã hội. Không! Còn có một giới hạn và các đồng chí đừng có xâm phạm vào giới hạn đó khi chưa có những cơ sở đầy đủ. Tôi không cho phép đưa tôi ra làm con vật thí nghiệm.

- Lúc này anh ta nói rất to và đánh thép, tay vung lên như muốn đập vào cằm mình.

- Cậu phủ nhận tất cả những điều Vadim nói phải không? - Spartar hỏi.

- Cái gì? - Sergei im lặng một chút, chăm chú nhìn vào Spartar, sau đó bắt đầu nói to hơn: - Tôi phủ nhận ư? Đúng, tôi phủ nhận cái kiểu cách đó, cái hành động lăng nhục con người đó... đó, các đồng chí phải hiểu., đó vừa là sự kiêu ngạo đồng thời vừa là đạo đức giả! Các đồng chí có nghe thấy Vadim nói cái sai lầm chủ yếu của đồng chí ấy là cái gì không? Đồng chí ấy coi sai lầm chính của mình là... - Sergei phá lên cười một cách kích động, - trong một thời gian dài đã nương nhẹ với những thiếu sót của tôi đấy! Mà thế là thế nào kia chứ? tuyệt vời thật đấy!...

Vadim nhìn thấy Spartar hơi nhếch mép và để nén không phá lên cười, anh đã nhắm mắt lại và nói một cách cộc lốc:

- Cậu không nên bắt bẻ từng câu, từng chữ thế! Cậu ấy có thể lỡ lời, cậu biết chưa...

- Lỡ lời ư? Không, không một chút nào! Đúng hơn là đồng chí ấy nói cho sướng miệng, đúng thế! Các đồng chí thấy đấy, còn chính Belov thì, tất nhiên thôi, không thể mắc khuyết điểm gì được. Làm sao được? Từ đâu mà có? Đồng chí ấy chả là một người đạo đức toàn vẹn mà. Đồng chí ấy chỉ có một sự quan tâm duy nhất - thanh toán những khuyết điểm của người khác. Nhưng ở trong cái lĩnh vực cao quý này đồng chí ấy đã không nhận ra vấn đề, đã phạm sai lầm... Chà, chà! - Sergei đan những ngón tay vào nhau và lắc đầu một cách đau khổ. - Theo các đồng chí, đó không phải là tự cao tự đại, không phải là làm bộ hay sao? Đó không phải là tính tự phụ thâm căn cố đế, xấu xa hay sao? Và cái gọi là “người bạn thời thơ ấu” hoá ra suốt đời mình đã lừa dối tôi, giả nhân, giả nghĩa đối với tôi, thế mà tôi cứ nghĩ là đồng chí ấy đối với tôi rất trung thực, thậm chí bè bạn, ngược lại đó chỉ là “nương nhẹ những khuyết điểm của tôi!” - cái con người đã buộc tội tôi là thiếu trung thực, vô đạo đức như thế đấy! Phải chăng đồng chí ấy đã có thể hiểu được tính chất phức tạp, mức độ sâu sắc trong quan hệ giữa tôi với Valia? Phải chăng đồng chí ấy - cái con người đạo đức toàn vẹn duy nhất ấy, thành viên xứng đáng nhất của “đội quân trị bệnh cứu người” ấy - lại có thể hiểu được rằng việc tôi đoạn tuyệt với Valia đã làm tôi đau xót, dằn vặt như thế nào... Mặc dù vậy, ở đây tôi sẽ không nói về chuyện đó. Tôi thề như vậy. Tóm lại, tôi cho rằng: tất cả những lời phát biểu của Vadim chỉ là thói đạo đức giả ngây thơ mà có lúc nào đó tôi đã vui vẻ chế nhạo nó và chỉ có thể thôi. Còn bây giờ cần phải nghiêm chỉnh giải thích, chứng minh. Nhưng, có lẽ, nói thế cũng đủ rồi, Sergei ngồi xuống ghế, thở dài thoải mái và lấy tẩu nhồi thuốc. Vadim cảm thấy ngay lời nói của Sergei đã có tác động. Một không khí im lặng bao trùm: hình như mọi người hơi bối rối, không biết nên nói gì nữa. Đột nhiên chính Vadim cũng thấy bối rối, sửng sốt trước sự biện luận khôn khéo mà Sergei đã dùng để bảo vệ mình, đồng thời, đặt anh - Vadim - vào một thế khó xử. Mặt cau lại, người nóng bừng đến mức mặt đỏ ửng lên. Vadim ngồi, đầu cúi xuống nặng nề, anh cố gắng một cách căng

thẳng và tuyệt vọng để tìm xem anh đã mắc sai lầm gì trong lời phát biểu của mình? Có điều gì anh quên chưa nói! Tại sao những lời nói mà ngày hôm qua anh còn cho là có thể khiến Sergei sáng mắt, thì bây giờ lại trở thành nhạt nhẽo, không có sức thuyết phục?...

Giữa lúc đó bí thư chi đoàn Pitsugina lại đưa ra một ý kiến cho rằng “thực ra không thể chứng minh được hành động của Sergei đối với người thiếu nữ ấy là vô đạo đức. Trong cuộc sống riêng tư của mỗi người chúng ta có nhiều khía cạnh mà con mắt của người khác không tài nào hiểu được, khó mà nắm được tất cả những sắc thái biểu hiện của chúng - những sắc thái dường như là không nhận thấy, nhưng trong thực tế lại rất có ý nghĩa... Có phải Sergei đã lừa dối cô ta không? có thể là chính đồng chí ấy đã bị lừa - đồng chí ấy đã yêu, đã lý tưởng hoá đối tượng của mình, nhưng rồi bị thất vọng chua chát... Ai mà biết được. Chỉ có đoán mò thôi”.

- Đồng chí đã theo quan điểm bất khả tri luận, cho rằng không thể nhận thức được những hành động của Sergei, - Spartar ngắt lời cô, vẻ không vui. - Không, đồng chí Pitsugina ạ. Chúng ta không nên nói tới những khía cạnh lặt vặt, mà đi vào thực chất của vấn đề. Về tính vị kỷ của Sergei, tính coi khinh mọi người, tính tự cao tự đại, trong đó những nét tính cách của đồng chí ấy đã biểu hiện ra.

Vadim nhận thấy ngay cả đối với Spartar, mặc dù với giọng nói quả quyết và nghiêm trang, vẫn có cái gì đó lúng túng và bối rối, vì cuộc tranh luận đã đi trệch sang một hướng khác, đã sa vào những suy đoán rỗng tuếch, những cách thức phân tích tâm lý tầm thường. Và ngay chính Sergei cũng bắt đầu tham gia “tự phê phán” trong cuộc tranh luận đó.

- Như vậy, tôi có những thiếu sót gì trong tính cách của mình? - anh ta nói với một giọng hoàn toàn bình tĩnh. - Chẳng hạn, tôi, vâng... tôi đã ghen tị với những thành tích của người khác, tôi đã tự ái hoặc tự kiêu ở một mức độ nào đó. Tôi quen đứng hàng đầu, tôi coi mình có năng lực hơn những người khác. Tất nhiên, tôi có những thiếu sót chứ! Nếu tôi không có thiếu sót gì, thì đó mới là điều đáng ngạc nhiên. Bởi vì tôi cũng là một con người, chứ không phải là thiên thần, không phải là Vadim. Nhưng vấn đề là nhìn nhận những khuyết điểm đó như thế nào, dưới hình thức nào? Trên tình bạn, theo lẽ phải, hay với sự hằn học độc địa, ra sức tìm cách thoá mạ, lăng nhục...

- Theo anh, tôi đã nói như thế phải không? - không kìm được, Vadim đã thét lên.

Vừa lướt nhìn anh qua mặt anh, Sergei vừa gật đầu.

- Cũng gần như vậy. Phải, anh đã đạt được một điểm - bôi nhọ danh dự tôi, bôi xấu tôi...

- Chính anh tự bôi nhọ mình! Và anh còn đang tiếp tục làm như thế! - Quên cả giờ tay xin phát biểu. Vadim đột nhiên nói với một sức mạnh không ngờ, vội vàng và hùng hực tức giận: Ồ

được, tất nhiên anh cho rằng tôi ra sức gièm pha anh, gạt anh ra bên lề đường, để mình ngoi lên phía trước chứ gì! Nhưng anh phải nhớ rằng đã có lần anh nói với tôi: “Cậu không hiểu biết con người, cậu không biết đi vào con người!” Tất nhiên, anh tin rằng anh đã hiểu rất rõ mọi người. Nhưng thật ra anh không hiểu họ đâu. Anh đã nhìn mọi người bằng nửa con mắt, trong mỗi một người anh chỉ nhìn thấy cái gì có lợi cho bản thân anh, đó là tính trục lợi, tính bòn xỉn, mưu toan dùng mọi cách, mọi thủ đoạn làm cho số phận của mình được thuận lợi. Thậm chí, anh cũng không bao giờ nghĩ rằng con người còn có thể hành động vì những mục đích khác nữa! Vậy thì nếu có một người nào đó hành động như vậy, hành động một cách trung thực, chân thành, thì lại bị anh coi là những kẻ đạo đức giả, hay những tên ngu xuẩn đáng phải chế nhạo... Không, chính anh không hiểu được con người đâu!

- Đó chỉ là những câu chữ và câu chữ... - Sergei lâu bầu.

- Câu chữ gì? Đúng, khó mà thuyết phục được anh bằng câu chữ, khó mà làm cho anh nhận ra lẽ phải được, bởi vì anh đã không làm một Việc gì tàn nhẫn trái luật pháp cả. Anh bao giờ cũng biết dừng lại ở một giới hạn nào đó. Anh là một thằng đều cáng, khốn nạn chưa hoàn toàn lộ mặt, “Các anh hãy chứng minh đi! Tôi đã làm gì xấu đối với Valia?”. Đúng, điều đó rất khó nói trong một hai câu. Nhưng nếu nghĩ kỹ vẫn có thể nói được. Có thể tìm được những lời nói đơn giản để giải thích cho anh những nguyên nhân đau khổ mà anh gây ra cho người thiếu nữ đó. Anh đã làm tan vỡ, đã chà đạp lên cái tình cảm cao quý của con người trong người thiếu nữ đó - tức là niềm tin vào bản thân mình, sự tôn trọng đối với chính mình. Cô gái ấy sẽ nghĩ về mình ra sao nếu nhìn thấy cách thức những người khác đối xử với mình? Nếu cô ấy nhìn thấy người ta có thể lừa dối cô ấy, có thể đối xử với cô ấy một cách vô liêm sỉ, này cô, cô không xứng đáng với tôi đâu, cô hãy bằng lòng với cái hiện có, và cuối cùng có thể bỏ rơi cô ấy một cách khinh bỉ, sỉ nhục, và khi nghĩ lại, thấy cần thiết, thì lại quay trở lại một cách ngạo mạn... Anh đã làm cho cô gái ấy mất niềm tin vào mình và mất niềm tin vào con người. Đó là một tội ác, Sergei ạ, một tội ác mà anh sẽ phải trả lời ở đây. Cũng giống như vậy, nếu nghĩ rằng còn có thể đặt ra những câu hỏi “anh đã làm điều gì xấu” trong câu chuyện với giáo sư Kodensky, “anh đã làm gì xấu” đối với tôi, đối với người này, người kia. Nhưng tôi không muốn đề cập đến vấn đề ấy. Câu chuyện của chúng ta có tầm quan trọng hơn nhiều - đó là thái độ đối với cuộc sống. Có cần phải quý trọng công việc hiện nay của chúng ta, lao động chân chính của chúng ta, quý trọng tình cảm, tình bạn, tình yêu và đấu tranh cho những tình cảm cao đẹp đó, đấu tranh từng bước một, không sợ khó khăn, không sợ có lúc nào đó bị coi là ngây thơ và lỗ bịch không? Hay chỉ cần - như anh đã quan niệm - bằng miệng lưỡi thì tán thành tất cả những quan điểm đúng đắn đó, nhưng trong thâm tâm lại chế nhạo nó và sống theo kiểu của riêng mình? Sống hời hợt,? đầy đủ, và miễn sao có lợi là được. Lúc nào cũng tự thoả mãn bằng những cái vỏ ngoài - bởi vì ít khi

phải bận tâm tới nó - bằng những tình cảm không thực sự chân thành, bằng một tình yêu vụ lợi, một tình bạn kiểu “cánh hậu”. Nhưng có một điều mà anh say mê và quan tâm một cách thực sự, với tất cả tài năng, không kể điều kiện, không tiếc thời gian, sức lực - đó là chỉ yêu riêng bản thân mình, quan tâm đến tương lai của riêng mình. Có phải cậu muốn sống như vậy không, Sergei? Chúng mình không cho phép cậu sống như thế đâu!

Vadim đột nhiên im bặt và ngồi xuống ghế, người nóng bừng, mặt đỏ lên vì xúc động, nhưng trong lòng bỗng thấy nhẹ nhõm hẳn đi: bây giờ anh đã nói ra được những gì cần nói. Anh trông thấy Sergei nghe anh, mỗi lúc một sa sầm lại, cố nhìn về phía khác, rồi sau đó gục đầu, nhắm mắt xuống sàn. Những người khác thì sôi nổi hẳn, tươi tỉnh và mỉm cười vui sướng với Vadim, còn Spartar cứ nhìn Vadim mãi - hình như ngạc nhiên và gật gật đầu.

Khi Vadim nói xong, Spartar xúc động quay về phía Sergei nói:

- Cậu còn muốn nói gì nữa không?

Sergei ngẩng mặt lên, mắt nhìn đâu đó ở phía trên trần, cười gượng:

- À không, các anh phải biết là...

Đến lúc đó thì giáo sư Krylov xin phát biểu. Ông rời ghế đi-văng đứng dậy, sang ngồi đằng sau chiếc bàn của Spartar.

- Hôm nay các đồng chí đã có một cuộc họp bổ ích, - im lặng hồi lâu, chăm chú nhìn những thanh niên nam nữ ngồi trước mặt mình đang vừa xúc động về cuộc tranh cãi, vừa lắng dần đi, ông bắt đầu cất tiếng nói. - Các đồng chí đã đưa ra một vấn đề rất quan trọng - vấn đề về đạo đức của con người. Nhiều đồng chí nói rất đúng và chân thành, đúng là những đoàn viên thanh niên cộng sản. Thật là thú vị khi nghe những lời nói ấy. Nhưng có một vài đồng chí đã sai lầm, phát biểu nhiều ý hàm hồ khiến cho những người khác rối lên. Trước khi phát biểu ý kiến của mình về vấn đề chủ yếu - về mặt đạo đức của Sergei Palavin, tôi thấy cần phải nói một chút về những vấn đề chung. Các đồng chí phải nhớ rằng...

Krylov đặt bao thuốc xuống bàn, rút ra một điếu, rồi im lặng lấy những ngón tay to khỏe, ngắn ngắn bóp vụn điếu thuốc. Khi tiếng ồn ào ở phía ban thường vụ tắt hẳn, giọng nói nhỏ nhẹ của giáo sư Krylov vang lên một cách rất điềm tĩnh và có sức thuyết phục mạnh mẽ.

- Vladimir Ilych đã nói đấu tranh để củng cố và hoàn thiện chủ nghĩa cộng sản là cơ sở của đạo đức cộng sản. Lenin nói câu đó vào năm hai mươi. Đã gần ba mươi năm trôi qua và chúng ta đã xây dựng nên một xã hội mới và những con người mới. Nhưng những dấu vết của xã hội cũ chưa mất hẳn, nó vẫn còn rơi rớt lại trong ý thức của một số người, trong tâm lý của họ. Đúng là trong chúng ta còn có những người ích kỷ nhỏ nhen, những người chỉ thích sống dựa

trên những kết quả của người khác, những kẻ hám danh lợi và hèn hạ. Như vậy, đấu tranh với những con người ấy và đấu tranh với những khía cạnh biểu hiện của chủ nghĩa vị kỷ, tự tư tự lợi, đố kỵ, những thiên kiến hỗn tạp, tiểu tư sản ngay trong chúng ta đồng thời cũng là đấu tranh cho đạo đức, nhằm củng cố và hoàn thiện chủ nghĩa cộng sản. Bây giờ, khi còn học trong trường, các đồng chí càng nghiêm khắc với mình và với bạn bè bao nhiêu, thì tương lai cuộc sống lao động của các đồng chí càng có giá trị hơn và tốt đẹp hơn. Cần phải nhớ lấy điều đó. Còn đồng chí Sergei là một con người như thế nào? Một con người rất có khả năng, học giỏi, biết làm thơ, một người tích cực, ưa hoạt động... Hình như tất cả đều tốt. Bề ngoài thì rõ ràng là tốt, nhưng chỉ là bề ngoài, còn bên trong thì lại không tốt. Bên trong ẩn nấp một Sergei khác - một Sergei ích kỷ, đạo đức không trong sạch và đúng như lời Vadim đã nói - một kẻ vị kỷ tầm thường đến mức xấu xa. Chúng ta đã nhìn ra được cái bên trong ấy hơi muộn. Tất cả chúng ta đều có lỗi. Còn đối với Vadim, lẽ ra... - giáo sư quay bộ mặt nghiêm nghị, không một nét cười về phía Vadim, nhưng Vadim lại thấy đôi mắt sáng lên của giáo sư ẩn sâu dưới vàng trán dô, nặng nề, rõ ràng là hơi nheo lại một cách khích lệ. - Hôm nay đồng chí Vadim phát biểu rất đúng. Phải nói rằng rất dũng cảm. Tôi rất hài lòng về lời phát biểu của Vadim, cũng như hài lòng nói chung về cuộc họp ngày hôm nay của chúng ta. Trường hợp của Sergei dạy chúng ta phải quan tâm hơn nữa đến đời sống riêng của bạn bè, bắt chúng ta phải suy nghĩ nghiêm túc cả về hành vi và thái độ của mình đối với cuộc sống. Hôm nay chúng ta đã thảo luận về hành động của anh ta đối với một cô gái - một hành động rất xấu, thiếu trung thực. Vài giờ trước tôi còn biết một hành động tồi tệ nữa của Sergei. Người kể chuyện đó cho tôi hứa sẽ đến gặp ban thường vụ Đoàn, vì tôi đã đề nghị đồng chí Alekxandr Denixovich, - giáo sư Krylov quay sang đồng chí Levtsuc. - Hãy nhìn xem Krezber đã đến chưa?

- Thừa đồng chí Fedor Andreevich, đồng chí nói về ai thế ạ? - Spartar hỏi, khi Levtsuc vừa bước ra khỏi phòng.

- Đó là một đồng chí nghiên cứu sinh của trường đại học Tổng hợp, đồng chí Krezber, đồng chí đó là bạn đồng ngũ với tôi, anh phụ trách một trung đội của trung đoàn tôi. Lát nữa các đồng chí sẽ rõ...

Mấy phút sau Levtsuc quay lại, theo sau là một người đàn ông cao lớn, tóc hung, mặc áo khoác thể thao có phéc-mơ-tuya và cầu vai, tay xách một cái cặp da to tướng màu cà phê. Sau khi lúng túng cúi chào mọi người. Krezber đi theo Levtsuc đến bên chiếc đi-văng, nhưng không hiểu sao anh lại đi kiễng chân.

- Anh Viktor Martynyk, mời anh lại đây! - giáo sư Krylov chỉ chỗ của mình. - để tất cả được trông thấy anh.

Krezber ngoan ngoãn chuyển sang ngồi ở bàn, đặt cái cặp của mình xuống sàn như đặt một chiếc va-li nặng. Anh liếc nhìn xung quanh, rồi mỉm cười do dự và bối rối. Bất chợt nhìn thấy Sergei, anh liền tắt cười, đưa mắt nhìn đi chỗ khác. Vadim nhận thấy cả Sergei cũng nhìn xuống và không hiểu sao mặt đỏ lên.

- Đồng chí Krezber hôm nay đã kể cho tôi nghe khoảng nửa giờ trước khi họp ban thường vụ Đoàn về chuyện Sergei đã viết bản đề cương nổi tiếng trong “giới khoa học” của chúng ta như thế nào, - giáo sư Krylov nói. - để làm sáng tỏ toàn bộ câu chuyện, tôi đã yêu cầu đồng chí Krezber đến họp ở đây và kể lại câu chuyện của mình. Các đồng chí ủy viên thường vụ không phản đối chứ?

- Không, không ạ. Đề nghị các đồng chí nghe đồng chí Krezber! - Spartar sôi nổi nói, - Xin mời đồng chí Krezber phát biểu.

Krezber húng hắng ho và cất giọng nói nhã nhặn, dịu dàng:

- Đối với tôi, thưa các đồng chí, đây là một chuyện khá bất ngờ. Nhưng đã nói thì phải nói cho hết. Mấy tháng trước em gái tôi giới thiệu Sergei với tôi và đề nghị tôi giúp anh ấy viết bản đề cương về nghệ thuật kịch của Turgenev. Chính tôi cũng sắp viết xong luận án về đề tài này. Tôi đã giúp anh ta sưu tầm tài liệu, thư mục, một số lần góp ý với anh ta về cách bố cục và một số vấn đề khác. Chúng tôi gặp nhau hai ba lần gì đó. Tôi đã kể cho anh ấy về công việc của mình. Sergei Palavin hỏi mượn tôi bản luận án đã được đánh máy một vài chương. Tôi đã đưa anh ta đọc cả một buổi tối. Tôi đã khẩn khoản yêu cầu không được sử dụng trong bản đề cương một số luận điểm nhất định. Tôi cũng không muốn một số sự kiện, lập luận, đặc biệt là về ba đặc điểm của nghệ thuật kịch nói ở Turgenev, một số sự kiện mang tính chất tiểu sử của ông được mọi người biết trước khi công bố luận án, bởi vì đó là kết quả công việc nghiên cứu suốt trong hai năm liền của tôi. Có phải tôi đã yêu cầu như thế không, đồng chí Sergei? - bất chợt anh quay lại hỏi Sergei.

Sergei đang ngồi nghe Krezber bằng bộ mặt đăm chiêu, bất động, đã im lặng gật đầu.

- Riêng tôi, đáng ra tôi không được đưa luận văn ấy, hơn nữa đó mới là một bản luận văn chưa hoàn chỉnh, cho một con người không quen biết. Không ai làm thế. Nhưng, Sergei đã đề nghị và cả Valia, em gái tôi, cũng tha thiết yêu cầu... Nói tóm lại, chẳng bao lâu Valia cho tôi biết là bản đề cương của Sergei đã hoàn thành xuất sắc, đã được đọc ở Hội khoa học của các đồng chí, được khoa đánh giá cao. Tôi rất mừng cho Sergei. Nhưng từ đó tôi không nhìn thấy anh ấy một lần nào nữa, thế rồi ngày hôm qua, người hướng dẫn tôi, giáo sư Cliusnikov đã mang tới trường tuyển tập các công trình nghiên cứu của sinh viên trường các đồng chí. Giáo sư nói: “Một anh chàng sinh viên Palavin nào đó của trường đại học Sư phạm đã vượt lên trước

anh rồi. Anh hãy đọc bài báo “Turgenev - nhà viết kịch” của anh ta thì biết”. Tôi đã đọc, nhưng thoát đầu tôi không tưởng tượng được rằng đó là bài báo của Sergei, vì tôi không biết họ của anh ta, và quả thực, cái anh chàng sinh viên nhanh nhẩu nào đó đã vượt lên tôi! Không, ở đây không thấy lộ ra giọng văn ăn cắp. Bài báo được viết theo một bố cục khác, riêng của mình, trong đó có nhiều suy nghĩ độc đáo. Nhưng, tôi đã tìm thấy trong đó những đoạn văn rời rạc mà tôi đã từng tự hào! Chính ở đây có một số lập luận mới mà tôi đã đề nghị Sergei không được sử dụng - thì chúng lại nằm ở ngay trong bài viết đó, trong một đoạn văn của người khác... Tất nhiên tôi phải phẫn nộ, cả giáo sư của tôi cũng vậy. Tôi muốn đi tìm Sergei, tôi gọi đây nói cho Valia. Nhưng Valia đã đi Kharkov rồi. Hôm nay tôi đến trường các đồng chí và hoàn toàn ngẫu nhiên gặp đồng chí Fedor Andreevich, tôi cùng với đồng chí ấy là những người bạn ngoài mặt trận, ngay từ khi còn ở Stalingrad. Đã hai năm nay chúng tôi không gặp nhau. Tôi đã kể cho đồng chí ấy nghe toàn bộ câu chuyện và đồng chí đã đề nghị tôi đến gặp ban thường vụ Đoàn. Các đồng chí thấy tôi không coi hành động của Sergei là sự ăn cắp văn, nói chung, bản đề cương là một công trình nghiên cứu độc lập. Nhưng Sergei đã không thực hiện lời hứa, lừa dối tôi và đặt tôi vào một hoàn cảnh khó xử. Hành động đó là vô đạo đức và tôi cho rằng không xứng với tư cách đoàn viên. Tôi không ngờ là công việc lại diễn ra như vậy, tôi không muốn phát biểu trong... tôi chỉ muốn gặp Sergei và nói với anh ấy một vài lời. Nhưng sự việc lại xoay ra thế này, đáng ra chỉ cần một đôi câu thì tôi đã phải nói khá dài. Thực lòng mà nói thì chỉ có thế, các đồng chí ạ.

Krezber im lặng, lập tức Spartar hỏi Sergei có phải chuyện đã xảy ra như vậy không? Sergei trả lời rằng đúng như thế.

- Anh đã sử dụng tài liệu của người khác để viết báo cáo của mình. Anh làm như thế để làm gì?

Mặt tái đi và không nhìn một ai, Sergei lắp bắp:

- Tôi không coi bản đề cương của tôi là sự ăn cắp của người khác.

- Thế anh coi nó là gì? - Spartar hỏi, - Có phải hoàn toàn là một công trình độc lập không?

Sau một hồi lâu im lặng, Sergei trả lời một cách mệt mỏi và lãnh đạm:

- Tôi muốn hoàn thành sớm...

- Thế đấy, - Spartar nói. - Cần phải hoàn thành cho nhanh để được đưa vào tuyển tập. Cần phải hoàn thành cho nhanh để được nhận học bổng đặc biệt. Và còn làm cho bản đề cương “trội hẳn lên nữa”.

Ban thường vụ Đoàn thanh niên cộng sản khối năm thứ ba quyết nghị: “Nghiêm khắc cảnh

cáo đoàn viên Sergei Palavín vì đã vi phạm những nguyên tắc đạo đức cộng sản”.

Sau đó hai ngày, cuộc họp toàn thể đoàn viên đã được triệu tập. Spartar, Vadim. Marina Gravet lại phát biểu, cả Lagodenko, Syryk và cả những người bạn cùng khoá của Sergei cũng phát biểu. Các bạn nữ trong nhóm kịch đã kể lại công việc của Sergei trong thời gian chuẩn bị chương trình “ca kịch vui”. Không ai phủ định tài năng của Sergei, nhưng hoạt động dưới sự điều khiển của anh ta thì không có ai thấy thích thú cả. Anh ta không chịu tiếp thu những lời khuyên và góp ý của bất kỳ người nào, anh ta coi quyết định nào của mình cũng là đúng đắn nhất và không cần bàn cãi.

- Và không hiểu sao, bao giờ những thành công chung của tập thể chúng tôi cũng đều được quy vào công lao của một mình Sergei, - Valia Maue nói. - Như vậy có đúng không? Chính trong chương trình “ca kịch vui” trình diễn nhân dịp Năm Mới có hai cảnh - cảnh trong thư viện và cảnh làm báo tường - là do đồng chí Platonov, sinh viên năm thứ hai nghĩ ra. Còn bài tường thuật nổi tiếng về trận bóng đá hầu như hoàn toàn do Aliosa Remescov viết...

Sergei chậm rãi bước lên bục nói chuyện. Lần này anh ta không làm ra vẻ một người vô cơ bị lãng nhục. Mặt anh ta sa sầm, mãi mới nói được lên lời. Đúng, anh ta thừa nhận rằng cá tính của anh ta là xấu xa, đê tiện, vị kỷ. Tất cả những điều đó đúng, đúng cơ bản... Nhưng anh muốn “tất cả những người ngồi trong gian phòng này” tin rằng họ sẽ không phải chịu đựng mãi cái tính nết xấu xa của anh ta. Chẳng bao lâu nữa họ sẽ được thở phào nhẹ nhõm. Thật là vô lý để cho ngàn này con người phải đau khổ vì sự có mặt của một con người. Anh ta sẽ giải thoát cho họ. Anh ta sẽ ra đi...

- Sergei, cậu chẳng có điều gì để nói hay sao mà lại đưa ra những lời dối trá, bịa đặt như vậy? - Levtsuc hỏi.

Sergei ngồi ở hàng đầu, lưng còng xuống, hai tay ôm lấy đầu. Không, anh ta không muốn nói gì thêm nữa. Sau cuộc họp với đa số biểu quyết tán thành quyết nghị của ban thường vụ, Vadim nghe thấy Lena Medovskaya nói chuyện với ai đó bằng một giọng gay gắt và run rẩy:

- Tôi không hiểu... Chẳng lẽ người ta lại không thể yêu một người phụ nữ, sau đó gặp một người khác... người khác, - cô lắp bắp một cách bất lực, - và cắt đứt...

Bỗng nhiên cô nức nở, lấy khăn chùi nước mắt, rồi bỏ chạy.

Ngày hôm sau Sergei không xuất hiện ở trường nữa. Ngày hôm sau nữa anh ta nộp đơn cho chủ nhiệm khoa Miron Mikhailovich xin chuyển sang khoa hàm thụ.

Anh ta quyết định rời khỏi Moskva để về nông thôn làm giáo viên

Chương 27

Đã sắp hết tháng Ba, tháng của những cơn gió, những ngày ẩm trời và những ngày mùa xuân ấm áp, đầy nắng đầu tiên.

Ở ngoài sân nhà Andrei Syryk vẫn còn những đồng tuyết cứng tháp lè tè, lấp lánh phản chiếu ánh mặt trời. Dòng sông vẫn chưa chuyển mình và những người dân Troytskoye vẫn đi trên mặt băng tới bến ô-tô-buýt như trước. Nhưng tuyết mỗi ngày một mỏng đi. Dù nó có cố gắng oằn mình, có cố làm ra vẻ đen đũi và xấu xí, lúc thì giả vờ là một đồng rác bẩn, lúc thì là những hòn đá dưới chân bờ gậu, hoặc dưới các rãnh nước, mặt trời cũng vẫn tìm thấy nó ở khắp mọi nơi, Và tuyết đã chết bằng một cái chết ẩm ướt, tan ra thành những dòng suối nhỏ và đi vào lòng đất như tất cả những sinh vật đã chết.

Rừng ngập trong không khí ẩm ướt và mùi tuyết tan. Mặt đất đã lộ ra với những cành cây nằm ngái, vẫn chưa có sức sống, ngoài cái mùi ngai ngái, thum thum...

Olia mang về nhà những cây tuyết hoa đầu mùa và kể chuyện những đàn chim đang bay về. Trong vườn, dưới những cành cây bồ đề màu đen thẫm đã quen với những đàn quạ từ ngoài biển trở về, một chú ri sừng đang huýt sáo khe khẽ. Và ở trên cánh đồng, khoảng giữa trời và đất, là những tiếng hót tươi vui đầu xuân của các chú sơn ca...

Những cơn gió nam ẩm ướt bay về bọc lấy Moskva.

Các quảng trường thành phố sáng lấp lánh, và những bông tuyết cuối cùng được những chiếc xe ben mang ra khỏi thành phố. Những đám tuyết mỏng nhóp nháp xám xịt tụ tập thành từng đồng dọc theo hai bên hè phố, giống như những đồng kẹo khan-va lớn. Moskva bắt đầu sống theo kiểu mùa xuân. Phố xá trở nên đông đúc và ồn ào. Những cây trinh nữ Kavkaz mà mỗi sáng máy bay chở thẳng về được bày ra bán ở các góc phố. Trẻ con đã chơi nhảy dây trên hè phố đang se lại dưới ánh sáng mặt trời và các chàng trai ăn diện sặc sỡ đầu trần đi đi lại lại ở ngoài phố.

Mùa xuân này thật là đặc biệt. Hơn nữa, trong những năm gần đây, cứ mỗi mùa xuân sau lại đặc biệt hơn so với mùa xuân trước.

Ở đại lộ Gorky và những phố khác việc trồng cây bị mùa đông làm đứt quãng lại được tiến hành. Nhiều nơi trong thành phố đã bắt đầu đào móng xây những ngôi nhà cao tầng - những ngôi nhà chọc trời đầu tiên của Liên Xô. Trong số đó có một món quà quý dành cho Moskva và cho thanh niên cả nước - toà nhà mới của trường đại học Tổng hợp trên đồi Lenin.

Cuộc sống của Vadim cũng sôi sục như dòng nước mùa xuân không chịu bó mình trong đôi bờ chật hẹp của nó - anh làm việc đến mười bảy giờ trong một ngày. Anh đã hoàn thành bản đề cương. Anh được cử làm biên tập viên tờ báo của khối thay cho Mắc Vinkin vừa tham gia ban biên tập báo của khoa. Vadim vẫn tiếp tục phụ trách nhóm văn học ở nhà máy. Hầu như cả tháng Ba Vadim đã cùng với toàn khối đi thực tập sư phạm ở trường phổ thông.

Sau cuộc họp Đoàn, anh không còn gặp Sergei lần nào nữa. Thì ra là trong một thời gian khá dài thầy Xidov - chủ nhiệm khoa - đã từ chối không chuyển Palavín sang học ở khoa hàm thụ, nhưng Sergei cứ nài nỉ xin và thầy đã làm giấy cho chuyển. Nhưng anh ta vẫn chưa đi đâu - mọi người thỉnh thoảng vẫn gặp anh ta ở ngoài phố.

Lena Medovskaya vẫn một mực không trò chuyện với Vadim. Cô thay đổi rất nhiều, trở nên trầm lặng, kín đáo và hầu như suốt ngày lao vào công việc.

Một hôm cô mang đến cho Vadim một cuốn sách bọc rất cẩn thận trong một tờ báo, và nói:

- Đây là cuốn sách về Banzac của anh. - Sergei trả lại.
- Thế cô có thường gặp cậu ấy không? - Vadim hỏi.
- Chúng tôi gặp nhau thường xuyên.
- Hiện nay cậu ấy làm gì?
- Làm việc, - cô đáp vẻ thách thức, rồi quay mình, định bỏ đi.

Vadim nắm lấy khuỷu tay cô:

- Gượng tí đã, Lena... Cậu ấy giận tôi lắm phải không?

- Tôi không biết. Chúng tôi hoàn toàn không nói gì về anh cả, - và Lena giật khuỷu tay ra khỏi tay Vadim.

Sau đó ít lâu có buổi họp của ban biên tập, trong đó Lena vẫn phụ trách phần văn hoá và nghệ thuật. Lena đề nghị được thôi công tác. Vadim không phản đối: thực ra, có Lena tờ báo cũng chẳng thêm được việc gì hết. Nhưng Spartar lại phản đối:

- Cậu làm sao thế, cậu muốn hoàn toàn thoát ly công tác xã hội à? Còn là đoàn viên thì cũng phải tham gia việc gì chứ!

- Tôi sẽ hoạt động ở câu lạc bộ, - Lena đáp. - Hoặc ở trường phổ thông đỡ đầu. Tôi muốn tham gia công tác ở trường phổ thông. Hãy giao cho tôi nhiệm vụ ấy.

Spartar đề nghị cô đến gặp Valia Maue hiện phụ trách công tác đỡ đầu ở trường phổ thông. "Cô ấy không muốn làm việc với mình, dưới sự lãnh đạo của mình đấy thôi", - Vadim nghĩ

bụng.

Ngày mùng một tháng Tư đoàn đại biểu sinh viên Moskva rời thủ đô đi Leningrad. Vadim ra ga tiễn Andrei.

Đó là một buổi chiều mát mẻ và rất sáng. Nhà cửa chìm trong ánh sáng màu xanh đậm của buổi hoàng hôn và bầu trời trong vắt, màu lá non, trải ra lồng lộng tí tắp như một tấm màn đang dần dần sẫm lại. Trong tấm màn sâu thẳm ấy đã thấy lấp lánh những ngôi sao sớm hứa hẹn một ngày mai ấm áp.

Trên đường ra ga, Vadim vừa đi vừa xúc động nghĩ tới cuộc gặp gỡ với Olia sắp tới. Nhưng không thấy cô ở sân ga. Andrei đang đứng giữa một đám đông sinh viên không quen biết cũng là những đại biểu được cử đi. Anh mặc một chiếc áo khoác ngắn bằng da, có lẽ là của cha, chân đi ủng.

- Sao chậm thế, Vadim? Chà, cậu này! - anh ôm lấy Vadim và lắc đầu cái kính, - Mọi người đã uống bia mà không có cậu đấy. Petr này, cả Raya. Mặc, Nina nữa - các cậu ấy vừa về đấy... Mười phút nữa thì tàu chạy...

Andrei thở dài, rồi bất chợt nói giọng nhỏ đi:

- Cậu có biết mình đang lo lắng chuyện gì không...

- Sao bỗng nhiên lại có chuyện thế?

- Thế này này, cũng hơi lo... Cậu hiểu đấy, mình rất muốn trình bày thật xuất sắc. Và không chỉ đứng trước cánh sinh viên Leningrad, mà cả cánh Moskva ở những trường đại học khác nữa. Bỗng nhiên mình thấy mất tin tưởng. Có phải tất cả mọi điểm của mình đều hay đều giỏi cả đâu?... Ba đêm liền mình đã đọc đi đọc lại Xam-ghin đấy.

- Mọi việc sẽ đâu vào đấy cả thôi. Andrei ạ, - Vadim mỉm cười đáp. - Chính cậu cũng tự biết là mọi việc đều sẽ đâu vào đấy cơ mà.

- Mình không biết... - Andrei thở dài, nâng kính lên trán, lấy tay lau mắt, - ở đó sẽ thảo luận. Tranh luận đấy. Cậu biết đấy, mình nói năng rất lúng túng. Nhất định khi nhập cuộc, mình sẽ lẫn lộn mất... Này, thế cậu có hiểu tại sao Gorky lại chọn hình tượng một con người như Clim Xam-ghin làm nhân vật trong thiên sử thi của mình không?

Vadim trả lời một câu gì đó, và thế là nổ ra cuộc tranh luận. Hai người tách khỏi nhóm đại biểu, đi dọc theo sân ga đến phía đầu đoàn tàu. Bất chợt Vadim hỏi, chẳng ăn nhập gì vào cuộc tranh luận cả:

- Sao không thấy Olia ra ga thế?

- Olia à? - Andrei lơ đãng hỏi lại. - Nó ở đây đấy. Nó chạy đi mua xà-phòng. Mình đã sắp xếp rồi, nhưng lại bỏ quên mất. Không hiểu sao mà nó đi lâu thế... - Andrei nhìn đồng hồ, rồi lại tiếp tục: - Thế theo ý cậu, có phải ngẫu nhiên Gorky chọn hình thức tiểu thuyết không có chủ đề không? Đó thậm chí không phải là tiểu thuyết - chỉ nên gọi là truyện vừa thôi...

Vadim đang ủ rũ bỗng nói một cách sôi nổi:

- Gorky đã không chọn lựa gì hết! Chủ đề nào trong cuộc sống? Ông lấy chính bản thân cuộc sống, không thêm bớt, không bịa đặt!

- Anh Andrei!

Olia chạy lại, tay vẫy vẫy như trẻ con.

- Chào anh Vadim! - chạy đến gần, cô cất tiếng chào và nhìn Vadim một cách vui sướng.

- Em chạy đi tận đâu đấy! - Andrei hỏi một cách cáu kỉnh.

- Em chạy đến quảng trường! Anh đúng là một nhà du lịch loại bét!. Em vẫn chưa tin rằng mỗi ngày anh sẽ tắm rửa một lần đấy.

- Thôi được, không đùa nhảm... Thôi, đưa đây. - Andrei cau có nhét bánh xà-phòng vào túi áo. - Olia, bây giờ em phải về nhà ngay, nếu không sẽ muộn chuyến ô-tô-buýt mười hai giờ đấy.

- Về nhà? - Olia hỏi, nụ cười tắt ngấm. - Em muốn đợi đến lúc tàu chạy...

- Chơi thế chưa chán à! Chuyến sau là một giờ kém mười lăm kia, không hay ho gì chuyện một mình thơ thẩn đêm hôm ở ngoài đường đâu. Thôi về đi!

Olia im lặng, cúi đầu:

- Nhưng em cứ ở lại... - cô đáp khẽ. Bất chợt mắt cô sáng lên. - Em sẽ ngủ lại đằng nhà cô Natasa! Em phải đến thăm cô, đến nửa năm nay em chưa gặp cô đấy. Nhún vai. Andrei nói nhanh:

- Chính em nói là em sẽ không bao giờ đến nhà cô Natasay vì suốt đêm cô cứ nói hết chuyện này đến chuyện khác mà không cho ngủ nghe gì cơ mà. Tình cảm họ hàng cứ lên xuống như nước ở thủy triều ấy...

- Thôi lên tàu đi, tàu sắp chuyển bánh đấy! - Vadim nói to và bắt tay Andrei.

Trước lúc tàu chuyển bánh. Andrei bỗng sực nhớ chưa nói với Vadim câu chuyện chính.

- Hôm kia mình có đến chỗ Kuznetsov. Cậu ta định tổ chức cuộc tranh luận: “Hình ảnh người thanh niên Xô-viết”. Cậu có nhớ là đã dự định thế không? Cậu ấy muốn sinh viên chúng ta cùng tham gia. Chắc là nhiều chuyện hay phải biết...

- Mình nhớ, - Vadim đáp, - hình như Sergei đề xuất phải không?

- Đúng, đúng thế Sergei bây giờ làm gì, cậu biết không?

- Mình không biết. Cậu ấy muốn đi.

- Đồ ngu, - Andrei nói cộc lốc. - Thật là bạc nhược! Có lẽ nó cho rằng, nếu nó đi đến vùng tai-ga làm một giáo viên không toàn cấp, thì nó sẽ lập được chiến công hy sinh thân mình đấy.

Andrei nói những lời cuối cùng khi đã đứng ở bậc lên xuống. Con tàu từ từ lăn bánh dọc theo sân ga, không gây một tiếng động, như cố gắng để không một ai biết cả. Những người ra tiễn chạy dọc theo đoàn tàu, thành từng đám đông nhón nhịp mắt dán vào cửa ra vào và cửa sổ của đoàn tàu, chen lấn nhau và kêu lên đủ kiểu:

- Giữ ấm cổ đấy. Zhenia ạ!

- Ligovka, năm! Năm nhá!

- Chào Yan hộ nhé!”. ”.

- Đừng quên hoa anh thảo nhé!...

Tiếng kêu đó là để dặn Andrei. Khi đoàn tàu đi khuất và cả đám đông lộn xộn những người đưa tiễn tản ra, Vadim hỏi Olia:

- Hoa anh thảo là gì.

- Đó là một thứ cây hoa tím ở vùng núi Alps, rất đẹp. Em có một người bạn gái sống ở Leningrad, bạn ấy có cây hoa anh thảo. Em dặn anh Andrei mang hạt về cho em. Thế nào anh ấy cũng cũng quên cho mà xem!

Olia vung vẩy tay một cách tuyệt vọng. Hai người đi ra quảng trường trước nhà ga, và vào cái giờ khuya khoắt này cuộc sống vẫn vô cùng hối hả, tràn trề ánh sáng. Những quầy hàng ban đêm, những người bán kem và thuốc lá rong, những bà bán hoa vẫn luôn tay bán hàng. Những chiếc xe tắc-xi chở khách sơn cùng một màu xám nhạt như nhau, với những hoạ tiết hình ô vuông như bàn cờ dọc theo thùng xe, đậu thành hàng dài cạnh vỉa hè. Chốc chốc lại có một chiếc rời đi, chiếc khác ập đến, lách vào đám đông người một cách ngập ngừng như dò dẫm.

Olia, thường ngày là một cô gái sôi nổi và vui chuyện, không hiểu sao giờ đây lại nín thinh. Cô đi cách Vadim một quãng, Vadim chợt nghĩ: “Dù sao cô ấy vẫn còn là một cô bé. Cô ấy sợ mình nắm tay đấy”.

- Cô Natasa của cô sống ở đâu nhỉ?

- Ở khu trung tâm. Em sẽ đi xe điện ngầm đến Okhodnyi.

- Có thể đi bộ một quãng được không?

- Đi bộ? Được chứ... chỉ phải cái ở đấy đi trơn lắm.

Anh nắm lấy tay em.

Anh cầm tay Olya. Olya vui vẻ và bắt đầu kể chuyện về trường trung cấp của mình, về kỳ thi sắp tới. Đến mùa xuân cô sẽ học xong. Cô muốn được công tác ở một lâm trường thực nghiệm tương tự như nơi cô thực tập. Như thế phải rời khỏi Moskva ư? Tất nhiên rất tiếc... Đến khi anh Andrei học xong, anh ấy cũng sẽ đi, chỉ còn cha ở lại một mình thôi.

- Nhưng có phải đi suốt đời đâu, phải không anh? - Olya sôi nổi nói. - Nhất định em sẽ trở lại Moskva, nhưng trở lại với bản luận án, trở lại thật xứng đáng. Thế anh có mơ ước gì không?

- Có chứ, - Vadim chậm rãi đáp.

- Mơ ước như thế nào?

- Tôi muốn được gặp cô, khi cô trở lại Moskva là một con người xứng đáng.

- Không, anh đừng đùa, - Olya phá lên cười đáp. - Em hỏi thực anh đấy!

- Tôi nói thực đấy chứ.

- Nhưng nếu em không bao giờ trở lại?

- Thế thì... lúc đó tôi sẽ đến chỗ cô. Bởi vì ở chỗ cô công tác cũng có học sinh và cần phải dạy dỗ chúng...

- Trong rừng mà cũng có học sinh ư? - Olya khẽ đáp. - Đó là rừng...

Olya im lặng, quay lưng lại phía anh và nhìn những chiếc ô-tô đang chạy trên đường phố. Vadim nói bằng một giọng trầm trầm như muốn chứng minh một điều gì đó:

- Nếu trong rừng có người nghĩa là ở đó có trẻ con. Cô cũng sẽ có con mà. Và phải dạy dỗ chúng chứ. Bởi thế...

- Con em ư? - Olya ngạc nhiên hỏi, rồi bỗng nhiên phá lên cười lạnh lạnh, đến nỗi những người đi qua phải ngoảnh lại nhìn cô. - Anh nghĩ là em có cả một đàn con đủ để mở được một ngôi trường ở trong rừng? Ôi, anh Vadim... Anh có biết gì không! - Cô nín cười. - Em muốn anh đến thăm em. Nhưng phải là trong những ngày sắp tới, chứ không phải đến một trăm năm nữa, lúc em có hàng tá con. Tuần này em sẽ rất buồn đấy... Anh biết không, anh mang công trình nghiên cứu của anh về văn xuôi Pushkin và Leontov đến đọc cho em nghe nhé! Anh Andrei nói rằng bản đề cương của anh hay lắm. Anh đã viết xong chưa?

- Chưa xong.

- Không sao, bao nhiêu cũng được. Anh đừng nghĩ rằng em mót đặc về văn học đâu nhé. Bao giờ anh Andrei cũng hỏi ý kiến em đấy nhé.

- Cô có buồn khi Andrei vắng nhà không? - Vadim hỏi.

- Buồn chứ. Em và anh ấy nói chung rất hoà thuận. Anh Vadim, nhất định đến nhé! Cả cha em cũng hỏi: tại sao không thấy Vadim lại chơi nữa? Hay là... - Olia ấp úng, rồi khẽ nói thêm: - Có lẽ, chúng mình sẽ chỉ gặp nhau ở sân ga thôi, khi anh Andrei trở về.

- Khoảng mười ngày nữa, cậu ấy sẽ về, - Vadim đáp.

- Lâu quá...

- Tại sao lại lâu?

- Tại sao ư? Bởi vì... - bỗng nhiên cô quay mặt lại phía anh, đôi mắt cô tươi cười và lấp lánh như hai ngọn đèn. - bởi vì em muốn anh vào rừng thăm em. Khi nào., khi em có nhiều con, rất nhiều, và sẽ phải mở trường cho chúng.

Hai người đứng đợi xe, và chiếc xe khách sáng bừng trong đêm, không một người khách, không hiểu sao có vẻ rất buồn rầu đang lắc lư nhẹ nhẹ chạy đến bến. Hai người bước lên xe, đánh thức người bán vé đang ngủ gà ngủ gật và trong suốt quãng đường ngồi xe không ai nói với ai lời nào. Nhưng khi vừa bước xuống trung tâm thành phố, Vadim đã nắm tay Olia hỏi:

- Có đúng thế không?

- Em đùa đấy! - cô đáp - Hôm nay là ngày mồng một tháng Tư mà. Đi thôi anh - nhà cô Natasa kia kìa!

Và cô chạy trên hè phố, không rút tay khỏi tay Vadim, cứ thế kéo anh chạy theo mình. Trong gian phòng rộng mênh mông của ga xe điện ngẫm vẫn rì rì tiếng động cơ và có một thang máy đã ngừng hoạt động, hai người chia tay nhau.

- Câu nói đùa của cô không có hiệu lực nữa rồi, - Vadim nhìn đồng hồ đáp. - Bây giờ đã là mười hai giờ năm mươi phút. Đã sang ngày mồng hai tháng Tư rồi.

- Ôi, thế ư! - Olia thốt lên sợ hãi. - Muộn quá rồi, em chạy đây...

- Không, đứng lại đã, - và anh nắm lấy tay kia của cô. - Nghĩa là câu đùa của cô không có hiệu lực nữa rồi, phải không?

- Đúng như vậy. - Olia thở dài, đáp.

- Nghĩa là điều đó là đúng chứ?

- Đúng... - Cô nói thì thầm. - Đi nhanh lên, anh Vadim, nếu không anh chậm chuyển xe điện

ngầm mất.

- Không... Tôi... - giọng nói của anh nghẹn lại vì sự dẹt dài bất chợt và không gì cưỡng nổi đã bao trùm lấy anh, như một cơn sốt ớn lạnh vậy. Anh xua tay. - Tôi không bị chậm đâu... Tôi sẽ đến thăm cô.

- Chào anh Vadim! Anh chạy nhanh lên nhé!

Anh chậm rãi đi dọc theo hè phố, vì dù sao anh đã bỏ lỡ chuyến xe điện rồi. Bầu trời đầy sao đang lơ lửng trên thành phố, toả ra mùi hương thơm ngát và ẩm ướt - hương xuân. Thành phố vẫn chưa ngủ: những chiếc ô-tô lao vút qua, khéo léo vòng qua ngã tư, nơi có một anh công an đeo găng trắng đang đứng và những người lái xe lơ đãng thò cánh tay trái ra khỏi ca-bin. Những người đi dạo trên các phố, ngồi trên những chiếc ghế dài ướt đẫm sương đêm trong vườn hoa trước rạp hát. Và tất cả mọi người đều vui sướng vì cái đêm tháng Tư ấm áp này, tất cả mọi người đã yêu và cũng đã được yêu, trước mắt là mùa xuân, là ngày mừng Một tháng Năm, là những ngày nghỉ hè với ánh mặt trời chói chang và dòng suối mát lịm người - tất cả, tất cả những điều đẹp dễ đang ở phía trước mọi người...

Đợt thực tập sư phạm ở trường phổ thông đã bước sang giai đoạn kết thúc. Trong một tháng rưỡi mỗi sinh viên phải lên lớp độc lập bốn giờ, hai giờ tiếng Nga và hai giờ văn học, ngoài ra còn phải dự tất cả các giờ của những đồng chí khác và sau đó lại cùng với giáo viên hướng dẫn góp ý cho các giờ đó. Toàn bộ khối sinh viên năm thứ ba được chia thành những nhóm nhỏ và phân về các trường ở Moskva.

Nói chung đợt thực tập diễn ra một cách thuận lợi, nếu không có một tình tiết đáng buồn xảy ra trong những ngày đầu, mà nhân vật của nó lại là Lagodenko. Trong giờ nghỉ, có hai chú bé đánh nhau ở cầu thang, đúng vào lúc ấy Lagodenko đi ngang qua. Đáng lẽ phải can hai chú ấy ra, thì anh lại dạy các em đánh bốc và cho “đấu” thử một ván. Đồng chí hiệu trưởng nhà trường bắt quả tang anh chàng sinh viên thực tập trẻ đóng vai huấn luyện viên đang kêu lên một cách vô hiệu “đằng sau, bước!”, và sau đó phải lao vào can chúng ra. Ngày hôm ấy toàn lớp bị trách cứ gay gắt.

Vadim là một trong những người đầu tiên đã lên lớp xong cả bốn tiết và được giáo viên hướng dẫn phương pháp đánh giá rất cao, mặc dù bản thân anh không hoàn toàn bằng lòng với mình. Mỗi lần ngồi dự giờ của một đồng chí khác, anh đều đánh giá lại giờ lên lớp của mình, cố tìm ra trong đó những thiếu sót, những lỗ hổng mới. Vadim rất thích những giờ giảng của Lagodenko. Anh ta đã biết nói chuyện với trẻ một cách nghiêm chỉnh và kiên trì đến kinh ngạc và thậm chí những qui tắc ngữ pháp đơn điệu cũng được anh ta minh hoạ bằng những ví dụ về những trận chiến đấu trên biển độc đáo khiến cho các chú bé rất khoái. Andrei giảng bài rất

bình tĩnh và tự tin. Vadim cảm thấy Nina Fonika khô khan. Điều duy nhất mà cô ta đạt được hiển nhiên là giọng giảng bài nghiêm nghị và có lẽ cô ta chủ yếu chỉ mong sao cố giữ được một nét mặt lạnh lùng khắc khổ. Nhưng thực ra cô rất xúc động, đến nỗi khi gọi một học sinh lên bảng cố đã quên không biết hỏi em đó câu gì. Vadim nghĩ: “Không, cô ấy dù sao cũng không có năng khiếu sư phạm.

Cô ấy chỉ có thể trở thành một cán bộ nghiên cứu, một nhà chuyên môn về phương pháp giảng dạy thôi...”.

Hôm cuối đợt thực tập Vadim đến trường khá muộn: hôm ấy quy định có hai tiết lên lớp thôi, trong đó có một tiết của Lena Medovskaya.

Trong một căn phòng nhỏ ở tầng cuối cùng, dành riêng cho sinh viên thực tập, như thường lệ rất ồn ào, chật chội, người nào việc nấy: số này đọc một cuốn sách gì đó chuẩn bị cho bài giảng, kiểm tra giáo án của nhau, số khác thì ngồi tán gẫu với nhau, còn giáo viên hướng dẫn phương pháp giảng dạy - một người đàn ông tóc bạc, béo phịch, đeo kính gọng kim loại, một người ít nói và tốt bụng, chẳng chú ý gì tới những tiếng ồn ào, ầm ĩ, thậm chí cả những tiếng hát nho nhỏ của mấy cô sinh viên ngồi cạnh cửa sổ, - đang cùng Lena Medovskaya xem lại giáo án của cô cho giờ thực tập sắp tới.

- Tại sao các cô lại hát? - ông hỏi một cách điềm tĩnh, mắt không rời bản giáo án. - Các cô nhớ chuẩn bị lên lớp đấy nhé.

- Thừa đồng chí Aleksei Evgraphovich - xuân sang mà! - các cô gái vừa cười, vừa trả lời.

- Vừa hay là cuối cùng đợt thực tập cũng sắp hết.

- Nhưng không được tính giờ của Medovskaya. Đề nghị tất cả đều có mặt.

Lena Medovskaya lên lớp giờ tiếng Nga ở lớp 5. Vadim chưa lần nào dạy lớp 5 cả - anh chỉ dạy lớp 6 và lớp 8. Anh rất thú vị khi thấy các em học sinh trong giờ ra chơi vây quanh Lena, tranh nhau hỏi cô, gọi cô là “Elena Konstantinovna”, sau đó lôi cô đi chỉ cho cô xem tờ báo tường của các em và Lena cùng với các em cười phá lên trước những bức tranh châm biếm. Rõ ràng là ở đây mọi người đều mến cô. Vadim biết rằng, trong hai tuần cuối cùng, chiều nào cô cũng có mặt ở trường - cô tổ chức một ban đồng ca của trường, mời một người chỉ huy ban đồng ca mà cô quen đến giúp, và bây giờ cô lại tham gia vào nhóm kịch, chuẩn bị một vở kịch trình diễn vào ngày mừng Một tháng Năm.

Khi Lena bước vào lớp và dừng lại bên cạnh chiếc bàn giáo viên, Vadim nhận thấy cô ăn vận rất chải chuốt, mặc một chiếc áo dài mùa xuân màu sáng rất diện, khiến anh phải bật cười: “Lena bao giờ cũng vẫn là Lena - bao giờ cũng có lý do để diện áo mới”. Nhưng khi các em học

sinh vừa mới hết ồn ào, nhìn Lena một cách chăm chú, mắt không chớp. Vadim mới hiểu - các em rất thích Lena đẹp dễ, độc đáo, mỉm cười vui vẻ trong chiếc áo dài lộng lẫy như thế.

Trong giờ giảng Lena giữ thái độ rất tự nhiên, cô biết họ của tất cả học sinh, biết tên khá nhiều em. Cô rất khéo dẫn dắt bài giảng của mình: cô trình bày tài liệu mới một cách gãy gọn, dễ hiểu đến nỗi cô còn được những mười lăm phút để “củng cố” bài mới - mà điều đó rất ít người làm được. Nhìn ngắm cô ta từ đằng xa, nghe giọng nói bình tĩnh và lạnh lạnh của cô, Vadim bất chợt suy nghĩ: cô ấy có thể trở thành một nhà sư phạm giỏi biết bao nếu cô ấy muốn! Và Vadim chợt nảy ra ý nghĩ, cả về đẹp của Lena, cả năng lực gọi cho mọi người lòng yêu mến - cái mà trước đây anh cho là một tặng vật đẹp nhưng vô ích, - thì giờ đây nó có thể đem lại một ý nghĩa hoàn toàn mới mẻ trong công tác giáo dục của cô...

Sau tiết đó, Vadim ở lại trong lớp để xem báo tường. Tờ báo trang trí rất đẹp, có rất nhiều tranh châm biếm và tranh thuốc nước, do một bàn tay khéo léo và say mê vẽ ra.

- Hoạ sĩ tuyệt vời này là ai thế các em? - Vadim hỏi các chú bé.

- Bạn Xasa của chúng em đấy!

- Lại đây, Xasa!

- Đâu, em ấy đâu?

Bọn trẻ đổ đi tìm Xasa và mười phút sau chúng lôi từ gian phòng lớn ra một chú bé đang co người kháng cự và đỏ mặt lên vì bối rối, chú mặc một chiếc áo ngắn màu xanh, một chiếc quần dài có đính khuy ở hai bên nẹp.

- Em là hoạ sĩ đấy à? - Vadim hỏi và bỗng nhiên nhận ra chú: - Em Xasa Palavín!

- Bạn ấy hay thẹn lắm, thầy ạ! Cho bạn ấy sang học trường con gái thôi! - một giọng vui vẻ của một chú bé nào đó hét to.

- Chào anh, - Xasa đáp khẽ.

- Ô, thế là lại gặp nhau! - Vadim thốt lên sửng sốt. - Sao anh không thấy em ở trong lớp?

- Em ngồi ở hàng cuối cùng...

- Nhưng em có trông thấy anh chứ?

Xasa gật đầu.

- Em vẽ đẹp lắm. Lại đây em... - Vadim nắm lấy cùi tay Xasa. - Anh muốn nói chuyện với em.

Hai người đi qua gian phòng và dừng lại ở cầu thang.

- Thế là lại gặp nhau! - Vadim mỉm cười nhắc lại. - Em kể cho anh nghe xem anh Sergei đang làm gì nào?

- Anh Sergei à? - Xasa hỏi lại, ngược cặp mắt do dự nhìn Vadim. - Anh ấy viết, viết suốt ngày... Và hút thuốc nữa.

- Hút thuốc?

- Vâng.

- Hút nhiều không?

- Ái chà. Nhiều lắm. - Im lặng một lát, Xasa nói thêm. - Bây giờ anh ấy hút thuốc điếu, bỏ ống tẩu rồi, anh ạ.

- Thế đấy! Anh ấy còn làm gì nữa?

- Gì nữa à?. Anh ấy còn đọc sách, thỉnh thoảng giảng giúp em một bài toán. Sau đó thì nằm trên đi-văng, có thể thôi.

- Thế anh ấy không đi chơi đâu à?

- Em không biết. Anh ấy muốn bỏ nhà đi hẩn cơ.

- Thế hả?

- Nhưng em và mẹ không muốn...

- Đúng! Xasa này, - Vadim đặt tay mình lên vai Xasa và hỏi một cách rất chân thành và nghiêm chỉnh: - Nếu anh đến thăm gia đình thì sao? Theo em có được không?

Xasa bất chợt lúng túng, mắt nhìn sang chỗ khác:

- Em không biết, nói chung thì...

- Em không biết tại sao ư?

- Không... Chẳng hạn, hôm nay mẹ em nói là cấm không cho anh bén mảng tới. Anh Sergei hét lên với mẹ em và hai người cãi nhau. Sau đó em đi học...

Xasa muốn nói nữa, nhưng tiếng chuông báo hết giờ ra chơi đã vang lên.

- Hãy gượng. Thế nghĩa là bác Irina Vichtorovna giận anh ư?

- Mẹ em rất lắm cấm. - Xasa suy nghĩ nói: - Mẹ cũng mắng chửi cả em, rồi sau đó lại quên. Anh Sergei nói phải chịu đựng mẹ em như chịu đựng cái loa truyền thanh của ông hàng xóm ấy. Thôi chào anh!

Và Xasa nhón chân chạy rất nhanh qua gian phòng.

Trên đường từ trường về nhà, Lena gặp Vadim ở ngoài phố.

- Tôi muốn nói chuyện với anh. - Lena nói, mắt không nhìn anh.

- Sẵn sàng. Ngay bây giờ à?

- Ngay bây giờ, thế sao, anh bạn à? Giờ này không phải là giờ tiếp khách của anh à? - Sau một thời gian dài cắt đứt, đây là lần đầu tiên hai người nhìn thẳng vào mắt nhau. Đôi mắt Lena nhìn một cách giấu cợt và lộ rõ sự căm thù không giấu giếm.

- Sẵn sàng... Nếu cô muốn... - Vadim lúng túng.

- Tôi muốn nói chuyện về Sergei, bởi vì...

Vadim gật đầu, và sau khi tách ra khỏi đám bạn bè, hai người rẽ vào một công viên và ngồi trên một cái ghế dài.

- Anh biết đấy, tôi cảm thấy rất khó nói, nhất là với anh... - thoát đầu cô nói bằng một giọng hơi đứt quãng, mặt nhăn lại và vò nhàu đôi găng tay. - Nhưng điều này rất hệ trọng. Tôi không muốn nói tới những chuyện đã xảy ra và chuyện tôi có đồng ý với nghị quyết hay không...

- Nhưng chính cô đã phát biểu phản đối mà?

- Đúng, tôi phản đối. Nhưng tôi không muốn nói tới điều đó. Hiện giờ Sergei rất đau khổ, đến nỗi... Anh ấy hoàn toàn bị cô lập, anh hiểu không?

- Hiểu.

- Anh không hiểu gì hết! - cô thốt lên với sự bức tức ập đến. - Anh thử đặt mình vào địa vị của anh ấy xem - anh có vui vẻ được không? Không, anh không thể hiểu được, anh là một con người lạnh lùng quá, Vadim ạ...

- Cứ cho là như thế đi... - Anh mỉm cười lúng túng. - Thế thì riêng tôi, tôi phải làm gì?

- Anh chả cần phải làm gì cả! Vì các anh đúng mà, các anh đúng đến một nghìn lần mà! Nhưng theo tôi vấn đề không phải là dấn vào đầu người ta một cái - cứ cho là bắt buộc phải làm thế đi - rồi lạng lẽ bỏ đi, bỏ mặc họ lại cho số phận quyết định.

"Cô ấy yêu Sergei thật ghê gớm!" - vừa nhìn vào khuôn mặt tái nhợt đi vì xúc động của Lena, Vadim vừa ngạc nhiên suy nghĩ, thậm chí thấy thoáng hiện một nỗi ghen tị xao xuyến, nhưng dù sao sự ghen tị đó vẫn khiến anh thấy khó chịu. Anh nắm lấy tay cô, dịu giọng nói:

- Lena! Trông cô giống ai, cô có biết không? giống bác Irina Vichtorovna. Bác ấy cũng tưởng tượng Sergei vẫn là một đứa trẻ thơ yếu đuối, bị bỏ mặc, như cô nói, cho số phận quyết định ấy mà.

- Anh thật là độc ác! Vadim ạ! - Lena đáp, mặt đỏ lên vì căm tức.

- Tôi ấy à? Không phải như vậy. Ngược lại, mấy ngày hôm nay tôi đã cố tìm cách đến thăm Sergei và cứ mỗi lần như vậy tôi lại tự nhủ - hãy còn sớm quá. Hãy còn sớm, có hiểu không? Hãy để cho cậu ấy suy nghĩ cẩn kẽ, để cậu ấy tự dẫn vật đau khổ.

- Trong khi anh đang chờ, thì anh ấy có thể xách va-li bỏ đi đâu đó rồi.

- Cậu ấy không bỏ đi đâu. Tôi cam đoan là cậu ấy sẽ không đi đâu cả.

- Sao anh lại nghĩ như vậy? Tôi không rõ... - Lena thở dài và nói bằng một giọng đã trở lại bình tĩnh hơn, - đầu tiên chúng tôi cãi nhau. Anh ấy không muốn nhìn mặt tôi, anh ấy bảo rằng tôi phải khinh bỉ anh ấy mới đúng, rằng anh ấy sẽ đi, chúng tôi sẽ không bao giờ gặp nhau nữa, nghe thương lắm... Nhưng tôi cho rằng anh ấy không cần phải đi đâu cả, mà phải ở lại Moskva học xong đại học. Tôi cho rằng bỏ đi như thế là hèn nhát, là trái với lương tâm người đoàn viên! Chẳng lẽ anh ấy lại sẽ học ở khoa hàm thụ? Tất nhiên là không nên! thế là anh ấy tranh cãi với tôi, thật khó mà giải thích cho anh ấy... Thậm chí tôi không biết... Giá anh đến gặp anh ấy... tôi cho rằng khi ấy anh ấy sẽ nghĩ lại, anh ấy hiểu ra, bởi vì anh... anh là con người như vậy.

- Tôi là con người như vậy... - Vadim nhắc lại, nhếch mép cười. Anh nhớ lại cũng những lời nói ấy của Lena, nhưng được nói trong một hoàn cảnh khác hẳn.

- Anh ấy khẳng định bỏ đi. Giá anh trông thấy anh ấy! Anh ấy trông khác hẳn đi. Ngồi lì ở nhà, cau có, người gầy đét, hút thuốc lá liên tục - hết điều này đến điều khác. Trông mà phát sợ lên ấy...

Lena im lặng, lắc đầu về đau xót, Lần đầu tiên Vadim trông thấy cô chân thành và đau khổ đến như vậy khi nói tới những tình cảm sâu kín của mình.

- Và thế là tôi phải cầu cứu đến anh, - Lena nói. - Cần phải làm một việc gì đó. Phải đưa anh ấy quay trở lại, an ủi... Chỉ có như thế thôi, anh hiểu không? Nhưng dù thế nào đi nữa, anh cũng không được nói với anh ấy là tôi đã nói chuyện với anh. Bí mật đấy.

Sau phút tư lự, Vadim nói:

- Cậu ấy sẽ trở lại.

- Ôi... chỉ mong cho nhanh lên thôi! Không có tập thể anh ấy sẽ chết mất. Rõ ràng là như thế. Thế nào Vadim, anh có... Anh có thể nói chuyện với anh ấy được không? đến gặp anh ấy được không? Hay là bằng cách nào đấy - làm như là chỉ tình cờ thôi chẳng hạn?

- Tôi đã nói với cô: theo tôi, còn sớm...

- Sớm ư? - Lena do dự hỏi lại. - Có lẽ thế, tôi không biết nữa.

Cô đứng lên, rút trong túi ra một chiếc gương nhỏ, vừa soi, vừa lấy ngón tay vuốt lại mái tóc sáng dưới vành mũ. Vadim nhìn cô, bất giác mỉm cười. Ôi, Lena thật đáng thương! Cô nói những câu hào nhoáng về lương tâm của người đoàn viên và về tập thể, nhưng trong đầu óc cô lại chỉ có một ý nghĩ, một ý nghĩ mãnh liệt duy nhất: “Anh ấy muốn ra đi. Anh ấy có thể ra đi và bỏ tôi lại. Bỏ tôi lại!”.

- Tôi không biết nữa, không biết nữa. - Lena thở dài nhắc lại. - Có lẽ, tôi cũng vẫn chưa hiểu phải như thế nào. Dù sao, tôi cũng vẫn chỉ là một con người nhẹ dạ phải không, Vadim?

- Đúng như thế, - Vadim nghiêm nghị đáp.

Chương 28

Sergei Palavin rời chiếc bàn đứng dậy. Anh đặt dấu chấm hết bản đề cương của mình về quan điểm mỹ học của Tsernysevsky. Anh đã viết bản báo cáo khoa học này mất hơn một tháng trời.

Trên bàn là một quyển vở dày cộp đã giở đến trang cuối cùng. Mấy dòng chữ viết vội vòng lên phía trên lấn sang cả cái bìa màu xanh da trời. Sergei suy nghĩ, lại ngồi xuống bàn và viết lên cái bìa sách màu xanh một chữ in “hết”. Sau đó anh giở đi giở lại từng trang một, tất cả có bốn mươi lăm trang. Dưới chữ “Hết” anh ký tên, đề ngày tháng: mười hai tháng Tư.

Thế là thành quả lao động trong nhiều ngày của anh đã hoàn tất... Sergei nâng quyển vở lên tay, thận trọng nâng niu, như cân nhắc một vật gì, rồi quăng nó ra sau tủ. Cuốn vở rơi xuống một cách miễn cưỡng nặng nề. Một cuốn vở dày cộp, được viết hết đến trang cuối cùng và do vậy nên trông trương lên gấp hai.

Bây giờ khi anh đã viết xong một công trình nghiên cứu đòi hỏi sự căng thẳng trí óc và nghị lực, làm cho lao động hàng ngày của anh thêm hứng thú, thì cũng là lúc anh hiểu rất rõ rằng công việc đó không cần thiết đối với anh. Mà cũng không ai cần đến nó cả. Anh sẽ giới thiệu nó ở đâu, mang nó đi đâu? Không biết mang đi đâu cả. Ai sẽ đọc và đánh giá nó? Không có ai cả...

Gần ba giờ chiều. Ánh nắng tháng Tư rọi chiếu vào gian phòng qua chiếc cửa sổ mở toang. Toàn bộ căn phòng tràn đầy ánh mặt trời và hương thơm mùa xuân. Làn gió ấm áp thổi tung những chiếc màn che, lúc thì làm nhàu chúng, lúc thì thổi giạt sang một phía, lúc thì làm phồng lên phần phật. Và nó còn mang vào căn phòng cái mùi của thành phố mùa xuân - mùi táo, mùi của những mái tôn ẩm ướt, của những lớp vôi trát tường chưa khô, của đất, của ét-xăng. Ngoài cửa sổ là những tiếng ồn ào và những tiếng kêu vang: từ ngoài phố vọng vào những giọng nói, tiếng cười, tiếng gầm rít của ô-tô, và những âm thanh đủ loại của nước - tiếng tí tách của giọt rơi nặng nề, tiếng óc ách của nước chảy, tiếng rì rào của những rãnh nước nhô. Ở phía dưới vọng lên những tiếng đập bồm bộp - người ta đập bụi cho những tấm đệm ở ngoài sân. Ở một vài nhà thấy có người đang lau cửa sổ. Một giọng nói sợ hãi kêu lên: “Sonia đừng thò đầu ra cửa sổ đấy!” và một giọng khác vui vẻ đáp lại: “Không thò... ò... ò đầu...”.

Ba giờ. Mẹ đi làm, tí nữa Xasa sẽ đi học về, ném cái cặp lên mặt hòm đặt bên cạnh cửa ra vào, vớ lấy cái bánh mì cặp thịt ở chạn thức ăn, rồi vừa chạy vừa nhai, lao vút ra ngoài sân, nơi các bạn đang đợi nó với quả bóng ướt nhèm, còn ở trường... Phải, họ đã hết thực tập, bây giờ lại bắt đầu đến nghe giảng. Mười phút trước đây bài giảng cuối cùng kết thúc - bài thứ sáu. Ở

phòng treo áo khoác là cảnh chen lấn sôi nổi. Ông lão Lipatyt lại giận dữ càu nhàu “phải theo thứ tự chứ” sinh viên kéo nhau từng đám đi ra ngoài sân, đùa cợt, cười giòn giã... Cuộc sống vẫn như trước, nhưng tươi sáng hơn, vui vẻ hơn, sung sướng hơn, bởi vì mùa xuân đã đến. Nhưng không một ai cảm thấy lạ lùng là trong số họ lại vắng Sergei.

Sergei đứng lên khỏi đi-văng, lục lọi trên bàn và trong túi quần để tìm thuốc lá. Chỉ còn toàn vụn thuốc. Anh không còn tiền. Chả lẽ lại ngồi không cho đến tối, rồi sau đó lại vò tiền mẹ để mua “thuốc lá đình” của sinh viên ư? Anh đóng sầm cửa sổ lại. Anh ngồi vào bàn và cầm lấy bút chì vẽ lung tung lên một cái bìa sách. Những cái mũ rộng vành. Anh bao giờ cũng chỉ vẽ được những cái mũ và những đôi ủng, ngoài ra không biết vẽ gì khác nữa.

Cần phải ra đi. Tối nay sẽ nói chuyện lần cuối cùng với mẹ, lấy tiền của mẹ rồi đi. Nếu mẹ không cho, sẽ bán cả sách, cả cái tủ chứa sách, cả những tác phẩm mà anh thu góp được với một tình cảm tỉ mỉ biết bao - và bỏ đi. Tất nhiên mẹ sẽ không cho một xu nào hết. Mẹ sẽ bắt đầu khóc, rên rỉ rằng anh chả thương mẹ một chút nào hết. Thế thì đi đâu?. Ông bác, anh trai của mẹ, người mà mẹ đã kể cho nghe tất cả mọi chuyện, tối nào cũng chỉ ca mãi một điệp khúc: “Mày là thằng hèn nhất, mày sợ phải quay lại với tập thể. Mày xấu hổ vì phải thừa nhận lỗi lầm à”. Hình như điều đó thật là đơn giản!” Có cái gì là phức tạp nào? Nếu là một con người trung thực... Lập luận và răn dạy - những điều đó thật là đơn giản. Đối với họ tất cả đều đơn giản. Làm sao mà họ hiểu được tâm trạng của anh?...

Sergei mở toang cửa sổ. Trong phòng thật ngọt ngào! Anh sờ vào đường ống lò sưởi hơi và với sự ghê tởm, anh rút vội tay lại - nó nóng bỏng lên. Ngoài sân thì mùa hè, mà lò sưởi thì nóng bỏng lên, thật là ngốc...

Căn phòng lại tràn đầy những tiếng ngân vui vẻ của mùa xuân. Cửa sổ bị gió làm lay động, khiến những bóng nắng chạy như điên loạn ở trong phòng.

Sergei bước nhanh ra khỏi phòng và đi vào cái khoảng tranh tối tranh sáng mát lạnh ở ngoài hành lang. Anh nhắc ống nói lên. Gọi cho Lena ư? Có lẽ cô ấy chưa đến. Hay Spartar?. Fedor Kaplin?. Vadim? Chả lẽ không có ai để anh có thể nói chuyện? Không có ai ư? Anh run rẩy lật giở từng trang trong cuốn sổ tay. Valia Grydinova... Kuznetsov. Krylov. Kaplin. Kodensky... Kodensky à?. Kodensky đây rồi! có thể, ông ta không biết gì hết.

Sergei quay số, nhưng không tin là có Kodensky ở nhà. Một giọng nói trẻ, rất trầm, hờ hững trả lời:

Vâng, tôi nghe đây!

- Cho tôi gặp ông Boris Matveyevich!

- Ông chờ một chút... Đây, cậu Boris!

Nghe văng vẳng những giọng nói mơ hồ náo động vọng lại từ một căn phòng lớn, xa xăm, có lẽ rất đông người. Một người nào đó đang tập đi tập lại một đoạn nhạc trên chiếc dương cầm, những âm thanh cũng gợi nhớ mùa xuân, tiếng nước tí tách ở ngoài bệ cửa sổ...

- Ông hỏi ai? Hỏi ai?

- Chào thầy Boris Matveyevich! Em là Sergei đây!

- Ai?. Ồ, Sergei đấy hà?! Chào nhé! - Kodensky vui mừng trả lời. - vẫn không quên tôi ư?

- Vâng, thưa thầy Boris Matveyevich!

- Xin cảm ơn Sergei! Thế nào công việc ra sao? Nghe nói cậu đang đi lên phải không? Trường ta thế nào? Có tin gì mới không?

Ông ta bật nói rất nhanh đến nỗi Sergei không kịp hiểu ông nói gì, và anh ngạc nhiên suy nghĩ: “Chả lẽ ông ấy không biết một tí gì về mình chẳng!”.

- Hiện chưa có tin gì đặc biệt, thưa thầy Boris Matveyevich! Công việc của thầy ra sao ạ? Thầy vẫn làm việc đấy chứ?...

- Phải, phải, làm sao khác được!. - giọng nói trong ống nghe bất chợt vang lên một cách phấn chấn lạ thường. - Hiện tôi vẫn làm việc ở nhà, viết lách tí chút và đọc sách. Như người ta thường nói là giáo sư tại gia ấy mà... Tương lai thì vẫn chưa rõ ràng, nhưng tôi hy vọng rằng sẽ tốt hơn. Đã đến thời kỳ đánh giá lại những giá trị, có thể nói như vậy, dù có nặng nề và khó chịu. Nhưng... thời gian là liều thuốc tốt nhất đấy. Tôi nói thêm là thời gian và cả công việc nữa, anh hiểu không?

- Em hiểu, - Sergei trả lời. Câu chuyện bỗng nhiên làm cho anh chán nản và anh tự rửa thầm vì đã gọi đây nói cho ông. Hơn nữa. Kodensky lại bắt đầu hỏi tỉ mỉ về sinh hoạt ở trường, về các giáo sư, sinh viên và Hội khoa học. Sergei cố trả lời một cách chi tiết nhất. Những tin anh thông báo cách đây những ba tuần, nhưng Kodensky không thể biết được điều đó và tiếp nhận với sự hứng thú đặc biệt. Cuối cùng, ông ta chào tạm biệt anh.

Sergei lão đảo rời khỏi máy nói. Lúc này anh hiểu rằng anh đã thầm cầu mong cho Kodensky biết được tình thế của anh, an ủi anh, làm anh tin tưởng, khuyên nhủ anh một câu gì đó, nhưng đó chỉ là một ý muốn ngông cuồng, lỗ bịch. Kodensky là người ít có khả năng giúp đỡ anh nhất...

Sergei thêm thuốc. Không, không phải thêm, mà anh có cảm giác là tất cả những nỗi đau khổ của anh đều bắt nguồn từ một lý do duy nhất là anh không có gì để hút.

Khi anh bước ra phố, anh đem theo một tập sách dày của Phlobe, tập sách giống như một quả tạ bằng gang. Năm ngoái anh đã bỏ ra ba tháng trời săn lùng cuốn sách này, tìm kiếm khắp các cửa hiệu, ngã giá, đề nghị đổi... Trong các hiệu sách, anh đã bắt gặp nhiều người đi bán sách, và không hiểu vì sao bao giờ anh cũng có cái cảm giác thương cảm họ và hơi ngượng cho họ. Anh thấy nét mặt họ hệt như nét mặt của những người có lỗi và đáng điều thì cứ như đang trốn tránh một người nào đó vậy.

Hoá ra bán một quyển sách không phải là đơn giản. Ở hiệu sách này là ngày nghỉ, ở hiệu khác lại đúng lúc không có tiền. Đến hiệu thứ ba thì người bán hàng lại ốm. Một người bán sách cũ quen biết, nhắc thấy Sergei đã ngạc nhiên hỏi:

- Anh bán Phlobe hả? Thế anh không nhớ rằng anh đã tìm nó như thế nào ư?
- Vâng, vâng, tôi muốn kiếm toàn tập.
- Á, à, ra là thế? - người bán sách cũ tỏ vẻ quan tâm. - Thế mua ở ngoài hay ở hiệu đấy?
- Mua lại của người quen.

- Thế sao trông anh âu sầu thế? Trông tái nhợt, mà sao mắt quầng thâm lên thế? - người bán sách cũ không buông tha. - Anh ốm phải không?

- Vâng, cúm xuân đấy... - Sergei lắp bắp.

Cuối cùng Phlobe cũng bán được. Anh bước ra khỏi quán, nắm chặt trong tay hai tờ giấy bạc. Anh mua ngay một bao thuốc lá. Có lẽ một tháng trước đây hành động đó đối với anh là kỳ cục, thì bây giờ đối với anh lại không có ý nghĩa gì hết.

Lên một chiếc xe ô-tô điện anh hỏi mua vé đến cổng Kirov. Người bán vé bảo rằng phải đi ngược trở lại...

- Thế xe này đi đâu?
- Đến Kaluzhskaya, người anh em ạ! Không đi thì xuống, cửa xe đang mở.

Sergei suy nghĩ giây lát, rồi bỗng nhiên quả quyết ngồi xuống ghế.

- Cho tôi một vé đi Kaluzhskaya.

Chiếc xe chạy qua cầu Đá. Hai bên lan can bằng gang đều có người đứng, rất đông, họ đang nhìn một cái gì đó. Hành khách trên xe cũng dán mắt vào cửa kính xe, tranh nhau nói bằng một giọng kích động và khó hiểu: “Lúc ấy đã lâu rồi... Chúng nó ở đây... Ngày đầu tiên phải không?”. Sergei nhìn qua cửa sổ không mấy may xúc động.

Anh xuống xe ở một bến quen thuộc. Đường phố Kaluzhskaya rộng rãi thênh thang, bóng

loáng nước và sạch sẽ như được lau rửa bằng một chiếc bàn chải lớn. Mặt trời chiếu sáng trên mặt đường nhựa và trên các ô cửa của các căn nhà nhiều tầng mới làm. Sergei bước vào sân của một căn nhà mà anh đã nhiều lần đến chơi, nhưng bây giờ trong anh lại xuất hiện một tình cảm tựa như đây là lần đầu tiên anh bước vào căn nhà này.

Chiếc thang máy vừa chạy lên mất rồi, tiếng kèn kẹt của sắt thép cũng vọng dần lên theo. Đứng chờ thang thì thật là vô nghĩa, Sergei đành leo bộ vậy, anh nhảy cách nhiều bậc một.

Vadim, Spartar, Lagodenko và Nina Fonika đang ngồi sau một chiếc bàn trong một căn phòng có những ô cửa sổ mở toang. Vadim đọc cho các bạn nghe bản đề cương của mình (anh mới viết xong tối qua), và họ đã bàn luận đến hai giờ đồng hồ rồi.

Cả bốn người tranh nhau nói, ồn ào và sôi nổi, đến nỗi không nghe thấy tiếng chuông gọi cửa. Thậm chí mọi người cũng không nghe thấy tiếng động khe khẽ ở cửa ra vào, và chỉ nhận ra Sergei khi anh đã bước hẳn vào trong phòng.

Sergei bước vào với thái độ ngẩn ngơ, hơi e ngại, điều thuốc đang cháy ở trên môi và anh lập tức dừng lại - anh không ngờ lại gặp ở đây cả từng ấy người quen.

Vadim trông thấy đầu tiên, bèn đứng dậy, lặng lẽ bắt tay anh. Spartar và Nina cũng im lặng chào, còn Lagodenko thì lớn tiếng:

- Chào cậu.

Anh nhìn Sergei một cách rất ngạc nhiên và băn khoăn, cho tới lúc Sergei ngồi xuống ghế mới nói:

- Thế nào, anh bạn, cậu hết như là một hành khách hạng nhất trên chiếc tàu biển bị bão ấy! Cậu làm sao thế?

- Bị cúm mùa xuân, - Sergei nói. - Nay Vadim, cậu có bận gì bây giờ không?

- Không! Mọi người đang thảo luận về bản đề cương của mình.

- Thế nào?

- Rất tuyệt, - Nina đáp. - Rất tiếc cậu không đến sớm hơn mà nghe.

- Mà học tập chứ gì? - Sergei khẽ cười hỏi.

- Cậu đang làm gì bây giờ? Cậu ở đâu? - Spartar hỏi, làm như không nghe thấy Sergei nói gì.

- Hiện giờ thì ở nhà... Vadim, mình muốn nói chuyện với cậu.

Vadim gật đầu.

- Tí nữa sẽ nói, đừng ngại gì hết, - Lagodenko vừa nói vừa đứng dậy và đi tới bên Sergei,

hích mạnh vào vai anh. - Hãy nghe mình nói đây, Sergei! Cậu định bỏ đi ư? điều đó thật là ngu xuẩn và sai lầm. Cậu không phải đi đâu cả, mà hãy ở lại trường. Không phải ở khoa hàm thụ, mà ở khoa chính quy. Ở tại lớp của chúng mình, cậu hiểu không? Mình cũng có một lúc nào đó dự định bỏ đi, dự định... Nhưng mình đã biết dừng lại đúng lúc. Mình khuyên cậu cũng bỏ những ý nghĩ đó đi. Cậu sẽ thanh thản, hiểu không? Chính cậu sẽ thanh thản. Mình nói thế thôi.

- Không, chưa hết đâu! - Spartar kiên quyết phản đối. - Sergei, tại sao cậu lại xin chuyển sang khoa hàm thụ và có ý nghĩ bỏ đi? Cậu hãy trả lời một cách trung thực đi: vì cậu không đồng ý với chúng mình à? Cậu cho là cậu không có lỗi gì hết sao? Cậu trả lời đi!

Sergei âm thầm nhìn qua cửa sổ. Anh im lặng hồi lâu, cắn mãi cái mẩu thuốc đã tắt. Tàn thuốc rơi xuống quần, anh không nhìn, mà cứ thế phúi như một cái máy.

- Tại sao cậu im lặng? - Spartar nóng ruột hỏi.

- Mình đã có lệnh chuyển sang khoa hàm thụ...

- Thôi đi! Cậu nói nhăng nói cuội làm gì! Nếu cậu muốn trở lại, người ta sẽ nhận cậu. Nếu có khó khăn... thì có thể chịu khó đề nghị. Nếu cậu quyết tâm trở lại - như thường nói - một cách thẳng thắn, công khai...

- Theo cậu thì việc đó đơn giản thế ư? trở lại sau khi...

- Thế thì cậu nghĩ thế nào! - Spartar thốt lên. - Tất nhiên không phải là đơn giản đâu. Bây giờ thì tất cả đối với cậu không phải là đơn giản. Dễ nhất là cầm quyết định và chuồn đi. Bỏ chạy cho nhanh! Và lại còn làm ra vẻ bị đau khổ quá đáng nữa chứ...

- Đúng, đúng! - Lagodenko phá lên cười. - Như thể Lermontov bị đi đày ấy!

- Cậu nói rất khéo... - Sergei đáp, mặt nhăn lại vì đau đớn.

- Cậu nghe đây, chúng mình hiểu tất cả, - Spartar nói một cách bình thản, - Trở lại không phải là một điều dễ dàng. Hơn nữa, cậu tự mình ra đi, theo ý muốn kỳ quặc, ngu xuẩn nhất của cậu, mà thực ra thì cái ý muốn đó là gì? Chỉ làm bộ làm tịch thôi! Phải, chỉ là làm bộ thôi. Mình tin là như thế! Cậu có thể hiểu ra điều đó, nhưng thay đổi bản thân mình thì rất khó, rất đau đớn, tính tự ái bị dẫn dắt. Nhưng dù sao cậu cũng phải trở lại. Cậu đã phạm lỗi trong tập thể của chúng ta, thì cậu cũng phải chuộc lại lỗi lầm trong tập thể chúng ta. Còn mình... mình tin rằng cậu sẽ trở thành một đoàn viên, một con người chân chính.

- Đúng. Hoàn toàn đúng, - Lagodenko nói. - Thôi, chúng mình đi xem băng trôi đi. Hôm nay là ngày đầu tiên phải không?

- Từ ngày hôm qua rồi, từ buổi tối ấy, - Nina đáp. - Biết bao nhiêu người đứng ở hai bên bờ,

mà lại đứng hàng giờ nữa chứ! Theo mình, đó chỉ là một trò ngớ ngẩn...

- Không, cậu chả hiểu gì cả! Đi ngay thôi!- Lagodenko lấy hai tay nhẹ nhàng nâng bổng Nina qua gian phòng ra tới cửa. - Xem băng tan cũng giống như đi dự hoà nhạc vậy. Mà giao hưởng nhé! Đi thôi, nếu không lại chen nhau mất. Các cậu có cần người làm chứng không?

- Không cần, - Vadim đáp.

Ba người đi ra. Một lúc sau, qua cửa sổ Vadim đã trông thấy họ đứng ở bến đợi xe ô-tô điện. Lagodenko cũng nhận ra Vadim và làm những cử chỉ khó hiểu - nắm chặt tay đập đập vào không khí, giậm chân, rồi lại vung tay lên giống như đang đập một cái búa vô hình Vadim gặt đầu tỏ vẻ hiểu, mặc dù anh chả hiểu tí gì trong cái tín hiệu đó cả.

Sergei đi đi lại lại ở trong phòng. Anh lại hút thuốc và phả tàn rơi xuống sàn.

- Có gặt tàn ở trên bàn... - Vadim nói.

- Xin lỗi... - Sergei dừng lại bên cạnh bàn, lấy tay giụi tắt điếu thuốc. - Thế này... Trước hết, mình không biết thái độ của cậu đối với mình bây giờ thế nào.

- Mình cũng không biết thái độ của cậu đối với mình.

- Mình sẽ nói. Mình đối với cậu... Phải, rất tồi tệ. Một thời gian. Cậu là một hòn đá đầu tiên, lăn từ trên đỉnh núi xuống, đập tan những tảng đá khác và làm đổ một khối đất đá đang bao bọc quanh mình... Mình đã nghĩ như thế, Vadim ạ.

- Điều đó có tính chất hình ảnh quá.

- Có thể như vậy, Nếu đứng ngoài,...

Sergei im lặng. Anh nhíu lông mày nhìn vào một điểm dưới chân mình, sau đó từ từ ngược mắt lên, và bắt gặp ánh mắt của Vadim, anh lại cụp mắt xuống, đôi lông mày nhíu lại một cách ảm đạm hơn.

- Thế còn bây giờ?

- Thoạt đầu mình bàng hoàng, không hình dung nổi nữa... Đã mấy ngày qua, và mình đã hiểu ra, - Sergei giận dữ nói, mắt đã không ngược lên. - Bây giờ mình sẽ không nói những lời sám hối đâu, mình không nhắc nhớ lại những sai lầm của mình, và tất cả những điều đó... Những lời nói trống rỗng không đáng một xu. Hành động phải trả lời bằng hành động, công việc phải chuộc lại bằng công việc. Điều đó ai cũng biết... Mình chỉ muốn nói rằng bây giờ mình đã trở thành một con người khác. Không, không phải đối với các cậu đâu! Mà đối với chính mình...

- Lại “đối với mình” phải không? - Vadim mỉm cười.

- Mình muốn nói: bây giờ, bây giờ chưa phải là đối với các cậu! - Sergei đỏ mặt lên.

- Rõ rồi. Cậu nói tiếp đi.

- Thế là... Và trong hai mươi ngày ấy mình đã nghĩ lại tất cả, mình hiểu rằng dù mình có bị phê phán gay gắt và... kịch liệt... nhưng nói chung hình như là cũng xứng đáng thôi, Và bây giờ mình nghĩ đến cậu... Nói tóm lại, mình đến hỏi ý kiến cậu - mình phải làm gì bây giờ?

Lúc này anh nhìn Vadim không rời mắt. Khuôn mặt tái xanh có đôi gò má cao trông khác hẳn đỏ hồng lên xung quanh đôi mắt.

- Cậu phải làm gì ư? - Vadim nói lại. - Trước hết, việc cậu đến đây là rất tốt. Nói thật, mình biết thế nào cậu cũng sẽ tới. Mình đã tin như thế. Đó là bước đi đúng đầu tiên của cậu, bởi vì cậu biết mình sẽ khuyên cậu, cả Spartar và những người khác cũng sẽ làm như thế. Chúng mình chỉ có thể khuyên cậu một điều.

Sergei gật đầu và như bất chợt được cởi mở tấm lòng, anh nói vội vàng lộn xộn như cướp lời:

- Mình không thể chịu nổi! Đúng, mình đã tìm đến cậu, bởi vì... cậu không thể tưởng tượng được điều đó như thế nào... Cái điều vẫn thường xảy ra khi con người bị lâm vào cảnh cô độc. Không, chính mình cũng cảm thấy rằng mình không thể nào bỏ đi được, đó là sự trốn tránh, bạc nhược - mình biết như thế, mình biết... Nhưng mình cảm thấy khổ tâm đau đớn hơn, khi trở lại. Thậm chí, ngay cả đến gặp cậu thôi... Bởi vì, Vadim ạ, mình là con người của xã hội, mình không thể sống thiếu mọi người, thiếu tập thể, mặc dù mình vẫn còn mang dòng máu vị kỷ. Trong hai mươi ngày ấy... Phải, mình đã viết về Tsernysevsky, mình viết suốt ngày đêm để cố làm cho bản thân được khuây khoả... Nhưng làm như thế để làm gì? Rồi sau đó ra sao? Đem nó đi đâu, nhét dưới gối ư? Đọc cho ai nghe?. Đúng, không thể chỉ vì một công trình nghiên cứu ấy! Nói cho cùng, đó chỉ là chuyện vặt... Dầu sao mình cũng đã gắn bó, quen thuộc với trường, với bạn, và với cuộc sống của chúng ta... Thế mà bỗng nhiên mình đã tự cắt đứt, đã trở nên cô độc, như sống trên một hòn đảo nhỏ, sau khi chiếc tàu đã bị tan nát vì bão tố. Chỉ có Lena đã làm cho mình gắn với cuộc sống... Chỉ có một mình Lena thôi! Phải, mình đã yêu Lena, yêu một cách thực sự, Vadim ạ... Điều đó bắt đầu từ những câu chuyện chẳng đâu vào đâu cả. Nhưng bây giờ đã trở thành một vấn đề khác, quan trọng... Đúng là gần Lena mình thấy dễ chịu hơn. Và cũng có thể là nặng nề hơn... Mình không biết nữa...

Sergei nhún vai, rồi đột nhiên so vai lại, im bật. Hình như anh bối rối, bực tức vì câu chuyện riêng của mình, vì đã nói quá lời.

- Thôi được, - Vadim vừa nói vừa chăm chú nhìn Sergei, - Chúng ta ra phố đi.

- Đúng, hay đấy! Ngoài đó là mùa xuân...

Hai người bước ra phố Kaluzhskaya đang được ánh mặt trời màu vàng da cam chiếu chếch xuống. Từ góc những căn nhà, những máng nước đổ xuống như thác và mọi người chạy qua tay giữ chặt mũ, cong người nhảy vọt qua những vũng nước.

Đến khuya Vadim và Sergei Palavín chia tay nhau ở quảng trường rộng, đông đúc. Cả hai người mệt nhoài vì nói chuyện, vì phải đi đi lại lại mấy giờ đồng hồ liền không nghỉ.

- Sergei, cậu có nhớ, chính tại quảng trường này chúng mình đã gặp nhau lần đầu tiên sau chiến tranh không?

- Đúng, nhưng ở đằng kia, bên cạnh nhà hát...

- Đúng. Và vào ban ngày.

Cả hai người cùng lặng đi, nhìn ra quảng trường tràn đầy ánh sáng ban đêm.

- Mình nhớ là, lúc ấy cậu dặn mình: cẩn thận, đừng có yêu đương vội! Chuyện ấy, cậu nói, phiền phức lắm. Tiến lên một mình dễ hơn. Thế mà lúc ấy mình chẳng chú ý đến...

- Đến cái gì?

- Đến cái việc “tiến lên một mình” ấy mà. Mới đây mình đã đọc lại cuốn “Lão Gorio”, và gặp lại cái câu này, cái phương châm của Raxtinak: “dù thế nào cũng phải tiến lên!” Rốt cục thì kết quả của anh chàng cũng không đến nỗi tồi... - Vadim liếc nhìn Sergei rồi mỉm cười. - Nói chung là được rồi, hiểu cả rồi! Việc gì phải nói dài...

- Cậu nói đúng, đúng... - Sergei vừa lấp bắp vừa gật đầu. Anh gần như cón lại trong chiếc áo khoác bằng vải gabadin mỏng có cái cổ cao, đầu rút vào hai vai. - Nhưng, Vadim ạ, mình muốn nói rằng, trong thâm tâm, tức là ở trong tâm hồn mình, mình không phải là một kẻ hám danh, không, hoàn toàn không! Đối với bản đề cương, điều đó xảy ra hoàn toàn ngẫu nhiên, không có dự định gì cả. Cậu có thấy thông thường - chắc đã có lúc người ta thường quen với những ý nghĩ của người khác, rồi sau đó hoàn toàn quên mất rằng cái đó không phải là của mình, mà là của người khác... Có lẽ mình cũng y như vậy. Còn nói chung... nói chung, tất nhiên, mình muốn chơi trội... muốn vượt hơn mọi người... Bây giờ mình rất buồn, Vadim ạ...

- Cậu sẽ còn thấy nặng nề hơn nữa, - Vadim nói khẽ và với một giọng tin tưởng, - Tất cả phải bắt đầu lại từ đầu. Phải lấy lại tình bạn, cả sự kính trọng, lẫn cái vị trí hàng đầu, mà cậu đã quen thuộc. Nhưng mình nghĩ rằng, không còn con đường nào khác.

Im lặng một lúc, Sergei nói.

- Ba năm trước đây chúng mình gặp nhau ở đây, như chưa từng quen nhau, mà là đôi bạn

hoàn toàn mới mẻ... Mình thấy hình như không phải là ba mà là ba mươi năm đã qua đi. Và bây giờ chúng mình lại đứng ở đây - lại chưa từng quen biết, mới mẻ. Đường như chúng mình vừa mới làm quen với nhau.

- Đúng, biết bao nhiêu thời gian đã trôi qua, - Vadim đồng ý. - Có lẽ, chúng mình lại sẽ quen thôi, phải không? bởi vì chúng mình còn một năm rưỡi nữa sống chung với nhau kia mà.

- Để xem, - Sergei nói ngắn gọn, rồi chìa tay. - Thôi, tạm biệt!

Anh bước xuống ga xe điện ngằm chằm hoà ánh sáng.

Chương 29

Cuối tháng Tư tiết trời trở nên nóng bức khác thường. Ngoài đường nóng bức như vào mùa hè, và những chiếc xe phun nước không kịp làm nguội mặt đường. Dân Moskva đã mặc quần áo mùa hè. Đài phát thanh giải thích cơn nóng đột ngột này là do “những khối không khí từ phía nam” tràn đến và hàng ngày: hãnh diện tính rằng đã bao nhiêu năm rồi Moskva không gặp một trận nóng như vậy vào tháng Tư. Chỉ trong có một đêm những công viên và vườn hoa đã trở nên xanh rì.

Ngày hội thể thao của sinh viên được ấn định vào ngày chủ nhật cuối cùng của tháng Tư tại một công viên của thủ đô. Ban ngày sẽ tiến hành những trận đấu chung kết của các đấu thủ quyền anh, còn buổi chiều là các trận thi đấu bóng chuyền. Đội bóng chuyền trường đại học Sư phạm sẽ gặp đội sinh viên trường Hoá trong trận đấu quyết định. Trận này sẽ chọn đội đứng đầu trong giải bóng chuyền giữa các trường đại học.

Vadim đến công viên sớm hơn để xem đấu quyền Anh. Hôm nay Lagodenko sẽ thi đấu và Vadim hứa sẽ đến cổ vũ.

Khi Vadim lại gần vũ đài thì cả khoảng đất phía trước đã đông nghịt người xem. Ở đây có mặt những người cổ động của tất cả các trường có đại diện trên vũ đài. Toàn thể đám người đông đúc này hò reo ầm ĩ, xô lấn nhau, hàng chục tiếng hét trẻ trung vang lên khâm phục và giận dữ, bức tức và đồng tình. Trong số các sinh viên chạy đi chạy lại có các chú bé - một loại cổ động viên say mê và am hiểu nhất - có lẽ các em đã không bỏ qua bất kỳ một trận thi đấu nào. Các em còn biết mặt từng đấu thủ quyền anh nữa.

- A, anh ấy kia kìa! - một chú bé ngồi cạnh Vadim mừng rỡ hét tướng lên và nhảy như con chơi chơi để nhìn cho rõ. - Anh này hay cười lắm! Bị đấm mà vẫn cười đấy... Ê, này anh hay cười!

Từ mọi phía vang lên tiếng hò reo và đánh giá của những người am hiểu.

- Koschia xuất hiện kìa! Cậu ấy đấm ác lắm...

- Đúng là một đấu thủ có kỹ thuật...

- Nào, Vaxia, tấn sát vào! Đối phương chơi với rồi đấy!. Vaxia, tấn sát vào đi... đối thủ đang chơi với rồi đấy!!!

- Anh lính thủy ra rồi kìa! Hoan hô anh lính thủy! - Các chú bé hét lên khi thấy Lagodenko xuất hiện trên vũ đài. - Anh ấy mà đấm thì trúng lắm!. Hôm qua cũng ở đây anh ấy đã cho một

tay về châu thổ đấy!

Lagodenko thi đấu ở hạng trung đã phải khó nhọc giành từng điểm với đối thủ của mình. Giao đấu xong ba hiệp, khi các võ sĩ bắt tay nhau, thì đối thủ của Lagodenko, một anh chàng tóc hoe hoe, cao ngông, người Estonia - sinh viên trường đại học Tổng hợp Moskva - đã ôm chầm lấy Lagodenko và hôn vào môi rất cảm động. Điều này làm khán giả thích thú vỗ tay ầm ầm lên... Lagodenko ủ rũ bước tới bên những người cổ vũ mình. Bạn bè chúc mừng anh, nhưng anh lại bực bội gặt đi.

- Đây có phải là thắng đâu? Thật xấu hổ...

- Sao thế Petr? - Raya hỏi với vẻ thắc mắc đùa cợt. - Ngược lại, một trận thắng rất tuyệt đấy! Chẳng ai làm ai bị đau, hoặc bị nguy hiểm cả...

Các trận đấu quyền anh vẫn tiếp tục, nhưng đã đến lúc Vadim phải đến sân bóng chuyền. Ở đó các đội nữ đang tranh giải và đã có nhiều khán giả xô đến đó.

- Cậu biến đi đâu thế? - Đồng chí Vaxili Adamovich chạy bổ đến bên Vadim, - Cậu là ai hả? Là đại diện của ban chấp hành Đoàn hay phóng viên báo Thể thao Xô-viết hả? Thay quần áo ngay!

Vadim vội thay quần áo, và anh chạy ra sân với tâm trạng dễ chịu, thoải mái trong chiếc áo may ô, trong đôi giày cao su thể thao. Đội đánh thử hai quả - Rasit đập, một người nào đó nhảy lên chắc bóng, còn một người khác chỉ nhảy vọt lên, vung tay sát lưới, chứ không đập. Trông bọn họ không có dáng dấp thể thao - ai nấy đều xanh xao, sau mùa đông da không còn rạm nắng nữa.

Thủ quân Brazhnev, sinh viên năm cuối cùng khoa địa, vừa giải thích điều gì đó cho một cầu thủ, vừa giữ bóng trên đầu. Nhìn thấy Vadim, anh vội vút quả bóng xuống, chạy tới.

- Chào Vadim! Chà, hôm nay phải đấu cho ra trò đấy! - anh nói ngay, miệng mỉm cười có vẻ phấn chấn.

- Làm sao, chúng ta thua hả?

- Có thể là không thua, nhưng sẽ chật vật đấy. Khó mà đoán được. Bọn chúng có một cậu to lớn - cậu Monia kia kìa, cái cậu khoác áo số 4, cây đập đấy. Đập qua cả hai thằng chắn, mạnh phải biết! Thế nào cậu cũng phải bám chặt lấy tay ấy...

- Bọn họ đến rồi chứ?

- Chưa, nhưng sắp rồi. Tay ấy mạnh phải biết đấy, cậu ạ! - anh ta cười, nhắc lại. Anh cười vì hồi hộp.

Trong lúc đó trọng tài ra kiểm tra sân và đo lưới bằng cái sào đặc biệt. Cuối cùng đội sinh viên trường Hoá xuất hiện. Từ xa Vadim quan sát họ khởi động, nhảy thẳng chân, chuyền bóng cho nhau trong một vòng nhỏ, đập bóng thoải mái với vẻ lười nhác, nhưng rất mạnh. Cả sáu người đều đập rất mạnh. Còn tay đội trưởng Monia, một anh chàng tóc đen xoăn tít, cao không dưới hai mét, có lẽ đập được cả hai tay...

Thế rồi hai đội bước ra sân, cùng hô “khỏe”. Trọng tài nổi hiệu còi và trận đấu bắt đầu.

Sinh viên trường Hoá ghi bàn đầu tiên.

Quả bóng bay là là sát lưới và rơi ngay vào tay Brazhnev. Anh đỡ, rồi chuyền cho Vadim. Vadim nêu bóng rất đẹp sát bên lưới. Rasit sẽ đập quả bóng này... Kia anh đã vụt tới. Một cú đập như trời giáng. Ôi, khỉ thật! Không kịp tay lại rồi, quả bóng vút đi... ra ngoài.

- Không sao, không sao! - đứng phía sau Brazhnev động viên.

Rõ là “không sao” vì mới chỉ có 1- 0. Những quả bóng đầu tiên là những quả gay go nhất. Sinh viên trường Hoá rõ ràng là rất bình tĩnh. Họ nhớ là ở vòng đầu họ đã thắng trường đại học Sư phạm. Họ bình tĩnh tự tin. Kia họ lại được giao bóng - một cú phát cực mạnh như trái phá thường được gọi là “cú móc”. Vadim lại được bóng. Anh chuyền bóng rất chính xác ngay sát lưới. Rasit bay người lên như một con chim để đập - cú đập mạnh như tên bắn, nhưng bóng bị mắc ngay vào lưới và nhẹ nhàng, chậm chạp này sang phía bên kia... Những người cổ vũ của trường Hoá vỗ tay đình tai, thật là “thộn “ ...

- Mình nêu hỏng phải không? - Vadim hỏi khẽ, mặc dù biết mình chơi rất chính xác.

- Nêu tốt lắm... - Rasit trả lời, không ngoái nhìn Vadim.

Quả bóng lại vào tay đội trưởng Hoá, cái đầu đen của Monia vọt lên khỏi lưới - đập đấy... Vadim nhảy vút lên, giơ hai tay thật cao chắn bóng. Quả bóng bay vọt qua, không chạm đến ngay cả những ngón tay của anh. Vadim quay người lại - Zhenia Toporkov, người nhỏ bé, đeo số 5, đang nằm ềnh trên đất, lúng túng nhấp nháy mắt...

Quả bóng rơi vào đám người xem. Những anh chàng cổ vũ của đội bạn cười rộ lên khoái chí.

- Không sao đâu, các bạn, không sao đâu...

Vadim lại mớm bóng cho Rasit lần nữa, lần này cao hơn một chút - Rasit đập một cách thận trọng và hơi có vẻ rụt rè, Quả bóng bay sang, nhưng nhẹ quá. Không phải là một cú đập nữa... Không hiểu hôm nay cậu ta làm sao thế?

Sinh viên trường Hoá dễ dàng đón ngay được quả bóng và chuyền cho Monia - chà, cú đập

cứ y như là một cái nút chai lớn bay vụt ra từ cái chai khổng lồ...

Tỉ số đang là 3-0, năm phút sau đã là 6-0 và một phút nữa đã lên đến 8-0. Đội Sư phạm lâm vào tình trạng bối rối! Mặt Rasit tái xanh, khuôn mặt tròn trông bóng loáng. Cậu ta toát mồ hôi đầm đìa không phải do trận đấu, mà do cảm giác ngượng nghịu. Vadim không giao bóng cho cậu ta đập nữa, anh chuyển sang cho vị trí số 2 - ở đó là Misa Poliansky cao kều đang đứng điềm tĩnh. Và thế là Misa ghi được một bàn thắng... có thể chứ! Quả giao bóng bị đẩy trả lại và Vadim chuyển chỗ từ số 3 sang số 2. Bây giờ anh có thể tấn công được rồi. "Này, chuyển cho mình nhé! Chuyển đây!". Anh thì thầm nói với Rasit qua kẻ rào. Anh cảm thấy cơ thể căng ra như bị bơm đầy một khát vọng điên cuồng là được giáng vào quả bóng bằng cả sức mạnh của cánh tay, bằng cả trọng lượng của cơ thể nặng 5 phút của anh, sao cho quả bóng vụt đi như quả trái phá, chọc thủng tấm lá chắn, làm kẻ địch ngã ra, đè lên nhau. Ở vị trí số 2 Vadim đã mang về cho đội mình ba điểm.

Nhưng, cố nhiên hiệp đầu đến lúc này không thể cứu vãn được nữa. Sau đó đến lượt Vadim giao bóng từ vị trí số 2, Rasit thử đập, hai lần anh đã thành công. Nhưng cũng vẫn không tài nào cứu vãn được tình thế.

Trọng tài thổi một hồi còi dài. Hiệp đầu bị thua với tỉ số 15-6. Hai đội rời sân tạm nghỉ.

Vaxili Adamovich đứng gần cột lưới, ủ rũ như một bức tượng, nhìn Brazhnev đang tiến lại, đầu cúi gằm, cẩn thận phúi ống quần bị lấm đất. Bỗng nhiên, ông nhoẻn miệng cười ôm lấy vai Brazhnev âu yếm nói:

- Không sao cả Iliusa ạ! Bình tĩnh, các chú ạ, các chú đang tức mình đấy. Phải chiến thắng.

Ông vỗ lên vai ướm dấm mồ hôi của các đấu thủ, pha trò, căn dặn, còn các cầu thủ thì cau có, mệt mỏi, lặng lẽ gật đầu, trả lời nhát gừng...

Vadim im lặng nhìn những khuôn mặt thất vọng của các bạn - những người này buồn rầu thực sự, những người khác mỉm cười bình tĩnh, trao đổi một vài điều gì đó... Spartar chứng minh cho Vaxili Adamovich rằng trọng tài quyết định quả bóng cuối cùng cho sinh viên trường Hoá là không đúng. Anh ta to tiếng và bất bình, làm như là mọi chuyện đều do quả bóng cuối cùng gây ra ấy. Ôi, Spartar đáng thương, anh ấy buồn biết bao nhiêu...

Cũng ở đây, trong số những người đến xem có cả Sergei Palavin và Lena. Sergei là cầu thủ dự bị, anh cũng đã mặc áo may ô màu xanh da trời như Vadim. Anh tươi tỉnh, tràn trề sức khỏe, điềm tĩnh hút thuốc lá và khe khẽ giải thích cho Rasit:

- Khi bắt bóng, cậu nên đi như thế này...

Còn Rasit mặt bóng nhẫy mồ hôi, đôi mắt trũng sâu xuống, im lặng đứng nghe và gật gật

đầu, nhưng có lẽ, chả hiểu gì cả. Lena chạy đến chỗ Vadim:

- anh Vadim, em cố vũ đến như vậy mà các anh vẫn thua! - cô nói, mặt cố tạo ra cái vẻ như sắp khóc.

- Nhưng chúng mình đã thua đâu.

- Vadim thân mến, các anh phải thắng đấy! Em ghét cái tay Monia kia quá - lúc nào cũng la hét! Vừa la hét vừa cười nữa chứ!

- Cứ cho nó la hét đi, cô bạn thân mến ạ... - Lesik nói với vẻ khinh khỉnh, hướng ống kính chiếc máy ảnh “FED” vào một người nào đó. - Giá mà cô tới chỗ hấn ta, làm hấn mê mẩn, rồi rủ hấn đi công viên thì hay quá, cô bạn hiểu không... Bọn kia mà thiếu hấn thì chỉ có thua thôi.

Đột nhiên Vadim nhìn thấy Andrei và Olia. Buổi sáng không thấy họ, Vadim đã cho là họ không tới. Lách qua đám đông những người hâm một bóng chuyền, Olia đi tới chỗ anh, chạm nhẹ ngón tay vào tay anh đang run run và căng thẳng.

Vadim hỏi vội:

- Em đến đây lâu rồi chứ? Em có xem đấu không?

- Em có xem. Các anh sẽ thắng, - cô khẽ đáp. - Em linh cảm như vậy, chưa bao giờ em bị nhầm đâu...

Tiếng còi của trọng tài vang lên báo hết giờ giải lao. Vadim đột nhiên nắm chặt lấy tay của Olia bóp rất mạnh. Cô khẽ kêu lên và mỉm cười, ngược nhìn đôi mắt hoảng sợ của anh.

Cùng với toàn đội, Vadim chạy ra sân. Bây giờ là sân bên kia, nơi hiệp trước đội trưởng Hoá đã chơi. Anh cảm thấy một nguồn sức mạnh bất ngờ và sung sướng ập tới. Sân bên này may mắn đây. Ở đây sẽ thắng.

Vadim quan sát các đối thủ của mình qua lưới: trông họ bình tĩnh và rất tin tưởng vào thắng lợi! Họ đứng như chôn chân xuống đất, không chút động dậy.

Rasit đang đứng chôn chân, người khom khom, vì có gì đấy cứ xoa mãi đầu gối với vẻ bồn chồn. Zhenia Toporkov cũng đang hồi hộp giẫm chân tại góc đứng của mình, người cong gập lại, như thể bị đau bụng vậy, mắt nhìn chăm chăm vào quả bóng.

Quả bóng bay đi, thẳng sát mặt lưới và rơi vào đôi tay đỡ chính xác của Brazhnev. Ngay từ những phút đầu, hiệp đấu đã diễn ra một cách khẩn trương chưa từng thấy. Cả hai đội thay nhau phát bóng và chơi một cách căng thẳng như muốn dứt điểm quả cuối cùng. Tỉ số lên rất nhanh 5-5.

Và bây giờ Vadim đã đứng ở hàng sau. Anh không nhìn thấy những người cổ vũ, không còn

nghe thấy tiếng la hét của họ nữa - bây giờ người của phe mình lẫn phe kia đều reo hò - anh cũng quên cả Olia... Đôi mắt anh dính chặt vào quả bóng, vào cái khối tròn đen đang xoay tít, đang di chuyển nhanh đến chóng mặt trong không khí. Chỉ cốt sao bắt được nó, không để mất, đón nó trên những ngón tay mềm mại và buộc ý muốn tự nhiên của nó phải phục tùng ý muốn của mình, biến nó thành đồng minh chứ không phải địch thủ! Rasit hình như thay đổi bất thường, anh đập bất kỳ ở vị trí nào, đánh lừa, làm động tác giả khéo léo và mỗi mảnh khoe của anh đều được các bạn sinh viên năm thứ nhất hò reo, tán thưởng, có lẽ họ đã kéo nhau tới đây không thiếu một ai cả:

- Ra...si...ít!

Đội trưởng Hoá luôn dẫn điểm. Nhưng họ bị đuổi theo sát nút. Tỉ số còn cách nhau một điểm. Trọng tài tuyên bố:

- Mười bốn... mười ba.

Monia giao bóng. Đây có lẽ là quả bóng cuối cùng trong trận đấu, trong giải. Mọi người nín thở. Vadim tình cờ phát hiện thấy khuôn mặt của Spartar “cái cằm” cậu ấy đang nháy nháy. “Spartar thân yêu!” Vadim nghĩ một cách trêu mếu, rồi cũng lập tức quên anh ta ngay.

Đột nhiên vào cái khoảnh khắc căng thẳng quyết định ấy, một sự bình tĩnh kỳ lạ và niềm tin vào thắng lợi sắp tới choán lấy Vadim. Quả bóng đang rơi vào tay Rasit, cậu ta chuyển ngay cho Misa. Misa nhảy lên rất cao, giống như bật ra từ lò xo, và...

- Mi...sa...a...a!

Phía sân bên kia đỡ lấy, và ngay lúc bấy giờ một người nào đó đập trả lại. Quả bóng vụt đi! Brazhnev đỡ bóng bằng đầu ngón tay, nhưng quả bóng bật ra xa...

- Ái chà! - khán giả nhất loạt thở dài.

Khi đó Zhenia Toporkov, trong một bước nhảy như xiếc và kỳ lạ, đã lao theo quả bóng đang bay ra ngoài vòng cấm, ngã người xuống đánh bật quả bóng lên cao. Hàng tràng vỗ tay bật vang lên, và tất cả ngõ ngàng nhìn quả bóng đang nhẹ nhàng và uyển chuyển vẽ lên bầu trời quang đãng buổi chiều hôm một đường vòng cung và rơi vào phía sân của sinh viên trường Hoá. Không hiểu sao cánh trường Hoá lại không đỡ bóng, mà chỉ ngây người đứng nhìn &...

Vadim chạy tới bên dưới.

- Tăng tốc lên, các bạn, tăng tốc lên! - Brazhnev thì thầm.

Đúng, bây giờ phải tăng tốc độ chơi, bây giờ nhất định sẽ thắng, bây giờ thì bằng bất cứ giá nào cũng phải thắng. Phải ăn được 3 quả! Vadim giành được 2 quả & Trọng tài giơ tay, khán giả

kêu ầm lên khó mà đoán được điều gì, họ huýt sáo, la hét & có chuyện gì thế?

- Chạm tay hai lần!

A ha, thế là có một người nào đấy trong số cầu thủ trường Hoá bị chạm tay hai lần.

Trọng tài thổi một hồi còi dài. Hiệp đấu đã thắng. Bây giờ có thể nghỉ ngơi thật sự rồi.

- Họ đã thắng, thật kỳ diệu! - một người xem trong đám đông nói.

Một giọng khác chậm rãi chêm vào:

- Đúng, không ngờ...

Vadim nhận ra giáo sư Krylov đang đứng cạnh Spartar.

- Nào đếm đá ra sao các cậu? - giáo sư vừa hỏi vừa mỉm cười - Tỷ số bao nhiêu hả?

- Thừa thầy Fedor Andreevich, hoà một - một ạ!

Giáo sư Krylov ngạc nhiên hỏi lại:

- Một - một à? Sao trông các cậu lại hoan hỉ thế? Tôi tưởng là hai không chứ? Lại hoà à? Các cậu mà lại không thắng hả?

- Chúng tôi đã hoà một cách rất chặt vật, đồng chí Fedor Andreevich ạ! - huấn luyện viên nói rạng rỡ, đôi mắt như trẻ lại, - Còn giờ thì chúng tôi sẽ chơi hiệp cuối cùng và sẽ thắng.

Chuẩn bị cho hiệp thứ ba quyết định này, Vaxili Adamovich đang trù tính một sự thay đổi nào đấy. Ông thì thầm với Brazhnev và Rasit, sau đó ông gọi Sergei lại. Đúng là ông muốn thay Rasit, vì cậu ta quá mệt.

Và kìa họ đang đứng bên nhau - Sergei và Vadim - như trước kia họ vẫn thế. Trên đầu Sergei đội một chiếc lưới đen quen thuộc. Anh ta bao giờ cũng mang nó trong khi thi đấu, để những sợi tóc dài không xoã xuống mắt. Cái lưới nhỏ này khiến khuôn mặt Sergei thay đổi một cách lạ lùng, nó làm cho anh trông già và nghiêm nghị hẳn lên. Nào, bắt đầu...

Mắt Vadim dán chặt vào quả bóng đang bay từ phía sau lại và rơi vào góc sân sau của các cầu thủ trường Hoá. Bên họ cũng đã thay người. Đứng ở vị trí số 3 đối diện với Vadim là một cậu tóc hung, người thấp, nước da rất trắng và khuôn mặt phẳng lì đầy tàn hương. Cậu đang chuẩn bị đỡ bóng, cẩn thận ngồi xổm xuống, hai chân run run... Cậu ta chuyền bóng cho Monia. Monia nhảy vút lên, vượt qua lưới tới tận ngực - ngực cậu ta đẩy những lông đen đen ở lỗ cổ của chiếc áo may ô trắng...

- Đừng chắc bóng! - Brazhnev thì thầm ở phía sau. - Không sao đâu!

Đập! Ở phía sau có tiếng ai thốt lên. Brazhnev đứng lặng trên những ngón chân, vụng về

giơ tay lên. Quả bóng từ tay anh bay ra ngoài. Hiệp đấu lại bắt đầu một cách tồi tệ. Các cầu thủ trường Hoá được giao bóng. Vadim quan sát những khuôn mặt cứng đờ, cau có và căng thẳng của họ, thấy họ quyết tâm trả thù cho hiệp trước bị thua, và trả thù một cách ác liệt.

Quả bóng bay về phía Vadim, và anh biết cách chuyền cho Sergei - phải nâng gần một chút phía giữa lưới. Liệu Sergei có bỏ lỡ cú đập đó không?. Không, cậu ta đã từ phía sau nhào tới, bình tĩnh nhảy vọt lên bằng một động tác tung chân rất nhanh, mạnh, đưa cả người vút lên cao và bất thành linh, trong khi đang bay, anh lại xoay người và đập mạnh bóng xuống góc trái. Ngón tử của Sergei đây! Quả bóng cắm thẳng vào tay hậu vệ và dính chặt vào tay cậu ta...

Trận đấu diễn ra mỗi lúc một nhanh hơn. Sinh viên trường Hoá ghi bàn thắng đầu tiên, nhưng Sergei ngay lập tức giành lại hai điểm. Cả hai đội thay nhau dẫn điểm. Những người cổ vũ như điên lên. Họ hò la không ngớt. Họ đứng như bức tường bao quanh sân và giật bắn người tránh ra, khi quả bóng bất thành linh bay ra phía rìa sân. Vaxili Adamovich gào lên bằng một giọng khản đặc đầy phấn nộ:

- Nào, các bạn, lui ra đi!. Đến lạ cái đám này!...

Cả hai đội đều mất bình tĩnh. Mỗi lúc càng nhiều người phạm lỗi kỹ thuật và trọng tài chốc chốc lại thổi còi.

Tỉ số 11-8 nghiêng về phía các đấu thủ trường Hoá. Vadim có cảm tưởng là trận đấu đã diễn ra đến vài giờ. Thật là một trò chơi khủng khiếp - bao nhiêu là sức lực mãnh liệt nằm ở đôi tay mà phải kìm lại! Mà lại còn phải làm cho đôi tay thật mềm, mềm hơn cả sáp nữa! Không sao, mình sẽ gỡ lại ngay bây giờ... Misa chuyền bóng lên ngang chính giữa lưới. Vadim nhảy lên và chợt nhìn thấy bốn bàn tay của đối phương mọc lên bất ngờ phía trên mép lưới - lá chắn kép. Bàn tay của Vadim chợt trở nên mềm như bún nhẹ nhàng búng khẽ vào bóng, đẩy bóng vọt qua là chắn. Phía sau chả có ai lót cho họ cả - quả bóng ghi điểm. Những người cổ vũ vỗ tay rào lên... Thật là một trận đấu đáng nguyên rủa! Toàn bộ sức lực đã tập trung ở tay mà lại không được đập...

Sergei chuyển lên tấn công, anh nói khẽ với Vadim:

- Thấp nhé...

Vadim nêu bóng thấp, Sergei nhảy lên giáng một cú đập mạnh - điểm!

- 11-10.

- Sergei! - Khán giả gào lên - Nào, Sergei!

- Lại thấp nhét - Sergei thì thảo thờ gấp.

Và tiếp là một cú giáng - lần này thì vương vào là chắc. Và lại đập tiếp - vào lá chắc! Và lại nữa... yên lặng, dấn về phía trái “điểm!”

Tiếng của trọng tài không nghe rõ nữa:

- 12-11.

- 13...

Vadim bận tâm một điều: chuyền bóng cho thật chính xác, chuyền thấp gần phía giữa lưới. Khuôn mặt Sergei trong khoảnh khắc trở nên hoan hỉ, hùng hục với cái miệng hé mở...

Bây giờ thì sinh viên trường Hoá mất bình tĩnh. Monia đang quát một cậu nào đó bằng một giọng đã phát khùng, đứt đoạn:

- Chặn.

Lập tức ba cầu thủ nhảy lên phía trước Sergei, nhưng anh đã nhảy cao lên trên lưới, và bằng tay trái bất thành linh giáng xuống... Vadim nhìn thấy trong giây lát khuôn mặt hân hoan của Spartar đang vẫy hò tay reo:

- Sergei! Sergei! Sergei!

- Mười bốn - mười một...

Chỉ còn một quả cuối cùng! Sinh viên trường Hoá lại cố sức bịt Sergei. Hậu vệ của họ dững cảm ngã đè lên nhau, tuy thế họ vẫn đỡ được bóng. Monia đứng ở vị trí số 2 cũng đập và trúng ngay vào lá chắn, quả bóng bật này vào đầu cậu ta. Một cầu thủ trường Hoá va phải chân Monia, nhưng quả bóng đi quá thấp, thêm một người nào đấy tảo tợn ngã xuống bên cạnh, nhưng đã muộn... quả bóng chạm đất...

Trọng tài thổi ba hồi còi dài.

Những người cổ vũ chạy ừa vào sân, bắt tay Sergei, Vadim. Brazhnev, tất cả những ai mà họ kịp bắt. Trọng tài tuyên bố trường Sư phạm thắng. Hai đội hô “khỏe” và giải tán.

Mãi đến lúc này, Vadim mới nhận thấy là biết bao khán giả đã vây quanh sân bóng. Và cũng mãi đến lúc này anh mới cảm thấy cái mệt ghê gớm làm đôi chân cứ chực khuỵu xuống và muốn ngồi ngay xuống đất, mà tốt hơn cả là được ngã lưng xuống. Đôi mắt dầm mồ hôi, mờ đi và cay sè.

Olia đến bên anh. Anh lấy lòng bàn tay xoa mắt để nhìn rõ hơn khuôn mặt cô.

- Đây, em nói là các anh sẽ thắng mà, - cô nói nhỏ nhẹ, đôi mắt xanh lóng lánh. - Khiếp, người anh cứ dầm mồ hôi thế này! Đợi em một tí.

Cô rút từ trong túi xách ra một chiếc khăn con, vò qua và lau trán cho anh. Cô lau một lúc lâu, vì chiếc khăn quá nhỏ lại là của con gái, và tất nhiên chẳng mong đợi được nhiều ở chiếc khăn này...

- Vadim! Cậu ở đâu đấy!

Không rõ từ đâu. Aliosa Remescov đâm bổ đến, tóm lấy tay Vadim, kêu lên tuyệt vọng:

- Hỡi cô tiểu thư này, cô đừng chải chuốt cho cậu ấy nữa! Cô có điên không đấy chứ?! Cậu ta trông khủng khiếp và buồn cười như thế này để... để chụp ảnh chứ - quỷ tha ma bắt cô đi! Chẳng được đâu có phải dễ hả?

Những lớp sóng nặng nề vỗ oàm oạp vào đôi bờ sông kè đá hoa cương. Trời vẫn còn hơi lành lạnh - dù sao cũng vẫn mới là tháng Tư. Ban ngày nóng đèn như thế, mà đến giờ lại phải mặc áo bành tô cơ chứ!

Lagodenko, Raya và Nina Fonika đang ngồi trên một chiếc ghế băng cạnh bờ sông, và nhìn xuống làn nước đen ngòm lấp lánh phản chiếu ánh đèn của những ngôi nhà nhiều tầng ven bờ và những ngôi sao tháng Tư thừa thót, đang chuyện trò khe khẽ về trận đấu bóng vừa qua, về kỳ thi sắp tới, và về mùa hè...

Phía sau là công viên đang rì rào nhè nhẹ, gió đưa vọng tới tiếng nhạc từ một sân khấu lớn - nơi đó người ta đang nhảy múa. Một chiếc thuyền mờ mờ đang trôi trên sông trong màn đêm: tiếng khua động của mái chèo và tiếng ngân nga của sóng nước, và rồi lại tiếng sóng vỗ khoan thai.

Lagodenko bỗng nhiên phá lên cười vì những ý nghĩ nào đó của mình:

- Anh làm sao thế, Petr?

- Anh đang nhớ lại trận đấu bóng vừa qua. Quả thật là một điều kỳ lạ, một môn thể thao say mê. Trong hiệp ba, anh quan sát những người cổ vũ đội mình một cách đặc biệt, và thấy họ chú ý đến Sergei rất ghê. Thật thú vị! Phải đến mười lăm phút liền cậu ta là người được hâm mộ tuyệt đối, họ bỏ qua cho cậu ta tất cả, quên đi tất cả, yêu say mê cậu ta...

- Đúng, đúng thế! - Raya mỉm cười. - Cậu Spartar ghê gớm của bọn mình nhìn Sergei đầy vẻ say đắm, thậm chí còn kêu lên...

- Còn em cũng chẳng hét tướng lên là gì! Chính anh nghe thấy: “ôi, Sergei!. Ông bạn yêu quý ơi!. Ông bạn thân mến ơi!..”.

- Quả là cậu ấy chơi bóng chuyền khá thật, - Nina nói, - điều ấy chẳng có ai phủ nhận. Nhưng cuộc sống của chúng ta tiếc thay, đúng hơn là, may thay, lại không phải chỉ ở môn bóng chuyền.

- Rất đúng, - Lagodenko gật đầu đồng ý.

- Thế thì điều gì đã đến với Sergei, cậu ta bắt đầu sống như thế nào - đấy là một vấn đề nghiêm túc.

- Điều này phụ thuộc vào cậu ấy... - Raya nói.

- Cơ bản là phụ thuộc vào cậu ấy, nhưng còn phụ thuộc vào chúng ta nữa. Hôm qua ở trong ký túc xá, chúng mình đã bàn rất lâu về cậu ta. Aliosa nói là Sergei đã hoàn toàn thay đổi, nhưng mình không tin lắm. Còn cậu khác, ngược lại đốp chát là cậu ta chẳng thay đổi quái gì cả, chỉ có thích nghi với hoàn cảnh mới mà thôi.

- Không đúng đâu, Petr ạ, cậu ấy có thay đổi, - Raya lắc đầu đáp, - nhưng bây giờ mới chỉ bề ngoài. Chỉ vì cậu ta cảm thấy mình không được tự nhiên, như mọi người thường nói, ỉu xìu xìu, bởi vậy lúc nào cũng giữ một thái độ cô độc, ít nói - điều này đối với cậu ấy là không bình thường và tạo nên một cảm giác là cậu ấy đã có một sự thay đổi rất lớn. Thực ra một sự thay đổi lớn như vậy là chưa có và chưa thể có được. Đó là một vấn đề lâu dài và phức tạp - một vấn đề của tương lai. Có đúng thế không, anh Petr?

- Đúng! - Lagodenko ôm lấy vai Raya với vẻ mãn nguyện. - Em đúng là có một cái đầu bộ trưởng! Tất nhiên là đúng rồi! Một vấn đề của tương lai. Nhưng một điều rất quý là cậu ta đã hiểu ra một phần nào sự việc và trở lại trường. Với cái tính tự ái cực đoan của cậu ta mà làm được điều đó thì cũng không phải đơn giản đâu. Rất không đơn giản đâu, mình nghĩ... Tóm lại là... - Lagodenko ngáp dài, rồi nhào người vươn vai. - Hãy chờ xem sao, thời gian sẽ chứng minh. Bây giờ mọi người đang chăm chú theo dõi cậu ấy.

Một người nện gót giày cồm cộp vội vã chạy tới bên chiếc ghế.

- Các cậu ở đây hả? - đó là Andrei. - Thế còn các bạn khác đâu?

- Mọi người tản mát khắp công viên rồi! - Lagodenko vừa ngáp vừa trả lời. - Họ còn trẻ mà. Còn mình với Raya là những người có gia đình mới ngồi ở đây như những cụ già. Nina cũng là người cùng hội đấy.

- Thế cậu muốn tìm ai? - Nina hỏi.

- Tìm em gái mình! Mình tìm suốt một tiếng đồng hồ rồi đấy, chạy khắp công viên mà vẫn không thấy tăm hơi nó! Có trời mà biết nó ở đâu?. - Andrei bực bội. - Đã đến lúc về rồi, mà nó lại chạy đi chơi. Mà nó đi đâu một mình mới được chứ?

- Sao lại một mình? chắc là đi cùng với Vadim. - Lagodenko đáp. - Hình như đi đến vườn Neskusnyi dạo chơi thì phải.

- Đi với Vadim hả? Tại sao cậu biết, cậu nhìn thấy hả?

Nina phá lên cười:

- Andrei... Đúng thật là em cậu đi chơi với Vadim rồi. Có thể mà cũng cuống lên!

- Thế hả? - Andrei sững sốt hỏi và sau một phút im lặng, lắp bắp nói: - Thế thì... có thể chúng nó đi nhảy đấy, mình đi tìm đây...

Anh biến vào trong bóng đêm.

Lagodenko với vẻ ngạc nhiên cao độ, khoát tay cười ầm lên:

- Chà - Andrei! Cậu ấy cuống lên đấy! Không, dù sao cậu ấy cũng là một người kỳ lạ... - Và anh lắc đầu khẳng định. - Đúng là một người rất kỳ lạ!

Chương 30 (kết)

Nửa đêm Vadim chợt tỉnh dậy vì những tiếng động âm âm, tiếng bánh xe gầm rít - đó là tiếng xe tăng! Bằng đôi tai quen thuộc, anh đoán ngay ra là loại tăng T34 qua tiếng gầm rít dứt quãng đặc biệt. Tiếng gầm rít quen thuộc này - tiếng xích sắt loảng xoảng, tiếng rít của động cơ, tiếng mặt đường lạo xạo - khiến anh nhớ lại năm bốn mươi tư, nhớ tới những cuộc hành quân trên các nẻo đường nước Hung vào những đêm mùa thu, đường đi Debresen và Komarno... Nhưng ở ngoài cửa sổ kia lại là những chiếc xe tăng hoà bình. Chúng đang chuẩn bị diễu hành, Vadim lại thiếp đi trong niềm xúc động đợi chờ một buổi sớm mai.

Và thế là.

Sớm mai hồng tô màu tươi tắn.

Trên tường thành cổ kính Kreml...

Lời ca của bài hát cổ, nhưng không cũ mà tràn đầy sáng khoái, bài ca của mùa xuân và lòng nhiệt tình đã đánh thức anh dậy. Bên ngoài là bầu trời không gợn mây, trong xanh với những làn khói ở phía chân trời - những dấu hiệu của một ngày nóng bức đây! Bà Vera Fadeevna đã đi ra phố, bà đi cùng với đoàn của quận Lenin, là quận bao giờ cũng mở đầu cho buổi diễu hành. Vadim mặc bộ quần áo mùa xuân và đi ra phố, đầu không đội mũ.

Bầu không khí trên quảng trường Kaluzhskaya yên tĩnh, mát mẻ và trang trọng khác thường. Mặt trời hơi nhô lên và phố xá vẫn còn chìm trong bóng tối. Trong những giờ phút sớm sửa này, ở đây vẫn còn vắng vẻ và mọi người đều đi về một phía, về trung tâm, vội vã tới những vị trí tập kết của mình. Vadim cũng đi về phía ấy, anh chạy vượt lên những người khác và cố bước chân theo đúng nhịp của bài hát phát ra từ một chiếc loa truyền thanh ở phía xa vắng tới:

Xin chào thành phố thương thân.

Đẹp sao một buổi mai lành...

Từ quảng trường Kaluzhskaya, ô-tô phải vòng qua các phố bên cạnh. Vadim vất vả lách qua dòng người đi diễu hành và bước lên cầu Crum. Ở đây rất đông người, ồn ào và nóng nực. Quang cảnh thật là khác thường, một quang cảnh chỉ có trong những ngày hội - mọi người không đi trên vỉa hè mà đi ngay dưới lòng đường, trên đường tàu điện, còn ô-tô thì chuyển động một cách chậm chạp, thận trọng đến nỗi có thể đi trên vỉa hè cũng được...

Sân trường đại học đầy người. Sinh viên tụ tập ở ngoài phố trước cổng ra vào và ở vườn

hoa. Vadim đi lại chỗ có tiếng arcodeon vì chắc chắn ở đó có Aliosa, mà ở nơi có Aliosa, thì chắc chắn sẽ có mặt các bạn.

- A, anh bạn hữu biên! - Gortxev hô to và vươn cánh tay dài ngoẵng qua đầu mấy người tóm lấy vai Vadim. - Lại đây! Cậu phải giúp một tay vác ảnh đấy! Vào phòng gửi áo đi!

Vadim chưa kịp chào hỏi bạn nào, thì đã bị Gortxev lôi tuột vào trường. Hai người lách qua một đám sinh viên. Khắp mọi phía đều vang lên những giọng nói tiếng cười vui vẻ, hồ hởi và anh bị hoa mắt bởi những khuôn mặt tươi cười quen thuộc và không quen thuộc, những bộ áo dài trắng, đỏ, xanh...

Đột nhiên từ phía xa vang lên tiếng rầm rầm trầm đục, đó là tiếng đại bác ở điện Kreml bắn lên. Cuộc duyệt binh bắt đầu.

Vadim đứng ở hàng bên phải của đoàn diễu hành. Bên cạnh anh là Andrei mặc chiếc áo cài cúc một vạt màu trắng, và Mặc lần này đã thay cái áo blu-dông trượt tuyết bằng một chiếc áo sơ-mi kẻ ô nhiều màu độc đáo. Bây giờ mọi người còn đứng hỗn độn, không ra hàng ngũ gì cả, một vài người xúm quanh Lesik đang chơi arcodeon và cùng hát một bài hát sinh viên vui nhộn. Tất nhiên, hát to hơn cả là giọng “nữ cao trữ tình” của Lena Medovskaya.

Ngay từ những phút đầu tiên Chúa đã dựng trường đại học.

Lena mặc một chiếc áo khoác bằng lụa màu xanh da trời, mặt ửng đỏ, những bím tóc màu tro, búi cao ở phía sau làm lộ ra cái cổ trắng ngần, lấp lánh dưới ánh mặt trời trông như dát vàng. Vadim đứng ngắm cô từ xa và có lẽ tất cả đều mỉm cười nhìn cô... Hôm nay Lena đã ba lần nói là bố cô cho cô một cái vé vào Hồng trường, nhưng cô đã từ chối, quyết định cùng tham gia diễu hành với các bạn. Đứng bên cạnh Lena là Sergei Palavin. Anh cũng đang hát, mặc dù hát rất nhỏ, gần như không nghe thấy gì cả. Sergei đã có mặt ở trường từ hai tuần nay, nhưng vẫn giữ thái độ dè dặt im lặng như những ngày đầu tiên. Nếu phải bắt chuyện với ai, anh chỉ nói về công việc.

Sergei bao giờ cũng đứng ở cánh bên phải trong đoàn diễu hành, thường là ở hàng đầu tiên và có một lần còn đứng đầu cả đoàn diễu hành mang biểu ngữ có huy hiệu trường nữa. Hôm nay anh đứng lẫn vào hàng ngũ chung, bị chìm vào đám sinh viên năm thứ ba đông đúc, tay cầm một bông hoa giấy màu đỏ dính trên chiếc cành nhỏ bằng tre.

Bỗng ở phía trước những hàng cò, băng biểu ngữ đã rung chuyển, và cả đoàn người cũng chuyển động theo. Spartar chạy tới - chiếc mũ lưỡi trai kẻ ô bị xoay ngược hẳn về phía sau để lộ ra chiếc trán ướt đầm mồ hôi. Spartar hét lên:

- Ổn định hàng ngũ! Thôi! đều bước!

Trên đường đi Andrei kể cho Vadim nghe rằng ngày hôm kia Olia đã được cử về công tác ở Moskva - ở Vườn bách thảo. Cuối tháng Năm cô sẽ thi môn cuối cùng và đến tháng Sáu sẽ bắt đầu ra công tác. Ông cụ và Andrei rất hài lòng. Dù sao đối với cô cuộc sống độc lập vẫn còn hơi sớm. Cho nên bây giờ cứ tạm công tác ở Moskva, sau đó sẽ vào học đại học.

- Thế Olia cũng tán thành chứ? - Vadim hỏi.

- Olia ấy à? Chẳng hiểu được nó... Lúc nào nó cũng mong đi công tác thực tế, mà nhất thiết cứ phải vào rừng sâu kia. Dù ông cụ và mình thuyết phục đến thế nào đi nữa: nào là cần phải ở lại Moskva để vào học đại học, dù là đại học ban đêm - nhưng nó cứ thích vào trường đại học kỹ thuật Lâm nghiệp - vì thế mọi lời khuyên đều vô ích cả! "Con còn kịp chán, cuộc sống còn ở phía trước. Đầu tiên phải tham gia công tác thực tế đã". Mấy hôm nay nghe chùng nó cũng có vẻ dịu...

- Vườn bách thảo cũng là một công tác thú vị chứ sao! - bất chợt Vadim sôi nổi nói. - Đúng! Còn đâu tốt hơn được nữa.

- Nhưng nó vẫn chưa phát biểu ý kiến cuối cùng. Nó bảo còn hỏi ý kiến của một người nào đó... - Andrei im lặng, liếc nhìn Vadim. Rõ ràng là anh đoán được em mình sẽ hỏi ý kiến ai. Vadim cũng đoán ra. Hai người im lặng hồi lâu. Vadim châm thuốc hút, còn Andrei bỏ kính, làm ra vẻ bận lau mũi.

Andrei nắm lấy cùi tay Vadim.

- Hôm nay nó sẽ đến trường mình xem liên hoan. Cho nên cậu, đây là lúc... - anh nói lí nhí, - cậu hãy bảo nó đừng có bướng. Người ta bố trí chỗ công tác thế là tốt lắm rồi - hãy đồng ý đi!

Vadim gật đầu. Anh sẽ nói với cô như thế. Khi anh còn ở Moskva thì cô đừng đi. Hai người phải sống cùng với nhau ở một thành phố. Đột nhiên anh cảm thấy rất vui sướng, bởi vì thời gian gần đây chính anh đã nghĩ nhiều tới điều đó, nhưng chẳng nghĩ ra giải pháp nào cả, thế mà bây giờ mọi việc lại được giải quyết chóng vánh và đơn giản đến như vậy. Cô sẽ không đi! Cô sẽ ở lại cùng với anh trong một thành phố! Cô quyết định ở lại, bởi vì...

Ngày trở nên nóng bức hơn, trời xanh hơn, biển người ngày càng đông đặc, sôi động trong những dãy bờ đá, làm cuộn cuộn những lớp sóng cò đỏ rực. Mặt trời bốc cháy trong những tấm kính cửa sổ mở rộng, trên những tấm lụa đỏ và trên màu vàng của những lá cờ, trên những cái cán bằng đồng và bằng bạc...

Đến phố Sadovaya, đoàn diễu hành của trường phải tạm thời dừng lại, vì có những đơn vị quân đội đầu tiên vừa mới đi qua Quảng trường Đỏ. Đơn vị thủy quân bước những bước mạnh mẽ và nhịp nhàng. Đi hàng đầu là những thủy thủ trưởng thân hình vạm vỡ, người nào cũng

như người nào đều sạm đen vì sương gió, mặt đỏ bừng với những chiếc vai xuôi, to rộng. Huân chương và huy chương lấp lánh, những cánh tay áo nẹp vàng, những chiếc còi lồng dây xà tích...

Những chiếc ô-tô vận tải mới tinh, màu xanh lá cây có chở những chiến sĩ bộ binh cơ giới hoá, những khẩu súng cao xạ và kéo theo những rơ-moóc vũ khí lao vút qua. Đó là những chiếc ô-tô vận tải cực mạnh loại mới nhất của Liên Xô: loại Yaroslav với nhãn hiệu hiệu con gấu, loại Minsk với nhãn hiệu hiệu con bò rừng trên bộ tản nhiệt. Những người lính trẻ đầu đội mũ sắt màu phòng không kẹp súng tiểu liên giữa hai chân, mỉm cười gật đầu chào những người đi điều hành... Sau đó là những chiếc xe tăng diễu qua làm rung chuyển cả mặt đường. Phố xá tràn ngập những tiếng rầm rầm của sắt thép, tiếng gầm của xích xe tăng, mùi nồng nặc của khí thải, hơi nóng hấp hậm của xe bọc thép và những tiếng reo hò chìm trong tiếng gầm vang như sấm ầm ầm - tiếng reo hò khâm phục của hàng nghìn con người lòng đầy tự hào về quân đội của mình.

Càng đến gần khu trung tâm, đoàn diễu hành càng đi chậm hơn. Đến Arbat phải dừng lại một lần nữa. Bên cạnh đội ngũ dài đằng đặc của trường là một trường đại học khác có lẽ là đoàn của trường đại học Tổng hợp. Đâu đâu cũng nghe thấy tiếng hát, họ hát bằng các thứ tiếng khác nhau, có nhạc đệm và không có nhạc đệm. Một số sinh viên vác người bé nhỏ, tóc đen đang hát to một bài hát nào đó rất quen thuộc mà Vadim không tài nào đoán được lời của nó... Ôi, đó chính là các bạn Tây Ban Nha đang hát bài “Lá cờ đỏ” đấy! Các bạn trẻ người Nga hát hoà theo - họ không biết lời, nhưng nhạc điệu bài ca thì mọi người đều rõ. Lesik tiền gần đến họ, vừa đi vừa đệm arcodeon.

Và thế là bài ca quang vinh của những người cộng sản Tây Ban Nha mà toàn thế giới đều biết do hàng chục nghìn giọng hát cất lên đã vang dội khắp quảng trường.

- Các bạn, hát Đoàn ca! - Spartar vừa hét vừa huơ chiếc mũ lưỡi trai từ xa. - Aliosa. Đoàn ca!

Không đợi tiếng đàn, giọng hát lạnh lạnh thanh thoát của Lena đã cất lên:

Là những đứa con thuộc nhiều dân tộc.

Chúng ta chung một ước mơ...

Cả dàn đồng ca lập tức hoà theo tuy còn chưa đều giọng:... hoà bình.

Giữa những năm tháng đầy bão táp.

Chúng ta vì hạnh phúc ra đi...

Ở đâu đó có một đội nhạc đệm theo, nổi bật lên là những tiếng kèn đồng chậm rãi vang xa lạnh lạnh. Hàng bên cạnh đã chuyển động, nhưng bài ca vẫn không tắt. Từng đoàn thanh niên

nam nữ, hết hàng này đến hàng khác vượt lên, tay nắm chặt tay - những bạn trẻ của các dân tộc khác nhau, những bộ tóc vàng, tóc đen, những nước da ngăm ngăm, những gò má cao, những khuôn mặt màu đồng thau:

Cả loài người nhịp theo Bài ca tuổi trẻ...

Vadim không nghe thấy giọng hát của mình. Anh nhìn những khuôn mặt của những người đang hát, những khuôn mặt khác nhau của những con người khác nhau mà hôm nay đều cùng rạo rỡ bởi ánh hồng của những ngọn cờ và vị tươi mát của mùa xuân, - bất chợt, bằng tất cả trái tim mình anh thấy rất rõ cái chân lý cực kỳ vĩ đại của những câu hát mà “cả loài người nhịp theo” ấy. Hoà bình sẽ thắng chiến tranh! Trên trái đất này không có sức mạnh nào có thể chà đạp lên niềm vui được sống hạnh phúc, chân chính mà con người đã giành được.

Bỗng nhiên ở đoàn diễu hành bên cạnh có người nào đó gọi giật Vadim:

- Anh Vadim Petrvich!

Đó là anh chàng Igorstnikov tóc xoăn ở nhà máy. Nhìn sang Igor, lập tức Vadim trông thấy một số bạn quen nữa ở nhà máy. Anh gật đầu chào họ từ xa. Igor chạy lại chỗ Vadim, vui vẻ bắt tay anh và Andrei. Tay trái cậu ta cầm một lá cờ nhỏ in dãy số “1952”.

- Công việc thế nào, bạn Igor? - Vadim vui cười hỏi. - Lá cờ gì đây?

- Đây là người ta tặng cho chúng em, những người làm việc nhân danh năm 1952, - Igor nói vội, nhưng rõ ràng là đôi mắt cậu ta ánh lên vẻ tự hào chân thật. Cậu hỏi rất nghiêm chỉnh: - Anh Vadim Petrvich, nhóm văn học của ta vẫn tiếp tục học chứ? Hay là hiện nay các anh đang bận thi?

- Các bạn sẽ còn hai buổi nữa trước khi chúng mình thi.

Họ đi bên cạnh nhau thêm được mấy bước, thì đoàn diễu hành của nhà máy vượt lên trước. Igor chia tay, chạy đuổi theo các bạn. Bỗng nhiên trên đường chạy cậu quay đầu lại hét lên vui vẻ:

- Anh Vadim Petrvich, “cỗ xe thời gian” bây giờ là của chúng ta! - và vẫy vẫy lá cờ trên đầu.

Hàng nghìn đoàn diễu hành tập trung tại Quảng trường Đỏ. Những dòng người từ đại lộ Gorky, từ phố Nhà Hát, từ Manezh kéo về phía Viện bảo tàng lịch sử và từ đây, họ chia thành hai nhánh men theo tường của Viện bảo tàng đổ vào Quảng trường Đỏ. Từ xa, tuy chưa nhìn thấy Lăng, nhưng Vadim đã nghe thấy những làn sóng “ura” ngày càng vang dội. Và kia, lễ đài bằng đá hoa cương trắng đầy người đã hiện ra ở bên phải và ở phía xa hơn là Lăng lấp lánh những đường viền bằng đá hoa cương...

- Hoan hô đội ngũ sinh viên Xô-viết! - tiếng loa phóng thanh nhắc đi nhắc lại âm vang trên quảng trường.

Iliusa Brazhnev, đi ở đằng trước Vadim, bỗng nhiên quay lại nói to và xúc động:

- Ngày mồng bảy tháng Mười Một!. - nhưng chưa kịp nói hết câu, anh đã lại chăm chú nhìn lên lễ đài và vẫy vẫy những ngón tay của bàn tay giơ cao.

Vadim muốn dừng lại dù chỉ một thoáng, nhưng đằng sau anh mọi người đang hối hả tiến gần về phía Lăng, và anh vừa vô tình chậm bước một chút, đã bị người đi sau, có lẽ là Aliosa, thúc đi lên...

- Năm bốn mốt... - Brazhnev lại nói to, anh quay hắt nửa người về phía Vadim, mắt vẫn không rời lễ đài. Nhưng anh vẫn không kịp nói hết câu.

Mãi tới khi đoàn người diễu qua cổng Spatskye. Brazhnev mới nói hết được cái câu khiến anh thấp thỏm:

- Ngày mồng bảy tháng Mười Một năm bốn mốt mình đã từ đây đi ra mặt trận! Mình đã đi diễu hành với tư cách là một người xạ thủ tiểu liên... Và bây giờ sau khi học xong, mình sẽ đi làm và Quảng trường Đỏ lại tiến mình - cậu có hiểu không, Vadim, tiễn mình vào cuộc sống lao động đấy?

Vadim cũng nghĩ đến sang năm, cũng vào một ngày tháng Năm nóng bức này, anh, Vadim Belov sẽ từ giã quảng trường cổ kính này để bước vào cuộc sống lao động. Cùng với anh còn có Spartar, Petr Lagodenko. Andrei, Raya và nhiều bạn khác nữa mà anh không quen biết, những người từ những vùng đất khác nhau của tổ quốc và từ những đất nước khác đến Moskva để học tập và rồi sẽ trở thành những con người cần thiết cho dân tộc mình. Tất cả mọi người đều cảm thấy buồn khi sẽ phải chia tay với Moskva. Song yêu Moskva có nghĩa là yêu Tổ quốc, mà yêu Tổ quốc có nghĩa là yêu sự nghiệp vĩ đại mà vì nó đất nước chúng ta đã sống, lao động, chiến đấu và chiến thắng...

Sau khi ra khỏi quảng trường, Vadim qua cầu Gang. Anh nhìn thấy phố bờ sông cạnh Kreml đông nghịt những đám người diễu hành sôi động đủ mọi màu sắc và dòng sông Moskva đang sôi lên dưới ánh nắng rực rỡ của buổi trưa hè, trên đó có một chiếc tàu thủy màu trắng treo đầy cờ đang chạy chậm chậm: ở boong trên một dàn nhạc đang chơi, những người đứng ở lan can đang vung khăn tay lên vẫy vẫy. Anh nhìn thấy cầu Đá. Ở phía xa giống như một đường viền màu xanh hướng về phía mặt trời và đằng sau chiếc cầu anh không nhìn thấy gì nữa, mà chỉ đoán là khoảng không vô hạn của Moskva chìm trong làn khói chói lòe...

Đến khuya trong buổi liên hoan tại trường Vadim gặp Olia. Sau lúc hoà nhạc hai người đi ra

phố. Moskva tràn ngập những ngọn đèn nhiều màu của ngày hội. Các căn nhà hình như đều vắng người - mọi người dân Moskva ngày hôm nay đều đổ ra đường.

Vadim và Olia tay nắm tay chậm rãi đi trong hàng người đông vui.

- Hôm nay thật là một ngày ấm áp, đầy nắng - một ngày hè thật sự rồi sao! - Olia nói, mắt ngược nhìn bầu trời đầy sao như lung linh, sống động bởi những tia sáng lấp lánh. - Nhưng có điều hơi buồn là...

- Tại sao Olia lại buồn? - Vadim ngạc nhiên hỏi.

- Em thấy hình như hôm nay em phải vĩnh biệt Moskva...

- Sao lại vĩnh biệt?

- Anh Vadim ạ, tháng Sáu em sẽ đến công tác ở Trạm trồng cây bảo vệ đồng ruộng. Ở tỉnh Stalingrad, - Olia đáp sau một lát im lặng. - Em đã suy nghĩ rất lâu và đã quyết định... Em sẽ đến tỉnh Stalingrad.

Cô im lặng, cúi đầu, Vadim cũng lặng đi hồi lâu vì bất ngờ.

- Thế còn Vườn bách thảo?

- Vườn bách thảo vẫn ở Moskva, - Olia nghiêm chỉnh đáp và bỗng nhiên phá lên cười, vui vẻ nhìn Vadim từ chân lên đầu. Cặp mắt xanh của cô như sáng lên, lấp lánh ánh đèn. - Anh Vadim, em quyết định đúng chứ? - bất chợt cô thôi cười và hỏi.

- Đúng, - Vadim đáp bằng một giọng yếu ớt. - Đúng, nhưng. Andrei nói là em đã đồng ý...

- Đúng, có lúc em đã nghĩ thế... Em thấy hình như không thể nào đi khỏi Moskva. Nhưng anh phải hiểu, anh Vadim ạ... - cô thở dài, rồi nói bằng một giọng vui vẻ, rất sáng khoái: - Cái công tác thực tế mà em mơ ước em lại không tìm thấy ở đây. Mà tham gia nghiên cứu khoa học thì đối với em còn quá sớm, phải không anh? Sau đó em nghĩ rằng Trạm trồng cây bảo vệ đồng ruộng là vị trí trận tuyến tiên tiêu quan trọng nhất. Em muốn đứng ở vị trí tiên tiêu ấy. Và nói chung em muốn sống một cuộc sống lao động, độc lập.

- Thế rồi sau đó thì sao?

- Sau khi tham gia công tác thực tế em sẽ trở lại Moskva vào học ở học viện Timiriazev.

- Thế thì lúc đó anh đã học xong đại học và sẽ đi đến công tác ở vùng Sakhalin, - Vadim nói giọng trầm hẳn xuống.

- A, thế chính anh cũng định đi đấy thôi!

- Nhưng anh cũng không đi biệt tăm biệt tích, mà sẽ trở về...

- Thế thì lúc đó em đã học xong học viện Timiriazev và sẽ đi đến công tác ở Kamchatka, - Olia nhại lại Vadim.

Vadim phá lên cười, nói:

- Thế thì chúng ta sẽ chả bao giờ gặp nhau cả!

Đôi bạn đi trong đám người đông đúc, ồn ào, mà chả nhìn thấy ai. Họ đi xuống kè đá bên bờ sông và dừng lại bên lan can bằng đá hoa cương. Ở đây ít người hơn, phần lớn họ đi từng đôi một và nói chuyện khe khẽ. Một chiếc ca-nô nhỏ có trang hoàng những dây đèn xanh, đỏ, vàng từ mũi lên tới đỉnh cột buồm đang bơi chậm chạp trên sông. Trên ca-nô một người nào đó đang thổi giọng, một giọng phụ nữ cười lạnh lạnh vang xa trên mặt sông. Một chiếc máy bay không nhìn thấy rõ bay cao tít trên bầu trời, phía trên thành phố rực rỡ của ngày hội - một ngọn lửa nhỏ xíu màu đỏ nhẹ nhàng, chậm chạp đang len lỏi giữa các vì sao...

- Không, chúng ta sẽ gặp nhau, - Olia đáp khẽ - Nếu không thì... nghĩa là điều đó đặt ra cũng chẳng để làm gì.

Vadim mỉm cười nhìn vào đôi mắt thẹn thùng, đang ngược nhìn anh như chờ đợi. Một làn sóng cảm xúc êm dịu nóng hổi bất chợt ập đến khiến anh nghẹn lời.

- Anh Vadim, anh có mừng cho em không? - cô hỏi qua hơi thở.

Có, anh mừng cho cô. Anh cũng mừng cả cho chính anh nữa - bởi vì anh đã không nhận định sai về cô. Anh nói rằng đến hè anh sẽ đi nghiên cứu thổ ngữ ở miền Nam U-ran và trên đường về anh sẽ rẽ vào thăm cô ở Trạm bảo vệ đồng ruộng.

- Bởi vì tỉnh Stalingrad và Nam Ural rất gần. Em biết không, chỉ việc bơi qua sông Volga...

Anh chưa kịp nói hết câu, thì bỗng nhiên những chiếc pháo hoa bay vọt lên trên đầu họ. Hai bên bờ sông rực rỡ ánh sáng màu da cam. Hai người đứng lặng đi nhìn mãi lên bầu trời ngập trong muôn nghìn tia sáng đủ mọi màu sắc đang tỏa ra, rồi tắt dần khi rơi xuống. Mọi vật xung quanh ánh lên những màu sắc khác nhau, lúc thì màu hồng, lúc thì màu xanh, khi lại màu da cam, rồi bất chợt rực sáng tựa ban ngày.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>